



SUSHI CHO NGƯỜI **MỚI BẮT ĐẦU** **MARIAN KEYES**

"Nên đi kèm với một cảnh báo về sức khỏe. Cuốn sách này là thứ gây nghiện... hấp dẫn thực sự." — Sunday Express



nhà nam



NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN

Tặng Niall, Caitríona, Tadhg và Rita-Anne

LỜI CẢM ƠN

Xin cảm ơn biên tập viên tuyệt vời của tôi Lousie Moore cùng tất cả mọi người ở Michael Joseph và Penguin vì sự vất vả và lòng nhiệt tình của họ.

Xin cảm ơn tất cả mọi người ở Poolbeg.

Xin cảm ơn Jonathan Lloyd và tất cả mọi người ở Curtis Brown.

Xin cảm ơn Caitríona Keyes, Mammy Keyes, Rita-Anne Keyes và Lousie Voss, những người đã đọc cuốn sách này ngay khi nó được viết ra và không ngừng đòi hỏi nhiều hơn nữa.

Xin cảm ơn Eileen Prendergast, đặc biệt cảm ơn vì đã tặng tôi nhan đề cho cuốn sách này!

Xin cảm ơn Siobhan Coogan vì những thông tin của người trong cuộc trên cương vị một người mẹ.

Xin cảm ơn Cộng đồng Simon vì đã hào phóng chia sẻ thời gian và thông tin về tình trạng của những người vô gia cư.

Xin cảm ơn Morag Prunty và tất cả mọi người ở *Irish Tatler* vì đã giúp tôi khám phá thế giới tạp chí.

Xin cảm ơn tất cả những diễn viên hài mà tôi biết, không một ai trong số họ có chút gì giống như những nhân vật trong cuốn sách này!

Xin cảm ơn khách sạn Clarence.

Những người sau đây cũng đã giúp đỡ tôi rất nhiều bằng những lời khuyên và sự nhiệt tình của họ. Nếu như tôi có quên bất kỳ ai, xin hãy tha thứ cho tôi: Suzane Benson, Jenny Boland, Susie Burgin, Alish Connelly, Gai Griffin, Suzane Power, và Annemarie Scanlan.

Xin cảm ơn, như thường lệ, Tony yêu quý của tôi, vì tất cả.

PHẦN MỞ ĐẦU

“Khốn nạn thật,” cô nhận ra. “Mình đang bị suy nhược thần kinh hay sao ấy.”

Cô nhìn quanh chiếc giường mình đang nằm bẹp bên trên. Cơ thể đã-quá-lâu-không-tắm của cô duỗi ườn thông thượt trên tấm khăn trải giường đã-quá-lâu-không-thay. Những chiếc khăn giấy, ướt nhoèn và vo viên lại, vương vãi khắp tấm chăn lông. Phủ đầy bụi trên mặt tủ ngăn kéo là một đồng hồ cô la chưa hề được động tới. Trên sàn rải rác những tờ tạp chí mà cô không thể nào tập trung đọc nổi. Chiếc tivi trong góc vẫn miệt mài chuyển tải những chương trình truyền hình ban ngày chĩa thẳng tới giường cô. Phải rồi, chắc cũng chỉ do suy nhược thần kinh mà ra thôi.

Nhưng có gì đó không ổn. Cái gì nhỉ?

“Mình cứ tưởng...” cô hắng giọng. “Thì thế, mình cứ đinh ninh là...”

Rồi cô chợt hiểu. “Mình cứ tưởng mọi thứ sẽ tốt đẹp hơn thế này...”

1

Ở tạp chí *Femme*, không khí phấp phồng đã kéo dài cả mấy tuần nay, một cảm giác như thể người ta đang sống trên đường đứt gãy địa chất vậy. Cuối cùng mọi phỏng đoán cũng vỡ òa khi người ta khẳng định đã nhìn thấy Calvin Carter, tay Giám đốc Điều hành người Mỹ, đang loanh quanh ở tầng trên cùng để tìm phòng vệ sinh nam. Có vẻ như ông ta vừa mới sang London từ trụ sở chính ở New York.

Bắt đầu rồi đây. Lisa siết chặt hai nắm tay vì phấn khích. *Trời đánh thánh vật, cuối cùng thì nó sắp xảy ra thật rồi.*

Cuối ngày hôm đó, cú điện thoại ấy được gọi tới. Lisa, cô có thể lên ngay trên tầng gặp ông Calvin Carter và Giám đốc Điều hành khu vực Anh quốc Barry Hollingsworth được không?

Lisa dập điện thoại xuống. “Chắc chắn rồi,” cô quát lên với nó.

Đồng nghiệp của cô chỉ ngược lên nhìn. Việc mọi người dập mạnh điện thoại rồi quát tháo là chuyện cơm bữa trong cái thế giới tạp chí này. Và lại, họ đều đang mắc kẹt trong Địa ngục Hạn chót - nếu không chuẩn bị cho xong số tạp chí tháng này trước lúc chập tối, họ sẽ dễ vượt mất lượt đăng ký ở các nhà in và sẽ lại một lần nữa bị đối thủ sừng sỏ là tờ *Marie-Clarie* hốt tay trên. Nhưng Lisa quan tâm quái gì chứ, cô tự nhủ, vừa quày quả đi ra thang máy, sau ngày hôm nay cô sẽ chẳng còn việc gì ở đây nữa. Cô sẽ có việc ở nơi khác tốt hơn nhiều.

Lisa phải đợi ở bên ngoài phòng họp của ban giám đốc hai mươi lăm phút. Xét cho cùng, Barry và Calvin đều là những nhân vật cực kỳ quan trọng.

“Chúng ta nên để cô ta vào chưa nhỉ?” Barry hỏi Calvin, khi ông cảm thấy họ đã giết đủ thời gian.

“Mới được có hai mươi phút kể từ lúc cho gọi cô ta,” Calvin cau kính chỉ rõ. Hiển nhiên là Barry Hollingsworth chưa nhận ra ông ta, Calvin Carter, quan trọng đến *nhường nào*.

“Xin lỗi, tôi cứ tưởng là lâu hơn rồi chứ. Có lẽ ông phải hướng dẫn tôi cải thiện cú *swing*⁽¹⁾ của mình lần nữa mới được.”

“Được thôi. Nào, cúi đầu xuống và đứng yên. Đứng yên! Chân đứng vững, tay trái thẳng, và vụt!”

Cuối cùng Lisa cũng được phép bước vào, khi ấy, Barry và Calvin đã ngồi sau một chiếc bàn gỗ óc chó dài đến cả cây số. Trông cả hai đều có vẻ oai nghiêm cáu kỉnh.

“Ngồi xuống đi, Lisa.” Calvin Carter nhã nhặn nghiêng cái đầu tròn bạc trắng của mình, nói.

Lisa ngồi xuống. Cô vuốt nhẹ mái tóc nhuộm màu caramen của mình ra sau, khoe những lọn tóc được gấy *highlight* miễn phí màu mật ong sao cho bắt mắt nhất. *Miễn phí* là bởi cô đã cho đăng đi đăng lại địa chỉ cái thẩm mỹ viện ấy trong mục “Những nơi cần đến” của tờ tạp chí.

Ngồi ngay ngắn trên ghế, cô đặt hai bàn chân xỏ trong đôi giày Patrick Cox của mình thật ngay ngắn bên cạnh nhau. Đôi giày này bị chật mất một cỡ - mặc dù đã không biết bao nhiêu lần cô yêu cầu phòng phụ trách báo chí của Patrick Cox gửi một đôi cỡ sáu, nhưng lần nào họ cũng gửi cho cô một đôi cỡ năm. Nhưng giày cao gót Patrick Cox miễn phí vẫn là giày cao gót Patrick Cox miễn phí. Một chi tiết vặt vãnh như nỗi đau dai dẳng ấy có quan trọng gì?

“Cám ơn cô đã đến,” Calvin mỉm cười. Lisa quyết định cô nên mỉm cười đáp lại. Nụ cười là một món hàng hóa như tất cả những thứ khác, chỉ mang ra đánh đổi lấy thứ gì đó hữu ích, nhưng cô tính trong trường hợp này một nụ cười là rất đáng. Dù sao thì không phải ngày nào một cô gái cũng được thuyền chuyển tới New York và trở thành phó tổng biên tập tạp chí *Manhattan*. Thế là cô nhoẻn miệng cười và khoe hàm răng trắng màu ngọc trai của mình. (Được như thế là nhờ chỗ kem đánh răng Rembrandt dùng cả năm vốn được quyên tặng làm phần thưởng cho một cuộc thi độc giả, nhưng Lisa nghĩ số kem đánh răng đó sẽ được đánh giá cao hơn nếu ở trong phòng tắm của mình).

“Cô đã ở *Femme* được...” Calvin nhìn mấy trang giấy được ghim lại trước mặt. “Bốn năm nhỉ?”

“Tháng tới là tròn bốn năm,” Lisa khẽ nói, với thái độ kết hợp rất khéo léo giữa cung kính và tự tin.

“Và cô đã làm biên tập được gần hai năm?”

“Hai năm tuyệt vời,” Lisa khẳng định, cố kìm nén cảm giác thôi thúc chỉ muốn thọc ngón tay vào cổ họng và nôn thốc nôn tháo.

“Và cô mới hai mươi chín tuổi,” Calvin trầm trồ. “Chà, như cô biết đấy, ở Randolph Media này chúng tôi luôn tưởng thưởng cho sự chăm chỉ.”

Lisa long lanh ánh mắt rất duyên dáng trước lời dối trá sượng sĩnh này. Như nhiều công ty khác ở phương Tây, Randolph Media tưởng thưởng cho sự làm việc chăm chỉ bằng khoản lương bèo bọt, khối lượng công việc ngày càng tăng, giáng chức, và buộc thôi việc với thông báo vào phút chót.

Nhưng Lisa thì khác. Cô đã làm tròn phận sự của mình ở *Femme*, đã chấp nhận những hy sinh mà thậm chí cô còn chưa bao giờ có ý định phải chịu đựng: hầu như sáng nào cũng đi làm từ bảy rưỡi, những ngày làm việc mười hai, mười ba, mười bốn tiếng đồng hồ, rồi khi cuối cùng cũng tắt được máy tính, cô lại phải tới dự những cuộc họp báo vào buổi tối. Cô thường xuyên đi làm vào thứ Bảy, Chủ nhật, và thậm chí là cả những ngày thứ Hai trùng vào dịp nghỉ lễ chung. Cán nhân viên gác cửa căm ghét cô vì cứ khi nào cô muốn tới văn phòng thì có nghĩa là một trong bọn họ cũng phải đến mở cửa cho cô, và thế là mất toi trận bóng đá thứ Bảy hoặc chuyển đi chơi cùng với gia đình tới Brent Cross nhân ngày lễ.

“Chúng tôi còn khuyết một vị trí ở Randolph Media,” Calvin trịnh trọng nói. “Đó sẽ là một thách thức tuyệt vời đấy, cô Lisa ạ.”

Tôi biết, cô bức bối nghĩ. Đi thẳng vào chuyện chính đi.

“Công việc đòi hỏi phải chuyển công tác ra nước ngoài, đây nhiều khi cũng là một vấn đề cho bạn đời của người nhận nhiệm vụ.”

“Tôi còn độc thân.” Lisa nói chắc nịch.

Barry nhăn trán lại vì ngạc nhiên và nghĩ tới tờ mười bảng mà ông ta đã phải bỏ ra mua quà cưới cho ai đó vài năm trước. Ông có thể quả quyết đó chính là quà cho cô Lisa này, nhưng có lẽ là không, chắc tại đầu óc ông không còn được minh mẫn như trước nữa...

“Chúng tôi đang tìm tổng biên tập cho một tờ tạp chí mới,” Calvin nói tiếp.

Một tạp chí mới ư? Lisa điếng người. *Nhưng tờ Manhattan đã xuất bản được bảy mươi năm rồi kia mà.* Trong khi cô còn đang đánh vật với những hàm ý của thông tin đó, Calvin đã bồi thêm đòn quyết định. “Công việc ấy đòi hỏi cô phải chuyển sang Dublin.”

Cú sốc khiến đầu cô lùnh bùng ù đặc, như thể hai tai cô nổ tung đến nơi. Cảm giác bị ruồng bỏ sao mà tê tái, mờ mịt. Thực tại duy nhất là cơn đau bất ngờ nhói lên từ những ngón chân co gập của cô. “Dublin?” Cô nghe thấy giọng nói ghen đặc của mình đang hỏi. Có lẽ... có lẽ... có lẽ ý họ là Dublin⁽²⁾ kia, ở New York.

“Dublin, Ireland,” Calvin Carter nói, như dội tuột xuống một đường hầm dài, vang vọng, đập tan tia hy vọng cuối cùng của cô.

Không thể tin được chuyện này lại xảy ra với mình.

“Ireland?”

“Cái nơi bé tí ẩm ướt bên kia biển Ireland ấy,” Barry ân cần giải thích.

“Nơi người ta uống rất nhiều,” Lisa yếu ớt nói.

“Và còn nói luôn mồm nữa chứ. Chính là nơi đó đấy. Nền kinh tế đang bùng nổ, với tỷ lệ dân số trẻ khổng lồ, nghiên cứu thị trường cho thấy nơi này đã chín muồi cho một tạp chí phụ nữ mới và năng động. Và chúng tôi muốn cô gây dựng nó, Lisa ạ.”

Họ đang nhìn cô chờ đợi. Cô biết theo thông lệ là phải thốt ra những lời lúng búng xen lẫn trong nước mắt ghen ngào rằng cô cảm kích đến nhường nào về việc họ đã tin tưởng cô nhiều đến thế và rằng cô hy vọng sẽ xứng đáng với niềm tin của họ.

“À vâng, thật tốt... cảm ơn.”

“Danh mục đầu tư của chúng ta ở Ireland rất ấn tượng,” Calvin khoe khoang. “Chúng ta có những tờ *Hibernian Bride*, *Celtic Health*, *Gaelic Interiors*, *Irish Gardening*, *The Catholic Judger*...”

“Không, tờ *The Catholic Judger* sắp đình bản rồi,” Barry xen vào. “Doanh số bán ra giảm mạnh.”

“...*Gaelic Knitting*...” Calvin không đếm xỉa gì đến những tin xấu, “*Celtic Car*, *Spud* - đây là tạp chí về ẩm thực Ireland của chúng ta - *DIY Irish-Style* và *The Hip Hib*.”

“*The Hip Hip* ấy ạ?” Lisa gượng phun ra một câu. Tốt nhất là cứ tiếp tục trò chuyện.

“*The Hip Hib*,” Barry nhắc lại. “Viết tắt của cụm *Hip Hiberian*⁽³⁾. Tạp chí của cánh đàn ông trẻ. Kết hợp giữa *Loaded* và *Arena*. Cô sẽ gây dựng một phiên bản dành cho phụ nữ.”

“Tên là?”

“Chúng tôi nghĩ là *Colleen*. Trẻ trung, năng động, sôi nổi, sexy, đó là những tiêu chí mà chúng tôi đặt ra. Đặc biệt là phải sexy, Lisa ạ. Và tuyệt đối không có gì quá thông minh. Hãy quên đi những chuyên đề nặng nề về hủ tục cắt âm vật hay phụ nữ ở Afghanistan không có tự do. Đó không phải đối tượng độc giả mà chúng ta hướng tới.”

“Các ông muốn một tờ tạp chí hơi ngốc xít?”

“Cô nói đúng rồi đấy,” Calvin mỉm cười rạng rỡ.

“Nhưng tôi chưa bao giờ tới Ireland, tôi chẳng biết gì về nơi đó cả.”

“Chính xác!” Calvin đồng tình. “Đó chính xác là điều chúng tôi muốn. Không định kiến, chỉ còn một phương pháp tiếp cận tươi mới và chân thực. Lương giữ nguyên, gói hỗ trợ di chuyển hào phóng, cô có hai tuần bắt đầu từ thứ Hai.”

“*Hai tuần*? Nghĩa là tôi hầu như không có thời gian...”

“Tôi nghe nói cô có năng lực tổ chức phi thường lắm,” Calvin thích thú. “Hãy gây ấn tượng với tôi đi. Có câu hỏi gì nữa không?”

Cô không thể kìm được mình. Bình thường cô vẫn mỉm cười kể cả khi bị xát muối vào vết thương vì cô có thể nhìn thấy tiền đồ tươi sáng hơn. Nhưng lần này thì cô thực sự bị sốc.

“Thế còn vị trí phó tổng biên tập ở *Manhattan* thì sao?”

Barry và Calvin trao đổi với nhau một cái nhìn.

“Tia Silvano từ tờ *The New Yorker* đã trở thành ứng viên thành công đó,” Calvin cau kinh thừa nhận.

Lisa gật đầu. Cô cảm giác như thế giới của mình đã sụp xuống. Cô ngay người như gỗ đứng dậy đi ra ngoài. “Khi nào thì tôi phải quyết định?” cô hỏi.

Barry và Calvin lại đưa mắt nhìn nhau.

Cuối cùng Calvin là người lên tiếng. “Chúng tôi đã có người thay thế vị trí hiện tại của cô rồi.”

Thế giới sụp đổ như một cảnh quay chậm khi Lisa nhận ra rằng đây là một sự đã rồi. Cô hoàn toàn không còn sự lựa chọn nào khác. Mặc kẹt trong một tiếng thét đông cứng lại, phải mất vài giây dài dằng dặc để cô hiểu ra rằng mình không thể làm được gì ngoài việc lê bước ra khỏi căn phòng này.

“Ta làm một trận golf nữa chứ?” Barry hỏi Calvin, sau khi Lisa đã đi khỏi.

“Muốn lắm nhưng không được rồi. Tôi còn phải sang Dublin để phỏng vấn những vị trí khác.”

“Ai đang là Giám đốc điều hành bên Ireland ấy nhỉ?” Barry hỏi.

Calvin cau mày. Lẽ ra Barry phải biết rõ chứ. “Một tay tên là Jack Devine.”

“Ồ, ra là hăn. Cũng là một tay bất trị đấy.”

“Tôi không nghĩ vậy.” Calvin vốn rất ác cảm với những người nổi loạn. “Chí ít thì anh ta cũng không nên thế.”

Lisa cố nhìn nhận sự việc theo chiều hướng tốt. Cô sẽ không bao giờ thừa nhận mình đã thất vọng. Nhất là sau tất cả những gì cô đã hy sinh.

Nhưng tai lợn nái thì sao có thể may thành túi lụa. Dublin không phải là New York, dù có nói thế nào đi nữa. Và gói hỗ trợ di chuyển “hào phóng” có thể bị kiện theo Đạo luật Miêu tả Hàng hóa. Tệ hơn thế, cô sẽ phải từ bỏ số di động của mình. Số *di động* của cô! Như thế có khác gì bị cắt mất một cánh tay chứ.

Không một ai trong số đồng nghiệp tỏ ra buồn lòng cho lắm trước sự ra đi của cô. Cô chưa bao giờ chia sẻ những đôi giày Patrick Cox với bất kỳ ai, kể cả là những cô nàng có bàn chân cỡ số năm. Và sự hào phóng đưa ra những lời nhận xét riêng tư bịa đặt, đầy ác ý về người khác đã mang lại cho cô cái biệt hiệu Slanderella⁽⁴⁾. Mặc dù vậy, vào ngày làm việc cuối cùng của Lisa, đội ngũ nhân viên của *Femme* cũng bị dồn lại và lừa lên phòng họp của ban giám đốc cho buổi chia tay theo thông lệ - những chiếc cốc nhựa đựng rượu vang trắng nhạt thếch có thể dùng tạm làm dung môi tẩy sơn cũng được, một chiếc khay bày lơ thơ mấy gói bim bim Hula Hoops và Skips, cùng với một tin đồn - không bao giờ thành hiện thực - là có món xúc xích cocktail đang được đưa đến.

Khi mọi người đang uống đến cốc vang thứ ba và có thể vì thế mà ít nhiều tỏ ra hào hứng hơn, bỗng ai đó suýt suýt ra hiệu im lặng và Barry Hollingsworth bắt đầu bài diễn văn như sách giáo khoa của mình, cảm ơn Lisa vì tất cả và chúc cô mọi điều may mắn. Phải công nhận là ông ta hoàn thành công việc rất xuất sắc. Đặc biệt là vì ông ta đã nói đúng tên cô. Lần mới đây nhất có người chuyển đi ông ta đã có một bài diễn văn dài đến hai chục phút rất thống thiết, ca ngợi những phẩm chất và đóng góp độc nhất vô nhị của ai đó tên là Heather, trong khi Fiona, người sắp chuyển đi, đứng cạnh đó trong bể bàng.

Tiếp đến là màn trao tặng cho Lisa mấy tờ phiếu mua hàng trị giá hai mươi bảng ở Marks & Spencers cùng một tấm thiệp lớn có hình con hà mã với dòng chữ “Rất tiếc phải nhìn bạn ra đi” in nổi trên đó. Ally Benn, cựu phó tổng biên tập của Lisa, đã rất kỳ công để chọn món quà chia tay này. Cô ta đau đầu suy nghĩ rất lâu để tìm thứ gì sẽ khiến Lisa căm ghét nhất và

cuối cùng kết luận rằng những phiếu mua hàng Marks & Spencers sẽ gây ra sự bức mình tột đỉnh (chân của Ally Ben đúng vừa xoắn giày cỡ số năm).

“Chúc mừng Lisa!” Barry kết luận. Đến lúc này mọi người đều đã mặt đỏ bừng bừng và cười nói om sòm, thế là họ đều nâng những chiếc cốc nhựa trắng của mình lên, làm bắn tung tóe rượu vang lẫn với những mẩu bim bim vụn lên quần áo và, trong khi vừa cười khẩy vừa hích khuỷu tay vào nhau, cả bọn cùng rống lên: “Mừng Lisa!”

Lisa chỉ ở lại đủ lâu cho phải phép. Trước đây cô vẫn mong mỗi đến buổi lễ chia tay này, nhưng bao giờ cô cũng nghĩ mình sẽ lướt ra khỏi đây trên làn sóng vinh quang, nhoáng một cái đã được nửa đường tới New York. Chứ không phải bỗng nhiên bị chuyển hướng sang tạp chí của cái xứ Siberia này. Đúng là một cơn ác mộng.

“Tôi phải đi thôi,” cô nói với đám khoảng hơn chục phụ nữ gì đó từng làm việc dưới quyền mình hai năm qua. “Tôi còn phải đóng gói nốt đồ đạc.”

“Vâng, vâng,” họ đồng tình, trong một màn chúc tụng âm ỉ vì say xỉn. “Vâng, chúc chị may mắn, vui vẻ nhé, hãy tận hưởng Ireland, bảo trọng, đừng làm việc vất vả quá...”

Đúng khi Lisa bước ra đến cửa, Ally kêu ré lên, “Chúng tôi sẽ nhớ chị.”

Lisa khẽ gật đầu và đóng cửa lại.

“...như một cái lỗ trong đầu.” Ally bồi luôn không chút nao núng. “Còn rượu không?”

Họ ở lại cho đến khi uống hết giọt rượu vang cuối cùng, mẫu bánh Hula Hoop cuối cùng được một ngón tay đã được liếm nước bọt vét đi, rồi họ quay sang nhau và gắng hỏi với tinh thần phấn chấn tới độ nguy hiểm: “Giờ thì sao nhỉ?”

Họ xuống khu Soho⁽⁵⁾, kéo bầy kéo lũ qua các quán bar trong một màn đập phá uống rượu tequila tối thứ Sáu của cánh nhân viên văn phòng. Cô nàng Sharif Mumtaz bé nhỏ (trợ lý trang quảng cáo) bị tách khỏi những người khác rồi được một người đàn ông tốt bụng đưa về nhà, chín tháng sau cô lấy anh chàng này làm chồng. Jeanie Geoffrey (trợ lý biên tập viên

thời trang) được một người đàn ông mua cho cả chai champagne và còn tuyên bố cô là một “nữ thần.” Gabbi Henderson (mục sức khỏe và sắc đẹp) thì bị trộm thó mất túi xách. Còn Ally Benn (vừa được bổ nhiệm làm tổng biên tập) trèo hẳn lên mặt bàn tại một trong những quán rượu sôi nổi hơn cả trên phố Wardour và nhảy như một nàng điên cho đến khi cô ta ngã và bị rạn xương bàn chân phải.

Nói cách khác, đó là một đêm tuyệt diệu.

2

“Ted, cậu tới thật là đúng lúc!” Ashling mở toang cửa và ít nhất cũng một lần không buột ra cái câu cô vẫn dùng quá thường xuyên, nguyên văn là, “Ôi, khỉ thật, là Ted à.”

“Thật sao?” Ted rút rè bước vào căn hộ của Ashling. Bình thường thì anh ta không được chào đón nồng nhiệt đến mức này.

“Tớ cần cậu cho tớ biết cái áo khoác nào trông hợp với tớ nhất.”

“Tớ sẽ cố hết sức.” Khuôn mặt đen đúa và gầy gò của Ted trông lại càng căng thẳng hơn. “Nhưng tớ là đàn ông.”

Cũng không hẳn, Ashling nghĩ, thầm tiếc nuối. Kể ra cũng thật đáng tiếc khi người chuyển đến căn hộ trên tầng cách đây sáu tháng, và ngay lập tức đã quyết định rằng Ashling là bạn thân nhất của anh ta, lại không phải một anh chàng cao lớn, đẹp trai có thể khiến tim các cô gái đập loạn nhịp. Và thay vào đó là Ted Mullins, tay công chức nghèo rớt, một diễn viên hài đầy tham vọng và ông chủ loắt choắt của một chiếc xe đạp.

“Đầu tiên, cái màu đen này.” Ashling choàng chiếc áo khoác phủ lên cái áo “phỏng vấn” bằng lụa trắng và chiếc quần đen kỳ diệu giảm-ba-kí-lô-chỉ-trong-tích-tắc.

“Vụ gì mà quan trọng thế?” Ted ngồi lên một chiếc ghế và quăn người mình quanh nó. Người anh ta toàn xương xẩu với khuỷu tay, vai nhọn và đầu gối cũng nhọn nốt, trông như một bức vẽ phác của chính anh ta vậy.

“Phỏng vấn xin việc. Chín rưỡi sáng nay.”

“Lại phỏng vấn! Lần này là cho cái gì đây?”

Ashling đã đăng ký dự tuyển vài công việc trong hai tuần qua, tất tần tật từ làm việc trong một trang trại kiểu miền Tây hoang dã ở Mullingar cho tới trả lời điện thoại ở một công ty PR.

“Trợ lý tổng biên tập cho một tạp chí mới tên là Colleen.”

“Cái gì? Một công việc thực sự à?” Khuôn mặt ủ dột của Ted sáng bừng lên. “Tớ thấy lạ là tại sao cậu lại nộp đơn xin vào mấy chỗ làm kia, cậu quá

thừa tiêu chuẩn so với chúng.”

“Lòng tự trọng của mình thấp lắm,” Ashling nhắc, với một nụ cười rạng rỡ.

“Của tớ còn thấp hơn,” Ted vặc lại, nhất định không chịu lép vế.

“Dù sao cũng là một tạp chí cho phụ nữ,” Ted mơ màng. “Nếu được vào làm cậu có thể bảo cái đám ở *Woman’s Place* cứ việc bám lấy nó đi. Trá thù là một món ăn càng để lạnh càng ngon!” Anh ta ngửa đầu ra sau và bật ra một tràng cười ồm ồm bắt chước kiểu của Vincent Price⁽¹⁾. “Ha ha ha, hà hà hà!”

“Thực ra, trá thù chẳng phải món ăn gì hết,” Ashling ngắt lời. “Nó là một thứ cảm xúc. Hoặc cái gì đó. Mà cũng không đáng để bận tâm.”

“Nhưng sau cách mà chúng đã đối xử với cậu,” Ted ngỡ ngàng nói. “Cái ghế sofa của con mẹ kia bị hỏng có phải là lỗi của cậu đâu!”

Suốt nhiều năm, nhiều hơn cả những gì cô muốn nhớ, Ashling đã làm việc cho *Woman’s Place*, một tờ tuần san không mấy tên tuổi ở Ireland. Ashling làm biên tập viên mục văn chương, biên tập viên mục thời trang, biên tập viên mục sức khỏe và sắc đẹp, biên tập viên mục thủ công, biên tập viên mục nấu ăn, phụ trách mục tâm sự, biên tập viên sửa bản in và cố vấn tinh thần tất cả trong một. Kỳ thực thì cũng không đến nỗi vất vả như vẻ bề ngoài của nó, vì *Woman’s Place* được dồn ghép lại theo một công thức thử-nghiệm-và-kiểm-tra nghiêm ngặt.

Mỗi số tạp chí lại có một mẫu đan - hầu như lần nào cũng là để làm một tấm bọc cuộn giấy vệ sinh trong hình dáng một tiểu thư miền Nam. Rồi có một trang dạy nấu ăn nói về cách mua những miếng thịt rẻ tiền và nguy trang chúng thành thứ gì đó. Số nào cũng có một truyện ngắn xoay quanh một cậu bé và một người bà, khởi đầu thì họ là kẻ thù không đội trời chung nhưng đến cuối truyện thì trở thành bạn bè thân thiết. Tất nhiên là có Trang Tâm sự - bao giờ cũng với một bức thư phàn nàn về một cô con dâu hỗn láo. Trang hai và trang ba là một dãy dài các câu chuyện “vui” miêu tả lũ cháu của độc giả và những trò dễ thương mà chúng đã nói hoặc làm. Mặt trong của bìa cuối là một bức thư sáo rỗng, trên danh nghĩa là của một vị

mục sư, nhưng lần nào cũng là do Ashling viết vội vàng trong mười lăm phút cuối trước khi đến hạn chót của nhà in. Rồi còn có cả mục Mách nhỏ Bạn đọc. Và một trong số đó được coi là con đường dẫn đến sự thất bại của Ashling.

Mách nhỏ Bạn đọc tập hợp những lời khuyên của các bà nội trợ⁴² bình thường gửi tới chia sẻ với những độc giả khác. Bao giờ chúng cũng xoay quanh việc làm cho tiền của bạn cứ việc sinh sôi nảy nở và kiếm được cái gì đó mà không mất gì. Tiền đề của những lời khuyên này là bạn không cần phải mua *bất kỳ* thứ gì bởi vì bạn có thể tự làm ra nó từ những thứ cơ bản sẵn có trong nhà. Ví dụ điển hình nhất chính là nước chanh.

Ví dụ, tại sao phải mua dầu gội đầu đắt tiền làm gì khi bạn có thể tự pha chế cho mình từ một chút nước chanh và dung dịch rửa bát! Bạn thích có những lọn tóc *highlight*? Tất cả những gì bạn cần làm là vắt vài quả chanh lên tóc rồi ngồi ra nắng. Trong khoảng một năm. Còn muốn tẩy nước quả nam việt quất dính trên ghế sofa màu be? Chỉ cần pha lẫn nước chanh và giấm là xong ngay.

Chỉ có điều thực tế không phải vậy. Không phải với chiếc sofa của bà Anna O'Sullivan ở Hạt Waterford. Tất cả đều hồng bết, thật khủng khiếp - vết nước nam việt quất lại càng bám chặt hơn đến nỗi ngay cả nước tẩy Stain Devil cũng không ăn thua. Và dù đã dùng cơ man nào là nước hoa xịt phòng Glade, cả căn phòng vẫn nồng nặc mùi giấm. Vì là một tín đồ Công giáo ngoan đạo, bà O'Sullivan cũng là một phụ nữ tin vào thuyết nợ máu phải trả bằng máu. Bà ta dọa sẽ kiện.

Khi Sally Healy, tổng biên tập của tờ *Woman's Place*, tiến hành một cuộc điều tra, Ashling thú nhận chính cô đã tự bịa ra cái mẹo đó. Đúng cái tuần ấy không hiểu sao những mẹo do độc giả gửi tới đóng góp lại ít ỏi vô cùng.

"Tôi không nghĩ là có người lại tin vào chúng," Ashling lúng búng biện minh.

"Cô làm tôi ngạc nhiên đấy, Ashling," Sally nói. "Lúc nào cô cũng bảo tôi rằng cô không có trí tưởng tượng. Đó là chưa kể đến mục Thư của Cha Bennett, tôi biết là cô thuổng về từ tờ *The Catholic Judger*, mà tiện đây tôi

cũng nói luôn - trước mắt cô cứ nghe và biết thế thôi - tờ ấy sắp phải đóng cửa rồi.”

“Tôi xin lỗi, chị Sally, chuyện này sẽ không bao giờ xảy ra nữa.”

“Tôi mới là người phải xin lỗi, Ashling ạ. Tôi sẽ phải để cho cô ra đi thôi.”

“Vì một sai lầm đơn giản vậy sao? Tôi không tin.”

Cô không tin cũng đúng. Lý do thực sự ở đây là ban giám đốc tờ *Woman's Place* đang lo lắng trước con số phát hành sụt giảm, và đã thấy là tờ tạp chí ngày càng có vẻ ‘mệt mỏi’ nên họ đang tìm kiếm một con dê tế thần. Vụ làm ăn cẩu thả của Ashling xảy ra không thể nào đúng lúc hơn. Giờ thì họ chỉ việc cho sa thải cô thay vì phải tốn một khoản thanh toán cho việc cắt giảm biên chế.

Sally Healy như phát rồ lên. Ashling là nhân viên làm việc chăm chỉ và đáng tin cậy nhất mà người ta có thể tìm được. Cô giữ cho toàn bộ nơi này vận hành đều vào đấy trong khi Sally đến muộn, về sớm và biến mất vào những buổi chiều thứ Ba và thứ Năm để đón con gái ở lớp múa balê và mấy cậu con trai tập bóng bầu dục về. Nhưng ban giám đốc đã nói toạc ra rằng hoặc Ashling hoặc chính chị ta phải ra đi.

Như để an ủi cho sự phục vụ trung thành lâu năm của cô, Ashling được phép tiếp tục công việc hiện tại cho tới khi cô tìm được công việc khác. Mà hy vọng là điều đó sẽ sớm xảy ra.

“Thế nào?” Ashling vuốt vuốt vạt trước của chiếc áo khoác và quay về phía Ted.

“Ồn.” Xương bả vai của Ted nhô lên rồi thụt xuống.

“Hay cái này sẽ khá hơn chẳng?” Ashling khoác lên một chiếc khác mà Ted có cảm giác là giống hệt như cái đầu tiên.

“Ồn,” Ted lặp lại.

“Cái nào?”

“Cái nào cũng được.”

“Cái nào khiến tớ trông có eo hơn?”

Ted vắn vẹo. “Không phải lại nữa đấy chứ. Cậu đang bị ám ảnh với cái eo của mình đấy.”

“Tớ làm gì có eo để mà bị ám ảnh.”

“Tại sao cậu không phàn nàn luôn thể về vòng hông của mình đi, như những phụ nữ bình thường ấy?”

Ashling đã hầu như không có gì để nói khi bàn về chuyện eo ọt nhưng, như thói đời vẫn thế, tin xấu liên quan đến ai, người đó biết cuối cùng. Phải mãi đến khi cô mười lăm tuổi và Clogagh, bạn thân nhất của cô thở dài, “Cậu may mắn thật đấy, chẳng có eo gì cả. Eo tớ bé tí và chỉ tổ khiến hông tớ trông càng to hơn,” thì cô mới phát hiện ra sự thật choáng váng đó.

Trong khi mọi cô gái khác mà cô biết đều dành cả những năm tuổi dậy thì của mình cho việc đứng trước gương trần trở xem ngực bên nào to hơn bên nào, thì trọng tâm của Ashling lại thấp hơn một chút. Cuối cùng cô tự kiếm cho mình một chiếc vòng lắc và hăm hờ lắc đấy lắc để ở vườn sau nhà. Suốt mấy tháng trời cô lắc và vắn, cả ngày lẫn đêm, đến nỗi vắt cả lưỡi ra ngoài khoe miệng. Các bà các mẹ nhà xung quanh đều nhìn qua tường rào vườn nhà mình, khoanh tay trước ngực và gật đầu với nhau chừng hiểu ý lắm, “Rồi thế nào nó cũng sớm lắc mình xuống mộ cho mà xem, cái con bé kia.”

Chỉ có điều cái trò lắc vòng không ngừng nghỉ đến ám ảnh đó cũng chẳng tạo ra chút gì khác biệt. Ngay cả đến bây giờ, sau mười sáu năm, đặc tính thẳng-tuột-từ-trên-xuống-dưới không thể giấu vào đâu được ấy vẫn còn nguyên trên cái bóng của Ashling.

“Không có eo đâu phải là điều tồi tệ nhất trên đời,” Ted đứng cạnh an ủi.

“Quả thật là không,” Ashling đồng tình với thái độ vui vẻ đến đáng lo ngại. “Người ta còn có thể có đôi chân xấu khủng khiếp nữa ấy chứ. Và như số phận đã an bài, tớ có cả hai.”

“Đâu phải như thế!”

“Đúng thế mà. Tớ thừa hưởng chúng từ mẹ. Nhưng chừng nào đó là tất cả những gì tớ thừa hưởng từ bà,” Ashling hồ hởi nói thêm, “tớ nghĩ trông tớ cũng không đến nỗi nào.”

“Tối qua tớ ở trên giường với bạn gái tớ...” Ted hăm hờ thay đổi chủ đề câu chuyện. “Tớ bảo cô ấy rằng trái đất này phẳng.”

“Bạn gái nào? Mà sao lại có trái đất ở đây?”

“Không, thế là không được,” Ted tự lăm bằm với chính mình. “Tối qua tôi đang *nằm* trên giường với bạn gái mình... Tôi bảo cô ấy rằng trái đất phẳng. Bùm bùm!”

“Ha ha, tuyệt lắm.” Ashling gượng gạo nói. Điều tệ nhất khi trở thành bạn thân của Ted chính là cứ phải làm vật thí nghiệm cho những trò mới của anh ta. “Nhưng tớ có thể đưa ra một gợi ý được không? Hay là, tối qua tôi đang nằm trên giường với bạn gái mình. Tôi bảo cô ấy rằng tôi sẽ luôn yêu cô ấy và không bao giờ rời xa cô ấy... Bùm bùm,” cô nói thêm với vẻ giễu cợt.

“Tớ bị muộn rồi,” Ted nói. “Cậu có muốn ngồi yên sau không?”

Thường thường Ted vẫn cho cô đi nhờ tới chỗ làm trên xe đạp của mình, tiện trên đường tới chỗ làm của anh ta ở Bộ Nông nghiệp.

“Không, cảm ơn, tớ đi hướng khác.”

“Chúc phỏng vấn may mắn nhé. Tối nay tớ sẽ ghé qua.”

“Cái đấy thì tớ không nghi ngờ lấy một phút,” Ashling khê lăm bằm đồng ý.

“Mà này! Bệnh viêm tai của cậu sao rồi?”

“Có vẻ khá hơn rồi. Tớ lại có thể tự gội đầu được rồi.”

3

Cuối cùng Ashling quyết định chọn chiếc áo khoác số một. Cô có thể tự quả quyết là mình nhìn thấy một khoảng hơi hõm xuống ở gần giữa phần ngực và phần hông của mình và như vậy đối với cô cũng là tốt lắm rồi.

Sau khi loay hoay mãi với công đoạn trang điểm, cô quyết định chọn cách trang điểm nhẹ nhàng để tránh gây ấn tượng lòe loẹt quá. Nhưng phòng trường hợp trông mình *quá* quê mùa, cô mang theo chiếc túi xách bằng da ngựa Pony hai màu đen trắng yêu thích của mình. Xong đâu đấy cô xoa tay vào bức tượng Phật Di lặc, thả viên thạch anh may mắn vào túi áo rồi quay ra ngao ngán nhìn chiếc mũ đỏ may mắn. Nhưng đội một chiếc mũ len đỏ đi phỏng vấn xin việc thì may mắn được đến *đâu* chứ? Đẳng nào cô cũng không cần đến nó - lá số tử vi của cô đã nói hôm nay sẽ là một ngày tốt lành. Thiên thần Tiên tri cũng nói thế rồi.

Khi thả người xuống phố, cô phải bước qua một người đàn ông đang ngủ ngon lành trên bậc cửa trước. Rồi cô quay người trực chỉ hướng văn phòng tại Dublin của Randolph Media, sải bước dứt khoát giữa dòng người xe đông nghẹt của khu trung tâm Dublin, đồng thời nhắc đi nhắc lại trong đầu, *Mình sẽ giành được công việc này, mình sẽ giành được công việc này, mình sẽ giành được công việc này...* đúng đúng như Lousie L. Hay đã khuyên.

Nhưng nhờ không được thì sao? Ashling không thể không tự hỏi.

Hừm, nếu vậy mình cũng không bận tâm, hừm, nếu vậy mình cũng không bận tâm, hừm, nếu vậy mình cũng không bận tâm...

Dù đã cố làm ra vẻ can đảm, nhưng trong thâm tâm Ashling hoàn toàn suy sụp vì câu chuyện oái oăm xảy ra với chiếc sofa của bà O'Sullivan. Suy sụp đến mức cô mắc lại chứng viêm tai vốn luôn tái phát mỗi lần cô căng thẳng.

Bị mất việc quả là chuyện trẻ con đáng xấu hổ, không phải là điều xảy ra với một người mua nhà bằng tiền vay thế chấp đã ba mươi một tuổi. Chẳng phải là cô đã quá ngưỡng cho tất cả những chuyện như thế này rồi hay sao?

Để ngăn cuộc đời mình khỏi xổ tung ra, cô đã hăm hở lao vào sẵn việc và thử thách bản thân với tất cả những gì le lói khả thi một chút. Không, cô không biết quăng thòng lọng vào cổ một con ngựa đực đang lồng lên, cô đã thú nhận như vậy trong cuộc phỏng vấn xin vào làm tại trang trại Miền-Tây-hoang-dã ở Mullingar, thực tình thì cô cứ đinh ninh họ đang phỏng vấn tìm người làm công việc hành chính, nhưng cô rất *sẵn sàng học hỏi*.

Tại mỗi cuộc phỏng vấn cô đều nhắc đi nhắc lại rằng cô rất *sẵn sàng học hỏi*. Nhưng trong số tất cả những nơi cô đã nộp đơn, công việc tại *Colleen* mới là điều mà cô thực sự, thực sự, *khát khao* muốn có. Cô thích được làm việc với một tờ tạp chí trong khi những công việc liên quan đến tạp chí ở Ireland lại rất hiếm. Và lại, Ashling cũng không phải là một nhà báo đích thực: đơn giản cô chỉ là một nhà tổ chức tốt, với khả năng để ý đến từng chi tiết.

Bộ phận tạp chí của Randolph Media nằm trên tầng ba một tòa nhà văn phòng trên bến cảng. Ashling đã phát hiện ra Randolph Media cũng đồng thời sở hữu một đài truyền hình nhỏ nhưng đang phát triển tốt, Channel 9, cùng một đài phát thanh có giá trị thương mại rất cao, nhưng hình như hai bộ phận này làm việc ở những cơ ngơi khác.

Ashling ra khỏi thang máy và rảo bước dọc hành lang về phía quầy lễ tân. Nơi này có vẻ thật bận rộn, người qua kẻ lại hối hả với những giấy những tờ trên tay. Ashling rung mình vì phấn khích đến mức thấy hơi váng vất. Ngay trước quầy lễ tân, một người đàn ông cao lớn, tóc tai bờm xờm đang mải mê nói chuyện với một cô gái châu Á nhỏ bé. Họ đang thấp giọng thì thào và có điều gì đó trong cách trao đổi của hai người khiến Ashling hiểu rằng họ chỉ ước được gào toáng lên. Ashling vội vã bước qua; cô không thích những cuộc cãi vã. Thậm chí là của người khác cũng không.

Cô nhận ra mình đã đánh giá sai vấn đề trang điểm đến mức nào khi trộm liếc cô lễ tân. Trix - đó là cách cô ta được gọi căn cứ theo tấm biển tên - có vẻ ngoài lộng lẫy, bóng bẩy và tươi mát của một tín đồ theo trường phái bôi trát càng-nhiều-càng-ít. Lông mày cô nàng được tia mỏng gần như không còn tồn tại, đường viền kẻ môi được tô đậm và thắm đến mức trông

cô như có ria mép, và toàn bộ mái tóc vàng hoe được kẹp lại trong hàng chục chiếc cặp bướm bé xíu lấp lánh, bố trí đều chẵn chẵn. Chắc hẳn cô ấy đã phải thức dậy sớm hơn mọi người đến ba tiếng đồng hồ để trang điểm ấy chứ, Ashling thầm nghĩ, rất lấy làm ấn tượng.

“Xin chào,” Trix gầm gừ bằng một chất giọng nghe như thể cô ta đốt tới bốn mươi liều thuốc lá một ngày - mà ngẫu nhiên là đúng thế thật.

“Tôi có một cuộc phỏng vấn lúc chín r...” Ashling ngưng bật vì có tiếng thét thất thanh phía sau mình. Cô ngoảnh đầu lại nhìn qua vai và trông thấy người đàn ông tóc tai bờm xờm đang mút ngón tay trỏ của anh ta.

“Em cần anh!” Anh ta gào lên. “Mai, em làm anh chảy máu rồi đây này!”

“Hy vọng là anh mới tiêm phòng uốn ván,” cô gái châu Á phá lên cười khinh bỉ.

Trix tắc lưỡi, nhướn mắt lên trời rồi lầm bầm, “Một đôi tởm lợm, họ không lúc nào thôi cả. Chị ngồi đi,” cô ta bảo Ashling. “Tôi sẽ thông báo với ông Calvin là chị đang ở đây.”

Cô ta biến mất qua cánh cửa đôi và Ashling rón rén ngồi xuống một chiếc sofa kê bên cạnh cái bàn uống cà phê bên trên chất đống những số tạp chí hiện hành. Nhìn thấy chúng càng khiến đầu cô bỗng phùng phùng như bốc cháy đến nơi - cô khát khao công việc này đến chết mất. Trống ngực cô đập thình thịch, bụng thì óc ách đến cồn cào. Bất giác cô mân mê viên thạch anh may mắn của mình giữa ngón cái và ngón trỏ. Qua tầm nhìn mờ mờ vì hơi hộp đến run rẩy, cô chỉ loáng thoáng nhận thấy người đàn ông bị cắn lao vào trong nhà vệ sinh nam và đóng rầm cửa lại còn cô gái châu Á nhỏ nhắn đang hăm hăm bước về phía thang máy, mái tóc dài màu đen như một tấm rèm đóng đưa qua lại.

“Ông Carter bảo chị cứ vào trong.” Trix trở ra và không sao giấu nổi vẻ ngạc nhiên. Suốt hai ngày qua cô ta bị quấy rầy bởi những người đến phỏng vấn luôn căng thẳng, ai cũng phải chờ ngoài bàn của cô ta đến nửa giờ đồng hồ. Trong thời gian đó Trix đành phải nhịn việc nấu cháo điện thoại với đám bạn bè của mình và giải đáp những câu hỏi van vỉ của những người

đến phòng vẫn xoay quanh cơ hội giành được công việc này của họ. Và để xát thêm muối vào vết thương, cô biết *chắc chắn* rằng tất cả những gì Calvin Carter và Jack Devine đang làm trong phòng phỏng vấn chỉ là chơi bài rummy.

Nhưng lần này Calvin Carter bị Jack Devine bỏ lại một mình, và ông ta thấy lẻ loi buồn chán. Thôi thì đành phỏng vấn ai đó còn hơn là không làm gì.

“Vào!” Ông ta ra lệnh, khi Ashling rụt rè gõ vào cánh cửa phòng.

Ông ta liếc một cái về phía người phụ nữ tóc tối màu diện bộ vest đen đi với quần dài và ngay lập tức thấy không có cảm tình với cô ta. Đơn giản là cô ta không đủ lộng lẫy cho tờ *Colleen*. Dù không biết nhiều lắm về chuyện tóc tai của phụ nữ, nhưng ông ta có cảm giác là trông chúng phải cầu kỳ hơn tóc của người phụ nữ này. Chẳng phải là bình thường trông chúng nên hơi có vẻ *bù xù* một chút hay sao? Rõ ràng là không nên cứ để buông thả tuột xuống vai như cô ta thế kia, đã thế lại màu nâu nữa? Và khuôn mặt mộc mạc khỏe mạnh kia cũng sẽ rất hợp nếu bạn là một cô vắt sữa bò, nhưng lại không ăn thua nếu bạn là trợ lý tổng biên tập đầy tham vọng của một tờ tạp chí phụ nữ quyến rũ...

“Ngồi xuống.” Calvin tự nhủ tốt hơn là cứ làm đủ các thủ tục trong vòng năm phút.

Nín thở với khát khao thể hiện mình, Ashling ngồi xuống cái ghế duy nhất đặt ở giữa phòng và đối diện với người đàn ông đang ngồi phía sau chiếc bàn dài.

“Jack Devine, Giám đốc Điều hành tại Ireland, sẽ có mặt tại đây ngay thôi,” Calvin giải thích. “Tôi không biết có chuyện gì đang níu chân anh ta nữa. Trước hết,” ông ta hướng sự chú ý vào lý lịch xin việc của cô, “tốt hơn cô nên cho tôi biết phải phát âm tên cô như thế nào.”

“Ash-ling. *Ash* như trong ‘tàn’ thuốc lá, còn *ling* vần với từ ‘hát⁽¹⁾’.”

“Ash-ling. Ashling. OK, tôi có thể nói được. Được rồi, *Ashling*, trong vòng tám năm qua cô đã làm việc trong những tạp chí...”

“Thực ra là *một* tạp chí thôi ạ.” Ashling nghe thấy ai đó hồi hộp cười một cách ngớ ngẩn và tuyệt vọng nhận ra đó chính là giọng mình. “Chỉ một tờ thôi ạ.”

“Và tại sao cô rời bỏ *Woman’s Place*?”

“Tôi đang tìm kiếm một thách thức mới,” Ashling rụt rè bày tỏ. Sally Healy đã dặn cô là phải nói như vậy.

Cánh cửa bật mở và người đàn ông bị cản bước vào.

“À, Jack.” Calvin Carter cau mày. “Đây là cô *Ashling* Kennedy. *Ash* như trong ‘tàn’ thuốc lá, còn *ling* vần với từ ‘hát’.”

“Mọi chuyện vẫn ổn chứ?” Jack còn đang mải nghĩ những chuyện khác. Tâm trạng anh lúc này thật tồi tệ. Anh đã phải ở lại đến gần nửa đêm để đàm phán với mấy tay kỹ thuật viên ở đài truyền hình, lại còn phải gần như cùng một lúc tiến hành những cuộc đàm phán khác với một mạng truyền thông Mỹ để thuyết phục họ không bán series phim đoạt giải của mình cho RTE, mà bán cho Channel 9. Và cứ như thế khối lượng công việc vẫn còn chưa đạt đến mức giới hạn vậy, anh lại bị giao phụ trách thêm việc gây dựng tờ tạp chí mới ngu xuẩn này. Điều sau hết thế giới này cần đến là thêm một tờ tạp chí phụ nữ nữa! Nhưng, thành thật mà nói, nguồn gốc thực sự gây ra cơn bực dọc của anh là Mai. Cô làm anh phát điên. Anh *ghét* cô. Anh căm ghét cô. Thế quái nào mà đã có lúc anh nghĩ mình si mê cô như điên dại! Đừng hòng có chuyện anh sẽ trả lời điện thoại của cô. Không bao giờ nữa, đó là lần cuối cùng, lần cuối, cuối, cuối cùng...

Anh ngồi đung đưa người sau bàn, cố gắng tập trung vào cuộc phỏng vấn - nếu không lão Calvin lại gắt như mắt thối lên. Loáng thoáng một hai lần anh biết mình được chờ đợi để đưa ra câu hỏi gì đó nghe có vẻ liên quan một chút, nhưng tất cả những gì anh có thể nghĩ được là có lẽ anh đang chảy máu đến chết mất. Hoặc chết vì bị bệnh dại. Sau bao lâu thì bắt đầu sùi bọt mép nhỉ? Anh tự hỏi.

Ngả hẳn người ra trên hai chân sau của chiếc ghế, anh giơ ngón tay bị thương của mình ra trước mặt, nhìn nó trờ trờ. Anh không thể tin được

là cô đã cắn anh. *Lần nữa*. Lần trước cô đã hứa... Anh xoắn chặt mẫu giấy vệ sinh thêm chút nữa và máu đỏ tươi lại thấm tràn ra ngoài.

“Hãy cho tôi biết những điểm mạnh và điểm yếu của cô,” Calvin đề nghị Ashling.

“Thành thật mà nói rằng điểm yếu của tôi là công việc biên tập. Mặc dù có thể viết được những câu khái quát, lời mở đầu hoặc những mục nhỏ, tôi chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc viết những bài dài.”

Thực ra là không có chút nào, nếu cô nói một cách hoàn toàn thẳng thắn.

“Điểm mạnh của tôi là ở chỗ tôi rất tỉ mỉ, ngăn nắp và tích cực làm việc. Tôi là một người cấp phó rất hiệu quả,” Ashling sốt sắng nói, trích dẫn nguyên xi lời Sally Healy. Rồi cô ngừng lại và nói tiếp, “Xin lỗi, anh có cần một miếng Band-Aid⁽²⁾ cho ngón tay của mình không?”

Jack Devine giật mình ngẩng đầu lên. “Ai cơ, tôi à?”

“Tôi không thấy quanh đây có ai khác đang chảy máu cả.” Ashling gượng nở một nụ cười.

Jack Devine lắc đầu quây quây. “Khô, không... Cám ơn,” anh gắt gỏng nói thêm.

“Tại sao lại không nhỉ?” Calvin Carter xen vào.

“Tôi không sao.” Jack ra hiệu bằng bàn tay lạnh lặn của mình.

“Lấy một miếng Band-Aid đi,” Calvin nói. “Nghe có vẻ là một ý hay đấy.”

Ashling đặt chiếc túi xách lên lòng và, chỉ sau một nháy mắt, cô đã lấy ra một hộp Band-Aid. Cô mở nắp hộp, gầy gầy qua bên trong, chọn lấy một miếng và chìa cho Jack. “Thử miếng này xem có vừa không.”

Jack nhìn miếng băng dính như thể anh chàng không biết phải làm gì với nó. Calvin Carter cũng hoàn toàn chẳng giúp được gì.

Ashling cố nuốt tiếng thở dài xuống, cô đứng dậy, cầm lấy miếng băng dính trên tay Jack và lột bỏ phần giấy chống thấm. “Chìa ngón tay của anh ra.”

“Vâng, thưa bà,” anh mĩa mai.

Rất nhanh chóng và chính xác, cô cuốn miếng băng dính quanh đầu ngón tay chảy máu. Trước sự ngạc nhiên của chính mình, lấy cớ kiểm tra xem miếng băng dính đã chắc chắn chưa, cô khẽ bóp một cái vào ngón tay anh ta và cảm thấy hài lòng pha lẫn xấu hổ khi nhận thấy vẻ nhẵn nhụi thoáng hiện ra trên mặt anh chàng.

“Cô còn có gì những gì nữa vậy?” Calvin Carter tò mò hỏi. “Aspirin chẳng?”

Cô thận trọng gật đầu. “Ông có cần một viên không?”

“Không, cảm ơn. Bút và giấy ghi chép?”

Cô lại gật đầu.

“Thế còn - và tôi thừa nhận lần này chỉ là đoán bừa thôi nhé - một bộ đồ khâu vá mini?”

Ashling bẽn lẽn ngập ngừng, rồi toàn bộ dáng vẻ bên ngoài của cô bỗng nhiên phần chấn và sáng bừng hẳn lên khi cô khẽ bật cười thú nhận. “Thực ra thì, tôi có.” Cô mỉm cười rất tươi.

“Cô chu đáo ghê,” Jack Devine ngắt lời. Anh cố tình để câu đó nghe như một lời xúc phạm.

“Thì cũng phải có người như thế chứ.” Calvin Carter đã xem lại quan điểm ban đầu của mình về Ashling. Cô ta duyên dáng và mặc dù có để son dính vào răng đi nữa thì ít nhất cô ta cũng có *thoa* son. “Cảm ơn cô, Ashling, chúng tôi sẽ liên lạc lại.”

Ashling bắt tay với cả hai người đàn ông, một lần nữa tranh thủ cơ hội để tặng cho vết thương của Jack Devine một cái bóp chặt đầu vào đấy.

“Này, tôi thích cô ta rồi đấy,” Calvin Carter phá lên cười.

“Tôi thì không,” Jack Devine nói với vẻ ủ rũ.

“Tôi đã bảo tôi thích cô ta,” Calvin Carter nhắc lại. Ông ta không quen với việc bị phản đối. “Cô ta đáng tin cậy và tháo vát. Hãy để cô ta làm công việc này.”

4

Clodagh tỉnh giấc từ sớm. Không có gì lạ. Clodagh bao giờ cũng tỉnh giấc sớm. Đó là chuyện xảy ra khi bạn có con nhỏ. Nếu chúng không rống lên đòi ăn, thì chắc chúng đang nhào lên giường nằm chen vào giữa bạn và chồng bạn và nếu chúng không làm những chuyện đó thì tức là chúng đang ở trong bếp từ lúc sáu giờ rưỡi một buổi sáng thứ Bảy, khua chảo loảng xoảng một cách đáng sợ.

Sáng nay chúng đang thực hiện màn khua-chảo-loảng-xoảng-đáng-sợ. Rồi sau đó kiểu gì cô cũng phát hiện ra là Craig, đứa năm tuổi, đang bày cho Molly, đứa hai tuổi rưỡi, làm món trứng chiên. Từ bột mì, nước, dầu ôliu, nước sốt cà chua, nước sốt thịt, dấm, bột cacao, nển sinh nhật và tất nhiên, cả trứng nữa. Chín quả liền, cả vỏ. Căn cứ vào mức độ ồn ào Clodagh biết là có những chuyện khủng khiếp đang diễn ra trong căn phòng bên dưới, nhưng cô quá mệt mỏi, hoặc quá gì gì đó, để rời khỏi giường và can thiệp.

Mắt nhắm nhắm nhìn vào hư không, cô nằm nghe tiếng chân ghế miết trên sàn nhà mới lát lại bằng đá, những chiếc tủ chặn hiệu SieMatic vừa mua một tháng bị mở toang và đóng rầm lại, còn những chiếc chảo Le Creuset đang bị quăng quật một cách không thương tiếc.

Bên cạnh cô, Dylan vẫn ngủ ngon lành, anh trở mình, rồi quàng tay lên người cô. Cô rúc vào người chồng trong giây lát, tìm kiếm sự khuây khỏa. Rồi đột nhiên cứng đờ người với cảm giác miễn cưỡng quen thuộc và lại uể oải nhích xa ra khi cô cảm thấy cơn thèm muốn của anh đang ngóc dậy và vươn thẳng lên chọc vào bụng mình.

Sex thì không. Cô không thể chịu được chuyện đó. Cô muốn được âu yếm, nhưng cứ lần nào cô áp người mình vào người anh, tìm kiếm sự vuốt ve an ủi, là y như rằng anh lại dựng đứng lên. Đặc biệt là vào buổi sáng. Cô cảm thấy áy náy mỗi lần dứt khỏi anh. Nhưng không áy náy đến nỗi phải chiều theo ý chồng.

Vào buổi tối thì may ra anh còn có cơ hội, nhất là khi cô đã uống một vài ly. Cô không bao giờ bắt anh phải nhịn quá một tháng vì cô quá lo sợ hậu quả chuyện đó sẽ đem lại. Và thế là khi cái hạn chót kia lơ lửng hiện ra, cô luôn bố trí cho mình một hình thức say khướt nào đó và thực hiện nghĩa vụ của một người vợ, mức độ nhiệt tình và sáng tạo của cô hoàn toàn tỷ lệ thuận với lượng rượu gin mà cô đã uống trước đó.

Dylan lại quờ tay kéo vợ và cô vội trườn người qua bên kia giường thoát khỏi tầm với của anh, bằng một sự nhanh nhẹn có được sau nhiều tháng thực luyện.

Một tràng những tiếng loảng xoảng cuồn cuộn từ căn phòng bên dưới vọng lên.

“Lũ ranh con,” Dylan ngái ngủ càu nhàu. “Chúng nó làm nhà sập mất thôi.”

“Để em xuống quát cho chúng một trận.” Tốt hơn hết là nên ra khỏi giường.

Lúc sau, khi Ashling qua chơi sáng hôm đó, món trứng bác kiểu Pháp chỉ còn là một ký ức xa vời và đã bị thế chỗ bởi những thứ khủng khiếp trên bàn ăn sáng.

Khi Clodagh ra mở cửa, cô vẫn còn đang nhùng nhằng trong một cuộc đàm phán phức tạp về việc mặc áo len với cô bé Molly tóc màu nâu nhạt xinh như thiên thần. Molly cứ khẳng khẳng đòi mặc chiếc màu cam.

“Chào Ashling,” Clodagh lơ đãng nói, rồi giúi mặt mình xuống mặt Molly và nói dứt khoát với vẻ bức dọc, “Nhưng con quá lớn để mặc nó rồi, Molly. Con mặc nó từ hồi còn bé tí cơ mà. Sao con không mặc chiếc màu hồng xinh xắn này?”

“Khô...oông!” Molly cố vịn vịn để thoát ra.

“Nhưng con sẽ bị lạnh.” Clodagh nắm chặt lấy cánh tay Molly.

“Khô...oông!”

“Vào trong bếp đi, Ashling.” Clodagh lôi Molly qua phòng để áo mũ.
“CRAIG! XUỐNG KHỎI CÁI GIÁ ĐẤY NGAY!”

Cậu bé Craig tóc nâu nhạt cũng xinh không kém gì thiên thần đã trèo vào chiếc tủ chạn trong bếp và đang tự đánh đu, hết cúi về trước lại ngả ra sau trên khung giá thép, chễm chệ trên những túi gạo và mì ống.

Ashling bước lại chỗ cái ấm đun nước và bật nó lên. Ashling và Clodagh cùng lớn lên cách nhau hai số nhà và đã trở thành bạn thân kể từ khi đối với Ashling thì ở nhà Clodagh còn an toàn hơn ở nhà mình.

Chính Clodagh là người đã cho Ashling biết sự thật về tình trạng không có eo của mình. Và cũng chính Clodagh là người khai sáng cho Ashling về những khía cạnh khác của con người cô khi nói, “Cậu thật may mắn khi có cá tính. Còn tớ, tất cả những gì tớ có chỉ là nhan sắc.”

Ashling không bao giờ méch lòng vì điều đó. Clodagh không hề có chút ác ý nào, hoàn toàn bộc trực, và sẽ hoàn toàn phí thời gian để phủ nhận là cô xinh đẹp lạ thường đến nhường nào. Nhỏ nhắn và cân đối, với những lọn tóc dài và vàng óng ả đậm nét Scandinavia, cô làm cho giao thông như ngừng lại. Điều này cũng không có ý nghĩa cho lắm ở Dublin, nơi mà dòng giao thông hiếm khi nhúc nhích.

Ashling có một tin quan trọng. “Tớ tìm được việc rồi!”

“Khi nào?”

“Tớ biết tin được khoảng một tuần rồi,” Ashling thừa nhận. “Nhưng hôm nào tớ cũng phải làm đến nửa đêm, dọn dẹp đầu vào đấy để bàn giao cho người mới ở *Woman’s Place*.”

“Tớ đã nghĩ kể cũng hơi là lạ khi không thấy cậu liên lạc gì. Kể cho tớ nghe mọi chuyện xem nào.”

Nhưng cứ mỗi lần Ashling định kể, Craig lại nài nỉ đòi đọc cho cô nghe một cuốn sách lộn ngược. Mỗi khi ánh đèn sân khấu rời khỏi mình dù chỉ trong một giây thôi, là cu cậu vội chụp lấy nó kéo lại.

“Ra ngoài chơi xích đu đi con,” Clodagh dỗ dành cậu nhóc.

“Nhưng đang mưa mà.”

“Con là người Ireland, phải quen với việc đó đi chứ. Đi đi. Ra!”

Nhưng Craig vừa đi khỏi lại đến lượt Molly trở thành nhân vật chính.

“Muốn!” Cô bé tuyên bố, chỉ thẳng vào cốc cà phê của Ashling.

“Không, đây là của dì Ashling chứ,” Clodagh nói. “Con không uống được.”

“Cứ để cho cháu nếu nó muốn...” Ashling cảm thấy mình nên nói gì đó.

“MUỐN!” Molly nâng nặc đòi.

“Cậu không phiền chứ?” Clodagh hỏi. “Để tớ lấy cho cậu cốc khác.”

Ashling đẩy chiếc cốc qua mặt bàn, nhưng Clodagh đã chặn lấy nó trước khi nó đến chỗ Molly, làm cô bé kêu ré lên ăn vạ ầm ỹ.

“Mẹ chỉ thôi nó thôi mà,” Clodagh giải thích. “Để con không bị bỏng miệng.”

“MUỐN! MUỐN! MUỐN!”

“Nhưng còn nóng lắm! Con sẽ bị bỏng mất.”

“MUỐN CƠ! MUỐN CƠ! MUỐN BÂY GIỜ CƠ!!!”

“Ồ thôi được rồi. Từ từ thôi, đừng có làm sánh ra đấy.”

Molly bập miệng vào vành cốc, rồi giật bản trở lại và bắt đầu hét ầm lên.
“Nóng! Đau! Oa oaaaa!”

“Ồi, mẹ kiếp,” Clodagh lầm bầm.

“Mẹ kiếp,” Molly phát âm, rành rọt từng chữ một.

“Đúng rồi,” Clodagh nói, với vẻ độc ác làm Ashling choáng váng. “Mẹ kiếp.”

Dylan lao sầm vào phòng, sau khi thấy nghe tiếng gào của Molly.

“Ashling!” Anh ta mỉm cười, đưa một bàn tay to dùng lên hất mái tóc màu vàng rơm của mình ra khỏi mặt. “Trông em tuyệt quá. Có tin gì từ mặt trận công việc không?”

“Em tìm được việc rồi!”

“Quảng thông lọng vào cổ bọn ngựa trốn trại ở Mullingar à?”

“Ở một tạp chí. Một tạp chí dành cho phụ nữ trẻ.”

“Có thể chứ! Tiền nhiều hơn không?”

Ashling tự hào gật đầu. Không phải một khoản kếch sù, nhưng cũng tốt hơn khoản lương bèo bọt điều chỉnh theo mức giá sinh hoạt mà cô vẫn nhận

suốt tám năm qua ở *Woman's Place*.

“Và không còn những bức Thư của Cha Bennett - à mà nhân tiện, em có biết tờ *The Catholic Judger* bị xóa sổ rồi không? Trên báo có đưa tin về chuyện này đây.”

“VẬY mọi chuyện hóa ra lại rất tốt đẹp, thực sự tốt đẹp,” Ashling mỉm cười sung sướng. “Vụ rắc rối với bà O’Sullivan ở Waterford có lẽ là điều tuyệt vời nhất từng xảy ra với em!”

Dylan tỏ ra thích thú - rồi hốt hoảng, vì một cơn rung chuyển dữ dội xảy ra trong vườn. Craig đã ngã khỏi chiếc xích đu, và căn cứ vào tiếng khóc và gào thét thì cu cậu đang rất đau. Ashling liền bắt đầu lục lọi trong túi xách tìm lọ Rescue Remedy⁽¹⁾.

Cho chính cô.

“Anh sẽ ra đấy chứ?” Clodagh hướng đôi mắt mệt mỏi về phía Dylan. “Em trông chúng cả tuần rồi. Rồi cho em biết mức độ bị thương của nó ở mức tối thiểu cần biết thôi.”

Dylan chạy ra ngoài.

“Cậu có cần tớ kiểm tra xem Craig thế nào không?” Ashling lo lắng hỏi. “Tớ có băng gạc đây.”

“Tớ cũng có mà.” Clodagh ném cho cô một cái nhìn bức bối. “Kể cho tớ nghe về công việc của cậu đi. *Xin cậu đấy.*”

“OK.” Ashling tiếc nuối nhìn về phía khu vườn lần cuối. “Đó là một tạp chí hào nhoáng. Còn bóng bẩy hơn *Woman's Place* nhiều.”

Khi cô kể đến phần Jack Devine giận dữ cãi vã, rồi bị cô gái châu Á cắn, cuối cùng Clodagh cũng hào hứng hẳn lên.

“Tiếp đi,” cô giục giã, mắt lấp lánh. “Kể cho mẹ con tớ nghe! Không gì, đúng là không gì khiến tớ thấy thích thú hơn là nghe người khác bốp chát với nhau. Tuần trước ấy, một hôm tớ đang ở phòng tập thể dục đi ra thì có một một cặp ngồi trong chiếc xe đang đậu và bọn họ đang gầm lên với nhau. Ý tớ đúng là gầm ấy! Mặc dù cửa xe đã đóng kín mà tớ vẫn nghe thấy tiếng họ. Làm cả ngày hôm ấy tớ thấy dễ chịu vô cùng.”

“Tớ ghét những chuyện ấy,” Ashling thú nhận. “Nghe nặng nề bỏ xừ.”

“Nhưng tại sao chứ? Ồ, tớ đoán là với, ừm, hoàn cảnh của cậu... Nhưng với hầu hết mọi người chuyện đó thật thú vị. Người ta sẽ cảm thấy được an ủi là không phải mình mình đang gặp khó khăn.”

“Ai đang gặp khó khăn chứ?” Ashling cau mày lo lắng.

Clodagh có vẻ khó chịu. “Chẳng ai cả. Nhưng tớ thực sự phát ghen với cậu đấy!” Bất thành linh cô nổ tung. “Độc thân, bắt đầu một công việc mới, thật phấn khích làm sao.”

Ashling không biết nói gì. Đối với cô, cuộc sống của Clodagh chẳng khác gì Chén Thánh. Người chồng đẹp trai, tận tụy, cùng công việc kinh doanh phát đạt; ngôi nhà gạch đỏ theo phong cách thời Edward trang nhã trong khu sành điệu Donnybrook. Cả ngày chẳng phải làm gì ngoài việc nấu món mì ống Barney bằng lò vi sóng, lên kế hoạch trang trí lại những căn phòng vốn dĩ đã hoàn hảo và chờ Dylan đi làm về.

“Và tớ cá là đêm qua cậu lại ra ngoài bù khú,” Clodagh nói gần như buộc tội.

“Ừ, nhưng... Chỉ là Sugarclub thôi mà, với lại hai giờ sáng tớ đã về nhà rồi. *Một mình*,” cô nhấn mạnh khi nói đến đây. “Clodagh, cậu có tất cả mọi thứ. Hai đứa con tuyệt đẹp, một người chồng quyến rũ...”

Anh ấy quyến rũ thật à? Clodagh ngỡ ngàng nhận ra rằng đó không phải là điều vẫn nảy ra trong đầu cô thời gian gần đây. Cô thừa nhận với vẻ nghi ngại rằng đối với một người đàn ông đã ngoài ba mươi thì cơ thể của Dylan cũng không đến nỗi tệ - bụng anh vẫn chưa chảy xệ xuống thành một xấp những lá mỡ nhão nhoét vì nốc bia như mấy ông bạn cùng tuổi. Anh vẫn còn quan tâm đến chuyện quần áo - thành thật mà nói, thì dạo này còn quan tâm hơn cả cô ấy. Và anh cắt tóc ở một hiệu làm tóc đúng nghĩa, chứ không phải ở chỗ lão thợ cạo gần nhà, người nào bước ra từ chỗ lão này trông cũng chẳng khác gì bố họ.

Ashling tiếp tục phản đối. “...và trông *cậu* rất quyến rũ! Sinh hai đứa rồi mà cậu vẫn có thân hình đẹp hơn tớ - mà tớ lại còn chưa có con chứ, mà

nhieu khả năng là vẫn sẽ không có, nếu vận may của tớ với đàn ông không sớm cải thiện. Ha ha ha.”

Ashling thầm mong Clodagh sẽ mỉm cười, nhưng tất cả những gì cô nói là, “Cảm giác tất cả đều cũ rích. Đặc biệt là với Dylan.”

Ashling tuyệt vọng đưa ra một lời khuyên. “Các cậu chỉ cần hâm nóng lại cảm giác say đắm. Thử nhớ lại xem lần đầu các cậu gặp nhau như thế nào.”

Cô lấy cái trò này ở đâu ra ấy nhỉ? À đúng rồi, chính cô đã viết như vậy trong tờ *Woman's Place*, cho một người phụ nữ sắp phát điên vì chồng bà vừa mới nghỉ hưu và suốt ngày ở nhà ám lấy vợ.

“Mình thậm chí còn không thể nhớ mình gặp anh ấy ở đâu nữa,” Clodagh thú nhận. “Ồ không, tất nhiên là mình nhớ chứ. Cậu đã đưa anh ấy tới bữa tiệc sinh nhật lần thứ hai mươi mốt của Lochlan Hegarty, nhớ không? Chúa ơi, cảm giác như là lâu lắm rồi ấy.”

“Cậu phải cố làm cho mọi chuyện luôn thật mới mẻ,” Ashling trích lại nguyên văn. “Ra ngoài tận hưởng những bữa tối lãng mạn, thậm chí là có thể đi nghỉ cuối tuần thật xa. Tớ sẽ trông tụi trẻ bất kỳ khi nào cậu cần.” Cô chợt thấy hoảng hốt vì lời hứa bốc đồng của mình.

“Chính tớ đã muốn kết hôn.” Dường như Clodagh đang tự nói với chính mình. “Dylan và tớ dường như rất hợp với nhau.”

“Nói như thế còn là nhẹ đấy.” Ashling còn nhớ cảm giác rùng mình lan tỏa khắp bữa tiệc khi Clodagh và Dylan lần đầu tiên bập ánh mắt vào nhau. Dylan là anh chàng đẹp trai nhất trong nhóm mà anh chơi cùng, trong khi không thể phủ nhận rằng Clodagh là cô gái xinh đẹp nhất trong hội của cô và con người ta vẫn luôn bị hút về những người tương xứng với mình. Khi Dylan và Clodagh trao đổi ánh mắt định mệnh đó, thực tế là Ashling đang hẹn họ với Dylan - lần hẹn đầu tiên, và như thế, cũng là lần cuối cùng của cô. Chỉ với một cái nhìn đó vai trò của cô coi như đã được định đoạt. Nhưng cô hoàn toàn không oán trách gì hai người. Họ sinh ra là để cho nhau, tốt nhất cô nên độ lượng chấp nhận thực tế đó.

Clodagh mặt mỉm cười khẽ. “Mọi chuyện vẫn ổn, thật đấy. Hoặc ít nhất là cũng sẽ ổn sau khi tớ đã thay đổi cách phối màu trong phòng khách phía trước.”

“Lại trang trí nữa!” Hình như chưa được bao lâu kể từ khi Clodagh bố trí lại căn bếp của mình. Mà thực ra, hình như cũng không lâu hơn thế được bao nhiêu kể từ khi cô trang trí lại phòng khách.

Buổi chiều, trên đường từ chỗ Clodagh về nhà, Ashling tạt vào một cửa hàng Tesco để mua đồ ăn. Cô thấy hết gói này đến gói khác loại bỏng ngô nổ được bằng lò vi sóng vào trong giỏ, rồi quay ra trả tiền.

Người phụ nữ đứng trước cô trong hàng có dáng vẻ gì đó bóng bẩy và sành điệu đến nỗi Ashling bất giác nhận ra mình đang ngả hẳn ra sau để có thể chiêm ngưỡng cô ta rõ hơn. Giống như Ashling, cô ta cũng mặc quần thun dày, đi giày thể thao, và một chiếc áo len nhỏ, nhưng khác với Ashling, mọi thứ của cô ta đều có vẻ tinh tế và lộng lẫy. Kiểu như của các đồ vật trước khi chúng được giặt lần đầu tiên và mất đi vẻ long lanh mới cóng.

Giày thể thao của cô ta là đôi Nike màu hồng mà Ashling đã nhìn thấy trong một tờ tạp chí, nhưng là loại mà bạn chưa thể kiếm được ở Ireland. Chiếc ba lô bằng vải lụa dù màu hồng của cô ta cũng rất hợp với màu gel hồng ở dưới gót giày. Và mái tóc của người phụ nữ mới thật là tuyệt đẹp - óng ả và bóng bẩy, dày dặn và mượt mà - theo kiểu mà bạn không bao giờ tự có được.

Trong cơn mê mẩn Ashling tò mò kiểm tra những món đồ trong giỏ mua hàng của người phụ nữ. Bảy lon đồ uống giảm cân Slimfast hương dâu, bảy củ khoai tây nướng, bảy quả táo và bốn...năm...sáu...bảy miếng sô cô la nhỏ gói riêng lẻ được nhặt từ giá bánh kẹo hỗn hợp. Thậm chí cô ta còn chưa dồn chỗ sô cô la vào chung một gói, nhìn có vẻ như cô ta định để mặc chúng như là bảy món hàng mua riêng biệt vậy.

Bản năng không thể cưỡng lại mách bảo Ashling rằng giỏ hàng khiếm tốn kia là tất cả những gì người phụ nữ mua cho một tuần. Hoặc là thế hoặc

là cô ta đang mua đồ ăn cho ngôi nhà bí mật của Grumpy, Sneezy, Dopey, Happy⁽²⁾ và có trời mới nhớ được tên của ba người còn lại là gì.

5

Trời đang mưa như trút khi máy bay của Lisa hạ cánh xuống sân bay Dublin đầu giờ chiều thứ Bảy. Khi mới cất cánh khỏi London, cô đã khờ khạo định ninh rằng có lẽ cô sẽ không thể nào cảm thấy tồi tệ hơn được nữa, nhưng chỉ cần thoáng nhìn khung cảnh ướt nhoẹt nước mưa của Dublin, cô lập tức nhận ra rằng mình đã sai.

Dermot, tay lái xe taxi đưa cô tới trung tâm thành phố, chỉ càng làm cô thêm chán chường. Anh ta là người thích tán gẫu và cời mở trong khi Lisa lại không hề muốn tán gẫu và cời mở tí nào. Cô thầm nghĩ, với cảm giác thèm thuồng, về gã điên khùng tâm thần mang tiểu liên Uzi, kẻ lẽ ra đang lái chiếc taxi của cô, giá như cô đang ở New York.

“Cô có người thân ở đây không?” Dermot hỏi.

“Không.”

“Bạn trai thì sao?”

“Không.”

Khi cô không chịu nói về mình, anh ta nói thay. “Tôi thích lái xe,” anh ta tâm sự.

“Hay gồm nhỉ,” Lisa cay độc nói.

“Cô có biết tôi làm gì vào ngày nghỉ không?”

Lisa phớt lờ anh ta.

“Tôi lái xe đi chơi một vòng! Tôi làm thế đấy. Không chỉ xuống Wicklow thôi đâu, đi xa lắm. Lên tận Belfast cơ, tới Galway hoặc chạy thẳng sang Limerick. Có hôm tôi còn đi tận tới Letterkenny, chỗ đó ở Donegal, cô biết đấy... Tôi yêu công việc của mình.”

Anh ta cứ thế thao thao bất tuyệt, trong khi họ nhích từng chút một qua những đường phố ẩm ướt và trơn nhẫy. Khi họ tới được khách sạn trên phố Harcourt, anh ta giúp Lisa chuyển mấy túi hành lý và chúc cô có khoảng thời gian dễ chịu ở Ireland.

Malone's Aparthotel⁽¹⁾ là một dạng kinh doanh nhà trọ mới rất lạ đời - không có quầy bar, không nhà hàng, hoặc dịch vụ phòng hay thực sự là *bất kỳ thứ gì* ngoại trừ ba mươi căn phòng, mỗi căn đi kèm với những góc nhỏ chật chội dùng làm bếp. Lisa đã được đặt hộ phòng ở đây trong hai tuần và hy vọng là hết khoảng thời gian ấy cô cũng đã tìm được nơi nào đó để sống.

Trong trạng thái như mê mụ, cô treo tạm một vài thứ lên mắc, nhìn ra khung cảnh xám xịt của con đường nhộn nhịp, rồi thả mình xuống những con phố ẩm ướt để tìm hiểu cái thành phố mà từ giờ trở đi được coi là nhà cô.

Và lúc này, khi cô đã thực sự ở đây, cơn choáng váng bổ nhào tấn công cô với sức mạnh chưa từng thấy. Làm thế nào mà cuộc đời cô lại xuống dốc khủng khiếp đến mức này? Lẽ ra ngay lúc này cô đang thả bước trên Đại lộ số Năm ở Manhattan mới phải, chứ không phải ở trong cái *làng* lầy lội này.

Cuốn sách hướng dẫn nói rằng sẽ chỉ mất khoảng nửa ngày để đi bộ vòng quanh Dublin và tham quan tất cả những thắng cảnh quan trọng nhất ở đây - cứ như thể đó là một điều tốt vậy! Chắc chắn rồi, chưa đến hai tiếng là đã đủ liếc qua những điểm chính - xem mục shopping thôi - cả ở bờ Bắc và bờ Nam sông Liffey. Còn tồi tệ hơn những gì cô chờ đợi: không có chỗ nào bán các sản phẩm của La Prairie, giày Stephane Kélian, Vivienne Westwood hoặc Ozwald Boeteng.

“Thật là rẻ tiền! Cái thị trấn một-ngựa-kéo⁽²⁾ này,” cô thầm nghĩ, gần như phát cuồng, “đã thế lại còn là ngựa mặc đồ Hilfiger tung ra từ mùa trước nữa chứ.”

Cô chỉ muốn quay về nhà. Cô mong mỗi khủng khiếp được quay về London, và rồi qua lớp sương mù cô nhìn thấy một thứ khiến tim cô như nhảy lên - một cửa hàng Marks & Spencer!

Bình thường cô không bao giờ lai vãng tới những nơi như thế này: quần áo quá tồi tàn, đồ ăn lại quá hấp dẫn, nhưng hôm nay cô lao mình qua lối vào như thể một phần tử chống đối bị săn đuổi đang xin tị nạn chính trị ở đại sứ quán nước ngoài. Cô cố cưỡng lại cảm giác thèm được dựa người vào bên trong cánh cửa mà thở hỗn hển. Nhưng chỉ có điều đó là cửa tự

động. Rồi cô đắm mình trong khu hàng thực phẩm vì chỗ này không có cửa sổ và chẳng có gì xen vào cơn mộng tưởng của cô.

Mình đang ở chi nhánh trên High Street Kensington, cô cố đánh lừa bản thân. Chỉ lát nữa thôi mình sẽ ra khỏi đây và ghé vào cửa hàng Urban Outfitters.

Cô thơ thần lượn trước quầy hoa quả tươi. *Không, mình đổi ý rồi, cô quyết định. Mình đang ở chi nhánh Marble Arch. Ngay khi xong ở đây mình sẽ đi ra phố South Molton.*

Cô cảm thấy cực kỳ dễ chịu khi biết rằng loại salad dưa trước mặt cô lúc này cũng là một phần trong cộng đồng salad dưa có bán tại tất cả các chi nhánh Marks & Spencer ở London. Cô ấn nhẹ lên lớp giấy bóng xenlôfan bọc rất căng và trong lòng chợt dậy lên một cảm giác thân thuộc - dù chỉ thoáng qua nhưng có thật.

Khi đã lấy lại được bình tĩnh cô bước vào một siêu thị bình thường và mua mấy món đồ cho cả tuần. Một thói quen giúp cô tỉnh táo - và, chắc chắn nó đã từng có tác dụng trong quá khứ. Cô thơ thần quay về, trùm mũ chiếc áo lên để bảo vệ tóc mình khỏi cơn mưa lại bắt đầu trút xuống. Cô dỡ bẫy lon Slimfast ra và xếp chúng ngay ngắn lên tủ chặn, khoai tây và táo được cho vào trong một cái tủ lạnh nhỏ còn bẫy miếng sô cô la thì được nhét vào một ngăn kéo. Giờ thì sao nhỉ? Buổi tối thứ Bảy. Hoàn toàn cô độc trong một thành phố xa lạ. Chẳng có gì để làm ngoài việc ngồi trong phòng và xem... Đến lúc này cô mới nhận ra là trong phòng không có tivi.

Cô bỗng òa lên khóc nức nở, những giọt nước mắt nóng hôi hổi trào tuôn xối xả như một trận lũ ào qua. Cô biết phải làm gì *bây giờ*? Cô đã đọc hết đồng tạp chí *Elle*, *Red*, *New Woman*, *Company*, *Cosmo*, *Marie-Claire*, *Vogue*, *Tatler* của tháng này, và cả những tạp chí Ireland mà cô sẽ phải cạnh tranh. Cô có thể đọc một cuốn sách, cô tự nhủ. Nếu như cô có một cuốn. Hoặc một tờ báo, chỉ có điều báo chí thật buồn tẻ và nặng nề... Ít ra thì cô cũng còn đồng quần áo phải treo lên. Và thế là trong khi những con phố phía dưới chật cứng cánh thanh niên *đang trên đường* cho một đêm bù khú, thì Lisa hút thuốc và bận bịu rũ nào váy dài nào váy ngắn rồi áo khoác rồi

treo lên mắc, gấp vuốt phẳng phiu áo len và áo cánh vào ngăn kéo, sắp xếp những đôi bốt và giày ngay ngắn như một buổi diễu binh, treo túi xách... Điện thoại bỗng đổ chuông, làm cô giật bản mình, thoát khỏi những thao tác nhíp nhàng, thư thái.

“A lô?” Và ngay lập tức cô thấy ân hận vì đã nghe máy. “Oliver!” Ôi, *đồ bám dai như đĩa*. “Ở đâu mà anh... anh mò ra số này bằng cách nào vậy?”

“Mẹ em.”

Đồ bò già lắm chuyện.

“Thế khi nào em mới định nói cho anh biết hả, Lisa?”

Thực tình là không bao giờ.

“Sớm thôi. Sau khi em tìm được chỗ ở bên này.”

“Em đã làm gì với căn hộ của chúng ta vậy?”

“Cho người ta thuê thôi. Đừng lo, anh sẽ nhận được phần chia tiền thuê nhà của mình.”

“Và tại sao lại là Dublin? Anh tưởng em muốn tới New York cơ mà.”

“Đây có vẻ là một bước thay đổi khôn ngoan hơn trong sự nghiệp.”

“Chúa ơi, em thật là cứng cõi. Hừ, anh hy vọng là em vui vẻ,” Oliver nói, bằng một giọng cho thấy anh ta hy vọng điều hoàn toàn ngược lại.

“Anh hy vọng là tất cả cũng bỏ công.”

Rồi anh ta dập máy.

Cô nhìn xuống đường phố Dublin và bắt đầu run rẩy. Liệu có bỏ công thật không nhỉ? Hừm, tốt nhất cô nên cố sống cố chết mà bảo đảm sẽ là như thế. Cô sẽ biến *Colleen* thành thành công lớn nhất trong ngành xuất bản tạp chí.

Cô rít một hơi thuốc thật sâu, rồi loay hoay châm lại điếu thuốc vì cô tưởng nó tắt rồi. Hóa ra là chưa, nhưng nó không hề làm nổi đau dịu bớt đi chút nào. Cô cần *thứ gì đó*. Chỗ sofa trong ngăn kéo đang mời gọi, nhưng Lisa cố cưỡng lại. Cảm thấy mình đang ở dưới địa ngục cũng không phải cái cớ để vượt quá mức một nghìn năm trăm ca lo một ngày.

Cuối cùng cô đầu hàng. Cô nằm cuộn tròn trong một chiếc ghế bành, chậm rãi bóc lớp vỏ giấy và lướt hàm răng của mình dọc theo bên thành miếng sô cô la, nhả nhả gặm từng miếng từng miếng tí ti một, cho đến khi sạch nhẵn.

Mất một tiếng đồng hồ.

6

Có tiếng chai lọ leng keng ngoài cửa phòng Ashling, báo hiệu Joy đã đến.

“Ted đang trên đường tới, cứ để hé chốt cửa.” Joy lách cách đặt một chai rượu vang trắng lên quầy bếp bé tí của Ashling.

Ashling đã chuẩn bị tư tưởng từ trước. Cô không hề thấy thất vọng.

“Phil Collins,” Joy nói, với một vẻ gian tà lóe lên trong mắt, “Michael Bolton hoặc Michael Jackson, và *cậu* phải ngủ với một trong số họ.”

Ashling nhăn nhó. “Hừm, dứt khoát không phải là Phil Collins rồi, và dứt khoát không phải là Michael Jackson và *dứt khoát* không phải là Michael Bolton.”

“Cậu phải chọn một người.” Joy nói trong khi loay hoay với cái mở nút chai.

“Chúa ơi.” Ashling nhăn mặt với vẻ ghê tởm. “Phil Collins vậy, mình nghĩ thế. Cũng lâu rồi mình không chọn anh ta. Được rồi, đến lượt cậu. Benny Hill, Tom Jones hoặc... để mình xem nào, ai tởm lợm thực sự nhỉ? Paul Daniels.”

“Sex trọn vẹn hay là chỉ...”

“Sex trọn vẹn,” Ashling quả quyết nói.

“Nếu thế thì Tom Jones vậy,” Joy thở dài và đưa cho Ashling một ly rượu vang. “Nào, giờ thì cho mình thấy cậu sẽ mặc gì đi.”

Đó là tối thứ Bảy và Ted sẽ có cuộc “thử vai” tại một buổi diễn hài. Đây là lần đầu tiên Ted biểu diễn trước ai đó ngoài bạn bè và người thân của mình, nên Ashling và Joy sẽ đi cùng để động viên, rồi tham gia đập phá bữa tiệc sau đó.

Joy - có cái họ rất đáng nhớ là Ryder - sống trong căn hộ bên dưới căn hộ của Ashling. Đó là một cô nàng thấp, tròn quay, tóc xoăn và nguy hiểm - xuất phát từ sự thèm khát vô độ của cô đối với rượu chè, chất gây nghiện và

đàn ông, cộng với sứ mệnh cô đặt ra là biến Ashling thành tông phạm của mình.

“Vào phòng ngủ của tớ đi,” Ashling mời và cả hai cùng lách người vào. “Tớ sẽ mặc chiếc quần túi hộp màu kem này cùng cái áo nhỏ kia nữa.” Ashling quay người khỏi tủ quần áo quá nhanh và dẫm lên chân Joy, khiến Joy nhảy dựng lên và va cùi chỏ vào chiếc ti vi xách tay nhỏ.

“Ồi! Chẳng nhẽ cái hộp giày chật chội này không bao giờ làm cậu phát ngứa hay sao?” Joy thở dài, xoa xoa khuỷu tay.

Ashling lắc đầu. “Tớ thích sống trong thành phố, với lại có phải muốn gì là có nấy được đâu.”

Trong chốc lát Ashling đã mặc xong bộ quần áo đi chơi.

“Chắc tớ trông sẽ chẳng khác gì một cái nấm lùn với kiểu áo đó.” Joy khâm phục nhìn cô thêm muốn. “Thật là khủng khiếp khi có cơ thể hình quả lê!”

“Nhưng ít ra cậu cũng còn có eo. Đây, tớ định sẽ làm gì đó với mái tóc của mình...”

Ashling đã mua mấy cái cặp bướm màu sau khi thấy Trix thành công như thế nào với chúng. Nhưng khi cô cài chúng lên vạt tóc phía trước của mình, rồi gạt hai lọn tóc lòa xòa trước mặt, hiệu quả lại không được như vậy.

“Trông tớ thật lố lăng!”

“Đúng thật,” Joy thông cảm đồng tình. “Đây, cậu có nghĩ là cái tay Nửa-người-nửa-lừng⁽¹⁾ cũng sẽ có mặt ở bữa tiệc sau buổi diễn không?”

“Có thể, chẳng phải lần trước cậu cũng đã gặp anh ta tại một bữa tiệc cùng với Ted còn gì? Anh ta là bạn của mấy tay nghệ sĩ hài hay sao ấy nhỉ?”

“Ummm,” Joy mơ màng gạt đầu. “Nhưng cũng mấy tuần nay rồi còn gì và từ hồi đấy đến giờ tớ chưa nhìn thấy anh ta. Anh ta biến đi đâu rồi nhỉ, cái tay Nửa-người-nửa-lừng quốc tế bí ẩn kia? Lấy bộ bài tarot ra đây, tụi mình sẽ tranh thủ xem chuyện gì sắp xảy ra.”

Hai người bước ra gian phòng khách nhỏ xinh, Joy nhón một quân từ trong cỗ bài ra, rồi chìa nó cho Ashling xem. “Mười thanh kiếm. Thế là như cút rồi, đúng không?”

“Cút thật,” Ashling đồng tình.

Joy chộp lấy cỗ bài và nhoay nhoáy bật qua từng quân cho đến khi cô tìm được quân mình thích. “Nữ hoàng Đũa thần, đấy, thế mới đúng chứ! Nào, cậu chọn một quân đi.”

“Ba chiếc cốc.” Ashling giơ nó lên. “Sự khởi đầu.”

“Có nghĩa là cậu cũng sẽ gặp một người đàn ông.”

Ashling phá lên cười.

“Cũng lâu lắm rồi kể từ hồi Phelim bỏ sang Australia phải không?” Joy tra khảo. “Đã đến lúc cậu quên anh ta đi được rồi đấy.”

“Tớ quên anh ta rồi mà. Chính tớ là người chủ động kết thúc chuyện đó, nhớ chứ?”

“Chẳng qua là vì anh ta không chịu làm cái việc hay ho đấy thôi. Tớ ấy là, thậm chí cả khi bọn họ không chịu chủ động làm cái việc hay ho ấy, tớ cũng không thể nào nói toạc ra được, mặc dù như thế sẽ tốt hơn. Cậu thật là mạnh mẽ.”

“Đó không phải là chuyện mạnh mẽ hay không. Chỉ là bởi vì tớ không thể chịu đựng được sự căng thẳng khi phải chờ đợi anh ta quyết định. Hồi đó tớ nghĩ mình sắp bị suy nhược thần kinh đến nơi rồi ấy.”

Phelim đã từng là người bạn trai hết yêu lại bỏ của Ashling suốt năm năm liền. Họ đã từng có những khoảng thời gian hạnh phúc và cả những khoảng thời gian không-hạnh-phúc-lắm chỉ vì Phelim luôn dao động vào phút chót khi bàn đến chuyện gắn bó một cách trưởng thành, trọn vẹn.

Để giữ cho mối quan hệ được êm ả, Ashling đã phải dành vô số thời gian cho việc tránh những vết nứt trên vỉa hè, vẫy tay chào những con ác là cô độc, nhặt những đồng xu rơi và nhờ đến cả lá số tử vi của cô và của Phelim. Túi cô lúc nào cũng nặng trĩu những viên sỏi may mắn, thạch anh hồng

cùng với ảnh Đức mẹ Đồng trinh và cô đã xoa gần như bột hết lớp sơn vàng trên bức tượng Phật Di lặc của mình.

Cứ mỗi lần họ quay lại với nhau là chiếc giếng hy vọng lại cạn thêm một chút, và rồi cuối cùng thì tình yêu của Ashling cũng tắt ngúm sau tất cả những lần lừng khừng của anh ta. Như mọi lần chia tay khác, lần cuối cùng diễn ra cũng không có gì là gay gắt. Ashling nói rất bình tĩnh, “Anh vẫn luôn nói rằng anh căm ghét cảm giác bị giam hãm ở Dublin đến nhường nào, rằng anh muốn đi khắp thế giới, vậy hãy đi đi. Hãy thực hiện đi.”

Ngay cả giờ đây vẫn còn một sợi dây kết nối mong manh rung rinh giữa hai người, cho dù cách xa nhau mười hai nghìn dặm. Anh ta đã về nhà hồi tháng Hai để dự đám cưới của em trai và người đầu tiên anh ta đến thăm chính là Ashling. Họ đã bước tới ôm chầm lấy nhau và đứng yên, ghì chặt lấy nhau suốt mấy phút liền không dứt, mắt hai người cùng giàn giụa khóc thương cho cái tình cảnh oái oăm bỏ-thì-thương-vương-thì-tội của mình.

“Vô lại,” Joy hăm hờ thốt lên.

“Anh ấy không thể đâu,” Ashling khẳng định. “Anh ấy không thể cho tớ thứ tớ muốn nhưng điều đó không có nghĩa là tớ căm ghét anh ấy.”

“Tớ căm ghét tất cả những tên bồ cũ của mình,” Joy hãnh diện. “Tớ chỉ mong đến lúc Nửa-người-nửa-lừng cũng trở thành một tên trong số ấy, để anh ta không còn hút hết hồn tớ như thế này nữa. Này, đêm nay anh ta mà cũng tới đó thì sao nhỉ? Tớ phải làm ra vẻ như có nơi có chốn rồi mới được. Chỉ cần... không, một chiếc nhẫn đính hôn thì quá đáng quá. Tuy nhiên, một vết cắn yêu thì sẽ ăn thua đấy.”

“Nhưng cậu định lấy đâu ra một vết cắn như thế bây giờ chứ?”

“Từ cậu! Đây,” Joy vén đám tóc xoắn trên cổ mình qua một bên. “Cậu có phiền không?”

“Có đấy.”

“Làm ơn đi mà.”

Và bởi vì cô là mẫu người rất hay chiều ý người khác, Ashling gạt bỏ sự ngần ngại qua một bên, rồi miễn cưỡng kê răng của mình lên cổ Joy và tặng cho cô bạn một vết bầm.

Công đoạn tặng vết bầm còn đang dở dang thì đột nhiên ai đó, “Ồi” lên một tiếng. Họ ngược nhìn lên, đóng băng trong tư thế có gì đó *thấm đẫm* tội lỗi. Ted đứng như trời trồng, tròn mắt nhìn hai người. Anh chàng có vẻ thất vọng. “Cửa để mở... Tớ không nhận ra là...” Rồi anh ta bình tĩnh lại. “Tớ hy vọng là cả hai cậu đều sẽ rất hạnh phúc.”

Ashling và Joy đưa mắt nhìn nhau rồi rú lên cười, cho đến khi Ashling thấy thương hại anh chàng và giải thích mọi chuyện.

Anh ta nhìn thấy bộ tarot trên bàn và vỗ ngay lấy. “Tám Đũa thần, Ashling, thế có nghĩa là gì?”

“Thành công trong công việc,” Ashling nói. “Tối nay nhất định màn diễn của cậu sẽ thành công vang dội.”

“Thế à, nhưng liệu tớ có ghi nhiều điểm với các cô nàng không nhỉ?”

Ted trở thành một nghệ sĩ hài vì một và chỉ một lý do duy nhất - kiếm một cô bạn gái. Anh ta đã chứng kiến cảnh các cô nàng lăn xả vào mấy tay diễn viên hài làm việc tại rạp xiếc Dublin, và nghĩ rằng bằng cách này cơ hội câu gái của mình sẽ cao hơn là thông qua công ty dịch vụ mai mối. Cũng không hẳn là anh ta sẽ tới một công ty mai mối *thực sự*. Nơi duy nhất anh ta có chút gì đáng giá tới là công ty mai mối Ashling Kennedy - Ashling thường xuyên tìm cách ghép đôi cho tất cả những người bạn còn độc thân của mình. Nhưng người duy nhất trong đám bạn của Ashling mà Ted từng thích là Clodagh và thật không may, cô này lại có nơi có chốn rồi. Một nơi rất ấm nữa là khác.

“Lấy một quân khác đi,” Ashling mời mọc anh ta.

Anh ta rút được quân Người bị treo cổ.

“Nhất định là tối nay cậu sẽ gặp may mắn,” Ashling quả quyết.

‘Nhưng đó là Người bị treo cổ mà!’

“Thì đã sao.”

Ashling biết là nếu đặt một người đàn ông lên sân khấu, cho dù trông anh ta có xấu xấu bần bần đến đâu chẳng nữa - và bất kể là ôm ghi-ta bập bùng hay nhảy nhót trong bộ áo gi lê và đi bít tất tím, hoặc nói một câu đại loại

rằng bạn có thể đợi một chiếc xe bus suốt bao nhiêu lâu, và rồi ba cái tới cùng một lúc - bạn vẫn có thể bảo đảm rằng cánh phụ nữ sẽ thấy anh ta thật hấp dẫn. Thậm chí cả khi chỉ là đứng trên một chiếc bục nhếch nhác cao một bộ⁽²⁾ trong căn phòng vuông, mỗi chiều hai mươi bộ, anh ta vẫn toát lên vẻ mê hoặc quyến rũ rất kỳ lạ.

“Tớ vừa quyết định thay đổi tiết mục của mình, phải hơi siêu thực một tí. Tớ sẽ nói về bọn cú mèo.”

“Cú mèo?”

“Cú đã làm nên thành công cho rất nhiều người đấy.” Ted tỏ vẻ đề phòng. “Cứ thử nhìn Harry Hill, Kevin McAleer⁽³⁾ mà xem.”

Ôi, lạy Chúa. Ashling chán hẳn. “Thôi được rồi, tụi mình đi nào.”

Khi họ lục tục rời căn hộ, đã xảy ra chút chen lấn nho nhỏ ở phòng để áo mũ vì ai cũng cố tranh thủ xoa tượng Phật Di lặc.

Nơi biểu diễn hài là một câu lạc bộ âm ỉ, chật cứng người. Tiết mục của Ted ở mãi phần giữa buổi biểu diễn và mặc dù các nghệ sĩ hài đích thực đều rất thông minh và dí dỏm, Ashling vẫn không thể nào thoải mái tận hưởng buổi diễn. Cô quá lo lắng cho màn ra mắt của Ted.

Như một quả bóng bay bằng chì, đấy là nếu có suy ra được chút gì đó từ màn biểu diễn của một tay ra mắt lần đầu khác. Đó là một gã trai nhỏ bé lông lá, rất quái dị, và màn biểu diễn của gã thì gần như hoàn toàn là “đóng vai” Beavis và Butt-head⁽⁴⁾. Khán giả không hề tỏ ra khoan dung. Trong lúc họ la ó và gào thét, “Cút xuống đi, đồ điên,” tim Ashling thắt lại vì lo cho Ted.

Rồi cũng đến lượt của Ted. Ashling và Joy vỗ tay, như những bậc cha mẹ đầy tự hào nhưng cũng vẫn lo lắng một cách chính đáng. Chỉ trong chốc lát, tay họ đã trơn nhẫy vì mồ hôi đến nỗi đành phải thôi không vỗ nữa.

Dưới ánh sáng của ngọn đèn sân khấu duy nhất, trong Ted thật mỏng manh và dễ bị tổn thương. Bất giác, anh chàng xoa bụng, vén vạt áo phông lên, thoáng phô ra phần cạp của chiếc quần lót hiệu Calvin cùng khoảng bụng hẹp mọc đầy lông đen. Ashling gật gù. Điều đó có thể khiến các cô nàng chú ý.

“Một con cú bước vào trong quầy bar,” Ted bắt đầu. Khán giả đều ngược mắt lên long lanh chờ đợi. “Nó gọi một cốc vại sữa, một gói khoai chiên giòn và mười điều thuốc. Thế là người phục vụ quầy quay sang đám bạn mình thốt lên, ‘Nhìn xem này, một con cú biết nói.’ ”

Một vài tiếng khúc khích ngượng ngừng cất lên, nhưng cơ bản là sự im lặng chờ đợi đang ngự trị. Khán giả vẫn đang chờ đến điểm nút của câu chuyện.

Với vẻ căng thẳng, Ted bắt đầu một phần mới. “Con cú của tôi không có mũi,” anh chàng tuyên bố.

Vẫn là sự im lặng. Ashling đã gần như bấm thành những vết lõm sâu trong lòng bàn tay vì căng thẳng.

“Con cú của tôi không có mũi,” Ted nhắc lại, giọng nói pha lẫn tuyệt vọng.

Đột nhiên Ashling chột hiệu ra. “Nó ngửi như thế nào?” cô la lên, bằng giọng hơi run rẩy.

“Kính khủng!”

Bầu không khí vẫn ngọt ngào vì nghi hoặc. Mọi người quay sang người ngồi cạnh mình, mặt nhăn nhó theo kiểu cái-quái-gì-ấy-nhỉ...?

Và Ted gượng nói tiếp. “Tôi gặp một người bạn của mình và anh ta hỏi, ‘Tớ nhìn thấy cậu đi trên phố Grafton với cô nàng nào thế?’. Và tôi trả lời, ‘Chẳng có cô nàng nào hết, đó là con cú của tớ!’ ”

Và bất thành lình có vẻ như mọi người bỗng hiểu ra. Thoạt tiên tiếng cười cất lên rất nhỏ, nhưng bắt đầu to dần và vỡ òa, cho đến khi toàn bộ khán giả đều cười rữ rượi. Nói một cách công bằng, đó là đêm thứ Bảy và họ đều đã say khướt.

Ashling nghe thấy những người phía sau cô đang xuýt xoa. “Anh chàng của cậu *nhắc* quá đi mất. Cực kỳ độc đáo luôn.”

“Cái gì màu vàng mà lại tinh khôn?” Ted mỉm cười rạng rỡ.

Lúc này khán giả đã nằm gọn trong lòng bàn tay của anh chàng, tất cả nín thở, chờ đợi câu chuyện. Ted mỉm cười nhìn quanh phòng. “Món bánh

trứng cú!”

Trần nhà gần như vỡ tung ra.

“Cái gì màu xám và lại có một chiếc vali?”

Một khoảng im lặng ngây ngất.

“Một con cú đang đi nghỉ. Đó là một con cú màu xám, tất nhiên rồi.”

Xà nhà lại rung lên.

“Bạn đang tuyển người.” Ted thừa thắng xông lên và khán giả phần khích ồ lên cổ vũ. “Bạn phỏng vấn ba con cú và lần lượt hỏi từng con xem thủ đô của Rome là gì? Con thứ nhất nói nó không biết, con thứ hai trả lời là Italia còn con thứ ba nói Rome là một cái thủ đô. Vậy bạn sẽ nhận con cú nào vào làm việc?”

“Con cú có ngực to nhất!” ai đó từ phía sau gào lên và một lần nữa tiếng cười cùng tiếng vỗ tay ồ lên ầm ĩ như một đàn chim đang vỗ cánh. Mấy diễn viên hài đã thành danh - những tay đã đồng ý cho Ted lên biểu diễn cũng chẳng qua là để ban ơn và ngăn anh ta không lãng nhãng làm phiền họ nữa - đưa mắt nhìn nhau lo lắng.

“Cho hẵn xuống đi,” Billy Xe đạp càu nhàu, “thằng oắt con!”

“Tôi phải đi rồi,” Ted buồn bã thông báo với khán giả sau khi Mark Dignan ra một cử chỉ cắt cổ họng giục giã.

“AAAAAAWWWWWWWW”, khán giả cùng ồ lên phản đối dữ dội vì cụt hứng.

“Chúng ta đã tạo ra một con quái vật khốn kiếp!” Billy Xe đạp thì thầm với Archie Cung thủ (tên thật là Brian O’Toole.)

“Tôi là Ted Mullins, người nghệ sĩ hài vừa kể cho các bạn một lô những câu chuyện cười cũ. Hay tôi nên nói là chuyện cười cú⁽⁹⁾ nhi?” Ted nháy mắt. “Và các bạn quả là những khán giả tuyệt cú mèo!”

Giữa những tiếng reo hò cuồng loạn, tiếng huýt sáo, dặm chân và vỗ tay như sấm, anh đỉnh đạc rời khỏi sân khấu.

Lát sau, trong lúc mọi người đang chen lấn tìm đường ra, Ashling nghe thấy hết người này đến người khác bàn tán về Ted.

“Cái gì màu vàng mà lại tinh khôn? Lúc ấy tớ tưởng chết vì cười mất.”

“Tay Ted đó đúng là tuyệt cú mèo. Sexy nữa.”

“Tớ thích cái cách anh ta vén...”

“...vạt áo phong chứ gì. Ủ, tớ cũng thích.”

“Cậu có nghĩ là anh ta có bạn gái rồi không?”

“Kiểu gì chẳng có rồi.”

Bữa tiệc được tổ chức trong một khu nhà mới xây dọc theo bến cảng. Vì là bữa tiệc diễn ra trong căn hộ của Mark Dignan, và rất nhiều vị khách khác cũng là diễn viên hài, Ashling đã chắc chắn sẽ phải cười đến váng đầu suốt cả buổi tối. Nhưng mặc dù căn phòng đông chật người và âm ỉ, bao trùm lên tất cả vẫn là một bầu không khí tẻ nhạt lạ thường.

“Tất cả bọn họ đều ngậm tăm vì sợ có kẻ đánh cắp những câu nói và ý tưởng của mình,” Joy vốn đã quá quen với những vụ đàn đúm kiểu này, giải thích. “Khi không có một đội ngũ khán giả trả tiền, cậu đừng hòng hy vọng mấy gã này sẽ tỏ ra hài hước một cách vô tư nhé. Mà này, anh ta *đâu* ấy nhỉ?”

Joy bắt đầu lượn lờ quanh phòng tìm Nửa-người-nửa-lửng còn Ashling tự rót cho mình một cốc rượu vang trong gian bếp nơi Billy Xe đạp đang quần một điệu cần sa. Vì anh ta thấp tẹt như một chú lùn nên cô có thể mỉm cười với anh ta và nói, “Đêm nay anh thật là hài hước. Chắc hẳn anh phải rất hài lòng với công việc của mình nhỉ.”

“À, cũng không hẳn,” anh ta dấm dăng. “Tôi đang viết một cuốn tiểu thuyết, cô biết đấy. Đó mới điều tôi thực sự muốn làm trong đời.”

“Tuyệt thật,” Ashling khích lệ.

“Ồ không, không tuyệt lắm đâu,” Billy hăng hái nhấn mạnh. “Nó rất chân thực, rất nặng nề. *Rất* tàn nhẫn. À mà cái bật lửa của tôi *đâu* ấy nhỉ?”

“Cho phép tôi,” Ashling đánh một que diêm và châm điệu cần sa cho anh ta. Cô có cảm giác là anh ta thực sự cần nó.

Qua những đám đông trong phòng khách, cô nhìn thấy Ted ngồi chễm chệ trên một chiếc ghế bành, một hàng ngay ngắn những cô nàng hâm mộ

đang mon men lại gần để thử vận may. Một nhân vật đáng vẻ ử rữ, với một dải màu xám rất đậm chạy dọc qua phía trước mái tóc dài màu đen đang đăm đăm nhìn ra ngoài cửa sổ ngăm làn nước đen như mực của sông Liffey. A ha, Ashling tự nhủ. Mình cá kia là Nửa-người-nửa-lừng quốc tế đầy bí ẩn. Joy ở ngay cạnh đó, hăng hái làm ra vẻ phớt lờ anh ta.

Trong tình huống với Nửa-người-nửa-lừng lúc này, Ashling quyết định để mặc cô bạn. Đang vừa nhẩn nha đi một vòng, vừa nhấp rượu vang, cô chợt trông thấy Mark Dignan. Vì anh ta cao hơn suýt soát bảy bộ và lại có đôi mắt lồi nhứt mà cô từng nhìn thấy ở một người không phải mới bị bóp cổ nên cô cũng muốn thử tán gẫu với anh ta một chút.

Nhưng anh ta đã vội gạt đi lời khen ngợi của cô dành cho màn biểu diễn của mình bằng một cái xua tay như đuổi tà. “Hãy đợi đến khi cuốn tiểu thuyết của tôi được xuất bản.”

“À, vậy là anh cũng đang viết một cuốn tiểu thuyết. Thế, ừm... nội dung là về cái gì vậy?”

“Nói về một người nhìn nhận thế giới trong tất cả sự *thối nát* của nó.” Đôi mắt của Mark thậm chí còn lồi thêm ra nữa. Nếu anh ta không để ý, chúng sẽ rớt ra thảm mất, Ashling lo lắng thầm nghĩ. “Cuốn tiểu thuyết rất nặng nề,” Mark khoe khoang. “Kiểu như, nặng nề *không thể tin nổi*. Anh ta căm thù cuộc sống còn hơn cả bản thân cuộc sống.”

Mark nhận ra mình vừa vô tình nói ra điều gì đó có vẻ dí dỏm nên anh ta hốt hải liếc vội xung quanh để bảo đảm là không có ai nghe thấy.

“Ờ, chúc may mắn nhé.” *Đồ chết tiệt đáng thương*. Ashling bỏ đi, nhưng lại bị níu lại bởi một người đàn ông có vẻ xởi lởi và nhiệt tình cứ khẳng khẳng rằng Ted là một nghệ sĩ hài vô chính phủ, một người theo chủ nghĩa phi cấu trúc hậu hiện đại đầy châm biếm trong toàn bộ thể loại này. “Anh ấy nắm lấy hình thức tấu hài cơ bản rồi phá vỡ nó hoàn toàn. Thách thức sự kỳ vọng của chúng ta về những gì được xem là hài hước. Mà nhân tiện, cô có muốn nhảy không?”

“Gì cơ? Ở đây à?” Ashling hoàn toàn bị bất ngờ. Đã lâu lắm rồi mới có một người đàn ông xa lạ mời cô nhảy. Nhất là trong phòng khách của ai đó.

Mặc dù lúc này khi cô nhìn quanh, mọi người - tất nhiên là toàn các cô nàng - đều đang ném mình theo những giai điệu của Fat Boy Slim. “Ồ không, cảm ơn,” cô xin lỗi. “Bây giờ thì sớm quá, tôi vẫn còn thấy hơi thiếu tự nhiên.”

“OK, một tiếng nữa tôi sẽ lại mời cô.”

“Tuyệt lắm!” cô thốt lên với vẻ giả tạo, hòa theo vẻ mặt tha thiết của anh ta. Một tiếng đồng hồ cũng chưa thể khiến cô đủ say. Cả *một đời* cũng không.

Một lát sau, cô thích thú nhận ra Joy đang hôn phớt qua mặt của Nửa-người-nửa-lửng.

Cô nhún nhả lượn thêm một chút. Mặc dù đó là một bữa tiệc khá dở hơi, cô ngạc nhiên nhận thấy mình rất hài lòng khi ở cùng một đám đông và hài lòng khi ở ngoài rìa của chính đám đông đó. Cảm giác thỏa mãn như vậy thật hiếm hoi: tất cả những gì Ashling biết là cô hầu như không bao giờ có cảm giác trọn vẹn. Ngay cả trong những lúc mãn nguyện nhất, vẫn luôn có gì đó thiếu thiếu, ở ngay trong sâu thẳm con người cô. Giống như cái chấm nhỏ li ti vẫn hiện lên trên màn hình đen kịt lúc bạn tắt ti vi đi ngủ mỗi đêm.

Nhưng đêm nay cô thấy thật bình tĩnh và thư thái, một mình nhưng không hề cô đơn. Ngay cả khi những người đàn ông duy nhất buông lời tán tỉnh không phải mẫu mình thích, cô vẫn không hề cảm thấy thất bại khi quyết định ra về.

Ra đến cửa cô lại gặp anh chàng Nhiệt tình. “Đã về rồi sao? Chờ một chút đã.” Anh ta nguệch ngoạc gì đó lên một mẫu giấy, rồi đưa cho cô.

Cô chờ đến khi mình đã ra hẻm bên ngoài mới mở mẫu giấy. Đó là một cái tên - Marcus Valentine - một số điện thoại và lời chỉ dẫn, “Bellez moi⁽²⁾!”

Đó là chuyện nực cười nhất của cô suốt buổi tối hôm đó.

Mất mười phút để cô cuốc bộ về nhà - ít nhất thì trời cũng đã tạnh mưa. Khi cô về đến cửa trước khu căn hộ của mình, có một người đàn ông nằm ngủ ngay ở đó.

Vẫn là người đã nằm đây hôm trước. Chỉ có điều anh ta trẻ hơn cô vẫn tưởng. Nhợt nhạt và gầy gò, ghì chặt lấy tấm chăn dày bản thiêu màu cam của mình, trông anh ta không khác gì một đứa bé.

Sau một hồi lục lọi trong ba lô, cô tìm thấy một đồng một bảng và khẽ khàng đặt nó xuống cạnh đầu anh ta. Nhưng nhờ đâu lại có kẻ nằng mết thì sao, cô thầm lo, và đẩy đồng xu vào dưới mép chăn. Rồi, bước qua người anh ta, cô lách người vào trong.

Đúng lúc cánh cửa vừa khẽ đóng tách lại sau lưng, cô nghe thấy một tiếng, “Cảm ơn,” được thì thầm nhẹ đến nỗi cô cũng không chắc có phải mình đã tưởng tượng ra hay không nữa.

Trong lúc Ted đang thành công vang dội tại Funny Farm, Jack đang ra mở cánh cửa trước nhà mình tại một góc ẩm đạm trông ra biển của khu Ringsend.

“Tại sao anh không gọi cho em?” Mai gặng hỏi. “Anh không bao giờ có đủ thời gian cho em cả.” Cô đẩy người anh để lách qua và bước thẳng lên cầu thang. Cô bắt đầu cởi cúc chiếc quần jean của mình.

Jack đắm đắm nhìn ra biển, nơi mặt nước ban đêm gần như đen kịt và sâu thẳm thẳm giống như đôi mắt anh. Rồi anh đóng cửa lại và chậm rãi bước theo cô lên tầng.

Cùng lúc đó, trong một ngôi nhà ngôi nhà gạch đỏ sành điệu mang phong cách thời Edward, Clodagh dốc cạn cốc rượu gin thứ tư và hạ quyết tâm. Hôm nay đã là tròn hai mươi chín ngày.

Ashling tỉnh dậy lúc mười hai giờ ngày Chủ nhật, với cảm giác thư thái và chỉ hơi chênh choáng. Cô nằm trên ghế sofa hút thuốc cho đến khi xem hết tập phim *The Dukes of Hazzard*. Rồi cô ra ngoài đi mua bánh mì, nước cam, thuốc lá và báo - một tờ lá cải rẻ tiền và thêm một tờ khổ lớn để làm đối trọng với tờ lá cải.

Sau khi tự nhồi đến mức sắp phát ngất vì những câu chuyện ngoại tình được thêm mắm thêm muối, cô quyết định đi dọn dẹp căn hộ của mình. Việc này chủ yếu bao gồm công đoạn mang khoảng hai chục chiếc đĩa còn vương vãi đồ ăn thừa và cốc nước uống dở từ phòng ngủ ra bồn rửa trong bếp, nhặt một cốc kem Haagen Daz rỗng lên khỏi nơi nó nằm lẫn lóc dưới gầm ghế và mở toang các cửa sổ. Cô cũng chỉ lau chùi lấy lệ, nhưng cô xịt dung dịch lau sàn Mr. Sheen ra quanh phòng và ngay lập tức mùi hương của nó làm cô cảm thấy tự hào vì sự chĩn chu của mình. Cô thận trọng ngửi bộ vỏ chăn, ga gối. Tuyệt, kiểu gì cũng phải được thêm một tuần nữa.

Rồi, cho dù cô biết chắc nó không thể biến đi đâu được, cô kiểm tra để chắc chắn rằng bộ vest mà cô vừa cho đi giặt khô về chưa bị ăn trộm mất. Nó vẫn được treo trong tủ quần áo của cô, cạnh một cái áo sạch. Mai là một ngày trọng đại. Một ngày cực kỳ trọng đại. Không phải thứ Hai nào cô cũng bắt đầu một công việc mới. Thực ra là đã tám năm rồi và cô thấy hồi hộp khủng khiếp. Nhưng cũng phần khích nữa, cô khẳng khẳng tự nhủ, cố không đếm xỉa đến cảm giác nôn nao trong bụng.

Giờ thì sao? Hút bụi, cô quyết định, bởi vì nếu làm tử tế đây sẽ là bài tập tuyệt vời cho phần eo. Lôi ra chiếc Dyson màu đỏ tươi và xanh vỏ chanh của mình. Thậm chí đến tận bây giờ cô vẫn không thể tin nổi là mình đã bỏ ra ngần ấy tiền cho một món đồ gia dụng. Khoản tiền mà lẽ ra cô đã có thể dễ dàng tiêu vào vài chiếc túi xách hay mấy chai rượu vang. Kết luận duy nhất mà cô có thể rút ra là cuối cùng thì cô cũng trưởng thành. Điều này thật nực cười vì trong thâm tâm, cô vẫn mới mười sáu tuổi và đang cố quyết định xem mình sẽ làm gì sau khi ra trường.

Cô bật công tắc và hăm hờ cúi xuống, vặn vẹo mạnh từ phần eo, bắt đầu đi dọc sàn gian phòng treo mũ áo bên ngoài. Cũng thật may cho người hàng xóm còn đang rất chệnh choáng của cô ở căn hộ phía dưới (Joy) là công việc này không kéo dài cho lắm - căn hộ của Ashling nhỏ đến mức lỗ bịch.

Nhưng cô yêu nó biết bao. Nỗi lo sợ lớn nhất của cô về việc mất việc là cô sẽ không còn khả năng thanh toán tiền vay thế chấp. Ashling đã mua căn hộ này ba năm trước, khi cuối cùng cô cũng hiểu rằng Phelim và cô sẽ không đứng chung tên mua một ngôi nhà thôn quê với những khóm hồng quanh cửa ra vào. Việc làm này của cô mang ít nhiều yếu tố đánh liều được ăn cả ngã về không - một cách tự nhiên, cô đã hy vọng rằng Phelim sẽ sầm sầm chạy tới khi khoản tín dụng đang được rút về và hỗn hển đồng ý đăng ký mua ngôi nhà liền kề ba phòng ngủ trong một khu ngoại ô cách xa trung tâm. Nhưng tim cô trĩu nặng vì thất vọng khi anh ta không làm vậy, và vụ mua bán cứ thế diễn ra. Tại thời điểm ấy, đó có vẻ như là một sự thừa nhận thất bại. Nhưng giờ thì không. Căn hộ này là nơi nương náu, là cái tổ và cũng là ngôi nhà đầu tiên thực sự là của cô. Cô đã sống trong các phòng trọ suốt từ khi mười bảy tuổi, ngủ trong những chiếc giường của người khác, ngồi trên những chiếc sofa lồi lõm mà chủ nhà mua về vì rẻ tiền chứ không phải vì mức độ thoải mái.

Ashling không có lấy một mẫu đồ đạc nào khi cô mới chuyển tới đây. Ngoài mấy thứ thiết yếu như một cái bàn là và một đồng khăn tắm xơ xác, mấy tấm khăn trải giường và vỏ gối không đồng bộ, tất cả đều phải mua sắm mới từ đầu. Chuyện đó làm Ashling lên một cơn tam bành hiếm hoi. Cô cáu điên lên và giận dữ đến sôi tiết với ý nghĩ phải chuyển mục đích sử dụng số tiền mua quần áo của hết tháng này sang tháng khác vào việc sắm sửa tất cả những thứ ngu xuẩn kia. Ghế chẳng hạn.

“Nhưng chúng ta không thể ngồi phệt xuống sàn được,” Phelim đã gào lên.

“Em *biết*,” Ashling thừa nhận. “Em chỉ không nghĩ ra là sẽ như thế này...”

“Nhưng em là người có óc tổ chức ghê lắm cơ mà.” Anh ta ngờ ngàng. “Anh cứ nhìn em sẽ rất tuyệt với những việc như thế này. Nói thế nào nhỉ? *Nghệ thuật xây tổ ấm.*”

Trông cô hoang mang và ử ử đến nỗi Phelim phải dịu dàng nói, “Ôi, em yêu, để anh giúp nhé. Anh sẽ mua cho em một món nội thất nào đó.”

“Em cá là một chiếc giường,” Ashling khinh khỉnh nói.

“À, nhân tiện em nhắc đến nó...” Phelim rất thích chuyện ân ái với Ashling. Mua cho cô một chiếc giường không có gì là khó khăn. “Liệu anh có đủ khả năng không nhỉ?”

Ashling nhắm tịt. Giờ đây sau khi cô đã sắp xếp lại vấn đề tài chính của Phelim, anh chàng đã trở nên rùng rình hơn nhiều. “Em nghĩ thế,” cô sừng sĩa nói. “Nếu anh mua nó bằng thẻ tín dụng của mình.”

Cay đắng và bức bối, cô đăng ký vay tiền ngân hàng, rồi tự mua cho mình một chiếc sofa, một chiếc bàn, một tủ đựng quần áo và vài chiếc ghế. Và cô dứt khoát ngần ấy là quá đủ rồi. Suốt hơn một năm liền cô nhất định không chịu mua rèm cửa. “Mình chỉ cần không lau rửa cửa sổ là xong,” cô nói. “Như vậy sẽ không ai có thể nhìn vào trong.” Và cô chỉ chịu kiếm cho mình một tấm rèm cho bồn tắm sau khi những vũng nước trên sàn phòng tắm của cô bắt đầu thấm xuống căn hộ của Joy bên dưới. Nhưng rồi đến một lúc nào đó những ưu tiên của cô đã thay đổi. Mặc dù cô hoàn toàn không phải mẫu người trang trí nhà kiểu Ninja giống như Clodagh, nhưng hiển nhiên là cô có *quan tâm*. Tới mức độ cô sở hữu không chỉ một mà là hẳn *hai* bộ vỏ chăn ga gối (một bộ mang phong cách hiện đại màu chàm và một bộ trắng tinh mang hơi hướng Thiền đạo với tấm chăn có họa tiết vuông in lõm). Mới rồi cô còn dốc túi bỏ ra bốn mươi bảng cho một chiếc gương mà cô thậm chí còn không cần đến, chỉ vì cô nghĩ trông nó cũng xinh. Đã đành là lúc đó cô đang ở thời kỳ tiền kinh nguyệt và đầu óc cô không được minh mẫn lắm, nhưng dù sao vẫn thật khó hiểu. Và hiển nhiên là sự thay đổi vĩ đại trở nên trọn vẹn vào cái ngày cô xia ra hai trăm bảng cho chiếc máy hút bụi này.

Có tiếng gõ cửa. Joy, mặt trắng bệch như một hồn ma, lách vào trong.

“Xin lỗi, tớ mãi dọn dẹp quá,” Ashling chợt nhận ra. “Tớ làm cậu mất giấc à?”

“Không sao đâu. Đẳng nào tớ cũng phải về Hawth thăm mẹ nữa.” Joy làm vẻ mặt đau khổ. “Tớ không thể lần nữa mãi được, tớ đã làm thế bốn Chủ nhật rồi còn gì. Nhưng làm sao mà tớ chịu nổi chứ? Kiểu gì bà cũng lại làm một bữa tối toàn thịt nướng, rồi cố nhồi nhét bắt tớ ăn cho mà xem, rồi bà sẽ dành cả buổi chiều mà cật vấn tớ, xác định xem tớ có hạnh phúc không. Cậu biết các bà mẹ như thế nào rồi đấy.”

Chà, có và không, Ashling thầm nghĩ. Cô quá quen với những câu hỏi “Có hạnh phúc không?” Chỉ có điều Ashling mới là người thường quan tâm đến mức độ hạnh phúc của mẹ cô, thay vì điều ngược lại.

“Giá kể bà ăn bữa trưa ngày Chủ nhật vào một khoảng thời gian văn minh hơn thì tốt,” Joy phàn nàn.

“Kiểu như tối thứ Ba chứ gì,” Ashling cười nhảu. “Mà này, tớ đoán là cả ngày nay cậu cũng chưa gặp Ted đúng không.”

“Chưa thấy đâu cả. Tớ đoán là đêm qua cậu ta gặp may và đang nhất định không chịu rời phòng ngủ của cô nàng tội nghiệp đó.”

“Đêm qua cậu ta xuất sắc đến bất ngờ. Vậy cậu có định cho tớ biết chuyện gì đã xảy ra với Nửa-người-nửa-lừng không hay để tớ phải bức cung bằng bạo lực đây?”

Nét mặt Joy tức khắc tươi hân lên. “Anh ta đã qua đêm với tớ. Bọn tớ cũng không thực sự làm chuyện kia nhưng tớ đã *thối kèn* cho anh ta và anh ta nói sẽ gọi điện cho tớ. Tớ băn khoăn không biết anh ta có gọi hay không nữa.”

“Một cánh én nhỏ chẳng làm nên mùa xuân,” Ashling cảnh báo với vẻ khôn ngoan từng trải.

“Không thấy là cậu đang nói với ai sao? Đưa cho tớ -” Joy cúi người về phía bộ bài tarot “ - để tớ xem chúng nói gì nào. Nữ hoàng à? Nó có nghĩa là gì nhỉ?”

“Sự sinh nở. Cậu nhớ phải uống thuốc đấy nhé.”

“Ôi dào. Mà đêm qua *cậu* xoay sở thế nào? Có gặp anh chàng tử tế nào không?”

“Không.”

“*Cậu* sẽ phải cố gắng nhiều hơn đi. *Cậu* đã ba mươi một rồi, đám đàn ông tốt sẽ nhanh chóng biến mất cho mà xem.”

Mình không cần một người mẹ nữa, Ashling tự nhủ. Một khi có Joy bên cạnh.

“*Cậu* cũng đã hai mươi tám,” Ashling trả miếng.

“Ừ, và tớ ngủ với hàng *tấn* đàn ông.” Joy gắng hỏi với giọng dịu dàng hơn. “*Cậu* không thấy cô đơn à?”

“Tớ vừa mới ra khỏi một mối quan hệ kéo dài năm năm - cũng phải mất một thời gian mới vượt qua được chuyện như vậy.”

Phelim cũng không phải là người tàn nhẫn nhưng việc anh ta không có khả năng cam kết lâu dài đã để lại tác động kiểu như chính sách tiêu thổ kháng chiến⁽¹⁾ đối với thái độ của Ashling về tình yêu. Từ khi anh ra đi, nỗi cô đơn như một cơn gió lạnh lẽo gào rú thổi qua lòng cô, nhưng cô hoàn toàn không đủ sẵn sàng cho việc gắn bó với một người đàn ông mới. Và phải thừa nhận rằng cô cũng không hẳn chìm ngập trong những lời sẵn đón.

“Đã gần *một năm* rồi, đến lúc *cậu* quên hẳn Phelim được rồi đấy. Công việc mới, khởi đầu mới. Tớ đọc ở đâu đó là có tới một trăm năm mươi phần trăm mọi người gặp nửa kia của mình trong công việc. *Cậu* có nhìn thấy anh chàng quyến rũ nào khi đi phỏng vấn không?”

Ngay lập tức Ashling nghĩ tới Jack Devine. Một tay khó chịu. Một kẻ tàn phá thần kinh lão luyện.

“Không.”

“Chọn một quân bài đi,” Joy thúc giục.

Ashling tách bộ bài ra và giơ một quân lên.

“Tám thanh gươm, có nghĩa là gì nhỉ?” Joy hỏi.

“Thay đổi,” Ashling miễn cưỡng thừa nhận. “Sự xáo trộn.”

“Tốt, lẽ ra phải từ lâu rồi mới đúng. Được rồi, tớ phải đi đây. Tớ chỉ lên xoa tượng Phật Di lặc để cầu là mình không bị nôn trên xe bus thôi... Mà thật ra, quý tha ma bắt Phật đi. Có cho mình vay tiền đi taxi được không?”

Ashling đưa cho Joy tờ mười bảng và hai túi nhựa đựng rác to đùng, hai cái túi kêu leng keng đến mức làm cô phát ngượng. “Vứt chúng vào máng đồ rác hộ tớ nhé, cảm ơn.”

Ở Malone’s Aparthotel cách đó một phần tư dặm, báo Chủ nhật đang nặng trĩu trên tay Lisa. Cô đã đọc tất các báo của Ireland - chắc, cả mấy trang xã hội nữa cơ đấy. Và chúng mới vớ vẫn làm sao! Dường như chúng chẳng có gì khác ngoài những tấm ảnh mấy cha chính trị gia béo nứt béo trương, sắc mùi giả lá mị dân và tham nhũng. Hừ, những thứ như thế này sẽ không có chỗ trong tạp chí *của cô*.

Cô châm thêm một điều thuốc khác và ủ rũ thơ thẩn quanh phòng. Người ta thường *làm* gì mỗi khi không làm việc nhỉ? Họ gặp gỡ bạn bè, tới quán rượu, hoặc phòng tập thể dục, hoặc đi mua sắm, hoặc trang trí nhà cửa, hoặc đi chơi với chàng của mình. Cô nhớ những điều đó biết bao.

Cô thèm khát một cái tai biết cảm thông và nghĩ tới việc gọi điện cho Fifi, người gần nhất với một người bạn thân mà cô có. Nhiều năm trước, họ đã cùng là nhân viên tập sự ở tờ *Sweet Sixteen*. Khi Lisa chuyển sang trang Chuyên đề của tờ *Girl*, cô xoay xở cho Fifi công việc của trợ lý biên tập trang Sắc đẹp. Khi Fifi kiếm được công việc làm cây viết chính cho trang Chuyên đề của tờ *Chic*, cô mách cho Lisa biết khi họ đang kiếm một trợ lý tổng biên tập. Khi Lisa rời đi để trở thành trợ lý tổng biên tập của tờ *Femme*, Fifi đảm nhiệm luôn vị trí trợ lý tổng biên tập tờ *Chic* của Lisa. Mười tháng sau khi Lisa trở thành tổng biên tập của *Femme*, Fifi cũng trở thành tổng biên tập của *Chic*. Từ trước tới giờ lúc nào Lisa cũng có thể rên rỉ với Fifi - cô ta hiểu rõ những rủi ro và khó khăn trong cái nghề được coi là hào nhoáng của họ, trong khi tất cả những người khác đều khó chịu vì ghen tị.

Nhưng điều gì đó đang ngăn Lisa không cầm điện thoại lên. Cô nhận ra mình đang xấu hổ. Và cả điều gì đó giống như cay cú. Mặc dù sự nghiệp

của hai người vẫn gần như phát triển song hành, nhưng Lisa luôn là người tiến xa hơn trên đường đua. Sự nghiệp của Fifi là cả một cuộc vật lộn trong khi Lisa luôn thẳng tiến vùn vụt qua các bậc thang. Cô đã trở thành tổng biên tập trước Fifi gần một năm, và mặc dù *Chic* và *Femme* đang ở trong một cuộc cạnh tranh gần như trực diện, lượng phát hành của *Femme* vẫn nhiều hơn khoảng trên một trăm nghìn bản. Lisa đã sung sướng chắc mẫm rằng vụ thăng tiến sang tờ *Manhattan* sẽ đẩy vọt cô về phía trước đến nỗi Fifi sẽ hoàn toàn không thể đuổi kịp cô được nữa. Nhưng thay vào đó cô lại bị tống sang Dublin và thế là Fifi bỗng, mặc nhiên, trở thành người dẫn đầu.

Oliver, Lisa thở hốt hển, hạnh phúc đột nhiên len lõi trỗi dậy trong lòng. *Mình sẽ gọi cho anh ấy*. Nhưng cảm giác sung sướng như một làn sóng mật ong ấm áp ngay lập tức biến thành acid. Trong giây lát cô đã vụt quên khuấy đi mất. *Mình không nhớ anh ta*, cô tự răn mình. *Mình chỉ đang buồn và chán nản*.

Cuối cùng, cô gọi điện cho mẹ - có lẽ bởi vì đó là một ngày Chủ nhật nên làm thế sẽ mang tính truyền thống - nhưng sau đó cô cảm thấy tồi tệ khủng khiếp. Đặc biệt khi Pauline Edwards rất khát khao muốn biết tại sao Oliver lại phải gọi cho bà để tìm số điện thoại của Lisa ở Dublin.

“Bọn con đã ly thân.” Bụng Lisa quặn lại với những cảm xúc sôi sục. Cô không muốn nói đến chuyện này - và tại sao mẹ lại không gọi điện cho cô nếu quả thật bà ấy lo lắng đến thế? Tại sao bao giờ cô cũng phải gọi cho bà ấy?

“Nhưng tại sao các con lại phải ly thân, hả con yêu?”

Lisa cũng chưa hoàn toàn hiểu tại sao. “Thì thế đấy,” cô nói cộc lốc, chỉ mong cho qua chuyện này thật nhanh.

“Các con đã thử cái trò tư vấn đó chưa?” Pauline ngập ngừng hỏi, chỉ sợ cơn thịnh nộ của Lisa lại trút xuống đầu mình.

“Tất nhiên.” Lisa nói với vẻ cộc cằn bực bội. Hừ, họ đã đi nghe một buổi tư vấn, nhưng Lisa đã quá bận để đi nghe thêm bất kỳ buổi nào sau đó.

“Các con sẽ ly dị sao?”

“Con nghĩ là như vậy.” Trong thực tế, Lisa cũng không biết nữa. Ngoại trừ những câu mà họ đã hét vào nhau giữa cơn giận dữ - “Tôi sẽ ly dị anh!” “Không, cô không thể vì tôi mới là người ly dị cô!” - thì chưa có gì cụ thể được bàn bạc. Thực ra thì cô và Oliver hầu như không nói gì với nhau kể từ khi ly thân nhưng, không hiểu sao, cô muốn nói như vậy để làm mẹ mình đau khổ.

Pauline thở dài buồn bã. Anh trai Lisa là Nigel đã ly dị năm năm trước. Bà sinh lũ con của mình khi đã khá lớn tuổi, nên bà không sao hiểu nổi cung cách trong thế giới của chúng.

“Người ta bảo hai phần ba số cuộc hôn nhân kết thúc bằng ly dị,” Pauline thừa nhận, và bỗng nhiên Lisa chỉ muốn hét lên rằng cô sẽ không ly dị và mẹ cô là một mụ già khốn kiếp khi gọi ra điều đó.

Nỗi lo lắng của Pauline dành cho con gái giằng xé với nỗi sợ của bà đối với cô. “Có phải là bởi vì các con... khác nhau?”

“Khác nhau, là sao hở mẹ?” Lisa gắt gỏng.

“Thì, vì nó là người... da màu?”

“*Da màu!*”

“Đó là từ không chuẩn,” Pauline vội vã sửa lại, rồi rụt rè ướm thử. “Da đen?”

Lisa tắc lưỡi và thở dài nặng nề.

“Người Mỹ gốc Phi?”

“Trời đất ơi, mẹ, anh ấy là người Anh!” Lisa biết là cô đang tàn nhẫn, nhưng thật khó có thể thay đổi những thói quen cả đời này.

“Nếu vậy thì là người Anh gốc Mỹ-Phi chẳng?” Pauline tuyệt vọng nói. “Dù có là gì đi nữa, nó cũng rất đẹp trai.”

Pauline nói câu này thường xuyên chỉ để chứng tỏ rằng bà không hề có thành kiến. Mặc dù tim bà đã gần như ngừng đập vì hoảng sợ khi bà gặp Oliver lần đầu tiên. Giá kể bà được *cảnh báo* trước rằng bạn trai của con gái bà là một người da đen cao sáu bộ, bảnh bao, lực lưỡng. Người da màu,

người Mỹ gốc Phi, mặc xác từ nào đúng hơn. Bà chẳng có gì phản đối họ cả, chẳng qua là vì quá bất ngờ thôi.

Và một khi đã quen với anh ta, bà có thể bỏ vấn đề màu da qua một bên và nhận ra rằng anh ta thực sự *là* rất đẹp trai. Đây là nói một cách khiêm tốn.

Một hoàng tử khổng lồ bằng gỗ mun, với làn da mịn màng bóng láng phủ căng trên đôi gò má cao, đôi mắt hình quả hạnh nhân và những lọn tóc bện mỏng uốn lượn rủ xuống tận quai hàm. Anh ta bước đi uyển chuyển như đang nhún nhảy và từ cơ thể anh ta toát ra mùi nắng. Pauline cũng nghi ngờ - mặc dù bà không bao giờ có thể diễn đạt ý nghĩ đó rõ ràng một cách có chủ ý - rằng “súng ống” của anh thuộc hàng cực khủng⁽²⁾.

“Nó có người khác à?”

“Không.”

“Nhưng biết đâu đấy, Lisa con yêu. Một anh chàng đẹp trai như nó.”

“Thế càng tốt.” Nếu bà cứ nói mãi đến chuyện này, thế nào cuối cùng nó cũng trở thành sự thật cho mà xem.

“Con sẽ không thấy cô đơn chứ, con yêu?”

“Con sẽ không có thời gian để mà cô đơn,” Lisa gắt. “Con còn cả một sự nghiệp để nghĩ đến.”

“Mẹ không hiểu con lại cần sự nghiệp làm gì. Mẹ chẳng có sự nghiệp gì hết mà cũng đâu có sao chứ.”

“Ôi, thật vậy sao?” Lisa gầm lên. “Lẽ ra mẹ nên làm việc gì đó sau khi bố bị chấn thương lưng và chúng ta phải sống nhờ vào trợ cấp thương tật của bố.”

“Nhưng tiền không phải là tất cả. Chúng ta đã rất hạnh phúc đấy thôi.”

“Con thì không.”

Pauline chìm vào im lặng. Lisa có thể nghe thấy tiếng thở của bà qua điện thoại.

“Mẹ nên đập máy thì hơn,” cuối cùng Pauline nói. “Gọi thế này chắc tốn nhiều tiền của con lắm.”

“Xin lỗi, mẹ,” Lisa thở dài. “Con không có ý đó. Mẹ đã nhận được gói bưu phẩm con gửi chưa?”

“Ồ rồi con ạ,” Pauline hồi hộp trả lời. “Kem thoa mặt và son môi. Tuyệt lắm, cảm ơn con.”

“Mẹ đã dùng đến chúng chưa?”

“À...” Pauline bắt đầu.

“Mẹ chưa dùng,” Lisa buột tội.

Lisa gửi cho Pauline cơ man nào là nước hoa và mỹ phẩm đắt tiền mà cô kiếm được trong quá trình làm việc. Cô khát khao muốn thấy bà được tận hưởng chút xa hoa. Nhưng Pauline nhất định không chịu từ bỏ những thứ Pond’s và Rimmel của mình. Thậm chí có lần bà còn nói, “Ôi, những thứ của con quá tốt đối với mẹ, con yêu ạ.”

“Chúng chẳng có gì là quá tốt đối với mẹ cả,” Lisa đã nổi điên.

Pauline không thể nào hiểu nổi cơn giận dữ của Lisa. Tất cả những gì bà biết, là bà khiếp sợ những ngày mà người đưa thư gõ cửa nhà mình và vui vẻ thông báo, “Lại một gói bưu phẩm của cô con gái trên London gửi về này.” Sau đó, không sớm thì muộn Pauline sẽ phải trả lời điện thoại để trình bày báo cáo tiến độ.

Trừ khi đó là một gói sách. Lisa vẫn thường gửi cho mẹ mình những bản đọc thử của Catherine Cookson và Josephine Cox, với niềm tin sai lầm rằng bà sẽ thích những thứ tâm lý lãng mạn kiểu Lọ Lem thời nay đó. Cho đến một hôm Pauline nói, “Cuốn sách mà con gửi cho mẹ mới tuyệt làm sao chứ, con yêu, cái cuốn về một tên ác ôn ở East End có thói quen đóng đinh nạn nhân của mình vào bàn bi-a ấy.” Hóa ra là người trợ lý của Lisa đã đóng gói nhầm sách, và nó đánh dấu một bước khởi đầu mới trong cái sự đọc của Pauline Edwards. Giờ đây bà mê mải với những cuốn hồi ký về dân gangster và tiểu thuyết trinh thám giật gân của Mỹ, càng nhiều cảnh tra tấn càng tốt, còn những tác phẩm của Catherine Cookson thì được gửi cho mẹ của ai đó.

“Mẹ chỉ mong con có thể về thăm chúng ta, con gái yêu. Đã lâu lắm rồi.”

“Ừm, vâng,” Lisa ậm ừ nói lảng. “Con sẽ về sớm thôi.”

Đừng hòng nhé! Cứ mỗi lần về thăm là ngôi nhà nơi cô đã lớn lên dường như lại càng trở nên nhỏ bé hơn và cực kỳ tồi tàn đến phát sợ. Trong những căn phòng chật chội chất đống các món đồ nhếch nhác rẻ tiền, cô cảm thấy mình trở nên bóng nhoáng và xa lạ, với những chiếc móng tay giả và đôi giày da trơn loáng, bối rối nhận ra rằng có lẽ chiếc túi xách của cô còn đắt tiền hơn cả chiếc sofa Dralon mà cô đang ngồi lên. Nhưng mặc dù bố mẹ cô hết xuyết xoa lại tấm tắc đầy vẻ kính cẩn trước vẻ lộng lẫy của cô, kỳ thực là họ sợ đến rúm người khi ở bên con gái mình.

Lẽ ra cô có thể ăn mặc giản dị trong những lần về thăm bố mẹ, để cố thu hẹp khoảng cách. Nhưng cô cần càng nhiều thứ càng tốt, để ộp lên người như một bộ áo giáp, đó là cách để cô không bị hút lại, bị tổng khứ về với quá khứ của mình.

Cô căm ghét tất cả những chuyện đó, rồi căm ghét chính mình.

“Tại sao bố mẹ không qua đây thăm con nhỉ?” Lisa hỏi. Nếu như họ đã không chịu đi chặng đường có nửa tiếng tàu hỏa từ Hemel Hempstead tới London thì chuyện họ sẽ bay sang Dublin càng khó hơn.

“Nhưng tình hình sức khỏe bố con không được tốt và...”

Khi Clodagh tỉnh giấc sáng Chủ nhật cô vẫn còn thấy hơi chệnh choáng nhưng vô cùng sáng khoái. Tạm thời cô có thể yên tâm rúc vào người Dylan và phớt lờ sự cương cứng của anh với một lương tâm trong sạch.

Khi Molly và Craig xuất hiện, Dylan ngái ngủ xua chúng đi, “Xuống dưới nhà đập phá các thứ đi, để mẹ và bố chớp mắt thêm một chút.”

Thật kinh ngạc là chúng bỏ đi thật, thế là Clodagh và Dylan cứ nằm gà gật trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê.

“Người em thơm thế,” Dylan vùi mặt vào tóc Clodagh và nói líu ríu. “Như bánh quy ấy. Thật ngọt ngào... ngọt ngào...”

Một lát sau cô thì thầm nói với anh, “Em sẽ cho anh một triệu bảng nếu anh làm cho em ít đồ ăn sáng.”

“Em muốn ăn gì đây?”

“Cà phê và hoa quả.”

Dylan xuống nhà và Clodagh nằm duỗi thẳng cẳng như một con sao biển thỏa mãn trên giường cho đến khi anh quay lên, một tay cầm chiếc cốc, tay kia cầm quả chuối. Anh đặt quả chuối vào giữa háng và để nó chúc xuống dưới, rồi khi Clodagh ngược nhìn, anh giả vờ thở hỗn hển và xoay ngoắt quả chuối lên, như một người đang run rẩy vì cương cứng. “Tại sao thừa bà Kelly,” anh thốt lên. “Bà thật là quyến rũ!”

Clodagh bật cười, nhưng lại nhận ra cảm giác tội lỗi quen thuộc đang bắt đầu trườn vào không một chút thương xót.

Sau đó họ ra ngoài ăn trưa, tới một trong những nơi khiến bạn không cảm thấy mình là những kẻ bị ghét bỏ vì mang theo hai đứa trẻ con. Dylan đi kiếm một cái đệm cho Molly ngồi lên và trong lúc Clodagh vật lộn giăng một con dao ra khỏi tay Molly cô thoáng nhìn thấy Dylan đang ngọt ngào tán gẫu với một cô phục vụ bàn - một cô nàng nai tơ mới lớn mặt đang đỏ lựng vì được ở cạnh một người đàn ông đẹp trai đến thế.

Người đàn ông đẹp trai đó là chồng cô, Clodagh nhận ra, vậy mà đột nhiên, thật lạ lùng, cô hầu như không biết anh ta. Choáng váng vì cảm giác thoát ần thoát hiện thật mơ hồ khi biết một ai đó rõ đến nỗi bất thành linh cô chợt nhận ra mình hoàn toàn không biết anh ta. Dường như sự quen thuộc đến nhàm chán đã che mờ đi vẻ quyến rũ của mái tóc vàng rực của anh, cả nụ cười làm da anh gợn sóng thành những lớp dấu ngoặc đơn quanh khóe miệng, đôi mắt màu nâu vàng nhạt hầu như lúc nào cũng tràn ngập ánh nắng. Cô ngạc nhiên và hoang mang trước vẻ đẹp của anh.

Hôm qua Ashling đã nói câu gì ấy nhỉ? *Hôm nóng lại cảm giác say đắm.*

Trong đầu cô hiện ra một hình ảnh: cô đang thở hỗn hển vì khát khao, háng cô căng lên vì ham muốn, được đặt nằm ngửa ra trên cát... Cát? Không, chờ chút đã, đó không phải Dylan, đó là Jean-Pierre, anh chàng người Pháp quyến rũ đến rụng rời chân tay, người đã lấy đi đời con gái của cô. Lạy Chúa, cô thở dài, lần đó mới kỳ diệu làm sao. Mười tám tuổi, du lịch bụi dọc khu nghỉ mát Riviera của Pháp, anh là người đàn ông quyến rũ nhất mà cô từng bập mắt vào. Mà cô thì có những tiêu chuẩn rất cao, cô thậm chí còn chưa bao giờ chịu hôn mấy anh chàng mà cô đi chơi cùng khi

ở nhà. Nhưng ngay phút đầu tiên nhìn thấy ánh mắt u sầu đến tê tái, cái miệng hờn dỗi đầy quyến rũ và thứ ngôn ngữ cơ thể mang đặc phong cách xứ Gô loa ấy của Jean-Pierre, cô đã quyết định rằng anh chính là người đàn ông sẽ được nhận phần thưởng cao quý, chính là sự trinh trắng của cô.

Quay lại với Dylan, thuở say đắm ban đầu. À đúng rồi. Cô nhớ cảm giác gần như phát khóc khi cô cầu xin anh làm chuyện đó với mình. “Em không thể chịu được nữa, ôi xin hãy cho nó vào luôn đi!” Nằm trườn trên băng ghế sau chiếc xe của anh, để mặc cho hai đầu gối mở tách ra... Không, *khoan đã*, đó cũng không phải là Dylan. Lần đó là Greg, chàng cầu thủ bóng đá người Mỹ có suất học bổng một năm ở Trinity⁽³⁾. Thật tệ là cô lại gặp anh chỉ đúng ba tháng trước khi anh phải về nước. Đó là một anh chàng cầu thủ đẹp trai, kiêu bạc, người lực lưỡng đầy cơ bắp, và vì lý do nào đó cô cảm thấy ở anh có một sức quyến rũ không thể nào cưỡng nổi.

Tất nhiên cô cũng đã cảm thấy như vậy với cả Dylan. Cô lục lại trong quá khứ của mình để tìm kiếm những ký ức cụ thể và rũ bụi lồi ra kỷ niệm sâu đậm nhất. Lần đầu tiên cô nhìn thấy anh. Ánh mắt của họ - đúng theo nghĩa đen - gặp nhau giữa một căn phòng xô bồ và trước khi cô kịp tìm hiểu điều đầu tiên về anh, cô đã biết tất cả những gì cô cần biết.

Nhiều hơn Clodagh năm tuổi, anh khiến cho tất cả những chàng trai khác trông giống những cậu nhóc mặt đầy tàn nhang, vắt mũi chưa sạch. Từ anh toát lên một vẻ tự tin lịch lãm và đỉnh đặc khiến anh trở nên cực kỳ hấp dẫn. Anh mỉm cười, anh bỏ bùa mê, bản thân sự có mặt của anh cũng đủ khiến cho người ta cảm thấy ấm áp, phấn chấn - và yên tâm: cho dù công việc kinh doanh của anh mới chỉ bắt đầu cô đã có niềm tin sắt đá rằng Dylan sẽ luôn làm mọi chuyện đâu vào đấy. Và anh mới ngon lành làm sao!

Khi ấy cô mới hai mươi tuổi, choáng ngợp trước vẻ đẹp của chàng trai tóc vàng và mê muội với vận may của mình. Anh thích hợp với cô đến nỗi hoàn toàn không còn phải nghi ngờ gì về việc anh chính là người cô sẽ lấy làm chồng. Thậm chí khi bố mẹ cô khẳng khẳng rằng cô vẫn còn quá trẻ để hiểu cả suy nghĩ của chính mình, cô đã không thèm đếm xỉa đến lời khuyên của họ. Dylan là người dành cho cô, cũng như cô là người dành cho Dylan.

“Của con này, Molly!” Anh quay lại với tấm đệm mà ba cô nàng mới lớn đã tranh nhau đưa nó cho anh. Đến lúc này Clodagh mới để ý là Molly đã đổ được nửa lọ muối vào trong bát đường.

Sau bữa trưa họ lái xe ra bãi biển. Đó là một ngày đầy nắng và lộng gió, vừa đủ ấm để cởi bỏ giày và lội nghịch trong làn sóng. Dylan nhờ một người đàn ông đang dắt chó đi dạo chụp hộ bức ảnh bốn người đang chụm sát vào nhau trên bãi cát sạch sẽ và vắng vẻ, mỉm cười rạng rỡ trong khi gió thổi tung những lọn tóc vàng nhạt phủ lòa xòa trên mặt họ, Clodagh túm chặt lấy một bên váy để giữ nó khỏi dính vào đôi chân ướt của cô.

8

Lisa có mặt tại chỗ làm từ lúc tám giờ sáng thứ Hai. Hãy bắt đầu như thế đã thành công. Cô giận dữ nhận ra tòa nhà vẫn khóa im im. Cô lang thang một vòng khá lâu trong không khí ẩm ướt và cuối cùng đi kiểm một cốc cà phê. Ngay cả chuyện đó cũng phải chờ một lúc. Thật không giống với London nơi các quán cà phê đã mở cửa ngay từ lúc tinh mơ.

Đến chín giờ sáng, khi cô rời khỏi quán cà phê, trời bắt đầu mưa. Vòng tay lên đầu che tóc, cô hối hả chạy, đôi guốc gót cao bốn inch của cô trượt trên vỉa hè trơn nhầy. Đột nhiên cô dừng phắt lại và rít lên với một thanh niên mặc áo khoác có mũ trùm đầu đang đi qua, “Chẳng nhẽ ở cái nước nhà quê này *lúc nào* trời cũng mưa à?”

“Tôi không biết,” anh ta trả lời với vẻ e dè. “Tôi mới hai mươi sáu tuổi.”

Đến cửa trước, Lisa được một cô gái tên là Trix đón tiếp. Khấp người cô ta nổi hết cả gai ốc trong một chiếc váy hai dây mỏng tang và đang phải nhảy chơi chơi đổi hết bàn chân đi giày to gộc này sang bàn chân đi giày to gộc kia cho đỡ lạnh. Khi nhìn thấy Lisa, mặt cô ta sáng bừng lên đầy ngưỡng mộ và vội vàng vắt điều thuốc lá xuống đất.

“Chào chị,” cô ta gằm gù, rồi phả nốt hơi khói thuốc cuối cùng. “Đôi giày giết người! Tôi là Trix, trợ lý riêng của chị. Trước khi chị hỏi, xin tự giới thiệu tên tôi là Patricia, nhưng sẽ chẳng ích gì nếu gọi tôi như thế vì tôi sẽ không trả lời đâu. Tôi từng là Trixie cho đến khi bọn người ở cách chỗ tôi hai số nhà có một con chó xù cũng tên như vậy, vì thế bây giờ tôi là Trix. Trước kia tôi là nhân viên lễ tân và chân loong toong nhưng vừa mới được thăng chức, nhờ có chị đấy. Xin lưu ý chị, họ vẫn chưa cử ai thay thế tôi... Đằng này, thang máy đi lối này.”

“Tôi xin thừa nhận ngay rằng khả năng đánh máy của tôi không phải là tốt nhất,” Trix giải bày trong lúc họ đi lên. “Nhưng khả năng nói dối của tôi thì siêu hạng, thừa sức được sáu mươi từ một phút. Tôi có thể nói rằng chị đang bận họp với bất kỳ ai chị không muốn tiếp và họ sẽ không bao giờ

ngghi ngờ gì. Trừ khi chị *muốn* họ nghi ngờ. Tôi cũng biết cách dọa dẫm nữa, chị thấy không?”

Lisa tin cô ta.

Mặc dù mới có hai mươi một tuổi và mơn mớn như một quả đào tơ, Trix đã có một vẻ cứng cỏi mà Lisa nhận ra ngay. Hình ảnh từ những ngày còn trẻ của *chính* cô.

Cú sốc đầu tiên trong ngày là Randolph Media Ireland chỉ chiếm một tầng nhà - trong khi văn phòng ở London lấp đầy toàn bộ một tòa nhà mười hai tầng.

“Tôi phải đưa chị tới gặp Jack Devine,” Trix nói.

“Anh ta là Giám đốc Điều hành Ireland, đúng không?” Lisa nói.

“Thật vậy sao?” Trix có vẻ ngạc nhiên. “Tôi đoán là thế. Dù sao anh ta cũng là sếp, hoặc anh ta nghĩ vậy. Tôi chẳng bao giờ làm theo những lệnh vớ vẩn của anh ta cả.

“Chắc chị sẽ muốn được trông thấy anh ta tuần trước.” Cô ta đột nhiên hạ thấp giọng xuống. “Như một con gấu bị nhốt ở mông ấy. Nhưng hôm nay anh ta lại tí tởn rồi, điều đó nghĩa là anh ta đã quay lại với cô bồ. Những trò ầm ĩ của cái đôi này - họ làm cho Pamela và Tommy⁽¹⁾ trông giống như nhà Walton trong phim Walton’s Mountain.”

Những cú sốc tiếp theo đã được dành sẵn cho Lisa - Trix dẫn Lisa vào một văn phòng rộng không có vách ngăn với khoảng mười lăm bàn làm việc. Mười lăm! Làm thế nào mà một đế chế tạp chí có thể được vận hành từ mười lăm chiếc bàn làm việc, một phòng họp và một gian bếp nhỏ?

Một ý nghĩ khủng khiếp lao ầm vào cô. “Nhưng... thế bộ phận thời trang ở đâu?”

“Kia.” Trix hất đầu về phía chiếc giá mắc quần áo được xếp trong một góc phòng, trên đó treo lủng lẳng một cái áo khoét nách màu hồng xấu xí rõ ràng là có liên quan tới tờ *Gaelic Knitting*, một chiếc váy phù dâu, một chiếc váy cưới và ít quần áo nam giới.

Lạy Chúa! Bộ phận thời trang ở *Femme* chiếm trọn vẹn một căn phòng. Chật cứng những mẫu thời trang từ tất cả các cửa hàng sang trọng nhất, có nghĩa là từ nhiều năm nay Lisa đã không hề phải mua quần áo mới. Cần phải làm điều gì đó! Ngay lúc này trong đầu cô đã rộn lên những kế hoạch liên lạc với những quan hệ của mình trong xứ sở thời trang - nhưng Trix đang giới thiệu với cô hai nhân viên đã ở trong phòng từ trước. “Đây là Dervla và Kelvin, họ làm việc cho những tạp chí khác, vì vậy họ không phải là nhân viên của chị. Không giống tôi,” cô ta nói với vẻ tự hào.

“Dervla O’Donnell, rất vui được gặp cô.” Một phụ nữ to lớn, trạc bốn mươi, mặc chiếc áo vải rộng trang nhã, bắt tay Lisa và mỉm cười. “Tôi phụ trách *Hibernian Bride*, *Celtic Health*, và *Gaelic Interiors*.” Lisa chỉ cần liếc qua cũng biết ngay rằng người phụ nữ này từng là dân hippy.

“Còn tôi là Kelvin Creedon.” Một người đàn ông ăn diện đến nhức mắt, tóc tẩy thành màu bạch kim, với cặp kính gọng đen của Joe Ninety, xiết chặt tay Lisa. Cô nhận ra ngay rằng cặp kính này chỉ là để làm điệu và mắt kính là loại trong suốt. Khoảng hơn hai mươi một chút, cô thầm đoán tuổi anh ta. Từ anh chàng toát ra vẻ tràn trề sinh lực, trẻ trung và sành điệu. “Tôi phụ trách *The Hip Hib*, *Celtic Car*, *DIY Irish-Style* và *Keol*, tạp chí âm nhạc của chúng ta.” Một lô lốc những chiếc nhẫn bạc của anh ta làm đau tay Lisa.

“Ý anh chị là sao cơ?” Lisa hoang mang hỏi. “Anh chị biên tập tất cả những tạp chí đó sao?”

“Rồi còn nghiên cứu và viết bài nữa chứ.”

“Tự làm hoàn toàn sao?” Lisa không thể ngăn mình buột miệng hỏi. Cô hết nhìn Kelvin lại quay sang Dervla.

“Với sự giúp đỡ của mấy tay cộng tác viên linh tinh,” Dervla nói. “Chắc chắn tất cả những gì chúng tôi phải làm là phốt ra các thông cáo báo chí.”

“Mọi chuyện cũng không đến nỗi tệ lắm kể từ khi *The Catholic Judger* phải đình bản.” Dervla hiểu lầm Lisa sốc vì lo lắng. “Nhờ thế mà tôi có thêm các buổi chiều thứ Năm để làm việc khác.”

“Vậy chúng là các ấn phẩm hàng tuần hay hàng tháng?”

Dervla và Kelvin quay mặt nhìn nhau, hai người há hốc miệng trong im lặng trước khi cùng đồng thời phá lên cười sảng sặc không sao kìm nổi. Cả đời họ chưa bao giờ nghe thấy điều gì buồn cười đến thế.

“Hàng tháng!” Dervla thốt lên, không tin vào tai mình.

“Hàng tuần!” Kelvin còn có vẻ khá hơn một chút.

Dervla chợt nhận ra Lisa đang cau mặt nên chị ta vội bình tĩnh lại. “Không. Hầu hết là một năm hai số. Từ *The Catholic Judge* thì ra hàng tuần, nhưng tất cả những tờ còn lại đều được ra theo số Mùa xuân và số Mùa thu. Trừ trường hợp có thảm họa nào đó.”

“Còn nhớ số Mùa thu năm 1999 chứ?” Chị ta quay sang Kelvin. Rõ ràng là Kelvin cũng nhớ vì tiếng cười lại ré lên.

“Virus máy tính,” Kelvin giải thích. “Xóa sạch mọi thứ.”

“Hồi đó thì không buồn cười chút nào...”

Nhưng rõ ràng là bây giờ thì có.

“Xem này.” Dervla dẫn Lisa tới chỗ một chiếc giá bên trên trưng bày các mẫu tạp chí bóng nhoáng. Chị ta chìa cho cô một tập giấy mỏng tang tự xưng là *Hibernian Bride*, số Mùa xuân năm 2000.

Đó không phải là một tờ tạp chí, Lisa thầm nghĩ. Đó chỉ là một tập brochure. Đúng ra chỉ là một tờ rơi. Cũng không hơn gì một tờ thông báo. Chết tiệt, chỉ đáng coi là mảnh giấy nhắc việc.

“À, còn đây là Spud, tạp chí về thực phẩm của chúng ta.” Dervla chìa thêm một tập brochure khác cho Lisa. “Shauna Griffins phụ trách biên tập nó với cả tờ *Gaelic Knitting* và *Irish Gardening*.”

Một nhân viên khác cũng vừa mới đến. Quá tẻ nhạt đến mức thậm chí còn không đáng gọi là tầm thường, Lisa ghê tởm thầm nghĩ - người tầm thường, bắt đầu hói và lại còn đeo nhẫn cưới. Giấy dán tường hình người. Phải khó khăn lắm cô mới có thể hạ cổ mở miệng chào anh ta.

“Đây là Gerry Godson, trưởng phòng mỹ thuật. Anh ta hơi kiêu lời một chút,” Trix bô bô nói. “Đúng là anh không nói nhiều nhỉ, Gerry? Nháy mắt một cái là đúng, nháy hai cái là biến mẹ cô đi và để cho tôi yên.”

Gerry nháy mắt hai cái, và vẫn giữ nguyên vẻ mặt trơ trơ như đá. Rồi đột nhiên anh ta cười toe toét, bắt tay Lisa và nói, “Chào mừng cô đến với *Colleen*. Thời gian qua tôi vẫn làm việc với các tạp chí khác ở đây, nhưng từ giờ trở đi tôi sẽ chỉ làm cho một mình cô thôi.”

“Cả tôi nữa,” Trix nhắc anh ta. “Tôi là trợ lý riêng của chị ấy, anh biết đấy, và tôi sẽ là người truyền đạt mệnh lệnh.”

“Chúa ơi,” Gerry càu nhàu với vẻ thích thú.

Lisa cố gượng mỉm cười.

Trix dồn dập gõ nhẹ lên cửa phòng Jack, rồi mở ra. Jack ngẩng lên. Đang ngồi đắm chiêu tư lự, mặt anh có vẻ hơi ủ rũ và thất thần, còn đôi mắt đen như trái mận gai như ẩn chứa những điều bí mật. Rồi anh nhìn thấy Lisa và mỉm cười như đã nhận ra cô, cho dù họ chưa gặp nhau lần nào cả. Tất cả sáng bừng lên.

“Lisa?” Cách tên cô vang lên khi được thốt ra từ miệng anh làm thức dậy điều gì đó thật ấm áp trong cô. “Mời vào, ngồi đi.” Anh đi vòng qua bàn và bước tới bắt tay cô.

Linh tính nặng như chì của Lisa bỗng được nghỉ xả hơi một chút. Cô có cảm tình với phong thái của tay Jack này. Cao ráo không? Có! Ngăm đen không? Có! Lương cao không? Có! Anh ta là một giám đốc điều hành cơ mà, cho dù đó chỉ là một công ty con ở Ireland.

Và có điều gì đó hơi không chính thống ở người đàn ông này khiến cô thấy phấn khích. Mặc dù anh ta mặc vest, cô vẫn cảm thấy đó chẳng qua là do bắt buộc, và và tóc anh ta cũng dài hơn so với những gì được coi là có thể chấp nhận ở London.

Vậy nếu anh ta có bạn gái rồi thì sao? Từ khi nào điều đó lại trở thành một trở ngại thế nhỉ?

“Tất cả chúng tôi đều rất phấn khởi về *Colleen*,” Jack quả quyết. Nhưng Lisa nhận ra vẻ chán chường ẩn sâu bên trong tuyên bố của đối phương. Nụ cười của anh ta đã biến mất và Jack lại quay về với vẻ nghiêm nghị và ủ rũ.

Sau đó anh bắt đầu giới thiệu cho Lisa về “nhóm” của cô. “Đây là Trix, trợ lý riêng của cô, rồi đến trợ lý biên tập của cô, một người phụ nữ tên là

Ashling. Cô ấy có vẻ rất được việc.”

“Tôi cũng nghe nói thế,” Lisa khô khan nói. Nguyên văn những từ mà Calvin Carter nói là, “Cô đề ra ý tưởng, còn cô ta sẽ lo thực hiện.”

“Tiếp đến là Mercedes, người chủ yếu sẽ làm công việc biên tập thời trang và sắc đẹp, nhưng cũng sẽ tham gia biên tập chung. Cô ấy mới chuyển sang từ tờ *Ireland on Sunday* - ”

“Đó là cái gì?”

“Một tờ báo Chủ nhật. Có cả Gerry, Giám đốc mỹ thuật của cô, người vẫn kiêm luôn cả các ấn phẩm khác. Cũng giống như Bernard, người sẽ phụ trách các công việc hành chính, quảng cáo, vân vân... trên tờ *Colleen* .”

Đến đây Jack dừng lại. Lisa chờ đợi anh ta cho cô biết thêm về khoảng tám tám nhân viên nữa. Nhưng Jack không động tĩnh gì.

“Tất cả đấy à? Năm nhân viên thôi sao? Năm người?” Cô choáng váng không tin nổi vào tai mình. Ở *Femme* ngay cả thư ký của cô cũng còn có riêng một thư ký!

“Cô cũng sẽ có ngân sách rộng rãi dành cho cộng tác viên,” Jack hứa hẹn. “Cô có thể đặt hàng một số bài viết và sử dụng đội ngũ tư vấn, cả thường xuyên và thời vụ.”

Lisa như hóa rồ. Làm thế nào mà cô lại ra nông nổi này, trong cái hoàn cảnh khủng khiếp này cơ chứ? *Sao lại thế?* Cô đã có một kế hoạch cho đời mình. Cô vẫn luôn biết rõ mình đang đi đâu và lần nào cô cũng đến được đích. Cho tới tận bây giờ, khi đột nhiên cô bị ném vào cái vũng nước tù này.

“VẬY... vậy những chiếc bàn còn lại thuộc về ai?”

“Dervla, Kelvin và Shauna, những người phụ trách biên tập tất cả các tạp chí khác của chúng ta. Rồi tiếp theo là trợ lý riêng của tôi, bà Morley, Margie ở bộ phận quảng cáo - cô ấy tuyệt lắm, một con Rottweiler⁽²⁾ nòi hăn hoi! - Lorna và Emily ở phòng kinh doanh rồi hai cô nàng Eugene ở bộ phận kế toán.”

Lisa mỗi lúc một cảm thấy khó thở, nhưng cô phải cố cưỡng lại cảm giác thôi thúc muốn lao vào phòng vệ sinh và bùng mặt hét toáng lên thì Ashling, người trợ lý biên tập, đang được dẫn vào trong văn phòng.

“Xin chào, lại được gặp anh.” Ashling rụt rè mỉm cười với Jack Devine.

“Xin chào.” Anh gật đầu, không hề có chút xởi lởi nào như khi anh chào Lisa. “Tôi không nghĩ là các cô đã gặp nhau. Đây là Lisa Edwards - còn đây là Ashling Kennedy.”

Ashling thoáng lộ vẻ ngỡ ngàng, rồi tươi cười nhìn Lisa, công khai bày tỏ sự ngưỡng mộ trước làn da hoàn mỹ, bộ vest thắt eo quyền lực, cùng cặp chân huyền ảo trong đôi nịt tất loại 10-denier⁽³⁾. “Tôi rất vui khi được gặp chị,” cô tuyên bố với vẻ hồ hởi xen lẫn hồi hộp. “Tôi rất hào hứng với tờ tạp chí này.”

Ngược lại, Lisa không thấy có tí ấn tượng gì với Ashling. Người phụ nữ này đã biến sự tênh toàng thành cả một loại hình nghệ thuật. Tất cả chúng ta đều có thể để tóc buông thõng kia, không uốn xoắn mà cũng chẳng duỗi thẳng, nếu chúng ta cũng bê tha như cô ta, Lisa khinh bỉ nghĩ bụng. Chẳng ai trong chúng ta vừa sinh ra đã có ngay một mái tóc mượt mà và cầu kỳ cả, đó là điều bạn sẽ phải kỳ công theo đuổi. Cứ nhìn Trix mà xem, đã đành là kiểu trang điểm của cô ta còn lâu mới đáng gọi là tinh tế, nhưng ít nhất cô ta cũng còn thể hiện ít nhiều cố gắng.

Rồi đến lượt Mercedes xuất hiện và Lisa cũng không dám chắc lắm về cô này. Trông cô ta có vẻ lộng lẫy và ít nói, ngăm đen và uốn éo như rễ cam thảo.

Người duy nhất Lisa chưa gặp là Bernard, và hóa ra anh ta là kẻ tồi tệ nhất trong cả đám này. Chiếc áo len không tay màu đỏ mà anh ta mặc bên ngoài áo sơ mi và cà vạt của mình rõ ràng là có từ thời nó được tung ra thị trường thời trang lần đầu tiên, và thành thật mà nói thì đó là tất cả những gì cô cần biết về anh ta.

Lúc mười giờ, nhóm *Colleen*, cùng Jack và trợ lý riêng của anh là bà Morley tập trung ở phòng họp để giới thiệu làm quen. Lisa ngạc nhiên khi thấy bà Morley hóa ra không phải là mẫu người thơm nức và được việc như

cô nàng MoneyPENNY⁽⁴⁾, mà là một bà khom già khoảng sáu mươi tuổi, mặt mũi nhăn nheo. Jack đã thừa kế lại bà ta khi anh nhận bàn giao từ tay Giám đốc Điều hành trước, điều này mãi về sau Lisa mới phát hiện. Anh cũng có thể thuê người mới, nhưng vì lý do nào đó đã quyết định không làm thế, và bởi vậy nên bà Morley tỏ ra vô cùng tận tụy. *Quá* tận tụy là khác, theo đánh giá chung của mọi người.

Trong khi bà Morley ghi biên bản, Jack nhấn mạnh lại những nội dung chính - *Colleen* sẽ phải là một ấn phẩm hấp dẫn và sành điệu dành cho phụ nữ Ireland trong độ tuổi từ mười tám đến ba mươi. Nó sẽ phải thật phóng khoáng, cởi mở về vấn đề giới tính, và vui nhộn. Tất cả mọi người phải tập trung suy nghĩ, đề xuất xây dựng các chuyên mục.

“Hay là thực hiện một mục về gặp gỡ đàn ông ở Ireland?” Ashling rụt rè lên tiếng. “Có thể tháng này bố trí cho một cô gái tới công ty mai mỗi nào đó, tháng sau thì để cô ta tìm kiếm trên mạng, tháng sau nữa lại cho cô ta đi cưỡi ngựa...?”

“Ý tưởng không tệ lắm,” Jack miễn cưỡng nói.

Ashling mỉm cười gượng gạo. Cô cũng không biết mình có thể tiếp tục duy trì cái trò này được đến bao giờ - ý tưởng vốn không thực sự là sở trường của cô. Chuyên mục này thật ra là gợi ý của Joy - cũng chỉ vì Joy hy vọng sẽ trở thành con chuột bạch đầu tiên. “Đăng nào thì tớ cũng phải luôn cố công tìm đàn ông mà,” cô nói. “Biết đâu lần này tớ lại còn được trả tiền cho việc đó cũng nên.”

“Còn ý tưởng nào khác không?” Jack giục giã.

“Hay là mục thư của một nhân vật nổi tiếng?” Lisa đề xuất. “Tìm một nhân vật nổi tiếng nào đó của Ireland. Kiểu như...” Nói đến thì cô hoàn toàn ngắc ngứ, vì cô chẳng biết nhân vật nổi tiếng nào của Ireland cả. “Kiểu như... kiểu như...”

“Bono,” Ashling tử tế gợi ý. “Hoặc là một trong những cô gái của nhóm The Corrs.”

“Chính xác,” Lisa nói. “Khoảng một nghìn từ, về những chuyện như bay bằng vé hạng nhất, đi dự tiệc với Kate Moss và Anna Friel. Táo bạo mà hào

nhoáng.”

“Tốt lắm.” Jack tỏ ra hài lòng. Nhưng nỗi kinh hoàng đã quay lại xâm chiếm Lisa. Một lần nữa cô choáng váng trước cả núi công việc đang chờ mình ở phía trước. Gây dựng một tạp chí hoàn toàn mới ở một đất nước hoàn toàn xa lạ!

“VẬY còn thư của một nhân vật *không* nổi tiếng thì sao nhỉ?” Trix đề nghị bằng cái giọng khô đặc của mình. “Mọi người biết thế nào rồi đấy - Tôi là một cô gái bình thường, đêm qua tôi uống say bí tỉ, tôi đang cảm sùng bạn trai, tôi căm ghét công việc hiện tại, tôi ước có nhiều tiền hơn, tôi đã xoáy một lọ sơn móng tay ở cửa hàng Boot’s...”

Tất cả mọi người đều đang gật gù nhiệt tình cho đến khi cô ta nói đến tới phần ăn trộm lọ sơn móng tay, tới đây màn gật bù bồng chậm dần và dừng hẳn lại. Tất cả đều từng làm thế nhưng không đời nào có người chịu thú nhận cả.

Trix nhận ra điều đó ngay lập tức và hồi lại đầy tự tin “... mẹ tôi ghét bạn trai tôi - cả hai người - tôi đã tẩy tóc và bị bỏng da đầu, đại loại những chuyện như thế.”

“Ý tưởng hay,” Jack nói. “Mercedes, có sáng kiến nào không?”

Từ đầu đến giờ Mercedes ngồi vẽ nguệch ngoạc, đôi mắt đen thẫm của cô nhìn xa xăm và thờ thẩn. “Tôi sẽ lăng xê càng nhiều nhà thiết kế Ireland càng tốt. Tham dự các buổi biểu diễn tốt nghiệp tại các trường thiết kế thời trang...”

“Sao lại có thể thiển cận *như thế* được nhỉ?” Lisa ngắt lời một cách cay độc. “Chúng ta phải giới thiệu các nhà thiết kế quốc tế nếu muốn được độc giả nhìn nhận một cách nghiêm túc.”

Đừng hòng có chuyện cô sẽ mặc những thứ đồ may kiểu cây nhà lá vườn mang phong cách nghiệp dư mà đám bạn Mercedes vá víu vôi vàng trong phòng ngủ của họ! Những tạp chí đích thực như *Femme* chỉ chụp ảnh các mẫu quần áo được văn phòng báo chí của các hãng thời trang quốc tế gửi tới. Những bộ quần áo này chỉ là cho mượn nhưng khá thường xuyên chúng sẽ “thất lạc” sau khi chụp ảnh. Theo lẽ tự nhiên, tội lỗi sẽ trút xuống đầu

các cô người mẫu - hãy đối diện với sự thật đi, chẳng phải tất cả bọn họ đều có những thói quen xấu như liên quan đến heroine đấy thôi? Và nếu những món quần áo đó xuất hiện trong tủ của Lisa, thì cũng chẳng ai hơi đâu để ý làm gì. Chắc, thực ra thì tất cả mọi người đều rất để ý, nhưng về chuyện này họ cũng chẳng thể làm được gì. Và đó là một món hời mà Lisa không bao giờ có ý định từ bỏ cả.

Mercedes ném về phía Lisa một cái lườm khinh bỉ và tinh quái. Lisa ngạc nhiên nhận ra cô không hề bối rối tí nào.

“Còn gì nữa không?”

“Hay là...?” Ashling chậm rãi lên tiếng, không dám tin là chính cô đang nói. Cô nghi ngờ rằng mình đang có một sáng kiến độc đáo, nhưng cô cũng không dám chắc chắn. “Hay là một chuyên mục riêng của một người đàn ông? Tôi biết đây là một tạp chí phụ nữ, nhưng liệu chúng ta có thể có một mục kiểu như từ A đến Z về những gì đàn ông nghĩ trong đầu không? Anh ta *thực sự* có ý gì khi nói, ‘Anh sẽ gọi cho em.’ Mà thật ra,” cô reo lên vì phấn khích, “sao không trình bày luôn quan điểm từ phía phụ nữ nữa nhỉ? Một mục chàng và nàng chẳng hạn?”

Jack hướng về phía Lisa một cái nhướn mày dò hỏi.

“Cái đó vừa mới được đưa ra cách đây năm phút còn gì,” Lisa nói gọn lỏn.

“Vậ à?” Ashling tên tò nói. “OK.”

“Hôm nay là ngày mười hai tháng Năm,” Jack kết thúc cuộc họp. “Ban giám đốc muốn số đầu tiên được tung ra các sạp báo vào cuối tháng Tám. Nghe có vẻ là một quãng thời gian khá dài đối với những người vừa đến từ các ấn phẩm hàng tuần như các bạn, nhưng thực ra thì không đâu. Sẽ có rất nhiều công việc khó khăn đấy.”

“Nhưng cũng thú vị nữa,” anh bổ sung, vì anh biết là mình nên làm thế. Cho dù anh có đang hy vọng thuyết phục ai đi nữa, thì đó chắc chắn cũng không phải là chính anh. “Và nếu có bất kỳ vấn đề gì, cánh cửa phòng tôi luôn mở rộng.”

“Điều đó cũng chẳng ích gì nếu anh không ở trong văn phòng,” Trix nhơn nhơn nói. “Ý tôi là,” cô ta vội vàng nói thêm khi thấy mặt Jack tối sầm lại, “anh thường phải qua bên đài truyền hình, duy trì hòa bình.”

“Thật không may,” Jack hướng câu này về phía Lisa, “đài truyền hình và đài phát thanh của chúng ta lại ở những địa điểm khác, cách đây khoảng nửa dặm. Do yêu cầu về diện tích nên văn phòng của tôi đặt tại đây, nhưng tôi vẫn phải dành một khoảng thời gian thích hợp ở bên kia. Nhưng nếu cô cần tôi mà tôi lại không có mặt ở đây, cô có thể gọi điện bất cứ lúc nào.”

“OK,” Lisa gật đầu. “Và với *Colleen* thì số lượng phát hành chúng ta nhắm tới là bao nhiêu vậy?”

“Ba mươi nghìn bản. Có thể chúng ta sẽ chưa đạt được con số đó ngay từ đầu, nhưng hy vọng chúng ta sẽ đáp ứng được sau khoảng sáu tháng.”

Ba mươi nghìn bản. Lisa kinh hoàng - nếu lượng phát hành của *Femme* mà tụt xuống dưới ba trăm năm mươi nghìn bản, một số cái đầu cứ gọi là lẩn lộn lốc.

Sau đó Jack cho Lisa biết về ngân sách dành cho cộng tác viên của cô, nhưng có gì đó lẩn lộn thì phải - hình như nó bị thiếu mất một số không. Ít nhất là một số.

Thế đấy. Cô nhận ra mình đang lịch sự xin phép rời khỏi phòng và, như thể đang ở trong một giấc mơ, cô lướt về phía phòng vệ sinh nữ, vào tới nơi cô tự khóa mình trong một ngăn nhỏ. Cô bàng hoàng thấy mình đang khóc nức lên. Khóc vì thất vọng, tủi nhục, cô đơn, vì tất cả những gì cô đã mất. Mọi chuyện cũng không kéo dài cho lắm, vì thật ra cô cũng không hẳn là một kẻ hay khóc lóc, nhưng cuối cùng khi bước ra khỏi ngăn vệ sinh tim cô bỗng đập loạn lên khi cô trông thấy ai đó đang đứng cạnh bồn rửa tay. Cô nàng Ashling tầm thường và nhạt nhẽo, hai tay vòng giấu ra sau lưng. Đồ khốn tọc mạch!

“Tay nào?” Ashling hỏi.

Lisa không hiểu.

“Chọn một tay đi,” Ashling nói.

Lisa cảm thấy chỉ muốn tát cho cô ta một phát. Tất cả cái lũ ở đây đều thật điên rồ.

“Phải hay trái?” Ashling thúc giục.

“Trái.”

Ashling xòe những thứ đang nằm trong bàn tay trái ra trước mặt Lisa. Một gói khăn giấy. Rồi đến tay phải. Một lọ Rescue Remedy.

“Thè lưỡi ra nào.” Ashling nhỏ vài giọt lên cái lưỡi đang bối rối của Lisa. “Loại này chuyên dành cho những trường hợp bị sốc và tổn thương tâm lý. Thuốc lá không?”

Lisa giận dữ lắc đầu, rồi lưỡng lự và để mặc cho Ashling cầm một điều thuốc lên miệng mình, và châm lửa luôn cho cô.

“Nếu cô muốn sửa lại đồ trang điểm,” Ashling gợi ý, “thì tôi có kem dưỡng ẩm và mascara đây, có thể không được tốt như đồ cô vẫn dùng, nhưng tạm thời thế cũng tốt.” Cô vừa nói vừa lục lọi.

“Có người bảo cô vào đây à?” Lisa đang nghĩ tới Jack Devine.

Ashling lắc đầu. “Chỉ có mình tôi đoán ra thôi.”

Lisa cũng không biết là có nên thất vọng hay không nữa. Cô không hề muốn Jack nghĩ rằng cô là kẻ mau nước mắt, nhưng kể ra cũng dễ chịu khi biết là anh có quan tâm...

“Tôi không mấy khi bị thế này.” Khuôn mặt của Lisa lộ vẻ khó chịu. “Tôi không muốn nhắc lại chuyện này nữa.”

“Tôi đã quên rồi.”

9

Đến cuối ngày đầu tiên thì Ashling cũng gần như suy sụp. Chênh choáng với cảm giác nhẹ cả người vì không phải vật vã chen lấn trên xe bus hoặc tàu điện, cô lão đảo đi thẳng về nhà. Cô thật may mắn. Ít nhất thì cô cũng có một ngôi nhà để đi về, cô thầm nhủ - Lisa lại còn phải ra ngoài lòng kiếm nơi ở.

Ashling khoan khoái thả người vào trong căn hộ của mình, hất tung đôi giày ra khỏi chân và kiểm tra máy trả lời tự động. Ánh đèn màu đỏ nhấp nháy thật tình tứ và vui mắt khi Ashling bấm nút “play.” Cô khát khao cảm giác có bầu bạn hoặc mối liên hệ nào đó, để giúp cô vượt qua một ngày lạ lùng đầy thử thách. Nhưng thật đáng thất vọng khi tất cả những gì có trong máy là một lời nhắn của ai đó tên là Cormac thông báo sẽ chuyển một tấn đất bồi tới vào sáng thứ Sáu. Lại trò nhảm số chết tiệt.

Thả người lên ghế sofa, cô chộp lấy điện thoại và gọi cho Clodagh. Nhưng cô chỉ vừa kịp nói xong câu xin chào, Clodagh đã bắn tăng tăng cả một tràng: “Tớ đang có một ngày như trong địa ngục!”

Trên nền một dàn hợp xướng la hét chói tai, Clodagh cất cao giọng than thở. “Craig bị đau bụng và tất cả những gì nó ăn trong bữa sáng là một lát bánh mì phết bơ lạc. Rồi đến bữa trưa nó nhất định không chịu ăn gì cả thành ra tớ nghĩ hay là không biết tớ có nên cho nó một cái bánh quy sô cô la hay không nữa, mặc dù lần nào ăn đồ ngọt nó cũng trở nên hiếu động quá mức, thế là cuối cùng tớ cho nó một cái bánh kem trứng vì tớ nghĩ là như thế cũng còn tốt hơn là bánh có sô cô la - ”

“Ừ, ừ,” Ashling gật đầu thông cảm, trong khi tiếng la hét xung quanh gần như át hẳn tiếng Clodagh.

“ - nó cũng chịu ăn, thế là tớ thử cho nó ăn cái nữa nhưng nó chỉ liếm mỗi phần kem thôi và mặc dù không bị sốt nhưng trông nó có vẻ nhợt nhạt và IM NGAY! CÓ ĐỂ MẸ GỌI ĐIỆN LẤY NĂM GIÂY KHÔNG THÌ BẢO. Ôi, khốn kiếp thật, tớ không thể chịu đựng chuyện này thêm được nữa!”

Lời cầu xin của Clodagh nghe thật thiếu não và tiếng gào rú thậm chí còn kinh hoàng hơn.

“Đó là Craig phải không?” Ashling hỏi. Chắc hẳn là cơn đau phải dữ dội lắm. Nghe như thể thằng bé đang bị mổ phanh bụng ra vậy.

“Không, đó là Molly.”

“Thế *con bé* bị làm sao?”

Ashling lảng máng nghe được mấy từ trong màn khóc lóc của Molly. Đâu như là mẹ rất hư thì phải. Thực ra thì, có vẻ hình như mẹ rất ghê gớm. Và Molly không thích mẹ. Một cơn nức nở cực kỳ điên cuồng cho Ashling biết rằng Molly GHÉT mẹ.

“Tớ đang giặt ‘tấm chắn bảo vệ⁽¹⁾’ của con bé,” Clodagh nói như đang thanh minh. “Ở trong máy giặt rồi.”

“Ôi, lạy Chúa lòng lành.”

Cứ lần nào bị tách ra khỏi tấm chắn bảo vệ của mình là Molly lại giãy lên đành đạch. ‘Tấm chắn’ đã từng là một chiếc khăn lau bát đĩa, trước khi nó bị Molly mút mát suốt ngày và mục nát thành một miếng giẻ rách vô định hình, hôi rình, mép vải ngả màu cháo lòng.

“Nó bẩn lắm rồi,” Clodagh tuyệt vọng nói. Cô quay mặt khỏi điện thoại. “Molly,” cô cầu khẩn. “Nó bẩn lắm rồi. Eo ôi, bẩn, khiếp!” Ashling kiên nhẫn lắng nghe trong khi Clodagh chắt lưỡi làm ra vẻ ghê sợ. “Nó có thể gây hại cho sức khỏe, nó có thể khiến con bị ốm đấy.”

Tiếng khóc lóc lại tăng thêm vài nấc và Clodagh quay lại trên điện thoại. “Mụ khọm già ở lớp mẫu giáo nói rằng Molly sẽ không được phép mang cái chắn theo nữa nếu như nó không được giặt giũ thường xuyên. Tớ biết làm gì bây giờ? Dù sao đi nữa, tớ cũng không nghĩ đây là viêm ruột thừa...”

Phải mất một giây Ashling mới kịp nhận ra là họ đã quay lại chuyện của Craig.

“...bởi vì thằng bé không hề nôn và quấy bách khoa toàn thư y tế gia đình nói rằng đó là một dấu hiệu chắc chắn. Nhưng dù sao cũng phải đề phòng mọi khả năng, đúng không?”

“Tớ nghĩ thế,” Ashling nói với vẻ nghi ngại.

“Sởi, thủy đậu, viêm màng não, bại liệt, e-coli,” Clodagh khổ sở tuôn một tràng, “Chờ chút, Molly muốn ngồi lên đầu gối tớ. Con có thể ngồi lên đầu gối mẹ nếu con hứa sẽ yên lặng. Con sẽ yên lặng chứ? Phải không nào?”

Nhưng Molly không có hứa hẹn gì hết và một tràng những tiếng lịch kịch và lạch xạch cho thấy là cuối cùng thì con bé vẫn được cho phép trèo lên đầu gối Clodagh. Cũng thật may là màn la hét đến điếc tai của nó yên ắng dần thành những tiếng khịt khịt và thở hổn hển để gây sự chú ý.

“Và cứ như tớ còn chưa đủ mệt đứt hơi ấy, lão Dylan khốn nạn lại còn gọi điện báo là không những lão sẽ *lại* về muộn, mà tuần tới lão còn phải đi dự một hội nghị qua đêm nào đó nữa.”

“Dylan khốn nạn,” Ashling nghe rõ tiếng Molly đang ê a với cách phát âm rất tròn vành rõ chữ. “Dylan khốn nạn, Dylan khốn nạn.”

“...*Chưa kể* là thứ Sáu này lão lại còn đi dự bữa tối gì đó ở Belfast!”

Lại có thêm tiếng khóc từ bên ngoài vọng vào. Tiếng khóc của nam giới. Dylan khốn nạn - về nhà sớm và đau khổ vì bị cả vợ và con gái rửa xả chẳng? - Ashling nhăn mặt tự hỏi. Không, căn cứ vào những lời kêu ca ỉ eo, nhõng nhẽo về một cơn đau bụng, đó hẳn phải là Craig.

“Tối thứ Sáu này tớ sẽ chạy qua vậy,” Ashling đề nghị.

“Tuyệt quá, thế thì - **ĐỂ YÊN ĐẤY! CON CÓ ĐỂ CÁI CHẾT TIỆT ẤY Ở YÊN ĐÓ KHÔNG!** Ashling, tớ phải đi thôi,” Clodagh nói và đường dây im bật. Đó là cách mà những cuộc trò chuyện qua điện thoại với Clodagh vẫn thường kết thúc. Ashling bần thần ngồi nhìn chiếc điện thoại. Cô cần nói chuyện với ai đó. Thật may là Ted có thể tới đây bất kỳ lúc nào, bình thường cô vẫn xem lại giờ khi anh ta đến. Sáu giờ năm mươi ba phút.

Nhưng đến bảy giờ mười phút, khi cô đã nhai hết nửa gói khoai tây chiên Kettle và vẫn chưa thấy Ted đâu, Ashling bắt đầu lo lắng. Cô hy vọng là anh chàng không bị tai nạn. Anh ta là một con quỷ khi ngồi trên chiếc xe đạp của mình và lại còn không đội mũ bảo hiểm. Đến bảy rưỡi cô gọi cho anh ta. Thật ngạc nhiên, anh ta ở nhà!

“Tại sao cậu không ghé qua?”

“Cậu muốn tớ ghé qua không?”

“À... có, tớ nghĩ thế. Hôm nay là ngày đầu tiên của tớ ở chỗ làm mới.”

“Ôi, chết tiệt, tớ quên mất. Tớ xuống ngay đây.”

Vài giây sau, Ted xuất hiện - và trông anh ta khác hẳn. Rất khó tả, nhưng không thể phủ nhận được. Ashling không gặp anh ta suốt từ tối thứ Bảy - bản thân chuyện này đã thật khác thường, nhưng cô quá lo lắng về công việc mới nên đến tận bây giờ mới để ý. Không hiểu sao trông anh chàng có vẻ bớt ẻo lả và còn răn rỏi hơn hẳn. Ted vẫn xâm nhập vào không gian của người khác như một thể lực không thể nào chặn nổi, nhưng giờ đây trong phong thái của anh ta có vẻ gì đàng hoàng, đỉnh đạc rất mới mẻ.

“Chúc mừng cậu về đêm thứ Bảy,” Ashling nói.

“Tớ nghĩ là tớ có một cô bạn gái mới,” anh ta thú nhận, và toét miệng cười ngoác tận mang tai. “Thực ra thì ít nhất là một người.” Nhìn vẻ mặt háo hức của Ashling anh ta bèn giải thích, “Cả ngày hôm qua tớ ở với Emma, nhưng tối mai tớ sẽ gặp Kelly.”

Đúng lúc đó thì Joy đến. “Càng chờ càng mất hút. Nửa-người-nửa-lừng sẽ không bao giờ gọi điện nếu tớ cứ ngồi chờ bên điện thoại. Thôi được rồi! Bill Gates, Rupert Murdoch hoặc Donald Trump - tớ đã xác định tớ sẽ chọn những ông trùm công nghiệp để tôn vinh công việc mới cậu.”

“Nhưng thế thì dễ quá.” Ashling không thể tin nổi là cô lại được tha bổng một cách đơn giản như vậy. “Donald Trump, tất nhiên rồi.”

“Ôi, thật sao?” Joy xịu mặt. “Tớ nghĩ là tóc ông ta hơi chải chuốt và bông bênh quá. Tớ thấy khó có thể tôn trọng một người đàn ông còn tồn thời gian chăm chút tóc hơn cả tớ. Chắc, đúng là mỗi người mỗi gu.”

Rồi cô với tay lấy túi xách và huơ huơ một chai Asti Spumante. “Cho cậu đây. Chúc mừng công việc mới.”

“Asti Spew-mante⁽²⁾,” Ashling thốt lên. “Cám ơn cậu.”

“Spew-mante?” Ted khâm phục.

“Spew-mante,” Joy khẳng định. “Không gì khác ngoài điều tốt đẹp nhất.”

Sau khi tất cả đã cùng cười ngặt nghẽo và nghiêng ngả với trò nói nhại từ “*Spew-mante*,” Joy thở hỗn hển, tròn mắt chờ đợi được thông báo tin tốt lành, “Sao nào? Ngày đầu tiên của cậu trên cương vị người của một tạp chí hào nhoáng thế nào rồi?”

“Tớ có một cái bàn làm việc đẹp, một cái máy tính Mac Apple tốt -”

“Một người sếp tốt chứ?” Joy hỏi một cách đầy ý nghĩa.

Ashling cố định hình những ý nghĩ trong đầu mình. Cô bị mê mẩn trước vẻ quyến rũ lộng lẫy được phô ra một cách rất khéo léo của Lisa và tò mò về cảm giác bất hạnh toát ra từ cô ta. Cô đã nhận ra Lisa chính là người phụ nữ trong siêu thị mà hàng gì cũng mua thành bảy món, và bản thân cô cũng thấy rất hứng thú với điều đó. Nhưng thật là một sai lầm khi theo cô ta vào phòng vệ sinh nữ. Lúc đó cô chỉ mong muốn giúp đỡ, để rồi cuối cùng cô lại thành ra người vô tâm và tự phụ.

“Cô ta rất đẹp.” Ashling không muốn đề cập chi tiết đến nỗi tiếc nuối của mình. “Rồi mai mai và thông minh lại còn có toàn quần áo tuyệt vời nữa chứ.”

Ted, gã đàn ông lẳng nhăng mới trình làng, sáng mắt lên, nhưng Joy chỉ buông một câu khinh bỉ, “Không phải sếp đấy. Anh chàng đẹp trai bị bạn gái cắn vào ngón tay cơ mà.”

Ashling cũng chẳng hề cảm thấy dễ chịu hơn chút nào khi nghĩ đến Jack Devine. Cô chỉ vừa bắt đầu công việc mới của mình và cả hai người sếp của cô đều không có vẻ gì là thích cô cho lắm.

“Làm sao cậu biết là anh ta đẹp trai?” cô hỏi.

“Nghe có vẻ thế. Đàn ông mà dở hơi thì ai thèm cần chứ.”

“Đúng đấy,” Ted nói xen vào. “Nó chẳng bao giờ xảy ra với tớ cả.”

Nhưng tất cả có thể đang sắp sửa thay đổi, Ashling nghi ngờ.

Joy lay cô. “Sếp cậu thế nào?”

“Anh ta - ừm - rất nghiêm nghị,” Ashling loay hoay chọn từ. Rồi trong một cơn bốc đồng cô thừa nhận, “Có vẻ anh ta không ưa tớ.” Cô cảm thấy vừa dễ chịu vừa khó chịu hơn khi nói ra điều đó.

“Sao lại không?” Joy gắng hỏi.

“Ừ, tại sao chứ?” Ted cũng muốn biết. Làm sao lại có người không thích Ashling nhỉ?

“Tớ nghĩ là vì hôm đấy tớ đưa cho anh ta miếng Band-Aid.”

“Như thế thì có gì là sai nào? Cậu chỉ cố gắng giúp đỡ thôi mà.”

“Tớ ước là tớ không làm thế,” Ashling thừa nhận. “Bọn mình kiếm gì đó ăn đi.”

Họ gọi điện cho nhà hàng Thái Lan giao đồ ăn tận nhà trong khu phố và, đúng như mọi khi, gọi thừa quá nhiều. Thậm chí cả sau khi họ đã ăn đến căng bụng, vẫn còn thừa không biết bao nhiêu mà kể.

“Lần nào chúng ta cũng phải gọi thừa quá nhiều mấy cái món Thái này,” Ashling tiếc rẻ nói. “OK, chúng ta muốn dùng tủ lạnh của ai để nhét đông đồ thừa này trong hai ngày để rồi ném đi nhỉ?”

Joy và Ted nhún vai nhìn nhau rồi cùng quay lại nhìn Ashling. “Có lẽ là tủ lạnh của cậu thôi.”

“Tớ lo lắm,” Joy nói. “Bánh may mắn⁽³⁾ của tớ nói rằng tớ sẽ phải chịu một điều thất vọng. Hãy đọc lá số tử vi của tụi mình đi.”

Rồi họ lấy ra quyển Kinh Dịch và loay hoay thử vài lần cho đến khi tìm được lời giải mà họ muốn. Sau khi đã cố thử và thất bại trong việc tìm được thứ gì đó mà tất cả mọi người đều muốn xem trên truyền hình, Joy nhìn ra ngoài cửa sổ hướng về phía Snow, câu lạc bộ bên kia đường. Mấy cô nàng ngoài cửa vẫn hay cho họ vào không mất tiền vì họ là người trong khu.

“Có ai muốn qua bên kia đường nhảy nhót tí không?” Cô nàng ra vẻ vô tình gợi ý. Vô tình quá đấy.

“KHÔNG!” Ashling nói, nổi sợ hãi khiến giọng cô nghe rất đứt khoát. “Tớ phải giữ cho mình tỉnh táo nhất khi đi làm sáng ngày mai.”

“Tớ cũng có công việc cơ mà,” Joy nói. “Người xử lý hồ sơ đòi thanh toán bảo hiểm nhanh nhất phương Tây. Thôi nào, chỉ uống một chút thôi.”

“Cậu hoàn toàn không hiểu tí gì về khái niệm đó cả. Tớ ngạc nhiên là thậm chí cậu còn nói được câu đó. Nếu tớ ra ngoài với cậu để uống ‘chỉ

một chút thôi' ấy thì kiểu gì tớ cũng thức đến tận năm giờ sáng, đầu đau như búa bổ, nhảy nhót theo nhạc của ABBA, đón mặt trời mọc trong một căn hộ xa lạ với một lũ đàn ông thậm chí còn xa lạ hơn, những người mà tớ chưa bao giờ gặp trước đó và càng không bao giờ muốn gặp lại sau này."

"Hồi trước tớ chưa bao giờ nghe thấy cậu kêu ca lần nào."

"Xin lỗi, Joy. Có lẽ chỉ vì tớ hơi quá lo lắng về công việc thôi."

"Tớ sẽ đi cùng với cậu," Ted đề nghị với Joy. "Nếu cậu không sợ tớ đánh bật mấy anh chàng đi chỗ khác."

"Cậu!" Joy bật cười khinh bỉ. "Tớ không nghĩ thế đâu."

Phải hơn chín giờ tối Dylan mới về tới nhà. Clodagh đã xoay sở đưa được cả Molly và Craig lên giường, đó quả là một phép màu thực sự.

"Chào em," Dylan mệt mỏi nói, lẳng chiếc cặp tài liệu của mình vào tường phòng để áo mũ và rút cà vạt. Nuốt cơn giận vì mấy cái khóa cặp *lại* cào xước sơn tường, cô cố gồng người đón nhận nụ hôn của anh. Giá kể anh bỏ qua khâu đó cô còn thích hơn. Nó chẳng có ý nghĩa gì đặc biệt cả, chẳng qua chỉ là một thói quen khó chịu.

Cô mở miệng định tuôn một tràng về cái ngày kinh khủng của mình, nhưng anh đã kịp nhanh hơn cô. "Lạy Chúa, ngày hôm nay của anh mới thật là! Chúng đâu rồi?"

"Trong giường."

"*Cả hai đứa à?*"

"Vâng."

"Chúng ta có nên gọi điện cho Tòa thánh Vatican để báo về một phép màu không nhỉ? Anh chỉ lên ngó qua chúng một chút rồi anh xuống luôn đây." Lúc quay xuống anh đã kịp thay bộ vest của mình thành quần thun dài và áo phông.

"Có tin gì mới không?" Cô hỏi, háo hức chờ đợi những thông tin và không khí sôi động của thế giới bên ngoài.

"Không. Có gì ăn tối không em?"

À, ăn tối.

“Hết Craig bị đau bụng lại đến lượt Molly lên cơn ăn vạ...” Cô mở cửa tủ lạnh tìm kiếm nguồn cảm hứng. Chẳng có gì ăn thua cả. Cả tủ đá cũng không giúp được gì hơn. “Anh ăn Alphabetti Spaghetti cùng bánh mì nướng giòn nhé?”

“Alphabetti Spaghetti ăn cùng bánh mì nướng giòn à? Kể cũng may là anh không lấy em vì kỹ năng nấu ăn của em đấy.” Anh ném về phía cô một nụ cười. Có phải cô đang tưởng tượng ra sự căng thẳng trong đó không nhỉ?

“Đúng là may thật,” cô đồng tình, với tay lấy một hộp mì trong tủ lạnh. Cô không dám chắc là chồng có giận hay không nữa. Bao giờ anh cũng tỏ ra tươi cười hơn hở ngay cả khi đang nổi cơn thịnh nộ. Kể ra cô cũng không thấy như thế có gì là không hay, nó làm cho cuộc sống trở nên dễ dàng hơn.

“Vậy công việc thế nào?” Cô cố thử lần nữa. “Cái gì khiến anh phải ở lại muộn thế?”

Anh thở dài ngao ngán. “Em biết cái hợp đồng bán hàng quan trọng cho phía Mỹ chứ? Cái vụ kéo dài lê thê suốt thời gian vừa rồi ấy?”

“Có,” cô nói dối, nhét bánh mì vào trong lò nướng.

“Anh không thể nhớ nổi cái lần gần đây nhất anh nói chuyện với em về vụ này thì nó như thế nào nữa. Khi đó họ đã có quyết định gì chưa ấy nhỉ?”

“Hình như hồi đó họ vẫn đang sắp sửa thôi,” Clodagh nói bừa.

“OK, vậy là sau khi dềnh dàng không biết bao nhiêu lâu, cuối cùng họ quyết định cắt giảm xuống chỉ còn ba gói. Rồi họ lại bảo rằng họ muốn kiểm tra chúng. Mà em biết đấy, chuyện chết tiệt đấy chỉ tổ làm tốn thời gian nên anh đề nghị cung cấp cho họ những báo cáo kiểm tra tại hiện trường. Ban đầu thì họ bảo OK, họ sẽ chấp nhận như thế. Nhưng rồi họ lại đổi ý và cử hai tay kỹ thuật viên từ văn phòng của họ ở Ohio đến phụ trách các cuộc kiểm tra...”

Clodagh khuấy khuấy trên chảo và bắt đầu tảng lờ. Cô thấy thất vọng. Chuyện này đúng là chán mớ đời.

Thả người rơi phịch xuống bàn, Dylan xô liền tù tì một tràng “... Thế rồi chiều nay anh nhận được một cú điện thoại, họ đã bỏ đi và mua một gói của Digiware, và họ thậm chí còn không kiểm tra hàng của bọn anh nữa!”

Đến lúc này Clodagh mới bắt sóng trở lại. “Nhưng như thế thì tuyệt quá rồi còn gì! Nếu thậm chí họ còn không định kiểm tra hàng của bên anh nữa!”

10

Trên chiếc giường lạnh lẽo và cô đơn trong căn phòng trống trải trên phố Harcourt, Lisa đang cố ngủ, nhưng cô chợt nhận ra mình đã gà gât được một lúc rồi. Và còn đang có một ác mộng khủng khiếp nữa.

Sau một ngày choáng váng ở cái văn phòng nghiệp dư ấy, cô đã lặng lẽ tự nhủ rằng mọi chuyện không thể nào còn tệ hơn được nữa. Đó là trước khi cô cố đi tìm thuê một chỗ ở.

Cô đã chắc chắn là mình sẽ có thể nhờ đến một công ty chuyên lo việc chuyển chỗ ở, nhưng mức phí đăng ký cao đến cắt cổ. Và lời đề nghị được cô đưa ra rất khéo léo qua điện thoại rằng sẽ dành cho họ sự đánh giá tích cực trong tờ tạp chí nếu họ giảm giá cũng chẳng ăn thua gì.

“Chúng tôi không cần gì phải quảng cáo cả,” gã thanh niên bảo cô. “Công việc hiện tại cũng đã vượt quá khả năng xử lý của chúng tôi rồi, tại Con hổ Celtic đây.”

“Cái gì Celtic cơ?”

“Con hổ.” Gã thanh niên đã nhận ra rằng giọng nói của Lisa không phải là giọng của một người Ireland, nên gã giải thích. “Cô có nhớ là khi nền kinh tế của những nước như Nhật Bản và Hàn Quốc đang bùng nổ, người ta đã gọi là Con hổ châu Á không?”

Tất nhiên là Lisa không nhớ. Những từ như “kinh tế” bao giờ cũng chuội ra khỏi đầu cô.

Gã thanh niên nói tiếp, “Và giờ đây khi mà nền kinh tế của Ireland đang phát triển với tốc độ chóng mặt, chúng tôi gọi đó là Con hổ Celtic. Điều này có nghĩa là,” anh ta nói một cách tế nhị hết mức có thể, nhưng cũng không tế nhị cho lắm, “chúng tôi không cần bất kỳ sự quảng cáo miễn phí nào cả.”

“Được rồi,” Lisa rầu rĩ nói, rồi gác điện thoại. “Cám ơn vì bài giảng về kinh tế học.”

Theo lời khuyên của Ashling, cô mua tờ báo buổi tối, rồi lướt qua những cột rao cho thuê căn hộ và nhà nhỏ mặt phố⁽¹⁾ trong khu Dublin 4 sang trọng, và bố trí một số cuộc hẹn xem qua vài chỗ sau giờ làm. Sau đó cô gọi một chiếc taxi bằng tài khoản của Randolph Media để đưa cô đi một vòng qua những chỗ đó.

“Xin lỗi cưng,” tay điều hành taxi nói. “Anh không biết tên em.”

“Đừng lo,” Lisa nói ngọt xót. “Anh sẽ biết thôi.” Đã từ nhiều năm nay cô không sử dụng phương tiện giao thông công cộng - hoặc trả tiền taxi bằng tiền túi của mình. Và cô cũng không hề có ý định bắt đầu làm thế từ bây giờ.

Chỗ đầu tiên là một ngôi nhà nhỏ ở phố Ballsbridge. Đọc trên báo thì ngôi nhà nghe có vẻ rất lý tưởng - giá cả phải chăng, mã thư tín rất đẹp, cơ sở hạ tầng đầu vào đầy. Quả đúng thế thật, khu vực này có vẻ rất tuyệt với cơ man nào là nhà hàng và quán cà phê, con phố yên tĩnh với hàng cây thẳng tắp trông thật quyến rũ, tất cả những ngôi nhà nhỏ đều xinh xắn và gọn gàng. Trong khi chiếc taxi chậm chậm lăn bánh, tìm kiếm số nhà bốn mươi tám, lần đầu tiên tâm trạng Lisa trở nên phấn chấn kể từ khi cô bập mắt vào Jack. Cô đã bắt đầu hình dung ra cảnh mình sống ở đây.

Và rồi cô chợt nhìn thấy nó. Ngôi nhà duy nhất trên cả con phố trông như thể những người sống trong đó là dân nhảy dù; những tấm rèm xơ xác trong khung cửa sổ, cỏ mọc um tùm cao phải đến vài bộ, một chiếc ô tô han gỉ trên những khối bê tông ở lối dẫn vào. Cô đếm dọc theo những số nhà trước mặt mình lúc này, bản khoản không hiểu nhà nào là số bốn mươi tám. Bốn mươi hai, bốn mươi tư, bốn mươi sáu, bốn mươi tá...m. Không còn nghi ngờ gì nữa, số bốn mươi tám là ngôi nhà trông như thế nó có một tờ lệnh giải tỏa đang được dán bộp lên mình.

“Ôi, chết tiệt,” cô thốt lên.

Cô đã quên mất. Đã lâu lắm rồi cô mới lại phải đi tìm một nơi để sống đến nỗi cô không nhớ ra rằng đó là việc khủng khiếp đến nhường nào. Một chuỗi những thất vọng, cái sau lại còn tệ hại và tan nát hơn cả cái trước.

“Lái tiếp đi,” cô ra lệnh.

“Xin tuân lệnh,” người lái taxi nói. “Chúng ta đi đâu bây giờ nhỉ?”

Nơi thứ hai có khá hơn đôi chút. Cho đến khi một con chuột nhỏ màu nâu chạy dọc trên sàn nhà bếp và biến mất bên dưới tủ lạnh với một cái ngoáy ngoáy quả đuôi nhờn mỡ. Trán Lisa nhăn nhúm nhíu vì ghê tởm.

Còn chỗ thứ ba ban đầu được miêu tả là “nhỏ xinh” trong khi cụm từ chính xác phải là “bé không thể nào tin nổi.” Nó chỉ là một căn studio một phòng, với phòng tắm bé bằng cái tủ chạn và hoàn toàn không có bếp.

“Hãy cho tôi biết xem nào, cô muốn có bếp làm gì chứ? Những phụ nữ theo đuổi sự nghiệp như cô làm gì có thời gian mà nấu nướng,” tay chủ nhà béo núc ních như một con hải cẩu đã nịnh nọt. “Quá bận rộn điều hành thế giới.”

“Tán hay lắm, cậu béo,” Lisa lầm bầm tự nhủ.

Hoàn toàn hết hi vọng, cô lê bước quay ra taxi, và trên chặng đường quay về phố Harcourt cô buộc phải trò chuyện với tay lái xe, tới lúc này anh chàng đã quyết định rằng họ là những người bạn thân thiết.

“...và ông anh cả của tôi cực kỳ khéo tay luôn. Một người nghèo kiệt xác tử tế nhất thế giới, anh ấy sẵn sàng làm bất kỳ việc gì cho bất kỳ ai. Từ thay bóng đèn, lắp bàn ghế, cho đến cắt cỏ, tất cả những người ốm đau già yếu ở khu phố chúng tôi đều yêu quý anh ấy...”

Cô tin chắc rằng gã lái xe đang làm cô khó chịu đến chết mất, vậy mà khi bước ra khỏi xe, cô chợt nhận ra là cô thấy nhớ anh ta. Và thế là bây giờ cô sẽ không bao giờ còn biết được chuyện gì đã xảy ra khi anh ta thách thức bằng nữ quái đang bắt nạt cô con gái mười bốn tuổi của mình nữa.

Quay trở về căn phòng buồn chán của mình, cõi lòng cô như há toác ra trong một tiếng rú đầy bi phẫn. Mọi thứ còn bị sự mệt mỏi và cơn đói làm cho tồi tệ hơn gấp bội. Cô quần quai trong những ký ức ảo giác, từ khi cô mới mười tám tuổi, làm việc cho một tờ tạp chí bán thiu và không hề gặp chút may mắn nào trong việc cố tìm thuê một chỗ ở tạm gọi là tử tế. Vì một lý do nào đó, trên bàn cờ của cuộc đời, cô đã trượt dài trong một đường ống ngoằn ngoèo như rắn lượn để rồi một lần nữa lại quay về điểm khởi đầu. Tuy vậy, hồi đó tất cả dường như thú vị hơn nhiều.

Khi ấy cô đã vô cùng khát khao được thoát khỏi sự tù túng và ngột ngạt trong ngôi nhà bé nhỏ tầm thường của mình. Từ khi mười ba tuổi cô đã thường xuyên trốn học và tự nhảy lên London ăn cắp đồ trong cửa hàng. Rồi trở về nhà với đồ trang điểm mắt, khuyên tai, khăn và túi xách trước sự chứng kiến đầy nghi ngờ và lo lắng của mẹ cô, người không bao giờ dám tra hỏi con gái mình.

Đến năm mười sáu tuổi, ngay sau khi rảnh tay làm xong công việc là gạt chuyện thi trượt kỳ thi lấy chứng chỉ tốt nghiệp trung học qua một bên, cô bỏ nhà và lên ở hẳn trên London. Cô và bạn mình là Sandra - người ngay lập tức được coi là sành điệu khi đổi tên thành Zandra - tụ tập cùng ba anh chàng đồng tính tên là Charlie, Geraint và Kevin rồi chuyển vào sống trong cái ổ nhảy dù của họ trong một tòa nhà chung cư ở Hackney. Nơi một cuộc sống vô lo và hoang dại bắt đầu. Chơi hàng “siêu tốc”^[2], tụ tập ở Astoria mỗi đêm thứ Hai, Heaven vào tối thứ Tư, và The Clink là đêm thứ Năm. Làm giả vé tháng xe bus hết hạn, bắt chuyến xe đêm quay về nhà, nghe nhạc của Cocteau Twins và Art of Noise, gặp gỡ những người đến từ khắp mọi nơi.

Quần áo trở thành trung tâm của đời họ và ưu tiên hàng đầu là phải càng diện càng tốt. Với lời khuyên của mấy chàng trai, những người luôn có sẵn trong tay kho kiến thức bách khoa toàn thư về sự điệu dàng, Lisa nhanh chóng học được cách làm thế nào để trông thật hút hồn.

Ở chợ Camden, Geraint mua cho cô một chiếc váy Body-Map màu đỏ, chật căng, khoét hở một bên đùi, được cô kết hợp với quần nịt màu đỏ và sọc trắng. Túi xách của cô là một cái cặp nhỏ và cứng màu trắng có hình chữ thập đỏ bên trên. Để bộ trang phục thực sự hoàn hảo, Kevin khẳng khái đòi xoáy cho cô một đôi Palladium từ cửa hàng Joseph - tức là loại giày thể thao nhỏ may bằng vải có đế làm bằng lốp ô tô. Anh ta kiếm được đôi giày cho cô rất đúng thời điểm, vì ngay ngày hôm sau anh chàng đã bị đuổi việc. Trên đầu mình Lisa đội một chiếc mũ len được đan theo phong cách cướp biển cắm chi chít những chiếc ghim băng - một tác phẩm cây nhà lá vườn nhái theo thiết kế của John Galliano, được vá vúi dưới tay của

Kevin, vì anh này muốn trở thành nhà thiết kế thời trang. Còn Charlie thì phụ trách mái tóc của cô. Hồi ấy phụ kiện gắn kèm tóc đang cực mốt, nên anh ta đã nhuộm tóc Lisa thành màu vàng-bạch kim rồi gắn một dải tết đuôi sam màu vàng từ đỉnh đầu cô rủ xuống chấm lưng. Một đêm ở Taboo, tạp chí I-D đã chụp ảnh cô. (Mặc dù họ đều đặn mua tờ tạp chí này suốt sáu tháng sau đó, bức ảnh không bao giờ xuất hiện, nhưng vẫn *sắp*.)

Căn hộ mà họ nhảy dù vào hầu như không có đồ đạc gì nên cả bọn cực kỳ phấn khích khi tìm được một chiếc ghế bành vứt trong một bãi rác. Cả năm người bọn họ cùng hớn hờ hê nhau khiêng nó về nhà và thay phiên nhau ngồi vào đó. Tương tự như vậy cốc uống trà cũng phải được dùng theo cơ chế luân phiên, bởi vì cả năm người mà chỉ có hai cái ca. Nhưng không bao giờ có người chợt nghĩ tới việc mua thêm những chiếc khác - một sự phung phí khủng khiếp. Những khoản tiền mặt ít ỏi mà họ có đều được tính toán chi li cho việc mua quần áo, trả tiền vào các câu lạc bộ (nếu như không còn cách nào khác để lãng tránh điều đó) và mua đồ uống.

Cuối cùng thì tất cả cũng có việc làm - Charlie làm thợ làm đầu, Zandra thì làm trong nhà hàng, Kevin làm ở tầng bán hàng của Comme des Garçons, Geraint gác cửa cho một câu lạc bộ sành điệu, còn Lisa làm cho một cửa hàng quần áo trên phố lớn, nơi cô ăn cắp nhiều hơn cả số hàng cô thực sự bán được. Một hệ thống đối hàng lấy hàng tuyệt vời bắt đầu đi vào hoạt động. Charlie sẽ làm tóc cho Lisa, cô sẽ ăn cắp một chiếc sơ mi cho Geraint, Geraint sẽ để họ vào trong câu lạc bộ Taboo không mất tiền, Zandra sẽ mang cho họ những ly cocktail “Bình minh Tequilla” miễn phí tại nhà hàng nơi cô làm việc. (Tại đây cũng diễn ra một hệ thống hàng đổi hàng mini, bởi vì tay phụ trách quầy bar sẽ không ghi phiếu đối với Zandra để đổi lại những đặc ân yêu đương nhỏ nhất.) Người duy nhất không tham gia chu trình khép kín này là Kevin bởi vì cửa hàng nơi anh ta làm việc đã đặt lại còn ít hàng đến nỗi, chỉ cần anh ta xoay một đúng một món thôi, toàn bộ hàng dự trữ sẽ giảm khoảng hai mươi lăm phần trăm. Nhưng anh ta bổ sung thêm sự cố vũ và khích lệ chung chung, vô thưởng vô phạt cho cả

nhóm trong những ngày điên cuồng tôn thờ hàng hiệu của giai đoạn giữa đến cuối thập niên tám mươi khi ấy.

Không một ai trong bọn họ chịu chi tiền mua đồ ăn - giống như cốc và đồ đạc, đó cũng là một sự lãng phí. Nếu có lúc nào đó thấy đói họ sẽ mò đến nhà hàng nơi Zandra làm việc và đòi ăn. Hoặc không thì kéo nhau đi ăn trộm ở cửa hàng Safeway gần nơi ở. Nhấn nha bước giữa những lối đi, vừa đi vừa ăn, rồi ném giấy gói hoặc vỏ chuối vào phía cuối những giá bày hàng. Thịnh thoảng Lisa còn khăng khăng đòi mang hẳn đồ ăn cắp ra ngoài theo người, cô thích cái cảm giác hồi hộp mà chuyện đó mang đến cho mình.

Cuộc sống cứ tiếp diễn như vậy suốt mười tám tháng, cho đến khi sự gán bó kỳ diệu bắt đầu tan rã thành những cuộc cãi vã và xích mích. Sự thích thú mới lạ của việc thay phiên nhau sử dụng một chiếc cốc đã bắt đầu phai nhạt dần. Sau đó người bạn trai làm phụ trách tạp chí của Lisa đã quyết định mạo hiểm và xoay sở cho cô một công việc ở tờ *Sweet Sixteen*. Mặc dù cô chẳng có bằng cấp gì và học hành cũng chẳng đến đâu đến đũa, nhưng cô khôn ngoan đến đáng sợ. Cô biết cái gì ở trong, cái gì đang trên đường ra ngoài, những ai đáng phải biết, và lúc nào trông cô cũng thật sành điệu đến rục rờ, choáng ngợp và luôn hợp thời trang nhất. Chỉ một thoáng sau khi có thứ gì đó xuất hiện trên *Vogue* là Lisa đã lại trưng diện ngay phiên bản giảm giá của nó, và, quan trọng hơn cả, là cô mặc nó với sự *tự tin* chắc nịch. Rất nhiều người mặc những chiếc váy ngắn kiểu bông chỉ vì họ biết là họ nên theo mốt, nhưng hầu hết họ đều không thể rũ bỏ được cảm giác bối rối và xấu hổ đi kèm. Trong khi Lisa khoe những chiếc váy của mình một cách đầy kiêu hãnh.

Hồi đó, cũng như bây giờ, tờ tạp chí nơi cô làm việc có ngân sách rất hạn hẹp và thật khó có thể tìm được một căn hộ cô có đủ khả năng trả tiền thuê. Nhưng sự khác biệt là, hồi đó, một công việc chết dẫm ở một tờ tạp chí đã được cho là kỳ diệu lắm rồi - *chỉ riêng* việc được làm việc cho một tờ tạp chí đã là điều quan trọng. Và sau khi đã phải sống kiểu nhảy dù - cố gắng tìm một nơi gọi là tử tế để sống quả thật là một bước nhảy vọt. Hoàn cảnh

dạo ấy còn đáng được coi là thi vị. Một niềm tự hào, chứ không có gì là xấu hổ. Mặc dù cô chỉ ở dưới đáy của cả xã hội, cô vẫn là câu chuyện thành công của nhóm Năm người sống trong một căn hộ nháy dù ở Hackney.

Và giờ hãy thử nhìn họ xem. Charlie làm việc trong một tiệm làm tóc ở phố Bond và có rất nhiều khách hàng ruột, tất cả bọn họ đều là những phụ nữ giàu kinh khủng. Zandra đã lấy lại tên cũ Sandra, quay về nhà ở Hemel Hempstead, kết hôn và đẻ liền một mạch ba đứa con. Kevin cũng đã kết hôn - với Sandra. Cuối cùng hóa ra anh ta nói mình là người đồng tính chỉ vì anh ta nghĩ như thế mới sành điệu. Geraint đã chết, anh ta nhận kết quả dương tính với HIV năm 1992 và ba năm sau đó thì hai lá phổi anh ta đầu hàng. Còn Lisa, hãy nhìn Lisa bây giờ xem. Suốt gần ấy năm làm việc vất vả, chỉ để ra nông nổi này, quay lại từ đầu. *Làm sao chuyện đó lại có thể xảy ra được?*

Quay lại với hiện thực đầy ác mộng, Lisa trèo vào chiếc giường khách sạn của mình và hút thuốc liên tục, chờ thuốc Rohypnol⁽³⁾ mang đến cho cô bốn tiếng đồng hồ quên lãng đầy quý giá. Nhưng quanh đi quẩn lại vẫn là những ý nghĩ tồi tệ như cũ. Cô choáng váng trước núi công việc khổng lồ đang chờ mình ở *Colleen* và căm hận vì đã ở đây. Nhưng không còn đường nào thoát ra được nữa. Cô không thể quay về London. Ngay cả khi có một vị trí tổng biên tập còn trống - mà hiện tại thì không có rồi - người ta cũng sẽ chỉ đánh giá bạn qua con số mới nhất của Cục Kiểm toán Phát hành. Cô sẽ phải biến *Colleen* thành một câu chuyện thành công vững chắc trước khi có bất kỳ ai khác chịu thuê cô. Mặc kệ rồi.

Cô cầm vỉ thuốc Rohypnol lên và ý nghĩ tự tử dường như chợt trở nên hấp dẫn làm sao. Liệu mười sáu viên thuốc có đủ để cô tự giết mình không nhỉ? Có lẽ, cô quả quyết. Cô chỉ việc nhắm mắt lại và trượt dần khỏi tất cả. Ra đi ngay trên đỉnh vinh quang, khi tên tuổi cô vẫn còn là tấm gương điển hình cho những tạp chí thành công với số lượng phát hành lớn. Bảo toàn danh tiếng của cô đời đời vĩnh cửu.

Từ trước đến nay cô vẫn luôn là người sống sót trong mọi hoàn cảnh, và cũng chưa bao giờ nghĩ tới chuyện tự tử - và cô làm thế trong lúc này cũng

chỉ vì chết dường như là cách thích hợp nhất để sống sót. Nhưng càng nghĩ nhiều về nó cô lại càng thấy rằng tự tử không phải là một lựa chọn: tất cả sẽ chỉ nghĩ đơn giản rằng cô gục ngã vì áp lực và họ sẽ hả hê như điên cho mà xem.

Cô vật vã, nghĩ tới từng nhân vật trong ngành tạp chí của nước Anh sẽ xuất hiện trong đám tang của cô, mang theo cùng với họ khúc nhạc rì rầm rằng *Cô ta không trụ nổi, cậu biết đấy. Cô gái đáng thương, không chịu nổi nhiệt ấy mà*. Quay vào nhau trong những bộ vest đen bóng bẩy - họ thậm chí còn không phải thay bỏ quần áo đi làm để đến đám tang - và chúc mừng nhau bởi vì họ vẫn còn đang sống, vẫn còn là những người trong cuộc chơi. Không có chuyện kiệt sức ở đây, không thừa ngài!

Không đủ khả năng chịu nổi nhiệt là tội ác tồi tệ nhất trong ngành xuất bản tạp chí. Còn tồi tệ hơn cả việc tặng cho đây bánh hamburger và trở thành kẻ mang size 12, hoặc nói với cả thế giới rằng tóc ngắn đang là một trong khi tiền của tất cả mọi người đều đang đổ vào những lợn tóc dài ngang vai. Làm việc với nguyên tắc là chỉ những ai có sức chịu đựng dẻo dai nhất mới trụ nổi, đám người làm trong giới tạp chí bao giờ cũng nhảy cẫng lên khi nghe tin một đồng nghiệp đang “có quãng thời gian nghỉ ngơi lâu dài và xứng đáng” hoặc “dành thêm thời gian cho gia đình mình.”

Một tai nạn bi thảm là lối thoát duy nhất, Lisa tự nhủ. Một tai nạn bi thảm *hào nhoáng*, cô sửa lại. Quên chuyện bị kẹp dưới một chiếc xe bus Ireland rẽ tiền đi, như thế thậm chí sẽ còn dễ hơn cả tự tử. Cô sẽ phải bị ngã khỏi một chiếc xuống cao tốc, ít nhất cũng là thế. Hoặc không thì nổ tung trong một quả cầu lửa khổng lồ màu da cam khi đang bay bằng trực thăng tới một địa điểm chết tiệt nào đó.

... Cô ấy đang trên đường tới *Manoir aux Quatre Saisons*, tôi nghĩ thế. Thực ra, tôi nghe nói đó là *Lâu đài Balmoral*. Theo lời mời cá nhân của ai thì cô biết rồi đấy.

Đúng là một cách ra đi mới tương xứng làm sao. Phi thường trong cái chết cũng như trong cuộc sống.

Cháy khét lẹt, tôi thấy người ta kể thế, như một miếng bít tết bị nướng quá tay. Giọng điệu siêu-cay-độc của Lily Headly-Smythe, tổng biên tập tờ Panache, cắt ngang giấc mộng mơ màng của Lisa.

...Thấy người ta đồn là Vivienne Westwood đang thực hiện bộ sưu tập sắp tới của bà ta dựa trên chi tiết đó, tất cả những người mẫu sẽ được hóa trang như các nạn nhân cháy đen thui.

Trở lại dòng mộng tưởng, cuối cùng Lisa cũng ngủ thiếp đi, hài lòng với ý nghĩ cái chết của mình được đăng tải trên các trang về đời sống thượng lưu.

11

Tuần tiếp tục trôi. Lisa đi qua cuộc sống viên một màu xám xịt của mình như người mộng du. Cho dù có là một người mộng du ăn diện và hách dịch.

Thứ Sáu, trời tạnh mưa và mặt trời ló ra, làm đám nhân viên trở nên vô cùng phấn chấn - trông họ chẳng khác gì những đứa trẻ trong buổi sáng Giáng Sinh. Khi họ đến văn phòng làm việc, những lời bình luận cứ thế tràn ra như suối.

“Một ngày rực rỡ.”

“Chẳng phải thời tiết này là do Chúa ban cho chúng ta sao?”

“Buổi sáng tuyệt diệu.”

Chỉ bởi vì trời vừa tạnh cơn mưa xối xả, Lisa tự nhủ, với vẻ khinh miệt.

“Nhớ mùa hè năm ngoái không?” Kelvin gào lên với Ashling từ bên kia đầu kia văn phòng, đôi mắt của anh chàng lấp lánh rạng rỡ đằng sau cặp kính không sổ gọng đen.

“Chắc chắn là nhớ chứ,” Ashling trả lời. “Đó là một ngày thứ Tư, đúng không nhỉ?”

Tất cả mọi người cười rộ lên. Tất cả mọi người trừ Lisa.

Giữa buổi sáng, Mai lả lướt bước vào văn phòng, nhoẻn cười ranh mãnh và ngọt ngào với mọi người xung quanh rồi hỏi, “Jack có ở đây không?”

Lisa thoáng rùng mình. Đây rõ ràng là cô nàng của Jack. Lisa đã định ninh chờ đợi một cô ả Ireland ẻo uột, mặt đầy tàn nhang, chứ không phải thứ của lạ quý hiếm và nhỏ nhắn màu cà phê này.

Ashling, đang đứng bên máy photocopy, photo hàng triệu bản thông cáo báo chí phân phát cho tất cả các nhà thiết kế thời trang và sản xuất mỹ phẩm trong vũ trụ, cũng phải chú ý. Kia là kẻ cắn ngón tay của Jack, trông cứ như thể bơ cũng không thể tan trong cái miệng mộng như quả anh đào của cô ta.

“Cô có hẹn trước không?” Bà Morley đứng thẳng người lên khoe hết chiều cao gần bốn bộ, phô hết bộ bàn tọa vĩ đại của mình ra một cách đầy đe dọa.

“Nói với anh ấy là có Mai đến.”

Sau một cái nhìn trừng trừng nãy lửa rất dài, bà Morley lạch bạch bước đi. Trong lúc chờ đợi Mai lơ đãng xoắn một ngón tay mảnh dẻ vào mái tóc rất dày của mình, trông thật lẳng lơ và khêu gợi. Lát sau bà Morley quay lại, “Cô có thể vào,” bà nói, không giấu được vẻ thất vọng.

Mai đi lướt qua văn phòng trong sự im lặng thoang thoảng hương chanh, và ngay khi cánh cửa phòng Jack khép lại sau lưng cô mọi người cùng thở phào và ồ lên bàn tán râm ran.

“Bạn gái của Jack đấy,” Kelvin giới thiệu cho Ashling, Lisa và Mercedes.

“Nếu mọi người hỏi tôi, thì cô ta chỉ tổ rách chuyện chứ chẳng ra quái gì,” bà Morley quả quyết nói.

“Tôi không dám chắc cho lắm về điều đó, bà Morley,” Kelvin nói với vẻ dâm dật. Bà Morley quay ngoắt đi với một cái khịt mũi vì ghê tởm.

“Cô ta mang nửa dòng máu Ireland, nửa dòng máu Việt Nam,” Gerry Ít nói bỗng phọt ra một câu.

“Họ đánh chửi nhau như chó với mèo ấy,” Trix rùng mình. “Cô ta đánh đá lắm.”

“Hừm, đó không phải là nửa Việt Nam của cô ấy,” Dervla O’Donnell nói chắc nịch, sung sướng vì được từ bỏ từ *Hibernian Bride* trong giây lát. “Người Việt Nam là một dân tộc vô cùng hiếu khách và hiền hậu. Cái hồi tôi đang đi du lịch ở đó...”

“À, đấy,” Trix rên rỉ. “Bà hippy già lại bắt đầu màn hồi tưởng về Việt Nam. Tôi ớn đến tận cổ rồi đây này.”

Ashling tiếp tục với đồng thông cáo báo chí của mình, nhưng chiếc máy photocopy bỗng chậm rãi rên một tràng, lạch xạch kêu vài tiếng lẽ ra không nên có, rồi đột nhiên câm bặt rất không đúng lúc. Màn hình hiển thị hiện ra

một dòng thông điệp màu vàng. “PQ03?” Ashling hỏi. “Thế có nghĩa là gì?”

“PQ03?” Đám nhân viên cũ ngơ ngác nhìn nhau. “Biết chết liền!”

“Cái này mới tinh mà.”

“Nhưng hãy trân trọng những hạnh phúc nhỏ nhoi. Bình thường chỉ sau hai bản copy là nó cầm tịt rồi.”

“Tôi nên làm gì bây giờ?” Ashling hỏi. “Những bản thông cáo báo chí này phải được mang gửi đi ngay tối nay.”

Cô liếc nhìn Lisa, hy vọng cô ta sẽ giúp cô thoát khỏi tình trạng khó xử này. Nhưng vẻ mặt của Lisa vẫn thản nhiên và lạnh tanh. Đến hết tuần đầu tiên, Ashling đã nhận ra rằng Lisa là một người chủ nô ác nghiệt với tầm nhìn vĩ đại cho tờ tạp chí. Vĩ đại ở nhiều mặt, nếu như bạn không phải là người phải gánh vác trách nhiệm một tay thực hiện tất cả mọi ý tưởng của Lisa.

“Đừng mất công yêu cầu một trong những kẻ đầu đất kia sửa nó làm gì,” Trix hất đầu khinh bỉ về phía Gerry, Bernard và Kelvin.

“Họ sẽ chỉ làm mọi chuyện tồi tệ hơn thôi. Jack cũng khá khéo tay trong chuyện máy móc - mặc dù tôi sẽ không đời nào làm phiền anh ấy trong lúc này,” cô ta nói thêm với vẻ đầy ý nghĩa.

“Tôi sẽ làm việc gì đó khác vậy.” Ashling quay về bàn, thoáng dờ người ra vì khối lượng công việc chất trên đó. Cô quyết định tiếp tục với danh sách về một trăm nhân vật Ireland quyền rũ, thú vị và tài năng nhất của mình. Tất cả mọi người từ những DJ, nhà tạo mẫu tóc, diễn viên, cho đến phóng viên. Và cũng nhanh nhẹn không kém gì Ashling đang ngồi nghĩ ra những cái tên, Trix đang mải bố trí cho Lisa ăn sáng, ăn trưa, uống trà chiều cũng như ăn tối với những người này - Lisa đang phải trải qua một khóa cấp tốc để thâm nhập vào giới của những nhân vật tai to mặt lớn trong xã hội Ireland.

“Sau tất cả những bữa ăn này chị sẽ bực bực cả một ngôi nhà mất,” Trix bật cười.

Lisa mỉm cười khinh bỉ. Đơn giản là vì bạn gọi thức ăn không có nghĩa là bạn phải ăn chúng.

Cả văn phòng mãi miết làm việc cho đến khi cửa phòng Jack mở toang và Mai lao ra với tốc độ rất cao. Ngay lập tức, tất cả mọi người vụt ngừng đầu lên chờ đợi, và họ đã không phải thất vọng. Mai hăm hè cổ đóng rầm cánh cửa lại phía sau lưng mình, nhưng nó đã được chèn để lúc nào cũng hơi mở hé, vì vậy cô nàng đành tự hài lòng với việc tặng cho nó một cú đập giện dữ.

Vài giây sau, Jack lao ra, cũng với tốc độ rất cao. Mắt anh tối sầm, mặt hăm hăm như sấm chớp và đôi chân dài đang sải bước rất nhanh về phía Mai. Nhưng mới đi được nửa đường qua văn phòng thì có vẻ như anh chợt tỉnh ra và đi chậm lại. “À, chó chết thật,” anh làu bàu, và giáng nắm đấm đánh chát xuống chiếc máy photocopy. Có một tiếng động ro ro, rồi tiếng lạch xạch, và hết trang giấy này đến trang giấy khác bắt đầu đùn ra khỏi chiếc máy. Máy photocopy đã hoạt động trở lại!

“Chúng ta lại có công nghệ rồi! Jack Devine đã cứu một bàn thua trông thấy,” Ashling tuyên bố rồi bắt đầu vỗ tay. Những người khác cũng làm theo. Jack gườm gườm nhìn quanh từng người trong khi cả văn phòng vỗ tay, và rồi, trước sự ngạc nhiên của tất cả mọi người, anh bắt đầu cười phá lên. Trong chớp mắt, trông anh như một con người khác - trẻ hơn và dễ chịu hơn.

“Chuyện này thật điên rồ,” anh lầm bầm.

Ashling hoàn toàn đồng ý.

Jack phân vân không biết phải làm thế nào. Anh có nên đuổi theo Mai hay... Rồi, trên bàn làm việc của Ashling, anh trông thấy một bao Marlboro, một điếu thò ra ngoài. Về nguyên tắc thì văn phòng không hút thuốc, nhưng với sự nhất trí chung, tất cả mọi người đều hút. Chỉ trừ có Bernard Tẻ ngắt, kẻ tự vây quanh mình bằng những tấm biển “Cám ơn bạn đã không hút thuốc”. Thậm chí anh ta còn tự kiếm cho mình một chiếc quạt nhỏ.

Với một cái nhướn mày, Jack như muốn ngầm hỏi, “Tôi có thể chứ?” rồi bập môi rút điếu thuốc ra. Anh quẹt một que diêm, châm điếu thuốc, tắt

que diêm bằng một cái vẩy tay rất dứt khoát, rồi rít một hơi rất dài.

Ashling theo dõi tất cả các cử động của anh, thấy đáng ghét nhưng vẫn không thể nào nhìn nổi ra chỗ khác.

“Hình như tôi tuyên nhằm cô gái để bỏ thuốc rồi thì phải.” Jack chậm rãi quay về phòng làm việc của mình.

“Tôi cần sự giúp đỡ của các cô,” Dervla O’Donnell hét toáng lên để thu hút sự chú ý của mọi người. Chị ta đứng bật dậy khỏi khuôn trang Thời trang Mùa thu của tờ *Hibernian Bride*, nguyên một bộ đồ ba chiếc dệt bằng lụa theo phong cách to-là-đẹp sột soạt khi chị ta bắt đầu đi đi lại lại. “Vị khách đám cưới bánh chọe sẽ diện gì cho Mùa thu năm 2000? Cái gì đang được ưa chuộng, cái gì đang diễn ra, cái gì đang là mới?”

“Hừm, tôi chắc chắn là *cắm* đấy, cưng ạ,” Lisa nháy mắt, và với một cử chỉ nghiêng đầu, diễn tả cái sự nhiều cảm của Dervla.

Cái miệng há hốc vì choáng váng của mọi người trong văn phòng vỡ òa rất nuột thành một tràng cười làm Lisa dương dương tự đắc. Cô thấy tự hào vì miệng lưỡi cay độc và thông minh của mình, cùng quyền lực mà nó mang lại cho cô.

Dervla đứng chết lặng người bàng hoàng, trong khi khắp xung quanh, các đồng nghiệp đang ôm bụng cười, rồi chị ta gượng nở một nụ cười không thềm chấp.

“Chẳng phải như thế này mới thú vị sao?” Làm ra vẻ sốt sắng, Jack nâng vai bìa của mình lên với Kelvin và Gerry. “Không có cô nàng nào ở đây quấy rầy chúng ta cả?”

Kelvin vụt liếc ra xung quanh quán rượu. Chỉ có lèo tèo vài phụ nữ trong đám khách tối thứ Sáu này.

“Nhưng không một ai trong bọn họ ngồi đây với *tụi mình*, rồi làm tụi mình điên đầu cả,” Jack giải thích.

“Tớ không thấy phiền nếu cô nàng Lisa đó đang ngồi đây,” Kelvin nói. “Chúa ơi, cô ta đẹp thật.”

“Tuyệt đẹp,” Gerry đồng ý, hạ cổ buông ra một câu.

“Và các cậu có để ý cái kiểu mặc dù mắt vẫn ở nguyên một chỗ, nhưng núm ngực cô ta theo các cậu khắp trong phòng không?” Kelvin nhận xét.

Cả Gerry và Jack đều có vẻ hơi bất ngờ trước nhận xét này.

“Mercedes cũng xinh tươi ngon lành nữa,” Kelvin tán.

“Tuy nhiên cô ta lại chẳng có gì nhiều nhận để nói về bản thân mình cả,” Gerry nói, trong khi rõ ràng đây đúng là chuyện âm thầm siêu lảm nhọ.

Kelvin ngoác miệng cười Gerry. “Tớ đâu có quan tâm đến kỹ năng trò chuyện của cô nàng.”

Họ nhếch mép cười và hích nhau với vẻ đồng lõa đều giả.

“Chuyển cho bọn tớ cái gạt tàn, Kelvin,” Jack ngắt lời. Trong khi Kelvin làm theo, Jack cười khùng khục thật đau khổ, “Lần gần đây nhất tớ nói câu đó với người khác, họ quay lại và nói, ‘Anh đã hủy hoại cuộc đời tôi, đồ tồi.’ ”

Gerry và Kelvin ngơ ngậy một cách khó chịu. Jack đang phá hỏng cảm giác thư thái tối thứ Sáu.

“Bỏ qua đi,” Kelvin khuyên, rồi dừng cảm cố gắng lái mọi chuyện đi đúng hướng. “Cô nàng Ashling cũng dễ ưa đấy chứ?”

“Đáng yêu. Như một cô em gái nhỏ ngoan ngoãn,” Gerry đồng tình.

“Và cũng là một cô gái xinh xắn nữa,” Kelvin nói thêm với vẻ rộng lượng. “Chỉ là không được ngon lành như Lisa hoặc Mercedes.”

Một cơn lươn nhỏ khó chịu đang giẫy giụa bên trong Jack - Ashling làm anh cảm thấy lố bịch. Điều gì đó giống như hổ thẹn, hoặc có lẽ đó là sự bức bối.

“Tớ chỉ *đang* nói,” Jack quay lại với những chuyện thú vị hơn, “là chẳng phải rất thú vị khi không có bất kỳ phụ nữ nào ở đây hay sao? Vì vậy nếu tớ có nhận xét rằng đây là một buổi tối vui vẻ thật tuyệt vời thì cũng không có ai quay lại và nói ‘Cút ra đi, đồ tồi, tôi hối hận vì đã gặp anh.’ ”

Với một tiếng thở dài rất kịch, Kelvin đành chịu thua. “Vậy là chuyện với Mai lại hỏng bét à?”

Jack gật đầu.

“Sao cậu không bỏ cuộc đi?”

“Lúc nào các cậu cũng học hặc,” Gerry chêm vào câu nhận xét không đáng một xu của anh ta.

“Cô ấy làm tớ phát điên,” Jack quả quyết, trong cơn phẫn nộ. “Các cậu không biết cảm giác thế nào đâu!”

“Tất nhiên là tớ biết chứ, tớ có vợ rồi mà,” Gerry nói.

“Không! Ý tớ không phải là như thế...”

“Yêu họ rồi rời xa họ,” Kelvin ngắt lời với một cái liếc mắt dâm dật. “Đó là phương châm của tớ. Hoặc đúng hơn là, *Đừng* yêu họ rồi rời xa họ.”

Và như thế là quá đủ cho chuyện tình cảm sứt mẻ rồi, Kelvin quyết định.

Cứ thử nghĩ tất cả bọn họ đã mừng rỡ đến nhường nào khi Jack mới bắt đầu tán tỉnh Mai! Lúc đó đã là hơn một năm kể từ khi Dee, cô bạn gái lâu năm của Jack, bất ngờ chia tay anh, và kể cũng tốt khi thấy anh quay lại cuộc chơi. Hoặc họ đã tưởng như vậy. Nhưng sau khi thời kỳ trăng mật nhạt dần - giai đoạn này kéo dài đâu được bốn ngày - thì có vẻ như với Mai, Jack cũng bất hạnh không kém gì mấy so với khoảng thời gian sau khi Dee ra đi.

Để lôi Jack ra khỏi chủ đề phụ nữ, Kelvin hỏi, “Thế vụ lùm xùm gần đây nhất với cánh công đoàn ở đài truyền hình sao rồi?”

“Ổn thỏa,” Jack càu nhàu. “Cho đến lần sau.”

“Chúa ơi, cũng may là cậu chứ không phải tớ.” Kelvin biết rằng Jack lúc nào cũng phải đi trên dây giữa đòi hỏi của ban giám đốc, đòi hỏi của công đoàn và đòi hỏi của những nhà quảng cáo. Chẳng trách anh luôn căng thẳng.

“Và số khán giả xem truyền hình lại tăng,” Gerry nói.

“Thật sao?” Kelvin thốt lên, không thực sự quan tâm cho lắm. “Xin chúc mừng cậu, Jack.” Anh ta quay sang Gerry. “Bây giờ đến lượt cậu. Hãy mua cho nhà lãnh đạo vẻ vang của chúng ta một thứ đồ uống đi.”

Xe hơi, Kelvin quyết định. Đó sẽ là thứ mà họ bàn đến tiếp sau đây.

Lisa là người cuối cùng rời khỏi văn phòng tối thứ Sáu. Đường phố chật cứng và mặt trời đang lặn chói lòa. Luồn lách tìm lối đi giữa những tay bơm nhậu vui tính đang ủa trong các quán rượu ra những con phố của khu Temple Bar⁽¹⁾, cô quả quyết dẫn bước về phía Christchurch. Nhưng ký ức bỗng ập về xâm chiếm lấy cô. Về những buổi tối thứ Sáu đẹp trời khác. Ngồi với Oliver trong quán Hammersmith bên bờ sông, nhắm nháp rượu táo, thanh bình và thư thái sau một tuần làm việc vất vả.

Đó thực sự là cô sao?

Cô gạt bỏ Oliver ra khỏi đầu và cố nghĩ đến một ai đó khác, rồi đột nhiên cô nhìn thấy một đôi cẳng chân màu trắng, với những đường đỏ bầm chạy chằng chịt, thò ra dưới một chiếc bàn quán rượu. Trix!

Vào giờ nghỉ ăn trưa, để tôn vinh bầu trời xanh ngắt và mức nhiệt độ trên ngưỡng đóng băng, Trix đã cạo lông chân trong phòng vệ sinh nữ và phô chúng ra, trước cả thế giới, dù đổ máu cũng không chịu cúi đầu. Cô nàng đã dùng hầu như hết sạch số băng dính của Ashling.

Lisa hồi hải bước nhanh, giả vờ như không nhìn thấy Ashling đang vẫy tay gọi cô đến tham gia cùng với họ.

Rõ ràng là thời tiết đẹp cũng đã khiến Ashling nảy ra ý nghĩ vặt trụi lông chân của mình, vì Lisa nghe loáng thoáng thấy Ashling gọi điện đặt lịch waxing lông chân vào giờ ăn trưa. Mặc dù vậy, điều kỳ quặc là cô ta lại không thử tìm cách moi lấy một mỗi miễn phí. Có vẻ như cô ta sẽ tới đó như một khách hàng bình thường và tự trả tiền dịch vụ. Nhưng nếu như Ashling không có óc tháo vát để sử dụng - thôi được rồi, *lạm dụng* - cương vị của mình là trợ lý biên tập một tạp chí dành cho phụ nữ, thì Lisa cũng đâu có trách nhiệm phải dạy khôn cho cô ta làm gì.

Bình thường thì đã hầu như không bao giờ có chuyện Lisa thân mật với một người nhạt nhẽo như Ashling. Nhưng bởi vì Ashling đã bắt gặp Lisa đang khóc và đối xử với cô như thể cô cần sự thương hại đó, Lisa lại càng cực kỳ căm ghét cô ta hơn.

Cô cũng không ưa Mercedes, vì những lý do hoàn toàn khác. Mercedes, kín tiếng và điềm tĩnh, làm cô cảm thấy bị đe dọa.

Sau khi Ashling đặt xong lịch tẩy lông chân và gác máy, Lisa đã khiến cả văn phòng phải cười lăn khi nói, “Giờ đến lượt cô đăng ký đi, Mercedes. Tất nhiên, trừ khi chân đười ươi được coi là một của mùa hè năm nay.”

Mercedes ném vào Lisa một cái nhìn tối sầm, tối đến nỗi Lisa phải kìm lại những gì cô đang định nói tiếp, một câu kiểu như: với nước da của mình, Mercedes là một ứng cử viên lý tưởng cho kiểu nuôi tóc mai dài và ria mép.

“Này, chỉ là nói đùa thôi mà.” Lisa mỉm cười đầy ác ý với Mercedes, xát thêm muối vào vết thương bằng cách khiến cho cô ta có vẻ là một người đã nhiều lông lại còn nhỏ nhen.

Để trêu tức cả Ashling và Mercedes, Lisa tỏ ra cực kỳ ngọt ngào với Trix. Đó là một nghệ thuật gây dựng quyền lực mà cô đã sử dụng trong quá khứ - chia để trị. Chọn lấy một đệ tử ruột, phóng tay ban phát cơ man nào là ân sủng, rồi bất thành lình từ bỏ người đó để ưu ái một người khác. Sự hoán đổi vị trí như vậy sẽ đẻ ra tình yêu và sự sợ hãi. Chỉ trừ Jack, lúc nào cô cũng sẽ thật ngọt ngào đối với anh. Lúc này, anh là thứ duy nhất mang đến cho cô hy vọng trong cuộc sống. Cô đã ngấm ngấm để ý phản ứng của anh đối với mình và thấy nó khác với cách mà anh đối xử với các nhân viên nữ còn lại. Anh dễ tính với Trix, lịch sự với Mercedes và có vẻ không ưa Ashling ra mặt. Nhưng đối với Lisa anh luôn quan tâm và tôn trọng. Thậm chí là ngưỡng mộ. Và anh nên làm như vậy. Cả tuần nay cô đã dậy sớm hơn mọi khi, chăm chút đặc biệt cho vẻ bề ngoài vốn đã quá cầu kỳ của mình, tỉ mẩn trát hết lớp mỏng như tơ này đến lớp mỏng như tơ khác thứ kem tạo màu da rám nắng mang đến cho cô vẻ đẹp lộng lẫy.

Lisa ý thức rất rõ về vẻ đẹp mà cô có. Trong trạng thái tự nhiên của mình - cô ở trạng thái này không lâu lắm - cô cũng đã xinh đẹp lắm rồi. Nhưng với không biết bao nhiêu nỗ lực, cô biết mình đã tự nâng tầm bản thân từ hấp dẫn lên thành lộng lẫy. Bên cạnh việc thường xuyên chăm chút tóc, móng tay, làn da, đồ trang điểm và quần áo, cô còn tọng vô số các loại vitamin, uống mười sáu cốc nước một ngày, chỉ hít cocaine vào những dịp đặc biệt và sáu tháng một lần lại tiêm Botox vào trán - nó làm tê liệt các cơ

và giúp cô có được vẻ ngoài duyên dáng không một nếp nhăn. Trong suốt mười năm qua lúc nào cô cũng đói. Đói đến nỗi giờ đây cô hầu như không còn để ý đến điều đó nữa. Nhiều lúc cô lại mơ được ăn một bữa ba món thịnh soạn, nhưng trong mơ thì con người ta ai chẳng làm những chuyện điên rồ nhất!

Bất chấp sự tự tin vào sắc đẹp của mình, Lisa phải thú nhận rằng bạn gái của Jack ít nhiều cũng khiến cô bị sốc. Trước đó Lisa đã vô tình chắc mẫm rằng cô sẽ phải cạnh tranh với một cô nàng Ireland, nếu thế thì đã dễ xơi. Nhưng cô cũng không quá nản lòng. Giằng Jack ra khỏi cô bạn gái nóng bỏng và quyến rũ của anh ta hiện vẫn là một trong những vấn đề ít khó khăn nhất trong cuộc sống của cô.

Tìm kiếm một nơi nào đó để ở mới đáng gọi là thách thức. Suốt cả tuần, sau giờ làm việc, cô đã đi xem không biết bao nhiêu chỗ, vậy mà vẫn chưa có gì tạm gọi là phù hợp xuất hiện cả. Tối nay cô sẽ xem qua một căn hộ ở Christchurch, trông thì cũng không đến nỗi quá tệ. Mặc dù giá thuê rất đắt, nhưng nó lại nằm trong một tổ hợp chung cư hiện đại và cách chỗ làm một khoảng đi bộ được. Chỉ phải cái như vậy có nghĩa là sẽ phải thuê chung với ai đó, và đã lâu lắm rồi Lisa không ở chung với bất kỳ ai, đặc biệt là với một phụ nữ. Người chủ của căn hộ có tên là Joanne.

“Sống ở đây tuyệt cực kỳ vì cô có thể đi bộ đi làm,” Joanne hồ hởi khoe. “Có nghĩa là cô sẽ tiết kiệm được 1,1 bảng tiền vé xe bus mỗi chiều.”

Lisa gật đầu.

“Nghĩa là 2,2 bảng một ngày.”

Lisa lại gật đầu.

“Nghĩa là mười một bảng một tuần.”

Lần này cái gật đầu của Lisa tỏ ra hơi miễn cưỡng một chút.

“Tất tậ cả thầy lên đến bốn mươi tư bảng một tháng. Hơn năm trăm bảng một năm. Còn bây giờ, là tiền thuê nhà. Tôi cần khoản đặt cọc một tháng, thanh toán trước hai tháng, và một khoản đặt cọc hai trăm bảng trong trường hợp cô biến mất để lại một hóa đơn điện thoại to đùng.”

“Nhưng...”

“Và theo thông lệ thì cô sẽ đưa cho tôi ba mươi bảng mỗi tuần để mua rau quả. Sữa, bánh mì, bơ, đại loại là như vậy.”

“Tôi có uống sữa đâu...”

“Nhưng để cho vào trà của cô chứ!”

“Tôi không uống trà. Hoặc ăn bánh mì. Tôi không bao giờ động đến bơ.” Lisa đặt một bàn tay lên cặp hông thon thả của mình và chăm chú nhìn cái hông có vẻ bự hơn của Joanne. “Hơn nữa, với ba mươi bảng thì bà mua được bao nhiêu lít sữa? Chắc bà nghĩ tôi là con ngốc à?”

Quay ra đường phố, Lisa cảm thấy thật khốn khổ. Cô nhớ London khủng khiếp. Cô căm thù phải ở đây và phải trải qua tất cả những chuyện này. Cô có một căn hộ đẹp đến hoàn hảo của riêng mình ở Ladbroke Grove. Cô sẵn sàng cho đi bất kỳ thứ gì để được quay về đó.

Nhưng một đợt sóng xung kích khác vì kiệt sức và lạc lõng lại xô tới. Ở London cô được quyện chặt vào từng thớ sợi của cuộc sống thời thượng, nhưng ở đây cô không hề biết ai. Và cô cũng không hề muốn biết. Cô thấy tất cả bọn họ đều dở hơi. Không một ai có mặt đúng giờ cho bất kỳ chuyện gì ở cái đất nước tệ hại này và thậm chí một người còn trơ tráo đến mức nói câu, “Người nào tạo ra thời gian cũng đã không quên tạo ra rất nhiều⁽²⁾.” Trên cương vị tổng biên tập một tạp chí, đến muộn là đặc quyền của cô.

Lisa tuyệt vọng lê bước quay về cái khách sạn nhỏ đáng sợ của mình, cầu mong Trix đã bố trí được cho cô bữa tối với một ai đó tạm gọi là nổi tiếng trong buổi tối nay.

Cô căm thù thời gian rảnh rỗi, khả năng của cô trong việc xử lý nó đã mai một đi nhiều. Mặc dù từ trước tới nay không phải lúc nào cũng vậy - cô vẫn luôn cố gắng cật lực và đầy tham vọng, nhưng ngày xưa ngày xưa cũng từng có những điều *hơn thế*. Trước khi việc suốt ngày phải cảnh giác dè chừng đám con gái trẻ hơn, khôn ngoan hơn, rắn mặt hơn, tham vọng hơn đang kết bè kéo lũ sau lưng mình biến cuộc sống của cô thành một chiếc cối xay gió đều đều, nhàm chán.

Cô còn có thêm vài căn hộ và ngôi nhà khác cần xem qua cuối tuần này - thời gian sẽ trôi qua rất nhanh. Và ngày mai cô sẽ phô diễn với hai nhà tạo

mẫu tóc, làm lại màu tóc ở chỗ một người và cắt tóc ở chỗ người kia. Bí quyết ở đây là phải kiểm lấy một vài người khúm núm, quy lụy với bạn, sao cho nếu người này bạn không thể sắp xếp làm tóc khẩn cấp cho bạn, thì người khác sẽ làm.

Cô đã tự đặt ra giao kèo với chính mình. Cô sẽ tự cho mình khoảng thời gian là một năm để biến trò đùa đối với một tờ tạp chí này thành một thành công vang dội, khi ấy chắc chắn những nhân vật có thể lực trong Randolph Media sẽ công nhận đóng góp của cô và tưởng thưởng cho điều đó. Có thể...

Sau ba vòng uống chộp nhoáng sau giờ làm, Ashling đứng dậy rời khỏi quán, nhưng Trix nài nỉ bắt cô phải ở lại.

“Thôi nào, hãy cứ uống cho say tí cung thang bằng cách nói xấu mọi người ở văn phòng đi!”

“Tôi không thể.”

“Chị *có thể*,” Trix hăm hờ giục giã. “Tất cả những gì chị phải làm là thử một lần thôi.”

“Ý tôi không phải như vậy.” Nhưng Trix nói cũng có lý. Mặc dù tất nhiên là Ashling cũng có những *ý nghĩ* cay độc, nhưng cô hầu như không bao giờ dốc hết chúng ra vì cô có một mối nghi ngờ khó chịu rằng gieo gió ắt sẽ gặt bão. Mặc dù vậy chẳng hơi đâu mà giải thích với Trix làm gì, cô ta sẽ cười cô vỡ mũi. “Ý tôi là tôi còn phải đi gặp Clodagh, bạn của tôi.”

“Bảo cô ấy tới luôn đây.”

“Cô ấy không thể. Cô ấy có hai đứa con nhỏ và chồng cô ấy đang ở Belfast.”

Chỉ đến mức ấy Trix mới chịu buông tha cho cô.

Ashling chen vai thích cánh xuyên qua đám đông tối thứ Sáu và vẫy một chiếc taxi. Mười lăm phút sau cô tới nhà Clodagh, ăn pizza, uống rượu vang và nghe một màn diễn thuyết đầy ác ý về Dylan.

“Tớ ghét những khi lão ấy phải vắng nhà để dự mấy cái bữa tối và hội thảo chết tiệt kia,” Clodagh thốt lên. “Đã thế lão lại còn đi quá nhiều so với

khả năng chịu đựng của tớ nữa chứ.”

Câu này lơ lửng trong không khí cho tới khi Ashling hồi hộp nói, “Cậu không nghĩ là anh ấy... đang có chuyện gì đó đấy chứ?”

“Không!” Clodagh cười khúc khích. “Ý tớ không phải như thế. Tớ chỉ muốn nói là tớ ghen với, với... sự tự do của lão. Tớ bị kẹt ở đây với hai đứa trẻ trong khi lão đang ở trong một khách sạn sang trọng và ngủ liền một mạch cả đêm không gián đoạn và lại có một chút riêng tư nữa. Còn điều gì tớ không dám đánh đổi để...” Giọng cô lạc đi trong nỗi tiếc.

Lát sau trên giường, sau khi cô đã hồi hộp khóa cửa và chốt cửa sổ, Clodagh nhận ra mình đang nghĩ về những gì Ashling đã nói về chuyện Dylan đang có chuyện gì đó. Anh ấy sẽ không thể, đúng không nhỉ? Ngoại tình ư? Hoặc những cuộc tình vụng trộm và vô danh bất chợt xảy đến khi xa nhà? Chớp nhoáng, dữ dội và không tên tuổi. Không, cô biết là anh không làm thế. Gì chứ chuyện đó thì cô sẽ giết anh.

Nhưng cũng hơi kỳ lạ là ý nghĩ Dylan làm tình với một người khác lại khiến cô cảm thấy rạo rực. Cô nghĩ về điều đó thêm một chút, đảo qua đảo lại những hình ảnh tưởng tượng tương tự. Không biết họ có làm chuyện ấy như cô và Dylan không nhỉ? Hay có khi lại còn sáng tạo hơn? Hoang dại hơn? Chớp nhoáng hơn? Say đắm hơn? Trong lúc cô hình dung ra những kịch bản như trong phim khiêu dâm, hơi thở của cô dần trở nên gấp gáp, và khi đã sẵn sàng cô tự mang đến cho mình hai cơn cực cảm liên tiếp và mãnh liệt. Rồi chìm vào một giấc ngủ sâu đầy thỏa mãn cho đến lúc bị Molly đánh thức dậy đòi đưa đi tè.

12

Ashling dành cả buổi chiều thứ Bảy lang thang qua các cửa hàng, tìm kiếm một bộ quần áo trang nhã và quyến rũ để đi làm. Điều cô thực sự muốn, mặc dù cô chỉ lơ mơ ý thức được, là trông giống như Lisa. Có lẽ khi đó cô sẽ cảm thấy công việc mới của mình trở nên dễ dàng và nổi căng thẳng đeo đẳng cô sẽ dịu bớt. Nhưng bất kể cô có thử thứ gì lên người đi nữa, vẻ tinh tế bóng bẩy của Lisa vẫn lảng tránh cô. Khi thấy gần đến giờ đóng cửa, cô tuyệt vọng mua bừa lấy vài thứ rồi lê bước về nhà, mệt bã người và lòng đầy bất mãn.

Gã thanh niên cũng không hẳn là đang ở trong ngưỡng cửa nhà cô, anh ta đang ngồi thu lu cạnh cửa trên tấm chăn màu da cam của mình. Đây là lần đầu tiên Ashling nhìn thấy anh ta đang thức. Vài người qua đường ném cho anh ta một đồng xu, vài người khác thì ném cho anh ta cái nhìn trộn lẫn giữa ghê tởm và sợ hãi, nhưng hầu hết mọi người hoàn toàn không nhìn thấy anh ta. Họ đã xóa anh ta ra khỏi thực tại của mình.

Cô phải đi ngay sát anh ta có vài phân để tới cửa trước và ngưỡng ngừng phân vân không biết phép xã giao đúng đắn trong trường hợp này là gì, nhưng Ashling vẫn cảm thấy mình cần phải nói gì đó. Xét cho cùng họ cũng là láng giềng của nhau.

“Ừm, xin chào,” cô lúng búng, mắt cô lướt thoáng qua mắt anh ta.

“Xin chào,” anh ta toét miệng cười với cô. Anh ta thiếu mất một cái răng cửa.

Khi Ashling vội vã rảo bước qua chỗ anh ta, anh ta hất đầu về phía chiếc túi mua hàng bóng loáng của cô. “Cô có mua được cái gì hay hay không?”

Cô dừng lại, ngay giữa anh ta và cánh cửa, khao khát muốn biến đi thật nhanh. “À, cũng không hẳn. Chỉ là vài thứ cho công việc, anh biết đấy.”

Cô chỉ muốn cắt lưỡi của mình vứt ra ngoài - làm sao mà anh ta *có thể* biết được?

“Người ta vẫn nói thế nào ấy nhỉ?” Anh ta nheo mắt lại suy nghĩ. “Đừng diện cho công việc mà bạn làm, hãy diện cho công việc mà bạn muốn. Có

đúng thế không?”

Ashling đang quá bị sa lầy trong bối rối để có thể tập trung. “Anh có...?” Cô hất chiếc ba lô của mình ra khỏi vai, quá trình tiếp cận của cô tới cái ví bị ngăn trở chiếc túi mua hàng bóng loáng và to tổ chảng trước mặt cô. “Anh có muốn...?”

Cô cho anh ta một bản, anh ta nhận lấy nó với một cái nghiêng đầu rất lịch thiệp. Nóng ran mặt hổ thẹn vì sự chênh lệch giữa những gì cô vừa cho anh ta và những gì cô đã tiêu vào một chiếc sơ mi và một chiếc túi xách mà thậm chí cô còn không cần đến, cô giận dữ lao rầm rầm lên cầu thang. Mình phải làm việc vất vả để kiếm được đồng tiền, cô phun phì phì. Cực kỳ vất vả, cô sửa lại, khi nghĩ về cái tuần cô vừa phải trải qua. Và lâu lắm rồi mình cũng có mua gì đâu cơ chứ. Với lại tất cả đều là mua bằng thẻ tín dụng. Và đâu phải lỗi *của mình* nếu anh ta là một kẻ nghiện rượu hoặc nghiện heroine. Mặc dù, nói cho công bằng, cô không hề ngửi thấy mùi rượu bốc ra từ anh ta và trông anh ta cũng không hề có vẻ gì là nghiện ngập cả.

Khi đã an toàn trong căn hộ của mình, với cánh cửa đóng rầm lại phía sau lưng, cô thở phào nhẹ nhõm. Mình được như thế này hoàn toàn là nhờ ơn Chúa, cô tự nhủ. Nếu không có khi mình đang ở ngoài đường rồi cũng nên. Và rồi cô lại tự mắng mình vì đã cường điệu quá đáng. Mọi chuyện chưa bao giờ tồi tệ đến mức đó.

Cô lẳng đống túi của mình lên mặt bàn rồi hất đôi giày xuống sàn, kiệt quệ sau một ngày. Và bây giờ cô lại phải khoác lên người những thứ quần áo tiệc tùng để đi chơi với Joy. Cô chỉ muốn mình không phải đi. Trải nghiệm tuổi ngoài ba mươi cũng giống như thuở dậy thì đảo ngược. Cơ thể cô đang thay đổi và nhiều lúc cô bị xâm chiếm bởi những thôi thúc kỳ quặc, có khi đáng xấu hổ. Kiểu như muốn ở nhà một mình trong một buổi tối thứ Bảy, chỉ với một bộ phim và một hộp kem Ben & Jerry làm bạn.

“Nhưng cậu sẽ không bao giờ gặp được một người đàn ông nếu cậu không chịu ra ngoài,” Joy vẫn thường xuyên kêu ca.

“Tớ vẫn ra ngoài đấy chứ. Với lại, tớ đã có Ben & Jerry. Họ là những người đàn ông duy nhất mà tớ cần.”

Nhưng đêm nay cô *phải* ra ngoài. Để chuẩn bị cho số phát hành đầu tiên của *Colleen*, cô và Joy sẽ tới một câu lạc bộ salsa để phản ánh về cơ hội gặp gỡ cánh đàn ông tại đây. Trước kia cô chưa bao giờ phải làm bất kỳ điều gì tương tự cho *Woman's Place* và có nhiều lúc, chẳng hạn như ngay lúc này, cô thấy nhớ công việc cũ của mình khủng khiếp. Không chỉ là bởi vì cô chưa bao giờ phải hy sinh một buổi tối thứ Bảy cho công việc cũ. Mà vì hồi trước cô có thể nhắm mắt cũng làm hết những công việc của mình ở *Woman's Place* trong khi nhiệm vụ của cô ở tờ *Colleen* này vẫn chưa hoàn toàn rạch ròi. Cô sợ mình có thể bị sai làm *bất kỳ việc gì* và dạ dày cô xoắn lại như một nút buộc trong lúc chờ đợi bị sai làm việc gì đó mà cô không có khả năng làm. Ashling thích sự chắc chắn và điều duy nhất chắc chắn khi làm việc ở *Colleen* là cô hoàn toàn không biết chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo.

Điên cả đầu!

Sôi động chứ, cô chỉnh lại. Và hào nhoáng nữa. Và thật là vui khi được làm việc với nhiều người mới đến thế - ở chỗ làm cũ của cô chỉ có ba nhân viên làm việc toàn thời gian khác. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, tất cả bọn họ đều là những người dễ chịu. Không phải loại khó nhằn như Lisa và Jack Devine. Nhưng cũng không có ai vui nhộn như Trix hoặc Kelvin cả, cô kiên quyết nhắc nhở mình. Bây giờ không phải là lúc ngồi mà luyến tiếc và sụt sướt.

Cô nhét một túi bóng ngô vào trong lò vi sóng, rồi thả phịch người xuống ghế sofa, xem *Blinded Date* và cầu cho Joy không đến. Cô ta đã thức đến tận sáu giờ sáng để chơi với Nửa-người-nửa-lửng, biết đâu cô ta sẽ quá mệt và không thể ra ngoài nữa.

Đừng hòng.

Mặc dù trông cô nàng yếu ớt hẳn so với mọi khi.

“Tớ muốn một tách trà,” Joy nói, ngay khi vừa xuất hiện. “Nhiều đường vào.”

“Tệ đến thế sao?”

“Tớ đang rùng hết cả mình đây. Nhưng dù sao thì cũng đáng. Tớ phát điên lên vì Nửa-người-nửa-lừng, Ashling ạ. Nhưng lẽ ra hôm nay anh ta phải gọi điện cho tớ và - ôi không, sữa này có vị chua rồi. Chó chết thật! Tớ cá là tớ có thai. Sau chín tháng nữa tớ sẽ sinh ra một đứa nửa-trẻ-sơ-sinh-nửa-lừng cho mà xem.”

“Không,” Ashling nói và nhìn vào cái cốc có những hạt nhỏ li ti màu trắng đang nổi lềnh phềnh. “Tớ chỉ nghĩ là do sữa bị chua thôi.”

Joy mở toang cánh cửa tủ lạnh và kiểm tra bốn hộp sữa bên trong, tất cả đều đã quá hạn sử dụng. “Cậu đang làm gì thế này?” Cô gắng hỏi. “Chơi trò Roulette Nga với sữa à? Vận hành một nhà máy sản xuất sữa chua? Và cậu ăn gì chưa?”

Ashling chỉ bát bỏng ngô gần như trống trơn.

“Cậu thật vớ vẩn,” Joy nói. “Ở một số mặt cậu là người sống rất có tổ chức, nhưng ở những mặt khác...”

“Có phải cái gì cũng tốt hết được đâu. Tớ đang rất cân bằng mà.”

“Cậu nên tự chăm sóc bản thân tốt hơn.”

“Nghe đúng là chó chê mèo lắm lông!”

“Nhưng cậu sẽ bị bệnh sco-bút⁽¹⁾.”

“Tớ có uống bổ sung vitamin mà. Tớ ổn. Ted đâu rồi?”

Suốt cả tuần nay, Ashling hầu như không gặp Ted. Bây giờ họ không chỉ làm việc ở hai hướng ngược chiều nhau, nghĩa là anh ta không còn đèo cô đi làm được nữa, mà còn vì sau màn thắng lợi với chim cú, anh ta suốt ngày bận rộn thử nghiệm bản thân với những cô gái đã bày tỏ sự quan tâm tới mình. Mặc dù trước kia anh ta từng làm phiền cô đến chết thôi khi suốt ngày anh ta ở lì trong căn hộ của cô mà khóc lóc về việc không có bạn gái, Ashling vẫn thấy nhớ Ted và bức bối vì sự độc lập mới mẻ của anh ta.

“Cậu sẽ gặp Ted sau. Chúng ta được mời tới một bữa tiệc. Sinh viên kiến trúc. Một trong bọn họ thỉnh thoảng có biểu diễn tấu hài một chút nên vài nghệ sĩ hài cũng sẽ có mặt. Và nơi nào có các nghệ sĩ hài, thường cũng sẽ tìm thấy Nửa-người-nửa-lừng ở đó!”

“Tớ không chắc chắn lắm về bữa tiệc,” Ashling e dè nói. “Đặc biệt lại là tiệc của sinh viên.”

“Chúng ta sẽ biết thôi,” Joy dễ dãi nói - *quá* dễ dãi. Ashling hồi hộp vụt liếc cô ta. “Tớ không thể tin là tớ lại đang tô trát đồ trang điểm. Dường như tớ mới chỉ tẩy bỏ chúng được có vài phút vậy,” Joy vừa nói vừa thoa son mà không cần nhờ đến gương, rồi bặm môi vào, ép chặt hai cánh môi vào nhau với một vẻ điệu dàng khiến Ashling phải ghen tị. “Đừng quên máy ảnh đấy.”

Khi họ xuống đến phố, Ashling tìm gã thanh niên vô gia cư, nhưng không thấy cả anh ta lẫn chiếc chăn da cam ở đâu cả.

“Toàn phụ nữ độc thân và những gã đồng tính.” Joy buông ra kết luận về đám đông khoảng năm mươi người sau một cái lia mắt như cú vọ. “Đúng là phí công vô ích nhưng đảng nào cũng ở đây rồi thì tội mình cứ uống cho say đi. Mình được bao nhiêu tiền công tác phí nhỉ?”

“Công tác phí?”

Joy lắc đầu và thở dài.

Có một buổi học trong khoảng một giờ trước khi cuộc náo loạn bắt đầu. Tay thầy dạy nhảy tự giới thiệu mình là “Alberto, người Cuba,” trông khá nhạt nhẽo. Cho đến khi anh ta bắt đầu nhảy. Mềm mại và uyển chuyển, lịch lãm và tự tin, đột nhiên anh ta trở nên cực kỳ quyến rũ. Vừa oai vệ bước, vừa chỉ trỏ và xoay tít trên gót chân, anh ta trình bày những bước nhảy mà họ sẽ cố tập theo.

“Ôi trời đất ơi,” Joy bực bội kêu ca.

“Suýt!”

Ashling rất thích nhảy. Mặc dù không có eo nhưng cô lại rất giỏi cảm nhận giai điệu, và thế là khi tiếng nhạc kèn trompet vui nhộn, sôi động lại cất lên và Alberto nói, “Mọi người, hãy nhảy theo tôi,” cô không cần phải giục đến lần thứ hai.

Những bước nhảy đều hết sức cơ bản. Chỉ là sự phô diễn theo cách mà bạn làm cho chúng trở nên quan trọng. Ashling nhận ra điều đó, và như bị cái hông dẻo quẹo của Alberto thôi miên.

Hầu hết cả lớp đều lóng ngóng, vụng về - đặc biệt là Joy do thiếu ngủ và vẫn còn chệnh choáng vì rượu - Alberto có vẻ thực sự ngao ngán khi thấy mọi người nhảy khùng khiếp tới mức nào. Tuy nhiên Ashling lại nắm bắt được các động tác rất nuột nà.

“Đây đúng là một ý tưởng tuyệt vời?” Cô thốt lên với Joy, ánh mắt sáng rỡ.

“Ra đích gì.”

“Cười để chụp ảnh nào! Nhìn ra vẻ cậu đang nhảy nhé!”

Joy thực hiện vài bước nhảy cứng như chân gỗ trong khi Ashling bấm máy, rồi đến lượt Joy cầm máy ảnh.

“Cậu thử tắm tia đi rồi còn chụp hình mấy anh chàng cho bài báo nữa chứ,” Ashling thì thào với cô bạn.

Sau buổi học, câu lạc bộ mới thực sự bắt đầu. Các vũ công salsa và merengue kinh nghiệm bắt đầu ủa vào, những cô nàng mặc váy ngắn xòe rộng, đi guốc nhảy cao gót, cánh đàn ông mặt lạnh như tiền uyển chuyển và điêu luyện vừa xoay vừa dẫn dắt bạn nhảy theo những giai điệu sôi động ồn ã.

“Tớ không thể tin nổi đây lại là Ireland,” Ashling nói với Joy. “Đàn ông Ireland! Khiêu vũ! Mà lại không phải là kiểu nhảy chệch choạc sau mười hai vai Guinness⁽²⁾ nữa chứ.”

“Đàn ông thực sự không bao giờ nhảy,” Joy chỉ chăm chăm đòi ra về.

“Những người này nhảy đấy thôi.”

Về cơ bản, Salsa là một môn thể thao tiếp xúc. Ashling dán mắt vào một cặp đôi. Họ nhảy cực sát, như thể cơ thể họ được bện chặt vào nhau vậy. Phần chân bên dưới eo của họ thoăn thoắt mờ ảo, nhưng phía trên eo họ hầu như không cử động. Hông kê hông, ngực kê ngực, tay trái chàng giơ thẳng tay của nàng lên quá đầu, phần da mềm phía trong hai cánh tay áp chặt vào nhau. Bàn tay phải của chàng ôm ghì lấy eo nàng. Trong suốt thời gian đó, chân họ thực hiện một cách hoàn hảo những bước nhảy phức tạp, mắt chàng không lúc nào rời khỏi mắt nàng. Hai mái đầu giữ nguyên bất động.

Trong suốt cuộc đời mình, Ashling chưa bao giờ nhìn thấy bất kỳ điều gì gợi tình đến thế. Một cảm giác thèm muốn như chồi non khê nhú lên trong cô và nó thật đau đớn. Mê muội trong nỗi thôi thúc không thể gọi tên, cô chăm chú theo dõi đôi nhảy, một cảm giác ngọt ngào cay đắng lẫn lộn trào lên trong miệng vì khao khát. Nhưng khao khát cái gì chứ? Sức nóng ngọt ngào, dữ dội của một cơ thể đàn ông?

Có lẽ thế...

Ashling giật bắn mình thoát khỏi dòng tự vấn khi một người đàn ông mời cô nhảy. Trông anh ta lùn tịt và đã bắt đầu hỏi.

“Tôi vừa mới học được một buổi,” cô giải thích, chỉ muốn thoát khỏi chuyện này.

Nhưng anh ta cam đoan sẽ không làm điều gì quá phức tạp - và thế là họ lướt đi! Giống như lái xe, Ashling tự nhủ. Phút này thì bạn đứng yên, phút sau thì bạn đang lướt êm ru. Tiến và lùi, họ bước và lắc lư, anh ta xoay cô ra xa khỏi người mình, cô quay lại rất nhịp nhàng và lại bắt đầu điệu nhảy không bỏ lỡ nhịp nào, tiến và lùi, dập dờn và lả lướt. Cô bắt đầu lơ mơ cảm nhận được phải làm như thế nào để nhảy thật đẹp.

“Giỏi lắm,” anh ta nói với cô khi nhảy xong.

“Mình đi được chưa?” Joy nói cộc lốc khi Ashling quay về ghế của mình. “Trò này thật phí thời gian. Chẳng thấy bóng dáng gã đàn ông nào cả. Chỉ có đúng một điệu nhảy với thằng cha hỏi lùn tịt thật là ngán ngấm.”

“Ôi, thôi nào, xin cậu, chỉ năm phút thôi mà,” Joy nài nỉ. “Cứ nhìn thấy Nửa-người-nửa-lừng là tớ không còn biết mình đang đứng ở đâu nữa mà anh ta thì kiểu gì cũng có mặt ở đó. Xin cậu.”

“Năm phút, tớ nói nghiêm túc đấy, Joy, tớ chỉ ở đúng gần ấy thôi.”

Bữa tiệc - giống như hầu hết các bữa tiệc sinh viên khác ở Dublin - diễn ra ở Rathmines, trong một ngôi nhà bốn tầng, xây bằng gạch đỏ theo phong cách thời vua George đã được cải tạo thành mười ba căn hộ bé tí có hình dáng rất kỳ quái. Ngôi nhà có mái trần cao không lẫn vào đâu được, đường nét độc đáo, sơn tường tróc lở và mùi ẩm mốc nồng nặc.

Người đầu tiên Ashling nhìn thấy khi bước vào trong chính là anh chàng nhiệt tình đã đưa cho cô mảnh giấy có dòng chữ “*Bellez-moi*.”

“Chết tiệt,” cô thở dài.

“Sao cơ?” Joy rít lên, hoảng sợ vì tưởng Ashling vừa thấy Nửa-người-nửa-lửng đang hôn hít người nào khác.

“Không có gì.”

“Anh ấy kia rồi!” Joy nhận ra. Con mồi của cô đang đứng dựa vào một bức tường - một hành động đầy khinh suất trong những căn hộ cải tạo chui kiểu này. Cô nàng trấn tĩnh lại rồi biến mất. Đột nhiên còn lại một mình, Ashling đành hướng về phía *Bellez-moi* một nụ cười giả lả, sắc mùi xin lỗi. Cô hốt hoảng nhận ra là thay vì xua đi thì nụ cười ấy lại khiến anh ta lao bổ về phía mình.

“Cô chẳng gọi cho tôi lần nào cả,” anh ta lên tiếng.

“Ừm.” Cô vừa cố nở một nụ cười nữa, vừa lẩn lẩn ra xa.

“Sao thế?”

Cô mở miệng để chuẩn bị xổ ra một danh sách dài dằng dặc những lời dối trá. Tôi đánh mất mẫu giấy, tôi bị cầm và điếc, có một cơn bão xảy ra ở phố Stephen làm đứt hết đường dây điện thoại...

Bất thành lời, cô tìm được nó. “Tôi không nói được tiếng Pháp,” cô nói với vẻ đắc thắng. Đó có thể coi là một cái cớ không thể bác bỏ được không nhỉ?

Anh ta nở nụ cười buồn bã của một người biết rõ khi nào mình không được chào đón.

“Tôi chắc chắn rằng anh rất tử tế và mọi thứ nữa,” cô vội vã nói thêm, không muốn gây ra sự tổn thương nào. “Nhưng tôi không hề biết anh và...”

“Hừm, vậy cô lại càng khó mà biết được nếu cô không gọi điện cho tôi,” anh ta nói thẳng một cách thân mật.

“Vâng, nhưng...” Rồi cô bỗng nghĩ ra. “Chẳng phải là sẽ truyền thống hơn sao khi người đàn ông hỏi số điện thoại của người phụ nữ, và anh ta sẽ gọi cho cô ấy?”

“Tôi chỉ cố tỏ ra bình đẳng thôi, nhưng nếu cô đã nói vậy, tôi có thể xin số của cô được không?”

Anh ta có tàn nhang, cô nghĩ bụng, tự hỏi làm thế nào để thoát khỏi chuyện này. Cô không hề muốn trao số của mình cho một anh chàng nhiệt tình có tàn nhang. Nhưng anh ta đã rút bút ra và ánh mắt anh ta trông thật hăm hở, ấm áp. Ashling cố nuốt trôi cơn giận dữ vì bị đặt vào tình cảnh này. Đề nó xuống, chôn nó đi. “Sáu, bảy, bảy, bốn, ba, hai...”

Cô phân vân với con số cuối cùng. Cô có nên nói “Hai” trong khi thật ra là “Ba” không nhỉ? Khoảnh khắc đó tưởng như kéo dài mãi mãi.

“Ba,” cô nói trong tiếng thở dài.

“Và tên của cô nữa?” Nụ cười của anh ta vụt rạng rỡ trong căn phòng tối om.

“Ashling.”

Còn anh ta tên gì nhỉ? Tên gì đó thật ngớ ngẩn. Cupid, hay gì gì đó.

“...Valentine,” anh ta nói. “Marcus Valentine. Tôi sẽ gọi cho cô.”

Đây đúng là một trường hợp khi mà câu “Tôi sẽ gọi cho cô” thực sự đúng nghĩa đen của nó, Ashling tức giận nghĩ thầm. Tại sao những gã kinh khủng thì luôn luôn gọi còn những anh chàng bảnh trai lại không bao giờ?

Qua đám đông cô nhìn thấy Joy đang hào hứng nói chuyện với Nửa-người-nửa-lừng. Tốt, giờ thì cô có thể về nhà. “Hẹn gặp anh,” cô nói với Marcus.

Cô đã quá già đối với cái thứ chết tiệt kiểu sinh viên này. Trên đường ra, cô đi qua chỗ Ted đang đứng nói chuyện với một cô nàng tóc đỏ ngổ ngáo. Anh ta đang nở một nụ cười mà Ashling không thể nhận ra: không còn là cái nhếch miệng gượng gạo van xin tình yêu, mà là cái gì đó đỉnh đạc hơn. Thậm chí cả ngôn ngữ cơ thể của anh ta cũng thay đổi. Thay vì cúi về phía trước, anh ta lại hơi nghiêng về phía sau, khiến cho cô gái phải ngả về phía mình.

“Chào cậu.” Ashling chào anh ta bằng một quả thụi vào bắp tay.

“Ashling!” Anh chàng phấn khích túm lấy cô.

Xong màn chào hỏi, anh ta quay sang cô nàng tóc đỏ nhỏ nhắn. “Suzie, đây là bạn anh, Ashling.”

Suzie gật đầu với vẻ hoài nghi.

“Cậu uống gì đó nhé?” Ted hỏi Ashling.

“Không, tớ không ở lại đâu. Tớ mệt bã ra rồi.”

Vẻ do dự thoáng hiện ra trên khuôn mặt gầy nhẳng của Ted trước khi anh ta làm tất cả mọi người phải ngạc nhiên khi nói, “Chờ chút, tớ sẽ về với cậu.”

Ra đến ngoài, trong bầu không khí mát lạnh của đêm, Ashling thốt lên, “Cậu đang làm trò gì vậy? Cô ta kết cậu mà.”

“Sốt sắng quá chẳng ích lợi gì.”

Ashling cảm thấy đau nhói. Trước đây cô và Ted vẫn thay phiên nhau đóng vai những kẻ bị tổn thương. Sự tự tin mới mẻ của anh đã làm thay đổi mọi chuyện giữa họ.

“Với lại cô ta là gái dú chuyên bám theo cánh nghệ sĩ hài,” anh ta nói. “Tớ sẽ còn gặp cô ta.”

Bạn đừng hòng kiếm được taxi ở Dublin vào tối thứ Bảy dù có trả bằng tình hay bằng tiền đi nữa. Những người sống trong các khu ngoại ô xa trung tâm thường cố tránh việc phải xếp hàng bốn tiếng đồng hồ bằng cách cuốc bộ ra khỏi thành phố với hy vọng vẫy được một chiếc taxi đang trên đường quay về. Nghĩa là trên đường Ted và Ashling cuốc bộ về trung tâm thành phố, đi ngược chiều họ là một dòng bất tận những tốp thầy ma say khướt kiểu Đêm-xác-chết-sống-lại đang ngật ngưỡng.

“Vậy công việc thế nào rồi?” Ted vừa hỏi vừa bước lách sang tránh một kẻ say bét đang lao đảo.

Ashling lưỡng lự. “Tuyệt vời ở nhiều khía cạnh. Rất thú vị. Đôi khi. Nghĩa là những lúc tớ không hoa cả mắt vì photo thông cáo báo chí.”

“Cậu đã biết tại sao cô nàng Mercedes lại được đặt tên theo một loại xe chưa?”

“Mẹ cô ấy là người Tây Ban Nha. Thật ra, cô ấy rất tốt, một khi cậu đã nói chuyện với cô ấy,” Ashling giải thích. “Cô ấy chỉ kín tiếng và cực kỳ điệu dàng. Kết hôn với một chàng giàu sụ, toàn giao du với giới thượng lưu mê đua ngựa. Nhưng cô ấy tử tế lắm.”

“Thế quan hệ với gã sếp không ưa cậu thì sao rồi?”

Bụng Ashling như thắt lại. “Anh ta vẫn không ưa tớ. Hôm qua anh ta gọi tớ là Cô Gờ rồi chỉ vì tớ đưa cho anh ta hai viên Anadin để chữa đau đầu.”

“Khốn kiếp thật. Có thể kiếp trước các cậu là kẻ thù và đó là lý do tại sao kiếp này các cậu không thể ưa nổi nhau.”

“Cậu nghĩ vậy thật sao?” Ashling thốt lên. Rồi quay sang nhìn khuôn mặt đang nhăn nhó của Ted. “Ôi, cậu không nghĩ thế, tớ biết mà. Ôi, cậu là đồ vô thần. Lần sau cậu có muốn đoán tương lai thì đừng có mà đến tìm tớ đấy nhé.”

“Xin lỗi, Ashling.” Anh ta tự tin choàng cánh tay quanh cổ cô. “À, chuyện này sẽ làm cậu vui lên - tớ có tiết mục ở River Club tối thứ Bảy tới. Cậu sẽ đến chứ?”

“Chẳng phải tớ vừa nói là tớ sẽ không xem bói cho cậu nữa còn gì? Cậu sẽ phải chờ xem thôi.”

13

Sáng thứ Hai, Craig cứ lẳng nhặng bám theo mẹ khắp phòng khóc ti tỉ. “Tại sao mẹ lại đi dọn dẹp?” Clodagh chụp lấy một mớ tất nịt và liệng chúng vào giỏ đồ giặt, rồi cắm mặt vào núi quần áo trên chiếc ghế trong phòng ngủ, hai cánh tay mệt nhoài khi cô thoăn thoắt ném áo liền quần của lũ trẻ vào ngăn kéo, quàng áo choàng tắm lên mắc và - sau một thoáng ngần ngừ khi tất cả trở nên quá nhiều - cô nhét những thứ còn lại xuống gầm giường.

“Bà nội Kelly có đến không?” Craig mè nheo.

Thằng bé hoàn toàn chờ đợi một câu trả lời ở thể khẳng định - cái trò ăn vạ này thường xảy ra ngay sau mỗi lần mẹ Dylan đến thăm.

“Không.”

Craig chạy đằng sau Clodagh, trong lúc cô lao vào trong phòng tắm khép kín như một con Tasmanian devil⁽¹⁾, và khua loạn cái bàn chải cọ toilet quanh bồn cầu.

“Tại sao?” Thằng bé gặng hỏi.

“Bởi vì,” cô rít lên, bức bối vì sự ngu xuẩn của câu hỏi, “bởi vì bà lau dọn sắp đến đây.”

“Molly, nhanh lên,” Clodagh gầm lên về phía căn phòng trang trí toàn voi của Molly. “Bà Flor có thể tới đây bất kỳ lúc nào.”

Thật không thể nào chịu nổi ý nghĩ rằng mình vẫn ở trong nhà khi Flor làm công việc của bà ta. Không chỉ bởi vì tất cả những gì Flor muốn tâm sự là tử cung của bà, mà là vì chính sự có mặt của Flor khiến Clodagh cảm thấy mình trung lưu và bóc lột khủng khiếp. Cô còn trẻ và hoàn toàn khỏe mạnh - việc để cho một phụ nữ năm mươi tám tuổi với những vấn đề phía trên gấu váy dọn dẹp nhà cửa cho mình thật không thể nào bào chữa nổi.

Cô đã thử ở lại nhà vài lần khi Flor đến làm, nhưng lần nào cô cũng cảm thấy như một kẻ ngoài vòng pháp luật trong chính ngôi nhà của mình. Có cảm giác như cô bước vào căn phòng nào là y như rằng chỉ vài giây sau

Flor cũng vào theo, nai nịt gọn gàng với máy hút bụi và những tỉnh mạch bị giã, và lần nào Clodagh cũng lúng túng không biết phải nói gì.

“À...” tiếp theo là một cú cười gượng gạo. “Tôi sẽ chỉ, ờ, tránh, à, đường bà.”

“Không sao,” lần nào Flor cũng khẳng khẳng. “Cô cứ ở yên đấy.”

Chỉ có đúng một lần Clodagh làm theo lời Flor, và ngồi yên lệt lệt qua một tờ tạp chí nội thất, người run lên vì xấu hổ trong khi Flor thờ phì phò với chiếc máy hút bụi hiệu Hoover quanh chân cô.

Flor tính công năm bảng một giờ. Lương tâm cắn rứt buộc Clodagh phải trả cho bà ta sáu bảng. Clodagh cảm thấy bất tiện đến nỗi cô thậm chí còn không đủ can đảm nhìn thấy Flor, lần nào cô cũng tự đặt cho mình nhiệm vụ biến đi đâu đấy trước khi bà ta tới.

“Molly,” cô vừa rống lên vừa hăm hăm lao xuống cầu thang. “Nhanh lên!”

Vào trong bếp, một mắt dán vào đồng hồ, cô chộp lấy đồng mẫu giấy dán tường và nguệch ngoạc một lời nhắn gửi Flor trên mặt sau của một trong số ấy. Bằng vài nét bút cô vẽ ra một chiếc máy hút bụi - một hình chữ nhật thẳng đứng với vòi dây loằng ngoằng thò ra từ đó. Tiếp theo cô vẽ vài hình vuông và hình cơn mưa trút xuống bên trên. Sau đó cô vẽ hai mũi tên - một mũi chỉ về đồng áo sơ mi trên bàn, mũi kia chỉ vào cái khăn lau bụi và bình xịt Mr Sheen cạnh đó.

Giờ thì Flor sẽ biết là Clodagh muốn bà ta hút bụi, rửa sàn nhà bếp, là quần áo và lau bụi rồi đánh bóng đồ đạc.

Còn gì nữa không nhỉ? Clodagh rà nhanh lại trong đầu. Con mèo nhà bên cạnh, đúng rồi. Cô không muốn Flor để nó vào nhà như tuần trước. Tiddles Brady đã tự cho phép mình thoải mái đến nỗi thực sự là nó đang nằm xem tivi với chiếc điều khiển từ xa dưới chân khi cô quay về. Và ngay phút đầu tiên khi Molly và Craig nhìn thấy con mèo, chúng đã phải lòng ngay lập tức và gào khóc ầm ĩ khi nó bị nhanh chóng trục xuất khỏi ngôi nhà. Và thế là, sau khi đã vẽ vệt một vòng tròn thay cho khuôn mặt nằm trên một vòng

tròn lớn hơn thay cho cơ thể con mèo, Clodagh kết thúc bức ký họa chân dung của Tiddles bằng cách vẽ thêm tai và ria cho nó.

“Lấy cho mẹ cái bút chì màu đỏ nào,” cô ra lệnh cho Molly.

Molly ngoan ngoãn quay ra, đưa cho mẹ một cái bút chì màu vàng đã cùn và một Quả-chuối-mặc-pyjama⁽²⁾.

“Ôi giờ, mẹ đi lấy vậy. Nếu muốn việc gì đó được làm cho tử tế, ta phải tự đi mà làm lấy thôi.”

Vừa giận dữ quát vào không khí, Clodagh vừa điên cuồng bối tung hộp đồ vẽ và tìm thấy cái bút chì, rồi - với thái độ khá hài lòng - cô vạch một dấu X to đùng, đỏ chót ngang con mèo. Chắc chắn là kiểu gì Flor sẽ hiểu chứ?

Hình vẽ cuối cùng đã xong, Clodagh thở dài nặng nhọc. Kể ra cô vẫn thích một người lau dọn biết chữ hơn. Phải mất vài tuần cô mới phát hiện ra Flor mù chữ. Ban đầu, cô thường để lại cho bà ta đủ các loại lời nhắn phức tạp, yêu cầu Flor làm những công việc rất cụ thể như lấy quần áo ra khỏi máy giặt khi nó giặt xong, hoặc rửa tuyết trong ngăn đá.

Flor không bao giờ làm theo và mặc dù Clodagh phải nằm chong mắt cả đêm vì tức đến xì khói, cô vẫn không thể có đủ thể diện để trách mắng bà ta. Bất chấp các vấn đề, cô vẫn không muốn mất bà. Phụ nữ lau dọn giờ đây giống như bụi vàng vậy. Kể cả những người dở hơi.

Đây là chưa kể việc Clodagh không hề tin vào khả năng của chính mình trong việc đòi hỏi sự tôn trọng trong tình huống này. Cô hình dung ra cảnh mình đang nhיע móc Flor bằng một giọng run rẩy không chút thuyết phục, “Giờ thì nghe đây, người phụ nữ tốt bụng của tôi, đơn giản là thế này không được.”

Cuối cùng cô bắt Dylan phải đi làm muộn một buổi sáng để anh làm rõ mọi chuyện với Flor. Và, tất nhiên, bà ta đã thú nhận tất cả với Dylan, vì bản thân anh là người rất dễ thông cảm. Dylan có cái người ta gọi là “Kỹ năng của người tốt”. Và, theo gợi ý của Dylan, họ đã đi đến thỏa thuận như hiện nay, Clodagh sẽ vẽ những chỉ dẫn của mình cho Flor.

Giữa cảm giác áy náy và những bức vẽ, có vẽ sẽ dễ dàng hơn nếu cô tự mình làm công việc nhà. Có vẽ, nhưng cũng không hẳn. Dù thế nào đi nữa, Clodagh vẫn muốn tận hưởng một buổi sáng mỗi tuần, khi áp lực được nhắc ra khỏi người cô. Chăm lo ngôi nhà cũng giống như quét sơn cho cầu Forth, càng làm càng tệ hơn. Cô không bao giờ kiểm soát được mọi chuyện, và ngay khi việc gì đó vừa hoàn thành là nó lại cần được làm lại. Ngay sau khi sàn bếp được lau xong - không, khoan đã! *Thậm chí ngay trong lúc cô đang lau sàn* - bọn trẻ đã đi nguyên giày mà trượt qua nó, chà những vệt bùn lên công trình đầy tâm đắc của cô. Và cái giỏ đựng đồ giặt của cô dường như giống như chiếc vại cứ hết lại đầy trong thần thoại. Thậm chí ngay sau khi cô làm xong ba mẻ giặt và định nhìn mình đã giặt hết từng món quần áo trong nhà, cảm giác hài lòng hưng phấn vì hoàn thành công việc của cô cũng vụt biến mất khi bước chân vào phòng ngủ - vì chiếc giỏ đồ giặt mới chỉ vài phút trước còn trống không giờ đã đầy ứ lên một cách bí ẩn.

Ít nhất cô cũng không phải lo lắng đến khu vườn. Không phải bởi vì nó đẹp dễ gì cho cam. Ngược lại, nó là cả một bãi lầy lội, cỏ bẹp dí và lơ thơ vì bị lũ trẻ giày xéo, và dưới chiếc đu là một mảng đất trụi lủi to đùng. Nhưng cô được miễn trách nhiệm phải làm bất kỳ điều gì liên quan đến nó cho tới khi Molly và Craig lớn lên. Như thế cũng tốt. Cô đã từng nghe những câu chuyện kinh dị khủng khiếp về mấy gã làm vườn tới từ địa ngục.

Sau vài lần xuất phát không thành - Molly muốn đội mũ, Craig phải quay vào trong lấy siêu nhân Buzz Lightyear của nó - Clodagh cuống cuống lùa cả hai đứa vào chiếc Nissan Micra. Đúng lúc cô cắm chìa khóa vào ổ điện, Molly lại ré lên, “Con phải đi tè.”

“Nhưng con vừa mới đi xong mà.” Cơn điên tiết của Clodagh lên đến cực điểm vì sợ phải gặp mặt Flor.

“Nhưng con phải đi lần nữa.”

Molly mới được dạy cách sử dụng toilet, và nét hấp dẫn của kỹ năng mới mẻ vẫn còn chưa nhạt hết với con bé.

“Thôi được rồi, đi nào.” Clodagh thô bạo lôi Molly ra khỏi chiếc ghế gắn trên xe của con bé và đẩy nó quay vào trong nhà, lại phải tắt hệ thống báo động mà cô vừa mới đặt. Đúng như dự đoán, bất chấp khuôn mặt nhăn nhó và những lời hứa rằng “Nó sắp ra rồi,” Molly cũng không thể tè thêm được tí nào. Họ lại quay trở ra xe và lên đường.

Sau khi đã thả Craig xuống trường, Clodagh phân vân không biết đi đâu. Bình thường vào những ngày thứ Hai, cô vẫn vớt Molly ở vườn trẻ rồi tự đưa mình đến phòng tập thể dục khoảng hai giờ. Nhưng không phải hôm nay. Molly đã bị đình chỉ khỏi vườn trẻ trong một tuần vì cắn một đứa khác, còn phòng tập thể dục lại không chỗ chơi cho trẻ con. Clodagh quyết định vào thành phố và ngó nghiêng qua các cửa hàng cho đến khi tình hình an toàn và có thể trở về nhà. Đó là một ngày đầy nắng và mẹ cùng con gái nhẩn nha lang thang trên phố Grafton, dừng lại - theo sự đòi hỏi của Molly - để vuốt ve con chó của một cậu bé vô gia cư, ngắm một quầy bán hoa và nhảy theo nhạc của một người chơi vĩ cầm. Người qua lại mỉm cười trìu mến với cô bé Molly xinh đẹp, khéo khỉnh và đáng yêu trong chiếc mũ sần hươu màu hồng lót lông thú, đang cố bắt chước theo Riverdance⁽³⁾.

Khi hai mẹ con bước đi trên phố, Clodagh như bị mê mẩn hoàn toàn, trái tim cô căng phồng nhức nhối vì yêu thương. Molly mới ngộ nghĩnh làm sao, với kiểu đi vênh váo như một cô trung sĩ nhỏ, bước bên cạnh mẹ với bộ ngực ưỡn ra, muốn làm bạn với mọi đứa trẻ mà nó gặp trên đường. Làm mẹ không phải lúc nào cũng dễ dàng, Clodagh mơ màng thừa nhận. Nhưng những lúc như thế này cô sẽ không đời nào đánh đổi cuộc sống của mình lấy bất kỳ điều gì.

Tay bán báo tỏ vẻ ngưỡng mộ ra mặt ngắm nhìn người phụ nữ nhỏ nhắn, cân đối đang dắt theo một cô bé.

“*Herald?*” anh ta hỏi đầy hy vọng.

Clodagh nhìn tờ báo với vẻ tiếc nuối. “Ích gì chứ?” Cô giải thích. “Tôi không có thời gian đọc tờ báo nào từ năm 1996 tới giờ.”

“Vậy thì mua một tờ cũng chẳng lợi lộc gì,” tay bán báo đồng tình và chiêm ngưỡng tấm lưng của Clodagh khi cô bước đi khỏi chỗ anh ta.

Cô biết anh ta đang ngăm mình và cảm thấy sung sướng đến đáng ngạc nhiên. Cái nhìn chòng chọc đầy trơ trẽn và đố kỵ của anh ta làm sống dậy ký ức về cái thời cánh đàn ông lúc nào cũng nhìn cô như thế. Cảm giác như là lâu lắm rồi vậy, dường như chuyện đã xảy ra với một ai đó khác.

Nhưng cô đang làm gì thế này? Cảm thấy phấn khích vì một gã bán báo đã liếc mắt đưa tình với cô sao?

Mày kết hôn rồi, cô tự mắng mình.

Ừ, cô trả lời chua chát, *kết hôn⁽⁴⁾ sống.*

Mất một tiếng rưỡi đồng hồ mới tới được Trung tâm Stephen's Green trong yên ổn và hết quãng thời gian đó, theo định luật quân bình, đã đến lúc quan hệ giữa Molly và Clodagh bắt đầu đổ vỡ. Chắc chắn rồi, khi Clodagh nhất định không mua cho Molly chiếc kem thứ hai, Molly bèn trút cơn thịnh nộ lên mẹ. Con bé hành động như thể đang lên cơn động kinh, vừa giãy đành đạch trên sàn vừa đập đầu xuống gạch lát nền và ré lên những lời chửi rủa. Clodagh cố kéo con bé lên nhưng Molly giãy giụa như một con bạch tuộc. “Con ghét mẹ!” nó gào lên và mặc dù đã nhũn người lại vì ngượng ngịu, Clodagh vẫn tự bắt mình phải nói bằng một giọng rất điềm tĩnh khi quả quyết với Molly rằng chiếc kem thứ hai sẽ khiến con bé bị đau bụng và cảnh cáo nếu nó không đứng dậy và tỏ ra ngoan ngoãn *ngay lập tức*, nó sẽ phải đi ngủ sớm tất cả các buổi tối trong tuần tới.

Cơ man nào là những bà mẹ với vẻ mặt nghiêm khắc đi qua, bừ riu theo đám trẻ con mà họ hết bạt tai lại đánh theo chế độ luân phiên tự động. “Này, Jason,” *Đét!* “có để yên cho Tamara không thì bảo.” *Bịch!* “Zoe,” *Bốp!* “mẹ mà bắt được mày trêu Brooklyn lần nữa là mẹ giết mày chết toi ngay đấy.” *Chát!* Bằng ánh mắt đầy vẻ khinh thường, đám phụ nữ nhạo báng nguyên tắc dạy con kiểu tự do của Clodagh. *Cho con bé hỗn xược ấy một trận thắt lưng nên thân*, những khuôn mặt theo trường-phái-tấn-mạnh của họ cười khẩy. *Đi ngủ sớm cái quái gì chứ. Phải ăn đòn nó mới biết thế nào là lễ độ, đó là ngôn ngữ duy nhất mà chúng hiểu.*

Clodagh và Dylan đã đưa ra quyết định là không bao giờ đánh con cái. Nhưng khi Molly bắt đầu đập mẹ, trong lúc vẫn không ngừng gào thét,

Clodagh nhận ra mình đang lôi xệch con bé lên khỏi sàn nhà và phát thẳng một cú vào cái chân trần của nó. Cứ như thể toàn bộ Dublin bỗng há hốc mồm. Bất thành linh tất cả những bà mẹ đánh con mang về mặt sắt đá vụn tan biến, thay vào đó quây lấy Clodagh chỉ còn là cơ man nào những ánh mắt buộc tội. Tất cả mọi người xung quanh cô đều trông như thể họ làm việc cho tổ chức bảo vệ trẻ em ChildLine vậy.

Một cơn sóng xấu hổ quất vào mặt cô. Cô đang làm gì thế này, hành hung một đứa bé không có khả năng tự vệ ư? Cô bị làm sao thế này?

“Đi nào.” Cô vội vàng kéo Molly đang rống lên đi chỗ khác, hoảng sợ nhận ra vết bàn tay mình hằn trên cẳng chân non nớt của Molly. Để chuộc lỗi, Clodagh vội mua ngay cho Molly chiếc kem vốn là nguyên nhân ban đầu gây ra vụ ầm ỹ, và chờ đợi khoảng hòa bình đúng bằng quãng thời gian Molly ăn hết chiếc kem.

Chỉ có điều là chiếc kem bắt đầu chảy nước và Clodagh bị yêu cầu rời khỏi một cửa hàng vài sau khi Molly mài chiếc kem ốc quế của nó một cách rất cẩn thận dọc theo dây vải muslin để may rèm, để lại một vệt trắng rất đậm trên đó. Buổi sáng đã hồng bết và khi chùi vết kem giống râu Ông già Noel dưới cằm Molly, Clodagh không thể không có cảm giác rằng dường như đã từng có thời cuộc sống ít nhiều lung linh hơn bây giờ, một vẻ lấp lánh vàng rực nào đó. Trước kia cô vẫn luôn háo hức lao về phía trước để chào đón tương lai của mình, vô tư định ninh rằng nó sẽ mang lại những điều tốt đẹp. Và nó chưa bao giờ khiến cô phải thất vọng.

Những đòi hỏi của cô ở cuộc sống chưa bao giờ có gì là quá tham lam và cô vẫn luôn có được những gì cô muốn. Trên giấy tờ thì mọi thứ đều hoàn hảo - cô có hai đứa con khỏe mạnh, một người chồng tốt, không phải lo lắng đến chuyện tiền nong. Nhưng gần đây mọi chuyện bỗng giống như một kiếp đọa đày đằng đằng. Thật ra thì đã như vậy được một thời gian rồi. Cô cố nhớ xem mọi chuyện bắt đầu từ lúc nào, và khi không tài nào nhớ nổi, nỗi sợ hãi bắt đầu ép cho mồ hôi túa ra ở các lỗ chân lông cô. Ý nghĩ rằng cái lối suy nghĩ này sẽ định hình thành một thứ gì đó vĩnh viễn thật là kinh khủng. Bản chất cô là một người vui vẻ và đơn giản - điều này thì cô

có thể thấy khi tự so sánh mình với cô nàng Ashling tội nghiệp lúc nào cũng tự làm khổ mình trong hầu như tất cả mọi chuyện.

Nhưng có gì đó đã thay đổi. Cách đây chưa lâu cô vẫn còn ngập tràn cảm giác háo hức và lạc quan. Khác biệt ở chỗ nào, trực trặc ở đâu chứ?

14

“Nước Lilt cho người ăn kiêng hay Purdeys nhỉ?” Ashling bắn khoăn. “Mình không biết nữa.”

“Hừm, quyết định đi,” Trix giục giã, ngòi bút vẫn đặt lơ lửng trên quyển sổ gáy xoắn. “Nếu chị không nhanh lên, cửa hàng sẽ đóng cửa mất.”

Mặc dù nhóm *Colleen* mới làm việc cùng nhau chưa được hai tuần, họ đã hình thành nên một thông lệ. Một ngày sẽ có hai lần chạy ra cửa hàng, sáng và chiều. Đó là không kể một lần vào giờ ăn trưa và lần đi cho giã rượu.

“Ừ, ồ,” Trix thốt lên. “Heathcliff⁽¹⁾ đây rồi!”

Jack Devine sai bước vào văn phòng, đầu tóc bù xù mặt mày cau có.

“Mình không thể nào quyết định được,” Ashling than thở, đầu đầu vì chọn lựa đồ uống.

“Tất nhiên là không rồi,” Jack nói một cách cay độc, trong khi vẫn không ngừng sai bước. “Đúng là đàn bà!”

Cánh cửa văn phòng của anh đóng rầm lại và những cái đầu lại lắc lắc đầy thông cảm.

“Bữa trưa làm lành với Mai rõ là không ăn thua rồi,” Kelvin vẫy vẫy một ngón tay đeo nhẫn nhận xét.

“Thật là một anh chàng khốn khổ.” Shauna Griffin ngẩng đầu lên khỏi bản đọc soát lỗi của tờ *Gaelic Knitting* số Mùa hè năm nay, giọng chị ta run run. “Đẹp trai làm sao, nhưng cũng khó gần và bất hạnh làm sao.”

Shauna Griffin là một phụ nữ to lớn phục phịch với vẻ ngoài cực kỳ giống với Honey Monster. Chị ta thường xuyên sử dụng quá liều khuyến dùng đối với Mills & Boons⁽²⁾.

“Bất hạnh ư?” Ashling khinh bỉ hỏi. “JD ấy à? Đơn giản anh ta là một kẻ xấu tính.”

“Điều cay độc đầu tiên mà tôi từng nghe thấy chị nói về ai đó,” Trix khàn khàn thốt lên. “Chúc mừng. Tôi biết là trong chị có điều đó mà! Chị đã thấy là chị có thể đạt được những gì một khi chị để tâm tới nó.”

“Lilt cho người ăn kiêng,” Ashling trả lời một cách đặc chí. “Và một túi cúc áo.”

“Trắng hay nâu?”

“Trắng.”

“Tiền.”

Ashling chìa ra một bảng, Trix viết tất cả vào danh sách của mình và chuyển sang người tiếp theo.

“Lisa?” Trix hỏi, với vẻ tha thiết. “Chị có mua gì không?”

“Hmmm?” Lisa giật mình. Cô đang mãi nghĩ tận đâu đâu. Jack đã phát hiện ra là cô chưa tìm được nơi nào để ở, và thế là sau giờ làm anh sẽ đưa cô đi xem một ngôi nhà mà bạn anh muốn cho thuê. Cô cứ lo là anh sẽ quay lại với Mai sau bữa trưa, nhưng trông có vẻ như con đường của cô đã rộng mở.

“Thuốc lá?” Trix giục. “Kẹo cao su không đường?”

“Ừ. Thuốc lá.”

Cánh cửa lại bật mở và Jack hiện ra, trông gần như người quần trí. Trix vội vọt nhanh về bàn của mình, và bằng một cái gạt cổ tay rất điêu luyện, cô mở ngăn kéo, ném bao thuốc lá vào trong và đóng sập lại. Jack đi lòng vòng qua các bàn nhưng không ai đón lấy ánh mắt của anh. Người nào kịp thì lừa lừa giấu thuốc lá của mình đằng sau vật gì đó. Lisa có một bao Silk Cut mở sẵn bên cạnh miếng lót chuột của cô, nhưng mặc dù Jack đã tần ngần và tưởng như anh sẽ dừng lại, cuối cùng anh lại rảo bước đi lướt qua. Mọi người đều chột dạ. Thế rồi anh bước tới chỗ Ashling và dừng lại trong khi cả văn phòng khe khẽ thở phào. An toàn, được một lúc.

Trái với ý muốn của chính mình, mặt Ashling vẫn ngẩng lên để nhìn thẳng vào anh. Anh lặng lẽ nghiêng đầu mình về phía bao Marlboro của cô. Cô cảnh giác gạt đầu, căm ghét sự ngoan ngoãn của mình. Anh đối xử với cô mới khó chịu làm sao, nhưng cô dường như là người duy nhất anh xin xỏ được thuốc lá. Chắc hẳn là cô phải có dấu “Đền” đóng trên trán.

Mắt anh lạnh lùng nhìn cô, anh bập chặt môi mình quanh đầu lọc và, như mọi khi, chậm rãi, gọn gàng rút điều thuốc ra khỏi bao. Cô miễn cưỡng đưa cho anh bao diêm của mình, cẩn thận để không chạm vào anh. Vẫn không rời mắt khỏi cô, anh châm một que diêm, gí ngọn lửa vào đầu điều thuốc, rồi vẩy tắt que diêm. Ngửa điều thuốc lên phía trên, anh rít một hơi rất sâu. “Cám ơn,” anh lầm bầm.

“Khi nào thì anh mới lại bắt đầu mua thuốc hả?” Trix vặn hỏi, vì lúc này chỗ thuốc của cô nàng đã tạm thời an toàn. “Rõ ràng là anh không bỏ thuốc được rồi. Mà thật không công bằng, chắc chắn anh phải kiếm hơn Ashling cả triệu thế mà vẫn xin xỏ không biết bao nhiêu thuốc của chị ấy?”

“Tôi thế sao?” Trông anh có vẻ ngỡ ngàng.

“Tôi thế sao?” Anh quay ánh mắt của mình về phía Ashling và cô bỗng như co rúm lại ngay trên ghế của mình. “Xin lỗi, tôi không để ý.”

“Không sao mà,” cô lúng búng.

Jack biến mất vào trong phòng mình và Kelvin nhận xét một câu khô khốc, “Dám cá là anh ta đang ở trong kia *tự đá* mình vì đã bóc lột nhân viên bằng cách xoáy cả thuốc lá của họ. Jack Devine, Người hùng của Giai cấp Công nhân.”

“*Kẻ học đòi* Người Anh hùng của Giai cấp Công nhân thì đúng hơn,” Trix khinh miệt.

“Sao lại thế?” Ashling không thể giấu nổi vẻ tò mò.

“Anh ta chỉ muốn trở thành một người thợ thủ công bình dị, và làm một công việc lương thiện để đổi lấy một ngày công lương thiện.” Vẻ khinh thường của Trix đối với những khát vọng khiêm tốn như thế hầu như đã quá rõ ràng.

“Vấn đề là,” Kelvin giải thích, “anh ta sinh ra trong một gia đình trung lưu và bị đè nặng dưới đủ các loại lợi thế. Như học hành tử tế chẳng hạn. Rồi anh ta nhận được bằng Thạc sĩ truyền thông. Sau đó,” anh ta hạ thấp giọng đầy vẻ hăm dọa, “anh ta bắt đầu thể hiện những kỹ năng quản lý xuất sắc.”

“Sự công bằng làm trái tim anh ta tan vỡ,” Trix thở dài. “Tôi đoán anh ta bị hành hạ bởi nỗi dẫn vật trung lưu. Đó là lý do tại sao anh ta luôn tình nguyện sửa chữa mọi thứ. Và tại sao anh ta có tất cả những sở thích nam tính đó.”

“Sở thích nam tính nào cơ?”

“À, anh ta đua thuyền buồm, thế chẳng nam tính là gì,” Trix đưa ví dụ.

“Mặc dù không được giai cấp công nhân cho lắm, đúng không? Nốc bia, hiện tại như thế là nam tính,” Kelvin nói. “Cả cặp kè với những cô nàng lai Việt Nam nữa chứ,” anh ta bổ sung, “như thế cũng rất nam tính đấy.”

Ashling ngập ngừng bước khễ tới chỗ Lisa. “Tôi hỏi cô chuyện này được không?”

“Không, cảm ơn cô,” Lisa buột miệng nói luôn, thậm chí còn không thèm ngẩng mặt lên khỏi bàn. “Tôi không muốn đi uống với cô và Trix hoặc với Joy bạn cô hay bất kỳ ai khác tối nay. Hoặc tối nào khác.”

Tất cả mọi người đều cười thầm, trong sự đắc chí của Lisa.

“Tôi không định hỏi cô chuyện đó.” Một mảng màu đỏ bầm vì xấu hổ lan dần lên cổ Ashling. Cô chỉ cố tỏ ra tử tế với một người lạ lẫm ở Dublin, nhưng Lisa làm mọi chuyện như thể cô mê mẩn cô ta vậy. “Đó là một câu hỏi liên quan đến công việc. Tại sao chúng ta không thực hiện trang tâm sự khác đi một chút?”

“Khác như thế nào, Einstein?”

“Chúng ta để một nhà tâm linh trả lời các câu hỏi, thay vì một chuyên gia tư vấn.”

Lisa ngẫm nghĩ. Một ý tưởng không tồi. Rất hợp với tư tưởng thời đại, nhất là trong bối cảnh tất cả mọi người đều săn tìm một yếu tố tâm linh để giải quyết cuộc sống của mình. Bản thân cô thì không hề tin vào điều đó một tí nào - với tâm niệm rằng hạnh phúc của cô chủ yếu nằm trong chính tay mình - nhưng đó đâu phải là lý do để không rao bán nó ra với công chúng. “Có thể.”

Cảm giác nhẹ nhõm làm dịu bớt sự tổn thương từ lời cạnh khỏe của Lisa. Trong khoảng thời gian ngắn Ashling làm việc ở Colleen, nỗi lo lắng thường trực vì cái sự thiếu ý tưởng của mình đã giày vò cô. Rồi khi Ted gợi ý cô nên nghĩ về những gì cô sẽ muốn ở một tờ tạp chí thì bỗng nhiên những con đường rộng thênh thang cứ thế mở ra. Bất kỳ điều gì liên quan đến bói bài tây, cảm xạ học, phong thủy, khai huyền, thiên thần, pháp sư và lời nguyện đều gợi lên sự quan tâm của cô.

Cánh cửa phòng Jack lại mở ra và mọi người vội vàng tán loạn che chở cho chỗ thuốc lá của mình.

“Lisa?” Jack gọi. “Tôi nói chuyện này với cô được không?”

“Tất nhiên.” Cô duyên dáng đứng lên khỏi bàn làm việc, phân vân không biết anh định nói với cô về chuyện gì. Có thể là anh đang định mời cô đi chơi không nhỉ?

Khi anh đề nghị cô đóng cửa lại sự hồi hộp của cô càng tăng thêm. Và vụt biến mất khi anh nói với vẻ xin lỗi, “Thật không dễ gì để nói ra chuyện này.”

Anh ngập ngừng, khuôn mặt đẹp trai cau có vì khó xử.

Lisa điềm tĩnh nói, “Anh nói tiếp đi.”

“Chúng ta không kiếm được nhiều mỗi quảng cáo,” anh nói, không úp mở. “Không có ai cần câu cả. Chúng ta chỉ đạt được...” Anh kiểm tra sổ ghi chép trên bàn, “...hai mươi phần trăm những gì chúng ta đề ra.”

Lisa co rúm người vì khiếp sợ. Trước đây chuyện này chưa bao giờ xảy ra. Mặc dù trước kia họ vẫn luôn phải đàm phán về biểu giá quảng cáo, song các nhà thiết kế và công ty mỹ phẩm vẫn xâu xé lẫn nhau để giành những mục quảng cáo cả trang khi cô còn là tổng biên tập *Femme*. Và như tất cả mọi người trong giới tạp chí đều biết, khoản thu từ bán quảng cáo còn vượt xa những gì thu về từ doanh số bán tạp chí theo giá bìa. Ít ra thì cũng nên như thế. Nếu không thể thuyết phục các công ty rằng một ấn phẩm nào đó là phương tiện lý tưởng nhất để quảng cáo cho sản phẩm của họ, thì coi như nó đi tong. Nỗi kinh hoàng như một cơn sóng đầy gai sắc cuốn phăng

Lisa đi. Làm sao cô có thể sống qua nỗi thất bại của một tờ tạp chí chết yểu?

“Mới là những ngày đầu thôi mà,” cô cố vớt vát.

Không còn cách nào hơn, anh buộc phải lắc đầu. Không phải thế, họ đều biết rõ như vậy. Trước khi đội ngũ biên tập của *Colleen* ra mắt, Margie đã thực hiện công việc tiền trạm trong hơn một tháng: những nhà quảng cáo quan tâm có rất nhiều thời gian để bập vào. Lisa nóng bừng mặt vì nhục nhã. Cô muốn người đàn ông này tôn trọng và khát khao cô vậy mà thay vào đó chắc chắn anh nghĩ cô là một kẻ thất bại.

“Nhưng hay là họ không biết...?” Cô không thể không buột miệng.

“Biết gì cơ?”

Cô cố tìm cách diễn đạt lại nhưng không thể. “Biết rằng tôi là tổng biên tập?”

“Tên tuổi cô rất có trọng lượng,” Jack nói, rất khéo léo và khi cô nhận thấy anh đã khó khăn thế nào khi lựa lời, một cảm giác đau đớn nhói lên. “Nhưng thị trường mới, độc giả mới, chưa có nền tảng...”

“Tôi tưởng anh đã nói rằng Margie là một con Rottweiler cơ mà. Rằng bà ấy có thể thuyết phục cả *Chúa* đăng ký một trang quảng cáo.” Khi bị nghi ngờ, hãy đổ lỗi cho người khác. Một phương châm đã phục vụ Lisa rất đắc lực suốt từ bấy đến giờ trong sự nghiệp của cô.

“Margie rất xuất sắc trong việc huy động quảng cáo từ các công ty Ireland,” Jack giải thích. “Nhưng văn phòng tại London đang phụ trách các hãng mỹ phẩm và nhà thời trang quốc tế.

“Chúng ta làm đến đâu rồi?” Anh hỏi. “Chúng ta đã có những chuyên mục cụ thể kiểu như thế nào? Chúng ta cần ném vài khúc xương cho văn phòng London, để họ giới thiệu với những khách hàng quảng cáo tiềm năng.”

Mặt Lisa trắng bệch như một chiếc mặt nạ trong khi cô lục lọi trong đầu mình. Những chuyên mục cụ thể! Cô mới ở cái vị trí chết tiệt này chưa được hai tuần, bị quăng vào đường cùng, trong một đất nước xa lạ. Cô đã

và đang phải làm việc đến bờ cả hơi tai để cố gắng thu xếp mọi việc đầu vào đây, vậy mà chưa gì họ đã muốn biết những chuyên mục cụ thể rồi!

“Chỉ là một ý tưởng thô thôi,” Jack nói, với sự nhẹ nhàng đến nát lòng. “Rất tiếc phải làm chuyện này với cô.”

“Tại sao tất cả chúng ta không vào phòng họp để hội ý về tiến độ công việc?” Lisa gợi ý, đầu gối cô bủn rủn đến tê tái. Và nhất là khi ai cũng tưởng làm chủ biên một tờ tạp chí là ngon lành lắm vậy. Đó là công việc đáng sợ nhất, đi kèm với những đêm mất ngủ, chẳng có gì chắc chắn, không lúc nào thành thơi. Tháng nào cũng phải lo duy trì doanh số. Và ngay khi bạn đã mệt nhoài vì vắt kiệt sức mình đến giới hạn cuối cùng để làm được điều đó, bạn lại phải quay về và làm lại tất cả từ đầu. Xét cho cùng bạn cũng chỉ là một người bán hàng được tô vẽ. Với cố gắng làm ra vẻ hùng hực khí thế, Lisa lao từ trong phòng Jack ra ngoài, nhưng bắp thịt ở chân cô mềm nhũn và mồ hôi rịn ra lấm tẩm trên bờ môi. “Vào phòng họp, tất cả mọi người, ngay lập tức!”

Những người không làm cho *Colleen* cười thầm, lấy làm mừng vì không bị cật vấn.

“Được rồi.” Lisa kéo dài thời gian bằng cách tặng một nụ cười khùng bố cho khắp bàn họp. “Có lẽ tất cả các bạn đều muốn cho Jack và tôi biết các bạn đã làm những gì trong hai tuần qua. Ashling?”

“Tôi đã gửi thông cáo báo chí tới tất cả các nhà thời trang và...”

“Thông cáo báo chí?” Lisa hỏi một cách châm biếm. “Không có sự khởi đầu cho tài năng của cô sao?”

Những cái cười khẩy ngoan ngoãn bật ra từ chỗ Trix, Gerry và Bernard.

“Vậy là những kẻ khờ sẽ chịu bỏ ra 2,5 bảng để đọc thông cáo báo chí của *Colleen* à? Chuyên mục, Ashling, tôi đang nói đến những chuyên mục! Cô có gì rồi?”

Ngờ ngàng trước thái độ gây gổ của Lisa, Ashling trình bày bài phóng sự về salsa của mình. Trong khi cô miêu tả về lớp học, giáo viên và những học viên khác, Lisa có vẻ đi đôi chút. Thế thì tốt rồi. Được cổ vũ bởi những cái gật gù của Lisa, Ashling thao thao bất tuyệt nói về câu lạc bộ diễn ra

sau giờ học. “Thú vị lắm. Khiêu vũ cổ điển đúng nghĩa với rất nhiều sự tiếp xúc bằng cơ thể. Thực sự là rất...” Vì lý do nào đó cô thấy ngán ngại khi sử dụng từ đó với sự có mặt của Jack Devine trong phòng. Anh ta khiến cô cảm thấy không thoải mái. “Rất gợi tình.”

“Còn yếu tố lãng mạn thì sao?” Lisa hỏi thẳng vào vấn đề chính. “Cô có gặp anh chàng nào không?”

Ashling lúng túng. “Tôi, ừm, có nhảy với một anh chàng,” cô thừa nhận.

Trong khi mọi người đồng thanh ồ lên và tranh nhau gắng hỏi chi tiết, Jack Devine chỉ nhìn cô qua đôi mắt nhắm hờ.

“Chỉ là một điệu nhảy thôi mà,” Ashling phản đối. “Anh ta thậm chí còn không hề hỏi tên tôi.”

“Cô đã chụp ảnh câu lạc bộ đó,” Lisa nói. Đó không phải là một câu hỏi. Khi Ashling gật đầu, cô nói tiếp, “Chúng ta sẽ làm một bài dàn suốt bốn trang với chủ đề này. Hai nghìn từ, càng sớm càng tốt. Trình bày làm sao cho hấp dẫn vào.”

Nổi kinh hoàng nhớp nháp vỗ lấy Ashling và cô sẵn sàng đánh đổi bất kỳ điều gì để vẫn đang được làm việc ở *Woman's Place*. Cô không thể viết. Kỳ cạch với những việc lật vật, tẻ ngắt là sở trường của cô, cô thực sự, thực sự rất giỏi chuyện đó, và nó cũng chính là cơ sở để *Colleen* thuê cô vào làm. Chẳng lẽ Mercedes, hay một tay cộng tác viên nào đó, không viết được sao?

“Có vấn đề gì à?” Lisa bấu môi mĩa mai.

“Không,” Ashling lúng búng. Nhưng bụng cô thắt lại vì hoảng sợ khi nhận ra mình đang phải nhận một công việc quá sức. Joy sẽ phải giúp cô. Hoặc là Ted - anh ta vẫn phải soạn thảo rất nhiều báo cáo cho công việc của mình ở Bộ Nông nghiệp.

Tiếp theo trong chương trình nghị sự là mục của Trix về cuộc sống của một cô gái bình thường. Số đầu tiên là về những nguy hiểm của trò bắt cá hai tay. Về việc sẽ rắc rối đến mức nào khi ở trên giường với anh bạn trai này trong khi chàng bạn trai kia ghé qua nhà và mẹ bạn cho anh ta vào. Câu chuyện rất buồn cười, độc đáo và hoàn toàn có thật.

“Lạy Chúa lòng lành, Patricia Quinn,” Jack thích thú lắc đầu. “Hóa ra tôi đã sống một cuộc đời quá là yên ả.”

“Tôi sẽ không khuyên mọi người làm theo đâu,” Trix thốt lên. “Anh ta và mẹ tôi ở ngoài phòng khách xem phim *Hearbeat*, còn tôi mắc kẹt trong phòng ngủ với người kia, bịa đủ cớ để không chịu đi. Tôi già đi phải đến mười tuổi.”

“Già thêm như thế là cô bao nhiêu tuổi nhỉ? Hai mươi lăm?” Jack cười tít cả mắt.

Ashling chăm chú nhìn anh ta với một vẻ băn khoăn chua chát. Tại sao lúc nào anh ta cũng quá quắt với mình đến thế nhỉ? Tại sao không lúc nào anh ta vui vẻ với mình. Đúng lúc cô kết luận rằng có lẽ đơn giản vì mình không có gì là thú vị thì Ashling chợt bắt gặp vẻ mặt của Lisa. Một quyết tâm hiện rõ và vẻ ngưỡng mộ không thể lẫn vào đâu được. Lisa mê anh ta rồi, Ashling nhận ra, và bụng cô bỗng quặn lên. Nếu như ai đó có thể thu hút được Jack Devine khỏi cô nàng Mai quyền rũ kia, thì đó hẳn phải là Lisa. Phải như thế nào thì mới có được quyền năng như vậy nhỉ?

Rồi Lisa trình bày những nét chính của một chuyên mục “hài hước” mà đúng lúc đó cô vừa mới nghĩ ra. Đánh giá những chiếc giường khách sạn gọi tình nhất ở Ireland. Xếp hạng căn cứ vào độ trang nhã của vỏ chăn ga gối, độ cứng của đệm, khoảng không gian để “chiến đấu”, và “yếu tố còng tay” - những đầu giường bằng sắt rèn hoặc cọc của khung màn chằng bốn góc là lý tưởng nhất.

“Chúa ơi, dù họ có đang trả cho chị bao nhiêu đi nữa, thì chị cũng hoàn toàn xứng đáng!” Trix tràn trề ngưỡng mộ.

“Mercedes?” Lisa cất vấn.

“Thứ Sáu này chúng tôi sẽ tới Donegal để chụp độc quyền bộ sưu tập Mùa đông của Frieda Kiely,” Mercedes kiêu kỳ nói. “Chúng ta nên dàn ra khoảng mười hai trang với bộ ảnh này.”

Frieda Kiely là một nhà thiết kế thời trang Ireland rất được ưa chuộng ở nước ngoài. Bà ta tạo ra những kiểu kết hợp cực kỳ hoang dại và lộng lẫy; vải tuyết thô Ireland sánh vai với vải sa mỏng tang; vải lanh Ulster rực rỡ kết

với những tấm lụa thêu bằng kim móc; những ống tay áo được đan dài chấm đất. Ấn tượng tổng thể là lãng mạn và phóng túng. Thật ra thì với Lisa thì như thế là hơi *quá* phóng túng. Nếu như phải trả những mức giá đến thế - mà tất nhiên là đừng hòng có chuyện cô trả tiền rồi - thì cô vẫn thích kiểu may cắt gọn gàng của Ngài Gucci hơn.

“Hay là thực hiện một bài phỏng vấn bà ta?” Lisa gợi ý.

Mercedes cười phá lên. “Ồi không, bà ta là đồ điên. Cô sẽ không moi được một từ tình tảo nào từ bà ta đâu.”

“Chính xác,” Lisa dẫn giọng. “Như thế đọc lại càng hay.”

“Cô không biết bà ta là người như thế nào...”

“Chúng ta đang giới thiệu bộ sưu tập Mùa đông của bà ta, điều tối thiểu bà ta có thể làm là cho chúng ta biết bà ta ăn sáng bằng món gì chứ.

“Nhưng...”

“Hãy gây ấn tượng với tôi đi,” Lisa nheo mắt, nhại lại câu của Calvin Carter. Có thể điều đó sẽ khiến Mercedes thấy buồn cười nếu như cô biết Lisa đang làm gì. Nhưng cô không biết, vì vậy lựa chọn duy nhất của cô là ném cho Lisa một cái lườm độc địa.

Jack chuyển sự chú ý của mình sang Gerry. “Tiến độ trang bìa thế nào rồi?”

Lisa căng thẳng theo dõi. Gerry ít nói đến nỗi cô không để ý gì đến anh ta và hậu quả là cô hoàn toàn không biết anh ta làm việc của mình có ra hồn không nữa. Nhưng Gerry đã chìa ra một số mẫu trang trí bìa - ba cô gái khác nhau được lồng với một loạt các loại font chữ và nội dung, không khí chung mà anh ta tạo ra cực kỳ hấp dẫn và vui nhộn.

“Tuyệt vời,” Jack trầm trồ.

Rồi anh quay sang Lisa. “Vậy còn chuyên mục nhân vật nổi tiếng của chúng ta thì đến đâu rồi?”

“Vẫn đang xúc tiến,” Lisa mỉm cười ngọt xót. Bono và nhóm The Corrs từ chối trả lời điện thoại của cô. “Nhưng điều thú vị hơn là, mặc dù chúng ta là một tạp chí dành cho phụ nữ, và có đến chín mươi lăm phần trăm độc

giả của chúng ta sẽ là phụ nữ, theo tôi sẽ rất độc đáo nếu có một chuyên mục trên tờ *Colleen* do đàn ông phụ trách.”

Chờ chút đã, Ashling nghĩ, đầu óc cô đờ đi vì choáng váng, *đó là ý tưởng của mình cơ mà...*

Miệng cô mấp máy, bật ra những tiếng “Ô” và “A” câm lặng, trong khi Lisa vẫn điềm nhiên nói tiếp, “Có một nghệ sĩ hài và những nguồn tin của tôi cho biết anh ta sắp sửa trở thành ngôi sao. Vấn đề là anh ta sẽ không chịu làm bất kỳ điều gì cho một tạp chí của phụ nữ, nhưng tôi sẽ thuyết phục được anh ta làm ngược lại.”

Ồ chó cái, Ashling nghĩ bụng.Ồ chó cái khốn kiếp. Mà chẳng nhẽ không một ai nhớ? Chẳng nhẽ không một ai nhận ra...?

“Tôi...” Ashling buột miệng.

“Cái gì?” Lisa nạt, khuôn mặt đẹp đẽ của cô trông thật đáng sợ, đôi mắt màu xám đánh lại và lạnh lẽo như đá cẩm thạch.

Ashling, chưa bao giờ giỏi trong việc đứng lên tự bảo vệ mình, lúng búng. “Không có gì.”

“Đó sẽ là bước đột phá lớn,” Lisa mỉm cười với Jack.

“Anh ta là ai?”

“Marcus Valentine.”

“Cô nói nghiêm túc chứ!” Jack thực sự sôi nổi hẳn lên.

“A-ai cơ?” Ashling hỏi, chưa hết cú sốc này đã đến cú sốc khác.

“Marcus Valentine,” Lisa cau kỉnh nói. “Cô đã nghe nói đến anh ta chưa?”

Ashling câm lặng gật đầu. Cái gã mặt tàn nhang đó trông không có vẻ gì là giống một người “sắp trở thành ngôi sao” cả. *Chắc chắn* là Lisa nhầm rồi. Nhưng cô ta có vẻ rất tự tin với nhận định của mình...

“Anh ta biểu diễn tối thứ Bảy này tại một nơi có tên là River Club,” Lisa nói. “Cô và tôi sẽ đến đó, Ashling.”

“River Club?” Giọng Ashling nghe khàn đặc gần như Trix. “Tối thứ Bảy?”

“Đúnggg.” Lisa nhăn mặt vì bức bối.

“Ted bạn tôi cũng biểu diễn ở đây,” Ashling nhận ra mình đang nói.

Lisa nheo mắt ngờ vực. “Ồ vậy sao? Tuyệt lắm. Chúng ta có thể có màn giới thiệu sau cánh gà.”

“Cũng may là tôi không có kế hoạch gì cho tối thứ Bảy cả,” Ashling nghe những từ đó buột ra từ cái miệng xưa nay vẫn rất ngoan ngoãn của mình.

“Đúng thế,” Lisa lạnh lùng đồng ý. “Cũng may.”

Trong khi mọi người lục tục rời khỏi phòng họp, Lisa quay sang Jack. “Hài lòng chứ?” cô khiêu khích.

“Cô thật phi thường,” anh nói, hoàn toàn chân thành. “Rất phi thường. Cám ơn cô. Tôi sẽ nói chuyện với họ ở London.”

“Bao lâu nữa thì chúng ta sẽ biết?”

“Có lẽ phải đến tuần sau. Đừng lo, cô đã đưa ra những ý tưởng tuyệt vời, tôi cho là sẽ tốt cả thôi. Sáu giờ đi xem nhà có OK không?”

Tê tái và căm giận vì bất công, Ashling quay về bàn mình. Cô sẽ không bao giờ tử tế với đồ chó cái đó nữa. Cứ thử nghĩ mà xem, cô cảm thấy tiếc cho cô ta, bơ vơ không bạn bè ở một đất nước xa lạ. Cô đã cố tha thứ cho Lisa về cái trò liên tục khiến người khác phải bẽ mặt đầy độc địa với lý do rằng chắc hẳn cô ta đang rất bất hạnh và hoảng sợ. Nhiều lúc Ashling hồ thẹn nhận ra chính cô thậm chí cũng gần như cười phá lên khi Lisa bóng gió chê Dervla béo, Mercedes nhiều lông, Shauna Griffin thiếu năng, bản thân cô thì khúm núm đến thê thảm. Nhưng từ giờ trở đi, Lisa Edwards có bị chết vì cô đơn chẳng nữa thì cô, Ashling Kennedy, cũng chẳng hơi đâu mà quan tâm.

Dán bệt trên chương trình bảo vệ màn hình máy tính với ảnh George Clooney của cô là một mẫu giấy nhắc việc màu vàng, nói là “Dillon” đã gọi điện. Cô lột mẫu giấy xuống, màn hình kêu lách tách vì tĩnh điện. Chắc chắn là chưa đến tháng 10, phải không nhỉ? Dylan gọi điện cho Ashling hai lần mỗi năm. Vào tháng 10 và tháng 12. Để hỏi xem anh nên mua gì cho Clodagh nhân dịp sinh nhật và cho Giáng sinh.

Cô gọi lại cho anh.

“Chào Ashling. Có thời gian uống nhanh chút gì đó sau giờ làm ngày mai chứ hả?”

“Không được. Em còn phải viết một bài báo kinh khủng - có thể là đến gần cuối tuần đi, được không? Mà tại sao vậy, có chuyện gì thế?”

“Không có gì. Có lẽ thế. Anh sắp ra ngoài tham dự một hội thảo. Anh sẽ gọi lại cho em khi quay về.”

15

“Sẵn sàng chưa, Lisa?” Jack xuất hiện trước bàn làm việc của cô lúc sáu giờ mười phút và hỏi.

Dưới ánh mắt theo dõi lặng lẽ của đám đồng nghiệp khát chuyện ngồi lê đôi mách, họ rời khỏi văn phòng và đi thang máy xuống bãi đỗ xe.

Hai người vừa vào trong xe, Jack đã giật chiếc cà vạt ra khỏi cổ và lẳng ra bằng ghế sau, rồi mở toang hai chiếc cúc trên cùng của áo sơ mi.

“Như thế dễ chịu hơn,” Jack thở phào một hơi. “Và cô cứ tự nhiên đi,” anh mời mọc. “Cứ trút bỏ bất kỳ thứ gì cô muốn...” Anh đột ngột im bặt khi nói hết câu và tiếp sau đó là một khoảng trống ngưng nghịu. Sức nóng từ sự bối rối của anh lan sang cả Lisa. “Xin lỗi,” anh bực bội làu bàu. “Tôi lỡ miệng.”

Anh bối rối lùa bàn tay qua mái tóc bù xù của mình, khiến cho vạt tóc phía trước dựng đứng lên thành những chòm mềm mại trước khi rũ xuống trán.

“Không sao.” Lisa lịch sự mỉm cười, nhưng đám lông tơ nhỏ li ti trên gáy cô đã dựng ngược lên. Choáng váng và rạo rực với hình ảnh cởi bỏ quần áo vì Jack trong xe của anh, cảm nhận đôi mắt đen kia trên cơ thể trần trụi của mình, cái lạnh của những chiếc ghế bọc da lẫn với cảm giác nóng rực của da thịt. Mím chặt môi đầy quyết tâm, cô thề sẽ làm cho chuyện đó xảy ra.

Sau một giai đoạn trầm tĩnh thích hợp, Jack lại lên tiếng. “Để tôi cho cô biết về ngôi nhà.” Anh lái xe hòa vào dòng giao thông buổi chiều tối của Dublin. “Chuyện là, Brendan sắp chuyển sang làm việc bên Mỹ. Anh ấy nhận được một hợp đồng mười tám tháng, có thể sẽ kéo dài, nhưng như vậy có nghĩa là dù thế nào cô cũng sẽ được ở đó trong một năm rưỡi. Sau đó chúng ta sẽ tính tiếp.”

Lisa ngơ ngậy với vẻ lập lờ. Chuyện đó không quan trọng vì cô không có ý định ở đây những một năm rưỡi nữa

“Nó ở ngay phía trong đường South Circular, rất trung tâm đấy,” Jack khẳng định. “Đó là một khu vực vẫn còn giữ gìn được rất nhiều bản sắc riêng ở Dublin. Và chưa bị tha hóa bởi lối sống thời thượng rôm đời.”

Tinh thần của Lisa bắt đầu tụt xuống dần. Cô chỉ *khát khao* được sống ở một nơi bị tha hóa bởi lối sống thời thượng rôm đời.

“Ý thức cộng đồng rất mạnh mẽ. Có nhiều gia đình sống ở đây.”

Lisa không muốn dính dáng gì đến các gia đình. Cô muốn được sống lẫn giữa những người độc thân khác và được va phải những anh chàng quyến rũ tại cửa hàng Tesco Metro gần nhà khi đi mua Kettle Chips và rượu vang Chardonay. Chán nản, cô chăm chú nhìn hai tay Jack đặt trên vô lăng, vẻ tự tin mà chúng thể hiện khi thoăn thoắt điều khiển vòng vô lăng bọc da làm nổi bật hạnh cùng cực của cô bỗng dụi đi.

Anh rẽ quặt chiếc xe khỏi đường chính vào một con đường nhỏ hơn, rồi lại vào một phố thậm chí còn nhỏ hơn nữa. “Nó kia rồi.” Anh chỉ tay qua kính chắn gió.

Nép mình bên vỉa hè là một ngôi nhà nhỏ xây bằng gạch đỏ xinh xắn. Lisa nhìn thoáng qua ngôi nhà và đã thấy không thích nó chút nào. Cô thích vẻ hiện đại và tươi tắn, phóng khoáng và rộng rãi. Ngôi nhà này hứa hẹn những căn phòng tối tăm, chật chội, đường ống nước cổ lỗ sĩ và một căn bếp tách riêng mất vệ sinh với chiếc bồn rửa kiểu Belfast dễ sợ.

Cô miễn cưỡng bước ra khỏi xe.

Jack tiến lại gần ngôi nhà, tra chìa khóa vào ổ, đẩy cửa ra và đứng lùi lại để nhường Lisa đi vào. Anh phải cúi đầu xuống mới chui vừa qua ngưỡng cửa.

“Sàn gỗ,” cô vừa nhận xét vừa nhìn quanh.

“Brendan mới cho lát chúng cách đây một vài tháng,” Jack tự hào nói.

Cô phải cố lắm mới không khai sáng cho anh rằng những người thực sự sành sỏi hoàn toàn không còn chơi sàn gỗ nữa và thảm trải sàn mới đáng được gọi là đẳng cấp.

“Phòng khách.” Jack dẫn cô vào một căn phòng nhỏ, sàn lát gỗ tần bì với chiếc sofa màu đỏ, một chiếc tivi và một cái lò sưởi bằng gang. “Cái đó là đồ xịn đấy,” Jack hất đầu về phía cái lò sưởi.

“Ừm,” Lisa cảm thù những chiếc lò sưởi bằng gang - chúng mới *rườm rà* làm sao.

“Bếp.” Jack dắt cô đi qua sang căn phòng bên cạnh. “Tủ lạnh, lò vi sóng, máy giặt.”

Lisa nhìn quanh. Ít nhất thì cũng có lắp tủ chạn và bồn rửa là loại bằng nhôm bình thường - cô thà chấp nhận nguy cơ bị bệnh Alzheimer còn hơn là sống với một cái bồn rửa kiểu Belfast. Nhưng sự hài lòng của cô lại rút xuống khi cô nhìn thấy một cái bàn bếp bằng gỗ thông bào nhẵn, cùng bốn chiếc ghế thô kệch, nặng nề! Chán nản, cô nghĩ tới cái bàn hiệu Formica màu ngọc lam có gắn bánh xe và bốn chiếc ghế sắt trang trí trong bếp của mình ở Ladbroke Grove.

“Cậu ấy có nói gì đó về việc cái bình nước nóng có vấn đề. Tôi sẽ kiểm tra loáng một cái xem sao.” Thò cả nửa người vào trong một chiếc tủ chạn, Jack xắn ống tay áo, phô hai cánh tay nâu giòn, với những múi cơ bắp dịch chuyển cùng với những cử động của hai bàn tay.

“Đưa cho tôi cái cờ lê trong ngăn kéo đằng kia, được không?” Jack hất đầu ra hiệu. Lisa tự hỏi liệu có phải anh đang biểu diễn màn khoe mẽ đặc biệt vì cô không nữa, nhưng rồi cô chợt nhớ ra Trix nói là anh rất khéo tay với máy móc, và cảm thấy luồng sinh khí trong mình trào lên. Xưa nay cô vẫn luôn yếu đuối trước những người đàn ông khéo tay, những người lăm lem dầu mỡ và trở về nhà sau một ngày vất vả sửa chữa cái này cái kia, vừa chậm rãi cởi bỏ bộ quần áo bảo hộ vừa nói một cách đầy ẩn ý, “Cả ngày hôm nay lúc nào anh cũng nghĩ về em, cưng ạ.” Cô cũng yếu đuối trước những người đàn ông có mức lương sáu chữ số và đầy quyền lực để thăng chức cho cô khi cô không thực sự xứng đáng với điều đó. Sẽ thú vị biết bao nếu kết hợp được cả hai mẫu người này nhỉ?

Jack hết xoay lại vặn vẹo đủ thứ một chút trước khi lên tiếng, “Có vẻ như cái đồng hồ tiêu rồi. Cô vẫn có nước nóng, nhưng không thể đặt hẹn giờ

trước được. Tôi sẽ sửa nó cho cô. Chúng ta hãy xem qua phòng tắm.”

Cô ngạc nhiên nhận ra phòng tắm qua được bài sát hạch. Tự tắm cho mình không nhất thiết phải là một cuộc tấn công chớp nhoáng, một tay cầm mở bông tắm, tay kia cầm chiếc đồng hồ bấm giờ.

“Bồn tắm đẹp lắm,” cô công nhận.

“Bên cạnh nó còn có một cái giá nhỏ rất tiện lợi,” Jack đồng tình.

“Đúng vừa vặn cho hai ly rượu vang và một cây nến thơm.” Cái liếc nhanh của Lisa chứa đựng đầy ẩn ý. Và công toi. Cô bực bội khi thấy Jack đã bước tiếp sang phòng bên cạnh.

“Phòng ngủ,” anh thông báo.

Nó rộng rãi và sáng sủa hơn những căn phòng khác, mặc dù vẫn còn đậm hơi hướng của một ngôi nhà nông thôn. Chúng phảng phất trên những tấm rèm trắng, đọng lại trên tấm chăn lông vịt và *quá* nhiều gỗ thông. Đầu giường bằng gỗ thông, tủ lớn bằng gỗ thông, đến tủ ngăn kéo cũng bằng gỗ thông.

Thậm chí có khi cả nệm giường cũng được làm bằng gỗ thông cho mà xem, Lisa khinh bỉ nghĩ.

“Nó trông ra khu vườn.” Jack chỉ tay qua cửa sổ về phía một khoảng cỏ nhỏ nhắn, viền quanh là những cây bụi và khóm hoa. Tim Lisa chùng hẫng xuống. Từ trước đến nay cô chưa bao giờ có vườn và cô cũng không muốn có vườn. Cô cũng thích hoa như bất kỳ người phụ nữ nào khác, nhưng chỉ là khi chúng ở dưới dạng một bó to đùng trong giấy bóng kính, với một dải nơ lụa khổng lồ và thiệp chúc mừng. Cô thà chết còn hơn học nghề làm vườn, những món phụ kiện mới thật là kinh khủng - quần chun co giãn, những chiếc mũ mềm lỗ bạch, những chiếc giỏ ngực ghê tởm và đôi găng tay Michael Jackson điên rồ⁽¹⁾. Trông đúng là chẳng ra làm sao cả.

Và mặc dù tháng 7 năm ngoái cô đã nói với độc giả của *Femme* rằng làm vườn là hình thức tình dục mới, nhưng cô hoàn toàn không nghĩ như thế một chút nào. Tình dục là tình dục. Muôn đời vẫn thế. Cô nhớ nó.

“Cậu ta nói gì đó về việc có khu vườn thảo dược,” Jack nói. “Chúng ta sẽ xem qua chứ?”

Anh mở chốt trên cánh cửa sau, và lại phải cúi thấp xuống để bước ra ngoài. Cô theo nhịp sỏi chân anh, bước thẳng một lèo qua thảm cỏ nhỏ nhắn, thích thú giấu cợt sự mê mẩn của chính mình. Lũ chim hót ríu rít trong ánh sáng buổi tối dịu nhẹ, bầu không khí đượm mùi hăng nồng của cỏ và đất, rồi trong giây lát cô chợt thấy mọi thứ cũng không hề đáng ghét.

“Đằng này.” Anh vẫy cô về phía một luống đất và gập đôi chân dài lại thành để khom mình xuống. Để tỏ ra nhiệt tình, Lisa đành miễn cưỡng ngồi nép xuống cạnh anh.

“Cẩn thận quần áo của cô kìa.” Anh vươn tay ra che chở. “Đừng để dính đất đấy.”

“Quần áo của anh thì sao?”

“Tôi quan tâm quái gì đến quần áo của mình cơ chứ.” Anh quay lại và trao cho cô một nụ cười tinh nghịch hoàn toàn bất ngờ.

Ở gần sát như thế này cô đã trông thấy vết mẻ bé tí trên một chiếc răng cửa của anh. Nó càng làm nổi lên vẻ gì đó ương bướng trong anh. “Nếu chẳng may bị dính nhiều vết cỏ bẩn quá, chắc sẽ phải mang đến chỗ giặt là và tôi sẽ không thể mặc nó trong ngày mai là cùng... Như thế có gì là ghê gớm đâu cơ chứ?” anh hỏi tình bơ.

Lisa bật cười và, làm ra vẻ hoàn toàn vô tình, ghé sát vào đầu anh thêm chút nữa. Cô thấy đồng tử mắt anh nheo lại và giãn nở ra qua nhiều sắc thái cảm xúc khác nhau - bối rối sang quan tâm sang cực kỳ quan tâm quay lại bối rối và rồi là ngơ ngẩn. Tất cả chỉ trong chưa đến một giây. Rồi anh quay đi và hỏi, “Kia là rau mùi hay ngò tây nhỉ?”

Một lọn tóc của anh đang tự quăn lại thành một mớ xoắn tít. Lisa chỉ muốn đặt ngón tay vào đó và duỗi nó ra.

“Cô nghĩ thế nào?” anh hỏi cô lần nữa.

Cảm giác như họ đang nói với nhau bằng mật mã, cô nhìn chiếc lá trong tay anh. “Tôi không biết.”

Anh vò nát chiếc lá giữa ngón cái và ngón trỏ rồi giơ nó lên sát mặt cô. Gần gửi đến thân mật. “Người đi,” anh bảo.

Mắt nhắm nghiền, cô hít thật sâu, cố ngửi lấy mùi da anh.

“Rau mùi,” cô thốt lên đặc thẳng. Cô được thưởng bằng một nụ cười nữa của anh. Miệng anh hơi cong lại bên khóe...

“Và còn có cả húng quế, hẹ và xạ hương,” anh chỉ tay. “Cô có thể dùng chúng để nấu ăn.”

“Vâng,” cô mỉm cười. “Tôi có thể rắc chúng lên những món ăn mua về.”

Chẳng việc gì phải giả bộ với anh cả. Những ngày yêu đương điên-cuồng-mê-mẩn và muốn nấu nướng cho người cô yêu đã xa lắm rồi.

“Cô không nấu ăn sao?”

Cô lắc đầu. “Tôi không có thời gian.”

“Đó là điều tôi vẫn nghe nói đến,” anh nói.

“Vậy, ờ, Mai có nấu ăn không?”

Sai lầm lớn. Vẻ mặt Jack vụt quay lại trạng thái khép kín và ủ rũ. “Không,” anh nói cụt lùn. “ - Ít nhất thì cũng không nấu cho tôi,” anh nói thêm. “Thôi nào, đi thôi”.

“Vậy cô nghĩ thế nào về ngôi nhà?” anh hỏi, ngay khi họ đã quay vào trong.

“Tôi thích nó,” Lisa nói dối. Nó là nơi tốt nhất cô từng xem qua nhưng điều đó cũng không nói lên gì nhiều.

“Nó có rất nhiều ưu điểm không thể bỏ qua,” Jack đồng tình. “Tiền thuê vừa phải, khu vực đẹp và cô có thể đi bộ đến chỗ làm.”

“Đúng vậy,” Lisa nói, với vẻ mặt tối sầm khiến anh tò mò. “Và tôi có thể tiết kiệm cho mình 1,10 bảng mỗi lần đi về.”

“Nhiều thế sao? Tôi không biết vì bình thường tôi toàn tự lái xe...”

“Tương đương với 2,20 bảng một ngày.”

“Tôi nghĩ chắc phải là...”

“11 bảng một tuần. Nếu tính thời gian cả một đời thì cũng được một khoản kha khá.” Thấy Jack vẫn đang cố duy trì vẻ mặt tỏ ra quan tâm một cách lịch sự, Lisa bèn nhanh chóng giải thích. Cô vừa cười vừa kể cho anh nghe trải nghiệm của mình với bà Joanne bủn xỉn. Rồi cô kể cho anh về

những chỗ kinh khủng khác mà cô đã đi xem. Về người đàn ông ở Lansdown Park đã để cho con rắn của mình nhón nhơ tự do trong phòng khách, về ngôi nhà ở Ballsbridge bữa bộn đến nỗi nhìn như thể nó vừa bị kẻ trộm viếng thăm.

“Vậy, cô có thể chuyển thẳng tới đây luôn,” Jack đề nghị.

Anh đứng dậy và bắt đầu cái trò lúng túng xóc xúng xoèng những đồng tiền xu trong túi mà Lisa đã biết tổng từ lâu. Đây là điều cánh đàn ông vẫn làm khi họ cố thu lấy hết can đảm để mời cô ra ngoài uống chút gì đó. Cô có thể nhận ra sự đấu tranh trong mắt anh và cơ thể anh vận vẹo như thể anh sắp sửa buột miệng nói điều gì.

Cố lên nào, cô âm thầm giục giã.

Rồi mắt anh đột nhiên tươi tỉnh trở lại và tất cả sự căng thẳng dường như tan biến. “Bây giờ tôi sẽ đưa cô quay trở về khách sạn,” anh nói.

Lisa hiểu. Cô cảm thấy anh bị mình quyến rũ và cô cũng cảm thấy sự ngần ngại nơi anh. Không chỉ là chuyện họ làm việc cùng nhau, mà anh còn đang dính dáng với người khác. Không quan trọng. Cô sẽ giở bùa phép của mình ra và vượt qua sự kháng cự của anh. Cô thường thức điều đó - làm Jack phải lòng mình, điều ấy sẽ khiến tâm trí cô quên đi tất cả nỗi sâu muộn.

“Cám ơn anh đã tìm cho tôi một nơi để sống.” Cô mỉm cười ngọt ngào với Jack.

“Tôi thích thế mà,” Jack trả lời. “Và đừng có ngần ngại yêu cầu bất cứ thứ gì cô cần. Tôi sẽ làm mọi điều có thể để khiến việc chuyển tới Ireland của cô trở nên dễ dàng hơn.”

“Cám ơn.” Cô nở thêm cho anh một nụ cười đọng đưa nữa.

“Cô thì quá bận rộn và quá quan trọng đối với *Colleen* để có thể phí thời gian của mình cho việc xem xét mấy căn hộ.”

Ôi.

Cuộn người trong một chiếc ghế, Lisa châm một điếu thuốc và đắm đắm nhìn ra ngoài cửa sổ khách sạn xuống phố Harcourt. Cô đang bực mình vì

một cảm giác hơi áy náy. Chỉ là hơi hơi áy náy đến nỗi hầu như không có, nhưng bản thân việc nó tồn tại không thôi cũng đáng phải bận tâm rồi. Là chuyện về cô nàng Ashling chết tiệt ấy. Cô ta mới ngỡ ngàng biết bao khi bị Lisa xoáy mất ý tưởng của mình.

Chậc, nghiệt ngã, sự đời là vậy đấy. Đó là lý do tại sao Lisa là tổng biên tập còn Ashling chỉ là chân loong toong. Và Lisa đã hoảng sợ, đã hoàn toàn chết điếng khi Jack cho cô biết về tình hình quảng cáo. Nỗi sợ hãi bao giờ cũng khiến cô trở nên gian xảo và tàn nhẫn.

Lúc này nỗi kinh sợ đến thắt ruột lúc đầu đã phần nào vơi đi. Về ngoài lạc quan đến kênh kiệu có nghĩa là cô đang nấu mình trong một cái bong bóng của niềm hy vọng rằng việc xoay sở được tất cả số lượng quảng cáo cần thiết là hoàn toàn có thể. Tuy nhiên, sự thật là số phận của Lisa mới là thứ đang được mang ra đánh cược. Nếu tờ tạp chí thất bại, cuộc đời của Lisa, chứ không phải của Ashling, sẽ đi tong, đơn giản thế thôi. OK, ai cũng nghĩ cô là đồ khốn nạn, nhưng họ hoàn toàn đâu có biết những áp lực cô phải gánh chịu.

Thở dài thườn thượt, Lisa phả ra một bùm khói - hình ảnh khuôn mặt choáng váng của Ashling chích lấy cô, khiến cô cảm thấy mình kể cũng hơi ê hề.

Trước nay cô vẫn luôn kiểm soát được những cảm xúc của mình. Thật dễ dàng khi khuất phục chúng vì lợi ích lớn lao hơn, đó là công việc. Tốt nhất là cô nên lấy lại sự vững vàng.

16

Hàng ngày, giấy mời tới dự những buổi ra mắt báo chí được chuyển vào hòm thư - tất tần tật từ những dòng màu mắt mới cho tới lễ khai trương cửa hàng - và Lisa rồi Mercedes cứ thế điềm nhiên chia sẻ chúng giữa hai người với nhau. Lisa, là tổng biên tập, được quyền ưu tiên chọn lựa trước tiên. Nhưng Mercedes, là biên tập viên thời trang và sắc đẹp, cũng phải được quyền tham dự khá nhiều dịp. Ashling, giống như cô bé Lọ Lem, ở lại trông nhà còn Trix thì nằm quá thấp trong danh sách nên đừng hòng bao giờ có cơ hội được bén mảng.

“Có những trò gì ở một bữa tiệc quảng bá sản phẩm vậy?” Trix hỏi Lisa.

“Thì đi lại quanh quẩn với một bầy nhà báo khác và vài nhân vật nổi tiếng,” Lisa nói. “Nói chuyện với bất kỳ ai quan trọng, rồi nghe bài thuyết trình.”

“Kể cho tôi nghe về bữa tiệc chị sắp tới hôm nay đi.”

Một cửa hàng có tên là Morocco sẽ khai trương chi nhánh đầu tiên tại Ireland. Lisa không thấy có gì đáng quan tâm, cửa hàng này đã mở ở London từ bao năm nay rồi, vậy mà chi nhánh ở Ireland này cứ làm như thể đó là một sự kiện vĩ đại vậy. Cô người mẫu nổi tiếng Tara Palmer Tompkinson sẽ bay từ London sang tham dự lễ khai trương được tổ chức trong khung cảnh tráng lệ nhại kiểu Royalton của khách sạn Fitzwilliam.

“Họ sẽ có cả đồ ăn chứ?” Trix hỏi.

“Thường thì vẫn có thứ gì đó. Bánh Canapé. Champagne.”

Thực ra Lisa cực kỳ hy vọng là sẽ có đồ ăn vì cô đã bắt đầu một kế hoạch ăn uống mới - thay vì chế độ ăn kiêng Bảy Chú lùn cô đã chuyển sang chế độ ăn kiêng Quảng bá. Cô có thể ăn và uống bất kỳ thứ gì cô thích, *nhưng chỉ là ở những buổi tiệc quảng bá sản phẩm*. Lisa biết tầm quan trọng của việc giữ được thân hình mảnh mai, nhưng cô không đời nào chịu làm nô lệ cho chế độ ăn kiêng truyền thống. Thay vào đó cô đan cài những kiểu kiểm soát và ban thưởng không giống ai vào mối quan hệ của mình với đồ ăn, luôn giữ cho thách thức này được tươi mới và thú vị.

“Champagne!” Nỗi phấn khích làm giọng Trix khàn đặc như Bố già Don Corleone.

“Đây là nếu như họ không phải là một hãng kinh doanh tép riu, và nếu thế họ sẽ không thuê quảng cáo trên tạp chí đâu. Rồi cô nhận túi quà và ra về.”

“Một túi *quà*!” Trix sáng bừng lên khi nghe nhắc đến thứ gì đó cho không. Thứ gì đó mà cô không phải mất công ăn trộm. “Kiểu túi quà thế nào cơ?”

“Cũng tùy.” Lisa uể oải bĩu môi. “Với một công ty mỹ phẩm, thường thì cô sẽ nhận được một bộ sản phẩm trang điểm mới theo mùa.”

Trix xuýt xoa thích thú.

“Với một cửa hàng như thế này, có lẽ là một chiếc túi...”

“Một chiếc túi!” Bao nhiêu *năm* nay cô không hề có cái túi nào miễn phí, kể từ khi người ta bắt đầu gắn mã điện tử cho chúng.

“Hoặc một cái áo.”

“Ôi, lạy Chúa tôi!” Trix nhảy lên vì phấn khích. “Chị thật may mắn làm sao!”

Sau một lúc ngập ngừng khá lâu, đầy suy nghĩ, Trix gợi ý với vẻ hoàn toàn ngây thơ, “Chị biết đấy, thật sự là chị nên đưa Ashling đi cùng.” Tôn ti trật tự chặt chẽ đến nỗi không bao giờ có cơ hội đến lượt Trix chừng nào Ashling còn chưa đi. “Chị ấy là trợ lý biên tập của chị mà. Chị ấy cũng nên biết qua các thủ tục trong trường hợp chẳng may chị bị ốm chứ.”

“Nhưng...” Khuôn mặt mịn màng như trái ôliu của Mercedes tỏ ra lo lắng bởi đề xuất để một người khác bon chen vào lãnh địa thiêng liêng đó. Cũng chỉ có ngần ấy son môi miễn phí mà chia nhau thôi.

Vẻ hốt hoảng rõ ràng như sờ mó được của Mercedes cộng với chút tàn dư áy náy về Ashling khiến cho quyết định của Lisa trở nên thật dễ dàng. “Ý hay đấy, Trix. OK, Ashling, cô có thể đi làm trợ tá cho tôi chiều nay. Ấy là,” cô nói thêm một cách gian xảo, “nếu cô thích đi.”

Xưa nay Ashling bao giờ cũng rất kém trong việc làm ra vẻ miễn cưỡng. Nhất là khi có liên quan đến những thứ không mất tiền. “Tôi có thích đi không ư?” Cô thấy thất vọng với chính mình khi thốt lên, “Tôi *thích* lắm”.

Lisa ăn trưa ở nhà hàng Clarence với một nhà văn rất ăn khách mà cô đang cố mời viết một chuyên mục thường xuyên. Kết quả là thành công. Người phụ nữ đó không chỉ đồng ý phụ trách chuyên mục với mức thù lao tối thiểu đổi lại việc những tác phẩm của bà ta sẽ được quảng cáo thường xuyên, mà Lisa còn thoát khỏi bữa trưa hầu như bình yên vô sự. Mặc dù khua thức ăn quanh đĩa rất hăng hái, tất cả những gì cô ăn chỉ là nửa quả cà chua bi và một miếng thịt gà loại gà chỉ chuyên ăn ngô.

Cô hoan hỉ quay về chỗ làm và đang lướt qua thư từ thì Ashling bước lại bên bàn cô, cùng với túi xách và áo khoác.

“Lisa,” Ashling rụt rè nói. “Giờ là hai rưỡi rồi và giấy mời nói là ba giờ. Chúng ta nên đi chứ?”

Lisa phá lên cười với vẻ ngạc nhiên pha với khinh thường. “Quy tắc số một - đừng bao giờ đến đúng giờ. Ai cũng biết điều đó! Như thế cô mới là người quan trọng.”

“Tôi ư?”

“Cứ giả vờ như thế.” Lisa quay lại với chồng thông cáo báo chí của mình. Nhưng một lát sau cô nhận ra mình đang ngược lên và nhìn thấy đôi mắt háo hức của Ashling đang dán chặt vào mình.

“Trời đất ơi!” Lisa thốt lên, tiếc nuối thậm tệ vì đã mời Ashling.

“Xin lỗi. Tôi chỉ sợ là mọi thứ sẽ hết mất.”

“Mọi thứ cái gì?”

“Thì bánh canapé, những túi quà.”

“Tôi sẽ không đi trước ba giờ đâu, và đừng có hỏi tôi lần nữa.”

Đến ba giờ mười lăm, Lisa lục dưới ngăn bàn tìm chiếc túi da hiệu Miu Miu của mình, và nói với cô Ashling đang run rẩy. “Được rồi, đi thôi!”

Hành trình bằng taxi xuyên qua những con phố đông cứng xe cộ mất nhiều thời gian đến nỗi ngay cả Lisa cũng bắt đầu lo lắng những chiếc bánh

canapé và túi quà sẽ hết mất.

“Cái gì nữa đây?” Cô bức bối hỏi, khi một người cảnh sát chìa bàn tay nung núc thịt của anh ta về phía họ, ra hiệu cho xe dừng lại.

“Vịt⁽¹⁾,” người lái xe nói cụt lủn.

Trong lúc Lisa ngơ ngác không biết “vịt” có phải là một câu chửi tục kiểu Dublin giống như “đếch” không, thì Ashling thốt lên. “Ôi, nhìn kìa, vịt!”

Cô bảo gì cơ! Lisa ngơ ngác, và rồi trước ánh mắt ngờ ngàng của cô là một con vịt mẹ đang lạch bạch băng qua đường, dẫn theo sáu con vịt con xếp thành hàng phía sau. Hai cảnh sát đang chặn ở cả hai hướng của dòng xe để bảo đảm một hành lang an toàn cho gia đình vịt. Cô hầu như không thể tin nổi!

“Năm nào cũng như vậy.” Ánh mắt của Ashling sáng ngời. “Lũ vịt con nở ra trên dòng kênh, rồi khi đã đủ lớn, chúng chuyển xuống hồ nước ở Stephen’s Green.”

“Hàng trăm con liền. Làm rối loạn toàn bộ hệ thống giao thông. Làm ai cũng bức lộn cả tiết,” tay tài xế taxi thích thú nói.

Cái thành phố chết tiệt này... Lisa thở dài.

Khi Lisa và Ashling bước xuống xe bên ngoài khách sạn Fitzwilliam, thời tiết thật giá lạnh, gió quất từng hồi, đợt nóng ngắn ngủi của tuần trước chỉ còn là một ký ức xa xôi.

“Một lần tẩy lông chân không làm nên mùa hè,” Ashling buồn rầu nghĩ, phải quay lại mặc quần khi chỉ mới được trưng diện chiếc váy dài mùa hè trong quãng thời gian quá ngắn ngủi hôm qua. Rồi cô quên bằng chuyện thời tiết và huých khuỷu tay vào Lisa. “Nhìn kìa! Đó là người phụ nữ của cô kia, tên cô ấy là gì ấy nhỉ? Tara Palmtree Yokiemedoodle.”

Và quả thật đó là Tara Palmtree Yokiemedoodle, đang lượn đi lượn lại trên vỉa hè bên ngoài khách sạn, vây xung quanh là một đám đông phóng viên ảnh đang thi nhau bấm máy điên cuồng.

“Khoe cho chúng tôi một chút chân nào, tốt lắm, Tara,” họ giục giã.

Ashling hướng về phía đường phố, để bước vòng qua vòng vây của đám phóng viên ảnh, nhưng Lisa lại hiên ngang bước thẳng vào giữa bọn họ.

“Ôi, cô ta là ai vậy?” Ashling nghe thấy.

Và rồi Lisa phun ra một tràng, “Taaaaaaraaaaa, bạn thân yêu, lâu lắm rồi không gặp”, lôi Tara vào một màn ôm hôn gượng gạo, rồi xoay cả hai ra hướng thẳng vào rừng ống kính. Cánh phóng viên ảnh dừng sững lại giữa màn bấm máy liên hồi kì trận, rồi hướng về phía người phụ nữ xinh đẹp, tóc màu caramen đang tựa vai kề má với Tara, và lại tiếp tục hăng hái bấm lấy bấm để.

“Lisa Edwards, tổng biên tập, tạp chí Colleen,” Lisa vừa bước đi giữa đám phóng viên ảnh, vừa giới thiệu mình với họ. “Lisa Edwards. Lisa Edwards. Tôi là bạn cũ của Tara.”

“Làm thế nào cô lại biết Tara Palmtree vậy?” Ashling hỏi, với vẻ kính sợ, khi Lisa quay lại chỗ cô bên vòng ngoài, nơi đám phóng viên ảnh hoàn toàn không đếm xỉa gì đến.

“Tôi có biết đâu.” Lisa làm cô ngỡ ngàng với một nụ cười nhăn nhó. “Nhưng quy tắc số hai - đừng bao giờ để sự thật gây trở ngại đến một câu chuyện hấp dẫn.”

Lisa đường bệ đi vào trong khách sạn, Ashling tất tả bám theo sau. Hai chàng thanh niên đẹp trai bước tới chào hai người và cởi áo khoác cho Ashling. Nhưng Lisa duyên dáng từ chối cởi áo khoác của mình.

“Để tôi nhắc cô về quy tắc số ba,” Lisa bực bội càu nhàu, trên đường tới phòng lễ tân. “Chúng ta *không bao giờ* cởi áo khoác cả. Cô phải tạo ra ấn tượng rằng cô rất bận rộn, chỉ ghé qua trong một vài phút, rằng bên ngoài kia cô còn có cuộc sống thú vị hơn rất nhiều.”

“Xin lỗi,” Ashling nhũn nhặn nói. “Tôi không nhận ra.”

Vào trong phòng tiệc nơi có một người phụ nữ da-bạc-xương diện từ đầu đến chân nguyên bộ sưu tập Mùa hè của Morocco kiểm tra họ là ai và đề nghị hai người ký tên vào sổ danh sách khách mời.

Lisa nguệch ngoạc vài từ chiếu lệ, rồi chuyển cái bút cho cô nàng Ashling đang rạng rỡ vì sung sướng.

“Cả tôi nữa à?” cô ré lên.

Lisa mím chặt môi và lắc đầu cảnh cáo. *Bình tĩnh chứ!*

“Xin lỗi,” Ashling thì thào, nhưng không thể nào không cực kỳ nắn nót viết rất ngay ngắn, “Ashling Kennedy, Trợ lý tổng biên tập, tạp chí Colleen.”

Lisa lướt một móng tay tĩa tốt theo kiểu Pháp dọc xuống danh sách tên. “Quy tắc số bốn, như cô thấy đây,” cô giảng giải, “hãy nhìn vào số. Xem có những ai ở đây.”

“Như thế chúng ta sẽ biết phải gặp ai.” Ashling hiểu.

Lisa trừng mắt nhìn Ashling như thể cô bị mất trí. “Không! Như thế chúng ta biết phải tránh mặt ai!”

“Vậy chúng ta phải tránh mặt ai?”

Với vẻ khinh khỉnh, Lisa nhìn quanh căn phòng, toàn những kẻ ăn rình của các tạp chí đối thủ. “Hầu như là tất cả.”

Nhưng lẽ ra Ashling phải biết tất cả những chuyện này rồi chứ - và Lisa cũng chỉ vừa mới nhận ra rằng cô ta thậm chí còn không biết cả những cái sơ đẳng nhất. Trong cơn hoảng hốt cao độ, cô thì thào, “Đừng nói với tôi là trước nay cô chưa bao giờ tham dự một bữa tiệc quảng bá sản phẩm đấy chứ? Thế cái hội cô còn làm ở *Woman’s Place* thì sao?”

“Chúng tôi không mấy khi được mời,” Ashling xin lỗi. “Chắc chắn là không có gì hào nhoáng như thế này. Theo tôi có lẽ độc giả của chúng tôi quá già. Và khi chúng tôi có được mời đến dự lễ giới thiệu một loại túi hậu môn giả hoặc khai trương dự án nơi ở cho người vô gia cư hay bất kể thứ gì, hầu như lần nào Sally Healy cũng là người đi dự.”

Điều mà Ashling không nói thêm là Sally Healy thuộc mẫu người dễ tính và tốt bụng, một người luôn hòa nhã với tất cả mọi người. Chị ta hoàn toàn không có cái kiểu kèn cựa kiểu cách, cứng nhắc hay những cái quy tắc lạ đời, thù địch của Lisa.

“Nhìn anh chàng đằng kia...” Khiếp sợ, Ashling chỉ một người đàn ông cao ráo, kiểu-búp-bê-Ken⁽²⁾. “Anh ta là Martyr Hunter, người dẫn chương

trình truyền hình đấy.”

“*Déjà vu*,” Lisa khịt mũi. “Anh ta có mặt tại bữa tiệc của hãng rượu Bailey hôm qua, và bữa tiệc của hãng thời trang MaxMara hôm thứ Hai.”

Câu này đẩy Ashling vào một sự im lặng bẽ bàng. Cô đã có những kỳ vọng lớn lao vào bữa tiệc này. Cô những muốn dẫn dắt và nhắc nhở Lisa và chứng tỏ cho cô ta thấy rằng cô ta cần cô. Và cô cũng đã tưởng mình sẽ nhận được đôi chút tôn trọng mà cô đang rất thèm khát từ Lisa nhờ vào vốn hiểu biết không thể thay thế được của một người trong cuộc như cô về các nhân vật nổi tiếng của Ireland - vốn hiểu biết mà Lisa, vốn là một phụ nữ người Anh, đừng hòng hy vọng có được. Nhưng Lisa đã đi trước cô quá xa, đã tìm hiểu sẵn về tình trạng các nhân vật của công chúng và có vẻ bức mình trước những cố gắng giúp đỡ quá nghiệp dư của Ashling.

Một cô nàng phục vụ đi ngang qua bỗng dừng lại và chìa cái khay vào họ. Đồ ăn đúng theo chủ đề Morocco: couscous⁽³⁾, xúc xích Merguez, bánh canapé thịt cừu. Đồ uống, thật ngạc nhiên, lại là vodka. Không Morocco cho lắm, nhưng Lisa không quan tâm. Cô ăn những gì có thể, nhưng không có cơ hội nổi đóa vì lúc nào cô cũng nói chuyện với mọi người, Ashling lẽo đẽo bám theo sau. Tràn trề sinh lực, và duyên dáng, Lisa lướt qua căn phòng như một người chuyên nghiệp - mặc dù nó chẳng mang đến nhiều sự bất ngờ.

“Cũ rích, cũ rích,” cô thở dài với Ashling. “Hiệp hội Ăn rình Ireland - hầu hết những kẻ bất tài chán ặc này thậm chí sẽ có mặt tại lễ mở một hộp đậu ấy chứ. Điều này tự động đưa tôi đến với quy tắc số năm: sử dụng việc cô vẫn còn áo khoác trên người làm cái cớ để tẩu thoát. Chỉ cần ai đó trở nên hơi *quá* nhạt nhẽo một tí thôi, cô cũng có thể nói cô phải ra phòng để áo khoác.”

Lượn lờ quanh phòng là một vài cô nàng người mẫu mắt nai, cơ thể chưa vào form của họ xúng xính đồ của Morocco. Thỉnh thoảng một cô nàng PR lại lái một cô người mẫu đến trước mặt Ashling và Lisa, những người được kỳ vọng sẽ ‘ồ’ và ‘à’ về các bộ trang phục. Ashling, nóng bừng vì bối rối, cố gắng làm hết sức, nhưng Lisa hầu như không thèm để mắt.

“Thế này cũng còn tốt chán,” cô thì thào, sau khi một cô nàng mới lớn khác đến đặt đũa và ườn ẹo trước mặt họ, rồi bước đi. “Ít nhất đây không phải là áo tắm. Chuyện như vậy đã xảy ra tại một bữa tối ngồi quanh bàn ở London - cố mà ăn trong khi sáu con bé tổng hết mông lại đến ngực chúng vào đĩa của tôi. Ôi trời.”

Rồi cô bảo với Ashling cái mà đăng nào Ashling cũng đang bắt đầu nhận ra. “Quy tắc số - chúng ta đang đến số bao nhiêu rồi nhỉ? Sáu? - chẳng có bất kỳ cái gì là miễn phí cả. Đến những nơi như thế này và cô phải chịu đựng màn quảng cáo nhồi nhét của họ thôi. Ôi không, có cả cái thẳng cha tởm lợm tờ *Sunday Times*, chúng ta lại đăng này đi.”

Càng lúc Ashling càng trở nên tên tò trước sự hiểu biết như bách khoa toàn thư của Lisa về hầu như tất cả mọi người trong phòng. Cô ta mới chỉ sống ở Ireland chưa được hai tuần vậy mà dường như thế cô đã giao du - và đá đít - hầu hết danh sách *Ai là ai* rồi vậy.

Với nụ cười thường trực như được ghim chặt trên miệng, Lisa kín đáo xoay người trên đôi guốc Jimmy Choo của mình. Cô có bỏ sót ai không nhỉ? Rồi cô nhìn thấy một chàng trai trẻ rất dễ coi, đang lúng túng khổ sở trong bộ vest nhìn-có-vẻ-quá-mới.

“Anh ta là ai vậy?” Cô hỏi, nhưng Ashling hoàn toàn không biết. “Chúng ta sẽ tìm hiểu, được chứ?”

“Bằng cách nào?”

“Bằng cách hỏi anh ta.” Lisa có vẻ thích thú trước vẻ ngỡ ngàng của Ashling.

Nở một nụ cười thật tươi tắn cùng ánh mắt rạng rỡ, Lisa phăm phăm bước về phía chàng trai, Ashling bám theo sau. Nhìn gần anh chàng vẫn còn những vết trứng cá trên cái cằm trẻ trung của mình.

“Lisa Edwards, tạp chí Colleen.” Cô chìa bàn tay nuột nà, rám nắng ra.

“Shane Dockery.” Anh ta luồn một ngón tay khổ sở xuống bên dưới cổ áo sơ mi chật cứng của mình.

“Từ nhóm Laddz,” Lisa nói nốt câu cho anh ta.

“Cô đã nghe nói về chúng tôi rồi à?” Anh ta thốt lên. Không một ai trong bữa tiệc này may mắn biết anh ta là ai.

“Tất nhiên.” Lisa đã nhìn thấy một mẫu tin bé tí đề cập đến họ trên một trong những tờ báo Chủ nhật và cô đã ghi lại tên của họ, cùng với những cái tên khác mà cô nghĩ rằng mình nên biết. “Các anh là nhóm nhạc mới. Sắp nổi tiếng hơn cả Take That ấy chứ.”

“Cám ơn,” anh ta hồ hởi, với sự hăm hở của một nghệ sĩ còn hàn vi, chưa có tên tuổi. Có lẽ rốt cuộc cũng thật là bổ công khi phải trưng diện những bộ quần áo khủng khiếp này.

Trong khi họ bước đi chỗ khác, Lisa thì thào, “Thấy chưa? Hãy nhớ nhé, họ còn sợ cô hơn là cô sợ họ.”

Ashling gật đầu ra vẻ đã hiểu và Lisa dương dương tự đắc vì sự bảo ban tử tế của chính mình. Có lẽ cũng là do cả tác dụng của lượng vodka tràn trề mà cô đang nhắm nháp. Nhân nói về cái gì nhỉ...? Bỗng một cô nàng phục vụ xuất hiện bên cạnh cô.

“Vodka là loại nước mới.” Lisa giơ cốc của mình lên với Ashling.

Khi Lisa đã ăn và uống thỏa thuê, giờ là lúc đi về.

“Tạm biệt.” Lisa đi lướt qua cô nàng bọ que ở cửa.

“Cám ơn,” Ashling mỉm cười. “Quần áo rất đẹp và tôi tin chắc độc giả của *Colleen* sẽ thích chúng...!” Câu của Ashling kết thúc bằng một cái há hốc miệng vì ai đó véo vào cánh tay cô rất, rất mạnh. Lisa.

“Cảm ơn vì đã tới.” Bọ que ấn một cái góc bọc giấy bóng vào tay Lisa. “Và xin vui lòng nhận lấy cử chỉ thiện chí nhỏ bé này.”

“Ồ, cảm ơn,” Lisa hờ hững nói, và bước đi.

Rồi một gói khác được ấn vào hai bàn tay háo hức của Ashling. Mặt sáng bừng, cô cảm móng tay của mình vào lớp giấy bóng để xé nó ra. Rồi lại há hốc miệng vì ai đó lại véo tay cô lần nữa.

“Ồ, ờ, vâng, à, cảm ơn.” Cô cố gắng và thất bại trong việc tỏ ra hững hờ.

“Đừng động đến nó,” Lisa rít lên, khi họ bước qua gian sảnh để lấy áo khoác của Lisa. “Thậm chí đừng có nhìn đến nó. Và đừng bao giờ, *đừng*

bao giờ nói với một con bé PR là cô sẽ đăng bài về họ. Phải làm cao vào!”

“Quy tắc số bảy, tôi đoán thế,” Ashling hờn dỗi nói.

“Đúng vậy đấy.”

Sau khi họ đã rời khỏi khách sạn, Ashling ném sang Lisa một cái nhìn dò hỏi, rồi liếc món quà của mình.

“Chưa được!” Lisa khẳng khẳng.

“Thế thì khi nào?”

“Khi chúng ta đi vòng qua góc phố. Nhưng đừng vội vã!” Lisa mắng mỏ, khi thấy Ashling gần như bắt đầu chạy đến nơi.

Ngay khi họ rẽ vào góc phố, Lisa nói, “Nào!” Và cả hai cùng xé lớp giấy bọc gói quà của mình. Đó là một cái áo thun, có biểu tượng Morocco in nổi ở mặt trước.

“Một cái áo thun!” Lisa thốt lên phần nộ.

“Tôi thấy nó đẹp đấy chứ,” Ashling nói. “Cô định làm gì với cái áo của mình?”

“Mang nó quay lại cửa hàng. Đổi lấy thứ gì đó khá khẩm hơn.”

Ngày hôm sau cả hai tờ *Irish Times* và *Evening Herald* đều đăng trên trang nhất ảnh Tara và Lisa ôm vai bá cổ.

17

Bảy giờ kém mười lăm sáng thứ Bảy, Clodagh bị Molly đánh thức. Con bé húc đầu vào cô.

“Dậy đi, dậy đi, dậy đi,” Molly bướng bỉnh giục giã. “Craig đang làm bánh.”

Có những ích lợi nhất định khi bạn có con, Clodagh vừa mệt mỏi nghĩ, vừa lôi mình dậy khỏi giường - ví dụ như việc suốt năm năm nay cô không phải đặt đồng hồ báo thức.

Cô sẽ gặp Ashling trong thành phố. Họ sẽ đi mua sắm.

“Mà tớ nghĩ bọn mình nên bắt đầu sớm vào,” Ashling đã nói vậy. “Để tránh bị đông.”

“Sớm đến mức nào?”

“Khoảng mười giờ.”

“Mười giờ!”

“Hay là mười một, nếu như thế là quá sớm.”

“Quá sớm? Đến lúc ấy tớ đã thức được mấy tiếng đồng hồ rồi ấy chứ.”

Sau khi đã dọn dẹp xong đồng bánh bữa bọn, Clodagh cho Craig một bát Rice Krispies, nhưng thằng bé nhất định không chịu ăn vì cô đã rót quá nhiều sữa vào trong bát. Thế là cô làm cho nó bát khác, lần này thì căn tỷ lệ sữa-ngũ cốc rất chuẩn xác. Rồi cô cho Molly một bát Sugar-Puffs. Ngay khi Craig nhìn thấy bữa sáng của Molly, nó vùng vằng dữ dội không chịu ăn món Rice Krispies của mình, và tuyên bố món đó có độc. Vừa đập thìa và hắt sữa tung tóe, nó làm ầm lên đòi thay bằng món Sugar-Puffs. Clodagh lau một vệt sữa bắn lên má, mở miệng định bắt đầu một bài thuyết giáo về việc nó đã đưa ra lựa chọn của mình như thế nào và rằng nó phải học cách chung sống với điều đó, nhưng rồi cũng chẳng rồi hơi. Thay vào đó cô cầm bát của thằng bé lên, đổ những thứ bên trong vào thùng rác và đập toẹt hộp Sugar-Puff xuống trước mặt nó.

Niềm vui của Craig vụt tắt. Giờ thì thằng bé không thực sự muốn món này nữa. Việc giành được nó thật quá dễ dàng, nhưng không được thích thú cho lắm.

Trong khi Clodagh cố gắng sửa soạn cho chuyến đi vào thành phố, rõ ràng bọn trẻ cảm thấy rằng cô đang cố nhẫn nhịn vì cú tẩu thoát của mình. Chúng càng trở nên lảng nhãng và mè nheo hơn bình thường, và khi cô bước vào phòng tắm, cả hai đều nằng nặc đòi vào cùng mẹ.

“Nhớ những ngày anh còn là người được vào phòng tắm cùng với em,” Dylan nhăn nhó nhận xét khi cô bước ra, cổ lau khô người, và bọn trẻ đang bám dính lấy cô.

“Vaaâng,” cô hồi hộp nói. Cô không muốn anh nhớ cuộc sống tình dục của họ đã từng có thời hưng hực như thế nào. Phòng trường hợp anh đòi lại tiền. Hoặc tệ hơn, cố tìm cách hâm nóng mọi chuyện.

“Đây, lau người cho con đi.” Cô đẩy Molly về phía anh. “Em đang vội lắm.”

Trong khi Clodagh lùi chiếc Nissan Micra của cô ra khỏi đường lái xe vào nhà, Molly đứng ở cửa trước và gào lên, “Con muốn đi cơ!” với vẻ thảm thiết đến nỗi mấy người hàng xóm lao vội ra cửa sổ nhà mình để xem ai đang bị giết.

“Con cũng thế!” Craig ré lên phụ họa. “Quay lại, mẹ ơi, quay lại cơ.”

Lũ ranh con oái oăm, Clodagh nghĩ, khi cô tăng tốc trên đường. Chúng dành hầu như cả tuần nói với cô rằng chúng ghét cô, rằng chúng muốn bố của chúng, vậy mà ngay khi cô cố gắng có lấy một vài tiếng đồng hồ cho riêng mình, cô bỗng trở thành nhân vật của tháng và ngập chìm trong cảm giác áy náy.

Lúc mười giờ mười lăm cả Ashling và Clodagh xuất hiện bên ngoài trung tâm Stephen’s Green. Không ai trong hai người xin lỗi vì đến muộn. Vì họ không hề muộn. Nếu theo tiêu chí ở Ireland.

“Mắt cậu bị sao thế?” Ashling hỏi. “Trông cậu như nhân vật bước ra từ phim *A Clockwork Orange* vậy”

Clodagh hoảng hốt lục lọi tìm một cái gương trong túi xách. Một trong những hộp pho mát tươi Petit Filous của Molly rơi ra.

“Đây.” Ashling đã nhanh tay hơn đưa cho cô cái gương

“Đồ trang điểm của tớ đây,” Clodagh nhận ra, sau khi ngắm soi tự kiểm tra. “Tớ mới chỉ kịp tô một bên mắt. Khi Craig thấy tớ thoa màu, nó bắt tớ phải tô cho nó và chắc là tớ đã quên không làm nốt bên còn lại của mình... Chắc cậu nghĩ lẽ ra Dylan phải nhắc tớ chứ gì! Bây giờ anh ấy có thêm ngó ngang gì đến tớ nữa đâu?”

Nghe nhắc đến Dylan, Ashling cảm thấy lúng túng. Có thể cô sẽ đi uống tạm thứ gì đó với anh vào tối thứ Hai theo lời anh đề nghị, và vì lý do nào đó cô cảm thấy thấy thật nực cười khi đề cập nó với Clodagh. Và cũng thật nực cười khi giấu cô ấy chuyện này nữa. Nhưng chừng nào cô còn chưa biết buổi hẹn là về chuyện gì cô cảm thấy tốt nhất là cứ ngậm miệng lại đã. Có thể Dylan đang lên kế hoạch một kỳ nghỉ bất ngờ cho Clodagh - đây đâu phải là lần đầu tiên.

“Tớ có mấy thứ đây.” Ashling lôi một lọ mascara và bút kẻ viền mắt từ trong túi xách ra.

“Cái túi không đáy của cậu,” Clodagh bật cười. “Mà này! Mascara của Chanel à? Ý tớ là *Chanel*?”

Ashling rạng rỡ với vẻ tự hào đầy ngượng ngịu. “Là nhờ công việc mới của tớ, cậu biết đấy. Tớ được nhận miễn phí.”

Trong giây lát Clodagh không sao cử động nổi. Cô nuốt ực và có cảm giác nó phát ra âm thanh rất to đối với cô. “Miễn phí? Như thế nào?”

Thế là Ashling thao thao bắt đầu một câu chuyện đại khái về việc một người tên là Mercedes đã đi Donegal như thế nào và một người khác tên là Lisa thì đã tới một bữa trưa từ thiện để tạo quan hệ với những nhân vật lịch lãm của Dublin ra làm sao và một người khác nữa tên là Trix trông quá giống một cô Spice Girl nên không được phép đi đâu cả, thế là Ashling phải đại diện cho *Colleen* tham dự buổi lễ Bộ mặt Mùa thu của Chanel. “Và họ tặng tớ một túi quà khi tớ ra về.”

“Thế mới tuyệt chứ,” Clodagh nói một cách gượng gạo. Và cô nhìn nụ cười ngất ngây hạnh phúc của Ashling và tất nhiên điều đó *thật* tuyệt vời. Nhưng tất cả những triển vọng của cuộc đời cô đã trôi đi đâu hết sạch rồi?

“Đi nào, đốt cháy thẻ tín dụng thôi,” Ashling giục.

“Chúng ta sẽ bắt đầu từ đâu?”

“Jigsaw. Cái quần giảm-một-nửa-stone⁽¹⁾-chỉ-trong-tích-tắc của tớ bây giờ trông búi xùi lắm rồi và tớ hy vọng sẽ thay thế được nó... Mặc dù tớ không đặt cược nhiều vào cơ hội của mình cho lắm,” cô rầu rĩ thừa nhận.

“Tại sao? Lá số tử vi hôm nay không tốt à?” Clodagh trêu chọc.

“Thực ra thì, của đáng tội, không tệ lắm, nhưng cũng chẳng có gì khác cả. Cứ lúc nào tớ tìm được thứ gì đó vừa mắt là họ vội chạy tới và lấy chúng xuống khỏi mắc. Sau đó ta được biết là dòng sản phẩm đó bị đình chỉ lại!”

Trong hết cửa hàng này đến cửa hàng khác, trong khi Ashling cố thử hết chiếc này đến chiếc khác của loạt quần đầy thất vọng, Clodagh lang thang qua một biển quần áo bên cạnh. Cô không tưởng tượng nổi sẽ mặc bất kỳ thứ gì trong số này.

“Nhìn xem những cái váy này mới ngắn làm sao!” Cô thốt lên, rồi tự giạt mình. *Mình vừa nói câu đó à?*

“Nghe hay đấy, những lời thốt ra từ miệng một người phụ nữ từng có thời mặc một cái vỏ gối thay váy.”

“Tớ ấy à?”

“Ồ, với lại chúng cũng không phải là váy.” Ashling vừa mới để ý đến cái mà Clodagh vẫn ngăm từ này đến giờ. “Chúng là áo tunic. Để mặc bên ngoài quần.”

“Tớ hoàn toàn lạc hậu rồi,” Clodagh khổ sở nói. “Nhưng việc này xảy ra khi những tiêu chí cậu tìm kiếm ở một món quần áo toàn là nó thấm những vết trớ của trẻ con tốt đến đâu... Cứ nhìn kiểu ăn mặc của tớ mà xem,” cô thở dài, vừa chỉ vào chiếc quần loe màu đen và cái áo khoác bằng vải bò của mình.

Ashling bặm môi nhăn nhó. Clodagh có thể không phải là một nữ hoàng thời trang nhưng cô sẵn sàng đánh đổi bất kỳ thứ gì để được trông giống như bạn mình - chân Clodagh ngắn và thon thả, cái eo nhỏ nhắn trông càng nổi bật với chiếc áo khoác bó sát, mái tóc dày và dài lòa xòa tự nhiên trên đầu.

“Thấy cái màu xanh lục kia không?” Clodagh nhảy bổ tới một chiếc áo màu lá bạc hà nhạt. “Hừm, cậu có thể hình dung nó với màu da trời không?”

“Ừm, có,” Ashling nói dối. Cô ngờ là chuyện này có gì đó liên quan đến việc trang trí.

“Đây chính xác là màu bọn tớ sẽ dùng cho giấy dán tường của phòng khách,” Clodagh hăm hở nói. “Thứ Hai họ sẽ tới và tớ không thể chờ được.”

“Đã thay rồi à? Sao nhanh thế. Mới được có vài tuần từ hôm cậu bắt đầu đề cập đến chuyện đó.”

“Tớ đã quyết định là phải thay đổi liên tục, cái màu đất nung khủng khiếp ấy làm tớ chán mớ đời, thế là tớ bảo cánh thợ trang trí rằng đây là trường hợp khẩn cấp.”

“Tớ cứ tưởng màu đất nung đẹp chứ,” Ashling phát biểu. Ngay mới đây thôi Clodagh cũng từng nói thế.

“Hừm, đẹp quái gì,” Clodagh nói một cách dứt khoát, và hướng sự chú ý trở lại với quần áo, quyết tâm tìm hiểu chúng. Cuối cùng cô mua một chiếc váy hai dây nhỏ xíu ở cửa hàng Oasis, ngắn và mỏng tang đến nỗi Ashling nghĩ ngay cả Trix cũng có khi phải chùn bước trước nó - mà những cô nàng như thế xưa nay vốn đã là của hiếm.

“Cậu định mặc nó khi nào đây?” Ashling tò mò dò hỏi.

“Chẳng biết. Đưa Molly đến vườn trẻ, đón Craig ở lớp học vẽ về. Nghe này, tớ chỉ muốn có nó thôi, được chứ?”

Cô bướng bỉnh thanh toán bằng một chiếc thẻ tín dụng tuyên bố rằng cô là bà Clodagh Kelly. Ashling cảm thấy một nỗi đau nhói - và cô chỉ có thể đoán rằng cô thấy ghen tị. Clodagh không tự mình kiếm được đồng nào, ấy

vậy mà lúc nào cô ấy cũng có rất nhiều tiền. Chẳng phải được sống như cô ấy sẽ tuyệt vời lắm sao?

Và họ lại tiếp tục lên đường.

“Ôi, hãy nhìn cái quần yếm nhỏ nhắn kia mà xem!” Clodagh thốt lên, và sà vào một cửa hàng bán đồ trẻ con sành điệu bên đường. “Molly mà mặc trông sẽ rất kháu cho mà xem. Cả cái mũ lưỡi trai kia cũng sẽ rất bảnh trên đầu Craig nữa?”

Chỉ khi nào Clodagh đã chi nhiều tiền hơn cho mỗi đứa con so với những gì cô tiêu cho mình thì cảm giác tội lỗi mới nguôi ngoai bớt.

“Bọn mình đi uống cà phê chứ?” Ashling rủ, sau khi màn mưa sấm điện cuồng kết thúc.

Clodagh ngần ngừ. “Tớ muốn đi làm một châu gì đó thì hơn.”

“Bây giờ mới có mười hai rưỡi mà.”

“Tớ chắc chắn là có những chỗ mở từ lúc mười giờ cơ.”

Đó không hẳn là những gì Ashling định nói, nhưng cũng chẳng sao.

Vậy là trong khi những người dân Dublin nằm sưởi dưới ánh nắng mặt trời cuối tuần đầy bất ngờ, nhâm nhi một ly đúp cà phê sữa Skinny Mocha Latté và giả vờ như đang ở Los Angeles, thì Ashling và Clodagh ngồi trong một quán rượu tối tăm của những ông già, nơi mà toàn bộ đám khách còn lại trông hết như một lời cảnh báo sức khỏe của chính phủ chống lại những nguy hiểm của ma men. Trên người họ không còn tỉnh mạch nào là còn nguyên vẹn.

Ashling hào hứng huyên thuyên về công việc mới của mình, về những nhân vật nổi tiếng mà cô đã gần như được gặp, về chiếc áo thun miễn phí cô nhận được từ Morocco, trong khi tâm trạng của Clodagh chìm xuống tận đáy cốc rượu gin pha tonic của mình.

“Có lẽ tớ nên kiếm một công việc,” đột nhiên cô ngắt lời. “Tớ vẫn luôn có ý định quay lại làm việc sau khi sinh Craig.”

“Đúng vậy, cậu đã định thế.” Ashling biết Clodagh đang ngấm biện minh cho việc mình không phải là một trong những nữ siêu nhân vừa đi làm cả

ngày vừa giỏi việc nuôi dạy con cái.

“Nhưng cảm giác kiệt sức thật không thể nào tin nổi,” Clodagh quả quyết nói. “Cho dù cậu có nghe nói những gì đi nữa về cảm giác đau đẻ, như thế cũng chẳng thấm vào đâu so với địa ngục của những đêm mất ngủ. Lúc nào tớ cũng như rệu rã và thức giấc chẳng khác nào tỉnh dậy sau một cơn gây mê vậy. Hồi đấy tớ *không thể* nào đủ sức mà đi làm nữa.”

Và thật may mắn là công ty máy tính của Dylan làm ăn cũng đủ phát đạt để cô không phải đi làm.

“Thế bây giờ cậu có thời gian để đi làm chưa?” Ashling hỏi.

“Tớ *đang* rất bận,” Clodagh khẳng định. “Ngoài một vài tiếng đồng hồ tới phòng tập thể dục ra, tớ không bao giờ có giây phút nào cho bản thân cả. Mà cậu biết đấy, toàn là những việc không đầu không cuối; thay những bộ quần áo bị nôn vào hoặc là phải xem hết phim khủng long Barney này đến phim khủng long Barney khác... Mặc dù,” cô nói, với một tia độc ác lóe lên trong mắt, “tớ đã kết liễu Barney rồi.”

“Bằng cách nào?”

“Tớ bảo với Molly là nó đã chết.”

Ashling phá lên cười.

“Tớ bảo con bé là Barney bị một chiếc xe tải cán,” Clodagh dửng dưng nói tiếp.

Nụ cười của Ashling tắt dần. “Cậu không... thật á?”

“Tớ đã nói thế, thật sự,” Clodagh ranh mãnh nói. “Tớ đã phải chịu đựng quá đủ với cái đồ chết tiệt to xác màu tím ấy rồi, và tất cả bọn nhóc hỗn xược khó chịu ấy, hết rao giảng đạo đức lại còn dạy tớ phải sống như thế nào nữa chứ.”

“Chắc Molly buồn lắm?”

“Con bé sẽ vượt qua thôi. Những chuyện tồi tệ vẫn xảy ra mà. Tớ nói vậy có đúng không?”

“Nhưng... nhưng... con bé mới có hai tuổi rưỡi.”

“Tớ cũng là người chứ,” Clodagh biện hộ nói. “Tớ cũng có quyền của tớ. Và tớ gần như phát điên với chuyện đó rồi, tớ thề đấy.”

Ashling bối rối suy nghĩ. Nhưng có thể là Clodagh đúng. Mọi người đều nghĩ rằng các bà mẹ phải chế ngự tất cả ước muốn và nhu cầu của riêng mình vì những gì tốt đẹp cho con cái. Có lẽ như thế cũng không công bằng cho lắm.

“Đôi lúc,” Clodagh nặng nhọc thở dài, “tớ cứ tự hỏi, ý nghĩa rốt cuộc là gì chứ? Cả ngày của tớ chỉ quanh quẩn việc chở Craig tới trường, Molly tới vườn trẻ, đón Molly từ vườn trẻ về nhà, đưa Craig tới lớp học origami... Tớ là nô lệ.”

“Nhưng nuôi dạy con cái là công việc quan trọng nhất mà một người có thể làm,” Ashling phản đối.

“Nhưng tớ không bao giờ có cuộc trò chuyện nào với người lớn cả. Trừ với những bà mẹ khác, mà như thế thì toàn là kèn cựa nhau thôi. Cậu biết cái kiểu ấy rồi đấy - ‘Thằng Andrew nhà tôi hiếu động hơn cháu Craig nhà chị.’ Trong khi Craig không bao giờ đánh ai, thì thằng Andrew Higgins chết tiệt kia là một tiểu Rambo. Thật đáng xấu hổ!” Cô chăm chăm nhìn Ashling với ánh mắt u ám. “Tớ đã đọc những bài trên tạp chí viết về sự kèn cựa ở chỗ làm việc, nhưng nó chẳng là gì nếu so với những gì diễn ra trong nhóm bà-mẹ-và-trẻ-em cả.”

“Nếu nói thế này có thể an ủi cậu, cả tuần nay tớ lo đến phát ốm vì tớ phải viết một bài báo về lớp học salsa,” Ashling giải bày. “Nó thực sự khiến tớ thức trắng cả đêm. Cậu không phải đối mặt với kiểu lo lắng như vậy.” Cuối cùng để an ủi cô bạn, Ashling dịu dàng nói nốt, “Và trên tất cả, cậu có Dylan.”

“À lại nói đến chuyện đó, hôn nhân không hoàn toàn như những gì người ta vẫn gán cho nó đâu.”

Ashling không bị thuyết phục. “Tớ biết là cậu phải nói thế mà. Đó là quy tắc, tớ đã chứng kiến trong thực tế. Chẳng qua là những phụ nữ đã kết hôn không được phép nói rằng họ yêu chồng mình như điên, trừ khi họ vừa kết hôn. Cứ tập trung một nhóm phụ nữ đã kết hôn lại với nhau là y như rằng

họ sẽ tranh nhau xem ai là người nói xấu chồng mình nhiều nhất. ‘Lão nhà tôi vút thẳng tất bắn xuống sàn nhà,’ ‘Hừ, chồng tôi còn không bao giờ để ý là tôi vừa mới cắt tóc.’ Tớ nghĩ tất cả chỉ là do cậu thấy ngượng ngập vì vận may của mình mà thôi!”

Quay ra đường phố ngập tràn ánh nắng, Ashling nghe thấy một giọng nói quen thuộc hét lên, “Salman Rushdie, Jeffrey Archer hay James Joyce?”

Ra là Joy.

“Cậu làm gì mà lại dậy sớm thế này?”

“Thực ra thì đã đi ngủ tí nào đâu. Xin chào.” Joy uể oải gật đầu với Clodagh. Clodagh và Joy không thực sự quý nhau cho lắm. Joy thì nghĩ Clodagh quá được nuông chiều sinh hư còn Clodagh thì ghen với Joy vì cô nàng này quá thân thiết với Ashling.

“Tiếp đi nào,” Joy giục. “Salman Rushdie, Jeffrey Archer hay James Joyce?”

“James Joyce còn sống hay đang phân hủy?”

“Đang phân hủy.”

Ashling cân nhắc sự lựa chọn kinh khủng của mình trong khi mặt Clodagh là một bức tranh về vẻ ngơ ngác. “James Joyce,” cuối cùng Ashling quyết định. “Được rồi, cậu là đồ bò cái. Gerry Adams, Tony Blair hay Thái tử Charles?”

Joy nhăn mặt. “Ooôi! Chắc chắn *không* là Tony Blair rồi. Và không phải Thái tử Charles. Sẽ buộc phải là số một thôi.”

Ashling quay sang Clodagh. “Đến lượt cậu?”

“Tớ phải làm gì cơ?”

“Cậu chọn ba người đàn ông khủng khiếp và bọn tớ phải chọn sẽ ngủ với người nào.”

Clodagh do dự. “Tại sao?”

Ashling và Joy liếc nhìn nhau. Đúng là tại sao thật?

“Bởi vì là...ừm...cho vui.”

“Tớ phải đi đây.” Joy giải nguy cho tình huống khó xử. “Tớ sợ là tớ sắp chết mất. Gặp cậu sau nhé. Máy giờ thì bọn mình tới River Club nhỉ?”

“Tớ đã nói tớ sẽ gặp Lisa ở đó lúc chín giờ?”

“Cậu có toàn những người bạn mà tớ không biết.” Clodagh đăm đăm nhìn theo Joy với ánh mắt trách móc. “Cô ta, và cái anh chàng Ted đó. Tớ bị chôn sống rồi.”

“Ừm, tại sao cậu không đi chơi cùng bọn tớ nhỉ? Tớ vẫn mời cậu mãi đấy thôi.”

“Tớ đi được, đúng không? Chắc chắn là Dylan có thể trông bọn trẻ thay một lần.”

“Hoặc có thể là cả Dylan đi cùng cũng được.”

18

Ashling đã nhầm - Marcus Valentine không gọi điện cho cô. Cô không thể tin nổi mình lại may mắn đến thế. Suốt cả tuần chiếc máy trả lời tự động rình rập trong căn hộ của cô với vẻ đe dọa của một quả bom sắp nổ. Nếu đi làm về mà đèn đang nhấp nháy đỏ là tim cô lại như nhảy vọt lên miệng. Nhưng, mặc dù cũng có một tin nhắn của Cormac thông báo là một chiếc thùng xe để đựng cành cây mục sẽ tới vào thứ Ba và một tin nhắn khác nói sẽ đến lấy chiếc thùng xe vào thứ Sáu, không có lấy một lời từ Marcus Valentine. Đến tối thứ Bảy, khi cô trở về nhà sau một ngày mua sắm với Clodagh, cô biết là sẽ không có gì hết.

Nhưng khi cô sơn móng tay của mình (và cả một mảng khá lớn những phần ngón tay xung quanh) thành màu xanh nhạt để tỏ lòng trân trọng buổi biểu diễn ở River Club, cô nhận ra rằng vẫn có khả năng nhỏ rằng Marcus sẽ trông thấy cô trong đám khán giả. Cô hy vọng anh ta sẽ không thấy, cô *thực sự* hy vọng anh ta sẽ không thấy. Chiến lợi phẩm của một ngày mua sắm đang được bày ra trên giường, quần lửng màu xanh nhạt, guốc cao gót, áo sơ mi trắng chít eo. Có thể đêm nay cô sẽ không mặc chúng - sau một cú thoát hiểm may mắn đến thế chẳng phải sẽ là quá điên rồ khi ăn diện hay sao?

Nhưng làm thế có khi lại thành ra vợ đùa cả năm. Sẽ có cả những người khác ở đó - cô phải nghĩ đến họ nữa chứ.

Khoảng chín giờ, Ted và Joy xuất hiện. Joy khen Ashling về vẻ lộng lẫy pha chút hiện đại của cô, nhưng Ted thì vẫn đang mê mải lẩm nhẩm, “Con cú của tôi không có vợ. Chết tiệt, không phải thế! Vợ tôi không có mũi. Không! Chết tiệt, chết tiệt, chết tiệt!... Có khi chúng ta phải ở nhà thôi,” anh ta nói như sắp khóc. “Chắc tớ sẽ thảm hại lắm. Giờ đây mọi người đều có những kỳ vọng ở tớ. Hồi tớ chưa có người hâm mộ thì còn khác. Con cú của tôi không có mũi...”

Ashling đang nhỏ sẵn một giọt Rescue Remedy lên lưỡi cho anh ta, thoa dầu oải hương lên hai thái dương và dí Lời cầu nguyện Thanh thần vào

dưới mũi anh ta. “Đọc cái này đi, và nếu mà nó không ăn thua, chúng ta sẽ chuyển tiếp sang Desiderata⁽¹⁾.”

“Mang cho tớ bức tượng Di lặc,” anh ta hỗn hển thở vọng từ dưới ghế lên.

“Nửa-người-nửa-lừng thế nào rồi?” Ashling hỏi Joy, khi cả hai hì hục khiêng bức tượng tới chỗ Ted.

“Mick vẫn ổn.”

Chuyện chắc là nghiêm túc rồi đây, nếu như giờ đây Joy đang gọi Nửa-người-nửa-lừng bằng tên thật của anh ta. Tiếp theo họ sẽ cùng nhau đi thăm những trung tâm làm vườn cũng nên.

Ted ngóc đầu lên sau khi anh ta đã xoa tượng Phật may mắn, rút được một quân bài tarot dễ chịu và được đọc cho nghe lá số tử vi của mình. (Ashling đọc phần của cung Bạch Dương mặc dù Ted mang cung Bọ Cạp, bởi vì cung Bọ Cạp trông có vẻ không hấp dẫn cho lắm.)

“Này, tối nay cả hai cậu sẽ phải cư xử cho tử tế đấy,” Ashling cảnh báo. “Phải thật lịch sự với Lisa.”

“Cô ta không nhất thiết phải nghĩ là đang nhận được bất kỳ sự đối xử đặc biệt nào từ tớ đâu,” Joy nói với vẻ đề phòng.

“Cô ta quỷ quyệt thế cơ à?” Ted hỏi.

“Không đến mức đó.” *Đúng ra là, không hẳn lúc nào cũng thế.* “Nhưng cô ta tai quái lắm. Tai quái nhất trong các loại tai quái. Chúng ta đi thôi.”

Với vẻ ngoài bánh nhứt của mình, cả ba cười nói huyền thuyên và rôm rả xuống cầu thang. Phấn chấn với cảm giác được đứng ngay trên ngưỡng cửa tương lai của mình của đêm thứ Bảy. Một niềm dự cảm hân hoan rằng phần đời còn lại của họ đã chín muồi để tự phô bày chính nó.

Gã thanh niên vô gia cư đang ngồi trên vỉa hè bên ngoài, với cái chân màu da cam cổ hữu, thực ra thì cũng không còn da cam cho lắm. Ashling vụt cúi đầu xuống - lần nào nhìn thấy anh ta cô cũng cảm thấy buộc phải cho cậu ta một bản và cô bắt đầu thấy bức tức với điều đó. Rồi cô lén liếc

nhìn và thấy thậm chí anh ta còn không để ý, anh ta đang đọc một cuốn sách.

“Chờ chút đã, các cậu, tớ chỉ muốn...” Cô rảo bước lại chỗ anh ta.

“Xin chào!” Anh ta ngược lên, ngạc nhiên một cách sung sướng, như thể họ là những người bạn cũ đã lâu không gặp. “Trông chị đẹp lắm. Đi chơi à?”

“À, ừ.” Cô chìa ra đồng một bảng nhưng anh ta không cầm lấy.

“Đi đâu?”

“Biểu diễn hài.”

“Tuyệt thật,” anh ta gật gù, như thể hôm nào anh ta cũng đi xem biểu diễn hài vậy. “Ai thế?”

“Ai đó tên là Marcus Valentine.”

“Tôi nghe kể là anh ta buồn cười lắm.” Cuối cùng anh ta liếc nhìn đồng xu trong tay cô. “Chị cất nó đi được không, Ashling. Tôi không muốn lần nào gặp chị cũng cho tiền tôi. Chị sẽ sợ không dám ra khỏi căn hộ của mình mất.”

Ashling khẽ bật cười hồi hộp. Dạo gần đây hầu như lần nào xuống cầu thang cô cũng nhiệt thành cầu nguyện là anh ta không có ở đó. “Sao cậu biết tên tôi?” Cô hỏi, ít nhiều thấy phồng mũi.

“Không biết. Chắc là do tôi nghe bạn chị gọi.”

Ashling im bật khi một ý nghĩ kỳ cục chợt hiện ra trong đầu cô. Cuối cùng cô thốt nó ra thành tiếng. “Tên cậu là gì?”

“Bạn bè gọi tôi là Boo,” anh ta toét miệng cười với cô.

“Rất vui được gặp cậu, Boo,” cô nói như một cái máy, và trước khi cô kịp biết có chuyện gì, anh ta đã chìa bàn tay dơ dáy của mình ra, và cô đang bắt lấy nó.

Cuốn sách lật úp trong lòng anh ta là *Bách khoa toàn thư về nấm*.

“Tại sao cậu lại đọc quyển đó?” Ashling thoáng ngạc nhiên.

“Tôi chẳng có cái gì khác cả.”

Cô phải chạy lên để đuổi kịp Joy và Ted.

“Lại một anh chàng lang thang nữa của Ashling,” Ted láu lỉnh nhận xét, vẻ khỗ sở mà anh ta thể hiện trước đó chưa đến mười phút hoàn toàn bị quên khuấy.

“Thôi, câm ngay.”

Cứ thử hình dung phải dành buổi tối thứ Bảy ngồi ăn xin trên đường phố rét mướt, đọc một cuốn sách về các loài nấm mà xem.

19

Lisa đã hy vọng tạo ra một số tiến triển với Jack bằng cách rủ anh cùng đi xem diễn hài. Nó sẽ là một cơ hội tuyệt vời để kết thân với anh dưới mác công việc. Nhưng không lúc nào cô có cơ hội để ra vẻ tình cờ gợi ý điều đó vì một cuộc khủng hoảng đã nổ ra ở đài truyền hình - một chuyện xảy ra như cơm bữa, có vẻ là như vậy - và anh phải ra khỏi văn phòng để lo giải quyết vấn đề, suốt cả ngày thứ Năm và thứ Sáu. Điều này cũng có nghĩa là cô mất luôn cơ hội được anh khen ngợi vì có ảnh đăng trên báo và ít nhiều tạo ra được chút danh tiếng quảng bá trước cho Colleen. Nó làm cô khá bức mình.

Đến thứ Bảy, cô xoay sở lấp kín được cả ngày bằng cách mua đồ đạc cho ngôi nhà “mới” của mình. Cô mới chuyển đến ở từ đêm hôm trước và đang hăm hở làm loăng bốt cái hiệu ứng của ngăn ấy gỗ thông. Và lại, cũng không có gì sánh được với việc bận rộn để đi trước chính mình một bước. Mặc dù vậy, giống như mọi thứ khác ở cái đất nước khủng khiếp này, những cửa hàng nội thất thảm hại, tồi tệ đến đáng thương.

Chưa từng có ai nghe nói đến những tấm màn làm bằng giấy thông thảo Nhật Bản, rèm phòng tắm có may túi hay tay nắm tủ chạn có hình dáng như những đóa hoa thủy tinh. Cô đã lần ra được một bộ vỏ chăn ga gối bằng vải mộc rất thanh nhã, nhưng không phải cỡ cô cần và đặt hàng thì không biết đến tận bao giờ mới có, vì họ còn phải nhập nó từ Anh sang.

Rồi cô quay về “nhà” và phải đợi đến cả nửa giờ mới có nước nóng để đi tắm. Không còn gì để nói về việc Jack hứa sẽ sửa cái đồng hồ cho cô. Đàn ông, tất cả đều cùng một giuộc, chỉ được cái nói mồm và tụt quần là tài. Mà nhiều khi thậm chí cả tụt quần cũng không xong.

Cáu kỉnh và bức dọc sau một ngày thất vọng đến đáng sợ, nhưng dù sao cô vẫn hài lòng với việc ra ngoài lần theo dấu Marcus Valentine. Ít nhất thì cô cũng sẽ làm điều gì đó có tính xây dựng. Kể từ khi có những tin không hay về tình hình quảng cáo, sự đòi hỏi phải có những chuyên mục hấp dẫn cho *Colleen* càng trở nên cực kỳ cấp thiết.

Hơn chín giờ một chút, cô có mặt tại River Club - như tất cả mọi thứ khác ở Ireland, nó là một nỗi thất vọng - nhỏ và nhếch nhác hơn những gì cô vẫn tưởng. Nó không phải là K-bar⁽¹⁾.

Cô cũng không dám chắc mình sẽ có cơ hội kéo riêng Marcus Valentine ra một chỗ nói chuyện, nhưng phòng trường hợp biết đâu đấy, cô đã diện bộ cánh Tôi-là-một-cô-gái-bình-thường-chứ-không-phải-một-con-mẹ-làm-tạp-chí-đáng-sợ-nào-cả. Quần jean thêu mài sờn, giày thể thao sạch, áo thun xẻ cổ. Mặc dù cô trang điểm rất nhiều, nhưng lại tinh tế đến mức không thể nào nhận ra. Trông cô thật trẻ trung, xinh xắn và dễ gần, như thể cô vừa khoác lên người ngay những thứ đầu tiên lọt vào tay, chứ không phải đã mất cả tiếng đồng hồ ngắm nghía trước tấm gương (gỗ thông) của mình, chi li tính toán hiệu ứng mà cô sẽ tạo ra.

Cô lượn quanh căn phòng đông nghẹt tìm Ashling và đám bạn của cô ta, nhưng không thấy bóng dáng ai, thế là cô bước tới quầy bar và gọi một ly *cosmopolitan*. Đó là loại martini cực mốt đang được người ta nốc ở K-bar, ở Chinawhite và tất cả những chốn giao du thời thượng ở London cô vẫn thường lui tới.

“Một cái gì cơ?” tay phục vụ quầy bar quay - mặt đỏ gay, người như nứt tung khỏi chiếc áo sơ mi nylon - hỏi.

“Một *cosmopolitan*.”

“Nếu như cái cô đang yêu cầu là một tờ tạp chí, thì cách đây vài nhà có chỗ bán đấy,” anh ta xin lỗi. “Ở đây chúng tôi chỉ bán đồ uống thôi.”

Lisa băn khoăn không biết cô có nên hướng dẫn cho anh ta cách pha nó như thế nào không, nhưng rồi nhớ ra là cô không biết cách. “Một ly rượu vang trắng vậy,” cô bực bội gắt. Chưa biết chừng bọn họ cũng không có cả thứ đó. Cô sẽ lại phải uống cái thứ bia Guinness đáng tởm kia.

“Chablis hay Chardonnay?”

“Ồ - à, Chardonnay.”

Cô châm một điếu thuốc và đảo mắt qua đám đông. Đến khi cô kết thúc điếu thuốc và ly rượu vang, vẫn chưa thấy Ashling thò mặt đến.

Có lẽ đồng hồ của cô bị sai giờ. Lisa nhìn thấy một nhóm thanh niên đứng gần đó, cô chọn anh chàng trông bánh bao nhất và hỏi, “Bây giờ là mấy giờ nhỉ?”

“Chín giờ hai mươi.”

“Chín giờ *hai mươi*?” Thật còn tệ hơn cả những gì cô tưởng.

“Bị cho leo cây à?”

“Không! Nhưng thỏa thuận là lúc chín giờ.”

Người thanh niên nhận ra giọng của cô. “Cô là người Anh à?”

Cô gật đầu.

“Họ sẽ có mặt ở đây sớm thôi. Chắc chắn là trước mười giờ. Nhưng cô thấy đấy, ở đây, chín giờ chỉ là một cách tu từ thôi mà.”

Lisa cảm thấy con quỷ đen ngòm trong cô trở dậy. Cái đất nước kinh khủng này. Cô căm thù nó kinh khủng.

“Nhưng chúng tôi sẽ nói chuyện với cô cho đến khi họ tới,” anh ta đề nghị với một nụ cười rất ga-lăng. Anh ta nhét ngón tay vào miệng, bật ra một tràng huýt sáo lạnh lạnh và ra hiệu quay lại với mấy người bạn đã tản đi chỗ khác.

“Không cần đâu...” Lisa cố ngăn.

“Không sao,” anh ta trấn an cô. “Các cậu,” anh ta nói với năm người bạn, “đây là...” Anh ta khoát tay về phía Lisa, chờ đợi cô xưng tên.

“Lisa,” cô sững sía nói.

“Cô ấy là người Anh. Bạn cô ấy đến muộn và cô ấy cảm thấy hơi lạc lõng khi chỉ có một mình.”

“Ồ, hãy ngồi với bọn tôi,” một gã thanh niên nhỏ bé trông như chồn sương giục giã. “Lấy cho cô ấy đồ uống đi, Declan.”

“Hiếu khách kiểu Ireland,” Lisa khinh bỉ lầm bầm.

Cả sáu gã đều hồ hởi gật đầu. Mặc dù nếu như họ có thật lòng đi chẳng nữa, thì nó cũng chẳng có gì liên quan đến lòng hiếu khách Ireland huyền thoại, mà tất cả là do mái tóc màu caramel, cặp hông thon thả, và đôi cẳng chân dài, mịn màng thò ra ở đầu ống quần jean mài rất nghệ thuật của cô.

Giá Lisa là một người đàn ông, chắc chắn cô đã phải ngồi nhìn vai bìa của mình, và hoàn toàn không được đếm xỉa đến.

“Thỏa thuận hết hiệu lực, cô ấy đây rồi.” Lisa nhẹ cả người khi nhìn thấy Ashling bước vào qua cánh cửa.

Ngay khi Ashling nhìn thấy Lisa, bao nhiêu hào quang của bộ quần áo trên người bỗng vụt biến mất và cô cảm thấy như mình đỡ ra và thu nhỏ lại. Cô hồi hộp giới thiệu Joy và Ted, và rồi trước sự kinh hoàng của Ashling, Joy bỗng quay sang Lisa, cảm nghênh lên đầy vẻ thách thức, và nói, “Jim Davidson, Bernard Manning hay Jimmy Tarbuck - và cô *phải* ngủ với một trong bọn họ.”

“Jo-oy!” Ashling đẩy cô bạn. “Lisa là sếp của tớ đấy.”

Nhưng Lisa hiểu ra ngay lập tức. Cô ngẫm nghĩ một lát và nói, sau khi cân nhắc kỹ càng, “Jim Davidson. Nào, để tôi xem nhé. Des O’Connor...”

Động thái này khiến Joy sững sốt không để đâu cho hết.

“...Frank Carson hay...hay...Chubby Brown.” Mắt Lisa nheo lại với vẻ hả hê và độc địa trong khi Joy đang nao núng.

Sau chút suy nghĩ, Joy thở ra nặng nhọc, “VẬY thì là Des O’Connor.”

“Cô ta cũng không tệ lắm,” Joy lăm bắm với Ashling, khi họ vừa xoay sở được mấy chỗ ngồi.

Ted biểu diễn đầu tiên, và mặc dù đó mới chỉ là lần xuất hiện thứ ba trước công chúng của anh ta, vẫn có một đám người hâm mộ đông đảo ủng hộ anh ta hết mình. Phần than thở não ruột của anh ta trong căn hộ của Ashling trước đó hóa ra cũng không hề cần thiết. Khi anh ta bắt đầu màn biểu diễn của mình bằng cách hét về phía thánh giá, “Con cú của tôi đã đi sang vùng Tây Ấn,” một nhóm nòng cốt khoảng sáu người mang đặc dáng vẻ sinh viên gào lên đáp lại, “Jamaica ư?”

“Không,” Ted trả lời, và nhiều người đồng thanh nói để nốt vào phần còn lại của câu pha trò, “Nó đi theo ý thích của riêng mình.”

Ted đã bổ sung thêm cơ man nào là những chi tiết cú mới, tất cả những thứ đó đều được hoan nghênh nhiệt liệt.

“Các bạn gọi một con cú hài hước là gì? - một con tu huyết⁽²⁾!... Các bạn gọi một con cú ngốc nghếch là gì - một con te te!... Các bạn gọi một con cú ngốc nghếch tán tỉnh một cô nàng không bồ kết nó là gì - một con te te ve vãn... Còn bây giờ lại nói đến chuyện chính trị. Cái tay Charlie Haughey - ý tôi là, ông ta kiếm tất cả lũ cú ấy ở đâu ra vậy?”

Mặc dù hầu hết cả khán phòng đều làm ra vẻ cười rũ rượi, Lisa bắt bài Ted ngay lập tức. “Tôi biết anh ta là bạn cô, nhưng đây rõ ràng là một trường hợp Bộ vest Hugo Boss mới của Hoàng đế⁽³⁾,” cô nói với vẻ khinh miệt.

“Cậu ấy chỉ làm thế để kiếm một cô bạn gái,” Ashling nhún nhún giải thích.

“Có lẽ nếu thế thì không sao.” Lisa biết về việc cứu cánh biện minh cho phương tiện.

Có hai nghệ sĩ hài khác biểu diễn sau tiết mục của Ted, rồi đến lượt của Marcus Valentine. Thành phần hóa học của bầu không khí dường như thay đổi hẳn, bắt đầu nặng trĩu sự chờ đợi đầy phấn khích. Cuối cùng khi anh ta bước ra sân khấu, thính giả trở nên như phát rồ. Ashling và Lisa cùng ngồi thẳng dậy và tập trung chú ý, nhưng mỗi người lại vì những lý do hoàn toàn khác.

Trên cương vị một nam nghệ sĩ tấu hài, Marcus Valentine là một kiểu quái vật lạ lùng. Màn biểu diễn của anh ta không có gì ám chỉ đến thủ dâm, say xỉn hay tay dẫn chương trình bê bối Ulrike Johnson. Những thứ trái với thuần phong mỹ tục nhất. Thay vào đó ngón nghề của anh ta xoay quanh việc Một Con Người Hoang Mang Trước Cuộc Sống Hiện Đại. Kiểu người tạt vào siêu thị vì anh ta hết bơ và rơi vào trạng thái choáng váng vì không thể phân biệt nổi giữa bơ phết, bơ không no, bơ không no đa nổi đôi, bơ có muối, bơ không có muối, bơ có thành phần chất béo giảm, bơ có thành phần chất béo thấp và cả những thứ hoàn toàn không phải là bơ mà chỉ làm ra vẻ như vậy. Anh ta thật quyết rũ và dễ gây thiện cảm, theo kiểu nhiều tàn nhang. Khó hiểu và dễ tổn thương. Và anh ta lại có một thân hình rất đẹp. Ashling liệt kê tất cả những điều này trong nỗi hoảng sợ.

Cô cuống cuống liệt kê những lý do khiến cô đã cự tuyệt Marcus Valentine. Một - sự vồn vã của anh ta. Chẳng có gì là hấp dẫn ở ánh mắt rạng ngời và thiếu đi vẻ giấu cợt. Buồn thật, nhưng đúng là thế. Hai - những vết tàn nhang của anh ta. Ba - việc anh ta sẵn đón cô. Bốn - cái tên ngớ ngẩn của anh ta.

Nhưng khi cô chăm chú ngược nhìn anh ta, chân dài và ngực nở nang, cô nhận ra mình đang ở trong mối nguy hiểm chết người, phạm vào nguyên tắc người-đàn-ông-trên-sân-khấu. Cộng cả với thực tế là anh ta đã bảo sẽ gọi cho cô và lại không gọi. Đó là một sự kết hợp tai họa. *Mình sẽ không làm chuyện này*, cô tự nhủ, *mình sẽ không đời nào làm chuyện này...* Phiên bản tinh thần của việc đút ngón tay vào tai mà nói huyên thuyên, “LALALA tôi không nghe thấy anh nói gì cả, tôi không nghe thấy anh nói...”

“Bông tuyết!” Marcus cao giọng, đôi mắt anh ta mở to ngây thơ lia khắp căn phòng. “Người ta bảo không có hai bông nào giống hệt nhau.”

Anh ta để một khoảng im lặng kéo dài, rồi rống lên, “Nhưng làm sao mà họ *biết* được?”

Trong khi mọi người cười lẫn lộn vì thích thú, anh ta hỏi trong nỗi hoang mang, “Đã bao giờ họ so sánh từng bông chưa? Đã bao giờ họ *kiểm tra* chưa?”

Sau đó anh ta chuyển sang tiết mục tiếp theo.

“Có một cô gái trẻ mà tôi muốn mời đi chơi,” Marcus nói với đám thánh giả đang mụ mẫm của mình.

Có lẽ đó là mình chẳng? Ashling nhận ra chính cô đang tự hỏi.

Anh ta lững thững bước trên sân khấu, như thể đang đắm chiêu suy nghĩ. Những ánh đèn phía trên đầu rọi thẳng xuống mảng cơ răn chắc trên đùi anh ta.

“Nhưng lần gần đây nhất khi tôi hỏi một cô nàng trẻ trung số điện thoại, cô ấy bảo, ‘Có trong danh bạ ấy.’ Vấn đề là tôi không biết tên cô ấy và khi tôi hỏi thì cô bảo...” Anh ta ngừng lại và nói tiếp sau khi căn giờ không thể chê vào đâu được, “Ồ, cả cái đó cũng có trong danh bạ.”

Khán phòng vỡ òa, nhưng tiếng cười đầy vẻ thông cảm và theo kiểu ít-nhất-cũng-không-phải-chỉ-có-mình.

“Vì thế tôi quyết định mình phải hành động khác người một chút.” Anh ta nhếch miệng cười rất thộn và tất cả mọi người như nhũn ra. “Nảy ra ý nghĩ mình sẽ bắt chước chàng điệp viên xấu trai nhưng quyến rũ Austin Powers và đề nghị cô nàng kia gọi cho *tôi*. Thế là tôi viết tên mình cùng số điện thoại lên một mẫu giấy rồi tôi tự hỏi không biết Austin Powers sẽ nói gì.” Anh ta nhắm mắt lại, và đặt đầu ngón tay lên hai thái dương, làm ra vẻ như đang giao tiếp với Austin Powers. “Và bất thành lình tôi biết. *Bellez-moi!*” Marcus tuyên bố. “Tình tế, khôn khéo, sành điệu. Liệu người phụ nữ nào có thể cưỡng lại chứ? *Bellez-moi!*”

Mình nổi tiếng rồi. Ashling có cảm giác thôi thúc điên rồ chỉ muốn đứng bật dậy và thông báo với tất cả mọi người.

“Và đoán được không?” Marcus nhìn lướt qua thính giả với vẻ mặt ngây ngô, dễ thương. Sự kết nối giữa anh ta với mỗi người đang căng ra. Họ đổ gập người về phía anh ta, chứa chan tình yêu, trong khi anh ta kéo căng sự im lặng chờ đợi tới ngưỡng cao nhất, nắm chặt công chúng trong lòng bàn tay tàn nhang của mình. “Cô ấy không gọi.”

Không còn nghi ngờ gì nữa, Marcus Valentine có phẩm chất ngôi sao của kẻ thua cuộc.

Lisa đứng lên ngay khi anh ta rời sân khấu. Trước đó anh ta đã từ chối ăn trưa với cô khi Trix gọi điện cho người đại diện của anh ta nhưng cô hy vọng sự tăng bốc đến tận mây xanh cùng với việc đích thân cô tới gặp sẽ làm anh đổi ý. Ashling nhìn thấy Lisa chặn anh lại ở bên rìa sân khấu và băn khoăn không biết liệu cô có nên đi theo không. Cô không muốn lãng phí quá gần Marcus, phòng trường hợp anh ta nhìn thấy. Phòng trường hợp anh ta nghĩ... Nhưng Ted đang bị các fan hâm mộ vây cứng và Joy thì vừa mới trông thấy Nửa-người-nửa-...Mick đang nói chuyện với một phụ nữ khác và đã lại gần để điều tra. Sau khi ngồi lại một mình thêm một chút, Ashling đứng dậy.

Với vẻ tò mò, cô chăm chú nhìn Marcus đang nhìn Lisa trong khi cô ta bật đài. Đầu anh ta nghiêng sang một bên và anh ta có cái kiểu bặm môi xuống với vẻ bối rối mà tình quái nhìn rất thú vị. Sau đó Lisa ngừng lời và anh ta bắt đầu nói. Anh ta đang nói dở điều gì đó trông rất giống một lời từ chối, thì ánh mắt anh ta chợt chạm phải ánh mắt của Ashling và anh ta dừng phắt lại.

“Chào em,” anh ta mấp máy miệng, và nở tặng cô một nụ cười toe toét, dán chặt vào mắt cô, toát lên vẻ nồng nàn. Cứ như thể chúng ta có sự đồng cảm vậy, Ashling khó chịu nghĩ. Anh ta nghĩ mình tới đây chỉ để xem mỗi mình anh ta chắc.

Anh ta tiếp tục nói lâu hơn một chút, nhưng chốc chốc lại lén liếc nhìn, rồi chạm vào tay Lisa để thay lời từ biệt và bước lại gần.

“Chào em lần nữa.”

“Xin chào.”

“Em đang làm gì ở đây thế?”

Cô ngập ngừng, ngược nhìn lên dưới hàng mi và mỉm cười. “Tôi tưởng Macy Gray sẽ diễn.” *Chết tiệt!* cô nhận ra. *Mình đang tán tỉnh anh ta.*

Anh ta phá lên cười tán thưởng. “Em có thích buổi biểu diễn không?”

“Ừ hử.” Cô gạt đầu và lặp lại cái trò đá lông nheo đó lần nữa.

“Liệu có lúc nào cô để tôi đưa em đi uống chút gì đó không nhỉ?”

Giờ thì *điều đó* mới dạy cho cô biết tay. Cô giống như một con thỏ kẹt giữa ánh đèn pha, một kẻ không biết tự lượng sức mình. Có thể nói như vậy.

Mình không thể mê muội anh ta chỉ vì anh ta nổi tiếng và được hâm mộ. Như thế sẽ biến mình thành kẻ cực kỳ hời hợt.

“OK.” Giọng nói của cô đã tự quyết định rằng nó tự bật ra mà không cần đến cô. “Hãy gọi cho tôi.”

“Số của em...?”

“Anh có rồi mà.”

“Cứ cho tôi lại lần nữa cho chắc ăn.”

Marcus bắt đầu một màn kịch cảm tình vì với động tác tự lực loí khắp người, làm ra vẻ tìm kiếm giấy bút.

Cũng may, Ashling có tương đương với một tủ văn phòng phẩm nhỏ trong túi. Cô ghi vội tên và số điện thoại của mình lên một trang giấy xé ra từ cuốn sổ ghi chép.

“Tôi sẽ nâng niu cái này,” anh ta vừa nói, vừa gấp nhỏ mảnh giấy lại và nhét nó thật sâu vào trong túi trước chiếc áo bò. “Cạnh trái tim mình,” anh ta hứa, với giọng nói đầy ý nghĩa. “Tôi đi đây, nhưng tôi sẽ liên lạc lại.”

Bối rối vì chính mình, Ashling nhìn anh ta bước đi. Rồi, nhận ra Lisa đang theo dõi mình với vẻ thích thú, cô vội trốn tọt vào phòng vệ sinh nữ. Tại đây lối đi đến bồn rửa của cô bị chặn bởi một cô gái nhỏ bé với đôi mắt thâm hại đang đứng trước gương tô lại viền mắt và điều đó càng làm cô ta trông thâm hại hơn. Khi Ashling bật vòi nước lên, cô gái thâm hại quay sang cô bạn cao hơn, cô này đang hồ hững phết hết vòng này đến vòng khác loại son nhũ bóng màu hồng đặc quánh lên miệng mình, và nói, “Frances, cậu sẽ không bao giờ tin được đâu, nhưng đó chính là tớ, cậu biết đấy.”

“Là cái gì cơ?”

“Cô gái mà Marcus Valentine đã đưa mảnh giấy *Bellez-moi* cho ấy.”

Ashling giật nẩy mình, làm bắn tung nước xuống vạt áo trước. Không ai để ý.

Frances làm một động tác quay người chậm rãi, hoài nghi, chiếc chổi to son bóng nằm lặng trên miệng cô ta. Cô bạn thâm hại của cô ta giải thích, “Đó là dịp Giáng sinh năm ngoái, bọn tớ đứng cạnh nhau hai tiếng đồng hồ trong một hàng chờ taxi.”

“Nhưng tại sao cậu *không* bellez anh ta?” Frances giật phắt chiếc chổi son nhũ bóng ra khỏi miệng mình và chụp lấy vai cô nàng thâm hại lay lay lay để. “Anh ta thật ngon lành. Ngon lành!”

“Hồi đó tớ chỉ nghĩ anh ta là một gã thiếu năng mặt tàn nhang nào đó.”

Frances dăm dăm nhìn cô nàng thấp bé một lúc rất lâu, đầy tư lự trước khi đưa ra lời phán xét. “Cậu có biết gì không, Linda O’Neil? Cậu đáng

phải chịu bất hạnh, thực sự cậu đáng lắm. Tớ sẽ không bao giờ cảm thấy thương hại cho cậu nữa đâu.”

Ashling, vẫn đang rửa tay như một người đang ở trong giai đoạn cuối của chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế⁽⁴⁾, đứng thần người. Cô vẫn dành cả đời mình tìm kiếm những điềm báo, và nếu như đây không phải là điềm thì thật cô không thể biết nó là cái gì khác nữa. Hãy đá lông nheo với Marcus Valentine, lời sấm truyền linh thiêng đang thúc giục cô. Cho dù là anh ta đang ban phát những mảnh giấy *Bellez-moi* như thể chúng là những tờ rơi, cô vẫn có một cảm giác dễ chịu về điều đó. Một cảm giác vô cùng dễ chịu.

Khi Ashling quay ra, Lisa đang chuẩn bị ra về. Một khi đã có được điều mình muốn, cô chẳng thấy có lý do gì phải lượn lờ ở cái câu lạc bộ rẻ tiền này thêm chút nào nữa.

“Tạm biệt nhé, gặp lại cô ở cơ quan vào thứ Hai,” Ashling ngại ngùng nói, không biết phải thân mật đến mức nào.

Lisa luôn lách qua đám đông, với vẻ mặt hài lòng. Một buổi tối làm việc cũng không tệ lắm. Gặp Marcus Valentine đã thuyết phục cô rằng chắc chắn anh ta là một người bỏ công theo đuổi. Dù sẽ không hề dễ dàng. Anh ta không ngây ngô chút nào trong đời thật. Thực ra, anh ta là người thông minh - và tinh quái. Lisa ngờ là bản thân anh ta chẳng có gì phản đối việc phụ trách một chuyên mục, nhưng có điều anh ta đang chờ đợi một tờ báo chất lượng. Để đối phó với chuyện này có lẽ cô sẽ mớm cho anh ta vài cái bánh vẽ về khả năng cung cấp chuyên mục của anh ta cho những ấn phẩm khác của Randolph Media trên toàn thế giới.

Và rồi là khúc cua bất ngờ kia - hình như anh ta mê Ashling. Giữa hai người phụ nữ, họ có thể tạo thành thế gọng kìm. Chuyên mục coi như đã ăn chắc rồi.

Nhưng tốt nhất là hành động thật khẩn trương và dàn xếp mọi chuyện đầu vào đây trước khi anh ta đá Ashling. Bởi vì anh ta sẽ đá Ashling. Lisa biết tổng cái loại người như anh ta. Cứ thử lăng xê một anh chàng tầm tầm lên vị thế của một ngôi sao xem kiểu gì anh ta cũng tranh thủ lợi dụng một vài cô nàng ngoài chương trình.

Chuyện có thể trở nên bung bét - Ashling có vẻ là một trong những phụ nữ dễ bị khủng hoảng khi tình cảm đổ vỡ và Lisa không hề muốn trong thời điểm nước sôi lửa bỏng này lại có một trợ lý biên tập đi trật đường ray. Cô thật không thể hiểu nổi những kẻ yếu đuối vẫn thường suy sụp. Đó là cái kiểu mà cô sẽ *không bao giờ* làm. Tất nhiên, tất cả chuyện này dựa trên giả thiết là Ashling sẽ đi chơi với Marcus. Có thể cô ta sẽ không đi, và ai mà trách được cô ta chứ? Theo quan điểm của Lisa, anh ta thật khó mà mê được. Những vết tàn nhang đó! Và việc làm cho cả một căn phòng đầy những kẻ say khướt cười cũng *không* thể xóa chúng đi được.

“Lisaaaa, hẹn gặp laaaị. Tạm biệt Lisaaa.” Mấy anh chàng đã “chăm lo” Lisa lúc đầu đang vẫy tay với cô. “Tạm biệt.” Cô mỉm cười, trong sự ngỡ ngàng của chính mình.

Ra đến cửa, cô đi qua Joy đang cãi cọ rất hăng với người đàn ông có một dải màu xám chạy thẳng trên vạt trước mái tóc dài, màu đen của anh ta. Trong một cơn bốc đồng, Lisa thì thầm khi bước qua, “Russ Abbott, Hale hay Pace, và cô *phải* ngủ với một trong số họ.”

Joy quay ngoắt lại, nhưng Lisa đi thẳng về nhà. Khi sải bước qua những con phố, cô ý thức được rằng có điều gì đó vừa xảy ra đêm nay. Cô đã cảm thấy...đó là... Đột nhiên cô nhận ra. Vui! Đó là niềm vui.

20

Và rồi Lisa tỉnh dậy sáng hôm sau và cảm thấy cô không thể nào tiếp tục được. Tự nhiên thế. Cô chưa bao giờ cảm thấy tuyệt vọng đến vậy. Ngay cả những ngày cuối cùng khủng khiếp với Oliver cũng không làm cô cảm thấy ngập chìm trong vô vọng như thế này - dạo đó cô đã lao mình vào công việc, gặm nhấm niềm an ủi cay đắng rằng một góc trong cuộc sống của cô vẫn còn hoạt động.

Vấn đề là ở chỗ Lisa không thực sự coi trầm uất là một khái niệm. Trầm uất là một cảm giác mà những người khác trải qua khi cuộc sống của họ không được lung linh như ý. Giống như cô đơn. Hoặc buồn chán. Nhưng nếu như bạn có đủ những đôi giày đẹp để và ăn đủ trong những nhà hàng tuyệt diệu và đã được cất nhắc vượt qua cả ai đó xứng đáng hơn bạn, thì chẳng việc gì phải cảm thấy tồi tệ.

Dù thế nào đi nữa thì lý thuyết cũng là như vậy. Nhưng nằm trên giường, cô thấy sốc trước mức độ trầm uất của mình. Cô đổ lỗi cho những tấm rèm và sự thừa thãi gỗ thông - ngần ấy là đủ để khiến bất kỳ người đầu óc bình thường nào cũng phải phát điên. Cô căm thù sự tĩnh lặng bên ngoài ánh sáng mỏng tan của căn phòng. *Khu vườn chết tiệt*, cô giận dữ nghĩ. Cái cô muốn là tiếng ầm ì của những chiếc taxi, tiếng cánh cửa xe đóng rầm, âm thanh của những con người ăn mặc lịch lãm đến rồi đi. Cô muốn *cuộc sống* bên ngoài khung cửa sổ của mình. Cô vẫn còn cảm giác chệnh choáng sau đêm qua - cô không thể nào đếm nổi số ly vang trắng đã uống và cái trò bảo đảm rằng mọi loại đồ uống thứ hai đều chỉ là nước khoáng đường như cũng mất đi tác dụng một khi bạn đã uống đến lượt thứ hai mươi. Cô đổ lỗi cho cô nàng Joy đó.

Nhưng cơn chệnh choáng thực sự lại là cảm xúc. Cô đã vui vẻ, chơi bời thỏa thích, và bầu không khí hưng phấn của đêm qua đã đánh thức điều gì đó, bởi vì cô không thể nào không nghĩ đến Oliver. Cô đã làm rất tốt cho đến lúc này. Lúc nào cũng thành công trong việc ngăn chặn những ý nghĩ về anh trong suốt - cô cho phép mình đếm lại - gần năm tháng qua. Thực ra,

một khi không cố gắng ép mình không nghĩ về điều đó, cô thậm chí còn biết rõ là bao nhiêu ngày đã qua. Một trăm bốn mươi lăm ngày. Kể cũng dễ theo dõi khi ai đó chọn đúng ngày đầu năm mới để rời xa bạn.

Cũng không phải là cô đã làm gì nhiều nhận để thuyết phục anh ở lại. Quá kiêu hãnh. Và quá thực tế - cô đã quyết định rằng sự khác biệt giữa họ là không thể hàn gắn nổi. Có một số điều mà cô sẽ không - không thể - nhượng bộ.

Nhưng trong buổi sáng kinh khủng này, tất cả những gì cô có thể nhớ là những mẫu ký ức đẹp đẽ, những ngày đầu tiên ấy, ngập tràn trong hy vọng và mộng mơ.

Khi ấy cô đang làm ở *Chic*, còn Oliver là một nhiếp ảnh gia thời trang. Trên Đường Triển Vọng. Anh thường điệu dàng lượn vào văn phòng, những lọn tóc nhỏ tung bay. Ngay cả khi anh bị muộn buổi hẹn với tổng biên tập - thực ra, đặc biệt là vào những lúc ấy - bao giờ anh cũng ghé lại tán gẫu với Lisa.

“New York thế nào?” Cô hỏi, trong một lần trò chuyện.

“Rác rưởi. Tôi ghét nó.”

“Ồ, thật sao?” Mọi người khác dường như đều yêu thích nó, nhưng Oliver không bao giờ hòa theo lối suy nghĩ thông thường.

“Thế anh có chụp ảnh cho siêu mẫu nào khi anh còn ở đó không?”

“Ồ, có chứ. Rất nhiều.”

“VẬY Á? TỌC MẠCH MỘT TÍ NHÉ, NAOMI THẾ NÀO?”

“Rất có khiếu hài hước.”

“Còn Kate?”

“Ồ, Kate rất đặc biệt.”

Mặc dù Lisa lấy làm thất vọng vì anh không chia sẻ những câu chuyện của người trong cuộc về các màn đồng đánh và xài heroin, nhưng việc anh không thấy ấn tượng với bất kỳ ai đã gây ấn tượng rất nhiều đối với cô.

Thậm chí cả trước khi trông thấy anh, bạn luôn biết ngay mỗi khi anh có mặt trong văn phòng. Vây quanh anh lúc nào cũng là những chuyện ồn ào

không bao giờ ngớt, hết kêu ca rằng người ta tính sai toe toét tiền công tác phí của anh, lại đến phản đối rằng người ta đã in những bức ảnh yêu quý của anh trên giấy quá rẻ tiền, tranh cãi và cười nói đầy hăng hái. Giọng anh trầm ấm và lẽ ra có thể coi là quyến rũ như sôcôla, chỉ có điều anh quá sôi nổi. Khi anh phá lên cười chỗ đông người, mọi người luôn phải quay ra nhìn. Ấy là nếu họ không nhìn sẵn từ trước. Vẻ đẹp từ cơ thể to lớn và chắc nịch hoàn toàn không ăn nhập với phong thái lịch lãm nhẹ nhàng như đánh lừa mọi người của anh. Đạo đó mỗi lần anh vào trong văn phòng, Lisa lại kín đáo quan sát anh. “Đen” là một từ không chuẩn, cô vẫn thường nghĩ vậy. Thực ra còn phức tạp và tinh vi hơn thế rất nhiều. Mọi thứ đều *lấp lánh* - làn da, mái tóc, hàm răng của anh. Đó là chưa kể những giọt mồ hôi trên lông mày của tổng biên tập. Hôm nay anh sắp sửa lại làm ấm lên vì chuyện gì nữa đây?

Mặc dù anh vẫn còn đang tạo dựng tên tuổi cho mình, anh rất thành thật, kiên định và khó tính. Anh không bao giờ quy lụy bất kỳ ai và khi người ta làm anh bức mình anh sẽ cho họ biết ngay. Chính sự tự tin đó, cũng như vẻ đẹp của anh, đã khiến Lisa quyết định rằng cô muốn có anh. Việc ngôi sao chiếu mệnh của anh đang ở thế đi lên càng không hại gì, hiển nhiên là thế.

Kể từ khi mới bắt đầu đi chơi với bọn con trai, bao giờ Lisa cũng hẹn hò một cách có chiến lược. Đơn giản cô không phải là loại con gái đi chơi với một tay nhân viên bán bảo hiểm. Cũng không hẳn là đến mức máu lạnh như vậy. Cô không bao giờ tự bắt ép mình phải đi chơi với một người đàn ông có thể lực *mà cô không có cảm tình*. Đúng ra là hầu như không bao giờ. Nhưng cô phải thừa nhận có những người đàn ông mà cô mê mẩn cho dù biết rằng sẽ không bao giờ coi những mối quan hệ này nghiêm túc: một anh chàng thư ký tòa án nghiêm nghị và quyến rũ với cái tên Frederick; Dave, chàng thợ sửa ống nước *ngọt ngào nhất*; và - kém môn đăng hộ đối nhất trong tất cả - một tay tội phạm nhai nhép rất sinh động tên là Baz. (Ít nhất thì đó cũng là cái tên gã nói với Lisa, mặc dù không có gì bảo đảm rằng đó là tên thật của gã.)

Thỉnh thoảng cô cũng tự cho phép mình dễ dãi một chút, và có màn yêu đương chớp nhoáng với một trong những kẻ không hy vọng này, nhưng không bao giờ phạm phải sai lầm đi nghĩ rằng ở họ có chút tương lai nào đó. Họ là những thanh sô cô la Milky Way - loại đàn ông bạn có thể ăn vặt giữa những bữa chính mà không sợ mất đi cảm giác ngon miệng.

Những mối quan hệ *thực sự* của cô là với một loại đàn ông hoàn toàn khác. Một tay chủ nhiệm tạp chí - chính mối quan hệ lãng mạn này đã dẫn đến việc cô giành được công việc đầu tiên ở tờ *Sweet Sixteen*. Một tiểu thuyết gia kiểu Chàng-traì-trẻ-tức-giận, anh chàng này đá cô khá phũ phàng, để rồi sau đó cô luôn bảo đảm cho tác phẩm của anh ta nhận được những bài phê bình cay độc nhất (điều này khiến anh ta thậm chí còn tức giận hơn cả lúc trước). Một tay nhà báo âm nhạc ưa tranh cãi, cô mê mệt anh ta cho đến khi anh ta phát hiện ra dòng nhạc acid jazz và bắt đầu để râu dê.

Oliver đứng giữa hai loại đàn ông này. Anh đẹp trai đủ để thuộc về nhóm thứ nhất, nhưng cũng đủ tài năng và cá tính để có vị trí riêng của mình trong nhóm thứ hai.

Cùng với mỗi chuyến thăm của Oliver tới *Chic*, mối liên kết giữa anh với Lisa trở nên sâu sắc thêm. Cô biết anh thích và tôn trọng cô, rằng sự hấp dẫn giữa họ còn hơn, hơn rất nhiều chứ không đơn thuần là vấn đề ngoại hình. Trong những ngày xa xưa ấy, không phải tất cả mọi người cô làm việc cùng đều căm ghét cô, nhưng càng trở thành cục cưng của Oliver bao nhiêu, cô lại càng trở thành Đồng Nghiệp Bị Căm Ghét Nhất bấy nhiêu.

Nhất là sau khi cô bắt đầu có những ân huệ đặc biệt dành cho anh. Khi cô lần ra được bốn tấm phim chiếu bị thất lạc, Oliver đã cười cợt xạc cho những người còn lại ở *Chic* một mẻ. “Nghe này, hỡi những kẻ đù đờ vô tích sự kia, quý cô đây là một thiên tài. Tại sao tất cả các vị lại không thể giống như cô ấy nhỉ?”

Nghe đến đó, một cái liếc căm tức lia vụt qua văn phòng như một dòng điện. Có thể là Lisa đã tìm thấy mấy tấm phim chiếu thất lạc, nhưng cô cũng đã làm rối tung tất cả những thứ khác trong hai ngày trước đó.

Lisa cũng lơ mờ biết được rằng Oliver đã có bạn gái, nhưng cũng không có gì bất ngờ khi xuất hiện thông tin là một lần nữa anh lại trở thành người độc thân. Cô biết tiếp theo sẽ đến lượt mình. Mặc dù tán tỉnh nhau như điên, nhưng họ không bao giờ làm ra vẻ giữ kẽ. Sự gắn kết giữa họ quá rõ ràng, sẽ thật là giả dối nếu chối bỏ điều đó.

Quá rõ ràng đến nỗi Flicka Dupont (trợ lý biên tập trang chuyên đề), Edwina Harris (thư ký trang thời trang) và Marina Booth (biên tập viên sức khỏe và sắc đẹp) ngấm ngấm ấp ủ một âm mưu cắt phần của cô trong một giỏ những lọ dầu gội đầu John Frieda miễn phí, với lý do là cô đã nhận được quá đủ màu mè rồi.

Cái ngày được chờ đợi ấy cuối cùng thì cũng đến khi Oliver xuất hiện ở Chic, bước thẳng đến chỗ Lisa và nói, “Bé cưng à, anh có thể đưa em đi uống gì đó tối thứ Sáu này được không?”

Cô lưỡng lự, định giở trò mèo vờn chuột, nhưng nghĩ thế nào lại thôi. Cô thở phào ra trong tiếng cười run rẩy. “OK.”

“Em đang định bắt anh phải chịu đựng, đúng không?” anh thốt lên.

“Ừ hử,” cô gật đầu nghiêm nghị.

Cả hai cùng phá lên cười ầm ĩ đến nỗi, Flicka Dupont cách đó ba bàn, lâu lâu, “Cho tôi xin!” và phải nhét ngón tay vào tai để đẩy lui những âm thanh khó nghe.

Lát sau Flicka khịt mũi nói với Edwina, “Tôi không thấy ghen tị với cô ta.”

“Trời đất ơi, cả tôi cũng không!”

“Anh ta là một tên dở hơi.”

“Một kẻ rách chuyện,” Edwina đồng tình.

Cả hai cùng chìm vào im lặng.

“Mặc dù vậy tôi vẫn muốn làm chuyện đó với anh ta,” cuối cùng Flicka thú nhận.

“*Chị muốn thật ư?*” Edwina chưa bao giờ là con dao sắc nhất trong ngăn tủ.

Đến buổi hẹn đêm thứ Sáu, Oliver và Lisa đi uống một chầu. Rồi anh đưa cô đi ăn tối, tại đây hai người vui đến nỗi sau đó họ tới một câu lạc bộ và nhảy mấy tiếng đồng hồ liền. Đến ba giờ sáng, họ đến căn hộ của anh và tận hưởng màn ái ân ngập thở được khát khao từ lâu, trước khi tranh thủ ngủ vài giờ. Sáng hôm đó họ tỉnh giấc trong vòng tay của nhau. Họ dành cả ngày trên giường, trò chuyện, gà gật và chốc chốc lại vồ lấy nhau ngẫu nhiên.

Tối hôm đó, phờn phơ, họ uể oải nhắc người dậy khỏi chiếc tổ tình yêu của mình, và Oliver đưa Lisa tới một nhà hàng Pháp khá dở hơi, ưu điểm duy nhất của nó là khoảng cách đi bộ được. Dưới ánh sáng của những ngọn nến đỏ cắm trong chai rượu vang, họ bón cho nhau món con trai vô vị và thịt gà hầm rượu vang đỏ dai ngoách.

“Đây là món ăn ngon nhất mà em từng được nếm.” Lisa liếm ngón tay và đắm đuối nhìn anh bên kia bàn.

Trên đường về nhà, họ bị cuốn vào một đám cưới kiểu Mỹ đang được tổ chức trong đại sảnh của nhà thờ gần đó. “Mời vào, mời vào,” một người đàn ông phì nộn mời mọc, khi họ đi ngang qua. “Hãy mừng cho hạnh phúc của con trai tôi.”

“Nhưng...” Lisa phản đối. Đây hoàn toàn không phải cách để một chiến binh sành điệu như chính cô tiêu khiển tối thứ Bảy! Nhỡ may ai đó cô biết trông thấy cô thì sao?

Nhưng Oliver, “Tại sao lại không nhỉ? Đi nào, Lees, biết đâu lại vui thì sao.”

Đồ uống được ấn vào tay họ, và họ ngồi trong bầu không khí thoải mái như một giấc mơ trong khi khắp xung quanh, người trẻ và người già trong những bộ quần áo kiểu đồng quê, thêu ren, nhảy những điệu rất lạ mắt giống điệu polka theo tiếng nhạc inh ỏi và gấp gáp mang phong cách bazouki. Một bà già với khăn trùm đầu và giọng nói rất nặng bệu má Lisa một cách trù mến, mỉm cười hết nhìn Oliver lại nhìn sang cô và nói, “Đang iêu. Rõ là đang iêu.”

“Ý bà ấy nói em hay anh đang yêu nhỉ?” Lisa bắn khoăn hỏi, lúc này mới kịp nhận ra có lẽ cô đang để lộ tâm trạng phờ phạc quá mức của mình.

“Cô đấy, cô gái.” Bà già nở một nụ cười móm mém.

“Nói linh tinh,” Lisa lầm bầm.

Ngay lập tức Oliver phá lên cười, cặp môi tuyệt đẹp của anh kéo căng ra quanh hai hàm răng trắng và khỏe mạnh. “Chạm tự ái kìa!” anh trêu chọc. “Chắc chắn là vì em *thực sự* yêu anh.”

“Hoặc có thể là anh yêu em,” cô bực bội trả lời.

“Anh chưa bao giờ nói là anh không yêu,” anh trả lời.

Và mặc dù đó không phải là kiểu trải nghiệm cảm xúc bình thường cô vẫn trải qua, ngay tại đó, giữa sự bất ngờ của bữa tiệc đám cưới tuyệt đẹp và siêu thực ấy, Lisa cảm thấy như thể họ đã được chạm vào bằng bàn tay của Chúa.

Buổi sáng Chủ nhật, họ thức dậy trong trạng thái cuộn chặt vào nhau. Oliver ấn cô vào xe của anh, và đi vòng ra đường cao tốc đến Alton Towers, ở đây họ dành cả ngày thách thức nhau chơi những trò tàu lượn siêu tốc mỗi lúc một nguy hiểm hơn. Mặc dù rất khiếp đảm, cô vẫn tiếp tục chơi trò tàu lượn Nemesis bởi vì cô không muốn thể hiện nỗi sợ hãi trước mặt anh. Và khi cô hơi tái xanh và bước đi lảo đảo anh mới cười và nói, “Quá sức đối với em rồi phải không, bé?” Trước câu hỏi đó cô đáp lại rằng cô bị rối loạn tai trong. Oliver thách thức và tạo cảm hứng cho cô hơn bất kỳ người đàn ông nào từng làm được. Anh cũng giống như chính bản thân cô, chỉ có điều là còn hơn.

Rồi họ về nhà ăn pizza và đi ngủ. Cuộc hẹn hò đầu tiên của họ kéo dài sáu mươi giờ đồng hồ và kết thúc khi anh thả cô xuống chỗ làm vào sáng thứ Hai.

Đến lần đi chơi thứ ba họ đã chính thức yêu nhau.

Đến lần thứ tư, Oliver quyết định đưa cô xuống Purley để ra mắt bố mẹ anh. Lisa đinh ninh đó là một dấu hiệu cực kỳ tốt, nhưng khi nó diễn ra, nó hầu như lại là chuyện hủy hoại mối quan hệ của họ. Mọi việc bắt đầu sáng

tỏ khi họ đã ở trong xe được khoảng nửa tiếng đồng hồ và Oliver bỗng nói, “Anh cũng không chắc liệu bố đã đi làm về chưa nữa.”

“Ông ấy làm nghề gì?” Trước đó Lisa chưa bao giờ nghĩ đến chuyện hỏi câu này, chẳng có vẻ gì là quan trọng cả.

“Bố anh là bác sĩ.”

Một bác sĩ! “Bác sĩ kiểu gì cơ?” Một bác sĩ vệ sinh đường phố - nói cách khác, một người quét đường à?

“Một bác sĩ đa khoa ấy mà.”

Cú sốc làm cô chết lặng. Thế đấy, cô đã kể cả nghĩ Oliver xuất thân từ tầng lớp dưới, vậy mà hóa ra từ đầu đến giờ anh vẫn là dân trung lưu và *chính* cô mới là dân tầng lớp dưới. Giờ thì sẽ không bao giờ có chuyện cô có thể đưa anh đến ra mắt bố mẹ mình.

Suốt phần còn lại của chặng đường, cô hy vọng và cầu nguyện rằng, cho dù người bố là bác sĩ, nhưng biết đâu họ lại nghèo. Nhưng khi Oliver dừng xe lại trước một ngôi nhà to lớn, tráng lệ, những ô cửa sổ có khung bằng chì đúc nhái kiểu thời Tudor, những tấm rèm hiệu Laura Ashley nhập từ Áo, và cơ man nào là các món đồ trang trí lặt vặt có thể nhìn thấy trên các bậc cửa sổ nói lên rằng họ không hề khó khăn về vấn đề tài chính.

Trước khi họ lên đường, cô đã chắc chắn mẹ của Oliver là một người phụ nữ hông to, xởi lởi, đi đôi giày ở nhà hình chuột Minnie, người uống bia Red Stripe vào bữa sáng và có điệu cười chói tai “Heee! Heee! Heee!” Thay vào đó, khi bà ra mở cửa, trông bà chẳng khác gì nữ hoàng. Có đen hơn một chút, nhưng với mái tóc quấn dày và bộ cánh trang nhã của Marks & Spencer’s, tất cả đều đầy đủ và hợp kiểu.

“Rất vui được gặp cháu, cháu thân mến.” Giọng nói rất chuẩn của vùng Home Counties⁽¹⁾ và Lisa cảm thấy lòng tự trọng của cô thậm chí còn teo tóp thêm.

“Chào bác Livingstone.”

“Cứ gọi bác là Rita. Cháu vào nhà đi. Bác trai ở phòng khám về muộn, nhưng lát nữa là bác ấy về đến đây thôi.”

Họ được dẫn vào căn phòng khách bài trí rất đầy đủ và khi Lisa nhận ra rằng những món đồ nội thất mềm đều đã được tháo bỏ lớp giấy bóng bọc ngoài, đó mới thực sự là đòn trí mạng.

“Trà nhé?” Rita vui vẻ gợi ý, vừa vuốt ve con chó labrador lông vàng óng mới đặt đầu vào lòng bà. “Trà đen Trung Quốc hay trà Bá tước Xám?”

“Bác đừng bận tâm,” Lisa lăm băm. PG Tips⁽²⁾ thì đã sao nhỉ?

“Đây không phải những gì em đã hình dung,” Lisa không thể ngăn được mình buột miệng thì thầm khi chỉ còn lại cô và Oliver ngồi với nhau.

“Thế em đã hình dung điều gì chứ? Rằng gia đình anh sẽ ăn gạo với đậu, uống rượu rum,” Oliver chuyển sang thứ tiếng Anh giọng Caribê hoàn hảo, “và nhảy nhót theo tiếng trống sắt ngoài hiên nhà chắc?”

Chính xác! Đó là lý do duy nhất khiến em đến đây.

“Anh không nghĩ vậy đâu, bé yêu của anh.” Anh vụt chuyển sang giọng của đài BBC thời chiến. “Vì chúng tôi là người Annnh!”

“Cái tên chính xác cho chúng ta, như bác được biết,” Rita đã xuất hiện trở lại với một chiếc khay đựng một đĩa bánh quy tự làm, không đường, chán ặc, “là Bounty⁽³⁾.” Tức là “Kem que phủ sô cô la.”

“Tại...tại sao ạ?” Lisa bối rối không hiểu.

“Bên ngoài thì nâu, bên trong thì trắng.” Bà vụt nở một nụ cười hồn hậu. “Đó là cách mà gia đình ta gọi những người như chúng ta. Và cháu không thẳng được đâu vì mấy người hàng xóm da trắng cũng ghét chúng ta! Gia đình bên cạnh bảo với bác rằng giá trị ngôi nhà của họ đã giảm mất mười nghìn bảng kể từ khi chúng ta dọn tới.”

Bất ngờ, hoàn toàn tương phản với vẻ bề ngoài Marks & Spencer's của mình, bà bật ra một tràng cười the thé. “Heee! Heee! Heee!” Và Lisa cảm thấy nổi tự ti đè nặng trên vai cô bỗng tan biến giống viên đường mà cô không cho vào trà của mình. Hừm, hàng xóm láng giềng căm ghét họ, nếu vậy thì tất cả đều ổn thỏa, chẳng phải thế còn gì? Lúc này họ còn không còn đáng sợ bằng một nửa trước đó.

Đến lần hẹn hò thứ năm Oliver và Lisa đã nói chuyện về việc chuyển đến sống chung. Họ nghiên cứu kỹ hơn về ý tưởng này trong lần hẹn hò thứ sáu. Lần hẹn hò thứ bảy của họ bao gồm việc lái một chiếc xe thùng từ Battersa tới West Hampstead và ngược lại, trong quá trình họ chở tủ quần áo khổng lồ của Lisa từ căn hộ của cô sang căn hộ của anh. “Em sẽ phải bỏ bớt một phần tủ đồ nghề này thôi, bé yêu ạ,” anh hốt hoảng nói. “Hoặc không thì chúng ta sẽ phải mua một chỗ lớn hơn.”

Có lẽ, sau này Lisa mới nhận ra, ngay từ hồi đó đã có những dấu hiệu cho thấy tất cả mọi việc không được như chúng lẽ ra phải thế. Nhưng, tại thời điểm đó, cô hoàn toàn mù quáng trước chúng. Dường như chưa bao giờ có điều gì hoàn hảo đến thế. Cô cảm thấy anh thực sự nhìn thấu và chấp nhận cô, với tất cả tham vọng, nghị lực, ước mơ và nỗi sợ hãi của cô. Cô cho rằng họ là hai cá thể cùng một loại. Trẻ trung, sôi nổi, tham vọng, thành công đối đầu với mọi khó khăn.

Vào thời gian đó, khái niệm về một người bạn tâm giao đang là một thời thượng, mới được nhập khẩu từ Los Angeles về. Và khi ấy Lisa cũng tự hào sở hữu một anh chàng như vậy.

Ngay sau khi họ chuyển tới sống chung, Lisa chuyển sang *Femme* làm phó tổng biên tập. Sự kiện này trùng với việc Oliver trở thành thứ hàng hiếm bị săn lùng ráo riết. Cho dù là không phải lúc nào anh cũng được mọi người cảm tình trên cấp độ cá nhân - một số người đánh giá anh là hơi *quá* khắt khe một chút - tất cả các tạp chí bỗng nhiên chen chúc và tranh giành nhau để sử dụng anh. Oliver tự phân chia mình thật bình đẳng cho tất cả bọn họ, cho đến khi Lily Headly-Smythe hứa sử dụng một trong những bức ảnh của anh cho trang bìa tạp chí *Panache* phát hành dịp Giáng sinh, rồi bà ta lại đổi ý.

“Bà ta đã nuốt lời. Anh sẽ không bao giờ làm việc cho *Panache* hoặc Lily Headly-Smythe nữa, Oliver tuyên bố.

“Cho đến lần sau,” Lisa cười.

“Không,” Mặt anh rất nghiêm nghị. “Không bao giờ.”

Và anh không làm thật, ngay cả sau khi Lily gửi tặng anh một chú cún lai giữa sói và chó săn của Ireland thay lời xin lỗi. Lisa vô cùng khâm phục. Anh mới thật vững vàng, kiên định làm sao.

Nhưng đây là trước khi sự cứng đầu của anh được áp dụng với chính cô. Sau đó cô không còn thích thú nó như trước nữa.

21

Ashling cũng có một ngày Chủ nhật không mấy hay ho.

Cô thức giấc trong tâm trạng phấp phỏng mơ hồ về Marcus Valentine. Tò mò và chờ đợi, cô cảm thấy hoàn toàn sẵn sàng - cho một buổi hẹn hò, cho một màn tán tỉnh, một chiều lãng mạn. Rất dứt khoát *là điều gì đó...*

Cả buổi sáng dành cho việc quanh quẩn ra ra vào vào, nằm cuộn tròn trong chăn ấm, những giác quan của cô căng ra hết cỡ. Nhưng khi ngày tắt dần mà không có cú điện thoại nào, nụ cười bên trong cô đông lại thành nỗi bức bối. Để giết thời gian và tiêu bớt năng lượng thừa trong người, cô bắt tay vào dọn dẹp đôi chút.

Mà Marcus cũng đâu có nói *khi nào* anh sẽ gọi điện. Nỗi bẽ bàng của cô vì bị cự tuyệt thì ít mà chủ yếu là cảm giác bỏ lỡ một cơ hội tốt. Nhưng cho dù cô không thể nói chắc chắn mình có mê anh ta không, cô ngờ rằng cũng có thể. Tất nhiên, cô sẵn sàng cố hết sức của mình. Về mặt cảm xúc mà nói, cô cứ ăn diện rồi chẳng có chỗ nào để đi thì thật chẳng hay ho gì.

Nhìn mình này, cô nghĩ, vừa giận dữ cọ nhà tắm. *Trước đây mình đã từng như thế này. Chờ đợi một người đàn ông gọi điện.* Quá muộn, cô nhận ra mình đã hưởng thụ khoảng thời gian trống vắng ngủi đó biết bao khi cô không còn phải bận lòng về một người đàn ông và trước khi cô trở nên phải lòng một người khác. *Thật đáng đời mình vì đã nông cạn đến mức đi phải lòng một người-dàn-ông-trên-sân-khấu.*

Cô mới tiếc làm sao vì đã không *bellez* anh ta khi có cơ hội. Và bây giờ thì đã quá muộn vì cô không tìm thấy mảnh giấy ở đâu cả. Cô hoàn toàn không nhớ gì về việc có thực sự ném nó đi không nữa - nếu ném thì hẳn cô đã phải nhớ vì kiểu gì cô cũng sẽ nghĩ mình thật là tàn nhẫn. Nhưng lục lọi khắp các túi tắm và ngăn kéo gần đó cũng không mang lại kết quả gì, trừ những tờ hóa đơn gợi ra cảm giác tội lỗi và tờ rơi quảng cáo máy tính.

Quay lại với việc dọn dẹp. Nhưng sau khi chùi sạch bên trong chiếc lò vi sóng, cô thấy cần một sự nâng đỡ, nên quyết định ngó trộm trước xem tương lai của mình thế nào. Những lá bài tiên tri thiên thần của cô không

hứa hẹn bất cứ điều gì, thế là để giục già cuộc gọi của Marcus nhanh đến, Ashling - ít nhiều cũng ngượng ngùng - khai quật bộ Hộp ước của mình. Nó chưa hề được thấy ánh sáng mặt trời kể từ những ngày cuối cùng với Phelim. Cô biết rằng cách này không báo trước điềm gì may mắn.

Chiếc hộp gồm sáu cây nến, mỗi cây được trang trí với một từ - Tình yêu, Tình bạn, May mắn, Tiền bạc, Hòa bình và Thành công - và tương ứng với chúng là sáu hộp diêm. Những cây nến Tình bạn, Tiền bạc và Thành công thậm chí còn nguyên cả ruột bấc chưa bị đốt, những cây nến Hòa bình và May mắn thì cháy được một tí, nhưng chính cây nến Tình yêu mới phải hoạt động nhiều nhất. Nó là anh bạn thân thiết nhất trong cả hộp. Một cách thành kính, với que diêm Tình yêu cuối cùng, Ashling châm ngọn nến, nó cháy ngon lành được khoảng mười phút cho đến khi hết sáp, rồi dập chờn và tắt hẳn.

A, chết tiệt, Ashling nghĩ, hy vọng đó không phải là một Điềm báo.

Chập tối Ted thò mặt xuống, trong tâm trạng của một người ở dưới vực sâu sau khi mới lên đỉnh cao. Mặc dù đã gặp nhiều cô gái, anh ta vẫn chưa tóm được cô nào trong số đó.

“Thế còn cô nàng lộng lẫy mà cậu đang nói chuyện khi tớ ra về thì sao? Cậu có ngủ với cô ta không?”

“Không.”

“Ted! Cậu không được nói thế. Ngay cả là cậu có không lên giường với cô ấy, cậu cũng phải nói là có để bảo vệ danh dự cho người ta chứ.”

Nhưng Ted không có vẻ gì là thích thú. “Cô ta bảo tớ có mùi buồn cười. Giống bà cô ta vậy.”

“Thì cũng phải có những người rất điên chứ?”

“Không, thật đấy.” Ted cau kỉnh. “Cô ta nói đúng. Quả là có mùi như bà cô ta vậy.”

Trong khi Ashling đang băn khoăn không hiểu làm sao Ted lại biết bà cô gái kia có mùi như thế nào, thì Ted đã xơi xơi nói với cô đầy vẻ buộc tội. “Và cậu có biết tớ đoán là do cái gì không?”

“Cái gì?”

“Cái thứ chết tiệt mà cậu xoa lên người tớ trước khi chúng ta đi chơi.”

“À, dầu oải hương.” Nhiều lúc Ashling cảm thấy Ted bạc bẽo khủng khiếp.

“Đó là mùi của một bà già, đúng không?” Ted vẫn chưa chịu buông tha.

“Tớ nghĩ là mùi nước tiểu khăn khăn thì đúng kiểu hơn.” Cảm giác bị đối xử vô ơn bạc nghĩa khiến Ashling trở nên cay độc đến bất ngờ.

“À, mà chẳng nào cô ta cũng không hợp với tớ,” Ted lầm bầm thừa nhận. “Tất cả bọn họ đều quá trẻ con và ngốc nghếch, và bọn họ thích tớ vì những lý do sai lầm... Bạn cậu Clodagh,” đột nhiên anh ta hỏi. “Vẫn đang có chồng, đúng không?”

“Tất nhiên rồi.”

“Có chuyện gì với cậu vậy?” Ted đã nhận ra anh ta không phải là người duy nhất đang nói năng càm cầu.

Ashling cân nhắc, và quyết định không rên rầm về chuyện Marcus chưa gọi điện. Anh ta chưa hề phá vỡ lời hứa nào và có thể gọi bất kỳ lúc nào. Vì vậy thay vào đó cô chỉ khẽ nói, “Nỗi buồn tối Chủ nhật ấy mà.” Cô vẫn thường tâm sự với Ted, Joy, Dylan - thực tế là bất kỳ ai đi làm - về tiếng sấm kinh hoàng rền vang trong lòng vào khoảng năm giờ chiều một ngày Chủ nhật. Khi như có cả tấn gạch va vào khiến ta nhớ ra là phải đi làm vào sáng thứ Hai. Cho dù vẫn còn mấy tiếng đồng hồ cuối tuần nữa, nhưng thực tế thì tất cả hầu như đã chấm hết ngay khi ta có cảm giác tuyệt vọng như tiếng chuông báo tử đó.

Ted nhìn đồng hồ của mình và có vẻ hài lòng với lời giải thích đó. “Năm giờ mười. Chính xác tuyệt đối nhé.”

“Tớ thấy ngọt ngào quá. Bọn mình đi chơi đi.” Ashling vừa mới kịp nhớ ra một trong những nguyên tắc cơ bản trong mối quan hệ nam nữ. Tất nhiên là Marus chưa gọi - cô đã chờ kè kè suốt bên điện thoại! Tất cả những gì cô phải làm là ra khỏi nhà và chắc chắn anh ta sẽ đốt nóng ran đường dây điện thoại cho mà xem.

Trước khi họ ra ngoài cô quơ vội vài quyển sách cho Boo. Tối hôm trước cô đã bối rối đến phát ngượng khi không có quyển sách nào trong túi xách để đưa cho anh ta thay cuốn bách khoa toàn thư về nấm. Nhưng khi nhét cuốn *Trainspotting*⁽¹⁾ vào túi, cô chợt thấy chột dạ. Liệu anh ta có lấy làm bị xúc phạm không nếu cô đưa cho anh ta một cuốn sách về nghiện heroine? Liệu anh ta có nghĩ là cô đang ám chỉ điều gì đó?

Tốt nhất là cứ cẩn tắc vô ưu. Lại lôi nó từ trong túi ra. Thay vào đó cô lấy cuốn *Fever Pitch* và mấy quyển khoa học viễn tưởng linh tinh mà Phelim đã tặng cô hai sinh nhật trước mà cô chưa bao giờ đọc. Một cuốn sách dành cho con trai. Nhưng, xuống đến đường phố, không thấy bóng dáng Boo đâu.

Ted và Ashling đến quán Long Hall uống vài ly chẳng đâu vào đâu, tiếp theo là một chiều pizza lặng lẽ ở quán Milano's, rồi lại quay về nhà. Khi Ashling vào đến trong nhà, điều đầu tiên cô tìm kiếm là ánh sáng đỏ nhấp nháy trên máy trả lời. Và nó kia rồi! Cô đã chuẩn bị tâm lý sẵn sàng để thất vọng đến nỗi cô cứ nghĩ mình đang tự tưởng tượng ra nó. Cô đứng chăm chú nhìn, trong khi ánh đèn nhấp nháy hết sáng lại tắt. Chấm tròn nhỏ màu đỏ, không còn chấm tròn nhỏ màu đỏ, chấm tròn nhỏ màu đỏ, không còn chấm tròn nhỏ màu đỏ... Đó là một tin nhắn, chắc chắn rồi. Vừa nhấn nút “play”, một ý nghĩ khủng khiếp bỗng làm cô nặng trĩu. *Nếu như đây là của Cormac nói rằng anh ta sẽ chuyển tới một xe tải đầy cây bụi vào thứ Tư, mình sẽ gào lên mất.*

Nhưng tin nhắn không phải là của nhà cung cấp đồ làm vườn bí ẩn, cũng không phải của Marcus Valentine. Nó là của bố Ashling.

Ôi lạy Chúa, chuyện gì đã xảy ra?

Trước khi nghe thấy giọng ông là sự im lặng xen lẫn với tiếng lạch tạch, tiếng tĩnh điện lẹt xẹt và tiếng thở khò khè. Sau đó ông nói với ai đó trong phòng cùng mình, “Giờ thì tôi nói nhé?”

Người kia - chắc hẳn là mẹ của Ashling - nói gì đó mà Ashling không nghe được, rồi Mike Kennedy nói, “Có mấy tiếng ngắn, và một tiếng dài. Chúa ơi, tôi ghét mấy cái trò này... Ashling, bố đây. Bố thấy mình ngốc

khủng khiếp khi phải nói chuyện với một cái máy. Bố mẹ chỉ nghĩ là lâu lâu rồi bố mẹ không biết tin tức gì của con cả. Con có khỏe không? Bố mẹ ở đây rất ổn. Tuần trước Janet gọi điện về cho bố mẹ, con bé phải tổng khứ con mèo đi, nó cứ húc vào đầu Janet trong khi con bé ngủ. Và bố mẹ còn nhận được một bức thư của Owen, nó nghĩ nó vừa khám phá ra một bộ lạc mới. Không phải là mới *hoàn toàn*, tất nhiên. Chỉ là mới đối với nó thôi. Bố đoán là con đang bận với công việc mới của mình, nhưng đừng có quên bố mẹ chứ, phải không? Hahaha. À, thôi tạm biệt con nhé.”

Lại những tiếng lạch tạch và tiếng thở. Rồi, “Tôi sẽ làm gì bây giờ? Cứ gác máy à? Tôi không phải ấn một cái nút hay thứ gì chứ?”

Bất thành linh tín hiệu kết nối bị cắt đứt.

Ashling bị kẹt giữa cảm giác tội lỗi và oán trách, Marcus Valentine hoàn toàn bị quên lãng. Cô có thể cảm thấy áp lực đối với một chuyến về thăm Cork đang lớn dần. Không thì ít nhất cô cũng phải gọi điện cho bố mẹ. Nhất là khi em gái cô Janet còn vượt qua được sự chênh lệch những tám múi giờ để gọi điện từ California về, và em trai cô Owen có thể gửi cho họ một lá thư từ lưu vực sông Amazon.

Cô vụt liếc về phía bức ảnh cô vẫn để trên nóc tivi. Bức ảnh đã ở đó từ lâu đến nỗi nhiều lúc cô không nhìn thấy nó. Nhưng những cảm xúc bị cú điện thoại khuấy lên khiến cô phải cầm nó lên và đắm đắm nhìn, như thể đang lần kiếm đầu mối.

Cô chợt nhận ra, vẫn như mọi khi, rằng Mike Kennedy từng là một người đàn ông đẹp trai. Dạn dĩ và cao ráo, ông đang cười hết cỡ trước ống kính, với kiểu tóc mai đầu những năm 1970 và mái tóc xõa trên cổ áo sơ mi có trang trí họa tiết. Kể cũng buồn cười bởi vì một mặt ông là bố cô. Nhưng mặt khác, trông ông lại giống mẫu đàn ông đến đâu cũng gặp trong một bữa tiệc nhưng vẫn bị hút vào, người mà bản năng tự bảo vệ của bạn sẽ cảnh báo nên tránh thật xa.

Mike quàng tay quanh Janet, lên bốn tuổi. Con bé đang cúi gập người ngang hông và nhét nắm tay vào giữa hai chân mình - lúc đó nó chỉ muốn vào nhà vệ sinh, cứ lần nào chụp ảnh là nó lại bị như vậy. Đứng dựa vào

Mike, bố Owen ba tuổi trên hai cánh tay diện vải polyester họa tiết xoắn kiểu Pucci là Monica. Bà đang mỉm cười hạnh phúc, trông trẻ đến mức không thể nào tin nổi, mái tóc mượt mà và gọn gàng, lớp mascara Priscilla Presley lấp lánh. Và ở trung tâm, kẹp giữa hai người lớn, đôi mắt lên sáu tuổi lác sang hai bên trông rất buồn cười, là Ashling.

Lucifer⁽²⁾, trước khi bị ném khỏi Thiên đường, cô luôn nghĩ vậy mỗi khi chăm chú nhìn tấm ảnh. Họ trông thật giống một gia đình nhỏ hạnh phúc biết bao. Nhưng cô thường tự hỏi không biết, ngay từ ngày ấy, sự mục nát đã bắt đầu diễn ra chưa.

Đặt tấm ảnh lại chỗ cũ, cô trở về với hiện tại. Đã được khoảng ba tuần nay kể từ gần đây nhất cô gọi điện về cho bố mẹ mình. Không phải là vì sau lần đó cô quên mất - cô suy nghĩ rất nhiều về chuyện đó, nhưng hầu như lần nào cũng nghĩ ra được cớ để không gọi nữa.

Tuy vậy, cô cũng không bao giờ thực sự thoải mái với việc mình ít liên lạc với bố mẹ. Cô biết rằng Clodagh ngày nào cũng gọi cho mẹ. Mặc dù Brian và Maureen Nugent khác rất nhiều so với Mike và Monica Kennedy. Có lẽ giả sử nếu Brian và Maureen mà là bố mẹ cô thì có lẽ cô đã khá hơn trong việc duy trì liên lạc.

Sáng thứ Hai. Thông thường đây là buổi sáng ảm đạm nhất trong tất cả các buổi sáng. (Trừ khi là sau một ngày nghỉ lễ, khi đó lại đến lượt sáng thứ Ba.) Mặc dù vậy, nó lại khiến Lisa phấn chấn không kể xiết. Ý nghĩ về việc bước vào văn phòng làm cô cảm thấy tự chủ được - ít nhất thì cô cũng sẽ làm gì đó để tự giúp mình. Sau đó cô cố tắm qua một cái trong khi nước thì lạnh như đá.

Nhưng cô đành tạm xếp xó ý định gõ cổ Jack về chuyện cái đồng hồ hẹn giờ trên bình nước nóng của mình khi bà Morley nói hở ra là anh đã làm việc suốt cả cuối tuần, giải quyết chuyện của những người thợ điện giận dữ và những tay quay phim bị bạc đãi. Trông anh có vẻ kiệt sức và khó đảm đảm.

Ashling, ủ dột và đến muộn, cũng đang trải qua một ngày khó khăn. Thậm chí lại càng khó khăn hơn khi Jack Devine thò đầu ra khỏi văn phòng của anh ta và nói, cộc lốc, “Cô Gỡ rồi?”

“Anh Devine?”

“Nói chuyện một chút chứ?”

Hốt hoảng, cô đứng bật dậy quá đột ngột nên phải chờ dòng máu trong người dâng lên kịp và phục hồi lại thị lực.

“Hoặc là chị đang gặp rắc rối to hoặc không thì chị phải khộp anh ta,” Trix thích chí nói. “Có chuyện gì thế?”

Ashling không có tâm trạng đâu mà cho Trix và những trò cợt nhả của cô ta. Cô hoàn toàn không biết tại sao Jack Devine lại muốn nói chuyện riêng với mình. Với một linh cảm chẳng lành, cô bước vào văn phòng của anh ta.

“Đóng cửa lại,” anh ra lệnh.

Mình sắp bị đuổi việc rồi. Cô choáng váng.

Cánh cửa đóng tách lại sau lưng cô và trong chớp mắt căn phòng co bé lại - và đen ngòm. Có vẻ như Jack, với mái tóc đen, đôi mắt đen, bộ vest màu xanh đen và tâm trạng cũng đen nốt của anh ta, sẽ làm điều đó. Tệ hơn

nữa là anh ta còn không ngồi sau bàn, anh ta ngồi chênh vênh ngay phía trước và còn rất ít khoảng trống giữa hai người với nhau. Anh khiến cô cảm thấy cực kỳ khó chịu.

“Tôi muốn đưa cho cô cái này, không để những người còn lại trông thấy.”

Cô nhận ra mình đang ngả người ra sau, mặc dù cũng chẳng có chỗ nào mà đi nữa. Anh giúi cho cô một túi giấy bóng, cô lặng lẽ nhận lấy. Cô lờ mờ nhận thấy là nó hơi quá to đối với một bức thư thông báo.

Cô cứ thế cầm nó khư khư trên tay, và với một nụ cười sốt ruột, Jack nói, “Xem bên trong đi.”

Vò lớp giấy bóng, Ashling ngó vào bên trong ánh sáng mờ như ngọc trai của chiếc túi. Cô ngỡ ngàng thấy bên trong là một tút gồm hai trăm điếu Marlboro, với một chiếc nơ hoa hồng đỏ gắn loăng ngoăng trên giấy bọc ngoài.

“Vì tôi cứ xin xỏ thuốc lá của cô mãi,” Jack chăm chăm nhìn cô. “Tôi, ờ, xin lỗi,” anh nói thêm. Nghe không có vẻ gì là thật lòng cả.

“Đẹp thật,” cô lúng búng, ngỡ ngàng trước sự hoãn thi hành án - và chiếc nơ hoa hồng.

Lần đầu tiên kể từ khi cô gặp anh, Jack Devine cười đúng nghĩa. Một tiếng cười ngật nghẻo, thực sự sáng khoái. “Đẹp ư?” anh thốt lên, mặt ngời lên vì thích thú. “Thuyền buồm thì đẹp thật, những con sóng cao tám bộ cũng đẹp. Nhưng thuốc lá mà đẹp ấy à? Thật ra, có lẽ là cô đúng.”

“Tôi cứ tưởng anh sắp đuổi việc tôi,” Ashling buột miệng.

Mặt anh nhăn lại vì ngạc nhiên. “Đuổi việc cô ư?... Nhưng này cô Gờ rồi,” anh nói, giọng dịu dàng thật bất ngờ, ánh mắt tinh nghịch, “thế thì ai sẽ lo cho chúng tôi những miếng băng dính, Anadin, ô, ghim băng, và cả cái gì để trị sốc - cái gì remedy ấy nhỉ...?”

“Rescue remedy.” Ngay lúc này cô cũng cần có một chút. Cô cần phải ra ngoài. Chỉ như thế cô mới có thể thở tiếp được.

“Cô đang sợ cái gì thế?” Anh hỏi, thậm chí còn dịu dàng hơn. Cô có cảm giác như thân hình to lớn của anh tiến lại gần mình.

“Không có gì!” Cô ré lên như tiếng phanh một chiếc xe bus.

Với hai cánh tay khoanh lại, anh chăm chú nhìn cô. Có gì đó trong cách miệng anh nhả lại ở hai bên khóe khiến cô cảm thấy mình thật trẻ con và ngốc nghếch, như thể anh đang chế giễu cô. Và rồi, ngay lập tức, dường như anh không còn thích thú gì nữa. “Thôi được rồi,” anh thờ dãi, quay lại về phía sau bàn. “Cô đi đi... Nhưng đừng nói với ai trong những người còn lại,” anh gật đầu về phía chiếc túi. “Nếu không ai cũng lại đòi một tút.”

Ashling quay về bàn làm việc của mình, chân cô như thuộc về người khác. Giữ lại trang nhất⁽¹⁾. Jack Devine với cú sốc Không Đến Nỗi Là Một Kẻ Khốn Kiếp Như Anh Ta Vẫn Tỏ Ra Lúc Đầu. Nhưng kỳ quặc nhất là việc Ashling phần nào nghĩ cô thích anh kiểu kia hơn. Mặc dù cả ngày còn lại sau đó, mọi việc lại đầu vào đấy.

Mercedes lao đảo lê bước vào văn phòng, và mọi người suýt nữa thì ngã lộn xuống khỏi ghế khi họ nhận ra cô đang thể hiện cảm xúc một cách bất thường. Rất nhiều cảm xúc là đăng khắc. Vì theo yêu cầu của Lisa, cô đã đi cố tìm cách phỏng vấn mẹ Frieda Kiely điên rồ. Và cho dù Mercedes đã dành cả cuối tuần ở Donegal để chụp khuôn báo mười hai trang những bộ trang phục của Frieda, bà ta vẫn bắt cô phải chờ cả tiếng rưỡi đồng hồ, để rồi sau đó còn tuyên bố chưa bao giờ nghe nói đến cô hay tạp chí *Colleen*.

“Cô là ai?” Bà ta gặng hỏi. “*Colleen*? Đó là cái quái gì thế? Đó là cái gì?”

“Mẹ ta là một kẻ thần kinh. Đồ chó cái điên rồ,” Mercedes phun phì phì, rồi lại rơi vào một cơn nức nở vì nhục nhã khác. “Đồ CHÓ CÁI điên rồ chết tiệt!”

“Một con điểm tâm thần tiền kinh nguyệt.” Kevin rất hăm hở đứng về phe bên Mercedes.

“Đồ dĩ thỏa loạn thần kinh,” Trix chêm vào.

“Một con mẹ gây giở xương⁽²⁾,” Bernard Tẻ ngắt nói, anh ta hoàn toàn không biết con mẹ kia mặt mũi thế nào nhưng anh ta ghét những con mẹ

nanh nọc không kém gì những anh chàng bám váy mẹ khác. “Trên gậy của dân lang thang sau một trận cãi vã cũng còn dính nhiều thịt hơn.”

Trix khinh bỉ nhìn anh ta. “Đó là một lời khen, đồ thiếu năng. Anh chẳng biết quái gì cả!”

Hết lời xúc phạm này đến lời xúc phạm khác được trút lên đầu Frieda Kiely, chỉ trừ có Ashling, người đã nghe thấy ở đâu đó là bà ta bị điên thực sự. Hình như là bà ta tâm thần phân liệt thể nhẹ và nhất định không chịu uống thuốc.

“Nhưng,” Ashling xen vào, cô cảm thấy nên có ai đó bảo vệ bà ta, “mọi người không nghĩ là trước khi nhận xét về bà ta, chúng ta nên thử một dặm bằng đôi giày của bà ta đã chứ?”

“Đúng đấy,” Jack nói, anh vừa thò đầu ra để tìm hiểu xem tất cả màn ầm ĩ này là về chuyện gì. “Khi đó chúng ta vừa cách xa bà ta một dặm lại vừa có đôi giày của bà ta⁽³⁾. Nghe hay đấy.” Anh ném cho Ashling một nụ cười nhả nhờ, rồi quát, “Vì Chúa, Ashling, cứ xử cho đúng tuổi của cô đi, không phải cứ giới hạn tốc độ thế.”

Lisa khoái trá. “Giới hạn tốc độ ở nước này là bao nhiêu?”

“Bảy mươi,” Jack nói, và đóng rầm cửa quay vào trong văn phòng của mình.

Ashling lại căm thù Jack. Mọi chuyện quay lại như bình thường.

Mặc dù Marcus Valentine không hề có số điện thoại chỗ cô làm việc, sự tĩnh tại trong lòng Ashling vẫn xao động khi, đúng bốn giờ kém mười, Trix chìa cho cô chiếc điện thoại và nói, “Một người đàn ông gặp chị này.”

Ashling cầm lấy ống nghe, chờ một lát để tự trấn tĩnh lại, rồi đăng hăng, “Aaalô.”

“Ashling?” Đó là Dylan và nghe giọng anh có vẻ bối rối. “Em bị cảm lạnh à?”

“Không.” Cô thất vọng quay lại với giọng nói bình thường của mình. “Em cứ tưởng anh là người khác.”

“Tôi nay đi uống chút gì đó được không nhỉ? Anh có thể vào thành phố bất kỳ thời gian nào thích hợp cho em.”

“Được rồi.” Nó sẽ khiến cô không phải ngồi ở nhà kè kè canh bên chiếc điện thoại. “Khoảng sáu giờ anh ghé qua văn phòng nhé.”

Rồi, rất nhanh, cô gọi về nhà xem có tin nhắn nào không. Mới chỉ có mười lăm phút kể từ lần gần nhất cô kiểm tra, nhưng ai mà biết được.

Hoặc có lẽ là bạn biết, vì chẳng có ai gọi điện cả.

Lúc sáu giờ mười lăm, Dylan gây ra một sự náo động nho nhỏ khi, với mái tóc vàng lò xo phủ xuống mắt, anh xuất hiện trong bộ vest bằng vải lanh được cắt rất khéo và một chiếc áo sơ mi trắng tinh. Khi anh đứng bên bàn làm việc của Ashling, dường như có gì đó không bình thường với anh, một sự nghiêng lệch như thể anh bị treo vai.

“Anh không sao chứ?” Ashling đứng dậy, đi vòng qua anh và phát hiện ra lý do cả người anh bị vắn vẹo là do anh đang cố giấu một chiếc túi của HMOV⁽⁴⁾ sau lưng mình.

“Dylan, em sẽ không nói là anh vừa mua đĩa CD đâu.”

“Xin lỗi,” anh ngượng ngịu nhún vai. “Đây là hệ quả của chuyện làm việc ở làng Sandyford khi họ cò gáy. Lần nào vào thành phố, anh cũng mê mẩn trong những cửa hàng âm nhạc. Cảm giác tội lỗi giày vò anh lắm chứ.”

“Với em thì bí mật của anh sẽ được an toàn.”

“Áo khoác mới à?” Dylan hỏi, trong lúc Ashling đang tắt các thứ.

“Thực ra thì, vâng.”

“Để anh xem nào.”

Khăng khăng bắt cô đứng yên, anh liếc dọc theo hai vai cô, gật gù và nói, “Được.” Ashling cố, một cách vô ích, hóp cho eo nhỏ lại, trong khi anh lướt nhìn xuống đường may hai bên, gật gù và nói, “Được” lần nữa, thậm chí còn có vẻ đồng tình hơn, rồi ngược lên. “Hợp với em,” anh kết thúc bằng một nụ cười. “Hợp với em lắm.”

“Anh đúng là đồ xỏ lá chứ chẳng tử tế gì.” Nỗi sung sướng của Ashling tăng vọt trong khi cuộc kiểm tra tiếp tục. Dylan lúc nào cũng hào phóng

những lời khen một cách quá đáng. Tuy thế mặc dù biết anh reo rắc chúng khắp nơi như rắc thuốc lá bột trong đám ma, nhưng kể cũng khó mà không ít nhiều tin anh, lại càng khó hơn để không rạng ngời vì sung sướng. “Anh thật là *nguy hiểm*,” cô hoan hỉ.

“Đi nào.” Cô quay người để đi thì nhìn thấy Jack Devine ở gần đó, đang dăm chiêu lật lật qua một tập tài liệu trên bàn làm việc của Bernard. Cô hơi mỉm cười tạm biệt và trong giây lát đã hoảng sợ nghĩ anh sẽ không thèm để ý gì đến cô. Nhưng rồi anh nặng nề thở ra và nói, “Tạm biệt, Ashling.”

Lisa đã ở trong phòng vệ sinh tút tát lại đồ trang điểm để tỏ lòng trân trọng cho buổi đi chơi tối hôm đó với một đầu bếp người Ireland nổi tiếng mà cô hy vọng sẽ thuyết phục phụ trách thường xuyên chuyên mục nấu ăn. Khi hốt hải quay trở ra văn phòng để lấy áo khoác, cô lao qua cửa quá nhanh và đâm sầm phải một anh chàng tóc vàng cô chưa hề gặp lần nào. Cô tông vai mình vào ngực anh ta, và thoáng cảm thấy sức nóng tỏa ra qua làn áo sơ mi mỏng của anh ta.

“Xin lỗi.” Anh ta đặt hai bàn tay to khỏe lên vai cô. “Cô không sao chứ?”

“Tôi nghĩ thế.” Khi cô đứng thẳng người lên, hai người chăm chú nhìn nhau hồi lâu. Rồi cô nhận ra Ashling ở bên cạnh anh ta. Không lẽ anh chàng này là bạn trai của cô ta à? Không, chắc chắn không phải.

“Ai đấy?” Dylan hỏi, khi cửa thang máy đã đóng lại sau lưng họ.

“Anh là một người đàn ông có cuộc hôn nhân hạnh phúc,” Ashling nhắc nhở anh.

“Anh chỉ hỏi thôi mà.”

“Tên cô ấy là Lisa Edwards, cô ấy là sếp của em.” Nhưng Ashling chợt nhớ lại cuộc trò chuyện giữa cô với Clodagh về tất cả những cuộc hội thảo mà Dylan tham dự. *Anh ấy có chung thủy với vợ không nhỉ?* Cô hỏi nhanh, “Chúng ta sẽ đi uống ở đâu đây?”

Anh đưa cô tới quán Shelbourne, một nơi đông nghịt những tay chơi sau giờ làm.

“Mình phải đứng thôi,” Ashling nói. “Sẽ không bao giờ kiếm được chỗ ngồi đâu.”

“Đừng bao giờ nói không bao giờ,” Dylan nháy mắt. “Chờ nhé.”

Ngay sau đó anh đã sà xuống một chiếc bàn đầy những người là người, tươi cười và liền thoảng tán gẫu, rồi quay lại chỗ Ashling. “Đi thôi, họ đang về rồi.”

“Từ lúc nào thế? Anh đã nói gì với họ vậy?”

“Không có gì! Anh chỉ để ý thấy là họ gần uống xong rồi.”

“Hmmm.” Dylan mới thật là có sức thuyết phục đầy quyến rũ làm sao, anh có thể bán cả muối sang Siberia ấy chứ.

“Nhảy vào kia, Ashling - tạm biệt nhé, cảm ơn rất nhiều.” Vừa tươi cười, anh vừa chào tạm biệt những người nhường tặng bàn. Sau đó, với tốc độ đáng ngờ, anh chen lấn xuyên qua những đám đông trong quán bar và quay về với đồ uống. Thói quen của những điều tốt đẹp là chỉ xảy ra với Dylan, và khi anh đặt ly gin pha tonic xuống trước mặt cô, Ashling tự hỏi, như lần lúc cô vẫn làm, không biết lấy anh sẽ như thế nào nhỉ. Hẳn phải hạnh phúc lắm, cô nghĩ vậy.

“Kể cho anh mọi thứ, *mọi thứ*, về công việc mới tuyệt vời này đi nào,” Dylan hào hứng đề nghị. “Anh muốn biết tất cả về nó.”

Ashling bị cuốn theo sự nhiệt tình rất dễ lây của anh. Với tâm trạng hoàn toàn thoải mái, cô phác qua tất cả những tính cách khác nhau ở *Colleen* và cách họ tương tác - hoặc là không tương tác, có lẽ như thế thì đúng hơn - với nhau như thế nào.

Dylan cười rất nhiều, tỏ ra thực sự thích thú, và Ashling hầu như bị rơi vào cái bẫy khi nghĩ rằng mình là một người có tài kể chuyện hấp dẫn. Đây hoàn toàn là một phần của màn vồn vã cũ như khi Dylan ngưỡng mộ chiếc áo khoác mới của cô trước đó - năng khiếu vĩ đại của anh là làm cho mọi người cảm thấy tốt đẹp về chính mình. Anh không thể dừng được. Không phải như thế là không chân thành, Ashling biết. Chỉ là hơi quá thôi phồng một chút. Cô không nên phạm phải sai lầm là kể lại nguyên xi những câu chuyện dở hơi này cho người khác và chờ đợi những trận cười tương tự.

“Lạy Chúa, em thật là hài hước.” Anh chạm cốc của mình vào cốc cô để uống mừng khen ngợi. Cung cách tán tỉnh của anh bao giờ cũng chưa dừng nhiều ẩn ý hơn những gì anh muốn bày tỏ. Không có chuyện Ashling đánh giá nó một cách nghiêm túc. Ít nhất, không còn như thế nữa.

“Thế công ty máy tính sao rồi?” Cuối cùng cô hỏi.

“Lạy Chúa! Bận điên cuồng! Bọn anh không thể đáp ứng kịp đơn đặt hàng.”

“Ồ!” Ashling lắc đầu trầm trồ. “Khi em mới gặp anh anh còn không dám chắc liệu công ty có sống sót được qua năm đầu tiên không. Giờ thì hãy nhìn anh này!”

Tâm trạng đột nhiên chùng xuống, hầu như không cảm nhận được, khi nhắc đến lần đầu tiên họ gặp nhau. Nhưng, may mắn làm sao, họ gần như đã uống hết cốc của mình, thế là Ashling đứng bật dậy. “Vẫn như cũ chứ?”

“Ngồi xuống, anh sẽ đi lấy.”

“Không sao, em sẽ...”

“Ngồi xuống, Ashling, anh yêu cầu đấy.”

Còn có một điều khác nữa ở Dylan. Anh hào phóng một cách rất tự nhiên và lịch lãm.

Khi anh quay lại cùng đồ uống, Ashling tò mò hỏi. “Vậy là có một lý do đặc biệt nên anh muốn gặp em...?”

“Uuuừ,” Dylan kéo dài giọng, vừa nghịch nghịch miếng lát cốc bia. “Ừ, có đấy.” Bỗng nhiên anh không còn tỏ ra thoải mái chút nào, và riêng chuyện đó thôi cũng đủ là lý do để lo lắng rồi. “Em không hề nhận thấy...điều gì sao....?” Anh dừng lại và không nói tiếp.

“Điều gì là sao?”

“Về Clodagh?”

“Ý anh là thế nào?”

“Anh...” Một khoảng ngập ngừng nặng nề, kéo dài “...thấy lo lo về cô ấy. Cô ấy không lúc nào tỏ ra hạnh phúc, cô ấy thường gắt gỏng với bọn trẻ và

thậm chí thỉnh thoảng... còn hơi quá đáng. Molly mách là Clodagh tát con bé mà bọn anh thì không bao giờ tát các con cả.”

Lại một khoảng trống bối rối khác, trước khi Dylan nói tiếp. “Có lẽ chuyện này nghe thật ngớ ngẩn, nhưng lúc nào cũng thấy cô ấy trang trí nhà cửa. Bọn anh vừa mới làm xong phòng này thì cô ấy đã nói đến chuyện làm lại phòng khác. Và việc anh cố nói chuyện với cô ấy về tất cả những chuyện này đều không ăn thua gì. Anh đang băn khoăn... Anh nghĩ là có khi cô ấy bị trầm cảm.”

Ashling trầm ngâm. Lúc này khi nghĩ về chuyện đó cô mới thấy dạo gần đây Clodagh có vẻ bất mãn và hơi khó tính. Đúng là hình như cô ấy trang trí nhà cửa quá nhiều. Và đi nói với Molly là Barney đã chết thì Ashling thấy đúng là kỳ quái. Thậm chí là choáng váng. Mặc dù lời biện hộ của Clodagh là cô cũng có cảm xúc nghe có vẻ hợp lý. Nhưng giờ đây, trong bối cảnh là sự lo lắng của Dylan, nó bỗng vụt lật ngược trở lại thành đáng ngại.

“Em không biết. Có thể,” Ashling nói, dăm chiêu suy nghĩ. “Nhưng kể có con cũng vất vả. Đòi hỏi rất nhiều. Và nếu như ta phải làm việc lâu thì...”

Dylan cúi người về phía trước, chăm chú nghe Ashling cứ như là có thể nắm hoặc giữ lại được những lời nói của cô vậy. Nhưng khi thấy cô nói nhỏ dần rồi chìm vào im lặng hoàn toàn, anh bèn nói, “Anh hy vọng em không phật ý khi anh nói chuyện này - nhưng anh cứ nghĩ có thể em biết rõ một số dấu hiệu. Bởi vì mẹ em...”

“Mẹ em ấy?” Anh nhắc lại, khi thấy Ashling vẫn câm như hến. “Bà bị bệnh trầm cảm phải không?”

Sự dụi dằm của Dylan không đủ để dụ dỗ Ashling lên tiếng.

“Và anh nghĩ có thể Clodagh cũng giống thế chẳng...?”

Bỗng nhiên Ashling vụt quay trở lại nơi đó, sa lầy trong trạng thái điên loạn, hoang mang, và nổi kinh hoàng thường trực. Tai cô ù ù tiếng gào thét và la hét từ xa xăm, cơ miệng hầu như cứng đờ với khát khao không nhắc

đến chuyện đó. Dứt khoát, gần như hung hăng, cô nói, “Clodagh chẳng có gì giống với mẹ em trước kia cả.”

“Không ư?” Hy vọng của Dylan đi liền với sự tò mò không tử tế gì.

“Trang trí phòng khách trước không thể gọi là trầm cảm. Hừm, ít nhất thì cũng phải là trầm cảm như em biết. Cô ấy không từ chối ra khỏi giường đúng không? Hay có cầu mong là mình chết rồi không?”

“Không.” Anh lắc đầu. “Hoàn toàn không. Không có gì như thế cả.”

Mặc dù mẹ cô không đột ngột bắt đầu theo cách đó. Mọi thứ diễn ra từ từ thì phải? Trái với ý muốn của mình, Ashling chìm vào trong quá khứ và cô quay trở lại tuổi lên chín, cái tuổi khi cô lần đầu tiên nhận ra có điều gì đó rất không bình thường. Cả nhà đang đi nghỉ ở Kerry khi bố cô nhận xét về một cảnh mặt trời lặn rực rỡ. “Kết thúc tuyệt đẹp cho một ngày tuyệt đẹp. Phải không, Monica?”

Đăm đăm nhìn thẳng về phía trước, Monica nặng nề nói, “Ôn Chúa là mặt trời bắt đầu lặn. Em chỉ muốn ngày hôm nay qua đi.”

“Nhưng hôm nay thật là tuyệt vời còn gì,” Mike phản đối. “Mặt trời rực rỡ, chúng ta vui chơi trên bãi biển...”

Tất cả những gì Monica nói là, “Em chỉ mong cho ngày hôm nay qua đi.”

Ashling ngừng đánh nhau với Janet và Owen, cảm thấy lạc lõng và bứt rứt. Lẽ ra bố mẹ đâu được phép có tâm sự, dù thế nào cũng không phải là những cảm xúc loại này. Họ có thể phàn nàn khi bạn không làm bài tập về nhà hay không ăn tối, nhưng họ không được phép có nỗi bất hạnh riêng của mình.

Khi hai tuần đi nghỉ kết thúc, họ quay về nhà, và dường như thể phút này mẹ cô đang trẻ trung, xinh đẹp và hạnh phúc thì ngay phút sau bà lại im lặng, ủ dột và đã ngừng việc nhuộm tóc. Rồi bà khóc. Liên tục, lặng lẽ, cứ để mặc cho nước mắt chảy dài trên mặt.

“Có chuyện gì vậy?” Mike hỏi, hết lần này đến lần khác. “Có chuyện gì vậy?”

“Có chuyện gì vậy mẹ?” Ashling hỏi. “Mẹ bị đau bụng à?”

“Mẹ bị đau trong tâm hồn,” bà thì thầm.

“Hãy uống hai viên Junior Disprin.” Ashling bắt chước câu mẹ vẫn nói khi cô bị đau ở đâu đó.

Những chuyện bất hạnh của người khác làm Monica suy sụp. Cả ba ngày liền được bà dành cho việc khóc than về một nạn đói ở châu Phi. Nhưng khi Ashling về nhà với thông tin đáng mừng, hóng hớt được từ mẹ của Clodagh, rằng “người ta đang gửi lương thực tới,” thì Monica lại đã chuyển sang khóc thương cho một bé trai sơ sinh được tìm thấy trong chiếc hộp các tông. “Đứa bé tội nghiệp,” bà nức nở. “Đứa bé tội nghiệp, không nơi nương tựa.”

Trong khi mẹ cô khóc, thì bố cô lại cười đủ phần cho cả hai người. Cười khắc khổ. Lúc nào cũng cười. Ông có một công việc bận rộn. Đó là điều ai cũng nói với Ashling - “Bố cháu có một công việc rất bận rộn và quan trọng.” Ông là một nhân viên kinh doanh và phải đi lại nhiều, từ Limerick đến Cork, từ Cavan đến Donegal, nghe như những cuộc phiêu lưu của các hiệp sĩ Fianna⁽⁵⁾. Bận rộn và quan trọng đến mức ông thường xuyên vắng nhà từ thứ Hai đến thứ Sáu. Ashling thấy tự hào vì điều đó. Bố của tất cả những người khác về nhà lúc năm rưỡi mỗi buổi tối, và cô không khỏi cảm thấy khinh bỉ là công việc của họ chắc chắn không có gì đáng nói.

Rồi bố cô về nhà vào cuối tuần và mỉm cười và mỉm cười và mỉm cười.

“Hôm nay chúng ta sẽ làm gì nhỉ?” Ông thường vỗ hai bàn tay vào nhau và hồ hởi nhìn gia đình mình.

“Em quan tâm gì chứ?” Monica lầm bầm. “Em đang chết dần trong lòng đây.”

“Chà, em muốn một việc ngốc nghếch như vậy để làm gì chứ?” Ông bồn cợt.

Quay sang Ashling, ông mỉm cười và nói, như thể đang chia sẻ một điều bí mật, “Mẹ con thật là nghệ sĩ.”

Từ trước đến nay mẹ cô vẫn luôn làm thơ. Bà thậm chí còn có một bài thơ được đăng trong tuyển tập nào đó khi Ashling còn nhỏ, và kể từ khi

chuyện khóc lóc cùng thái độ lạ lùng bắt đầu, bà lại càng làm nhiều thơ hơn. Ashling biết về những bài thơ. Chúng là những câu từ có vần điệu rất đẹp, về hoàng hôn và hoa, thường là thủy tiên. Nhưng khi, theo sự rủ rỉ xúi giục của Clodagh, hai đứa lén lút đọc trộm mấy bài thơ của Monica, chúng khiến Ashling bị sốc nặng. Xuyên suốt đám sương mù tăm tối có một điều mà cô thấy nhẹ nhõm khủng khiếp - đó là Clodagh đọc nhưng cũng không hiểu mấy.

Những bài thơ không hề có vần điệu, cách ngắt câu không chuẩn, nhưng chính những từ riêng lẻ mới là nguyên nhân lớn nhất khiến cô lo lắng. Không hề có hoa trong những bài thơ của Monica Kennedy. Thay vào đó là những từ ngữ tàn nhẫn và kỳ lạ mà Ashling mất rất nhiều thời gian giải mã.

*Khâu kín trong nỗi im lặng,
Máu tôi đen ngòm.
Tôi là mảnh kính vỡ,
Tôi là những lưỡi dao han gỉ,
Tôi là sự trừng phạt và tội ác*

Quay trở về hiện tại, Ashling nhận ra Dylan đang chăm chú nhìn cô với vẻ quan tâm lo lắng. “Em ổn chứ?” anh hỏi.

Cô gật đầu.

“Đã có lúc anh tưởng em không nghe thấy anh nói gì.”

“Em không sao,” Ashling khẳng định. “Clodagh vẫn chưa bắt đầu làm thơ, đúng không?” Cô tự ép mình mỉm cười khi hỏi.

“Clodagh ấy à! Một ý nghĩ hay thật!” Dylan cười khùng khục, như thể nhận ra mình mới ngu ngốc làm sao. “Vậy là nếu cô ấy bắt đầu làm thơ thì anh nên lo lắng đúng không?”

“Nhưng từ giờ đến lúc đó, anh không việc gì phải lo cả. Có lẽ chỉ là vì cô ấy mệt mỏi và cần được nghỉ ngơi. Anh có thể làm gì đó hay hay không? Làm cô ấy phấn chấn lên bằng cách đi nghỉ hoặc gì đó đại loại?” *Lại nữa*, cô cay cú nghĩ. Cô cảm thấy hơi ảm ức là Dylan lại đang hỏi cô lời khuyên

làm thế nào để khiến cho cuộc sống của Clodagh thậm chí còn trở nên đẹp
đẽ hơn được nữa.

“Hiện tại thì anh không thể nào nghỉ được,” Dylan nói.

“Hừm, nếu vậy thì ra ngoài ăn một bữa tối lãng mạn vậy.”

“Clodagh lại lo lắng về những người trông trẻ.”

“Tại sao, có vấn đề gì với họ?”

Dylan bật cười, tỏ ra hơi ngượng ngịu. “Cô ấy sợ họ có thể là những kẻ
lạm dụng trẻ em. Hoặc họ có thể lại đánh bọn trẻ. Nói thật là nhiều lúc anh
cũng lo lắng.”

“Chúa ơi, người ta liên tục tạo ra những điều mới cho mọi người lo lắng.
Vậy hãy tìm ai đó anh có thể tin cậy được. Mẹ anh thì sao?”

“Ôi không!” Dylan xị mặt xuống trông rất thiếu náo. “Đó sẽ không phải
là ý tưởng hay *lắm* đâu.”

Ashling gật đầu. Đúng thế thật. Lúc duy nhất bà Kelly trẻ và bà Kelly
không-còn-trẻ-lắm nhìn mặt nhau là khi họ đối đầu trong một cuộc tranh
cãi - thường là về cách tốt nhất để chăm sóc Dylan và những đứa con của
Dylan.

“Còn mẹ Clodagh thì đi lại khó khăn vì viêm khớp,” Dylan nói. “Bà sẽ
không thể quản lý bọn trẻ được.”

“Em có thể trông bọn trẻ nếu anh muốn,” Ashling đề nghị.

“Trong một buổi tối cuối tuần ư? Một thứ trẻ trung hoang dã như em
đây?”

Sau một lát lưỡng lự, cô nói. “Vâng...Vâng,” cô nhắc lại, quả quyết hơn
và hơi có vẻ thách thức, “sao lại không?”

Nếu cô thực sự không có nhà, thì cơ hội Marcus Valentine gọi điện sẽ
cao hơn.

“Thế thì tuyệt quá.” Dylan hoạt bát hẳn lên. “Cám ơn Ashling, em thật là
đáng yêu. Anh sẽ đặt một bàn cho tối thứ Bảy. Để xem anh có thể kiếm một
bàn ở L’Oeuf không.”

Nhưng tất nhiên rồi, Ashling thích thú nghĩ, dù thâm tâm không muốn. Còn ở đâu được? L'Oeuf là ông lớn trong số các nhà hàng ở Dublin. Nó có điểm ưu việt độc đáo là lúc nào cũng thời thượng - cho dù không phục vụ các món châu Á tả phỉ lù hoặc ẩm thực Irelan Hiện đại. Sành điệu quanh năm, thức ăn ở đây sẽ làm bạn chảy nước mắt. Cả giá tiền cũng vậy.

“Mẹ em ấy, bây giờ bà đã đỡ hơn rồi phải không?” Dylan tìm cách bù đắp lại việc đã gợi chuyện này ra từ đầu...

“Đỡ hơn” là một khái niệm tương đối và dù sao đi nữa, đó không phải lúc nào cũng là điều quan trọng, nhưng để anh vừa lòng, Ashling gật đầu và nói, “Vâng, bây giờ bà đỡ hơn rồi.”

“Em là một cô gái tuyệt vời, Ashling.” Dylan tạm biệt cô.

Mình ư, Ashling khô khốc nghĩ, thật vậy sao?

Cách Dylan và Ashling mười phút lái xe, Lisa và Jasper French, tay đầu bếp ngôi sao, đang ăn tối ở nhà hàng Clarence. Chính Jasper đã đề nghị về việc tới ăn ở đây, vì như thế anh ta có thể chê bai thức ăn ở đây không ngon bằng một góc so với những gì anh ta làm ra tại nhà hàng mang tên mình. Anh ta đẹp trai, khó ưa, mặc nhiên nghĩ rằng mình là một thiên tài và chẳng có gì ngoài sự ghen tị dành cho tất cả những người khác trong cùng lĩnh vực. “Những kẻ nghiệp dư,” anh ta tuyên bố, tay huơ ly rượu vang thứ sáu, “họ chẳng là gì hết ngoài những kẻ nghiệp dư và tài tử. Marco Pierre White - nghiệp dư! Alasdair Little - nghiệp dư!”

Lạy Chúa, anh là đồ của nợ. Lisa gật đầu và mỉm cười. Cũng may mà những người đàn ông khó tính là sở trường của cô. “Đó là lý do tại sao anh là người chúng tôi lựa chọn làm một phần cho thành công của *Colleen*, Jasper.”

Không hoàn toàn chính xác. Jasper là người được chọn vì trước đó Conrad Gallagher đã từ chối cô, với lý do áp lực công việc.

Trong khi Jasper thực hiện những cuộc tấn công ồ ạt vào chai rượu vang thứ hai, Lisa làm anh ta ngây ngất bằng câu chuyện về việc đăng tải chung (chuyên mục của anh ta với những ấn phẩm khác của Randolph Media trên toàn thế giới.) Không hề thực sự hứa hẹn gì, cô chỉ ám chỉ rằng một chuyên mục trên tờ *Colleen* có thể dễ dàng dẫn đến việc anh ta có chương trình riêng của mình trên Channel 9, đài truyền hình của Randolph Media.

“Tôi sẽ nhận!” Jasper quyết định. “Chuyển hợp đồng đến chỗ tôi vào sáng mai.”

“Thực ra ở đây tôi có sẵn một bản,” Lisa ngọt ngào nói, phải rèn ngay khi sắt còn nóng mới được.

Jasper nguệch ngoạc ký tên, và thật vừa kịp lúc, vì tiếp đó là một khoảnh khắc tế nhị khi người phục vụ bàn bước tới dọn đĩa của cô đi. Như mọi khi, Lisa đã khua loạn thức ăn quanh đĩa, nhưng hầu như không ăn gì.

“Có gì không ổn với bữa tối của quý khách không?” Người phục vụ hỏi.

“Không. Ngon lắm nhưng...” Lisa nhận ra Jasper đang chăm chăm nhìn cô từ bên kia bàn nên vội vàng điều chỉnh nhận xét của mình theo hướng trung dung hơn, “Cũng ổn.”

“Nếu món đó tệ như của tôi thì cũng chẳng ngạc nhiên khi cô ấy không thể nuốt trôi được,” Jasper hặc sách. “Bánh blini với dồi lợn à? Còn hơn cả sến. Một trò hề!”

“Tôi lấy làm tiếc khi nghe điều đó, thưa ngài.” Người phục vụ gườm gườm nhìn Jasper và cái đĩa sạch nhẵn của anh ta. Trước kia anh ta từng làm việc cho chính gã đầu bếp này, đồ con hoang điên rồ. “Quý khách có muốn gọi tráng miệng không?”

“Không, chúng tôi không muốn!” Jasper hùng hổ nói - trước sự thất vọng của Lisa, vì tuần này cô thực hiện chế độ ăn toàn đồ tráng miệng. Đầu nhẹ hơn của chiếc cân, tất nhiên rồi: hoa quả tươi, nước hoa quả, kem hoa quả. Phải đến hơn một thập kỷ nay kể từ lần vị ngon tê tái của món Death by Chocolate đi qua môi cô.

Ôi, chắc, không sao. Cô trả tiền, và cả hai đứng dậy đi ra, một người không được vững vàng như người kia. Ra đến cửa họ bắt tay, và rồi Jasper mượn rượu để gạ gẫm Lisa, nhưng cô khéo léo lảng tránh. Cô đã ký được hợp đồng rồi.

Jasper lão đảo bước đi trên phố trông rất đáng ngại và giây phút Lisa còn lại một mình, nỗi trống trải lại ủa về. Tại sao? Tại sao ở đây tất cả lại khó khăn hơn đến thế? Cô đã từng rất ổn ở London. Thậm chí cả sau khi Oliver ra đi, cô vẫn tiếp tục được. Dẫn bước, hoàn thành mục tiêu của cô, làm cho mọi việc xảy ra, lúc nào cũng tin tưởng sẽ có một phần thưởng nào đó dành cho mình. Nhưng rồi phần thưởng đã thuộc về người khác còn cô đang ở Ireland và những cơ chế thích nghi của cô hoạt động có vẻ không hiệu quả cho lắm ở chốn này.

Hôm qua cô không gọi điện cho mẹ mình, mặc dù đó là Chủ nhật. Cô đã quá chán nản. Cô chỉ mặc quần áo để tới cái cửa hàng góc phố bán thiêu mua một hộp kem và năm tờ báo, rồi ngay khi về đến nhà, cô lại chui vào trong cái bọc của mình và dành cả ngày ủ rũ trong màn khói thuốc lá hôi

hám. Mỗi giao tiếp duy nhất của cô với con người là lũ nhóc tám tuổi quanh đó chốc chốc lại đá bóng vào cửa trước nhà cô.

Trước khi vẫy một chiếc taxi cô tạt vào một quầy báo mua thuốc lá và tìm cô nhảy lên khi nhìn thấy số *Irish Tatler* mới đã phát hành. *Irish Tatler* là một trong những đối thủ cạnh tranh của *Colleen* và bóc mẽ nó sẽ giúp cô có việc gì đó để làm cả buổi tối còn lại. Bỗng nhiên căn nhà dường như không còn đáng sợ nữa.

“Chàooo cô Leesa.” Một đám những cô bé đang chơi bên đường hét lên chào khi cô bước ra khỏi taxi. “Váy của cô quyến rũ thế.”

“Cám ơn các cháu.”

“Giày của cô số bao nhiêu vậy?”

“Sáu.”

Một hội nghị túm tụm diễn ra sau đó. Giày cỡ sáu là to bằng ngần nào nhỉ? Quá to đối với bọn mình, chúng quyết định.

Vào trong nhà, cô lẳng túi xách xuống sàn, bật ấm đun nước và kiểm tra máy trả lời. Không có tin nhắn, thực ra cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên vì hầu như không ai biết số của cô. Mặc dù vậy, điều đó cũng không ngăn được cô cảm thấy mình như một kẻ thất bại.

Cô đá tung đôi giày đẹp đẽ của mình, ném chiếc váy lên ghế và đang thay sang quần dài rút cùng một chiếc áo phông ngắn thì có tiếng chuông cửa. Có lẽ là một trong những cô bé đến hỏi liệu nó có thể xin túi xách của cô khi cô không cần đến nữa được không.

Cô thờ dài mở toang cánh cửa, và kia, đứng trên bậc cửa nhà cô, hơi khom thân hình cao lớn cho vừa với ngưỡng cửa, là Jack.

“Ồ,” cô thốt lên, ngây người ra vì ngạc nhiên.

Đó là lần đầu tiên cô nhìn thấy anh không mặc vest. Chiếc áo dài tay, không cổ của anh để mở đến ngang ngực. Không phải do thiết kế, mà bởi vì thiếu mấy chiếc cúc. Cái quần kaki anh mặc trông như thể nó từng phục vụ trong hai cuộc chiến tranh thế giới, và có một vết sờn rách ngay trên đầu gối bên phải, để lộ phần bánh chè trơn nhẵn và một khoảng ba inch vuông

cẳng chân đầy lông. Tóc anh thậm chí trông còn bù xù hơn mọi khi, cũng giống như mặt anh - Jack là một người đàn ông cần cạo râu hai lần mỗi ngày.

Đứng dựa người vào khung cửa, anh chìa ra một thiết bị trong bàn tay, như cảnh sát giơ phù hiệu của mình ra. “Tôi có cái đồng hồ cho bình nước nóng của cô.”

Câu này nghe phảng phất điều gì đó thật khêu gợi.

“Xin lỗi là không sớm hơn được.” Rồi anh lưỡng lự. “Bây giờ có tiện không?”

“Vào đi,” Lisa mời. “Vào đi.”

Cô bị bất ngờ vì ở London, chưa một ai từng cứ thế mà đến thẳng căn hộ của cô cả. Cô chưa bao giờ sắp xếp gặp bất kỳ ai mà trước tiên lại không mở chiếc PDA hiệu Psion hoặc quyển sổ nhắc việc Filofax của mình ra và chơi trò Tôi-bận-rộn-và-quan-trọng-hơn-anh. Đó là cả một nghi lễ tinh vi, được tiến hành theo những quy tắc ngặt nghèo. Ít nhất phải có năm ngày hẹn khác nhau được đưa ra và bị từ chối trước khi có thể đồng ý về một ngày cụ thể.

“Thứ Ba tới à? Không được, lúc ấy tôi đang ở Milan.”

Đây sẽ là cái cớ cho phía bên kia đáp lại, “Và tôi lại không bao giờ có thể sắp xếp thời gian vào thứ Tư vì đó là buổi điều trị bằng liệu pháp bấm huyệt reiki của tôi.”

Một câu trả lời chấp nhận được cho câu này là, “Còn các buổi thứ Năm lại không được với tôi vì người hướng dẫn Kỹ thuật Alexander⁽¹⁾ của tôi tới nhà.”

Hấp dẫn lại càng tăng khi phía bên kia đáp lại bằng câu, “Cuối tuần sau đó lại càng không được. Về nhà nghỉ ở Lake District với mấy người bạn rồi.”

Nghe câu này người khôn ngoan bèn trả lời, “Cả tuần sau đó của tôi cũng đi tong. L.A, đi công tác.”

Ngay cả khi cuối cùng đã ấn định được một ngày cụ thể, thì vẫn chấp nhận được - thực tế đây là điều được biết trước - nếu bạn hủy đúng ngày hôm đó, viện lý do bị lệch múi giờ, ăn tối với khách hàng hoặc phải sang Geneva để làm cho bảy mươi người bị sa thải.

Cũng giống như kính râm Gucci và túi xách Prada, Thiếu Thời gian là biểu tượng sành điệu. Bạn càng có ít thời gian bao nhiêu thì bạn càng quan trọng bấy nhiêu. Hiển nhiên là Jack không hề biết.

Anh trầm trồ nhìn quanh. “Cô mới ở đây - bao nhiêu nhỉ? - ba, bốn ngày vậy mà chỗ này trông đã đẹp hơn rồi. Nhìn xem kìa - “ Anh chỉ vào một chiếc bát thủy tinh cắm đầy những bông tulip trắng. “Và kia nữa.” Một bình hoa khô đã thu hút sự chú ý của anh.

Cũng may mà anh không nhìn thấy những chiếc cốc đang trong giai đoạn bắt đầu mọc nấm mốc dưới gầm giường cô, Lisa nghĩ bụng. Nhà của cô bao giờ cũng sành điệu trước, vệ sinh sau. Cô phải thử tìm lấy một người dọn dẹp mới được...

“Tôi lấy cho anh thứ gì uống được không?” cô mời.

“Có bia không?”

“Ừm, không, nhưng tôi có ít vang trắng.”

Cô cảm thấy hài lòng một cách kỳ quặc khi anh chấp nhận uống một ly.

“Tôi sẽ lấy đồ của mình ngoài xe vào,” anh vừa nói vừa lẩn ra ngoài và một lát sau mang vào một chiếc hộp kim loại màu xanh.

Ôi Chúa ơi, anh ta có một hộp dụng cụ! Cô phải ngồi lên tay để tự ngăn mình khỏi chạm vào người anh, khỏi xé toang nốt mấy chiếc cúc còn sót lại trên áo sơ mi của anh, lột trần bộ ngực vạm vỡ, với đám lông mọc vừa đủ rậm, lùa tay lên làn da trơn nhẵn trên lưng anh.

“Cô có phiền không nếu tôi mở cửa sau?” Anh cắt ngang sự vật lộn đang diễn ra trong đầu cô.

“Ừm, không, anh cứ làm đi.” Cô nhìn anh bước qua phòng và giật cái chốt chưa hề được động đến kể từ lần cuối cùng anh ở đây. Một cơn gió thơm ngát lùa vào trong bếp, mang theo mùi hương đậm đặc của cây lá ban

đêm cùng tiếng hót líu lo và chiêm chiếp của lũ chim đang lượn xuống sau một ngày. Tuyệt. Nếu bạn thích những thứ kiểu này.

“Cô đã ngồi trong khu vườn của mình chưa?” Jack hỏi.

Chưa. “Rồi.”

“Ngoài đó thật thanh bình, cô hầu như không biết là mình đang ở trong một thành phố,” anh hất đầu qua ngưỡng cửa.

“Tôi biết.” *Nói cho tôi biết đi!*

“Để xem nào.” Anh nhìn cái bình nước nóng. “Trông thì có vẻ là một công việc đơn giản, nhưng cũng chẳng biết thế nào được.”

Rồi anh xắn ống tay áo của mình lên, để lộ bắp thịt trên hai cổ tay tuyệt đẹp, và bắt đầu làm việc. Lisa ngồi trong bếp, ôm một đầu gối, sung sướng vô ngần, vì sự có mặt của một người đàn ông quyến rũ trong nhà mình. Dù thế nào đi nữa, cô tự nhủ, họ sẽ *không* đả động gì đến tình hình quảng cáo. Sẽ không có những chuyện nặng nề, đây là một cơ hội lý tưởng để tán tỉnh.

“Vây kể cho tôi nghe tất cả về anh đi,” cô đề nghị một cách điệu dàng đầy tự tin, từ sau lưng anh.

“Cô muốn biết gì nào?” Anh hoàn toàn không có chút gì là lịch sự vì còn mãi nện với gõ kim loại vào kim loại. Rồi anh quay ngoắt lại, và thốt lên với vẻ hơi trách móc, “Lisa, thôi nào! Cái kiểu câu hỏi đó có thể lừa sạch đầu của bất kỳ ai.”

“Chà, kể cho tôi làm thế nào mà anh lại trở thành Giám đốc Điều hành của một đài truyền hình ăn khách, một đài phát thanh và mấy tạp chí thành công liền ở tuổi ba mươi hai.” OK, đồng ý là cô có nói quá lên một chút, nhưng cô làm trong ngành tâng bốc cơ mà.

“Đó là một công việc,” Jack nói cụt lủn, như thể anh nghi ngờ cô đang nói kháy mình. “Tôi bị sa thải khỏi công việc trước, tôi cũng phải đi làm kiếm sống.”

Sa thải? Cô không thích âm thanh của cái từ đó. “Tại sao anh lại bị sa thải?”

“Tôi đề xuất một ý tưởng cấp tiến, có liên quan đến việc trả cho nhân viên những gì họ đáng được hưởng và cho phép họ có tiếng nói trong ban quản lý. Đổi lại họ sẽ có những nhượng bộ về việc phân định trách nhiệm và làm thêm giờ, nhưng ban giám đốc quyết định rằng tôi là người thuộc cánh tả và thế là tôi phải ra đi.”

“Một người *phe cánh tả*?” Những người cánh tả chẳng có gì hay ho lắm thì phải? Họ bắt bạn phải tham gia những cuộc biểu tình và họ có những chiếc xe thật kinh khủng. Trabant. Lada. Đây là nếu như họ có xe. Nhưng Jack có một chiếc Beemer⁽²⁾.

“Cái đạo còn trẻ tuổi và tràn đầy lý tưởng của mình,” anh nện cho đường ống nước một cú trời giáng bằng cái cờ lê, “tôi có thể được coi là một người theo chủ nghĩa xã hội.”

“Nhưng giờ thì anh không còn chứ?” Lisa nói, với vẻ hốt hoảng.

“Không,” anh lặng lẽ cười buồn. “Đừng có tỏ ra lo lắng thế. Tôi từ bỏ lý tưởng khi nhận thấy hầu hết công nhân đều hài lòng với việc chơi xổ số hoặc mua cổ phiếu trong những tổ chức nhà nước đã tư nhân hóa, và lợi ích kinh tế của bản thân là cái mà họ hài lòng được tự mình chăm lo đến.”

“Quá đúng. Tất cả những gì anh phải làm là làm việc chăm chỉ.” Lisa dịu giọng. Xét cho cùng, đó chính là điều cô đã làm. Cô cũng thuộc giai cấp lao động - chắc, lẽ ra là thế giá kể trước kia bố cô thực sự *lao động* - và điều đó không hề là một hạn chế đối với cô.

Jack quay lại và trao cho cô một nụ cười khó hiểu. Châm biếm và buồn bã.

“Nói qua cho tôi về tiểu sử sự nghiệp của anh đi,” Lisa yêu cầu.

Jack quay lại với bình nước nóng và bắt đầu nói không có vẻ gì là hào hứng cho lắm, “Rời đại học với bằng Thạc sĩ về truyền thông, hoàn thành quãng thời gian làm việc bắt buộc ở nước ngoài kiểu Ireland - hai năm cho một tập đoàn truyền thông New York, bốn năm ở San Francisco cho một kênh truyền hình cáp - trở về Ireland vừa kịp cho giai đoạn phép màu kinh tế, bị đá đít như tôi vừa kể. Rồi cách đây hai năm lão Calvin Carter giao cho tôi phụ trách ở đây.”

“Và anh thư giãn bằng cách nào?” Lisa thích nhìn cảnh chiếc áo sơ mi của Jack chật căng trên cơ lưng mỗi khi anh gắng sức. “Kiểu như,” cô nở một nụ cười tinh quái, thật không may là anh lại không nhìn thấy, “anh có chơi golf không?”

“Đây là lần cuối cùng tôi đến sửa bình nước nóng cho cô,” anh lầm bầm.

“Không hiểu sao, tôi không hề nghĩ anh là người chơi golf,” cô khúc khích. “Thế anh làm gì?”

“Lisa, đừng có hỏi tôi những câu hỏi này. Tôi biết - ” Ngoảnh qua vai anh vụt nở một nụ cười nửa miệng, “Tôi sửa bình nước nóng. Tôi ghé bữa vào nhà nào đó không hề báo trước và khẳng khẳng đòi sửa bình nước nóng của người ta. Thậm chí nhiều lúc những cái bình đó cũng có hỏng đâu.” Anh bỗng im lặng để tập trung vào việc thận trọng vặn một con ốc, rồi nói, “Gì nữa nhỉ? Tôi đi chơi với bạn gái. Tôi đi bơi thuyền buồm.”

“Một chiếc du thuyền ư?” Lisa hăm hở hỏi, tảng lờ việc nhắc đến Mai.

“Không, không hẳn thế. Hoàn toàn không phải thì đúng hơn. Đó là chiếc bè một người điều khiển, cũng không to hơn một chiếc ván lướt sóng bao nhiêu. À, để xem nào, tôi chơi Sim City cả nửa đêm, thế có được tính không?”

“Đó là cái gì - một trò chơi điện tử à? Tất nhiên là có tính chứ. Còn gì nữa không?”

“Tôi không biết. Chúng tôi đến quán rượu, hoặc ra ngoài ăn, và chúng tôi nói rất nhiều về chuyện đi xem phim nhưng - và tôi cũng thực sự không sao hiểu nổi chuyện này - cuối cùng chúng tôi chưa bao giờ đi được.”

Lisa không hài lòng với cái ngôi “chúng tôi” trong câu đó. Cô đoán chừng nó ám chỉ đến Jack và Mai và cô không biết họ làm gì thay cho việc đi xem phim, nhưng cô cũng có thể đoán được.

“Tôi gặp gỡ mấy người bạn từ thời đại học, tôi xem ti vi khá nhiều, nhưng kệ, chỉ là làm công việc của mình thôi mà!”

“Ồ vâng,” Lisa làm ra vẻ khinh thường. Rồi cô chợt nhận ra điều gì đó. “Đó là điều anh thích thú nhất, đúng không? Làm việc ở đài truyền hình?”

“Đúng -” Và cô thấy lưng Jack căng lên khi anh chợt nhớ ra mình đang nói chuyện với ai. “À, tôi cũng thích làm việc với các tạp chí nữa. Cô sẽ không thể tin nổi khối lượng công việc mà Channel 9 để ra cho tôi...”

“Vậy là anh hoàn toàn có thể không cần đến *Colleen* và tất cả những công việc thêm kia?”

Jack tế nhị lảng tránh câu hỏi của cô. “Vấn đề là ở chỗ, Channel 9 đang hoạt động rất đáng phấn khởi. Sau hai năm vật lộn và xoay sở cật lực, cuối cùng đội ngũ nhân viên cũng được trả lương hậu hĩnh, các doanh nghiệp tài trợ đều hài lòng và khách hàng đang nhận được các chương trình thông minh. Và chúng tôi gần như đã đến giai đoạn thu hút được đầu tư để có thể thuê sản xuất những chương trình thậm chí còn chất lượng hơn nữa.”

“Tuyệt,” Lisa hồ hững nói. Lúc này cô đã nghe quá đủ về Channel 9 rồi. “Anh còn làm gì nữa?”

“Àaaaa,” Jack suy nghĩ thành tiếng. “Hầu như cuối tuần nào tôi cũng về thăm bố mẹ. Chỉ là tranh thủ tạt về một tiếng đồng hồ gì đó. Họ cũng không còn trẻ trung như trước kia nữa nên việc dành thời gian ở bên họ lại càng trở nên quý giá hơn. Cô hiểu ý tôi chứ?”

Lisa vội hấp tấp thay đổi ngay chủ đề. “Anh có bao giờ đến những buổi khai trương nhà hàng không? Hay những đêm ra mắt sản phẩm mới? Đại loại như vậy?”

“Không,” Jack nói cụt lủn. “Tôi ghét lắm. Tôi được sinh ra thiếu mất cái gen lịch sự, mặc dù tôi dám chắc là cô không cần tôi nói điều đó.”

“Sao lại thế?” Lisa làm ra vẻ ngỡ ngác.

“À, thôi nào, tôi là một kẻ khó chịu còn gì.”

“Anh chưa bao giờ như thế với tôi cả,” Lisa nói, điều đó không có nghĩa là cô không nhận thấy những cơn thịnh nộ của anh.

“Tôi không cố ý như thế,” anh nói với vẻ thoáng buồn. “Nó cứ ...kiểu như... cứ thế xảy ra thôi, và sau đó thì bao giờ tôi cũng hối hận.”

“Vậy là anh sửa đáng sợ hơn anh cần?”

Anh quay người lại. “Xong rồi!” anh nói, và đặt chiếc cờ lê xuống. Rồi anh khẽ nói thêm, “Không phải lúc nào cũng thế. Nhiều khi vết cắn của tôi cũng đáng sợ lắm.”

Trước khi cô kịp đóng cửa tiếp với anh về lời tuyên bố đầy khiêu khích đó, thì anh đã loảng xoảng cất cờ lê và tuốc nơ vít vào hộp dụng cụ. “Nó hoạt động theo chế độ đồng hồ hai mươi tư giờ, cài đặt không có gì khó khăn, có nước nóng dùng bất kỳ lúc nào cô muốn. Gặp lại cô ngày mai và xin lỗi vì đã đến không báo trước.”

“Không sa-”

Bất thành hình anh biến mất, ngôi nhà dường như quá trống vắng, và Lisa lại cô đơn - rất cô đơn - với những ý nghĩ của mình.

Oliver vẫn luôn quan tâm đến quần áo, đến tiệc tùng, đến nghệ thuật và âm nhạc, rồi câu lạc bộ và việc quen biết đúng người. Jack lại là một nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng ăn mặc xấu tệ, một anh chàng đi bơi thuyền trên chiếc ván lướt sóng và đời sống xã hội thì chẳng có gì đáng kể. Nhưng anh cũng vừa to lớn và quyến rũ, lại vừa nguy hiểm và có mùi hấp dẫn, với lại, chắc, người ta không thể có được tất cả mọi thứ.

24

Em là một cô gái tuyệt vời, Ashling, em là một cô gái tuyệt vời, Ashling. Lời tạm biệt của Dylan với Ashling cứ quanh quẩn trong đầu cô, khi cô đi bộ từ quán Shelbourne về nhà. Và chỉ chấm dứt khi cô tạt vào quán Café Moka kiếm cái gì đó để ăn.

Cuối cùng khi cô về đến nhà, Boo đang ngồi bên ngoài.

“Cậu đã ở đâu vậy?” Ashling hỏi. “Mấy ngày vừa rồi tôi không nhìn thấy cậu.”

Anh ta vụt ngược nhìn lên trời. “Phụ nữ!” Anh ta thốt lên, hồn hậu. “Lúc nào cũng tìm cách theo dõi bạn.” Đôi mắt anh ta sáng ngời trên khuôn mặt không cạo. “Tôi cảm thấy muốn thay đổi phong cảnh một chút.” Anh ta vẩy bàn tay bắn thiu ra về phía cột. “Ô cửa tuyệt đẹp của một cửa hàng trên phố Henry mời gọi, thế là tôi đặt mũ xuống đó vài buổi tối.”

“Vậy là cậu đi ngủ lang,” Ashling nói. “Người đàn ông điển hình.”

“Điều đó chẳng có ý nghĩa gì cả,” Boo quả quyết nói. “Vấn đề tự nhiên thôi.”

“Tối qua tôi mang cho cậu mấy quyển sách.” Ashling khó chịu vì một lần nữa bị lâm vào tình cảnh khó xử.

Cho đến khi cô nhớ ra là mình có bản đọc thử một tác phẩm của Patricia Cornwell trong túi. Không ai ở văn phòng muốn nó thế là Ashling đã cầm nó về cho Joy.

“Liệu cậu có thích cái này không nhỉ?” Cô lúng túng móc quyển sách trong túi ra. Mắt Boo rạng ngời với vẻ thích thú đến nỗi cô cảm thấy hơi bất nhẫn. Cô có quá nhiều, anh ta chẳng có gì ngoài một tấm chăn màu da cam.

“Thích cực ấy chứ,” anh ta thốt lên. “Tôi sẽ giữ gìn nó, đảm bảo không có gì xảy ra với nó cả.”

“Cậu cứ giữ lại cũng được.”

“Sao lại thế được?”

“Tôi nhận được nó, ừm, không mất tiền. Ở chỗ làm.”

“Công việc hay thật,” anh ta chúc mừng. “Cám ơn chị, Ashling, tôi rất cảm kích vì chuyện này.”

“Có gì đâu,” cô gượng gạo nói. Bứt rứt vì sự bất công của thế giới, giận chính mình vì có quá nhiều quyền lực, áy náy vì cô làm quá ít ỏi.

Trong lúc cô tra chìa khóa vào cánh cửa, anh ta gọi với theo, “Cô thấy Marcus Valentine thế nào?”

“Tôi không biết.” Trong giây lát cô đã suýt lâm vào một màn giải thích dài dòng rằng ban đầu cô không hề mê mẩn anh ta như thế nào, và rồi cô thấy anh ta trên sân khấu và không thể không đổi ý, rằng cô đang nóng ruột chờ anh ta gọi điện cho mình ra sao và hy vọng là có thể có một tin nhắn đang chờ cô và... chờ chút đã.

“Buồn cười,” cô yếu ớt mỉm cười với Boo. “Anh ta buồn cười lắm.”

Buồn cười là quá chuẩn rồi. Anh ta nói là sẽ gọi điện, thế rồi chẳng thấy quái đâu cả. Cô học tốc chạy lên cầu thang để xem có tin nhắn nào không.

Nhìn thấy đèn đỏ đang nhấp nháy, cô xây xẩm cả đầu óc. Cô nhấn phím “play”, và trong khi cuốn băng tua lại từ đầu, cô làm một vòng thật nhanh, trong đó cô xoa tượng Phật may mắn, chạm vào viên sỏi may mắn, vuốt ve viên pha lê may mắn và đội lên đầu chiếc mũ len đỏ may mắn của mình. “Cầu xin Đấng Lòng lành trong Vũ trụ mà con đã nguyện gọi là Chúa,” cô cầu nguyện, “hãy để cho đó là anh ấy.”

Rõ ràng là có chút nhầm lẫn nào đó trong miền liên tục của không gian-thời gian, vì những lời cầu nguyện của cô được đáp lại. Nhưng đó là những lời cầu nguyện *nhầm*. Những lời cầu nguyện lạc hậu - tin nhắn là của Phelim. Trong quá khứ đã rất nhiều lần Ashling cầu nguyện để Phelim gọi cho cô, và giờ đây khi anh ta gọi, thì đã quá muộn.

“Chào em, Ashling,” anh ta lên tiếng từ Sydney. “Dạo này em thế nào?” Nghe giọng anh ta có vẻ hơn hớn và pha chút Australia, rồi anh ta quay trở lại với giọng Dublin. “Nghe này, anh lại quên mất chưa mua cho mẹ một món quà sinh nhật và nó còn giá trị hơn cả cuộc sống của anh. Em có thể kiếm cho bà món đồ trang trí hay cái gì đó không, em biết rõ hơn anh là bà

thích gì mà, anh sẽ gửi tiền lại cho em. Cám ơn nhé, em là một viên ngọc quý.”

“Đồ khốn kiếp chết tiệt,” cô lầm bầm, giật chiếc mũ len đỏ may mắn của mình xuống. Nếu như cô mà không lo giải quyết hộ anh ta chuyện vé, visa, hộ chiếu và đô la Australia, thì có lẽ Phelim vẫn đang loay hoay tìm hiểu làm thế nào để rời khỏi đất nước này. Cô hầu như đã phải đặt anh ta lên máy bay đúng theo nghĩa đen với một mảnh giấy quàng quanh cổ. Rồi cô chợt nhận ra những phản ứng của mình - hoàn toàn không có cảm giác ghê tởm, vương vấn hay nhung nhớ nào hết. Việc liên lạc với Phelim thường khiến cô đau đớn, nhưng có vẻ như cô đã bắt đầu tin vào lời tuyên bố của chính mình. Cô thực sự đã quên được anh ta.

Cô nhắc điện thoại lên và gọi Ted. “Giá kể Cậu bé Công chức có thể qua đây,” cô nói, thay cho lời chào.

“Tớ sang ngay đây.”

“Rủ cả Joy nữa nhé.”

Lát sau Ashling chào Ted và Joy bằng câu, “Tớ đang khổ sở vì đàn ông đây.”

“Tớ cũng thế,” Joy nói, gần như khoe khoang.

“Nửa-người-nửa-lừng à?”

“Có mà Nửa-ngợm-nửa-lừng ấy,” Joy sửa lại. “Làm tớ điên cả đầu. Nhưng Ashling, người đàn ông nào đang khiến cậu khổ sở thế? Quý ông Gọi cảm Ngon lành ở chỗ làm à? Tớ nghĩ tớ đã dự báo điều này rồi mà, phải không nhỉ?”

“Ai cơ? Ôi, Jack Devine?” Ký ức về hai trăm điều thuốc làm cô thấy không thoải mái, vì vậy cô vội chuyển nhanh sang phần buộc tội “cư xử cho đúng tuổi của cô đi, chứ không phải mức giới hạn tốc độ thế”, và ngay lập tức cô lại biết mình đang đứng ở đâu. “Cái đồ con hoang ấy à?”

Joy trao cho Ted nụ cười đắc chí kiểu tớ-đã-bảo-cậu-mà. “Cảm xúc đang lên đùng đùng kìa,” cô nhận xét với vẻ bao dung.

“Không phải là Jack Devine,” Ashling quả quyết. “Mà là tay nghệ sĩ tấu hài kia, Marcus Valentine.”

“Thế thì cậu kêu ca vì chuyện gì?” Joy bực mình gắt.

Thế là Ashling kể lại toàn bộ câu chuyện, về việc gặp Marcus ở bữa tiệc trên bến cảng, mảnh giấy *Bellez-moi* -

“Nhưng anh ta đã nhắc đến chuyện đó trong phần biểu diễn!” Ted phấn khích thốt lên. “Người con gái anh ta nói đến chính là cậu. Chuyện này thật phi thường!”

Ashling giơ một tay lên ra hiệu im lặng. “Rồi tớ gặp lại anh ta vào cuối tuần trước nữa tại bữa tiệc ở Rathmines và tớ vẫn không hề thấy anh ta hấp dẫn. Nhưng tớ nhìn thấy anh ta tối hôm thứ Bảy và tớ nghĩ tớ đã bắt đầu thích anh ta rồi. Và anh ta nói là sẽ gọi điện cho tớ vậy mà vẫn chưa thấy gọi.”

“Tất nhiên là anh ta chưa gọi!” Joy thốt lên. “Hôm nay mới là thứ Hai.”

Nghe những lời đó, sự sáng suốt bỗng trở lại với Ashling. “Cậu nói hoàn toàn đúng! Tớ đang tự thân làm tội đời như mọi khi và thậm chí tớ còn không chắc là mình có phải lòng anh ta không nữa. Và cứ thử nghĩ tớ đã mất cả ngày hôm qua bồn chồn lo lắng. Liệu có bao giờ tớ học được...?”

“Nếu như anh ta có định gọi cho cậu, thì sẽ phải là thứ Ba hoặc thứ Tư,” Joy nói, với vẻ tự tin.

“Làm sao mà cậu biết?”

“Nó có trong cẩm nang của bọn con trai. Ted, ghi nhớ nhé. Cậu gặp một cô gái vào tối thứ Bảy và cậu không bao giờ gọi điện trước thứ Ba vì như thế có vẻ cậu đang tỏ ra quá sốt sắng. Nếu cuộc điện thoại không xảy ra vào thứ Ba hoặc thứ Tư, thì nó sẽ không bao giờ xảy ra hết.”

“Thế thứ Năm thì sao?” Ashling hốt hoảng hỏi.

“Quá gần cuối tuần,” Joy lắc đầu vẻ hiểu biết. “Họ cho là các kế hoạch của cậu đã được lên đâu vào đấy và họ không muốn liều để bị từ chối.”

“Thực ra, tối thứ Bảy đã được đặt sẵn rồi.” Ashling thoáng xao lãng. “Tớ đã nhận lời trông trẻ cho Dylan và Clodagh?”

Ted há hốc miệng, “Tớ có đến được không?”

Joy nói vẻ khinh bỉ, “Đừng nói với tớ là anh ta si mê cô công chúa kia nhé!”

“Cô ấy thật xinh đẹp,” Ted nói.

“Cô ta hoàn toàn bị nuông chiều quá và -”

“Tớ đến được không?” Ted phớt lờ Joy và khẩn nài Ashling.

“Ted, nếu ai đó đang trông con cho Clodagh, thì có nghĩa là Clodagh *không có ở đó*.” Ashling bực mình với Ted vì gần như anh ta đang yêu cầu cô làm mối lái cho màn yêu đương nhăng nhít giữa chính anh ta với đúng người bạn đã có chồng của cô.

“Chẳng sao hết... Nghe này, cậu sẽ hỏi cô ấy là tớ có được đến không nhé? Một mình cậu sẽ không thể nào xoay sở nổi với hai đứa trẻ đâu.”

Ashling bị mắc kẹt giữa nỗi bực tức và sự ý thức được rằng Ted nói đúng. Chỉ có một mình cô không phải là đối thủ với sức mạnh tổng hợp của Molly và Craig. “Được rồi, tớ sẽ hỏi.” Nhưng nếu Clodagh căng thẳng về chuyện chăm sóc con cái đúng như lời Dylan nói, sẽ đừng hòng có chuyện cô ấy cho phép Ted vào nhà.

“Theo tớ Marcus Valentine sẽ gọi vào tối mai hoặc tối thứ Tư.” Joy phát ớn với việc nói mãi về Clodagh.

“Tối mai tớ sẽ không có ở nhà.”

“Cậu đi đâu?”

“Đến lớp học Salsa.”

“Cái gì!?”

“Tớ thích nó,” Ashling tự bênh vực cho mình. “Chỉ có mười tuần thôi mà. Mà dạo này tớ béo quá rồi.”

“Cậu sẽ gây trớ xương cho mà xem,” Joy rên rỉ.

“Không có đâu,” Ashling quả quyết. “Tớ đã là thành viên một phòng tập thể dục bao nhiêu năm nay mà không hề nhỏ đi được phân nào.”

“Có thể nó sẽ tạo ra được sự khác biệt nếu lâu lâu cậu đến đó một lần,” Joy lạnh lùng nói. “Chỉ nộp tiền phí thành viên hàng tháng thì không đủ

đâu.”

“Trước tớ vẫn đi đấy chứ,” Ashling nói, sưng sĩa thanh minh. Và quả thật là cô có đi, thực hiện hàng trăm biến thể của các bài tập gập bụng và eo. Gập bụng thẳng, gập bụng xiên rồi vặn eo. Liên tục chạm vào đầu gối bằng khuỷu tay đối diện cho đến khi máu dồn xuống đầy mặt cô và những tĩnh mạch nhỏ vỡ tung trong mắt. Nhưng khi nhận ra rằng ngay cả khi có gập bụng cả trong lúc mê ngủ đi nữa, eo của cô vẫn sẽ ương ngạnh từ chối không chịu bé đi tí nào, cô bèn bỏ cuộc. Phần còn lại trên người cô cũng không đến nỗi nào, cô tự nhủ, vì vậy tập thể dục cũng chẳng mang lại ích lợi gì.

Salsa thì khác. Cô không đến đó vì cái eo của mình. Cô muốn có những giây phút vui vẻ.

“Vậy là cậu có một sở thích,” Joy trách móc, với một nỗi lo lắng mới mẻ. “Cậu sắp trở thành một trong những kẻ lố bịch có sở thích.”

“Đó không phải là một *sở thích*,” Ashling hoảng hốt nói. “Đó chỉ là cái mà tớ muốn làm.”

“Vậy cậu nghĩ sở thích là gì chứ?”

“Nhân nói về salsa,” Ted nói, “tớ đã xem qua bài báo của cậu, thật là tuyệt. Tớ có đưa ra một vài gợi ý, nhưng bản thân nó cũng hay lắm rồi.”

“Thật chứ?” Ashling nói, hầu như không dám tin. Cô đã phải đổ mồ hôi khổ sở vì nó suốt ba buổi tối tuần trước và nghĩ rằng cuối cùng thì cô cũng khiến được nó nghe có vẻ hơi vui vui, nhưng cô cũng không chắc là có phải do mình tưởng tượng ra như vậy không nữa.

“Tớ thích nó làm về một thứ như vậy thì mới thú, chả bù với thực hiện một báo cáo về việc xóa bỏ bệnh sảy thai truyền nhiễm đối ở gia súc lấy sữa. Như thế thì hấp dẫn gì chứ?” Ted nói, không phải là không chua chát. “Chẳng trách Clodagh không hề quan tâm đến tớ. Tớ phải chuyển sang Bộ Quốc phòng càng sớm càng tốt mới được.”

Anh chàng rơi vào giấc mộng tưởng về những khẩu súng máy, xe bọc thép, những bộ mặt sơn bắn thiu, dao đa tác dụng và đủ các thứ đồ nghề linh tinh khác của đẳng nam nhi đại trượng phu.

“Và hãy xem những gì tớ đã làm cho cậu.” Joy rút ra một tờ giấy. Nó có mấy hình vẽ đế giày, minh họa các bước nhảy của một điệu salsa. Joy đã phác thảo chúng bằng phong cách biếm họa, vui nhộn, với những mũi tên và đường đứt đoạn để diễn tả những gì đã xảy ra.

“Đúng là một ý tưởng thông minh!” Ashling thốt lên. “Cả hai cậu đều thật là phi thường.” Bài báo đáng sợ đang dần định hình trở thành một cái gì đó rất ổn. Ngoài những bức ảnh của chính cô và Joy, cô đã nhờ Gerry tay Giám đốc Mỹ thuật tìm kiếm một bức ảnh chụp hai vũ công. Anh ta tìm được một bức tuyệt vời, người con gái ngửa ra phía sau từ eo xuống, mái tóc dài màu đen của cô ta quét trên mặt sàn, người con trai ngã một cách đầy ý nghĩa trên người cô ta. Rất gợi cảm. Ashling cảm thấy tạm thời thoát khỏi nỗi ngờ vực dai dẳng rằng cô không thực sự có đủ năng lực cho công việc của mình.

Điện thoại đổ chuông, và vì máy trả lời vẫn đang bật, họ chăm chú lắng nghe xem đó là ai. Liệu có thể là Marcus Valentine không nhỉ?

“Không đời nào. Tớ bảo với cậu mà,” Joy thở dài khó chịu, “hôm nay mới là thứ Hai.”

Đó là Clodagh.

“Hãy lặng im hồi trái tim loạn nhịp,” Joy châm chọc Ted.

Mặc dù tin nhắn rất ngắn ngủi, nhưng trong bối cảnh sự lo lắng của Dylan, nó vẫn làm Ashling thấy chột dạ.

“Ashling,” Clodagh nói, “cậu gọi cho tớ được không? Tớ muốn nói chuyện với cậu về... một việc.”

25

Sáng thứ Ba khi cô nàng Trix ẩm ỉ khua đôi bốt đế cao của mình vào văn phòng, đi kèm với cô ta là mùi cá tuy phảng phất nhưng không lẫn vào đâu được. Ashling nhận ngay ra khi cô đến văn phòng, để rồi tất cả những người đến sau đó đều bắt đầu khịt mũi một cách đáng ngại ngay khi họ bước qua cánh cửa. Tuy nhiên, nói toẹt chuyện đó ra với Trix thì kể cũng hơi khó xử, và vấn đề vẫn không được giải quyết cho đến khi Kelvin đến. Dù sao, Kelvin cũng chỉ là một gã trai ngoài hai mươi và sống sượng là sở trường của anh ta.

“Trix, người cô có cái mùi mà tôi chỉ có thể hy vọng là cá.”

“Thì là cá mà.”

“Bọn tôi có thể hỏi tại sao không?”

“Tại tôi muốn một anh chàng có xe hơi,” Trix sừng sĩa nói.

Kelvin tự vả lên mặt mình vài cái. “Không!” Anh ta xí xốn nói. “Tôi đang tỉnh đây mà vẫn không hiểu ra làm sao cả.”

“Tôi muốn một anh chàng có xe hơi,” Trix tức giận nói. “Thế rồi tôi gặp Paul và anh ta làm nghề đưa cá, và anh ta được phép sử dụng chiếc xe thùng sau giờ làm.”

Không có gì đáng ngạc nhiên, ý nghĩ Trix trong bộ dạng diêm dúa bóng bẩy và hạnh phúc ngồi cạnh một đồng cá khiến cả văn phòng cười nghiêng ngả.

“Tôi ngồi phía trên với người lái,” cô nàng phản đối, nhưng không ăn thua. “Không phải là ở phía sau với lũ cá đâu.”

“Vậy còn những người bạn trai khác của cô thì sao?” Kelvin hỏi.

“Tôi đá họ sang vệ đường rồi.”

Ồ, *phải mạnh mẽ như cô ấy chứ*, Ashling vừa nghĩ, vừa điên tiết gõ. Cô đang nhập bài báo về salsa của mình vào máy tính. Ngay khi nó được đánh máy xong hết, cô chuyển nó cho Gerry, anh ta quét những bức phác họa của Joy cùng mấy bức ảnh vào.

“Tôi sẽ thử nghiệm với các kiểu phong chữ và màu sắc khác nhau,” anh ta nói. “Cho tôi chút thời gian, sau đó chúng ta sẽ đưa nó cho Lisa. Cứ tin tôi đi, tôi sẽ làm nó thật long lanh.”

“Tôi tin anh,” Ashling hứa. Gerry là một ốc đảo của sự an lòng lặng lẽ và thanh bình, người dường như không bao giờ hết hoảng, bất kể lời yêu cầu có khó khăn hay mờ mịt đến đâu đi nữa.

Trong lúc chờ đợi, cô gọi điện cho Clodagh. “Cậu bảo cậu muốn nói với tớ về chuyện gì đó,” cô hồi hộp nói.

Vẫn là màn tạp âm chói tai vọng vào như mọi khi. “Craig thì nghỉ ốm, còn Molly lại bị cấm đến vườn trẻ.”

“Lần này con bé gây ra chuyện gì vậy?”

“Hình như là nó định phóng hỏa cả chỗ đó thì phải. Nhưng nó mới chỉ là một đứa bé, đang khám phá thế giới, tìm hiểu xem diêm để làm gì. Bọn họ chờ đợi gì chứ?” Lại một tràng quát tháo khác vọt ra sau đó. “Ít nhất thì con bé cũng có nét tò mò. Nhưng tớ đang đánh mất lý trí của mình đây, Ashling.”

Đó là điều tớ lo sợ.

“Đó là chuyện mà tớ muốn nói với cậu... MOLLY, BỎ CON DAO ĐÓ XUỐNG. BỎ!!! NGAY LẬP TỨC!!! Craig, nếu như Molly đánh con, trời ơi, sao con không ĐÁNH LẠI NÓ!!!... Đồ mıt ứt to xác,” Clodagh thở phào, tỏ vẻ khinh miệt. “Tớ phải đi đây, Ashling, tớ sẽ gọi sau.”

Và Clodagh biến mất. Vậy là Dylan nói đúng, có chuyện gì đó rồi. Ashling nuốt khan. Dù thế nào thì cũng chết tiệt thật.

Cố tìm cách tự khuây khỏa, cô nhấn vài phím trên máy tính, ngón tay cô hăm hở khi cô nhận ra mình vừa có e-mail. Đó là một câu chuyện vui do Joy gửi đến. Có điều gì khác nhau giữa một con nhím và một chiếc BMW?

“Tôi có một chuyện cười cho mọi người đây,” Ashling nói to lên với cả văn phòng. Trong tích tắc mọi công việc bị bỏ đấy. Không cần gì nhiều nhận. “Có điều gì khác nhau giữa -”

“Nghe rồi,” Jack Devine vừa nạt nộ, vừa sai bước về phía phòng làm việc của mình.

“Thậm chí anh còn không biết tôi đang định nói gì,” Ashling phản đối.

“Với một con nhím thì cái đế đâm⁽⁴⁾ nằm ở *bên ngoài*.” Jack đóng rầm cửa lại.

Ashling ngớ ngàng. “Sao anh ta lại biết nhỉ?”

“Lại cái chuyện cười chiếc BMW và con nhím chứ gì?” Kelvin hỏi.

Khi Ashling gật đầu, Kelvin ân cần giải thích, “Nó được lưu truyền từ mấy ngày nay rồi. Và vì Jack lái một chiếc Beemer, anh ta được nghe kể khá nhiều rồi.”

“Àaaahh. Tôi lại cứ tưởng anh ta vừa mới có thêm vụ cãi cọ nữa với cô bồ nữa chứ.”

“Các người có chút ý niệm nào về những áp lực mà ông Devine đáng thương phải chịu đựng không?” Sau bàn làm việc của mình, bà Morley đã đứng thẳng dậy (mặc dù trông bà ta cũng không cao hơn tí nào.) Giọng bà the thé với vẻ tức giận đầy che chở. “Ông ấy vừa phải đàm phán với công đoàn những kỹ thuật viên đến tận mười giờ tối thứ Bảy. Còn sáng nay ông ấy phải tiếp ba thành viên ban quản trị từ London sang, gồm cả kế toán trưởng của tập đoàn, để thảo luận về những vấn đề vô cùng nghiêm trọng, vậy mà không ai trong các người quan tâm cả. Mặc dù các người nên thế,” bà ta kết thúc với vẻ đe dọa.

Mặc dù về cơ bản bà ta bị coi là mụ khom già ám quẻ, những lời của bà ta vẫn có tác dụng cảnh tỉnh mọi người. Nhất là đối với Lisa. Vẫn chưa có tín hiệu gì về nguồn thu quảng cáo. Thần kinh cô đúc bằng thép, nhưng ngay cả cô cũng đang thấy chuyện này thật mệt mỏi.

Jack ra khỏi phòng làm việc của mình.

“Họ vừa mới gọi điện,” bà Morley nói. “Họ sẽ tới đây trong vòng mười phút nữa.”

“Cám ơn,” Jack thờ dãi, lơ đãng lùa tay qua mái tóc rối tung của mình. Trông anh có vẻ mệt mỏi và lo lắng làm bỗng nhiên Ashling thấy thương

hại thay cho anh.

“Anh có muốn một tách cà phê trước cuộc họp không?” Cô đề nghị với vẻ thông cảm.

Anh hướng đôi mắt đen thẫm của mình vào cô. “Không,” anh cúi kính nói. “Nó có thể khiến tôi tỉnh mắt.”

Hừ, nếu thế thì mặc xác anh, Ashling thầm nhủ, tất cả lòng thông cảm vụt biến mất.

“Ashling, nhìn xem này,” Gerry mời gọi. Ashling vội chạy lại bên màn hình của anh ta và ngập tràn lòng khâm phục vì cách anh ta trình bày bài báo. Một khuôn bốn trang, trông rất rức rỡ, vui nhộn, hấp dẫn và thú vị. Phần viết được cắt nhỏ ra thành những đoạn nhỏ và cột bổ sung, và nổi bật trong toàn bộ bài báo là bức ảnh đầy gợi tình của cặp đôi đang nhảy, mái tóc dài của người con gái quét trên mặt sàn.

Anh ta in tất cả ra và Ashling chuyển nó cho Lisa, như thể nó là một cống vật thiêng liêng. Không nói năng gì, Lisa sẫm soi các trang giấy. Thậm chí cả vẻ mặt của cô cũng không tiết lộ điều gì. Sự im lặng kéo dài lê thê đến nỗi cảm giác phấn khích của Ashling bắt đầu nhạt dần và chuyển thành nỗi lo lắng. Chẳng lẽ cô làm sai hết tất cả? Có khi đây hoàn toàn không phải những gì Lisa muốn.

“Lỗi chính tả ở đây này.” Giọng Lisa nghe vô cảm. “Lỗi in ở đây. Cả đây. Và đây nữa.” Khi đã đọc xong cô đẩy những tờ giấy ra và nói, “Được rồi.”

“Được?” Ashling hỏi, vẫn còn chờ đợi sự ghi nhận về việc không biết bao nhiêu công sức và tâm trí đã được dồn vào trong đó.

“Ừ, được,” Lisa sốt ruột nói. “Sửa lại đi, rồi cho đăng.”

Ashling trừng trừng giận dữ. Cô thất vọng đến nỗi không thể nào kiềm chế nổi. Cô không biết rằng như thế đã là lời khen ngợi tốt lắm từ phía Lisa. Khi những nhân viên ở *Femme* phải chịu đựng nghe cô gào lên “Đưa ngay cái thứ chết tiệt này ra khỏi bàn tôi và viết lại hoàn toàn,” thì họ thường xem đó là một lời khen ngợi.

Rồi Lisa chuyển ngoắt chủ đề khi cô chợt nhớ ra điều gì đó. Quá đỗi tình cờ, cô hỏi, “Này, người đàn ông cô đi cùng hôm qua là ai thế?”

“Người đàn ông nào?” Ashling biết đích xác cô ta đang nói về ai, nhưng cô đang chơi trò trả thù nhỏ nhen, tũn mủn.

“Anh chàng tóc vàng, cô về cùng anh ta ấy.”

“À, Dylan.” Rồi Ashling không nói gì thêm nữa. Cô đang thích thú với trò này.

“Vậy anh ta là ai?” Cuối cùng Lisa đành phải hỏi.

“Một người bạn cũ.”

“Độc thân à?”

“Anh ấy kết hôn với người bạn thân nhất của tôi. Vậy cô thích bài viết của tôi chứ?” Ashling bướng bỉnh nói.

“Tôi đã nói là được mà.” Lisa cáu kỉnh. Rồi những lời tiếp sau của cô xát thêm muối vào vết thương. “Tôi nghĩ chúng ta sẽ biến nó thành một chuyên mục thường xuyên. Chuẩn bị một bài khác về chủ đề gặp gỡ đàn ông cho số tháng Mười. Cô đề xuất gì trong cuộc họp đầu tiên của chúng ta nhỉ? Đến một trung tâm mai mối à? Đi cưới ngựa? Lướt web?”

Cô ta nhớ *mọi chuyện*, Ashling thầm nghĩ, oằn mình khổ sở với ý nghĩ tháng sau lại phải nỗ lực kinh khủng nhường ấy và tất cả những tháng sau nữa. Mà lại không bao giờ nhận được lời khen khốn kiếp nào cho việc đó cả!

“Hoặc cô có thể viết cái gì đó về cơ hội gặp gỡ đàn ông ở một biểu diễn hài,” Lisa nói, với nụ cười ranh mãnh.

Ashling bối rối nhún vai.

“Anh ta đã gọi cho cô chưa?” Lisa chợt hỏi.

Ashling lắc đầu, xấu hổ vì cô thật là một kẻ thất bại biết bao. Anh ta gọi cho Lisa chưa nhỉ? Có lẽ rồi, đồ bỏ cái hau háu. Sau vài giây không nói năng gì sự tò mò trở nên quá sức chịu đựng. “Anh ta gọi cho cô chưa?”

Trước sự ngạc nhiên của cô, Lisa cũng lắc đầu.

“Chết tiệt!” Ashling hồ hởi nói, lằng lằng vì nhẹ nhõm.

“Chết tiệt!” Lisa đồng tình, với tiếng cười khúc khích thật bất ngờ.

Đột nhiên kể cũng thật buồn cười là anh ta chưa hề gọi cho cả hai người.

“Đàn ông!” Cảm giác chờ đợi nặng nề mà Ashling đeo đẳng suốt từ thứ Bảy bỗng tan thành tiếng cười nghiêng ngả.

“Đàn ông!” Lisa đồng tình, tươi cười vì thích thú.

Đúng lúc đó, cả hai người đều quay ra nhìn Kelvin, người đang đứng giữa phòng, lơ đãng gãi “bi” và nhìn đắm đắm vào hư không. Anh ta trông giống một *người đàn ông* đến nỗi khi mắt của họ quay lại nhìn nhau, cả hai cùng gập bụng cười lăn lộn.

Những tràng cười trào ra từ đáy lòng Lisa. Chúng khiến cô thấy sáng khoái và thoải mái đến nỗi cô nhận ra đã lâu lắm rồi cô mới cười thực sự. Tiếng cười sặc sụa đúng nghĩa khi không còn điều gì đáng bận tâm.

“Gì thế?” Kelvin bực bội gắt. “Chuyện gì mà buồn cười thế?”

Ngần ấy cũng đủ để họ lại phá lên cười. Mỗi nghị kỵ lẫn nhau đã bị rửa sạch trơn bằng cơn sóng triều vui vẻ, và họ cảm thấy - ít nhất ngay lúc này - ấm lòng vì đồng cảm.

Miệng còn toe toét với nỗi hân hoan còn sót lại, trong cơn bốc đồng Lisa chọt bảo với Ashling, “Tôi có một giấy mời tới buổi biểu diễn trang điểm chiều nay. Cô có muốn đi không?”

“Sao lại không?” Ashling nhẹ nhàng nói. Cảm kích, nhưng không đến mức đáng thương hại nữa.

Buổi trình diễn trang điểm được thực hiện bởi Source, hiện đang là một thời thượng, được các siêu mẫu và những cô nàng sành điệu ưa chuộng. Đắt tiền đủ làm cho người ta yên lòng, tất cả những sản phẩm của họ đều là hữu cơ, bao bì có thể tự phân hủy sinh học, tái chế hoặc tái sử dụng, và lúc nào cũng tự vỗ ngực rêu rao vì họ đã tái đầu tư một phần lợi nhuận của mình cho việc trồng lại cây cối, vá tầng ozon vân vân. (Con số thực sự là 0,003% của lợi nhuận sau thuế, sau khi các cổ đông đã nhận được cổ tức của mình. Trên thực tế số tiền đó chỉ vào khoảng vài trăm bảng, nhưng ngay cả nếu như người ta có biết chẳng nữa, họ cũng không quan tâm. Họ

vẫn mua cả đồng với niềm tin rằng “Source - vẻ đẹp đầy tinh thần trách nhiệm”).)

Khách sạn Morrison là nơi diễn ra buổi trình diễn, chỉ cách văn phòng vừa đủ xa để Lisa khẳng khẳng đòi bắt một chiếc taxi. Lẽ ra đã nhanh hơn nhiều nếu họ đi bộ vì giao thông quá tồi tệ, nhưng cô không thèm quan tâm. Hồi ở London cô không bao giờ đi bộ đến bất kỳ chỗ nào, và cô coi đó là một điều ô nhục đối với cương vị của mình nếu ở đây người ta hy vọng cô đi bộ.

Một trong những phòng khánh tiết của khách sạn đã được chuyển thành một cửa hàng được phẩm kiểu ngày xưa cho ngày hôm đó. Những cô gái của Source mặc áo choàng trắng của bác sĩ và được bố trí sau những chiếc bàn bào chế thuốc thu nhỏ (đóng bằng gỗ ván ép, được tút tát thêm để trông giống như gỗ tếch lâu năm). Khắp xung quanh là chai đóng nút thủy tinh, ống nhỏ thuốc và lọ kê đơn thuốc.

“Trò phô trương dở hơi,” Lisa cười khinh miệt vào tai Ashling. “Lúc họ nói về những sản phẩm của mùa mới, họ làm như thể mình vừa phát minh ra cách chữa ung thư. Nhưng trước hết phải uống cái đã!... Nước mầm lúa mì!” Lisa thốt lên, khi người phục vụ bày những thứ có trong khay của anh ta ra cho cô xem. “Vứt đi! Các anh có gì khác không?”

Cô ra hiệu cho một người phục vụ khác, trên khay của anh ta chất đầy những chiếc bình bằng bạc, mỗi bình có một cái ống giống như ống hút uốn cong trong suốt. “Ôxy à?” Lisa nói với vẻ kinh tởm. “Đừng có dở hơi thế. Lấy cho tôi một ly champagne.”

“Lấy hai đi.” Ashling rụt rè nói. Chỉ nhìn thấy thứ nước mầm lúa mì màu xanh, lầy nhầy cũng đủ khiến cô thấy buồn nôn rồi, và theo như tất cả những gì cô biết, cô có thể có ôxy bất kỳ lúc nào mình muốn. Mỗi người uống ba ly champagne, trước sự ghen tị của những kẻ ăn rình khác, vốn đang phải sợ sệt nhăm nháp thứ nước mầm lúa mì miễn phí của mình và cố không nôn thốc nôn tháo. Chỉ có Dan Heigel “Tôi sẽ thử bất kỳ thứ gì một lần” của tờ *Sunday Independent* là dùng thử ôxy và bị chệnh choáng đến nỗi phải nằm xuống trong hành lang, nơi các khách du lịch đang bước qua

người anh ta và mỉm cười đầy bao dung, định ninh anh là ví dụ tinh túy nhất của một tay bợm nhậu Ireland bê tha.

“Đi thôi,” cuối cùng Lisa nói với Ashling. “Mình phải đi nghe bài thuyết trình rồi mới có thể đòi quà được.”

Lisa nói đúng, Ashling thừa nhận. Caro, người trình bày các món mỹ phẩm cho họ, cực kỳ nghiêm túc và không có chút gì là hài hước khi nói về các sản phẩm.

“Phong cách của mùa năm nay là vẻ long lanh,” cô ta nói, và âu yếm phết một chút nền mắt lên mu bàn tay của mình.

“Đó cũng là phong cách của mùa trước nữa,” Lisa phản đối.

“Ồ, không. Mùa trước là lung linh chứ.” Câu này được nói ra hoàn toàn không có vẻ gì là châm biếm.

Lisa huých khuỷu tay nhọn vào Ashling và cả hai cùng thầm cười rung lên thích thú. Kể cũng hay khi có ai đó để cười vào những chuyện như thế này, Lisa nhận ra.

“Mùa này chúng tôi đã đi tiên phong với việc sản xuất một loại son bóng dành cho xương mào, chúng tôi rất hào hứng về nó... bất kỳ sự không đồng đều nào về độ mịn là bởi vì, không giống như các nhà mỹ phẩm khác, chúng tôi kiên quyết không làm bẩn sản phẩm của mình bằng mỡ động vật. Một cái giá khá nhỏ...”

Cuối cùng, màn trình diễn bỏ công cũng kết thúc, và Caro lách cách thu gom lại một bộ mỹ phẩm cho mùa mới. Tất cả các sản phẩm đều được đựng trong lọ thủy tinh dày màu nâu, giống như những chai thuốc thời xưa, và được gói vào trong một mô hình hộp đựng cụ của bác sĩ.

Cô ta đưa nó cho Lisa, người rõ ràng là phụ trách. Nhưng khi Ashling và Lisa không hề nhúc nhích, Caro lo lắng nói, “Mỗi tờ báo chỉ được một hộp quà. Triết lý của chúng tôi tại Source là không khuyến khích sự thừa mứa.”

Lisa và Ashling trao cho nhau một khoảnh khắc kèn cựa kinh hoàng.

“Tôi biết rồi,” Lisa thản nhiên nói, hờ hững lượn ra khỏi căn phòng, tay nắm chặt khư khư chiếc túi quà. Xin xỏ cho lắm không bằng năm chắc

trong tay[(2)][note2, ít nhất thì lần trước cô kiểm tra vẫn là thế. Cô bước ra ngoài sảnh chính, và đi ngang qua hành lang, không ngừng sải bước khi cô bước qua người Dan Heigel vẫn đang nằm sõng soài.

“Quần lót đẹp đấy,” anh ta làu bàu.

“Tại sao cô lại phải mặc quần nhĩ?” Anh ta hỏi khi, một giây sau, đến lượt Ashling nhảy qua người anh ta.

Khi Lisa áng chừng họ đã rời khỏi khách sạn đủ xa rồi, cô đi chậm lại. Ashling đuổi kịp và hướng vào gói quà tặng một cái nhìn hồi hộp.

“Còn tùy vào trong đó có những gì,” Lisa nói, môi mím chặt. Cô vừa mới nhớ ra tại sao cô lại thích làm việc một mình. Nếu không thế, có thể bạn sẽ phải chia bớt - đồ trang điểm, công lao, đủ mọi thứ. Vừa mở chiếc hộp dụng cụ bác sĩ, cô vừa nói, “Cô có thể lấy hộp nền mắt. Chặc, long lanh cơ đấy!”

Nhưng nó có cái màu cặn bùn rất quái đản mà không ai trong hai người muốn dùng.

“Và cô cũng có thể lấy lọ son bóng cho xương mày nữa. Tôi sẽ giữ kem thoa cổ và bút kẻ mắt.”

“Thế còn thỏi son?” Ashling hỏi, nổi thềm muốn trào lên trong bụng. Thỏi son mới là chiến lợi phẩm thực sự, một màu nâu trầm tuyệt vời, với lớp bóng mờ hoàn hảo.

“Tôi lấy thỏi son,” Lisa nói. “Dù sao tôi cũng là sếp.”

Có ai không biết chắc? Ashling uất ức nghĩ.

26

Tối thứ Ba Ashling đến lớp học salsa . Như hôm trước, số phụ nữ áp đảo số nam giới với tỷ lệ khoảng mười trên một. Ashling phải nhảy với một phụ nữ khác, cô này hỏi cô có tới đây thường xuyên không.

“Đây là lớp học đầu tiên mà,” Ashling nói toạc ra.

“À, đúng rồi, tôi quên mất. Dù sao thì có sở thích cũng hay, đúng không?”

Sau buổi học, má đỏ bừng và hăm hở, Ashling lao vội về nhà kiểm tra máy trả lời, nhưng ngay khi mở cánh cửa, cô nhìn thấy cái nhìn trừng trừng đều cáng không hề nhấp nháy hồi lâu của ánh đèn đỏ. À được rồi, vẫn còn tối thứ Tư nữa. Chưa phải là đã mất hết.

Cô vừa lục lọi trong chạn bếp, tìm kiếm thứ gì đó để ăn, vừa lo lắng tự hỏi không biết chừng Marcus đánh mất số điện thoại của cô rồi cũng nên. Nhưng không. Anh ta đã nhét nó rất sâu vào túi và nói sẽ giữ nó ở gần tim mình cơ mà. Với lại, đó là lần thứ hai cô cho anh ta số điện thoại, nghĩa là khả năng anh ta để mất nó sẽ giảm đi một nửa.

Cô kiểm tra đồng thực phẩm: nửa túi bánh ngô tortilla, hơi mềm; một hộp quả ôliu đen; bốn chiếc bánh quy Hobnob, cũng hơi nhũn; một hộp dưa ngâm méo mó; tám lát bánh mì thiêu. Một kết quả thảm hại, ngày mai cô phải đi siêu thị mới được.

Cô đang thêm một thứ gì đó thật nóng, thế là cô nhét hai lát bánh mì thiêu vào lò nướng. Trong lúc chờ đợi, trong cô trào lên một nỗi thất vọng bất lực về Marcus. Vì đã đục một cái lỗ trong cuộc sống của cô và mở đường cho cảm giác chờ đợi len lỏi vào. Cô đã rất ổn trước khi anh ta bắt đầu quấy rầy cô. Mà rốt cuộc thì tại sao anh ta lại quấy rầy cô chứ? Để rồi giờ đây khi nhìn thấy anh ta trên sân khấu toàn bộ quan điểm của cô đã thay đổi. Thay vì là một người đàn ông cô không đời nào đến gần, Marcus Valentine lại trở thành một món hàng hấp dẫn và cô cũng không dám chắc liệu mình có xứng với anh ta không nữa.

Mới ăn được một nửa miếng bánh mì nướng, điện thoại đổ chuông, làm mức adrenalin của cô tăng vọt. Vừa phui vội những mẩu vụn dính bơ trên mặt, cô vừa băng qua phòng và vồ lấy điện thoại. “A lô?” Tất cả sự trông đợi đến hụt hơi. Để rồi vụt tắt trong chớp mắt. “Ồ, Clodagh, chào cậu.”

“Cậu có ở nhà không?” Clodagh hỏi.

“Ừm, cậu đang nghĩ gì thế?”

“Xin lỗi. Ý tớ là, tớ qua đó được không?”

Ôi, không. Tâm trạng của Ashling rớt xuống tận đáy. Toàn chuyện tồi tệ chờ đợi phía trước. Ngay lập tức cô gạch bỏ kế hoạch gọi điện cho bố mẹ mình - cô chỉ chịu đựng ngần ấy là quá đủ rồi. “Cậu qua đi,” cô trấn an Clodagh. “Cả tối nay tớ ở nhà.”

“Em chỉ ghé qua chỗ Ashling một tiếng thôi,” Clodagh nói với Dylan, anh chàng đang xem tivi trong căn phòng khách đang dán giấy dờ dang phía trước.

“Em à?” anh hỏi, trong ngỡ ngàng. Đây là một bước đột phá so với bình thường, Clodagh hiếm khi ra ngoài vào buổi tối. Và không bao giờ đi mà không có anh. Nhưng trước khi anh kịp hỏi thêm, cô đã đóng rầm cửa và lù chiếc Nissan Micra ra ngoài đường.

“Tớ cần nói chuyện với cậu,” Clodagh thông báo, khi Ashling mở cửa cho cô vào trong căn hộ.

“Tớ cũng đoán thế,” Ashling rầu rĩ nói.

“Và tớ cần cậu giúp tớ một việc.”

“Tớ sẽ cố hết sức.”

“Mà này, cậu có biết là có một người vô gia cư ngồi dưới ngưỡng cửa nhà cậu không?” Clodagh đột ngột chuyển chủ đề. “Hắn ta nói *xin chào* với tớ.”

“Có thể đó là Boo,” Ashling hờ hững nói. “Trẻ, tóc nâu, tươi cười?”

“Ừ, nhưng...” Clodagh ngập ngừng. “Cậu *biết* hắn à?”

“Không thân mật gì, nhưng... chắc, bọn tớ chỉ chào hỏi vài câu khi đi qua.”

“Nhưng có khi hẳn là một con nghiện ma túy! Hẳn có thể trấn lột cậu với một cái xi lanh - đó là điều bọn họ vẫn làm, cậu biết đấy. Hoặc đột nhập vào căn hộ của cậu.”

“Cậu ta không phải là con nghiện.”

“Làm sao cậu biết được?”

“Cậu ta bảo với tớ thế.”

“Và cậu tin hẳn ư?”

“Cậu có thể thấy mà.” Đột nhiên Ashling thấy cái kính. “Nếu ai đó bị say hoặc phê thuốc cậu chỉ cần nói chuyện với họ là thấy ngay thôi.”

“Nếu vậy thì tại sao anh ta lại thành người vô gia cư chứ?”

“Tớ không biết,” Ashling thừa nhận. Kể ra hỏi như thế cũng thật thô lỗ. “Nhưng cậu ta tử tế lắm. Thực sự là bình thường. Và tớ sẽ không trách gì cậu ta nếu cậu ta uống rượu hoặc dùng ma túy - không nhà không cửa đã kinh khủng lắm rồi.”

Clodagh bậm môi tỏ ý phản đối. “Tớ không biết cậu lấy những người này ở đâu ra. Nhưng hãy cứ cẩn thận, được không? Dù sao đi nữa, tớ cần nói chuyện với cậu. Tớ đã quyết định rồi.”

“Chuyện gì thế?” *Bắt đầu dùng thuốc chống trầm cảm? Chia tay Dylan?*

“Đã đến lúc rồi,” Clodagh thả người xuống ghế sofa. Khi đã ngồi thật thoải mái cô nhắc lại, “Đã đến lúc...”

“Để làm gì?” Nỗi căng thẳng làm Ashling phải gắt lên.

“...để tớ quay lại làm việc,” Clodagh nói nốt câu.

Đây không phải là cái mà Ashling đã chờ đợi. Cô đã chuẩn bị tư tưởng cho cái gì đó tồi tệ hơn nhiều. “Cái gì? Cậu à? Quay lại làm việc ư?”

“Sao lại không?” Clodagh tỏ vẻ đề phòng.

“Ờ, phải. Sao lại không chứ? Nhưng điều gì làm cậu nảy ra ý này?”

“À, tớ đã nghĩ về chuyện này được một thời gian rồi. Có lẽ cũng không tốt nếu tớ cứ dồn tất cả sức lực của mình vào bọn trẻ.” Trong thâm tâm Clodagh cho rằng đó chính là nguồn gốc làm nảy sinh những cảm giác bất

mãn kinh khủng và bứt rứt thật khó chịu. “Tớ cần ra khỏi nhà nhiều hơn. Chuyện trò với những người trưởng thành.”

“Và đó là tất cả những gì cậu muốn nói chuyện với tớ sao?” Ashling cần kiểm tra lại cho chắc ăn.

“Thế còn gì nữa nào?” Giọng Clodagh có vẻ ngạc nhiên.

“Không có gì.” Lẽ ra Ashling phải tát Dylan một cái, vì đã đẩy cô vào trạng thái lo lắng cao độ, trong khi hóa ra tất cả những gì không ổn với Clodagh chỉ là sự buồn chán. “Vậy cậu đang nghĩ tới kiểu công việc như thế nào?”

“Tớ chưa biết nữa,” Clodagh thừa nhận. “Thực ra cũng không quan trọng. Bất kỳ việc gì... Mặc dù,” cô rầu rĩ nói thêm, “bất kể là việc gì, sẽ rất khó khăn khi quay lại nhận lệnh từ người khác. Người khác nghĩa là không phải con tớ ấy.”

Trong khi Ashling điều chỉnh lại tâm trạng cho thích hợp với bước ngoặt bất ngờ của tình hình, Clodagh chìm vào cơn mộng tưởng. Cô vẫn luôn đọc những cuốn sách trong đó các bà nội trợ gây dựng công việc kinh doanh của riêng mình. Trong đó họ biến những kỹ năng nướng bánh tuyệt vời của mình thành cả một ngành kinh doanh. Hoặc mở một câu lạc bộ sức khỏe cho phụ nữ. Hoặc chuyển sở thích làm gốm của mình thành một doanh nghiệp làm ăn phát đạt, họ thuê được, ôi, ít nhất bảy hoặc tám người. Họ khiến mọi chuyện nghe thật dễ dàng. Ngân hàng cho họ vay tiền, chị em chồng chăm lo bọn trẻ, hàng xóm biến gara thành một tổng hành dinh, tất cả mọi người tập hợp xung quanh. Khi cà phê trào ra, cả thế giới chung tay vào dọn dẹp: khách hàng, người đưa thư, khách qua đường tốt bụng và ai đó mà lúc trước nhân vật nữ chính đã có trận cãi vã nảy lửa. (Chuyện này thường báo hiệu sự kết thúc của mỗi bất hòa.)

Và những phụ nữ dám nghĩ dám làm hư cấu đó kiểu gì cũng phải vợ được một anh chàng nữa.

Nhưng cô có một người đàn ông rồi còn gì, Clodagh tự nhắc mình.

Vâng, nhưng...

Liệu cô có thể gây dựng công việc làm ăn của riêng mình không nhỉ? Cô biết làm những gì?

Không gì hết, nếu cô thành thật. Cô thực sự nghi ngờ chuyện có người chịu trả tiền để ăn thứ gì đó do cô nấu. Thật ra, với Craig và Molly cô hầu như phải trả tiền để chúng chịu ăn bữa ăn của mình. Cô không thể hình dung cảnh mọi người chịu bỏ ra những đồng tiền xương máu để tới nhà hàng của cô ăn món súp chua pho mai tươi Petit Filous và món mì Pot Noodles - ngay cả khi cô có khuyến mại dịch vụ làm nguội thức ăn miễn phí bằng cách thổi phồng lên tất cả mọi thứ trước khi mang ra phục vụ. Và cho phép khách hàng được trát thức ăn thừa lên tóc họ.

Còn về các nghề thủ công - cô thà để con còn hơn làm gốm. Mà cô cũng chẳng có ý niệm gì về cách thức mở một câu lạc bộ sức khỏe cả.

Không, có vẻ như một cách kiếm sống truyền thống hơn mới khả thi đối với Clodagh. Đây chính là chỗ cần đến sự có mặt của Ashling.

“Vì thế tớ tự hỏi liệu cậu sẽ gõ bản CV cho tớ chứ?” Clodagh hỏi. “Và nghe này, tớ không muốn Dylan biết về chuyện này. Dù sao thì cũng chưa phải lúc, lòng kiêu hãnh của anh ấy có thể bị tổn thương. Nếu như anh ấy không phải là trụ cột duy nhất trong nhà, cậu hiểu ý tớ không?”

Ashling không hoàn toàn bị thuyết phục, nhưng cô quyết định mặc kệ. “OK. Tớ sẽ liệt kê những sở thích nào cho cậu đây? Bay bằng tàu lượn? Khổ dân?”

“Thả bè vượt thác,” Clodagh cười khúc khích. “Và người hiến tế.”

“Và cậu chắc là cậu cảm thấy OK chứ?” Ashling vẫn thấy cần phải nhấn mạnh lần nữa.

“Hiện tại thì thế. Nhưng nói thật lòng, đã có lúc tớ rất chán nản, nó thực sự đang bắt đầu ám ảnh tớ.”

Có lẽ xét cho cùng Dylan cũng đã không hoàn toàn cường điệu, Ashling tự nhủ. Có thể anh đã có vài lý do để lo lắng.

“Nhưng giờ thì tớ biết phải làm gì,” Clodagh hân hoan nói, “mọi chuyện đều sẽ tốt đẹp... Này.” Cô chợt nhớ ra điều gì đó. “Dylan nói với tớ là cậu sẽ trông trẻ cho bọn tớ tối thứ Bảy này.”

Vậy là Chiến dịch Làm-Clodagh-Phấn-Khởi vẫn được xúc tiến à?

“Bọn tớ sẽ tới nhà hàng L’Oeuf,” Clodagh rùng mình vì sung sướng.
“Lâu lắm rồi tớ mới được ra ngoài.”

“Nghe này, thế nếu Ted trông trẻ cùng với tớ thì sao?” Hy vọng Clodagh sẽ đập tan cái ý tưởng đó từ trong trứng nước.

“Ted? Cái tay nhỏ nhỏ đen đen ấy à?” Clodagh ngẫm nghĩ. “OK, tại sao lại không nhỉ? Anh ta trông có vẻ vô hại.”

Ashling đến sớm để gõ bản CV cho Clodagh, rồi nhờ Gerry trình bày lại sao cho thật bắt mắt. Trong lúc chờ anh ta in nó ra, cô cũng sờ nhận ra mình đang nguệch ngoạc viết “Ashling Valentine.” *Trường thành đi nào!* Tốt nhất là nên làm tí việc. Thay vào đó cô làm một chuyện thậm chí còn khó chịu hơn. Cô gọi điện cho bố mẹ mình. Bố cô trả lời.

“Bố à, con Ashling đây.”

“À, chào con!” Giọng ông có vẻ mừng quýnh lên khi nghe thấy cô. “Mọi chuyện thế nào con?”

“Dạ, tốt, tốt ạ. Vậy bố mẹ vẫn ổn chứ ạ?”

“Chưa bao giờ tốt hơn. Vậy khi nào chúng ta được gặp con nhỉ? Liệu cuối tuần nào đó con về đây được không?”

“Dạ chưa được ạ.” Cô co rúm lại vì tội lỗi. “Bố biết đấy, dạo này thỉnh thoảng con phải làm việc cả cuối tuần.”

“Tiếc thật nhỉ, con nhớ đừng làm việc quá sức đấy. Nhưng công việc đang tiến triển tốt, phải không?”

“Rất tốt ạ.”

“Chờ nhé, mẹ con muốn nói qua vài câu.”

“Nghe con này, bố, con thực sự không thể nói chuyện được, con đang làm việc. Tối hôm nào đó con sẽ gọi. Con mừng là bố mẹ vẫn ổn cả.”

Rồi cô cúp máy, cảm thấy hơi khá hơn một chút, hơi tệ hơn một chút. Nhẹ cả người vì cô đã gọi và sẽ không phải làm thế nữa trong một vài tuần tới, tội lỗi vì cô không thể cho họ điều mà họ thực sự muốn. Cô châm một điếu thuốc và hít một hơi thật sâu.

Lisa đến muộn.

“Chị ở đâu vậy?” Trix hỏi. “Mọi người đều đang tìm chị.”

“Cô là trợ lý riêng của tôi cơ mà,” Lisa bực dọc nói. “Lẽ ra cô phải biết chứ. Hãy nhìn vào sổ lịch hẹn của tôi mà xem.”

“À, số *lich hẹn* của chị,” Trix nói. “*Tất nhiên rồi.*” Cô ta lật đến trang thích hợp và đọc to, “‘Phòng vấn Frieda Kiely điên rồ.’ Hóa ra chị ấy ở đó, mọi người ạ.”

“Đúng thế,” Lisa tuyên bố, đủ to để tất cả mọi người - nhất là Mercedes - nghe thấy. “Tôi đến thăm Frieda Kiely tại xưởng vẽ của bà ta sáng nay. Bà ta thật dễ chịu. Tuyệt đối dễ chịu.”

Kỳ thực, bà ta là cả một cơn ác mộng. Một cơn ác mộng quái đản. Đáng ghét, dễ kích động đến rồ dại và mãi mê cắm mặt vào bàn tọa của mình đến nỗi có khả năng bà ta không bao giờ thò đầu ra nữa. Như thế cũng không phải là điều tệ hại gì, Ashling thầm nghĩ.

Khi Lisa đến, Frieda đã duỗi dài trên một chiếc trường kỷ, diện một trong những chiếc áo dài lỗ lã của chính bà ta, mái tóc dài màu xám phủ lòa xòa xuống eo. Bà ta đang nửa nằm nửa ngồi trên những đồng vải vóc và chén ngon lành bữa sáng của McDonald. Mặc dù Lisa đã xác nhận lại cuộc phỏng vấn với trợ lý của Frieda sáng hôm đó, Frieda vẫn khẳng định hoàn toàn không có sự dàn xếp nào như thế cả.

“Nhưng trợ lý của bà...”

“Trợ lý của ta,” Frieda át lời cô bằng những âm thanh chói tai, “là một kẻ điên độn vô tích sự. Ta sẽ sa thải cô ta. Julie, Elaine, dù tên cô có là gì đi nữa - CÔ BỊ ĐUỔI VIỆC!... Nhưng vì cô đã ở đây,” Frieda xuống nước. Bà ta đang ở trong tâm trạng thích vui đùa một chút.

“Bà có thể cho nói cho tôi biết về bản thân không?” Lisa cố lái cuộc phỏng vấn đi đúng hướng. “Bà sinh ra ở đâu?”

“Hành tinh Zog⁽¹⁾, cưng ạ,” Frieda nói lè nhè.

Lisa chăm chăm nhìn bà ta. Cô cũng đành tin lời. “Nếu bà muốn nói về quần áo hơn thì...”

“Quần áo!” Frieda phun phì phì. “Chúng không phải là quần áo!”

Không phải ư? Nhưng nếu chúng không phải là quần áo, thì chúng là cái gì mới được chứ? Lisa tự hỏi.

“Những tác phẩm nghệ thuật, cô là đồ điên độn!”

Lisa không quen lắm với việc bị gọi là đồ đần độn. Cô đang thấy chuyện này rất, rất khó khăn. Nhưng cô phải nghĩ đến lợi ích của *Colleen*.

“Có lẽ - ” Cô nuốt cơn tức giận vào trong. “Có lẽ bà có thể cho tôi biết tại sao bà lại thành công đến thế.”

“Tại sao? Tại sao?” Mắt Frieda trợn ngược lên vì giận dữ. “Bởi vì ta là một thiên tài ghê gớm, chứ còn tại sao nữa. Ta nghe thấy những giọng nói trong đầu mình.”

“Có lẽ bà nên đi gặp một bác sĩ.” Lisa không thể kìm được mình.

“Ta đang nói đến những đấng chỉ lối tinh thần, đồ ngu! Họ cho ta biết phải sáng tạo những gì.”

Một con chó săn chuyên sục hang terrier nòi Yorkshire đội chiếc mũ lụa chóp cao mini lao vụt vào trong phòng, kêu ăng ăng với những tiếng sủa chói tai khủng khiếp.

“Ôooooi, đến với mẹ nào.” Frieda ôm con chó vào bộ ngực khổng lồ của mình, kéo nó qua những vuông vải tuyết và một chiếc bánh McMuffin trứng. “Đây là Schiaperelli⁽²⁾. Nàng Thơ của tôi. Không có nó, thiên tài của tôi cũng tự biến mất từ lúc nào ấy.”

Lisa bắt đầu hy vọng là một tai nạn khủng khiếp sẽ xảy ra với con chó. Ý nghĩ này càng tăng lên khi Schiaperelli thực hiện màn giới thiệu bằng cách bập hàm răng sắc nhọn của nó vào tay Lisa.

Frieda Kiely thất kinh. “Ôooooi, cô nhà báo độc ác kia cho bàn tay dơ bẩn của cô ta vào miệng con à?” Bà ta trừng trừng nhìn Lisa. “Nếu Schiaperelli mà bị ốm, tôi sẽ kiện cô. Cô và cả cái tờ báo lá cải mà cô đại diện nữa.”

“Đó không phải là một tờ báo. Đó là tạp chí *Colleen*. Chúng tôi thực hiện một bộ ảnh ở Donegal về - ”

Nhưng Frieda không thềm nghe. Thay vào đó bà chống khuỷu tay nâng người dậy và rống lên qua cánh cửa gọi người trợ lý. “Gái đâu! Ai đó trong cái nhà này có mùi củ cải! Tìm ra đó là ai và tống khứ nó đi ngay. Tôi đã bảo cô là tôi không chịu nổi cái mùi đó.”

Người trợ lý từ văn phòng bên ngoài bước vào và điềm tỉnh nói, “Bà đang tưởng tượng ra thôi, không ai có mùi củ cải cả.”

“Tôi nghĩ thấy mà. Cô bị sa thải!” Freida thét lên.

Lisa chăm chăm nhìn tay mình. Đồ chó chết nhai nhép kia đã để lại vết răng trên da cô. Cô chịu đựng quá đủ rồi. Không bao giờ có chuyện họ sẽ đăng một mẫu nào về mụ đàn bà điên này.

Ra văn phòng bên ngoài, người trợ lý - thực ra tên cô ta là Flora - xoa vào vết thương của Lisa bằng cồn thuốc kim sa, rõ ràng nó ở đó là để dành cho việc này.

“Bà ta sa thải cô bao nhiêu lần một ngày?” Lisa hỏi.

“Không đếm xuể. Có lúc bà ấy rất khó tính,” Flora vỗ về. “Nhưng đó là bởi vì bà ấy là một thiên tài.”

“Bà ta là đồ chó cái điên rồ.”

Flora nghiêng đầu sang một bên và ngẫm nghĩ. “Vâng,” cô ta trầm ngâm, “cả như thế nữa.”

Lisa bắt một chiếc taxi về văn phòng. Đừng hòng có chuyện cô để cho Mercedes hài lòng khi biết là cô ta đã đúng, rằng Frieda Kiely là một mụ điên.

“Frieda là một phụ nữ quyến rũ,” Lisa nói với đám nhân viên ở *Colleen*. “Chúng tôi thực sự dính lấy nhau.”

Cô theo dõi Mercedes xem phản ứng của cô nàng này, nhưng đôi mắt đen thẳm của cô ta không để lộ điều gì.

Nửa tiếng đồng hồ sau, Jack ra khỏi phòng làm việc của anh, bước thẳng tới chỗ Lisa và nói, “London gọi sang.”

Cô hướng đôi mắt xám được trang điểm rất tinh vi của mình vào anh, nỗi hồi hộp lấp đầy trong cổ họng không cho cô nói nên lời. Lạy Chúa, một buổi sáng không ra gì!

Jack trùng trùng để thêm sức nặng, trước khi chậm rãi nói, với tác động rất sâu sắc, “L’Oreal...vừa đặt...một quảng cáo bốn trang...tất cả các số...cho sáu...tháng...đầu tiên!”

Anh dành một lát để mọi người kịp hiểu cái tin đó. Rồi anh mỉm cười, niềm hạnh phúc ngập tràn trên khuôn mặt bình thường lúc nào cũng quàu quau. Cái miệng cong cong của anh nhếch lên trên, khoe chiếc răng sứ rất ngang tàng, và mắt anh sáng bừng sung sướng.

“Mức giảm giá loại nào?” Đôi môi tê dại của Lisa trệu trạo.

“Không giảm giá. Họ sẽ trả đúng theo bảng báo giá. Bởi vì chúng ta đáng giá đó, ha ha.”

Lisa vẫn chết lặng, nhìn khuôn mặt anh với vẻ ngỡ ngàng. Chỉ lúc này đây, khi họ đã quay lại đúng hướng cô mới để cho mình cảm nhận hoàn toàn mức độ của nỗi kinh hoàng hiện hữu trong suốt tuần qua. Jack không cần phải nói với cô rằng lá phiếu tín nhiệm của L’Oreal là đủ để thuyết phục các hãng mỹ phẩm khác mua chỗ quảng cáo.

“Tốt,” cô gắng nói nên lời.

Tại sao anh lại phải cho cô biết trước mặt tất cả mọi người nhỉ? Giá kể họ mà đóng kín trong phòng làm việc của anh thì cô đã có thể lao mình vào vòng tay anh và cho anh một cái ôm.

“Tốt?” Anh trợn tròn mắt tinh nghịch.

“Chúng ta nên ăn mừng.” Lisa bắt đầu trấn tĩnh lại và để cảm giác nhẹ nhõm ulla vào. “Hãy đi ăn trưa.”

Mức độ hạnh phúc của cô tiếp tục tăng khi Jack đồng tình, “Đúng thế.”

Họ khóa mắt vào nhau và cùng trao đổi một khoảnh khắc phấn khích đến chéch choáng.

“Tôi sẽ đặt một bàn. Trix,” Lisa hoan hỉ gọi, “hủy buổi hẹn làm tóc trưa nay của tôi nhé!”

Lại gần giống như những ngày xưa cũ.

“Nhân tiện anh đang ở đây, Jack, hãy xem qua cái này.” Lisa vẫy cái gì đó về phía anh.

Cách đó ba bàn, Ashling - người vẫn đang theo dõi mọi chuyện với vẻ quan tâm *hờ hững* - nhận ra Lisa đang cho Jack xem bài báo về salsa của cô.

“Đã bảo anh là tôi sẽ biến tờ tạp chí này thành cái gì đó thật hoành tráng mà,” Lisa ngược lên cười với anh.

“Chắc chắn rồi,” anh đồng ý, vừa xem lướt qua bài báo, vừa gật gù với vẻ tâm đắc. “Bài này tuyệt vời thật.”

Ashling trừng trừng nhìn một cách bất lực. Bằng cách nào đó Lisa đã chiếm đoạt tất cả công sức làm việc của cô. Thật không công bằng. Nhưng cô biết phải làm gì về chuyện đó bây giờ? Không gì hết. Quá sợ đối đầu. Bất thành hình cô nghe thấy chính mình thốt lên, “Rất mừng là anh thích nó!” Giọng cô đang run rẩy. Cô đang cố gắng tỏ ra thật tự nhiên, nhưng cô biết giọng mình nghe gượng gạo và lạ lẫm.

Ngạc nhiên, Jack quay ngoắt đầu về phía Ashling.

“Tôi viết bài báo đó,” cô nói, với vẻ hối lỗi. “Tôi mừng là anh lại thích nó,” cô yếu ớt nói thêm.

“Và Gerry trình bày nó,” Lisa gắt lên. “Còn tôi là người đưa ra ý tưởng. Cô sẽ phải học về cách làm việc nhóm, Ashling.” Lisa chĩa màn mắng mỏ Ashling vào thẳng mặt Jack.

Nhưng Jack còn đang mãi ngấm bức ảnh khêu gợi, rồi anh bắt đầu chuyển ánh mắt từ người phụ nữ sang Ashling, đôi mắt đen của anh trở tráo và đầy hàm ý. Ashling nóng bừng và bứt rứt dưới ánh mắt sẫm soi của anh.

“Chà, chà.” Môi anh nhả lại bên khóe miệng, như thể anh đang cố kiềm chế một nụ cười nhả nhỏ. “VẬY ĐÂY, Ashling, đây là cái mà cô theo đuổi những lúc rảnh rỗi à? Các điệu nhảy sexy ư?”

“Nó không...” Cô chỉ muốn cắn cho anh một phát.

“Nghiêm túc mà nói, đây là bài viết rất xuất sắc. Cô đã làm rất tốt,” Jack nói, gạt bỏ tất cả những hàm ý cạnh khóe. “Đúng không, Lisa?”

Miệng Lisa mấp máy cố thử nhiều khẩu hình khác nhau, nhưng không có lối thoát nào khác. “Vâng,” cô buộc phải nói. “đúng thế.”

Lisa đặt một bàn ở nhà hàng Halo cho chính mình và Jack. Tốt nhất là giành quyền chủ động vì cô có cảm giác nếu cô để cho anh lo thì thế nào cuối cùng họ cũng ngồi ở quán Pizza Hut.

Nửa tiếng trước khi đi, cô vào nhà vệ sinh nữ để bảo đảm trông mình thật, thật bắt mắt nhất. May mắn thế nào hôm nay cô lại mặc bộ công sở màu oải hương của Press và Bastyan. Mặc dù nếu không phải bộ công sở này thì cũng là thứ gì đó lộng lẫy không kém. Là tổng biên tập một tạp chí, bạn không bao giờ biết khi nào mình có thể được yêu cầu phải trông thật lộng lẫy. Luôn Sẵn Sàng, đó là phương châm của cô.

Chắc không có chuyện đôi guốc có quai bằng nơ lụa mỏng manh của cô chịu được cuộc đi bộ ngăn dọc bờ cảng - chúng chỉ chực tung ra khi cô đi loanh quanh trong văn phòng. Không phải là Lisa bức bối về sự thiếu hữu dụng của chúng - có những đôi giày tồn tại chỉ để phô bày một vẻ đẹp dữ dội và đoán mệnh. Nếu không thì tại sao Chúa lại tạo ra taxi làm gì?

Tự đánh giá mình trong gương, cô tạm hài lòng. Mắt cô sáng ngời và to tròn (nhờ loại chì kẻ mắt màu trắng trên mí mắt trong), da mặt cô mịn như sương (nhờ công của Aveda Masque) còn trán cô trơn nhẵn không một nếp nhăn (tất cả là do phát tiêm Botox mà cô thực hiện ngay trước khi rời London). Cô chải mái tóc của mình cho đến khi nó óng mượt, nhờ vào dầu xả khô, keo xịt tóc chống quăn và được một thợ làm tóc chuyên nghiệp sấy bóng.

Một giờ kém mười taxi của họ tới và cô và Jack cùng đi ra, trước sự theo dõi đầy ngạc nhiên của cả văn phòng. Lisa phấn khích vì giành được anh cho riêng mình, trong hoàn cảnh gần gũi đến nhường này, và lên kế hoạch sử dụng khoảng không gian hạn chế trong xe để “vô tình” cọ sát đôi chân trần thon thả của cô vào của anh. Nhưng họ vừa vào trong xe, điện thoại đi động của Jack đổ chuông và anh dành cả chặng đường cãi vã với tay cố vấn pháp lý của đài phát thanh về một lệnh cấm của tòa án vừa được ấn xuống đầu họ, liên quan đến bài phỏng vấn gây tranh cãi với một vị giám mục có bồ bịch. Thế là cơ hội cọ sát tự nhiên mất toi.

“Tôi không thấy có vấn đề gì cả,” Jack phàn nàn vào điện thoại. “Thời buổi này tìm được một giám mục *không* bồ bịch mới là chuyện lạ. Mà thực ra, tại sao chúng ta lại muốn phỏng vấn ông ta cơ chứ?”

“Cô thế nào rồi, Lisa?” Người lái taxi hỏi. “Cô đã tìm được căn hộ nào chưa?”

Lisa cúi người về phía trước. Gã đàn ông xa lạ này là ai mà lại biết rõ thế về cuộc sống của cô? Rồi cô nhận ra anh ta chính là người lái taxi đã đưa cô đi lòng vòng xem các căn hộ trong tuần đầu tiên cô ở Dublin.

“À, rồi, tôi có một ngôi nhà nhỏ ở khu South Circular,” cô lịch sự nói.

“South Circular à?” Anh ta gật đầu với vẻ đồng tình. “Một trong những phần hiểm hoai của Dublin chưa được thời thượng hóa trong tất cả những gì còn lại.”

“Ồ, nhưng nó vẫn rất đẹp đấy chứ,” Lisa bảo vệ nó.

Rồi cô chợt nhớ ra điều mà cô vẫn muốn có câu trả lời. “VẬY chuyện gì xảy ra sau khi anh đương đầu với với băng đảng côn đồ nữ đã bắt nạt cô con gái mười bốn tuổi của mình? Lần trước anh không có thời gian kể nốt cho tôi biết.”

“Từ đó đến giờ chúng không động đến con bé nữa,” anh ta mỉm cười. “Nó là một cô gái khác trước rồi.”

Khi Lisa bước ra khỏi xe anh ta nói, “Tên tôi là Liam. Cô có thể gọi tôi sau này nếu cô muốn.”

Jack vẫn còn đang nói chuyện điện thoại khi họ được hướng dẫn bàn của mình ở giữa nhà hàng đẹp đẽ và hối hả. Điều này làm Lisa hài lòng. Có thể trông Jack như một anh chàng vừa tìm được bộ vest của mình từ thùng rác, nhưng anh đang nói chuyện đầy vẻ oai vệ với một chiếc điện thoại di động. Nó góp phần rất lớn vào việc khôi phục thể cân bằng. Một số thực khách gần đó len lén với lấy điện thoại di động của mình khi thấy Jack đang nói chuyện, và thực hiện vài cuộc gọi hoàn toàn không cần thiết.

Sau khi hứa rằng anh sẽ tìm ra giải pháp trước năm giờ chiều. Jack cất điện thoại đi. “Xin lỗi về chuyện đó, Lisa.”

“Không sao,” cô mỉm cười duyên dáng, khoe loại son môi Source mới của mình một cách trọn vẹn nhất.

Nhưng cú điện thoại cũng đã làm hỏng hết cơn bốc đồng trước đó của Jack. Anh lại trở về với vẻ bất rút và khó đâm đâm, và không thể tán tỉnh nổi. Mặc dù chẳng có gì để nói là cô không thể cả.

“Mừng chúng ta,” Lisa vừa mỉm cười đầy ý nghĩa, vừa chạm ly rượu vang của mình vào ly của Jack. Rồi cô nói thêm, chỉ để khiến anh bối rối và bắt anh phải tập trung, “Chúc cho *Colleen* thành công lâu dài.”

“Tôi sẽ uống vì điều đó.” Anh nâng cốc và gượng mỉm cười, nhưng không giấu nổi vẻ lo lắng. Tất cả những gì anh muốn nói đến lúc này là công việc. Đối tượng độc giả, chi phí in ấn, giá trị của việc có một trang được đặt trước. Anh cũng có vẻ không được thoải mái cho lắm khi ở giữa vẻ lịch lãm thời thượng của nhà hàng Halo. Anh vật lộn khổ sở với món khai vị là rau diếp xoắn rồi tung, cố thuyết phục những lọn rau xoắn nằm yên trên một cái đĩa rồi sau đó là nằm yên trong miệng anh. “Chúa ơi,” anh bất ngờ thốt lên, khi một miếng đầy rau khác lại bật tung ra đòi tự do, “Tôi thấy mình giống một con hươu cao cổ!”

Lisa đành chiều theo tâm trạng đó. Cô thấy chẳng có ích gì khi cố gắng làm lại màn đùa cởi thoải mái của cái đêm trong bếp nhà mình, đơn giản là anh không quan tâm. Anh quá bận rộn, quá căng thẳng, và cô lấy làm vừa lòng với việc ít nhất anh cũng đã đồng ý đi ăn trưa. Và nếu anh muốn nói chuyện công việc, cô có thể nói chuyện công việc. Với khả năng đáng khâm phục trong việc biến hầu hết mọi chuyện thành lợi thế cho mình, cô quyết định đây là dịp tốt không kém bất kỳ dịp nào khác để hỏi Jack về khả năng tổ chức một chuyên mục có thể do Marcus Valentine phụ trách cho một số ấn phẩm khác của họ.

“Thực ra anh ta đã nói anh ta sẽ phụ trách một chuyên mục cho chúng ta chưa?” Jack hỏi, gần như phấn khởi.

“Không hẳn... chưa.” Cô mỉm cười tự tin từ bên kia bàn. “Nhưng anh ta sẽ.”

“Tôi sẽ tìm hiểu về khả năng phối hợp bài vở. Cô lúc nào cũng đầy những ý tưởng thông minh,” anh công nhận.

Phải mãi đến khi họ bắt đầu rời khỏi nhà hàng Jack mới trở lại thành người thường. “VẬY cái đồng hồ hẹn giờ của bình nước nóng có giúp gì cho cô không?” Anh hỏi, với ánh mắt lấp lánh rất dễ chịu.

“Tuyệt đỉnh,” Lisa nháy mắt. “Tôi có thể tắm thật lâu và nóng bất kỳ lúc nào tôi muốn.” Cô nói những từ “lâu” và “nóng” một cách lâu, và nóng. Chậm rãi, uể oải, đầy nhục cảm.

“Tốt,” anh nói, đồng tử của anh nở rộng trong một thoáng hồ hởi vì thích thú. “Tốt.”

Lisa đi làm gần về nhà thì cô tình cờ gặp một người phụ nữ tóc màu mù tạt trông có vẻ búi xùi, mặc một bộ quần áo thể thao nhàu nhĩ và - cực kỳ không đồng bộ - mang một chiếc túi xách DKNY. Chiếc túi xách DKNY của Lisa. Ít nhất thì đã từng là thế đến khi cô mang nó cho Francine, một trong những cô bé bên kia đường. Cô có linh cảm người phụ nữ trông rệu rã kia - Kathy? - là mẹ của Francine.

“Chào Lisa,” chị ta xởi lời. “Cô khỏe chứ?”

“Vâng, cảm ơn chị,” Lisa lãnh đạm nói. Thế nào mà tất cả mọi người quanh đây đều biết tên cô là sao nhỉ?

“Tôi đang chuẩn bị đi làm. Làm bưng bê ở Harbison. Đút túi ba mươi bảng và lại được cuộc taxi về nhà.” Hình như Kathy đang nói về nghề phục vụ bàn. Chị ta vẫy chiếc túi xách trị giá hai trăm bảng về phía Lisa. “Tôi sẽ muộn mất. Hẹn gặp lại cô.”

Lisa bất chợt nảy ra một ý. “Ừm, Kathy - có phải là Kathy không nhỉ? Chị có quan tâm đến việc lau dọn không?”

“Tôi cứ tưởng cô sẽ không bao giờ hỏi!”

“Ồ? Tại sao vậy?”

“Ờ, thì cô là một phụ nữ bận rộn, cô làm gì có thời gian nào cho việc dọn dẹp chứ?” Thực ra ý của Kathy là Francine đã mè nheo để rồi một lần nọ cũng được mời vào nhà của Lisa và về kể lại rằng đó là một cái chuồng lợn đúng nghĩa. “Tệ hơn nhà mình nhiều!”

Trong khi đó, Ashling dành cả buổi tối thứ Tư vào việc chuyển gói quà là chiếc bát sứ Portmeirion tới cho mẹ Phelim, vậy là đủ cả bộ.

“Công việc của cháu ở đây thế là xong rồi,” cô nói đùa.

Rồi cô lại phải ngồi quá lâu là lâu trong bếp của bà Egan, nghe lời than vãn quen thuộc.

“Phelim còn không biết là bánh mì của nó được phết bơ mặt nào nữa. Lẽ ra nó phải lấy cháu mới phải, Ashling.”

Bà chờ nghe thấy Ashling đồng ý nhưng, lần đầu tiên từ trước đến giờ, cô không thế.

Khi Ashling về đến nhà, chẳng có tin nhắn nào trên máy của cô cả. Quỷ tha ma bắt Joy và cuốn cẩm nang về bọn con trai của cô ta đi.

“Mới có chín giờ thôi, đồ bi quan,” Joy đay nghiến, khi cô xuống tiếp sức cho màn canh đêm của Ashling. “Vẫn còn nhiều thời gian mà. Hãy mở một chai vang và tớ sẽ kể cho cậu nghe tất cả những điều tuyệt vời mà Mick nói với tớ đêm qua.”

Ashling hầu như không thể nào theo kịp nổi những bước thăng trầm ngoắt ngoéo trong quan hệ giữa Joy và Mick. Họ còn tệ không kém gì so với Jack Devine và cô bạn gái nhỏ bé thích cắn ngón tay của anh ta. Cô đi tìm cái mở nút chai, rót hai ly rượu vang và ngồi xuống phân tích, từng âm tiết một, tất cả những gì Mick từng nói với Joy.

“...Và thế là sau đó anh ta bảo rằng tớ là kiểu phụ nữ thích đi chơi khuya. Theo cậu thì anh nói thế là có ý gì? Có phải anh ta định nói tớ là kiểu phụ nữ mà người ta chỉ chơi bởi cùng chứ không cưới, đúng không?”

“Có thể ý anh ta chỉ là cậu thích đi chơi khuya.”

Joy lắc đầu quày quật. “Không, bao giờ cũng phải có ẩn ý gì đó...”

“Ted bảo là không có mà. Rằng khi một người đàn ông nói điều gì đó thì ý của anh ta chính là những gì anh ta nói.”

“Cậu ta thì biết cái gì chứ?”

Giải mã ý nghĩa của tất cả mọi thứ khiến con người ta bận tâm đến nỗi khi cú điện thoại đến lúc mười giờ bảy phút, Ashling đã hầu như quên

khuấy là cô đang chờ đợi nó.

“Nghe đi.” Joy hất đầu về phía chiếc điện thoại đang đổ chuông. Nhưng Ashling lại sợ đến mức không dám nghe, nhờ không phải anh ta thì sao.

“A lô,” cô ngập ngừng nói.

“A lô, có phải Ashling, vị thánh bảo trợ của các nghệ sĩ hài không? Marcus đây. Marcus Valentine đây.”

“Chào anh,” Ashling nói. “*Là anh ta,*” cô thầm ra hiệu bằng miệng với Joy, rồi chấm chấm đầu ngón tay quanh mặt mình để diễn tả những vết tàn nhang. “Anh vừa gọi tôi là gì nhỉ?” Cô cười khúc khích.

“Vị thánh bảo trợ của các nghệ sĩ hài. Trong buổi biểu diễn đầu tiên của Ted Mullins, cô đã giải cứu cho cậu ta, nhớ chứ? Và khi đó tôi đã tự nhủ, cô gái đó là bạn của một nghệ sĩ hài.”

Cô ngẫm nghĩ - đúng, cô thích ý nghĩ được là vị thánh bảo trợ của những nghệ sĩ hài.”

“Vậy, cô có khỏe không?” Anh ta hỏi. Cô quyết định là cô thích giọng nói của anh ta. Người ta sẽ không bao giờ biết nó lại thuộc về một người đàn ông có tàn nhang. “Dạo này có tới buổi diễn hài nào hay hay không?”

Cô lại cười khúc khích. “Tôi có xem một buổi đêm thứ Bảy.”

“Cô sẽ phải kể hết cho tôi nghe về nó đấy,” anh ta cười, bằng cái giọng không hề có tàn nhang.

“Được thôi,” cô nghe thấy chính mình đang khúc khích đáp lại. Từ xa xăm cô tự hỏi tất cả cái trò cười khúc khích ấy là thế nào. Nghe cô như một con dờ người vậy.

“Liệu cô có thể ra ngoài đi chơi tối thứ Bảy này không?” anh ta mời.

“Ôi, không được rồi.” Có vẻ tiếc nuối thực sự trong giọng cô. Cô nghĩ đến việc giải thích về chuyện phải trông con cho Clodagh nhưng rồi thế nào lại tự kìm được. Sẽ chẳng hại gì nếu anh ta nghĩ cô có một cuộc sống bận rộn.

“Đi xa nhân dịp nghỉ dài ngày à?” Anh ta tỏ vẻ thất vọng.

“Không, chỉ là bận vào tối thứ Bảy thôi.”

“Còn tôi lại bận vào Chủ nhật.”

Cuộc nói chuyện chùng xuống, để rồi bật ra cùng một lúc từ cả hai bên.

“Có làm gì vào thứ Hai không?” Anh ta hỏi, cùng lúc đó cô gợi ý, “Thứ Hai thì sao nhỉ?”

Cô cười khúc khích. Lại nữa rồi.

“Tôi thấy có vẻ như chúng ta đã có một kế hoạch rồi đấy,” anh ta nói. “Hay là để tôi gọi cho cô vào sáng thứ Hai - không quá sớm đâu - và chúng ta sẽ bàn cụ thể nhé?”

“Hẹn gặp lại anh hôm đó!”

“Chắc chắn rồi,” anh ta đáp với giọng nói thật ấm áp và đầy hứa hẹn.

Ashling đặt điện thoại xuống. “Ôi lạy Chúa tôi, tớ sẽ đi chơi với Marcus Valentine mặt tàn nhang hôm thứ Hai.” Người cô nhẹ bẫng đi vì phấn khích và choáng váng. “Tớ không hẹn hò gì mấy năm nay rồi. Suốt từ hồi còn Phelim.”

“Giờ thì sướng nhé?!” Joy hỏi.

Ashling dè dặt gật đầu. Giờ thì khi Marcus đã gọi điện, vẫn luôn là nỗi sợ rằng cô sẽ lại để vuột mất anh ta.

“Thế thì được rồi,” Joy ra lệnh. “Bắt tay vào huấn luyện cho cậu thôi. Nhắc lại theo tớ nhé, ‘Ôi Marcus! Marcus!’”

Sáng hôm sau khi Ashling tới chỗ làm, Lisa gọi với qua chỗ cô. “Này, đoán tôi qua ai gọi điện cho tôi?”

Ashling nhìn vào vẻ mặt gầy gò, ganh đua của cô ta, vào vẻ đắc thắng làm đôi mắt xám của cô ta sáng bừng.

“Marcus Valentine?” Còn có thể là ai khác được nữa?

“Quá đúng,” Lisa đồng ý. “Marcus Valentine.”

“Ồ, vậy sao?” Ashling chống tay lên hông với thái độ trâng tráo. “Vì anh ấy cũng gọi cả cho tôi nữa.”

Miệng Lisa hơi há ra trước thông tin bất ngờ này. Cô đã chắc mẫm mình là người chiến thắng.

“Khi nào thì cô gặp anh ấy?” Ashling hỏi.

“Tuần tới lúc nào đó.”

“Ra là vậy à? Hừm, tôi sẽ đi chơi với anh ấy tối thứ Hai... Nghĩa là sớm hơn,” cô nói thêm, phòng trường hợp Lisa không để ý.

Cô và Lisa khóa lấy nhau trong một cái quắc mắt căng thẳng và dữ dội.

“Vậy là tôi thắng!” Ashling cũng không biết cái gì đã nhập vào cô nữa.

Choáng váng, Lisa trừng trừng nhìn Ashling, nhìn khuôn mặt vốn nhu mì đang cố hết sức để tỏ ra cứng cỏi. Cô đã bị qua mặt. Và điều ngạc nhiên là cô thấy chuyện này thật khôi hài. Cô bật cười. “Tốt cho cô,” cô cười như nắc nẻ.

Ashling phải mất một giây để hòa theo sự quay ngoắt về tâm trạng, và rồi cô cũng cười phá lên. Cả hai bọn họ mới thật là lỗ bịch!

“Chúa ơi, Lisa, thậm chí chúng ta còn không cùng muốn một thứ từ anh ấy cơ mà,” Ashling tạm có đủ can đảm để nói. “Tại sao cô phải bận tâm chứ?”

“Không biết.” Lisa làm vẻ mặt thộn với một cái trề môi. “Thì tôi nghĩ là con gái cũng phải có sở thích chứ.”

Các văn phòng của Randolph Media sôi sục với tâm trạng chờ chiều cuối khóa. Lý do là hôm đó là ngày thứ Sáu của cuối tuần trùng nghỉ lễ trong tháng 6 (khiến cho Lisa hoàn toàn ngỡ ngàng vì ở Anh dịp nghỉ lễ đã qua từ tuần trước đó), kết hợp với thông tin về những trang quảng cáo L'Oreal, kết hợp với việc là Jack Devine đang đi đâu đó, kết hợp với chuyến hàng mới đến là một thùng champagne vốn định được dùng làm giải thưởng cho cuộc thi của độc giả. (“Champagne có xuất xứ từ vùng nào của Pháp? Hãy viết câu trả lời vào một tấm bưu thiếp và gửi tới... Người may mắn trúng giải sẽ giành được mười hai chai hảo hạng...”)

Lisa nhìn chỗ champagne, nhìn đồng hồ của cô - bốn giờ kém mười lăm - rồi nhìn đám nhân viên. Họ đã làm việc rất vất vả suốt ba tuần qua và quả thật *Colleen* đang dần định hình thành một thứ cũng không đến nỗi hoàn toàn thảm hại. Cô vừa mới nhớ ra tầm quan trọng của việc khích lệ tinh thần cho các nhân viên. Chắc, thật ra thì nếu mà trung thực, cô phải thú nhận rằng cô đang trong tâm trạng thèm uống thứ gì đó và ngờ là cô có thể có một cuộc nổi loạn ngay trên tay nếu chỉ rót riêng cho mình một cốc.

Rất kích, cô hăng giọng. “E hèm,” cô hồ hởi nói, “Có ai muốn uống một ly champagne không nhỉ?” Cô nghiêng mái đầu bóng bẩy của mình về phía thùng rượu với vẻ đầy ý nghĩa, và chỉ trong giây lát tất cả mọi người đều nhận ra cô đang ám chỉ điều gì.

“Nhưng còn cuộc thi của độc giả thì sao?” Ashling lo lắng hỏi.

“Câm khẩn trương,” Trix rít lên, rồi quay sang Lisa, “Đó là việc nên làm đấy, Lisa,” cô xun xoe nói to. “Chúng ta có thể ăn mừng việc chị giành được hợp đồng quảng cáo cả-đồng-tiền đó từ L'Oréal.”

Không cần phải mời mọc thêm lần thứ hai. Những từ, “*Lisa nói chúng ta có thể uống chỗ champagne dành cho cuộc thi của độc giả, Lisa nói chúng ta có thể uống chỗ champagne dành cho cuộc thi của độc giả,*” cuốn đi như một cơn gió thì thầm khắp văn phòng. Công cụ làm việc được đặt xuống còn thái độ thì hỉ hả. Ngay cả Mercedes cũng tỏ ra hớn hở.

“Nhưng chúng ta không có cái ly nào cả,” Lisa đột nhiên lo lắng.

“Không sao.” Trước khi Lisa kịp đổi ý, Trix đã bê cả một khay đầy những chiếc cốc cà phê bắn vào phòng vệ sinh nữ. Lần đầu tiên trong vòng sáu tháng nay cô nàng rửa cốc chén. Cô quay vào trong khoảng thời gian nhanh gấp đôi và quan trọng quá gì chuyện cô không tráng những chiếc ca tử tế cho lắm vì bất kỳ chỗ bọt nào còn sót lại đều có thể bị quy hết cho champagne.

“Tôi e là nó không được lạnh lắm đâu,” Lisa vừa ân cần nói, vừa ấn một cái ca sứt sọ đầy ắp champagne vào hai bàn tay đeo kín nhẫn của Kelvin. “Dân lướt ván buồm làm chuyện đó khi đứng thẳng”, cô nói:

“Ai để ý làm quái gì chứ!” Kelvin phớt lờ, hí hửng vì được tham gia cùng, mặc dù không làm việc ở *Colleen*.

Đám nhân viên văn phòng ít ỏi hồi hộp chờ đợi trong góc của mình để xem họ có nhận được tí gì không. Những tiếng thở phào nhẹ nhõm rộ lên khắp xung quanh khi Lisa bật nút chai thứ hai và bước tới mang theo mấy cái ca tô vẽ những dòng chú thích riêng “Tôi không thể tin nổi đó không phải là bơ”, “Kia-Ora⁽¹⁾, anh sẽ là chú cún của em” và hai chiếc “Làm chính xác theo những gì được ghi trên hộp”.

“Chúc sức khỏe bà, bà Morley.” Lisa đưa chiếc ca “Tôi không thể tin nổi đó không phải là bơ” cho người trợ lý riêng quá “bao bọc” của Jack.

“Chúc sức khỏe,” bà Morley lầm bầm vẽ cảnh giác.

Khi mọi người đều đã có một ca, Lisa nâng ca của mình lên và nói, “Mừng tất cả các bạn. Hoan hô tất cả những công việc vất vả của các bạn trong ba tuần vừa qua.”

Ashling và Mercedes trao đổi một thoáng ngờ vực. Có thể cam đoan là Lisa đã say rồi. Sau đó mọi người uống một hơi dài, trừ có Trix. Nhưng chỉ là bởi vì cô nàng đã nốc xong chỗ của mình rồi. Và cũng không mất nhiều thời gian để những người khác bắt kịp cô. Im lặng kéo dài, khi mắt của mọi người vụt đảo giữa đám bọt dưới đáy những chiếc ca cạn sạch của mình (thứ vẫn tiếp tục nổ tí tách và xì xì một cách rất dị thường) và mồi chai còn lại.

Lisa phá vỡ sự im lặng. “Chúng ta sẽ mở chai nữa chứ?” cô ngây thơ hỏi, cứ như thể ý nghĩ đó vừa chợt nảy ra với mình.

“Được mà, tôi nghĩ thế.” Trix bắt chước vẻ không quan tâm thế nào cũng được rất đạt.

“Chắc chắn rồi, tại sao lại không chứ?” Một ca đầy đã làm bà Morley mềm mỏng đi đáng kể.

Nhưng đúng khi Lisa đang gỡ mũ dây kềm, cửa văn phòng bật mở và tất cả cứng đờ người. Chết tiệt!

Gần như chắc chắn Jack sẽ nổi điên nếu anh bắt quả tang họ đang nốc chỗ champagne dành cho cuộc thi của độc giả ngay trong giờ làm việc.

Nhưng không phải là Jack, mà là Mai. Đôi guốc cao gót của cô ta to đùng còn hông thì bé tí. Nhưng cũng không nhỏ bằng eo cô ta. Ashling thấy nôn nao vì ghen tị và ngưỡng mộ.

Mai có vẻ ngỡ ngàng trước sự im lặng hoàn toàn trong văn phòng và cách mọi người đang chăm chăm nhìn cô với ánh mắt tội lỗi. “Jack có trong này không?”

Sự im lặng kéo dài.

“Không,” bà Morley vừa lau bầu, vừa quệt miệng để phòng trường hợp bà có bộ ria bằng bột champagne. “Ông ấy vừa đi dạy cách cư xử cho lũ người ở trường quay đài truyền hình rồi.” Rồi bà đắc thắng khoanh tay lại, thái độ của bà như ám chỉ rằng, thực ra, chính Mai mới là người đáng được Jack dạy cho cách cư xử.

“Ôi.” Cái miệng đầy đặn của Mai bĩu lại vì thất vọng. Cô quay người để đi ra, bức tường bằng tóc óng ả của cô sột soạt với sức nặng đầy nhục cảm.

“Cô có thể chờ nếu cô muốn,” Ashling nhận ra mình đang buột miệng.

Mai quay ngoắt lại. “Tôi được phép chứ?”

“Nhất định rồi! Thực ra, tại sao cô không uống một cốc nhỉ?” Ngay khi vừa nói xong, Ashling đã chuẩn bị tinh thần hứng chịu cơn thịnh nộ của Lisa. Thật dại dột mới đi mời bạn gái của sếp tham gia trò trốn việc này của họ. Ashling ngờ là có lẽ cô đã hơi biêng biêng rồi.

Nhưng thay vì nổi tam bành, Lisa đồng ý, “Ừ, uống một cốc đi.”

Kỳ thực thì, Lisa cũng tò mò không khác gì tất cả mọi người khác về Mai. Có lẽ là còn hơn, nếu xét một cách chi li.

“Chúc mừng.” Khi Mai nhận một chiếc ca từ Lisa, Ashling nói một cách hiểu khách, “Lại chỗ bàn tôi và kéo lấy một cái ghế.”

Trix và Lisa cũng ngay lập tức bị hút tới bàn của Ashling, mê muội vì sự quan tâm hau háu đối với cô nàng Mai ngoại lai.

“Tôi thích cái túi của cô,” Lisa nói với Mai. “Lulu Guinness à?”

Mai bật ra một tiếng cười khàn đáng ngạc nhiên. “Của Dunnes đấy.”

“Dunnes?”

“Một chuỗi cửa hàng,” Ashling giải thích, với vẻ sốt sắng đến đỏ bừng má. “Giống như Marks & Spencer.”

“Chỉ có điều là rẻ hơn,” Mai bổ sung, với một nụ cười khẩy khác. Cho dù khuôn mặt như sen nở, đột nhiên trông cô thật bình thường.

Trong khi Lisa đi một vòng, rót đầy vào các ca, Mai nói, với vẻ hóm hỉnh tinh quái, “Làm việc ở đây tuyệt quá nhỉ, ngày nào các chị cũng thế này à?”

Tiếp sau đó là một tràng cười hơi quá kích động ồ lên. “Ngày nào cũng thế ư? Không có đâu! Không có đâu! Những dịp đặc biệt, nghỉ lễ, đại loại như vậy.”

“Cô sẽ không mách với Jack về chuyện của chúng tôi chứ, phải không?” Trix hỏi.

Mai vụt đảo mắt về khinh thị cay độc. “Gặp được thì đã tốt!”

“Cô làm việc ở đâu? Cô, ừm, cô làm nghề gì?” Trix đánh liều hỏi.

Mai lắc mái tóc dày của mình, đôi mắt nheo lại ra vẻ biết-ngay-mà và trong giây lát cô lại trở thành một cô nàng bí hiểm và khó hiểu. “Tôi là một vũ nữ múa bụng⁽²⁾.”

Câu này đẩy cả văn phòng vào trạng thái im lặng bối rối trong một lúc, trước khi mọi người trấn tĩnh lại với vẻ cực kỳ tỉnh bơ. “Thế thì tuyệt quá còn gì nhỉ?” Họ đồng thanh xướng lên. “Cô giỏi thật đấy.”

“Chẳng phải chúng ta đang có thời tiết tuyệt vời cho việc đó sao?” Bernard Tẻ ngắt lại hiểu nhầm, giống như mọi khi.

“Cô may mắn thật,” Lisa gượng nói. Cô cá là Jack và Mai có đời sống tình dục tuyệt vời và người cô như tóe lửa vì cảm giác ghen tị thật khó chịu.

“Vũ nữ múa bụng là thế nào?” Bà Morley thì thảo với Kelvin.

“Tôi tin là thế nào cũng dính dáng đến một ít, ờ, khóa thân,” anh chàng tế nhị thì thầm, lưu tâm đến sự nhạy cảm già cả của bà ta.

“Ồ, vậy hóa ra cô ta là vũ nữ thoát y. Chắc chắn là cô ta đang nói trịch đi.” Bà Morley chăm chú nhìn Mai với vẻ gì đó đột nhiên lại na ná như sự tôn trọng.

“Không, tôi decisamente phải vũ nữ múa bụng quái gì hết,” Mai khinh bỉ nói, cô vụt biến trở lại vẻ bình thường. “Tôi nói đùa đấy. Tôi làm nghề bán điện thoại di động nhưng do vẻ ngoài nên người ta cứ đinh ninh tôi phải là một loại đồ chơi tình dục nào đó.”

“Không lẽ lại tồi tệ đến thế cơ à?” Lại một màn đồng thanh hăng hái nữa ồ lên. “Tởm thật! Một lũ đàn hết cả!”

“Vậy tôi hiểu thế này có đúng không, rằng cô ta *không phải* là một vũ nữ thoát y?” Bà Morley dè dặt dò hỏi Kelvin, anh chàng này lắc quả đầu tấy bằng chất peroxide của mình. Thật khó mà nói rằng ai là người thất vọng hơn.

“Thật là *cién thán*⁽³⁾ kinh khủng,” Ashling phàn nàn. *Mình méo tiếng rồi*, cô nhận ra.

“Đúng vậy,” Mai oán thán, hăng hái hân lên với ca thứ hai đầy dung dịch rửa chén và champagne. “Tôi sinh ra và lớn lên ở Dublin, bố tôi là người Ireland, nhưng vì mẹ tôi là người châu Á, đàn ông đối xử với tôi như thể tôi vừa đẻ ra đã biết ngay tất cả những bí quyết phương Đông đặc biệt đó rồi vậy. Những quả bóng bàn⁽⁴⁾ và đại loại như thế. Hoặc không thì họ lại hét lên, ‘Chấy rận chi chít trứng⁽⁵⁾’ sau lưng tôi trên phố.” Cô thở dài nặng nề. “Dù là cách nào đi nữa, nó cũng khiến tôi thấy oải vô cùng.”

Cô vụt liếc ánh mắt về phía Kelvin và Gerry đang hau háu nhìn mình, rồi chụm đầu lại gần hơn với Ashling, Lisa và Trix và nói thẳng toẹt, “Điều đó không có nghĩa là tôi sẽ *không bao giờ* thử những quả bóng bàn. *Tất nhiên* tôi sẽ thử nghiệm trò gì đó đặc biệt nếu tôi thực sự kết một anh chàng.”

Giống như Jack, ý cô là thế chứ gì? Người nào cũng muốn hỏi. Nhưng không ai có đủ dũng khí. Thậm chí cả Trix cũng không. Nhưng khi số chai đầy tiếp tục giảm xuống và số chai cạn tăng lên, những cái lưỡi cũng mềm đi.

“Cô bao nhiêu tuổi?” Trix hỏi.

“Hai chín.”

“Vậy cô yêu Jack được bao lâu rồi?”

“Gần sáu tháng.”

“Nhiều lúc anh ấy gần đỡ kinh khủng,” Trix thừa nhận.

“Cô đang nói với ai chứ! Từ khi công việc của *Colleen* bắt đầu, anh ấy cáu như mắ m thôi. Anh ấy làm việc quá vất vả và lo lắng quá nhiều, thế rồi anh ấy đi bơi thuyền buồm để xả stress và tôi không lúc nào gặp được anh ấy cả. Tôi trách móc các cô rất nhiều vì tâm trạng tồi tệ của anh ấy!”

“Buồn cười thật!” Trix thốt lên. “Còn bọn tôi lại trách cô.”

Nghe đến đó, Mai bắt đầu ngo nguậy và vặn vẹo trên ghế của mình.

“Xin lỗi, chúng tôi làm cô thấy khó xử à? Chúng tôi sẽ ngậm mồm vậy,” Ashling nói xen vào. Nhưng là với vẻ thất vọng. Cô đang thấy chuyện này thật hấp dẫn.

“Không, không sao mà,” Mai cười nhả nhỏ, vẫn không thôi vặn vẹo. “Quần chíp kẹt vào mông, làm tôi phát điên.”

Cô thật xinh xắn, mơn mớn và trâng tráo đến nỗi Lisa phải nuốt khan. Cô dám chắc mình đã không tưởng tượng ra sự quan tâm của Jack đối với mình, nhưng cô có thể nhận ra anh thấy Mai quyến rũ ở những điểm gì.

Đến khi Jack quay lại, mọi người đều đã thả phanh đến độ họ thậm chí còn không thèm che giấu điều đó.

“Vui vẻ nhỉ?” Anh cười nửa miệng.

“Nghỉ lễ mà,” bà Morley gườm gườm, một người vốn hiếm khi chè chén, trong vòng một tiếng rưỡi vừa rồi bà đã trải qua nào là ngờ vực, nào là thoải mái, vui vẻ đến diệu kỳ, hồi hận thương cảm và giờ đã đến giai đoạn, đúng như dự kiến, hung hăng.

“Tất nhiên rồi,” anh đồng tình.

“Chào anh, Jack.” Mai nở một nụ cười cá mập. “Em đang đi ngang qua và chợt nghĩ hay là vào thăm anh một lát.”

Jack có vẻ bối rối.

Mai theo Jack vào phòng làm việc của anh và đóng sập cửa lại rất mạnh.

Khi Trix đặt cái ca của cô lên cánh cửa, rồi áp tai mình lên nó, mọi người đều cười ầm lên. Nhưng chẳng cần đến chiếc ca nào hết. Giọng của Mai, the thé và đay nghiến, vọng ra tận những bàn xa nhất. “Làm sao anh lại dám tảng lờ em khi em đến thăm anh... Nếu anh nghĩ em sẽ chịu đựng...”

Hoàn toàn không thể nghe được gì từ Jack, nhưng chắc chắn là anh đang nói điều gì đó vì có các khoảng ngừng giữa những cơn tam bành đầy trách móc của Mai.

“Tránh xa tất cả các lối ra,” Kelvin nói, giống một nữ tiếp viên hàng không.

Và sớm hơn thay vì muộn hơn, cánh cửa của Jack bật mở, Mai hiện ra, ùng ùng như một vệt giận dữ lao về phía cửa rồi biến mất, để lại bầu không khí rung bần bật với sự vắng mặt của cô. Cô không hề chào tạm biệt bất kỳ ai.

“Giờ khi mà trò vui trên sàn đã hết, tôi cũng đi đây,” Kelvin vừa thông báo, vừa quăng cái ba lô màu da cam có thể thổi phồng được của anh ta lên vai. “Tôi có bảy mươi hai giờ Hạng A⁽⁶⁾ đang chờ phía trước.”

“Cả tôi cũng thế,” Trix nói.

“Tôi nữa,” Bernard Tẻ ngắt đồng tình, lại một lần nữa cầm nhăm đầu gậy.

Mọi người thu dọn và lần đi dần, cho tới khi những người duy nhất còn lại là Jack và Ashling. Jack là bởi vì anh đang chờ một cú điện thoại từ

New York, còn Ashling là vì cô sẽ gặp Joy lúc sáu rưỡi nên nghĩ bụng về nhà cũng chẳng để làm gì. Trong lúc chờ đợi, cô vẫn làm việc tiếp vì cô đang trong giai đoạn xây dựng một cơ sở dữ liệu cho Lisa, và đã bị chậm tiến độ rất nhiều vì màn nhậ nhệ ngẫu hứng trước đó.

“Bỏ đấy đi, cô Gờ rồi,” Jack càu nhàu. “Đây là dịp nghỉ lễ cơ mà. Với lại cô say rồi, đến thứ Ba cô sẽ phải làm hết lại từ đầu cho mà xem.”

“Anh nói đúng.” Ashling chỉ còn đủ tỉnh táo để biết là cô đã say. “Tôi đang biến lợn lành thành lợn què hết cả lên rồi đây.”

“Về nhà đi,” anh ra lệnh.

Vả lại cũng gần sáu rưỡi rồi. Cô lờ mờ cầm túi của mình lên, rồi ngập ngừng hỏi, “Cả cuối tuần dài anh có trò gì vui không, JD?” Chỉ là vì cô đã hơi quá chén.

“JD?” Jack tò mò gặng hỏi.

“Ý tôi là Jack, thưa ông Devine, sao cũng được.” Ashling xấu hổ vì đã buột miệng nói ra cái biệt danh của riêng mình cô dành cho anh. “Có trò gì vui không?”

Jack cấm cẫu. “Không biết nữa. Chủ nhật tôi sẽ đi thăm bố mẹ tôi. Còn lại thì phụ thuộc vào thời tiết. Nếu không thể đi bơi thuyền buổi được, tôi sẽ chỉ ngồi nhà và xem phim Star Trek vậy.”

“Star Trek? À, ờ, ‘Sống lâu và phồn vinh,’ ” Ashling cố vũ, cố bắt chước kiểu chào tách ngón tay của người Vulcan⁽²⁾.

Jack trừng trừng nhìn cô bực bội. “Không logic, Hạm trưởng Gờ rồi ạ. Tôi sẽ không làm bất kỳ trò gì phồn vinh vào cuối tuần này.”

“Tại sao không?”

Với vẻ ngượng ngịu bất ngờ, anh thú nhận, “Chắc chắn không thể thoát được mắt cô chuyện bạn gái tôi đang nổi điên.”

Ashling không kìm lại được. Những từ cứ thế buột ra trước khi cô kịp nhận ra. Là rượu nói. “Tại sao lúc nào anh cũng gây chuyện với cô ấy thế? Cô ấy thật đáng yêu. Chẳng lẽ anh không thể cố gắng hơn một chút được à?”

Cô ấy bảo không bao giờ thấy mặt anh vì lúc nào anh cũng đi bơi thuyền buồm. Có lẽ nếu anh đi ít hơn...”

Cô nhận ra mình đã bước quá giới hạn và chờ cơn thịnh nộ của Jack, nhưng thay vào đó anh bật cười, mặc dù không vui vẻ gì.

Quá muộn, Ashling nhớ ra là bao giờ cũng có hai phía cho mỗi câu chuyện. “Đúng vậy không?”

Jack ngừng lại. “Không đời nào tôi lại đi trách móc một ai đó không có mặt ở đây để thanh minh cho mình.”

“Vậy là anh không đi bơi thuyền?”

“Tôi có đi.”

“Nhưng...” Rồi Ashling nghĩ có lẽ cô đã hiểu. “Có phải cô ấy nói là không sao nếu anh đi, nhưng rồi sau đó lại dờ chừng à?”

Sau một thoáng ngập ngừng, Jack miễn cưỡng thừa nhận, “Đại loại là thế.”

“Nhưng anh thấy đấy,” Ashling giải thích, “mặc dù cô ấy nói là không sao nếu anh đi, nhưng ý cô ấy không phải như thế. Đi đi, hãy nói chuyện với cô ấy, cư xử tử tế vào.” Mặt cô sáng bừng lên. Vấn đề đã được giải quyết.

“Cô bé Gỡ rồi,” Jack lắc đầu với vẻ bao dung, “tại sao cô lại phải đi lo giải quyết ổn thỏa mọi chuyện cho tất cả mọi người thế?”

“Nhưng tôi chỉ...”

“Cô bé Gỡ rồi,” anh thích thú nhắc lại. “Tôi sẽ nghĩ về điều đó. Vậy còn cô thì sao - cô có đi nghỉ cuối tuần không?”

“Không.” Ashling thấy ngượng ngập khi ánh đèn pha rọi vào mình. “Tôi sẽ chỉ đi gặp bàn bè và mấy chuyện linh tinh...” Đi chơi với Marcus Valentine, hy vọng thế, nhưng cô không kể cho Jack chuyện đó.

“Chúc vui vẻ nhé,” anh nói.

Khi Ashling tiến ra phía cửa, Jack, đột nhiên tò mò, gọi với sau lưng cô, “Này! Cô Gỡ rồi! Cô có bao giờ xem phim Star Trek không?”

Ashling ngoảnh nhìn lại qua vai và lắc đầu. “Không.”

“Tôi đoán là không,” anh nói.

“Tôi không ác cảm gì với chúng cả.”

“Tất cả họ đều nói thế,” Jack lầm bầm.

“Nhưng bản thân tôi thích phim Tiến sĩ Who hơn.”

29

Tối thứ Bảy, bảy giờ kém mười lăm, Ashling và Ted đi xe đạp của Ted đến làm nhiệm vụ trông trẻ *cho* Dylan và Clodagh.

“Họ sở hữu cái này sao?” Ted ngắm nghía ngôi nhà gạch đỏ hai mặt trước.

“Ngõ ngang phải không?” Ashling đứng trên ngưỡng cửa và bấm chuông.

“Tụi mình sẽ không phải thay tã đấy chứ?” Ted hỏi, đột nhiên thấy nao núng.

“Không, chúng quá lớn rồi. Tụi mình sẽ chỉ phải chơi vui với chúng, làm cho chúng vui vẻ.”

“À, thế thì dễ ợt.” Ted hăng giọng và kiểu cách vuốt một lọn tóc ngược ra sau. “Ted Mullins, người đàn ông vui nhộn nhất Dublin, báo cáo có mặt nhận nhiệm vụ, thưa ngài!”

“Có thể chúng còn hơi bé, chưa hiểu tấu hài châm biếm hậu hiện đại đâu.” Tim Ashling se lại. “Theo tớ thì nước quả Ribena giống kiểu truyện ‘Ba chú lợn con’ sẽ hợp với khẩu vị của chúng hơn.”

“Để rồi xem nhé,” Ted phản đối. “Người ta thường đánh giá thấp trí thông minh của trẻ em. Tớ nhấn chuông lần nữa nhé?”

Phải mất một lúc mới có người ra mở cửa. Dylan xuất hiện, hai tay anh đầy xà phòng, chiếc áo thun ướt sũng dính sát vào ngực.

“Mọi người khỏe không?” Anh có vẻ bồn chồn. Lúc này Ashling và Ted mới để ý thấy những tiếng gào thét và chửi rủa ầm ĩ từ trên gác vọng xuống.

“Anh đang tắm cho Craig,” Dylan giải thích.

“Thằng bé có vẻ không vui lắm.”

“Chưa đến phần tồi tệ nhất đâu. Anh còn phải gọi đầu cho nó nữa.” Dylan nhăn nhó. “Chắc sẽ nghe như kiểu nó bị thiêu sống vậy, nhưng đừng

có hoảng sợ... anh phải quay lại đây.” Anh lên đến nửa chừng cầu thang.
“Clodagh ở trong bếp.”

Clodagh đang ngồi bên bàn tuyệt vọng tìm cách thuyết phục Molly ăn thứ gì đó. Bất kỳ thứ gì không phải là bích quy, bim bim hoặc kẹo. Trong hai tuần qua, Molly đã thực hiện một chiến dịch tuyệt thực, chẳng vì lý do chết tiệt gì cả.

Ashling đưa cho Clodagh một cặp giấy đựng mười bản lý lịch xin việc của cô.

“Cái gì đây? À, đúng rồi, cảm ơn cậu.” Bằng một động tác rất nuột, Clodagh nhét chiếc cặp giấy xuống dưới một đồng sách trẻ em vương vãi trên bàn.

“Cậu còn chưa chuẩn bị mà đi à?” Ashling nhìn chiếc quần jeans và áo thun của Clodagh. “Taxi của cậu sắp đến nơi rồi.”

“Tớ chỉ muốn đảm bảo là con bé ăn gì đó...”

“Sao không để tôi thử nhỉ?” Ted ga lẳng đề nghị.

Nhưng Molly đã trề cái môi dưới của con bé ra và cứ để nó rung phì phì rất điệu đà vào lời đề nghị.

“Cảm ơn, nhưng...” Clodagh mệt mỏi tiếp tục ấn chiếc thìa vào hàm răng lưa thưa nhưng nghiến chặt của Molly. Không ăn thua. Giờ thì một khi Molly đã có khán giả, đừng hòng có cơ hội con bé chịu ăn bất kỳ thứ gì.

“Ăn một ít trứng bác nào, con yêu,” Clodagh giục.

“Tại sao?”

“Tại vì nó tốt cho con.”

“Tại sao?”

“Tại vì trong đó có protein.”

“Tại sao?”

Ngoài chuyện không chịu ăn thức ăn đúng nghĩa, gần đây Molly còn bắt đầu cái trò “Tại sao?”. Cũng trong ngày hôm đó con bé đã hỏi liên một mạch hai mươi chín câu “Tại sao?” Thoạt đầu Clodagh lẳng lặng chiều theo

với nỗi tò mò để xem liệu chuyện này sẽ đi xa đến đâu, nhưng rồi cô đã phải đầu hàng trước Molly.

“Tóc cậu tuyệt thật đấy.” Ashling trầm trồ, vuốt ve mái tóc dày vàng óng như mật ong của Clodagh.

“Cám ơn cậu. Tớ đã đi sấy bông nó cho tối nay.”

Rồi Ashling nhớ ra căn phòng khách phía trước mới dán lại giấy và chạy qua ngó thử xem.

“Đúng là kỳ diệu!” Cô hăng hái tán dương khi quay lại. “Nó làm thay đổi hoàn toàn không khí của căn phòng. Cậu thật sự có con mắt về màu sắc.”

“Có lẽ thế.” Clodagh chẳng còn thiết tha gì lắm nữa. Cô đã từng thấy rất phần khích về loại giấy dán tường mới của mình. Nhưng giờ khi nó đã hoàn thành, cảm giác hài lòng và trọn vẹn lại lẩn tránh cô.

Bất thành linh tất cả ngược nhìn lên trần khi một tràng những tiếng gào thét ghê rợn vụt cất ra từ căn phòng phía trên họ. Màn xả nước cho tóc của Craig.

“Thực sự nghe đúng như là nó đang bị thiêu sống vậy,” Ashling cười khúc khích. “Tội nghiệp thằng bé.”

Sau một lát những tiếng gào thét chói tai dịu dần thành tiếng khóc lóc nước nở. Quay lại với màn ép ăn.

“Ai cũng phải ăn tối nếu như họ muốn lớn nhanh thành những cô gái khỏe mạnh.” Clodagh dỗ dành lần nữa với chiếc thìa đầy trứng bác của cô.

“Tại sao?”

“Tại vì là như thế.”

“Tại sao?”

“Tại vì.”

“Tại sao?”

“Tại vì.”

“Tại sao?”

“ĐẾCH tại sao hết.” Clodagh đập chát cái thìa xuống, làm những mẩu nhỏ li ti màu vàng bắn tung khắp bàn. “Thật là phí thời gian. Tớ đi sửa soạn

đây.”

Trong khi Clodagh hăm hăm ra khỏi phòng, Ted tròn mắt hướng sang Ashling một cái nhìn choáng váng kiểu ‘Mèng đéc ời!’. “Không phải là ý hay khi để bọn trẻ nhận ra điểm yếu của chúng ta,” anh chàng nhận xét, ra vẻ hiểu biết.

Clodagh ngoái đầu trở lại. “Tôi cũng từng nghĩ thế đấy. Anh cứ chờ đến khi chính anh cũng có con rồi xem,” cô trách móc. “Anh sẽ có hàng đồng những quy tắc mà chẳng cái nào trong số đó có tác dụng cả.”

Ted không có ý *phê phán* Clodagh. Chẳng qua chỉ là anh ta nghĩ phương pháp tình yêu nghiêm khắc trong nuôi dạy trẻ của mình có thể giúp được cô. Ted cảm thấy bị hiểu lầm và bề mặt khủng khiếp. Đã thế lại còn khủng khiếp hơn khi Molly chĩa cái thìa của nó vào anh ta và nói bi bô thật độc địa, “Mẹ ghét chú.”

Clodagh chạy lên cầu thang. Không còn cơ hội tận hưởng màn tắm bồn với liệu pháp mùi hương thật lâu và thư thái mà cô đã lên kế hoạch. Chỉ vừa đủ thời gian tắm ào qua trước khi nhoáng nhoàng trát ít đồ trang điểm. Rồi, với vẻ nâng niu, cô mặc lên người chiếc váy hai dây nhỏ màu trắng và hồng cô đã mua cái hôm đi shopping cùng với Ashling. Nó treo lủng lẳng trong tủ quần áo suốt từ đó đến giờ, vẻ mới tinh khôi của nó nhắc nhở rằng cuộc sống xã hội của cô không tồn tại.

Cô lo lắng ngắm mình trong gương. Chết tiệt, nó ngắn thật. Ngắn hơn là cô nghĩ. Và trong suốt. Nhưng khi cô mặc thử một cái chân váy màu đen để che bớt sự thiếu vải của mình, trông cô thật là ngớ ngẩn, thế là cô lại cởi nó ra. Khoe đồ lót cũng tốt, cô tự nhủ. Còn hơn cả tốt. Đúng ra là *bắt buộc*, nếu bạn muốn tự cho mình là người biết ăn mặc. Vấn đề của cô là ở chỗ cô đã mặc quần jeans và áo phông quá lâu rồi. Vậy là cô nhét chân vào đôi guốc cao, tự nhủ rằng trông cô thật lộng lẫy và xuất hiện ở đầu cầu thang như một ngôi sao điện ảnh đang đi vào.

“Trông tớ thế nào?”

Mọi người tụ tập bên dưới, ngược nhìn lên. Dường như có chút gì đó ngập ngừng khó xử.

“Long lanh,” Ashling trầm trồ, muện mất một phần mấy giây.

Ted há hốc miệng vì ngưỡng mộ khi anh chàng ngăm nhìn đôi chân của Clodagh thoăn thoắt đi xuống cầu thang.

“Dylan?” Clodagh gặng hỏi.

“Long lanh,” anh phụ họa.

Cô không tin tưởng lắm. Cô dám chắc mình đã nhìn thấy một lời nhắc nhỏ trong mắt anh, nhưng anh đủ khôn ngoan để không nói ra. Tuy nhiên, Craig thì không bị vướng bận gì với sự dè dặt như vậy. “Mẹ, váy của mẹ ngắn quá và con nhìn thấy quần sịp của mẹ.”

“Không, con không thấy.”

“Có, con có thấy mà!” Thăng bé khăng khăng.

“Không, con không thấy,” Clodagh sửa lại. “Con nhìn thấy quần chíp của mẹ. Con trai mặc quần sịp còn con gái mặc quần chíp... Trừ cô Joy, bạn của cô Ashling,” cô lẩm bẩm nói với mình, những ý nghĩ độc địa từ đâu ập tới.

Molly, đang mải mê với trò rửa tay bằng mút quả mâm xôi, là người duy nhất tỏ ra không đoái hoài tới việc Clodagh mặc hay không mặc gì.

“Trông anh cũng rất ổn,” Ashling nói với Dylan. Và trông anh quả là thế thật, trong bộ vest mềm màu hải quân và chiếc áo sơ mi màu bánh quy.

“Em thật đáng yêu,” anh cười toe toét.

“Điều chảy rớt,” văng vào tai Ashling, nhỏ và khinh khỉnh đến nỗi cô gần như nghĩ là cô đã tưởng tượng ra nó. Hình như nó bắt nguồn từ phía Ted.

“Chúng ta đi được chưa?” Dylan nhìn đồng hồ.

“Chỉ một phút thôi.” Clodagh đang cuống cuống ghi lại những số điện thoại. “Đây là số máy di động của Dylan,” cô nguệch ngoạc. “Còn đây là số điện thoại của nhà hàng trong trường hợp điện thoại di động ở ngoài tầm phủ sóng...”

“Đó khó có thể là một vấn đề khi ở ngay trung tâm Dublin,” Dylan chen ngang.

“... còn đây là địa chỉ của nhà hàng, nếu cậu không thể liên lạc được với bọn tớ qua điện thoại. Bọn tớ sẽ không về muộn đâu.”

“Hãy về muộn,” Ashling giục giã.

Clodagh quờ tìm Molly và Craig, ôm chúng thật chặt và nói - không có vẻ gì là tin tưởng cho lắm - “Hãy ngoan với cô Ashling đấy.”

“Và chú Ted,” Ted bổ sung, chu miệng lại theo cách mà anh chàng cho là tinh tế hướng vào Clodagh.

“Và chú Ted,” Clodagh lầm bầm.

Ngay trước khi họ đi, để chúc bố mẹ thượng lộ bình an, Molly ấn chặt một bàn tay dính đầy mứt quả mâm xôi lên trán Clodagh. Không may - hoặc có lẽ mà may - cô không nhận ra.

Ngay khi Clodagh đóng cánh cửa trước lại, tiếng òa khóc nghe thật thương tâm của Molly và Craig bắt đầu cất lên từ phía bên trong. Với cái nhìn tuyệt vọng hướng vào Dylan, Clodagh quay người để trở lại vào bên trong.

“Không!” Anh ra lệnh.

“Nhưng...”

“Một lát nữa chúng sẽ thôi.”

Với tâm trạng như người đang bị xé ra làm hai mảnh, cô chui vào trong taxi và mặc cho mình được chở vào trong thành phố. Quý tha ma bắt thứ tình yêu vô điều kiện đó đi, cô cay đắng nghĩ. Nó là một gánh nặng mới kinh khủng làm sao.

Bàn của họ ở quán L'Oeuf được đặt cho lúc bảy rưỡi - họ đã được lựa chọn giữa bảy rưỡi hoặc chín giờ, và Clodagh cảm thấy là chín giờ thì muộn quá. Thường thì đến lúc đó cô đã đi ngủ rồi. Cô muốn tranh thủ chớp mắt vài tiếng trước khi phải thức dậy lúc bốn giờ sáng và hát đủ các bài trong bóng tối khoảng một giờ đồng hồ. Dylan và Clodagh là những thực khách đầu tiên xuất hiện. Họ bước trong sự im lặng cung kính và trầm tĩnh vào căn phòng màu trắng trống trơn, có trang trí cột kiểu Hy Lạp. Clodagh lại càng trở nên căng thẳng hơn về chiếc váy của mình. Có vẻ như nó đã thu hút những ánh mắt kinh ngạc của cánh nhân viên mặt khó dăm dăm. Cố gắng kéo váy xuống để làm cho nó dài hơn, cô bước vội vàng tới nơi an toàn của chiếc bàn. Cô đã ở ngoài lề đời sống xã hội quá lâu và không còn biết cái gì đúng cái gì sai để mà mặc nữa. Thả người xuống ghế và nhét cặp đùi của mình vào bên dưới sự che chắn đầy bao dung của chiếc bàn, nơi mà cái lỗi phô đồ lót của cô được giấu đi khỏi tầm nhìn, cô sung sướng gọi một ly gin và tonic.

Trong lúc cô xem lướt qua tờ menu khổ lớn, mười hai hoặc mười bốn nhân viên diện đồ đen-và-trắng đứng nghiêm chỉnh ở nhiều chỗ khác nhau

trong căn phòng yên lặng. Khi cô nhìn lên khỏi tờ menu, tất cả họ đều đã thay đổi vị trí, nhưng cả cô và Dylan đều không nhìn thấy họ di chuyển.

“Kiểu như là cảnh từ một bộ phim khoa học viễn tưởng ra vậy,” cô thì thào

Dylan bật cười, âm thanh vang to trong căn phòng trống, và đầu Clodagh bỗng chột căng ra khi cô lại trải qua cái cảm giác kỳ quặc đó - rằng cô không hề biết anh. Nhưng đây chính là người đàn ông cô đã có thời nghĩ mình sẽ chết mất nếu không sở hữu được anh. Bị khuấy động bởi tiếng vọng của tình yêu mãnh liệt đó, đột nhiên cô trở nên chết lặng đi. Bàng hoàng vì cô không thể nghĩ ra bất kỳ điều gì để nói với anh.

Chỉ là trong một giây. Rồi, tất nhiên, cô lại có cơ man nào là chuyện. Ý *mình là*, cô thầm nghĩ, thả lỏng người vì nhẹ nhõm, *đây là Dylan mà*.

“Anh có nghĩ là em nên đưa Molly đến bác sĩ không?”

Dylan không trả lời.

“Nếu con bé không chịu sớm từ bỏ cái trò tuyệt thực này,” Clodagh lú lo, “em thực sự sẽ phải làm thế thôi. Nó chẳng hấp thụ được tí dinh dưỡng nào từ tất cả những thứ chocolate và-”

“Em lại phải bắt đầu cái gì nữa đây?” Dylan ngắt lời, cộc cằn.

“Ôi! Ôi, em không biết.”

“Menu ấn tượng thật,” Dylan nói, hơi quá lộ liễu một chút.

“À vâng.”

“Em không thể tạm quên các con lấy vài tiếng đồng hồ à?”

“Xin lỗi. Em đang làm anh phát điên à?”

“Cũng gần quần trí rồi,” anh bực tức đồng tình.

Cô bắt đầu trấn tĩnh lại. Xét cho cùng, cô đang ở trong một nhà hàng đẹp đẽ với người chồng đẹp trai của mình. Họ đang uống gin pha tonic và ăn bánh mì cà chua. Đồ ăn ngon lành và mấy chai rượu vang sẽ sớm được mang lên, còn các con cô đang được an toàn ở nhà với hai người không phải là những kẻ lạm dụng tình dục hoặc ngược đãi trẻ em. Còn gì có thể tốt hơn thế?

“Em xin lỗi,” cô nhắc lại, và lần này thực sự xem tờ menu.

“Em hiểu ý anh,” cô công nhận. “Ồi, họ có món trai này. Và món soufflé⁽¹⁾ pho mát dê nữa. Chết tiệt thật! *Em ăn gì bây giờ?*”

“Khai vị hay súp,” Dylan ân cần nói, “vấn đề là thế.”

“*Hay?*” Clodagh phản đối. “Cái từ ‘hay’ này là thế nào? Em nghĩ ý anh muốn nói là ‘và’.”

Với sự tuyệt vọng của một người ít khi được ra ngoài, Clodagh gọi thừa mứa thả phanh, mê mải điên cuồng cố moi được càng nhiều cảm giác khoái trá càng tốt từ buổi thết đãi hiếm hoi này. Khai vị rồi kem tráng miệng rồi súp và đồ ăn kèm. Các món chính rồi vang đỏ và vang trắng và nước.

“Có ga hay không có ga ạ?” Người phục vụ bàn hỏi, tay anh ta mỗi nhừ. Giờ thì anh ta biết Tolstoy cảm thấy như thế nào, khi phải viết cuốn *Chiến tranh và Hòa bình*.

Bối rối, Clodagh nhìn anh ta chăm chăm - chẳng phải là quá hiển nhiên rồi còn gì? - “Cả hai!”

“Rất tốt.”

“Còn thứ gì chúng ta có thể gọi không nhỉ?” Clodagh run lên vì sung sướng, khi anh ta đã đi khỏi.

“Hiện tại thì không,” Dylan bật cười, bị cuốn vào sự hăm hở của cô. “Nhưng cứ chờ đến khi chúng ta giải quyết xong khoản này đi đã.”

“Chúng ta sẽ ăn tráng miệng và pho mát chứ?”

“Dĩ nhiên. Cà phê kiểu Ireland không?”

“Và vang tráng miệng. Và bánh kem nhỏ.”

“Cà phê kiểu Pháp?”

“*Mais oui*⁽²⁾! Thậm chí em còn có thể hút một điếu xì gà nữa.”

“Thế mới là cô gái của anh chứ.”

Đến lúc họ đã ăn được vài món, Clodagh bắt đầu lảng lảng vì đồ ăn và thức uống, nhưng vẫn lộn cợn vì không thể nào thoải mái được. Rồi cô nhận ra vấn đề là gì.

“Đúng là lâu lắm rồi em mới có một bữa ăn tối không bị đứt đoạn thành ra em không thể nào từ bỏ được cái thói ấy,” cô nói. “Em chỉ chăm chăm muốn nháy phắt dậy và cắt nhỏ đồ ăn của những người khác thay cho họ... Thấy anh chàng đằng kia không?” - cô chỉ một kiểu trai-New-York-thời-thượng đang nghịch nghịch thức ăn của mình - “Em chỉ muốn cảm mẫu thịt bò *filet mignon* của anh ta lên một cái đĩa và đồ, ‘Há to miệng cho chim chim vào nào.’ Thực ra, em nghĩ là em sẽ làm thật.”

Dylan vừa giật mình vừa thích thú khi Clodagh giả vờ đứng bật dậy. Rồi cô dừng lại, vịn vẹo và xoay người lo lắng.

“Tại sao...? Tại sao em lại bị dính vào ghế thế này?” Cô thò một bàn tay xuống để điều tra. “Dưới móng em có một mảng gì ấy như nhót màu đen dính vào. Có khi là nhựa đường cũng nên. Chết tiệt, lại là cái váy mới đẹp dễ của em nữa chứ. Sao lại thế được nhỉ?” Cô ngáp ngừng đưa đầu ngón tay lên mũi, hít hít, rồi cười phá lên. “Hóa ra là mứt mâm xôi. Em cá là do Molly, ranh con láo toét. Con bé thật tai quái, phải không?”

“Nó đúng là sinh động.” Bản thân Dylan cũng không hoàn toàn tỉnh táo nữa.

“Anh có nghĩ là các con vẫn ổn chứ?” Clodagh hỏi, bỗng nhiên thấy bồn chồn.

“Tất nhiên rồi! Với lại Ashling và Ted có số di động mà. Họ sẽ gọi ngay nếu thấy có bất kỳ chuyện gì không ổn.”

“Như thế nào cơ? Chuyện gì có thể không ổn nhỉ?”

“Không gì hết.”

“Đưa di động của anh đây để em gọi nhanh xem thế nào.”

Ánh mắt của Dylan van vỏi cô. “Em không thể để mặc đấy lấy một buổi tối được à? Chúng ta mới chỉ vừa đi được một tiếng đồng hồ.”

“Anh nói đúng,” Clodagh đồng ý. “Em thật là lố bịch.”

Cô hướng sự chú ý của mình trở lại với món trai hầm.

“Không, em không thể nào chịu nổi nữa,” cô bùng lên. “Đưa điện thoại cho em.”

Dylan đưa nó cho cô với một tiếng thở dài.

“A lô, Ted, là Clodagh đây, tôi chỉ kiểm tra xem mọi chuyện có ổn không ấy mà.”

“Chúng tôi vui nổ trời luôn,” Ted nói dối, trong khi Ashling bịt tay cô lên những cái miệng há hốc của Craig và Molly.

“VẬY, tôi nói chuyện với chúng một lát được không?”

“Chúng đang, ừm, bận. Đang chơi. Vâng, đúng rồi, đang chơi với Ashling.”

“À. Chậc, thế thì gặp mọi người sau vậy.”

“Bực mình thật đấy,” Clodagh vừa rầu rĩ, vừa gập điện thoại lại. “Chúng làm em phát điên suốt cả tuần, em không thể chờ đến lúc thoát khỏi chúng dù chỉ năm phút, vậy mà khi ra ngoài vào buổi tối như thế này, em lại lo lắng về chúng!”

“Chúng ta có thể về nhà nếu em muốn,” Dylan nói giọng sin sít. “Rồi ăn khoai tây chiên bằng lò vi sóng và một chuỗi những đòi hỏi không bao giờ dứt.”

“Một khi anh đã nói thế... Em xin lỗi, Dylan. Thực ra thì em đang vui mà. Rất vui ấy chứ.”

Khó có thể nói như vậy về Ashling và Ted. Phải mất không biết bao nhiêu lâu Craig và Molly mới thôi khóc sau khi bố mẹ chúng rời khỏi nhà. Cuối cùng chúng cũng nín dần - nhưng chỉ là sau khi chúng đã trưng dụng chiếc tivi để xem *Nàng Tiên cá nhỏ* và Ted phải bỏ xem chương trình *Những ngôi sao trong mắt họ*.

“Mà hôm nay còn là đêm của các nhân vật nổi tiếng chứ,” anh chàng cay đắng than thở.

Để giết thời gian Ted lục lại bộ sưu tập đĩa CD và đĩa hát khổng lồ của Dylan với sự ngưỡng mộ lẫn ghen tị, không khỏi thốt lên khi anh ta tìm thấy một cái đĩa cực kỳ hiếm. “Nhìn xem này. *Catch a Fire* của Bob Marley - với vỏ đĩa nguyên bản nhé. Làm thế nào anh ta lại có được nhỉ, đồ con hoang số đỏ này?”

Ashling chẳng thấy có gì đáng bận tâm. Đàn ông và những bộ sưu tập âm nhạc của họ. Phelim trước kia cũng giống hệt như vậy.

“Khốn kiếp thật!” Ted thốt lên. “Hai album đầu tiên của Burning Spear trên Studio One! Tớ tưởng người ta chỉ có thể mua được chúng ở Jamaica.”

“Dylan và Clodagh tới Jamaica trong tuần trăng mật,” Ashling nói lạnh tanh.

“Có người đồ thật.” Anh chàng chất chứa cả một trời thèm khát vào trong bốn từ đó. “...Trọn bộ Billie Holiday do Verve thu âm,” giọng Ted như thể sắp nôn. “Anh ta kiếm ở đâu được nhỉ? Tớ đã lùng kiếm nó suốt *mấy năm nay!*... Tool nữa này,” Ted nói thêm.

“Aha!” Anh chàng đắc chí vồ ngay lấy thứ gì đó. “Đây mới đúng là bộ xương trong tủ chạn⁽³⁾! Quý ngài Sành-điệu-hơn-ta làm gì với một album Simply Red thế này? Danh tiếng của anh ta thế là đi tong rồi.”

“Xin lỗi phải làm cậu thất vọng, nhưng đó là đĩa của Clodagh.”

“Clodagh thích Simply Red?” Mặt Ted nghệt ra.

“Dù thế nào đi nữa thì cô ấy đã từng thích.”

“‘Đã từng’ thì được.” Ted lả người vì nhẹ nhõm. Anh ta nghĩ Clodagh là một nữ thần, nhưng nếu cô là một fan của Mick Hucknall thì anh ta có thể phải xem xét lại. Chắc chắn là không nữ thần nào lại có thể có một sự suy đồi về thị hiếu không thể nào bào chữa nổi như thế.

Ngay khi *Nàng Tiên cá nhỏ* kết thúc, Craig và Molly lại kêu gào âm ỉ đòi được vui chơi. Nhưng khi Ted thử màn trình diễn cú của mình ra với chúng, Molly đuổi anh ta về nhà *ngay lập tức* còn Craig thì bắt đầu khóc. Ted thấy cay mũi khủng khiếp, nhất là khi trò trốn rồi hiện ra sau một cái túi giấy của Ashling lại khiến chúng cười sảng sặc.

“Bọn oắt con,” anh ta lầm bầm. “Hàng đồng người sẵn sàng mất cánh tay phải để được có cơ hội này.”

“Chúng vẫn là trẻ con mà.”

Craig bắt đầu kéo Ashling, đòi uống 7-Up. Khi không được phục vụ ngay lập tức, nước mắt lại bắt đầu chảy.

“Đồ ranh con hư đốn.” Ted gay gắt.

“Không, nó không thế.”

“Đúng, nó thế đấy. Giá kể mà sống ở Bangladesh xem, nó sẽ phải làm việc mười tám tiếng mỗi ngày trong một xí nghiệp tồi tệ, cậu biết đấy... Khi đó nó sẽ có cái gì đó để mà khóc lóc,” Ted nói thêm, với vẻ độc địa.

Một buổi tối dài dằng dặc. Ashling và Ted phải cung cấp không ngừng nghỉ những trò cười, kể chuyện, kẹo, cù nhột, đồ uống, ném xe tải đồ chơi, đá bóng bằng búp bê Barbie và cái trò ưa thích xưa cũ đó, Giấu Bàn Tay Trên Ống Tay Áo.

“Tay của bé Molly đâu mất rồi?” Ted uể oải hỏi, trong khi Molly khoái chí giấu bàn tay của con bé lên ống tay áo đến cả triệu lần. “Ôi, trời ơi,” anh ta nói giọng đều đều. “Molly bị mất tay rồi. Ai đó lấy mất rồi.” Rồi khi Molly đắc thắng thò bàn tay của mình ra trước mặt công chúng, Ted lại rầu rĩ nói, “Ôi ngạc nhiên chưa này! Tay lại đây rồi. Tay của bé Molly đâu mất rồi...?”

Khi đến giờ đi ngủ, việc đưa chúng lên giường và ở yên đó thật chẳng khác gì cố đóng thạch vào tường.

“Nếu cháu không chịu đi ngủ, ông ba bị sẽ đến bắt đi đấy,” Ted dọa.

“Không có ông ba bị,” Craig quả quyết nói. “Mẹ bảo thế.”

Ted ngẫm nghĩ. Chắc chắn phải có gì làm nó sợ chứ? “Được rồi, nếu cháu không chịu đi ngủ, Mick Hucknall sẽ đến bắt cháu đi.”

“Đây là cái gì?”

“Chú sẽ cho cháu thấy.” Ted lao vụt xuống dưới nhà, chộp lấy cái đĩa CD và quay trở lại. “Đây là Mick Hucknall.”

Ashling, đang ở dưới nhà tận hưởng một khoảnh khắc yên bình, vụt hốt hoảng ngược lên khi một tiếng gào thét chói tai, khủng khiếp ré lên trong căn phòng phía trên đầu cô. Vài giây sau Ted xuất hiện, trông có vẻ lén lút và tội lỗi.

“Có chuyện gì thế?” cô gắng hỏi.

“Không có gì.”

“Tớ phải lên xem thế nào.”

Ashling mất mấy phút liền tìm cách làm cho Craig bình tĩnh lại mà không ăn thua.

“Cậu nói gì với nó vậy?” Cô buộc tội Ted, khi quay trở xuống. “Không tài nào dỗ nổi thằng bé.”

Dylan và Clodagh về nhà, đắm đuối trong cái kiểu ánh sáng tình yêu làm cho mọi người khác phải cảm thấy mình là người thừa và vô tích sự. Họ lão đảo bước vào trong nhà, tay Clodagh quàng quanh người Dylan, tay anh bóp chặt lên hông cô (ở bên không bị dính mút mâm xôi).

Ngay khi Ashling và Ted đã được tổng đi khỏi vào trong màn đêm, Clodagh nháy mắt với Dylan, hất đầu lên trên nhà và nói, “Đi nào.” Chính xác là đã bốn tuần kể từ lần gần đây nhất họ làm chuyện đó, nhưng lúc này cô đã bị cuốn vào tâm trạng hào hiệp vì say mềm đến nỗi cô cũng sẽ sẵn sàng có một buổi thết đãi anh ngay cả khi anh chưa đến thời hạn được hưởng.

“Anh sẽ chỉ đi tắt đèn và khóa cửa thôi,” anh nói.

“Nhanh lên nhé,” cô nói với vẻ khêu gợi, yên tâm vì biết chắc rằng anh sẽ không nhanh.

Từ lâu rồi họ đã bỏ qua cái giai đoạn xa xỉ là cởi bỏ quần áo cho nhau. Clodagh đã khóa thân sẵn dưới tấm chăn lông khi Dylan bước tới giường và chỉ sau một màn chớp nhoáng, trong vòng 30 giây, với tiếng sột soạt của cotton và lycra là anh đã trút bỏ xong quần áo. Clodagh nằm ngửa ra, nhắm nghiền mắt lại và chịu trận màn hôn hít trong vài phút; rồi, như mọi khi, Dylan chuyển sang đầu vú của cô. Khi anh xong khâu đó, thì đến một cuộc vật lộn lạng lẽ, âm thầm. Bởi vì đây là thời điểm mà Dylan thường thích trượt dần xuống cơ thể cô để thực hiện màn yêu bằng miệng, nhưng Clodagh không chịu nổi. Trò đó thật là nhàm chán và chỉ tổ cộng thêm vài phút lãng phí vào toàn bộ quy trình. Đêm nay thì cô thắng, khi ngăn được anh đúng điểm chuyển tiếp. Cô chuyển ngay sang màn âu yếm “thắng nhỏ” của anh bằng miệng, thết đãi anh trong khoảng bốn đến năm phút với trò đó, và sự kết thúc của nó là ám hiệu để anh lên tàu. Với một dịp đặc biệt -

sinh nhật hoặc lễ kỷ niệm - Clodagh sẽ ở trên. Nhưng đêm nay không phải là phiên bản xa xỉ đó, chỉ là tư thế truyền thống thông thường. Cô khóa chặt Dylan vào mình bằng khúc ballet uyển chuyển của sự quen thuộc đến khoan khoái. Một khi đã nhập cuộc rồi, thì hóa ra cũng không quá tệ, cô tự nhủ. Chính sự căng thẳng chờ đợi mới là điều khiến cô mệt mỏi. Như mọi khi, Dylan chờ cho cô giả vờ đến xong xuôi trước khi bắt đầu tăng tốc, hồi hải như thể có một cái đồng hồ bấm giờ đang được giữ trên đầu anh. *Đã đến lúc chúng ta trang trí lại căn phòng này rồi*, Clodagh nghĩ, trong khi anh hỳ hục hết lên lại xuống trong khung cảnh mờ mờ hỗn hển và rên rỉ. *Có thể giữ lại tấm thảm, nhưng mình muốn sơn các bức tường.*

“Ôi, Chúa ơi,” Dylan vừa rên rỉ, vừa nhét tay xuống dưới mông cô và đập mình vào trong mỗi lúc một nhanh hơn. “Ôi Chúa ơi, ôi Chúa ơi.”

Như cái máy, Clodagh họa theo bằng một tiếng rên lơ đãng. Cách đó sẽ thúc cho mọi việc diễn ra nhanh hơn. *Tường màu tía và màu kem, có lẽ thế.* Rồi Dylan cũng đến trong trạng thái mê mên ngây ngất, và đổ gục xuống với một tiếng rên. Khác biệt duy nhất so với bình thường là họ không bị gián đoạn bởi một trong hai đứa con cứ ỉ ỏi đòi tham gia cùng.

Mười lăm phút kể từ khi bắt đầu đến khi kết thúc và tất cả thế là xong xuôi cho cả một tháng nữa. Clodagh thở dài với vẻ mãn nguyện. Ông Chúa anh không phải là một trong những người đàn ông cứ nhất quyết đòi làm hài lòng vợ suốt cả đêm. Chắc chắn cô đã phải tự tử từ lâu rồi nếu quả là như vậy.

Ted và Ashling lao vun vút qua những con phố tối om om, *trên đường* đến quán Cigar Room, để kịp xem “just the ten⁽⁴⁾”. Khi họ xuống khỏi xe đạp, Ted vỗ lòng bàn tay lên trán bằng một cử chỉ trông như đã được tập dượt từ trước.

“Chậc, chết tiệt thật,” anh ta thốt lên, với vẻ bức bối, lạ lùng, không một chút thuyết phục. “Tớ bỏ quên áo khoác ở chỗ Clodagh mất rồi. Trong tuần tớ sẽ lại phải ghé qua lấy vậy.”

Trong ngôi nhà tại một góc vắng, trông ra biển của khu Ringsend, Jack và Mai đang hoàn tất nốt màn ân ái làm lạnh của mình. Trước đó, Mai đã

phải ngờ ngàng khi Jack đến căn hộ của cô và xin lỗi vì đã không chào đón cô ở văn phòng ngày hôm qua một cách nồng nàn đủ cho cô vui lòng. Sau đó anh đưa cô tới nhà mình, tại đây anh mời cô ăn, rót rượu vang ngon lành cho cô, rồi đưa cô lên giường.

Anh ngọt ngào một cách bất ngờ đến nỗi trong khi họ làm tình, cô không hề - như cô vẫn thường làm - giả vờ nhìn đồng hồ. Một vài lần gần đây cô thậm chí còn lấy điều khiển từ xa để bật ti vi lên trong lúc họ đang hành sự. Chuyện đó khiến anh phát điên. “Nó còn thú vị hơn là những gì anh đang làm với em,” là lời giải thích của cô, mặc dù không phải như vậy. Nhưng nó làm cho anh thấy hoang mang, và khiến cô giữ được quyền kiểm soát.

Công việc khó khăn, nhớ đấy.

Họ nằm trong cảm giác mê mẩn sau màn ân ái. “Em thật tuyệt vời,” anh nói bằng giọng.

“Thật sao?” Cô chống khuỷu tay ngồi dậy và ném cho anh một nụ cười khiêu khích và hiểm độc. “Trừ việc em có gu như cút về đàn ông, đúng không?” Cô chuẩn bị tinh thần đón nhận một sự đáp trả cay độc từ Jack, nhưng anh còn mãi bận bịu với việc lùa ngón tay vào mái tóc dài của cô. “Anh ổn chứ?” Cô hỏi, cao giọng vì ngạc nhiên.

“Không thể nào ổn hơn. Sao em lại hỏi thế?”

“Không có gì.”

Mai thấy bối rối khủng khiếp. Tại sao Jack lại không ăn miếng trả miếng nhỉ? Anh vẫn thường xuyên trả miếng to hơn là anh ăn cơ mà.

“Chiều mai anh sẽ về thăm bố mẹ anh,” anh nói.

Mai nhướng mắt. “Hay đấy! Thế còn em là cái gì? Gan bằm à?”

Đây là một trong những chủ đề cãi vã ưa thích của họ - việc Jack thiếu thời gian dành cho Mai. Nhưng Jack đã cắt ngang cơn bủ lu bù loa vừa bùng lên của Mai bằng câu nói, “Em có muốn đến không?”

“Đến đâu?” Cô ngờ ngàng. “Đến gặp họ á?”

Khi Jack gật đầu thì cô gào lên, “Nhưng em sẽ mặc cái gì mới được chứ? Em sẽ phải về nhà và thay đồ đấy.”

“Đừng bận tâm.”

Mai lại vụt liếc anh với ánh mắt bối rối. Chuyện này thật kỳ quặc. Có thể... biết đâu... chẳng lẽ lại là bao công sức giờ trò và dắt mũi của cô đã thực sự có hiệu quả? Rằng cuối cùng thì cô cũng đưa được Jack tới nơi mà cô muốn...?

31

Lisa tỉnh giấc vào buổi sáng Chủ nhật, và ngay lập tức ước giá như mình chưa dậy. Điều gì đó trong vẻ tĩnh lặng bên ngoài cửa sổ phòng ngủ cho cô biết rằng trời vẫn còn rất, rất sớm. Trong khi cô thì không hề muốn nó còn rất, rất sớm như thế này. Cô muốn nó đã rất muộn rồi kia. Tốt nhất là giữa giờ chiều. Lý tưởng nhất, là đã sang ngày mai.

Cô nằm lặng yên, tai căng ra tìm kiếm âm thanh của những người mẹ đang quát mắng, lũ trẻ đánh nhau, những cái đầu của búp bê Barbie bị vụn ra, bất kỳ điều gì có thể chỉ ra rằng thế giới ngoài kia đang chuyển động. Nhưng ngoài một đàn chim cắm trại trong vườn nhà cô, chớp chớp và riu riu như thể vừa trúng xổ số, cô không nghe thấy gì hết.

Khi cô không thể nào chịu nổi cảm giác không biết gì đó nữa, cô lăn người trên chiếc giường nhàu nhĩ của mình và cảnh giác đối mặt với cái đồng hồ báo thức. Bảy giờ rưỡi khốn kiếp. Buổi sáng.

Kỳ cuối tuần trùng nghỉ lễ đang kéo dài mãi mãi. Không nghỉ ngơi gì nữa, nó còn nặng nề hơn cộng với việc cô hoàn toàn chỉ có một mình.

Vì lý do nào đó cô đã không hề lường trước rằng cô sẽ phải trải qua nó trong đơn độc. Trong tuần, cô đã định ninh chắc mẫm rằng Ashling sẽ mời cô đi uống gì đó, hoặc tới một bữa tiệc, hoặc gặp cái cô nàng Joy điên rồ đó hay Ted hay *gì gì nữa*. Hãy đối mặt với nó đi, dường như lúc nào Ashling cũng chỉ chực mời cô đi chỗ này chỗ nọ. Nhưng tối hôm thứ Sáu, chệnh choáng và phờn phơ sau chầu đập phá champagne, phải mãi tới khi đã về đến nhà và trở nên tỉnh táo hơn đáng kể cô mới nhận ra là chẳng hề có lời mời nào từ Ashling cả. Đồ bỏ cái trâng tráo. Tấn công cô dồn dập với những lời mời mà cô không hề muốn, để rồi lại thờ ơ không thèm đưa chúng ra đúng lúc lẽ ra cô đã có thể hạ cố chấp nhận!

Cô ủ rũ châm một điếu thuốc, phá vỡ quy tắc của mình về việc không hút thuốc trên giường.

Sống ở Dublin là thế nào ấy nhỉ? Ở London cô chưa từng bao giờ có thời gian rỗi. Lúc nào cũng có cả đồng bất tận những cuộc hẹn để cô từ chối.

Và, trong những trường hợp hiếm hoi khi có chút thời gian nhàn nhã bất ngờ nào, cô luôn có thể lấp đầy nó bằng công việc.

Nhưng không phải ở đây. Thật không thể tổ chức được bất kỳ cuộc hẹn nào cho cuối tuần. Tất cả cái lũ phóng viên và thợ làm tóc rồi DJ và nhà thiết kế lười biếng khốn kiếp đều đang đi nghỉ, và ngay cả khi không đi đâu, họ cũng ở trong chế độ xả hơi và không thích gặp cô.

Tệ hơn nữa là cô không thể đi làm vào hôm thứ Hai vì tòa nhà sẽ không mở cửa. Ngay khi cô nghe nói vậy vào sáng hôm thứ Sáu, cô đã bước thẳng vào phòng làm việc của Jack và làm om sòm cả lên. “Chẳng lẽ người gác cổng, tên ông ta là gì ấy nhỉ - Bill? - không thể đến mở cửa cho tôi vào rồi lại đi thẳng về được hay sao?”

“Vào một ngày nghỉ lễ ư?” Jack đã tỏ ra thực sự khoái chí. “Bill ấy à? Đừng hy vọng có chuyện đó.”

Đồ đần độn lười nhác, đại lãn, Lisa đã nghĩ thế, trong cơn điên tiết bất lực. Ở London, bao giờ họ cũng đến và mở cửa cho cô vào.

“Tại sao cô lại không thoải mái đi?” Jack đã khuyên nhủ. “Cô đã hoàn thành được nhiều biết bao nhiêu trong một khoảng thời gian ngắn ngủi như vậy rồi, cô xứng đáng được nghỉ ngơi.”

Nhưng cô không muốn nghỉ ngơi gì hết, cô quá hiếu động. Những ba ngày dài, cô sẽ làm thế nào để lấp đầy chúng đây? Và tại sao anh lại không gợi ý là họ làm cái gì đó cùng nhau cơ chứ, cô đã bắn khoản trong nỗi thất vọng. Cô biết là anh quan tâm đến cô, cô đã nhìn thấy điều đó hơn một lần trên gương mặt anh.

“Đi ra khỏi thành phố. Uống chút gì đó,” anh giục giã.

Với ai kia?

Cô đã tính tới chuyện về London vào cuối tuần, nhưng lại thấy quá hồ thẹn. Cô sẽ ở đâu đây? Căn hộ của cô có người thuê dọn vào rồi và cô đã để cho những tình bạn của mình phai nhòa đi - hầu hết trong số đó bị cho hít bụi ê chề trong công cuộc xây dựng đế chế điên cuồng mà cô đã thực hiện hai năm qua và người duy nhất cô từng có lúc dành cho chút thời gian quý giá của mình là Fifi. Nhưng cô thấy nhục nhã đến mức không hề liên lạc gì

với Fifi kể từ khi bị lưu đầy sang Ireland. Nếu về London cô sẽ phải ở trong một khách sạn giống như một - cô rừng mình - giống một... *khách du lịch*.

Nhưng đến đêm thứ Sáu, khi cô nhận ra rằng mình sẽ phải giết quá nhiều thời gian suốt cuối tuần đến nỗi nó sẽ là một cuộc tắm máu thực sự, cô quyết định có thể đành chấp nhận được việc là một khách du lịch ở London. Đó cũng là lúc cô phát hiện ra rằng tất cả các chuyến bay ra khỏi Dublin đều đã được đặt hết. Tất cả mọi người đều hăm hở chạy thoát khỏi cái đất nước nhỏ bé bẩn thỉu này. Ai có thể trách họ được cơ chứ?

Khi nó đến, thứ Bảy cũng không quá tệ. Cô đi cắt tóc, tô màu lông mi, xông hơi cho các lỗ chân lông và làm móng, tất cả hai mươi móng. Mọi thứ đều miễn phí. Rồi cô thực hiện công đoạn shopping hàng tuần của mình. Trong bảy ngày sắp tới cô sẽ chỉ ăn những thứ bắt đầu bằng chữ “A” - táo⁽¹⁾, lê tàu⁽²⁾, atisô, cá cơm⁽³⁾ và ngải đắng⁽⁴⁾.

Vì đang cảm thấy vô cùng mong manh, cô lách luật để cho một chiếc bánh nướng nhân mơ⁽⁵⁾ lọt vào giỏ của mình. Cái này được vô cùng trân trọng vì nỗi khó chịu khi phải dành cả buổi tối thứ Bảy ở nhà một mình, quả là kinh khủng, thực sự thế.

Và giờ đây cô đang ở buổi sáng Chủ nhật, vẫn còn nguyên hai ngày nữa để tiêu hết.

Quay lại ngủ tiếp đi, cô tự cầu xin mình. Quay lại ngủ tiếp đi và thăm sát lấy vài tiếng đồng hồ.

Nhưng cô không thể. Mặc dù như thế chẳng có gì là lạ, cô cay đắng nghĩ, vì tính ra thì cô đã chui lên giường từ lúc mười giờ đêm hôm trước.

Cô rời khỏi giường, tắm qua một lượt, và mặc dù cô dành cả một khoảng thời gian quá xá cho việc đó và kỳ cọ nhiều để đến bật cả máu, cô nhận ra mình đã thay xong quần áo và chuẩn bị sẵn sàng lúc chín giờ kém mười lăm. Sẵn sàng cho cái gì chứ? Khi tràn trề năng lượng mà không có chỗ nào để đi, cô tự hỏi, người ta thường *làm* gì nhỉ? Họ tới phòng tập thể dục, cô đoán vậy, vừa hưởng ánh mắt lên trời (và ước có ai đó trên kia để nhìn thấy cô làm như thế). Lisa tự hào vì không bao giờ tới phòng tập, nhất là Dublin lại càng không. Thật là lỗi thời kinh khủng, tất cả những cái trò máy leo cầu

thang với lại chèo thuyền dã ngoại. Ngành công nghiệp sức khỏe của Ireland tụt hậu so với thời đại đến nỗi họ vẫn cho rằng máy tập đạp xe là một ý tưởng lãng mạn! Không, Lisa quan tâm hơn đến những hình thức tạo tác cơ thể tân thời hơn và ít bạo lực hơn. Pilates, yoga năng lượng, tập luyện đẳng trường. Tốt nhất là tập một kèm một với một chuyên gia sức khỏe có Elizabeth Hurley và Jemina Khan trong danh sách khách hàng của anh ta.

Vấn đề duy nhất với những thứ như Pilates là ở chỗ, bản thân nó không thực sự làm tăng khả năng trao đổi chất của bạn, nên chỉ đạt được kết quả tốt nhất khi kết hợp với một chế độ ăn chết đói. Đó là lúc cần đến những phương sách kiểu như chế độ ăn chữ “A”. Đáng ngạc nhiên là có rất ít đồ ăn bắt đầu bằng chữ “A”. Giá kể mà là “B”, mọi việc hẳn đã khác. Thịt xông khói⁽⁶⁾, sô cô la Bounty, rượu Bacardi, pho mát Brie, bánh mì, bánh quy... Và nếu như có khi nào cô thực sự cần o bế thân hình đến tận xương, cô sẽ dành một tuần áp dụng các món “Y”. Củ từ⁽⁷⁾, nhất định là thế rồi. Và ớt vàng⁽⁸⁾, liền một mạch. Ôi, còn cả lũ Yorkie⁽⁹⁾ nữa chứ, cô đã quên mất chúng. Có lẽ “Z” sẽ an toàn hơn.

Sau bữa sáng với một quả táo, một quả mơ và một cốc Aqua Libra, cô cố kéo dài được đến mười giờ. Nhưng khi cô sợ là mình có thể liều thử bắt đầu nói chuyện với mấy bức tường, cô bèn đưa ra một quyết định. Cô sẽ đi shopping. Và đó không chỉ là cái trò liệu pháp bán lẻ thể loại tự do - cô có một mục đích hẳn hoi. Đại loại thế, nói cho chính xác... Cô dự định bố trí những tấm màn gỗ có kích cỡ từ sàn lên đến trần nhà trên toàn bộ một bức tường trong phòng ngủ của mình, để trung hòa cái hơi hướng nhà nghỉ nông thôn và tạo cho nó một dáng vẻ hình khối, thành thị hơn. Rồi cô sẽ cho đăng một bài về nó trên tờ tạp chí và để họ gánh đỡ một phần hóa đơn thanh toán.

Nhưng khi ra đến Phố Grafton cô choáng váng nhận ra là chưa có cửa hàng nào mở cửa cả và những người duy nhất khác xung quanh là các khách du lịch mặt mũi ngơ ngác.

Cái đất nước chết tiệt, cô thầm nghĩ, đến cả trăm lần. Mọi người đâu hết rồi? Có lẽ là ở nhà thờ, cô khinh miệt tự nhủ.

Một giờ, người đàn ông ở quầy bán báo bảo cô. Các cửa hàng mở lúc một giờ. Thế là cô đành ngồi trong một quán cà phê, ngồi vắt chân, uống cà phê nâu hương hạnh nhân và đọc một tờ báo. Chỉ có cái bàn chân rung bần bật trong lúc cô cố tiêu cho hết thời gian là để lộ đôi chút dấu hiệu về cơn giận trong cô.

Mà thời tiết quái thai ở đây cũng làm sao rồi ấy nhỉ, cô băn khoăn. Hoàn toàn vắng bóng những cơn mưa như trút hoặc những trận gió mạnh như vòi rồng - chắc hẳn đây là lần đầu tiên cho một kỳ nghỉ lễ? Thay vào đó là ánh nắng lộng lẫy và rộn ràng trên nền trời xanh tràn trề hy vọng và vì lý do gì đó cảnh này khiến cô nhớ đến những quãng thời gian khác, đến lượt chúng lại làm cô buồn, và cô không thể nào chịu đựng nổi điều đó. Ôi, không!

Cô nhanh chóng tự nhắc nhở về nguyên lý của mình - cô không hề buồn, chẳng qua là cuộc đời cô chỉ vừa mới chớm xuống dưới mức Lung linh tiêu chuẩn. Chẳng có cảm xúc tiêu cực nào lại không thể được chữa lành bằng cách áp dụng một chút Lung linh và vấn đề vô cùng quan trọng là cô phải ghi nhớ điều đó trong những thời điểm xáo trộn này. Cô phải thú nhận là dạo gần đây cô đã quên điều đó - ví dụ như Chủ nhật tuần trước, khi cô dành cả ngày trong cô độc và tuyệt vọng.

Cuối cùng thì những cửa hàng bán rèm màn cũng mở toang cánh cửa của họ, và rồi Lisa cảm thấy lẽ ra họ chẳng cần phải nhọc công thế làm gì. Không một cửa hàng nội thất thảm hại nào trong số này có thể đáp ứng đơn đặt hàng cho một tấm màn lớn đến thế. Họ giới thiệu là cô nên thử đến một cửa hàng bách hóa. Và mặc dù Lisa không phải là một mẫu phụ nữ cửa hàng bách hóa, cô tự nhủ rằng ăn mày thì không thể đòi xôi gấc được.

Trên tầng bốn, trong cửa hàng bán rèm, cô tóm được một người đàn ông nhỏ thó bận vội đang hốt hải đi qua với một cái thước dây quấn quanh cổ anh ta.

“Tôi muốn đặt làm màn cửa.”

“Tôi là người cô cần đây,” anh ta tự tin bảo đảm với cô.

Nhưng khi cô cho anh ta biết về kích thước, rồi chỉ ra những phiến gỗ mà cô muốn, mặt anh ta đổi sắc. Sang màu nhợt nhạt hơn nhiều.

“Dài chín bộ?” anh ta huýt lên. “Và rộng mười bốn bộ?”

“Đúng thế,” Lisa đồng tình.

“Nhưng thưa quý cô,” anh ta phản đối, “như thế sẽ tốn cả một gia tài đấy!”

“Không sao hết,” Lisa nói.

“Nhưng cô có biết là nó sẽ tốn bao nhiêu không?”

“Cho tôi biết đi.”

Anh ta thực hiện một loạt những phép tính nhanh nhaoay nhoáy trên một mảnh giấy gói hàng màu nâu, rồi lắc đầu lo lắng.

“Bao nhiêu?”

Nhưng anh ta không nói cho cô biết. Bất kể là bao nhiêu, thì cũng là quá nhiều, anh ta đã quả quyết thế rồi.

“Chờ chút, chờ chút, tôi đang nghĩ. Hay là làm nó bằng một loại vật liệu rẻ hơn?” Anh ta vừa nói, vừa lướt ánh mắt lão luyện của mình qua các giá hàng. “Hãy quên hết gỗ đi. Chúng ta có thể làm bằng nhựa cũng được, thấy thế nào? Hay là vải bạt?”

“Không, cảm ơn anh. Tôi dứt khoát muốn là bằng gỗ cơ.”

“Hay là cô có thể lấy những tấm màn làm sẵn.” Anh ta thay đổi chiến thuật. “Tôi biết là chúng không được chuẩn cho lắm về mặt kích thước và chất liệu cũng không tốt bằng, nhưng sẽ rẻ hơn rất nhiều. Hãy lại đây và xem thử này.” Rồi túm lấy tay cô, anh ta kéo cô lại để xem những tấm màn che cửa sổ văn phòng kiểu thẳng đứng trông thật gớm ghiếc.

Cô giật tay mình ra. “Nhưng tôi không muốn những cái này! Tôi muốn những tấm màn bằng gỗ và tôi hứa là mình đủ khả năng chi trả.”

“Tôi mong cô thứ lỗi cho,” người đàn ông nhũn nhặn nói. “Chỉ là tôi không muốn cô phải dốc ra ngần ấy tiền, nhưng nếu cô chắc chắn...”

Lisa thở dài mệt mỏi. Cái đất nước chết tiệt này. “Tôi đã dành đủ tiền rồi,” cô quyết định trấn an anh ta. “Không sao đâu mà.”

“Cô đã dành dụm tiền à?” Đột nhiên anh ta trấn tĩnh lại. “Chà, vậy thì lại là chuyện khác.”

Trong lúc trình bày cho anh ta các chi tiết, nỗi bức bối của cô bay biến dần. Khi anh ta ghé lại và tâm sự với cô rằng anh ta nghĩ giá cả trong cửa hàng này thật là kinh khủng, rằng anh ta và vợ mình thường chờ đến đợt giảm giá, cô gần như thấy cảm động vì sự quan tâm của anh ta. *Mình đang lú lẫn rồi*, cô chợt nghĩ. Chính thức rồi, mình đang hóa điên. Cảm động vì một gã bán rèm không chịu bán cho mình thứ mình muốn.

Mới suýt soát sáu giờ lúc cô về tới nhà. Vết đến cả đáy thùng để tìm kiếm việc gì đó, Lisa gọi điện cho mẹ cô và cho bà số điện thoại mới của mình. Mặc dù cô tự hỏi tại sao mình lại mất công làm thế vì mẹ cô sẽ không bao giờ gọi cho cô cả. Quá lo lắng cho cái hóa đơn điện thoại của mình mà. Ngay cả khi có tai họa nào đó, Lisa chưa chát nghĩ, kiểu như bố cô mất chẳng hạn, có lẽ mẹ cô vẫn sẽ đợi đến khi Lisa gọi về bà mới cho cô biết.

Sau những câu điều tra thông thường về sức khỏe của nhau, Pauline có mấy tin vui cho Lisa. “Bố con nói là dù sao đi nữa thì có lẽ cái đám cưới vợ vẫn đó của con cũng không có hiệu lực ở đây và có lẽ con không cần phải ly hôn đâu.”

Cái từ “ly hôn” dội vào Lisa với sức mạnh bất ngờ. Nó thật là một từ dứt khoát và nặng nề làm sao. Rất nhanh chóng, cô trấn tĩnh lại để cộc cằn nói với mẹ mình, “À, ở điểm này thì mẹ nhầm rồi.”

Pauline nuốt khan khi nghe lời chỉ trích được chờ đợi từ trước. Tất nhiên là bà nhầm. Với Lisa thì lúc nào bà cũng nhầm hết.

“Oliver đã đi đăng ký khi bọn con quay về.”

“Hừm, nếu vậy thì thế thật.”

“*Đúng* là thế đấy.”

Trong sự im lặng sau đó, Lisa nhận ra cô đang nhớ lại cái buổi sáng hôm thứ Sáu đó trên giường khi cô và Oliver vừa quyết định trong một cơn bốc đồng kiểu Chúng-ta-là-dân-London-trẻ-tuổi-và-sành-điệu là bay tới Las Vegas vào cuối tuần và kết hôn.

“Chúng ta sẽ không bao giờ kiếm được chuyến bay nào đâu,” Oliver đã bật cười, bị cuồng nhiệt cuốn theo toàn bộ ý tưởng đó.

“Tất nhiên là chúng ta sẽ kiếm được.” Lisa có sự tự tin của một người luôn nhận được những gì mình muốn. Và tất nhiên là họ kiếm được - đó là những ngày mà thế giới vẫn còn chiều theo ý cô. Ngay buổi tối hôm đó, ngây ngất vì háo hức và hoảng hốt với điều mình đang làm, họ bay tới Vegas. Tối đó, đờ đẫn vì lệch múi giờ và bầu trời sa mạc xanh mướt, họ thấy là kết hôn dễ dàng đến phát sợ.

“Chúng ta có nên không?” Lisa khúc khích, sắp sửa mất tinh thần.

“Đó là lý do tại sao chúng ta tới đây.”

“Em biết, nhưng... kể ra cũng hơi máu quá, đúng không?”

Đôi mắt oán trách của Oliver quất vào mắt cô. Lisa biết ánh mắt đó. Với Oliver bạn đừng có bắt đầu những gì bạn không có ý định kết thúc.

“Nếu vậy thì đi nào!” Nỗi phấn khích và kinh hoàng khiến tiếng cười của cô nghe thật chói tai.

Họ nói lời hứa hôn trong Nhà nguyện Tình yêu mở cửa 24/24, lời thề nguyện của họ được chứng kiến bởi một anh chàng trông giống Elvis Presley và một người phục vụ bàn Starbucks. Cô dâu mặc đồ đen.

“Con có thể hôn cô dâaaaau.”

“Chúng ta đã kết hôn.” Lisa ngây ngất, khi họ bị đẩy ra để nhường chỗ cho cặp tiếp theo. “Chuyện này không có thật.”

“Anh yêu em, bé yêu ạ,” Oliver nói.

“Em cũng yêu anh.”

Và cô yêu thật. Nhưng chủ yếu là cô đang khát khao quay về, để làm mọi người phát điên vì ghen tị với lễ cưới lộng lẫy hào nhoáng của cô. Những buổi lễ bên bờ biển ở Saint Lucia cũng không đáng xách dép - đây mới là của độc! Cô không thể chờ đến lúc đi làm vào thứ Hai, khi ai đó hỏi, “Cuối tuần rồi có làm gì hay ho không?” - để rồi cô có thể trả lời hờ hững, “Thật ra, tôi đã bay tới Las Vegas và kết hôn.”

“Nếu vậy con sẽ muốn có một luật sư giỏi.” Giọng nói của Pauline đưa cô quay trở về với thực tại. “Phải bảo đảm là con nhận được những gì con có quyền được hưởng.”

“Tất nhiên,” Lisa khó chịu nói.

Thật ra, cô không có chút ý niệm nào về việc tiến hành ly hôn. Đối với một người thực dụng và năng động đến thế, kể cũng thật lạ thường khi cô cứ trùng trùng mãi về việc kết thúc cuộc hôn nhân của mình. Có lẽ mẹ cô nói đúng và cô *nên* tìm một luật sư.

Nhưng sau khi gác máy Lisa không thể nào không nghĩ đến Oliver. Những cảm xúc dồn ứ cứ trỗi lên như những vết rộp trên da và bất chợt, trong thoáng sa ngã gần như rồ dại, suýt chút nữa cô đã nhắc điện thoại lên và gọi cho anh. Ý nghĩ được nghe giọng nói của anh, được làm lành với anh, lấp đầy niềm hy vọng đang trào lên trong cô.

Trước đây cô từng cảm thấy bị thôi thúc phải gọi cho anh, nhưng cho tới nay đây là lần tồi tệ nhất, và cô chỉ có thể tự thuyết phục mình từ bỏ ý định đó với lời nhắc nhở rằng anh chính là người rời xa cô. Cho dù anh có nói rằng cô đã buộc anh không còn sự lựa chọn nào khác.

Cô bước ra xa khỏi chiếc điện thoại, dù phải chịu đựng những triệu chứng thể chất rất thật từ sự cố gắng này. Tim cô đập loạn vì những cơ hội bị phá ngang. Mới chỉ trong giây lát trước đó, việc làm lành tưởng chừng trong tầm tay, và cái cảm giác vực sâu tiếp sau đỉnh cao làm cô thấy chệnh choáng. Châm một liều thuốc bằng bàn tay run lấy bầy, cô ép mình phải quên anh đi. Tổng cựa nghênh tâu. Hãy nghĩ về Jack. Nhưng có khi Jack đang có màn ái ân bất tận với cô nàng Mai tình quái ấy.

Lạy Chúa, cô khát khao, cô thèm muốn sex... Với Jack. Hoặc Oliver. Một trong hai người. Cả hai người... Đầu cô lấp đầy với hình ảnh cơ thể rắn chắc của Oliver, trông như thể được tạc nên từ gỗ mun, và ký ức đó khiến cô bật rên lên thành tiếng.

Cô nhìn đồng hồ. Lần nữa. Bảy giờ rưỡi. Tại sao ngày lại không thể trôi nhanh đi và *kết thúc*?

Đột nhiên chuông cửa nhà cô rung lên, và tim cô nhảy vọt vào cổ họng. Đó có thể là Jack với một trong những trò ghé qua nhà không hẹn trước của anh! Cầm mặt vào gương để kiểm tra xem mình có chỉnh tề không, cô vội vàng lau lớp mascara khỏi bên dưới mắt. Vừa vuốt lại mái tóc, cô vừa học tốc lao ra cửa.

Đang đứng trên bậc cửa và ngược lên nhìn cô là một cậu bé với chiếc áo thun của đội Manchester United có quả đầu cạo trọc, với những sợi dài lơ thơ, rất cầu kỳ. Tất cả những thằng nhóc trên phố đều có cái vẻ ngoài tương tự.

“TÌNH HÌNH thế nào, cô Lisa?” nó nói, bằng cái giọng to khác thường. Rất tự tin nó dựa vào trụ cửa. “Cô có BẠN gì không? Cô sẽ ra ngoài CHƠI chứ?”

“Chơi?”

“Bọn cháu cần một TRONG TÀI.”

Những đứa trẻ khác xuất hiện sau lưng nó. “Đúng đấy, cô Lisa,” chúng giục giã. “Đi ra đi.”

Cô biết là thật lố bịch, nhưng cô không khỏi cảm thấy phồng mũi. Thật dễ chịu khi được cần đến. Gạt ra ngoài ký ức về những kỳ cuối tuần trùng nghỉ lễ khi cô hết đi trực thẳng tới Champneys⁽¹⁰⁾, lại bay bằng ghế hạng nhất tới Nice⁽¹¹⁾ hoặc làm tổ trong một khách sạn năm sao ở Cornwall, cô mặc vội một chiếc áo khoác, dành cả phần còn lại của ngày Chủ nhật ngồi trên ngưỡng cửa, theo dõi tỷ số trong khi lũ trẻ ở khu phố của cô chơi một thứ quần vợt cực kỳ hăng máu.

Jack Devine đã gọi trước cho mẹ anh sáng Chủ nhật. “Lát nữa con sẽ qua,” anh nói. “Và con đưa một người bạn tới được không?”

Mẹ anh đã suýt ghen vì phẫn khích. “Một cô bạn gái chứ?”

“Một cô bạn gái.”

Lulu Devine cố gắng hết sức giữ cho miệng mình ngậm lại để rồi thất bại hoàn toàn. “Có phải Dee không?”

“Không, mẹ ạ,” Jack thở dài, “không phải Dee.”

“À, ừ. Con có gặp con bé không?” Lulu bị giằng xé giữa nỗi nhớ người con gái đã đưa con trai yêu quý độc nhất của bà và lòng căm thù rất thiên lệch đối với cô ta.

“Thật ra thì có,” Jack thừa nhận. “Con gặp cô ấy ở bãi đỗ xe trên phố Drury. Cô ấy gửi lời hỏi thăm bố mẹ.”

“Con bé thế nào rồi?”

“Cô ấy sắp kết hôn.”

Hy vọng như suối nguồn vĩnh cửu⁽¹²⁾. “Với con à?” Lulu há hốc miệng.

“Không.”

“Đồ chó cái!”

“À không,” Jack xoa dịu. Lần ấy đó không phải là tin tốt lành nhất mà anh từng được nhận, nhưng cũng không phải là tồi tệ nhất. “Cô ấy đã đúng khi không lấy con. Bọn con ngày càng xa nhau dần. Chỉ là cô ấy nhận ra điều đó sớm hơn con.”

“Vậy còn cô gái mà hôm nay con đưa tới thì sao?”

“Tên cô ấy là Mai. Cô ấy tuyệt lắm, nhưng cô ấy đang hơi hồi hộp.”

“Bố mẹ sẽ tử tế với cô bé.”

Mặc chiếc áo váy chít eo phong cách những năm 50 kín đáo mà cô mua trong một cửa hàng Oxfam gần như một trò đùa, với đôi guốc chỉ cao có 3 inch đáng xấu hổ, Mai ngồi cạnh Jack trong hành trình tới Raheny.

“Liệu họ có phản đối việc em mang một nửa dòng máu Việt Nam không? Họ có phải là người phân biệt chủng tộc không?”

Jack hốt hoảng lắc đầu. “Hoàn toàn không.” Anh chạm vào tay cô để động viên. “Mai, em đừng lo, họ là những người tốt mà.”

“Và anh nói cả hai đều là giáo viên?”

“Giờ thì nghỉ hưu rồi, nhưng trước kia thì đúng thế.”

Lulu và Geoffrey huy động tất cả những gì có thể - chào đón Mai với những cái bắt tay bằng cả hai tay, thu dọn hết đồng báo trên ghế sofa để cô có thể ngồi xuống, khoe với Mai những bức ảnh của Jack hồi anh còn bé.

“Nó *xinh trai* lắm,” Lulu vừa thở dài đến nẫu ruột, vừa lòi ra khoe với Mai một tấm ảnh của Jack khi còn là một cậu nhóc bốn tuổi kháu khỉnh ngày đầu tiên tới trường. “Cháu xem tấm này mà xem.” Một bức ảnh màu chụp cậu thiếu niên Jack lóng ngóng đứng cạnh một chiếc bàn nhỏ.

“Anh đóng cái bàn đó đấy,” Jack tự hào nói.

“Nó khéo tay vô cùng,” Lulu tâm sự

Cháu biết, Mai đồng tình, và trong một khoảnh khắc kinh hoàng cô tự hỏi không biết có phải mình vừa nói ra thành tiếng không nữa.

Sự hồi hộp của Mai tiếp tục được xua dần đi, và mọi chuyện đang diễn ra êm đẹp cho tới khi cô nhìn thấy một bức ảnh trên bệ lò sưởi. Một anh chàng Jack trẻ hơn, gầy hơn, ít ưu tư hơn đang quàng tay quanh một cô gái tóc nâu, cao ráo đang mỉm cười với vẻ hoàn toàn tự tin. Đúng lúc đó Lulu cũng nhận ra nó, và bà va thẳng vào Mai trong một màn giao mắt kinh hoàng. Tại sao bà lại không giấu nó đi cơ chứ?

“Bạn anh là ai thế?” Mai hỏi Jack, hầu như thích thú được tra tấn chính mình. Cô biết tất cả về Dee, về việc cô ta và Jack đã sống cùng nhau như thế nào từ những ngày học đại học và rồi, khi sau chín năm bên nhau họ đã quyết định kết hôn thì Dee đã bỏ đi ra làm sao. Cô đang khát khao được nhìn thấy mặt cô ta.

Nỗi khó xử tiềm tàng bị gác sang một bên với sự xuất hiện của Karen, chị gái của Jack, cùng với chồng và ba đứa con. Ngay khi màn chào hỏi ấm ã của họ vừa xong thì Jenny, em gái của Jack, lao vào, cũng dắt díu theo chồng con.

“Thôi được rồi, bọn con đi đây,” Jack vội vàng nói, khi thấy Mai bắt đầu có vẻ bị áp đảo.

Lulu và Geoffrey nhìn theo chiếc xe rời đi.

“Một cô gái đáng yêu,” Lulu nói.

“Với một công việc thật lạ thường,” Geoffrey nhận xét.

“Bán điện thoại di động ấy à?”

Geoffrey quay ngoắt lại nhìn bà với vẻ ngờ ngàng. “Bán điện thoại đi động ư? Đó không phải là điều con bé kể với tôi!”

Lông. Trên chân. Quá ư là nhiều. Ashling đang ở trong tình trạng khó xử về khoản lông lá. Cô đã tẩy lông chân bằng sáp vài tuần trước đó trong dịp Mùa hè Huyền ảo⁽¹⁾, vì thế đám lông vẫn còn quá ngắn để làm lại lần nữa. Nhưng chúng lại quá dài, ôi vâng, *quá* dài, để lên giường với một ai đó.

Vậy ra là cô đang có kế hoạch ngủ với Marcus Valentine? Chắc, ai mà biết được, cô nghĩ Nhưng cô không muốn cặp chân lông lá của mình trở thành điều ngăn trở.

Cô có thể cạo chúng, cô tự nhủ. Trừ một điều là cô không thể. Một khi đã bắt đầu tẩy lông chân bằng sáp, phải *cấm*⁽²⁾ ngặt không được làm hỏng tất cả công sức đó bằng cách cạo chúng đi để rồi lông sẽ mọc cứng và tua tủa trở lại. Julie, cô gái đã tẩy lông chân cho cô, sẽ giết cô mất.

Chắc chắn phải dùng đồ tẩy lông Immac và do sai sót kinh khủng nào đó, Ashling lại hết mất. Ted được phái tới hiệu thuốc gần nhất với một mảnh giấy viết tay.

“Tại sao cậu lại không đi được?” anh chàng căn nhắc, xấu hổ.

Ashling chỉ vào đám giấy bạc quấn quanh đầu cô. “Tóc tớ đang hấp dầu nóng. Nếu tớ ra ngoài như thế này mọi người sẽ nghĩ là người ngoài hành tinh vừa hạ cánh.”

“Đừng hòng! Họ sẽ biết ngay là người ngoài hành tinh không đời nào tìm được một chỗ hạ cánh trong cái thành phố này. A, Ashling,” anh ta phàn nàn. “tớ phải đưa tờ giấy này cho cô gái à? Chẳng nhẽ tớ không thể lấy thẳng trên giá sao?”

“Không. Có quá nhiều biến thể mà cậu lại là đàn ông. Tớ muốn loại kem không mùi còn cậu sẽ quay về với thứ gel hương chanh. Hoặc tệ hơn, thậm chí có khi cậu còn lấy cho tớ loại phải cạy bằng bay ấy chứ. Giờ thì làm ơn đi đi!”

Thật kinh ngạc, nhiệm vụ lại thành công và Ashling chui ngay vào phòng tắm để đứng trong bồn, hai chân cô sôi xèo xèo với cái thứ chất màu trắng

độc hại trong khi cô chờ đám lông cháy hết. Cô thở dài. Nhiều khi làm phụ nữ thật khó khăn.

Màn điên cuồng làm đẹp được khởi động khi Marcus gọi điện vào chiều thứ Hai và gợi ý, “Thế nào nhỉ?”

“Cái gì thế nào?”

“Gì cũng được. Một châu uống? Một túi khoai tây? Sex tới bến luôn?”

“Một châu uống nghe có vẻ tuyệt đấy. Một túi khoai tây cũng vậy.”

Anh ta im lặng một lát. “Vậy còn màn sex tới bến luôn?” anh ta gắng hỏi, như một cậu bé tinh quái.

Ashling nuốt ực và cố làm ra vẻ đùa cợt. “Chúng ta sẽ phải xem chuyện đó sau.”

“Nếu anh ngoan chứ gì?”

“Nếu anh ngoan.”

Và rồi Ashling lao vào hành động, một màn nhoáng nhoàng xoa cái này lên hoặc xoa cái kia xuống. Suốt cả buổi chiều cô gội và xả tóc thật kỹ lưỡng, kỳ cọ khắp người, tẩy bỏ lớp sơn sứt sọc khỏi các móng chân và quét lớp mới, cho phẳng teo đám lông chân, thoa vô tội vạ lên người thứ kem dưỡng ẩm Gucci Envy vốn chỉ được lôi ra trong những dịp đặc biệt, chải một phần tư lọ kem làm mượt lên mái tóc, trát kín người bằng đồ trang điểm - đây không phải là lúc cho sự tinh tế - và tự làm ướt sũng người bằng Envy eau de parfum.

Ted lại mò xuống để giám sát những khâu chuẩn bị cuối cùng. Anh ta hớn hở vì Marcus và Ashling tỏ ra tâm đầu ý hợp thế là anh ta có thể thúc đẩy sự nghiệp tấu hài của mình thông qua mối quan hệ gần gũi với Marcus. “Trông thật sexy vào,” anh chàng giục, vừa ngồi xuống giường, vừa nhìn cô chải lớp mascara thứ ba và cũng là cuối cùng.

“Tớ đang CỐ đây!” Cô nghe thấy mình quát lên. Rõ ràng cô đang hồi hộp hơn là cô nghĩ. Hãy xem những gì hy vọng đã gây ra với cô! Chết chửa tất cả niềm khao khát tình yêu và sự ổn định của cô vào cơn giận dữ, rồi biến cô thành một kẻ suy nhược thần kinh. Nhiều khi, như lúc này, cô nghĩ

có lẽ cô đã *dẫn vật* quá nhiều. Liệu điều này có bình thường không? Cô tự hỏi. Có lẽ. Và nếu không phải thì sao? Thì, tại mình đã có một tuổi thơ thiếu thốn, cô chưa chát nghĩ.

Được rồi, có thể không phải là thiếu thốn kiểu *túng quẩn*. Nhưng là thiếu thốn những cái thông thường, thiếu thốn những điều bình dị. Sau đợt trầm cảm đầu tiên của mẹ cô, sự chăm lo bình thường không bao giờ thực sự khôi phục được nữa. Thay vào đó, cuộc sống như tất cả họ vẫn biết trước đó đã trượt dần đi. Mãi mãi: cho dù khi ấy họ không hề biết điều đó.

Điều trở trêu của nó là ở chỗ, ban đầu Ashling còn lấy làm phấn khích khi những giờ ăn đều đặn bắt đầu bị bỏ bê. Khi cô bị một vết bẩn trên chiếc áo len của mình, cô sung sướng vì không bị quát mắng. Nhưng khi ngày cứ dần trôi qua, cuối cùng thậm chí chính cô cũng có thể thấy là những quần áo cô mặc lên người đều dơ bẩn. Niềm sung sướng đã nhường chỗ cho nỗi lo âu. *Thế này không ổn.*

“Hôm nay con sẽ mặc cái này nhé?” Cô tự trình diễn trước mặt mẹ mình trong một chiếc váy mùa hè bẩn thỉu. *Để ý đến con đi, để ý đến con đi.*

Đôi mắt dờ dẩn của mẹ cô nhìn ra từ một khuôn mặt chảy xệ xuống trong nỗi thống khổ vô hình. “Nếu con muốn.”

Chuyện ăn mặc của Janet và Owen không khá gì hơn. Và cả mẹ cô cũng thế - trước kia bà vẫn luôn xinh đẹp và ăn mặc cầu kỳ vậy mà bây giờ thậm chí còn không để ý là mình xuất hiện ở chỗ đông người với chiếc áo dính vết trứng.

Mùa hè năm đó họ rất hay tới cái công viên gần nhà. Monica thường thốt lên, “Mẹ không thể nào chịu nổi ở trong cái nhà này,” rồi lừa tất cả mấy chị em ra. Nhưng ngay cả ở trong công viên bà cũng hiếm khi thôi khóc, và bà không bao giờ có một chiếc khăn tay. Do đó Ashling, vì nghĩ là cũng không hay khi mẹ cô lau nước mắt bằng ống tay áo của bà, bắt đầu gấp một gói khăn giấy vào túi áo len của bà mỗi lần mấy mẹ con ra ngoài.

Khi ra đến công viên Ashling thường đạo diễn mọi chuyện sao cho ít nhất Janet và Owen thấy vui vẻ. Khi chúng mè nheo đòi kem, Ashling rất sốt sắng bảo đảm cho chúng có ngay: nhờ may mà chúng hờn dỗi, cô sợ là

điều đó sẽ làm bung bét tất cả. Nhưng mẹ cô không bao giờ nhớ mang theo đồng nào, vì vậy Ashling có một chiếc ví nhựa màu nâu và hồng có hình dáng như mặt của một con chó và cô bắt đầu mang theo thay mẹ.

Khi mùa hè nhích dần, Monica hình thành một thói quen mới rất đáng sợ. Mỗi khi ngồi chờ dẫn trên một chiếc ghế dài, bà lại cạy và bóc một vết cắt trên cánh tay, chỉ vừa lòng khi nó bắt đầu chảy máu. Chính quãng thời gian này là khi Ashling bắt đầu mang theo trong người một tập nhỏ những miếng Band-Aid.

Phải có cách gì đó chứ. Chắc hẳn phải có ai đó để ý chứ?

Cô bắt đầu cầu nguyện rằng mẹ mình sẽ khỏi bệnh và rằng bố cô sẽ không đi biệt tăm mỗi sáng thứ Hai và không ló mặt về đến tận thứ Sáu. Và rồi, khi những lời cầu nguyện không mang lại kết quả mong muốn, cô ấp ủ niềm tin kỳ quái rằng nếu cô xả nước toilet ba lần mỗi khi sử dụng, mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp. Sau đó cô hình thành ý nghĩ rằng mỗi khi đi xuống cầu thang cô phải xoay người một vòng ở dưới chân. Đơn giản là *phải* thế, và nếu cô quên không làm vậy cô lại phải quay lên cầu thang và thực hiện lại toàn bộ nghi thức một lần nữa.

Những trò mê tín bắt đầu có tầm quan trọng to lớn. Nếu cô nhìn thấy một con ác là - buồn - cô lại phải khắc khoải lia mắt khắp bầu trời tìm một con thứ hai - vui. Một hôm cô làm đổ muối và để tránh có thêm nước mắt cô ném một chút qua vai trái của mình. Để rồi chúng rơi vào cái bánh kem. Mẹ cô thần thờ nhìn chăm chăm vào những hạt muối đang tan vào trong lớp kem, rồi gục đầu xuống bàn làm bếp và khóc. Chẳng thay đổi được gì.

Cái giọng ông ổng của Ted đưa cô quay trở về thực tại. “Ashling, nói cho tớ đi! Những quân bài tarot nói gì về đêm nay?”

Cô nhanh chóng trấn tĩnh lại, rất, rất mừng vì đang ở hiện tại chứ không phải ngày xưa nữa. “Không tệ. Bốn chiếc cốc.” Không cần phải nhắc đến việc trước đó cô đã rút và tráo đi quân Mười thanh kiếm đen đuôi hơn. “Và tử vi của tớ trên hai trong số những tờ báo Chủ nhật đều tốt cả,” cô nói tiếp. Và không tốt lắm trong hai tờ báo khác, nhưng có hại gì chứ? “Và quân bài Thiên thần Tiên tri mà tớ rút được lại là quân Phép màu Tình yêu.” Cuối

cùng thì cũng phải là nó, sau những quân Trưởng thành, Sức khỏe, Sáng tạo và Khôn ngoan.

“Đó là cái cậu sẽ mặc sao?” Ted hất đầu về phía chiếc quần lửng dài-ba-phần-tư màu đen và chiếc áo chít eo của cô.

“Thì sao?” Ashling hỏi với vẻ đề phòng. Cô đã mặc thử rất cẩn thận và thấy đặc biệt vừa lòng với chiếc áo bởi vì, do một thủ thuật ánh sáng nào đó, nó tạo ra hội chứng eo giả.

“Cậu không có cái váy ngắn nào à?”

“Tớ không bao giờ mặc váy ngắn cả,” cô càu nhàu, vừa lo lắng tự hỏi không biết mình đánh phẩn hồng có quá tay không. “Tớ ghét chân của tớ. Tớ có đánh quá nhiều phẩn không?”

“Cái nào là phẩn hồng? Cái thứ màu đỏ trên má cậu ấy à? Không, đánh thêm ít nữa đi.”

Ngay lập tức Ashling lau vội đi. Động cơ của Ted rất đáng ngờ.

“Cậu gặp anh ta ở đâu? Quán Kehoe à? Tớ sẽ đi với cậu đến đó.”

“Không, cậu đích đi đâu hết,” Ashling nói dứt khoát.

“Nhưng tớ chỉ...”

“Không!”

Điều cuối cùng Ashling muốn là Ted lảng nhãng xung quanh, quấy rầy Marcus một cách tha thiết, hỏi xem liệu cậu ta có thể là người bạn thân mới của anh được không.

“Chẹp, vậy thì chúc may mắn,” Ted thiếu não nói, trong khi Ashling thả viên sỏi may mắn vào chiếc túi xách thêu mới của mình, xỏ chân vào đôi guốc đế liền và sẵn sàng lên đường. “Tớ hy vọng đây là chuyện tình được xếp đặt từ thiên đường.”

“Tớ cũng thế,” Ashling thú nhận, rồi vội vàng mấp máy môi cầu nguyện Chúa, hoặc bất kỳ ai là Thiên sứ phụ trách Tình yêu, “nếu quả là như vậy.”

“Đích có đâu,” Ted khinh bỉ.

Một màn xoa tượng Phật nhoáng nhoàng, và Ashling lên đường.

Mình sẽ thích Marcus Valentine và anh ấy sẽ thích mình, mình sẽ thích Marcus Valentine và anh ấy sẽ thích mình... Khi cô đang thả dáng dọc trên phố Grafton với đôi guốc buộc phải đi lả lướt của mình, màn tưng kinh kiểu Lousie L. Hay của cô bị cắt ngang bởi một tiếng huýt sáo. Chẳng lẽ đã là Marcus Valentine rồi sao? Lạy Chúa, cái bà Lousie L. Hay quả là đỉnh thật!

Nhưng hóa ra không phải Marcus Valentine. Ở phía bên kia đường, là Boo, thiếu mất cái chần màu cam. Anh ta đi cùng với hai người đàn ông khác, khuôn mặt không cạo và những bộ quần áo kỳ khôi của những người này - loại mà bạn dù có cố cũng không mua được - nói lên rằng họ cũng là người vô gia cư nốt. Họ đang ăn bánh sandwich.

Thoáng bốc đồng vì lịch sự thúc cô băng qua đường.

“VẬY RA ASHLING,” Boo vụt nở nụ cười lờm khờm của anh ta, “chị không đi nghỉ lễ sao?”

Ashling lắc đầu.

“Tôi cũng không đi,” Boo nói với vẻ nghiêm trang. Rồi anh ta vỗ trán vì sự thất thố của mình và khoát tay choàng lấy hai người đàn ông đi cùng với mình. Một người còn trẻ, tóc tai bờm xờm và gầy tong teo, cặp chiếc quần thun anh ta mặc chỉ vừa đủ núm lấy phần hông chết đói của anh ta. Người kia lớn tuổi hơn và khuôn mặt anh ta bị vùi kín trong một bộ râu quai nón khổng lồ cùng mái tóc điên rồ, trông như thể người ta đã dán bột mèo hoang lên khắp viền mặt anh ta bằng băng dính Sellotape. Anh ta diện đôi giày thể thao đã từng có một thời màu trắng và một bộ vest dạ tiệc rõ ràng là vốn được may riêng cho một người đàn ông thấp hơn nhiều so với anh ta.

Boo, so với họ, trông còn gần như là bình thường.

“Xin lỗi! Ashling, đây là JohnJohn,” anh ta trở gã trẻ hơn trong hai người đàn ông. “Còn đây là Dave Râu. Các cậu, đây là Ashling, thỉnh thoảng là hàng xóm của tôi và luôn luôn là một con người tốt bụng.”

Cảm thấy hơi xấu hổ, Ashling bắt tay với cả hai người. Giả sử mà Clodagh nhìn thấy cô lúc này - chắc bạn cô sẽ ngất xỉu mất! Đặc biệt là Chewbacca⁽³⁾ trông có vẻ dơ dáy và khi bàn tay anh ta xiết lấy tay Ashling, cô phải cố cưỡng lại cảm giác muốn rùng mình.

Một người qua đường gần như vấp nghéo cả đầu mình lại khi anh ta nhìn thấy cái nhóm bộ tứ lạ thường ấy, Ashling thì sạch bong và thơm nức, ba người kia thì hoàn toàn ngược lại.

“Trông chị thật là hết sảy,” Boo nhận xét với vẻ ngưỡng mộ không giấu diếm. “Chắc chắn là chị đang hẹn hò với một gã nào rồi.”

“Quả là thế thật,” cô nói. Rồi, bị kích động bởi sự cảm tình đột ngột dành cho Boo, cô thừa nhận, “Cậu sẽ không bao giờ đoán được là ai đâu.”

“Ai?” Cả ba người bọn họ cùng há hốc miệng và châu lại gần hơn. Ashling phải nín thở.

“Marcus Valentine,” cô nói, buột cả câu với một hơi thở ra.

Boo phá lên cười đến tít cả mắt.

“Anh ta là nghệ sĩ hài phải không?” Dave Râu hỏi, trong một tiếng gầm gừ chậm rãi và trầm đục.

Ashling gật đầu.

“Người chuyên biểu diễn về cú chữ gì?” JohnJohn cực kỳ háo hức.

Lạy Chúa toàn năng! Chẳng lẽ danh tiếng của Ted lại lan xa đến nỗi ngay cả những công dân ngoài lề xã hội cũng biết về cậu ta hay sao? Cứ chờ đến khi cô kể với cậu ta cho mà xem!

“Đây là Ted Mullins Chim cú,” Boo giải thích với JohnJohn. “Marcus Valentine biểu diễn về bơ và bông tuyết.”

“Không biết anh ta.” JohnJohn thất vọng

“Anh ta tuyệt lắm. Ashling, đây đúng là tin hết sảy! Ủm, tôi hy vọng chị thấy vui vẻ.”

“Cám ơn. Tôi sẽ để các anh dùng bữa tối trong yên ổn vậy.” Ashling chỉ những chiếc sandwich mà họ đã dùng ăn khi cô xuất hiện.

“Mark & Spencer đấy,” Boo nói. “Họ cho chúng tôi bất kỳ thứ gì họ không bán được. Tôi biết là quần áo của họ hơi tẻ nhạt một chút, nhưng bánh mỳ kẹp của họ thì ngon tuyệt!”

Đột nhiên ba người đàn ông cứng đờ người như thể cảm thấy nguy hiểm. Ashling nhìn theo. Hai viên cảnh sát ở đầu đường có vẻ như là vấn đề.

“Trông họ có vẻ buồn chán.” JohnJohn tỏ ra lo lắng.

“Đi thôi!” Boo giục, và họ chạy mất hút. “Tạm biệt Ashling.”

Khi cô tới quán rượu, Marcus đã có mặt ở đó, ngồi chờ trong trang phục quần lính và áo thun, một vai bia Guinness trước mặt anh ta. Có gì đó giật nẩy lên trong Ashling khi nhìn thấy anh ta. Anh ấy đã đến. Chuyện này đang thực sự xảy ra.

Một cảm giác mơ hồ giằng xé trong cô - cô cảm thấy như thế nào về anh ta nhỉ? Có phải anh ta là gã thộn mặt tàn nhang với thái độ sẵn đón mà cô đã từ chối bellez? Hay là người nghệ sĩ biểu diễn đầy tự tin có cú điện thoại mà cô khao khát? Về ngoài của anh ta không giúp được gì trong việc giải tỏa điều trăn trở, không hấp dẫn đến rõ rệt nhưng cũng chẳng dị hợm đến nực cười. Không thể cài vào đâu được - anh ta trông thật bình thường. Tóc anh ta màu nâu vàng để kiểu húi cua, đôi mắt không rõ ràng là màu gì, và tất nhiên còn cả vấn đề nhỏ là những vết tàn nhang. Nhưng cô thích những gì bình thường. Cô xứng đáng với những gì bình thường. Bay sát mặt trời quá cũng chẳng ích gì.

Và cho dù là người bình thường, thì chiều cao của anh ta có nghĩa là ít nhất anh ta cũng thuộc dạng bình thường hạng sang. Anh ta còn có thân hình đẹp nữa.

Khi trông thấy cô anh ta đứng dậy và ra hiệu. Có một khoảng trống cạnh anh ta trên băng ghế và cô lên người vào.

“Xin chào,” anh ta trịnh trọng nói, khi cô đã ổn định xong.

“Xin chào,” cô trả lời, cũng trịnh trọng không kém.

Và rồi cả hai cùng bật cười khúc khích. Giờ thì anh ta cũng thế.

“Anh lấy cho em thứ gì đó uống nhé?” anh ta hỏi.

“Vâng. Một ly vodka-và-tonic, cảm ơn.”

Khi anh ta quay lại với đồ uống của cô, Ashling nhoẻn miệng nở với anh ta một nụ cười thoải mái. Anh ta tỏ ra thân mật đến nỗi khó có thể coi chuyện này là nghiêm túc. Điều đó làm rỉ ra một dòng suối thất vọng đến ngao ngán len lỏi trong cô. Cô không hề phải lòng anh ta. Bao nhiêu hồi

hộp chờ đợi cú điện thoại của anh ta, *vứt đi*. Cô thăm dò thêm một chút, hết nhảy cóc từ những vết tàn nhang của anh ta sang cảm xúc của cô và ngược lại. Không, chắc chắn là cô không hề phải lòng anh ta. Lẽ ra đám lông vẫn có thể ở yên trên chân cô. Lẽ ra Ted đã có thể thoát khỏi chuyến đi phát ngượng tới hiệu thuốc. Hừm, vậy đấy. Nhưng có lẽ họ có thể là bạn. Trong thực tế, xét cho cùng có khi anh ta còn có thể giúp đỡ sự nghiệp biểu diễn của Ted.

Rất trân trọng cô mỉm cười với anh ta và hỏi, “Vậy dạo này anh đang làm gì?”

Bất thành linh cô chợt nhớ ra rằng đây chính là người đàn ông sắp, nói theo cách của Lisa, “lên hàng sao”, và ngay lập tức vẻ thiếu tôn trọng suồng sã của cô bốc hơi mất. Mới chỉ vài giây trước tưởng chừng cô đã có thể hỉ hả kể với anh ta những khoảnh khắc trở trêu nhất của mình, nhưng thật lạ lùng, bộ óc cô như vừa tự xóa sạch tất cả những chủ đề trò chuyện.

“Thì nhì nhằng cái này một chút, cái kia một chút,” anh ta trả lời.

Đến lượt cô. Cô nên nói gì nhỉ? Điều cuối cùng, điều cực kỳ *cuối cùng* mà cô nên đề cập tới là sự nghiệp biểu diễn hài của anh ta. Như thế sẽ là quá ngớ ngếch, và bởi vì đã thành công đến thế thì chắc hẳn anh ta đã chán ngấy việc được tán tụng và khen ngợi.

Vì thế cô hết sức ngạc nhiên khi để phá vỡ sự im lặng bối rối anh ta nói, “Vậy em có thích buổi biểu diễn thứ Bảy tuần trước không?”

“Có chứ,” cô nói. “Tất cả mọi người đều rất khôi hài.”

Cô cảm thấy sự chờ đợi từ phía anh ta, vì vậy cô thận trọng nói tiếp, “Em nghĩ anh thật tuyệt vời.”

“À, đó chưa phải là một trong những màn tốt nhất của anh đâu,” anh ta nháy mắt, thấp thoáng vẻ dễ tổn thương ngây ngô như trên sân khấu. Thái độ như vừa thổi phào nhẹ nhõm của anh ta hiện lên rõ mồn một.

Lại đến lượt Ashling. “Anh có công việc nào khác, anh biết đấy, ngoài việc, ờ, diễn hài không?”

“Anh viết phần mềm cho Cablelink, nâng cấp mạng thành sợi cáp quang ấy mà.”

“À ờ, thật vậy sao?”

“Công việc đến là hay ho,” anh ta mỉm cười khổ sở. “Chẳng trách anh phải biểu diễn tấu hài. Vậy em làm gì?”

Ôi ôi. “Em làm cho một tạp chí dành cho phụ nữ.”

“Tên nó là gì nhỉ?”

“À, ờ, *Colleen*.”

“*Colleen*?” Vẻ mặt anh ta chợt thay đổi. “Họ đang yêu cầu anh viết một chuyên mục. Cái cô Lisa gì đó.”

“Edwards. Lisa Edwards. Cô ấy là sếp của em,” Ashling thừa nhận, cảm thấy tội lỗi cho dù chẳng việc gì phải thế cả.

Nổi ngờ vực làm biến đổi khuôn mặt anh ta thành thứ gì đó gay gắt và lạnh lùng. “Đó là lý do tại sao em lại đi chơi với anh phải không? Để thuyết phục anh viết một chuyên mục?”

“Không! Hoàn toàn không.” Cô khiếp sợ bị nghĩ là người mưu mô. “Em chẳng liên quan gì đến chuyện đó cả và em cũng không quan tâm nếu anh không bao giờ làm công việc đó.”

Không hoàn toàn chính xác. Nếu anh đồng ý phụ trách chuyên mục thì đó sẽ là một chiến công⁽⁴⁾ của cô, nhưng cô sẽ không đời nào giục giã làm gì. Nhưng cô thấy động lòng trước sự cảnh giác của anh ta và không hiểu từ đâu một nỗi thôi thúc chờ che trời dậy trong cô.

“Nói thật lòng,” cô nhẹ nhàng nói, “em ở đây chỉ vì em muốn thế. Hoàn toàn không dính dáng tới bất kỳ điều gì khác.”

“OK,” anh ta gật đầu tư lự. Rồi anh ta bật cười, “Anh tin em, em có khuôn mặt rất thật thà.”

Ashling chun mũi lên. “Chúa ơi, gì chứ có cái đó thì thật kinh khủng.” Cô chỉ vào vại bia cạn của anh ta. “Thêm trà chứ, cha xứ?”

“À? Không. Ashling, anh hỏi em một chút,” giọng anh ta đầy vẻ xin lỗi, “em có phiền không nếu chúng ta ghé qua một buổi diễn hài? Chỉ trong khoảng nửa tiếng thôi? Có một người mà anh rất muốn ngó qua một chút.”

“Được chứ, sao lại không?” Rõ ràng đây sẽ không phải là buổi hẹn hò kiểu ánh-sáng-dịu-dàng-và-bữa-tối-đắt-tiền. Thực ra thì cũng đâu có sao.

Buổi diễn chỉ cách đó có vài con phố, trong một quán rượu khác. Marcus được chào đón ở cửa như người của hoàng tộc và, trước sự thích thú của Ashling, cả hai người đều được vẫy cho qua mà không phải trả tiền. Trong căn phòng đông nghẹt, hết người này đến người khác bước lại gần anh - hầu hết là những nghệ sĩ hài khác - và Marcus giới thiệu Ashling với tất cả bọn họ. Mình có thể làm quen với chuyện này, Ashling thầm nghĩ.

Buổi biểu diễn cũng tương tự như những lần mà Ashling đã tham dự. Hàng đồng người lèn vào trong một căn phòng chật chội tối tăm, với một mảng sân khấu bé tí ở trong góc. Nghệ sĩ hài mà Marcus quan tâm bắt chước dáng vẻ của một người trầm cảm rầu rĩ và tự xưng là Người Lithium.

Khi anh ta kết thúc màn diễn dài mười phút của mình, Marcus khẽ chạm vào Ashling. “Giờ thì chúng ta có thể đi được rồi.”

“Nhưng em cũng không phiền nếu chúng ta ở lại...”

Anh ta lắc đầu. “Không. Anh muốn nói chuyện với *em*.”

Anh ta mỉm cười qua màn tranh tối tranh sáng, và Ashling chợt nhận ra rằng mặc dù chỉ là một người bình thường, nhưng anh ta lại phạm phải sai lầm là, thuộc vào loại đẹp trai của kiểu người bình thường đó.

Khi họ đã yên vị trong một quán rượu khác, Marcus hỏi, “Vậy em nghĩ thế nào về Người Lithium?”

Ashling ngập ngừng. “Nói thật nhé, em không thích anh ta lắm.”

“Vậy sao? Như thế nào cơ?” Marcus có vẻ rất quan tâm đến quan điểm của cô, và cô thấy thật hạnh diện.

“Em không nghĩ đó là điều thông minh khi cười nhạo bệnh thần kinh,” cô thú nhận. “Trừ khi bạn thực sự hài hước, còn anh ta thì không rồi.”

“Vậy em nghĩ ai là người hài hước,” anh ta chăm chú hỏi.

“À, hiển nhiên là anh rồi.” Cô cười hơi chói tai khi nói câu đó, nhưng có vẻ như anh ta không lấy thế làm phiền. “Anh thích ai?”

“À, hiển nhiên là anh rồi.” Họ cười khúc khích đầy ý đồ khi Narcus nói câu đó. “Và Samuel Beckett⁽⁵⁾.”

Ashling cười khanh khách cho đến khi cô nhận ra là anh ta hoàn toàn nghiêm túc. *Chết tiệt.*

“Anh nghĩ ông ta là nhà soạn hài kịch giỏi nhất của thế kỷ,” Marcus trầm trồ.

“Em đã có lần xem vở *Đợi Godot*,” Ashling ngập ngừng nói. Không cần phải nói rõ rằng đó là một buổi ngoại khóa ở trường và cô hoàn toàn không hiểu đầu đuôi vở kịch ra làm sao cả. Nhưng ngoài trục trặc về Beckett ra, buổi tối trôi qua mà không có sự vụ gì. Đồ uống chảy tràn còn Marcus thì quyến rũ và quan tâm tới cô. Do những vết tàn nhang của anh ta, nên cô thấy thoải mái khi ở bên anh ta và kể cho anh ta nghe rất nhiều chuyện. Về những buổi học salsa của cô - cô phải thú nhận cô rất phấn khích là cô đã thực sự theo đuổi nó vì chắc hẳn trông cô có vẻ giống như một người có “sở thích” - rồi sự đam mê của cô đối với túi xách và rằng, phần lớn thời gian, cô yêu công việc mới của mình ở *Colleen* như thế nào. “Mặc dù đó không hề có gì là bóng gió cả.”

“Anh biết. Nhưng nói thật nhé, em có phải chịu áp lực là mang về cho họ đầu của Marcus Valentine không?”

“K-không,” cô lúng búng.

“Và ở chỗ làm họ không dựa dẫm gì vào em về chuyện này chứ?”

“Không đời nào.” Ashling nói chắc như đinh đóng cột. “Thật ra thì không có đả động gì đến chuyện đó cả.”

“À.” Sau một thoáng im lặng anh ta nói thêm, “Anh hiểu... Anh hiểu.”

Vừa đắm đắm nhìn dưới hàng mi, anh ta vừa khẽ mỉm cười với cô, và với một cảm giác ấm áp bất chợt trào lên trong lòng, Ashling nhận ra rằng cô thấy anh thật quyến rũ. Chắc hẳn anh phải là mẫu người mà bạn càng lúc càng thấy cảm tình hơn. Và anh thực sự không hề giống với con người trên sân khấu của mình chút nào. Thế cũng tốt - những kẻ đầu đất xuân ngốc không hẳn là người tiếp lửa trong phòng ngủ.

Rồi anh ta nhích người, nghiêng đầu về phía Ashling rồi nói bằng một giọng khe khẽ, đầy ý nghĩa, “Em có muốn một túi khoai tây chiên không?”

“Không, cảm ơn.”

“Vậy là chúng ta vừa có một châu uống, em không muốn ăn khoai tây chiên, tất cả những gì còn lại của chương trình là...” *Sex tới bến luôn!*

Mặc dù cô không thể nhớ nổi được số cốc mà cô đã uống, ý nghĩ đó vẫn choán lấy cô đến độ sững sờ một cách đột ngột và không thể nào giải thích nổi. Không hẳn là sợ hãi, nhưng cũng không hẳn là *không* sợ hãi. Cô thực sự thích anh ta, cô thấy anh ta thật quyến rũ, nhưng...

“Ôi, anh có phiền... Anh biết đấy, em không có ý định đi quá khuya trong buổi tối hôm nay. Sáng ra còn phải đi làm và đại loại thế.”

“À đúng. Nhất định rồi,” anh ta bình thản nói, nhưng anh ta không nhìn thẳng vào mắt cô. “Nếu vậy chúng ta nên về thôi.”

Anh ta hôn cô khi thả cô xuống trước nhà, nhưng không hiểu sao cô không thấy yên tâm cho lắm.

Những bàn tay mềm mại, nhỏ xíu vuốt ve mặt cô... Chập chòn nửa mê nửa tỉnh, Clodagh mơ màng tận hưởng hơi ấm từ bàn tay của Molly đang chạm vào làn da nhạy cảm và mềm mại trên mặt cô. Nằm trên ngực Clodagh, Molly vừa khụt khịt thở dồn vừa lướt những ngón tay mũm mĩm và dính dính của con bé dọc trên cằm Clodagh, má cô, quanh mũi cô, trán cô và...Oao! Ối! Sao vắng tung tóe trong đầu cô.

“Con đâm vào mắt mẹ rồi, Molly!” Clodagh gào lên, tối tăm mặt mũi vì màn đánh thức đầy bạo lực.

“Mẹ dậy rồi,” Molly nói, giả vờ ngạc nhiên.

“Tất nhiên là mẹ dậy rồi.” Clodagh bụm tay lên con mắt mù tịt đang giàn giụa nước như trào ra từ một con đập vỡ. “Bị ăn một cú vào mắt thì có ai mà không thức.”

Hất Molly ra khỏi người, cô loạng choạng ra trước gương để kiểm tra thiệt hại. Hôm nay cô cần phải trông sao cho lộng lẫy nhất vì cô có cuộc hẹn ở một văn phòng môi giới việc làm.

Một bên mặt cô vẫn bình thường, phía bên kia là cả một thảm họa đỏ ngầu và đầm đìa nước. Chết tiệt. Rồi cô nhận ra đồng quần áo trên ghế của mình, và lại cuống cuống bắt tay vào màn dọn dẹp và treo treo mắc mắc trước-giờ-bà-Flor-đến mọi khi.

“Mặc quần áo vào đi, Craig,” cô gọi. “Molly, nhanh lên, mặc quần áo vào. Bà Flor sắp đến đây.”

Lao ầm ầm xuống cầu thang, bữa sáng lại là chiến trường muôn thuở.

“Không muốn All-Bran đâu,” Craig rên rỉ và ỉ ôi. “Muốn Coco Pop cơ.”

“Con không được ăn Coco Pop chừng nào chưa ăn xong All-Bran,” Clodagh nói, giả vờ trong giây lát là cô có thể được nghe lời.

Lần đi chợ hàng tuần của cô gồm một lô những hộp ngũ cốc sáu gói, trong đó Sugar-Puff và Coco Pop bao giờ cũng được ăn ngẫu nhiên hết ngay lập tức, trong khi những gói tẻ nhạt kiểu như All-Bran cứ chất lại

thành cả đồng thừa mưa chẳng thềm đoái hoài. Cho tới khi chúng còn chưa được tiêu thụ hết, cô cố cưỡng không để bị bắt nạt phải mở một lô mới. Để rồi lần nào cũng phải chịu thua. Đặc biệt là hôm nay vì thời gian là điều quan trọng nhất. Xé lớp giấy bóng bọc ngoài một hộp sáu gói mới tinh khác, cô đặt mạnh gói Coco Pop xuống trước mặt Craig. Rồi mặc nguyên chiếc váy ngủ của mình cô vội vã chạy ra ngoài xe lấy mấy túi mua hàng ra khỏi nơi giấu của chúng trong cốp. Cô thường làm vậy khi cô mua thứ gì đó mới để mặc. Mặc dù Dylan không bao giờ kêu ca về chuyện cô chi tiền mua quần áo, điều đó cũng không khiến cô cảm thấy tội lỗi.

Nhưng lần này thì khác. Trong khi Dylan phải làm việc cả trong ngày nghỉ lễ, thì Clodagh lại quẳng lũ trẻ cho bà mẹ thấp khớp của mình và lao vào một màn mua sắm bốc giờ. Mấy chiếc túi mà cô hối hả mang vào nhà chứa đựng những bộ quần áo tiệc tùng trẻ trung và sành điệu, những bộ quần áo mà cô cũng không hoàn toàn tự tin là phải mặc như thế nào nữa. Cô cũng mua một bộ đồ công sở nhân cuộc hẹn với văn phòng môi giới việc làm - về chuyện này thì Dylan hoàn toàn không biết gì. Cô không biết tại sao cô lại không nói với anh nhưng cô thoáng lờ mờ nghi ngờ là anh sẽ không ủng hộ.

Quay vào phòng mình, cô cuống cuống giật bỏ cuống giá và nhãn dán ra khỏi chiếc váy và cái áo khoác màu xám rồi diện lên người. Bộ đồ công sở này rất đắt tiền. Nghĩ đến đã thấy phát ớn, nhưng cô cho là mình sẽ phải mặc đi mặc lại nó nhiều lần khi kiếm được một công việc. Tiếp theo đó là tất chân 15-denier, giày đen cao gót và một chiếc sơ mi trắng. Sau khi đã thoa son và vấn lại mái tóc thành một búi kiểu Pháp gọn gàng, cô cảm thấy trông mình cũng ổn.

Ngoại trừ một bên mắt vẫn đỏ của cô, thế đấy.

Sáng nay thì cô không kịp tránh mặt Flor. Bà ta đang kèn càng đi qua cổng vừa đúng lúc Clodagh đang lừa Craig và Molly ra khỏi cửa.

“Bà khỏe không, Flor?”

“Hôm thứ Sáu vừa rồi tôi đến chỗ Frawley,” Flor trả lời. Frawley là bác sĩ của bà ta. Mặc dù Clodagh chưa bao giờ gặp ông ta, nhưng cô cảm thấy

mình biết ông ta quá rõ.

“Thế ông ấy bảo sao?”

“Thì nó phải ra ngoài thôi.”

“Cái gì phải cơ?”

“Dạ con của tôi, chứ còn gì nữa?” Flor ngạc nhiên thốt lên.

“Quái quỷ thật, đúng là tin khủng khiếp.” Clodagh tập trung hết năng lượng để tỏ vẻ thông cảm và thấu hiểu giữa phụ nữ với phụ nữ.

“Không phải thế đâu!”

“Bà không buồn sao?”

“Sao tôi lại phải thế?”

“Chẳng lẽ bà không thấy lo là mình sẽ cảm thấy...” Clodagh ngập ngừng. Cô đang định nói, “bớt giống một người phụ nữ sao?” Nhưng nếu thế thì thiếu tế nhị quá. Thay vào đó cô lựa lời, “Chẳng lẽ bà không thấy lo là mình sẽ cảm thấy mất mát sao?”

“Hoàn toàn không,” Flor hoan hỉ nói. “Lôi nó ra. Chắc chắn rồi, nó chỉ tổ gây phiền. Chưa bao giờ được tích sự gì cả. Hôm nay cô muốn tôi làm gì cho cô nào?”

“À.” Clodagh hồ thẹn. “Là một ít quần áo, nếu bà có thể. Và có lẽ là phòng tắm. Thật ra thì bất kỳ việc gì bà có thể...”

Vừa đẩy mở cánh cửa văn phòng môi giới việc làm ở trung tâm thành phố, nỗi sợ hãi và kích thích hiện ra qua những bàn tay run rẩy của Clodagh. Cô dừng lại trước mặt một cô gái trẻ có búi tóc màu nhạt, với làn da tươi tắn màu hoa mơ chết ngạt vì lớp kem nền dày bịch.

“Tôi có hẹn với Yvonne Hughes.”

Cô gái đứng dậy. “Xin chào,” cô ta điềm tĩnh nói, với vẻ tự tin đáng ngạc nhiên. “Tôi là Yvonne Hughes.”

“À.” Clodagh đã chắc mẩm phải là ai đó nhiều tuổi hơn.

Rồi Yvonne trao cho cô một cái bắt tay đáng là mẹ của tất cả những cái bắt tay chắc nịch, cứ như thể cô ta đang trong quá trình huấn luyện để trở thành một nam chính trị gia vậy. “Xin mời ngồi.”

Clodagh nắm lấy bản CV hơi bị nhăn một chút vì để trong túi xách.

“Nào chúng ta cùng xem qua một chút.” Yvonne có kiểu sử dụng hai bàn tay rất nhẹ nhàng và thông thả. Cô ta vuốt đi vuốt lại bản CV bằng những đầu ngón tay bè bè, như của trẻ con, làm nó phẳng ra, xếp thật ngay ngắn, đặt nó thẳng hàng với mép bàn làm việc của mình. Rồi trước khi lật sang trang cô ta còn cẩn thận nắm chặt lấy góc giấy giữa ngón cái và ngón trỏ rồi vê vê như điên trong giây lát, chỉ để chắc chắn là cô ta không lật cả hai trang cùng một lúc. Không hiểu sao, trò đó khiến Clodagh thực sự khó chịu.

“Chị đã không đi làm một thời gian dài rồi đúng không?” Yvonne nói. “Tổng cộng là...bao nhiêu... hơn *năm* năm.”

“Hồi đó tôi sinh con. Tôi không bao giờ có ý định nghỉ ở nhà lâu đến thế, nhưng rồi tôi lại sinh một đứa con nữa, và không có thời điểm nào thích hợp cho tới bây giờ.” Clodagh vội vàng tự thanh minh liền một hơi.

“Tôi...hieeeee...” Yvonne tiếp tục đùa cợt với thần kinh của Clodagh khi cô ta sẫm soi những thông tin chi tiết về sự nghiệp của cô. “Từ khi ra trường, chị đã làm việc nhân viên đặt phòng khách sạn, lễ tân ở một phòng thu thanh, thu ngân nhà hàng, nhân viên văn thư trong một văn phòng luật sư, nhân viên tiếp nhận hàng cho một công ty quần áo, thu ngân ở vườn thú Dublin, lễ tân ở một công ty kiến trúc và nhân viên đặt vé tại một công ty du lịch?” Clodagh bắt Ashling liệt kê tất cả những gì cô đã từng làm, chỉ để chứng tỏ rằng cô rất tháo vát. “Cô làm việc *ba ngày* ở vườn thú Dublin?”

“Là do cái mùi,” Clodagh thú nhận. “Bất kể đi đâu tôi vẫn ngửi thấy cái mùi chuồng voi. Tôi sẽ không bao giờ quên được. Ngay cả những chiếc sandwich cũng có vị...”

“Thời gian làm việc lâu nhất của chị là ở công ty du lịch,” Yvonne ngắt lời. “Chị làm ở đó trong hai năm?”

“Đúng thế,” Clodagh hăm hờ nói. Không hiểu thế nào cô đã nhích về phía trước thành ra cô đang ngồi ngay trên mép ghế.

“Chị có được thăng chức trong khoảng thời gian đó không?”

“À, không.” Clodagh bị bất ngờ. Làm thế nào cô có thể giải thích rằng bạn chỉ có thể được cất nhắc lên làm nhân viên giám sát và rằng tất cả mọi người vừa khinh thường vừa thương hại các nhân viên giám sát.

“Chị đã trải qua kỳ thi nào trong ngành du lịch chưa?”

Suýt nữa thì Clodagh phá lên cười. Nghĩ thế quái nào thế! Chẳng phải đó chính là lý do bạn rời khỏi trường học sao? Như vậy bạn không bao giờ phải trải qua kỳ thi nào nữa.

Yvonne xoay xoay những ngón tay của cô ta trong không khí, trước khi lần lượt đặt từng ngón tay xuống, để khoan thai, đều đều như thoi miên vượt phẳng trang giấy lần nữa. “Ở đó chị sử dụng phần mềm gì?”

“À...” Clodagh không tài nào nhớ nổi.

“Chị biết đánh máy và ghi tốc ký chứ?”

“Có.”

“Bao nhiêu từ một phút?”

“Ôi, tôi không biết. Tôi chỉ gõ bằng hai ngón trỏ,” Clodagh giải thích, “nhưng tôi gõ rất nhanh. Nhanh bằng những người đã học qua một khóa.”

Đôi mắt như trẻ con của Yvonne nheo lại. Cô ta đang khó chịu, mặc dù không đến mức mà cô ta muốn bạn tin. Chẳng qua cô ta đang đùa giỡn, thích thú với quyền lực mà mình có. “Vậy là tôi có thể coi là thực ra chị không hề học qua khóa ghi tốc ký nào?”

“À ừm, tôi nghĩ thế, nhưng tôi vẫn luôn có thể... Không,” Clodagh thừa nhận, khi đã hết sạch sức lực.

“Vậy chị có kỹ năng xử lý văn bản cơ bản nào không?”

“À, không.”

Và mặc dù Yvonne đã biết câu trả lời, cô ta vẫn hỏi, “Và chị không có bằng cấp gì.”

“Không,” Clodagh thừa nhận, chăm chăm nhìn Yvonne với một con mắt bình thường và một con mắt vẫn đỏ.

“Được rồi.” Yvonne thở ra với vẻ nhản nại, liếm một ngón tay và dùng nó để vuốt phẳng một góc nhăn nhúm của bản CV. “Cho tôi biết chị đọc

gì.”

“Ý cô là sao cơ?”

Có một khoảng ngưng, rất nhỏ đến nỗi hầu như không tồn tại, nhưng Yvonne đã tạo ra nó để biểu thị rằng cô ta nghĩ Clodagh mới thật điên loạn làm sao.

“*FT? Time?*” Yvonne gợi ý. Không hẳn là cô ta thờ dài, nhưng cũng có thể nói là cô ta đã làm thế. Rồi cô ta nói thêm một cách ác nghiệt, “Bella? Hello?”

Tất cả những gì Clodagh đọc là các tạp chí về nội thất. Và những cuốn sách kiểu *Chú mèo đội mũ*. Và thỉnh thoảng là mấy cuốn sách bom tấn về những người phụ nữ tự gây dựng công việc làm ăn riêng của mình và không phải ngồi qua những cuộc phỏng vấn nhục nhã như thế này khi họ muốn có một công việc.

“Và tôi thấy chị có đề cập đến tennis trong những sở thích của mình. Chị chơi ở đâu?”

“Ồ, tôi không *chơi*.” Clodagh bật ra tiếng cười khúc khích như trẻ con. “Ý tôi là tôi thích xem môn đó.”

Giải Wimbledon sắp bắt đầu, trên ti vi đã có chiếu rất nhiều màn quảng cáo trước khi tường thuật.

“Và chị tới phòng tập thể dục phải không?” Yvonne đọc. “Hay là chị cũng chỉ thích xem thôi?”

“Không, tôi tới thực sự ấy chứ,” Clodagh nói, một cách quả quyết hơn rất nhiều.

“Mặc dù khó có thể coi đó là một sở thích, đúng không?” Yvonne hỏi. “Như thế cũng giống như nói rằng ngủ là một sở thích. Hay ăn.”

Câu đó như xát muối vào lòng Clodagh.

“Và chị là người thường xuyên tới nhà hát?”

Clodagh do dự, rồi thú nhận, “Không hẳn là thế. Nhưng thì cũng phải kể ra thứ gì đó chứ, đúng không?” (Khi mà cuối cùng Clodagh và Ashling chấm dứt trò bịa ra những sở thích trò cười như đua xe đường trường và tôn

thờ quý dữ, và cố gắng tập hợp một danh sách sở thích *thật sự*, những thứ mà họ lượm lặt được rất lèo tèo.)

“Vậy thì những điều chị quan tâm *là* gì?” Yvonne cất vấn.

“À...” Những điều cô *từng* quan tâm là gì nhỉ?

“Sở thích, niềm đam mê, đại loại như vậy,” Yvonne sốt ruột nói.

Đầu óc Clodagh đã đông cứng lại. Điều duy nhất cô có thể nghĩ được là cô thích nghịch những đầu tóc chẻ ngọn, tước phần bị chẻ dọc theo thân sợi tóc, để xem nó lên đến tận đâu. Cô có thể dành hàng giờ liền tự giải trí cho mình bằng cách đó. Nhưng có gì đó đã ngăn cô không chia sẻ điều này với Yvonne. “Cô biết đấy, tôi có hai đứa con,” cô yếu ớt nói. “Chúng choán hết tất cả thời gian của tôi rồi.”

Yvonne vụt liếc vào cô một ánh nhìn nếu-chị-đã-nói-vậy. “Chị tham vọng đến mức nào?”

Clodagh co người lại. Cô hoàn toàn không tham vọng chút nào. Những người tham vọng thật quái đản.

“Khi làm việc ở công ty du lịch, điều gì trong công việc khiến chị hài lòng nhất?”

Qua quýt cho hết ngày, đó là tất cả những gì Clodagh nhớ được. Tinh thần là - cũng giống hệt như với tất cả những cô gái khác mà cô làm cùng - họ đến văn phòng, tạm gác cuộc sống thực sự của mình lại trong tám tiếng đồng hồ, và dồn toàn bộ sức lực vào việc chịu đựng sự chờ đợi.

“Giải quyết với khách hàng?” Yvonne gợi ý. “Tháo gỡ những vướng mắc? Hoàn thành một lần bán hàng?”

“Được trả tiền,” Clodagh nói, rồi chợt nhận ra là lẽ cô không nên nói thế. Vấn đề là, đã lâu lắm rồi cô mới lại có một cuộc phỏng vấn. Cô đã quên sạch những lời sáo rỗng phù hợp. Và, theo như cô nhớ, từ trước đến nay cô toàn được những người đàn ông phỏng vấn, và họ đều tử tế hơn nhiều so với cái đồ bò cái oắt con chết tiệt này.

“Tôi không thực sự quan tâm đến việc lại đi làm cho một công ty du lịch,” Clodagh nói. “Tôi sẽ không phiền nếu cô tìm cho tôi một công việc

tại một...tạp chí.”

“Chị muốn làm việc tại một tạp chí?” Yvonne làm ra vẻ cô ta thấy khó có thể kiềm chế được một nụ cười.

Clodagh thận trọng gật đầu.

“Chẳng phải tất cả chúng ta đều muốn thế sao, cưng?” Yvonne ngân nga.

Clodagh quả quyết là cô căm ghét cô ta, đồ ranh con háms quyền và tàn nhẫn này. Dám gọi cô là “cưng” trong khi cô ta chỉ bằng nửa tuổi cô.

“Chị đã tính đến mức lương như thế nào?” Yvonne hỏi, siết dần những con ốc vít.

“Tôi không...à...tôi chưa nghĩ đến...Cô nghĩ sao?” Clodagh chuyển nốt chút quyền lực còn rơi rớt của mình cho Yvonne.

“Thật khó mà nói được. Hiện tôi không có nhiều lắm để xem xét. Nếu chị cân nhắc đến chuyện đào tạo lại...”

“Có thể,” Clodagh nói dối.

“Nếu có gì đó mới, tôi sẽ liên lạc.”

Cả hai cùng biết rằng cô ta sẽ không làm thế.

Yvonne tiễn cô ra đến cửa. Clodagh cảm thấy một nỗi hãi lòng độc ác khi nhận ra cô ta có những ngón chân hơi quặp vào trong.

Ra đến ngoài phố, trong bộ đồ công sở đắt tiền, lối bịch, đáng ghét của mình, cô chậm chạp bước ra xe. Sự tự tin của cô vỡ tan tành. Buổi sáng hôm nay là cả một bài học kinh hoàng về việc cô đã già nua và vô dụng đến nhường nào. Cô đã đặt tất cả hy vọng của mình vào một công việc nhưng, rất hiển nhiên, thế giới của công việc là một nơi quá nhanh trong khi cô không còn những kỹ năng để thuộc về đó nữa.

Cô sẽ phải làm gì bây giờ đây?

Sáng thứ Ba, Lisa lờng lộn và như ngồi trên đồng lửa bên ngoài Randolph Media, nhăm nhăm chờ vào trong. Không bao giờ còn có chuyện cô sẽ phải chịu đựng một kỳ nghỉ cuối tuần như vừa rồi nữa. Buổi sáng hôm thứ Hai nghỉ lễ, cô buồn chán đến mức đi xem phim một mình. Nhưng bộ phim mà cô muốn xem đã bán hết vé, vì vậy cuối cùng cô đành phải xem thứ gì đó có tên là *Rugrats Two*, ngồi chung trong rạp chiếu phim với dường như phải đến cả tỷ đứa trẻ dưới bảy tuổi hiếu động quá thể. Cô thực sự không biết là lại có nhiều trẻ con đến vậy trên thế giới. Và thật mỉa mai làm sao khi dạo gần đây những người được cô dành phần lớn thời gian của mình để ở bên lại là bọn trẻ...

Cô trừng trừng lườm người gác cổng tên Bill, trong khi từ phía sau cánh cửa kính ông ta xúng xoảng chìa khóa để cho cô vào. Tất cả là lỗi của ông ta, đồ khom già lười nhác, trốn việc. Nếu như ông ta để cho cô đến làm việc vào cuối tuần vừa rồi thì cô đã không bao giờ phát hiện rằng cuộc đời mình mới trống rỗng làm sao.

“Lạy Chúa, cô đến sớm thế,” Bill lo lắng lầm bầm.

“Cuối tuần vui vẻ chứ?” Lisa mỉa mai hỏi.

“Trúng phóc⁽¹⁾, với tôi thì đúng là thế thật,” Bill hồ hởi nói, rồi thao thao bất tuyệt kể về những chuyến thăm của lũ cháu, rồi những chuyến thăm tới chỗ lũ cháu...”

“Bởi vì với tôi thì không,” Lisa cắt ngang.

“Tôi rất tiếc khi nghe điều đó,” ông ta thông cảm, vừa tự hỏi chuyện này thì liên quan gì tới mình.

Nhưng xét về khía cạnh tích cực, Lisa tự nhủ khi đang đi trên thang máy, cô đã đưa ra một số quyết định. Nếu cô sắp bị sa lầy trong cái đất nước chết tiệt khốn kiếp này, cô sẽ thiết lập một mạng lưới những người bạn. Chắc, có thể không phải là bạn bè *đến mức* ấy, nhưng cũng là những người cô có thể gọi là “cứng” và kể lể nói xấu người khác với họ.

Và cô sẽ làm chuyện ấy với một ai đó. Một người đàn ông, cô hấp tấp chỉ rõ. Đừng có bận tâm đến trào lưu Tân Lưỡng tính mà cô miêu tả trong số tháng Ba của *Femme* - màn hôn hít ngược nghịu với một cô người mẫu ở Met Bar là tất cả những gì cô có thể làm được. Cũng giống như *Sensible Chic*, làm chuyện ấy với phụ nữ hoàn toàn không dành cho cô.

Nỗi thôi thúc khủng khiếp muốn gọi điện cho Oliver vào cuối tuần đó là dấu hiệu rõ ràng rằng cô cần một người đàn ông. Jack, nếu có thể. Nhưng, với một quyết tâm ngày càng mạnh mẽ, cô quyết định nếu Jack muốn chơi trò Burton và Taylor với Mai, cô sẽ đi tìm một người khác vậy. Có thể cách đó sẽ giúp anh mở mắt. Dù có sao đi nữa, mọi chuyện cũng không thể tiếp tục như thế này được.

Tất nhiên, có khả năng cô sẽ không thể tìm được một người bạn trai phù hợp ngay lập tức. Nhưng cô tự thề với mình rằng *cùng lắm* là hết tuần này cô sẽ ngủ với một ai đó.

Như ai nhỉ? Có thể kể đến Jasper Ffrench, tay đầu bếp ngôi sao, hiển nhiên là anh ta đã có ý đồ rồi. Nhưng anh ta là một gã hâm quá sức chịu đựng. Còn có cái anh chàng Dylan gì đó mà cô nhìn thấy đi cùng với Ashling. Anh ta thật là hấp dẫn. Đáng tiếc là có vợ rồi, vì thế cô thực sự ít có khả năng tình cờ gặp anh ta trong một hộp đêm. Dành cả cuối tuần lang thang qua những cửa hàng DIY⁽²⁾ có lẽ còn khả dĩ hơn.

“Lạy Chúa,” cô thốt lên thành tiếng, và đứng khựng lại khi vừa bước chân vào văn phòng. Những chai champagne, ca cốc, giấy bạc và dây kềm bữa bãi khắp nơi, và cả văn phòng bốc mùi như một quán rượu. Rõ ràng là người dọn dẹp không hề nghĩ bà ta có trách nhiệm phải dọn dẹp đồng tàn tích của vụ nhậu nhẹt hôm thứ Sáu. Hừm, Lisa sẽ không rửa ráy bất kỳ thứ gì hết, cô còn phải nghĩ đến những cái móng tay của mình. Ashling có thể làm việc đó.

Trước sự khinh thường pha chút ganh tị của Lisa, mọi nhân viên khác đều đến muộn. Tất cả bọn họ đều có ba ngày hoang dại. Kể cả bà Morley, sau hai cốc champagne hôm thứ Sáu, cũng dành cả cuối tuần nhậu nhẹt lu bù.

Giờ là lúc phải trả giá - tất cả mọi người đều rên rỉ và ủ rũ, nhất là Kelvin, anh chàng đã chọc thủng mắt cái ba lô màu da cam có thể thổi phồng của mình bằng chiếc nhả ở ngón tay cái trong một vụ tai nạn bị thảm tìm-cái-bút-bi đêm Chủ nhật.

Trong lúc mọi người cố tình tránh không nhìn đến những chiếc cốc bẩn, những lời so sánh cơn chësh choáng cú thể tràn ra.

“Lần nào nó cũng khiến tôi khó chịu trong bụng hơn là trong đầu,” Dervla O’Donnell tâm sự với bàn dân thiên hạ. “Không gì ngoài hai chiếc sandwich kẹp giăm bông có thể ngăn được cảm giác nôn nao.”

“Không, với tôi lại là cảm giác hoang tưởng,” Kevin rùng mình, lén lút liếc trộm về phía cô, rồi lại thụp đầu anh ta xuống ngay lập tức.

Ngay cả bà Morley cũng bẽn lén thú nhận, “Tôi cảm thấy như thể bị một con dao găm cứ thể đâm liên tục vào mắt phải của mình.”

Lisa ao ước được tham gia cùng mà không thể. Lớp kem trên chiếc bánh uất hận của cô được phết nốt khi Mercedes lượn vào, lĩnh kính với những chiếc túi dán đầy các loại nhãn hành lý hàng không. Hình như cô ta đã đến New York, chứ không phải đâu khác, vào cuối tuần. Đồ chó cái hư hỏng, Lisa cay đắng nghĩ. Đồ chó cái *may mắn*. Và thế nào mà tất cả mọi người đều có vẻ đã biết về nó trừ cô nhỉ?

Mercedes đã được nhờ mang về một số thứ: một chiếc Levi’s màu trắng cho Ashling - hình như giá bên đó chỉ còn bằng một nửa; một chiếc mũ Stussy cho Kelvin, thứ mà bạn không thể nào tìm được ở châu Âu; và một lô những thanh kẹo Babe Ruth cho bà Morley, bà này đã từng đến Chicago hồi những năm 1960 và suốt từ hồi đó đến giờ vẫn chưa thể nào yên phận với loại Cadbury. Những kẻ nhận quà may mắn rú lên sung sướng với món đồ của mình và tiền nong trao tay nhoang nhoáng.

“Lúc trước tôi đang nghĩ đến chuyện tự tử,” Kelvin hớn hờ chưng diện chiếc mũ mới của anh ta, “nhưng giờ thì thôi rồi.”

Lisa cúi kính ngời nhìn. Lẽ ra cô đã có thể nhờ Mercedes mang về loại kem dưỡng thể của Kiehl. Không có chuyện cô sẽ nhờ cô ta đâu. Nhưng hẳn cô sẽ lấy làm thích thú được *từ chối* nhờ cô ta.

Ngoài những món đồ được nhờ mua riêng, Mercedes còn mang đến những món quà hào phóng cho cả văn phòng - bốn mươi hương vị kẹo nhân mềm, hàng túi kẹo chocolate viên Hershey, và hàng ôm những cốc kem chocolate bơ lạc của Reece. Nhưng khi Mercedes mời cô một túi kẹo viên Hershey, Lisa rùng mình, “Ồ không. Lúc nào tôi cũng nghĩ chocolate Mỹ có vị hơi buồn nôn.”

Bà Morley - mồm đầy cứng một thanh Babe Ruth - há hốc mồm trước câu nói báng bố đó và, trong giây lát, đôi mắt đen cá mập của Mercedes nhìn xoáy vào mắt Lisa. Lisa nhìn thấy sự khinh bỉ, thậm chí là cả vẻ thích thú trong đó.

“Xao cũng được,” Mercedes nói lạnh te. Và Lisa suýt nữa nổ tung. Mercedes vừa đến New York hai ngày. Có hai ngày! Vậy mà cô ta đã nói giọng New York.

Người cuối cùng trong đám nhân viên không thuộc ban chức sắc đến văn phòng là Trix, đóng góp đáng kể vào cái hỗn hợp mùi thơm ngào ngạt.

“Lạy *Trúa* trên cao,” bà Morley thốt lên, bất ngờ thể hiện xu hướng chiều theo thị hiếu đám đông. “Cái, e hèm, *trỗ* này bốc mùi.”

“Ha ha,” Trix khinh thường nói.

Chuyện này khơi mào cho cả tấn những trò chơi chữ liên quan đến cá.

“Người cô tanh như cá, Trix!” Kelvin thốt lên.

“Ồ, đừng có cá *chê*⁽³⁾,” Ashling xoa dịu.

“*Lượn*⁽⁴⁾ đi thôi, tốt nhất là cô nên về nhà,” Mercedes khiến tất cả mọi người ngạc nhiên với câu đó.

Kelvin tỏ ra rất có năng khiếu trong trò này. “*Salmon chanted evening*,” anh ta ngân nga, hai cánh tay giang rộng, “*you might meet a stray-ayne-ger*⁽⁵⁾.”

“Đây là bài hát khác cho cô đây!” Thế nào Bernard Tẻ nhạt lại cũng có lần hiểu đúng mọi chuyện. Dựng cổ áo sơ mi lên, và bất chấp cái áo gi lê đỏ cùng chiếc quần âu của mình, anh ta thử biểu diễn một màn tiếng lóng còi của mình. “*Hake, rattle and roll! I said, hake, rattle and roll...*⁽⁶⁾”

Jack lững thững bước vào, tay đút túi, tươi cười hớn hở. “Chào tất cả mọi người,” anh vui vẻ nói. “Kác bạn biết không, chỗ này đúng là một cái lò mổ.”

Trix quay sang anh. “Jack - vâng, tôi biết, tôi phải gọi là anh Devine - tất cả bọn họ đang cười nhạo vì tôi có mùi cá. Họ đang hát hò về điều đó.”

“Hát hò kiểu gì?”

“Tiếp đi nào,” Trix ra lệnh cho một anh chàng Kelvin đang chưng hửng. “Hãy hát cho nhà lãnh đạo về vang của chúng ta nghe đi.”

Kelvin miễn cưỡng tuân theo.

Jack cười nhăn nhở.

“Còn anh nữa,” Trix nói với Bernard.

Bernard thực hiện một màn giảm nhẹ tội rất gượng gạo cho trò khoe khoang trước đó của mình.

“Không được hay cho lắm,” Jack nói.

Trix gật đầu vênh váo.

“Tôi có một bài hay hơn,” Jack khiến mọi người sửng sờ. Rồi vừa oai vệ bước với vẻ khệnh khạng đáng ngạc nhiên về phía văn phòng của mình, anh vừa hát to, “*I’m a SOLE⁽²⁾ man. Bụp bà bụp bà bụp. I’m a SOLE man.*”

Cửa văn phòng đóng lại, nhưng họ vẫn có thể nghe thấy anh tạo ra những âm thanh ông ổng bên trong.

Mọi người trao cho nhau những ánh mắt ngờ ngàng. “Có chuyện quái gì với *anh ta* thế?”

“Tôi có đang nghe⁽⁹⁾ nhầm không?” Trix gần như không thốt nên lời. “Chẳng nhẽ anh ta đang hát - ?” Cô chột giật mình dừng phắt lại. “Chết tiệt, thậm chí cả tôi cũng đang đang thế nữa.”

Mặt Ashling như bị rút cạn hết sức sống. Cô chỉ vừa mới kịp nhớ ra lời khuyên say khướt về quan hệ tình cảm mà cô đã cho Jack tối thứ Sáu. “Ôi lạy Chúa,” cô rên rỉ, giơ tay lên che hai gò má nóng bừng.

“Không lẽ tôi tệ thế sao?” Trix có vẻ tự ái. Cô chờ đợi sự dè bieu từ hầu hết những người khác nhưng không phải là từ Ashling.

Ashling lắc đầu. Giờ thì cô chẳng thể nghĩ thấy mùi gì, tất cả đã bị cuốn phăng đi bởi con sóng bề bồng. Cô đành phải xin lỗi.

“Cái văn phòng tắm quá.” Lisa, kẻ phá đám bắt đầu hạch sách. “Kelvin, anh có thể thu dọn mấy cái chai rỗng, còn Ashling, cô có thể rửa mấy chiếc cốc được không?”

“Tại sao lại là tôi? Lần nào tôi cũng rửa,” Ashling lơ đãng nói, vẫn còn quá mắc kẹt trong nỗi kinh hoàng vì những gì cô đã nói với Jack Devine - Chúa ơi, thậm chí cô còn gọi anh ta là JD nữa!

Câu trả lời này khiến Lisa chết điếng người lặng thinh. Cô nhìn Ashling với ánh mắt tóe lửa đầy đe dọa, nhưng tâm trí Ashling còn đang ở tận đâu tận đâu, thành thử cô đành trút giận lên Trix. “Được rồi, cô chã, cô đi rửa đi.”

Sững sờ vì bị nói như vậy bởi chính Lisa, người từ trước tới giờ vẫn đối xử với cô như đệ tử ruột, Trix ương bướng, hậm hực quẳng loảng xoảng những chiếc cốc lên khay, đặt mỗi chiếc trong vòng nửa giây dưới vòi nước chảy trong phòng vệ sinh nữ, rồi tuyên bố chúng đã được rửa xong.

Ashling chờ cho đến khi mọi người đã ổn định bắt tay vào công việc rồi cô mới run rẩy bước tới văn phòng của Jack, những dây thần kinh quanh đầu gối cô nhảy loạn cả lên.

“Xin chào Cô Gỡ rồi.” Jack gần như tán tỉnh khi anh mời cô vào. “Cô đang đi kiểm thuốc lá phải không? Bởi vì tôi đã tính rằng tuần trước là vụ chỉ làm một lần thôi. Nhưng nếu cô nhất định yêu cầu thì...”

“Ồ không! Đó không phải lý do tại sao tôi tới đây.” Rồi cô im bật, đột ngột bị vướng vào cái cà vạt của anh. Trùm lên nó là hình Bart Simpsons⁽⁹⁾ màu vàng chói. Anh có mấy khi đeo những cái cà vạt cột nhả như thế đâu nhỉ?

“Vậy thì tại sao cô tới đây?” Đôi mắt đen của anh lấp lánh nhìn cô vui vẻ. Kể cũng lạ, căn phòng của anh dường như không còn nặng nề và u ám như mọi khi.

“Tôi muốn nói là tôi rất xin lỗi vì đã cho anh lời khuyên về mối quan hệ của anh hôm thứ Sáu. Lúc đó có, à...” cô cố nở một nụ cười giả lả, nhưng

thay vào đó nó vọt ra thành một cái nhả nhỏ nhặt thếch. “Lúc đó có chút hơi men.”

“Không vấn đề gì,” Jack nói.

“À ừm, nếu anh chắc chắn -”

“Cô nói đúng, cô biết đấy. Mai là một cô gái đáng yêu. Tôi không nên cãi nhau với cô ấy.”

“À ừm, ờ, tuyệt.”

Ashling đi ra, cảm thấy - thật lạ lùng - hầu như còn tệ hơn cả trước khi cô bước vào. Trong khi cô đang về chỗ, Lisa trừng trừng lườm cô.

Ngay sau đó một người đưa thư đến mang theo những bức ảnh chụp quần áo của Frieda Kiely. Mercedes cố vồ lấy chúng, nhưng Lisa đã chặn trước được cô ta. Cô xé toang chiếc túi giấy và rơi ra ngoài là cả một đồng nặng trĩu những bức ảnh bóng loáng chụp các cô người mẫu mặt dính vết bùn khoáng, rơm vương trên tóc, ngả ngớn quanh đầm lầy.

Lisa lướt qua chúng trong sự im lặng đáng sợ, phân chia chúng thành hai chồng không đều nhau.

Chồng nhỏ hơn gồm bức ảnh một cô gái bần thiêu, đầu bù tóc rối mặc một chiếc váy buổi tối lả lơi kết hợp với đôi ủng lấm lem, cặp chân trần của cô ta nhem nhuốc vết bùn. Cũng cô gái đó diện một bộ đồ công sở cắt may rất trang nhã, ngồi trên một cái xô lật úp, giả vờ như đang vắt sữa bò. Và một cô người mẫu khác trong chiếc váy màu bạc ngấn, bó sát, làm ra vẻ đang lái một cái máy kéo. Chồng lớn hơn gồm những bức bông bênh kỳ ảo chụp những cô gái diện váy dài bông bênh kỳ ảo nhảy múa trong khung cảnh cũng bông bênh kỳ ảo nốt.

Lisa cầm chồng nhỏ hơn nhiều trong số hai chồng lên. “Những bức này chỉ vừa đủ tạm dùng được,” cô lạnh lùng bảo Mercedes. “Những bức còn lại đều là rác rưởi. Tôi cứ tưởng cô là một nhà báo thời trang cơ đấy.”

“Chúng bị làm sao nào?” Mercedes hỏi, với vẻ bình tĩnh đầy đe dọa.

“Chẳng có chút mĩa mai nào hết. Không có sự tương phản. Những bức này...” cô chỉ vào những bức ảnh chụp mấy chiếc váy bông bênh. “...lẽ ra

phải được chụp trong khung cảnh đô thị. Cũng vẫn những cô nàng này với cùng với những bộ mặt bẩn thỉu và váy dài đen rồ rồ, nhưng lần này là đang đi lên một chiếc xe bus hoặc đang nhận tiền từ một điểm rút tiền hay sử dụng máy tính. Hãy liên hệ với văn phòng báo chí của Frieda Kiely. Chúng ta sẽ cho chụp lại vụ này.”

“Nhưng...” Mercedes trừng trừng một cách xâm xì.

“Đi đi,” Lisa bực dọc nói.

Tất cả những người khác trong văn phòng bỗng chột thấy mũi giày của mình rất, rất thú vị làm sao. Không ai dám nhìn cảnh bề mặt đó, thật là kinh khủng.

“Nhưng...” Mercedes cố vớt vát lần nữa.

“Đi đi!”

Mercedes nhìn trừng trừng, rồi chớp đồng ảnh lên và lao rầm rầm về bàn mình. Khi cô đi qua, Ashling nghe thấy cô lầm bầm, “Đồ chó chết,” gần như là thì thầm.

Ashling đành phải đồng tình. Lisa là hạng người *như thế nào?*

Bầu không khí ngột ngạt vì căng thẳng. Ashling phải đi mở một cửa sổ, mặc dù ngày hôm đó không ấm áp gì. Chút không khí trong lành là điều cần thiết để làm thanh lọc tâm trạng thù địch này.

Người duy nhất tươi hơn hơn là Jack. Thịnh thoảng anh lại đi ra từ văn phòng của mình, vô tư không để ý đến sự căng thẳng, làm công việc của mình, ban tặng những cái cười nhăn nhó ra khắp xung quanh, rồi lại biến mất. Dần dần chất độc tan đi, cho tới khi tất cả mọi người trừ Mercedes lại thấy gần như bình thường trở lại.

Lúc mười hai rưỡi, Mai đến. Cô chào chung mọi người rồi hỏi gặp Jack.

“Vào đi,” bà Morley hất đầu chiếu lệ.

Mọi người hăng hái ngồi thẳng dậy khi cánh cửa đóng lại sau lưng cô.

“Quả này sẽ cuốn phăng nụ cười trên mặt anh ta,” Kelvin nhận xét.

Chỉ còn thiếu mỗi màn Trix đi loanh quanh bán bánh mì kẹp xúc xích nóng nữa là đủ bộ, bầu không khí thật huyền não và phấn khích.

Nhưng không có trận cãi vã nào nổ ra và họ xuất hiện một cách thanh bình, rất là tâm đầu ý hợp, Mai cười mãn nguyện bên cạnh thân hình cao lớn của Jack khi họ ra khỏi văn phòng.

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau. “Thế là thế quái nào nhỉ?”

Lisa, vốn đang định đi kiểm tra những phòng ngủ ở khách sạn Morrison về yếu tố “sexy” của chúng, bất thành linh bị nổi trống vắng giày vò. Cô phải ngồi xuống và khó nhọc nuốt khan để cố xua đuổi cảm giác mất mát lạnh lẽo và khổ sở. Nhưng có chuyện gì đâu cơ chứ? Cô đã biết là anh có bạn gái rồi mà. Chẳng qua là với tất cả những trò cãi vã âm ỉ mà họ thể hiện, cô chưa bao giờ thực sự đánh giá chuyện đó một cách nghiêm túc.

Ashling cũng hơi hoang mang. *Mình đã làm gì thế này?*

Khi Lisa đặt taxi để đưa cô đến khách sạn Morrison, cô yêu cầu - với thoáng chút bối rối - gọi Liam. Cô đã bắt đầu làm thế đạo gần đây. Cô chỉ có thể cho là mình thích Liam, với tất cả những câu chuyện phiếm dân dã kiểu Dublin của anh ta.

Đến khi tới khách sạn thì cô đã chế ngự được nỗi khó chịu của mình về Jack và Mai và biến nó thành thứ gì đó có thể điều khiển được. Chẳng phải chính cô đã tự hứa với mình ngay trong buổi sáng hôm đó là cô sẽ phải tự kiểm lấy một anh chàng hay sao? Và đó không nhất thiết cứ phải là Jack. Chưa nhất thiết, nói gì thì nói.

“Cô muốn tôi thả xuống đâu, Lisa?” Liam cắt ngang dòng suy nghĩ của cô.

“Ngay trên kia, ở tòa nhà với những cửa sổ màu đen ấy.”

Có một người thanh niên, bảnh bao trong bộ vest may đo màu xám tuyệt đẹp, đang thơ thẩn bên cửa trước của khách sạn.

“A, nhìn kìa, cưng,” giọng của Liam dịu xuống. “Anh chàng của cô đang ngóng cô kìa. Và lại còn ăn mặc điệu ngất trời với bộ vest và cà vạt nữa chứ. Hôm nay là sinh nhật cô à? Chúc mừng sinh nhật nhé. Hay là ngày kỷ niệm của hai người?”

“Đó là người gác cửa,” Lisa lầm bầm.

“VẬY sao?” Nỗi thất vọng làm giọng của Liam nghe the thé. “Tôi lại cứ tưởng anh ta là anh chàng của cô chứ. À mà. Cô có muốn tôi chờ cô không?”

“Vâng, làm ơn, tôi sẽ chỉ đi khoảng mười lăm phút thôi.”

Rất hăng hái, Lisa kiểm tra độ nảy của những chiếc giường khách sạn Morrison, độ quần của những tấm ga trải giường, kích thước của bồn tắm - nó đủ rộng cho hai người - lượng champagne trong mini-bar, những loại thực phẩm tốt cho “chuyện yêu” mà dịch vụ phòng có thể đáp ứng, những chiếc CD trong phòng và, cuối cùng, những cơ hội còng tay. Về tổng thể, cô kết luận, bạn có thể có một khoảng thời gian rất tuyệt ở đây. Thứ duy nhất còn thiếu là người đàn ông thích hợp.

Trên đường quay về chỗ làm, mắt cô chợt bị thu hút bởi một tấm biển khổng lồ quảng cáo cho một loại kem mới được gọi là Truffle. Cô đang dự định tới buổi lễ giới thiệu sản phẩm đúng tối hôm đó. Rồi cô để ý đến người đàn ông quyến rũ trên tấm biển, cái miệng đẹp mê hồn của anh ta trùm quanh một chiếc Truffle, mắt anh ta dờ dẫm ý làm ra vẻ ham muốn, nhưng cũng hoàn toàn có thể làm như vậy một cách dễ dàng với hai viên Mogadon⁽¹⁰⁾.

Mình muốn làm tình với anh ta.

Lạy Chúa, cô nhận ra, mình đang biến thành một bà cô già rầu rĩ. Đi tư tưởng về một bức ảnh. Mình phải làm chuyện ấy càng sớm càng tốt.

Bữa tiệc giới thiệu loại kem Truffle mới bắt đầu lúc sáu giờ tối hôm đó. Bởi vì về cơ bản đó chỉ là một loại kem phết chocolate, nên nó chẳng có Điểm độc đáo để bán hàng⁽¹⁾ nào hết, trong một thị trường đầy ứ các loại sản phẩm khoe khoang đủ những USP. Vì vậy các nhà sản xuất đang phải đổ tiền vào nó, tổ chức lễ giới thiệu sản phẩm ở khách sạn Clarence và nhử các phóng viên đến đó bằng những lời hứa về champagne. Nó hứa hẹn sẽ là một sự kiện khá hoành tráng.

“Muốn đi không?” Lisa hỏi Ashling.

Ashling, vẫn còn khó chịu sau cái cách Lisa đã hạ nhục Mercedes, đang định từ chối, rồi lại tự nhủ như thế sẽ giết được một giờ trước lớp học salsa của mình. “OK,” cô cảnh giác nói.

Trước khi họ lên đường, Lisa đi vào phòng vệ sinh nữ để thực hiện màn kiểm tra hàng giờ về vẻ ngoài của mình. Lướt một con mắt đánh giá đầy khe khẽ qua hình bóng phản chiếu thon thả và rậm nắng của mình trong chiếc váy trắng hiệu Ghost, cô lấy làm hài lòng. Không một chút kiêu căng không đúng chỗ. Thậm chí cả kẻ thù tồi tệ nhất của cô (và sự cạnh tranh thật khốc liệt) hẳn cũng phải công nhận là trông cô rất ổn.

Cô rất muốn thế, cô thừa nhận. Cô đã nỗ lực đủ vất vả vì điều đó. Cô là kiệt tác của chính mình, là công trình của đời cô. Nói thế không phải là có lúc nào đó cô lấy làm tự mãn về vẻ bề ngoài của mình: cô cũng là nhà phê bình nghiệt ngã nhất của chính mình. Từ rất lâu trước khi con mắt thường kịp nhận ra, cô đã có thể biết rằng khi nào thì những nếp nhăn của mình cần được o bế. Cô có thể *cảm thấy* tóc mình đang mọc dài ra. Và cô luôn luôn biết - ngay cả khi những chiếc cân và cái thước dây không nhất trí quan điểm - khi nào thì cô vừa tăng cân dù chỉ một ounce mỡ. Cô hình dung cô có thể nghe thấy tiếng da mình căng ra và giãn nở để chứa chỗ mỡ đó.

Cô dừng lại và nheo mắt. Có phải cô vừa nhìn thấy một đường thẳng trên trán mình không nhỉ? Tiếng thì thầm mơ hồ nhất của lời ám chỉ về một nếp nhăn chẳng? Chính xác! Đến lúc cho một liều tiêm Botox khác rồi! Cô xuất

thân từ trường phái liệu pháp làm đẹp tấn-công-là-cách-phòng-ngự-tốt-nhất. Tiên hạ thủ vi cường.

Tô sửa qua lớp son môi bóng vốn đã hoàn hảo của mình, cuối cùng Lisa cũng sẵn sàng. Nếu cô mời chài được gì tối nay, đó cũng sẽ không phải là lỗi của cô.

Hóa ra là cả Kelvin và Jack cũng đều sẽ cùng đi tới bữa tiệc của Truffle. Vì Truffle đang tài trợ cho loạt phim truyền hình mới trên Channel 9, nên Jack đành phải miễn cưỡng tham gia vào trò chơi kinh doanh.

“Thế còn lý do của anh là gì? Anh định đưa tin về nó trên tờ nào trong nhiều tạp chí của mình vậy?” Lisa mỉa mai hỏi Kelvin.

“Không tờ nào hết. Nhưng tôi đang có hứng thích nhậu nhẹt trong khi lại cháy túi sau kỳ nghỉ lễ.”

Ngay khi họ vừa đến nơi. Lisa biến mất vào đám đông ồn ào ăn mặc đẹp đẽ, Kelvin tiến thẳng về phía quầy bar còn Ashling thận trọng lòng vòng quanh phòng. Cô chẳng biết ai và lại không thể uống quá say vì còn lớp học salsa của mình nữa. Và cô *phải* đến lớp học salsa của mình, hôm nay mới là buổi học thứ hai, còn quá sớm để bắt đầu bùng học. Thỉnh thoảng qua đám đông cô lại nhận ra Jack Devine đang khổ sở cố tỏ ra vui vẻ và thất bại thảm. Thiếu rèn luyện, cô suy luận.

Không hiểu thế nào cuối cùng cô lại đứng cạnh anh, bên rìa của mọi chuyện.

“Xin chào,” cô hồi hộp nói. “Anh thế nào rồi?”

“Tôi bị đau đầu vì cười,” anh cúi kính nói. “Tôi ghét những thứ này.” Rồi anh chìm vào im lặng.

“Tôi cũng ổn lắm,” Ashling nanh nọc nói. “Cám ơn anh đã hỏi thăm.”

Jack dài mặt ngạc nhiên, rồi quay sang người phục vụ đang đi qua. “Cô y tá,” anh vung vẩy cái ly trống không của mình, “chút gì đó cho cơn đau.”

Người phục vụ, một cô gái trẻ trung, hấp dẫn, đưa cho anh một ly champagne. “Cứ nửa giờ lại uống một ly này là hết ngay.”

Cô cười lộ lúm đồng tiền duyên dáng và anh mỉm cười đáp lại. Ashling cay cú nhìn màn trao đổi.

Ngay khi cô “y tá” đi khỏi, Ashling cố gắng nghĩ ra cái gì đó để nói với Jack, bất kỳ kiểu khơi chuyện lãng xẹt nào cũng được, mà không thể. Và Jack cũng không khá gì hơn. Anh đứng lặng thinh, đổi hết chân này sang chân kia, uống ly champagne của mình với tốc độ qua nhanh.

Một cô phục vụ khác đi qua, lần này mang theo chiếc khay chất cao ngênh nghện những chiếc Truffle, mà Ashling hăm hờ nhận lấy. Không hẳn là bởi cô thích kem đến thế, mặc dù cô có thích, mà là vì nó sẽ khiến cô có gì đó để làm với cái miệng của mình hơn là không nói chuyện với Jack Devine. Cô lao mình vào thưởng thức nó một cách khoái trá, đảo lưỡi vòng quanh chóp chiếc kem. Đột nhiên cô cảm thấy mình đang bị theo dõi nên bèn vội ngừng lên để nhận ra Jack Devine trông có vẻ thích thú và đầy hàm ý. Một cảm giác xấu hổ gai góc trườn dần lên cổ cô. Vẫn giữ nguyên ánh mắt của anh, cô cắn phăng phần chóp của chiếc kem chocolate với một cú *gặm* dữ dội. Jack nhăn mặt và cô bật cười với vẻ độc ác cho-đáng-đời-nhà-anh.

“Tôi đi đây,” cô nói.

“Cô không thể bỏ tôi được,” anh kêu ca. “Tôi sẽ nói chuyện với ai chứ?”

“Hừm, từ đầu đến giờ cũng có phải tôi đâu!” Cô thốt lên và cầm lấy túi của mình.

“Ôi! Cô Gỡ rồi, cô định đi đâu vậy?” Nghe giọng anh có vẻ khá hoảng sợ.

“Lớp học salsa của tôi.”

“À, trò nhảy nhót tục tũ của cô. Lúc nào cô sẽ phải đưa tôi đi mới được,” anh khiêu khích. “Vậy thì đi đi, hãy bỏ mặc tôi với những kẻ làm công ăn lương.”

Bước qua Dan Heigel “Tôi sẽ thử bất kỳ thứ gì một lần” của tờ *Sunday Independent*, người đang tạo ra kiểu cocktail Brown Cow của anh ta bằng cách thả những mẫu kem vào champagne của mình, Ashling đi khỏi.

Ngay khi cô vừa đi khỏi thì Jack đã bị tấn công bên sườn bởi Kelvin, cầm trên tay hai ly champagne, cả hai đều là của anh ta.

“Nhìn Lisa kìa. Liệu cô ấy có mặc quần lót hay không nhỉ?” Kelvin vừa hỏi, vừa chăm chú nhìn cặp mông khỏe khoắn của Lisa qua lần váy trắng. “Tôi không nhìn thấy đường gân may nào nhưng...”

Jack không hòa theo.

“Tôi biết anh đang nghĩ gì,” Kelvin nói.

“Tôi nghi ngờ điều đó.”

“Anh đang nghĩ là có thể cô ấy mặc quần lót khe. Cũng có thể, tất nhiên,” Kelvin miễn cưỡng thừa nhận, “nhưng tôi vẫn thích nghĩ là không hơn.”

Lisa đang lượn lờ một cách có hệ thống qua căn phòng tìm người đàn ông đẹp trai nhất trong đó, nhưng chưa gì cô đã húc phải hai ngỗ hém tắm tối.

Trước tiên cô đã gặp một người đàn ông bí ẩn, hầu như im lặng, đeo kính mắt tròn màu xanh. Trông anh ta rất sành điệu và có một cái miệng xinh xắn, đầy hàm ý, một nụ cười đều giả, mái tóc quăn rũ và quần áo tuyệt đẹp. Rồi anh ta tháo kính ra và Lisa giật mình. Đột nhiên trông anh ta thật gớm ghiếc. Mắt anh ta bé tí, quá gần sát vào nhau, và trông có vẻ ngây ngô, ngờ ngác. Chúng thuộc về một khuôn mặt hoàn toàn khác, về ai đó với những khó khăn trong khả năng tiếp thu.

Đang lùi ra xa thì cô đâm sầm phải Fionn O'Malley, một gã độc thân tự cho mình là đắt giá. Gã ảo tưởng rằng mình là một trong những người đàn ông gợi cảm nhất của Ireland chỉ vì có cặp lông mày lưỡi mác kiểu Jack Nicholson.

“Chào đấng ấy.” Gã mỉm cười đầy ác ý với Lisa và nhướn lông mày với vẻ đều giả. “Tối nay trông em ngon lành quá.” Lời khen này được đi kèm với trò hết nhướn rồi lại hạ lông mày của anh ta xuống một cách rất tinh vi với ý đồ làm cho Lisa phải thấy bất loạn vì ham muốn tình dục.

Chán ặc, cô quay lưng lại.

Và rồi cô nhìn thấy anh ta. Chàng người mẫu trên những tấm biển quảng cáo khắp Ireland. Anh ta đẹp một cách mẫu mực⁽²⁾: hờn dỗi, cằm nhô, da láng mịn như sương, mái tóc xanh mượt phủ lòa xòa trên vầng trán rám nắng. Một khuôn mặt hoàn hảo đến độ chỉ cách vẻ tẻ nhạt đúng một milimét.

Bingo! Cô đã tìm được người đàn ông của mình.

Thấp hơn so với sở thích lý tưởng của cô, nhưng chẳng có cách nào khác.

Theo kinh nghiệm của cô, điều tuyệt vời với cánh người mẫu là ở chỗ họ là những gã đàn ông điểm kinh khủng. Bởi vì công việc của họ đòi hỏi phải đi lại liên tục, nên lúc nào họ cũng có quan điểm “trong kỳ nghỉ” về sex. Mặc dù điều này đồng nghĩa với việc có thể anh ta dễ bị mời chào, thì mặt trái của nó lại là việc mãi mãi anh ta cũng chỉ có thể là một gã đàn ông Milky Way, đơn giản chỉ là loại tình-một-đêm.

Thế cũng được rồi, Lisa vừa quyết định, vừa chăm chú nhìn đường lượn dài trên cặp đùi anh ta và khoảng hõm vạm vỡ ở bên ngấn hông. Chỉ sex thôi cũng tốt rồi.

Đã khá lâu rồi kể từ khi cô gạ gẫm một ai đó. Và chỉ có một cách để thực hiện việc này. Chẳng việc gì phải đi lòng vòng, làm ra vẻ e lệ, hy vọng anh ta sẽ là người để ý đến bạn.Ồ không - bạn phải tiến thẳng đến trước mặt người đàn ông bạn muốn và làm anh ta choáng váng bằng sự tự tin của mình. Cũng giống như khi đối mặt với lũ chó - bạn không được thể hiện sự sợ hãi.

Vừa hít một hơi thật sâu và tự nhắc nhở rằng trông mình cực kỳ hấp dẫn, cô mở rộng cái miệng bóng loáng của mình ra thành một nụ cười lóa mắt rồi tự đứng chặn mình trước lối đi của anh ta. “Xin chào, tôi là Lisa Edwards, tổng biên tập tạp chí *Colleen*.”

Anh ta bắt tay cô. “Wayne Baker, bộ mặt của Truffle.” Anh ta nói một cách hoàn toàn nghiêm túc. Ôi trời ơi, thiếu thốn đến nỗi trở trêu thế này đây! Không sao hết, cô không bắt buộc phải thích gã này. Thực ra có lẽ lại

còn tốt hơn nếu cô không thích. Đây là chuyện về sex và lần lúc việc thích một ai đó xen lẫn vào.

Cô huy động tất cả sự tự tin của mình, bởi vì câu tiếp theo phải được tung ra với sức thuyết phục. Đừng bao giờ để anh ta nghĩ là anh ta có bất kỳ sự lựa chọn nào trong vấn đề này. Anh ta không thể từ chối cô. Đó đơn giản không phải là một lựa chọn.

Mắt dán chặt vào anh ta, cô thì thầm, “Làm cho tôi một cái to vào.”

“Cô muốn gì nào?” Anh ta nghiêng đầu về phía quầy bar.

“Tôi không nói đến đồ uống,” cô nói, đầy hàm ý.

Từng cơ từng cơ một, vẻ hiểu ra hiện lên trên mặt anh ta. “Ôi.” Anh ta nuốt ực. “Tôi hiểu. Thế thì - ?”

“Ăn tối. Ban đầu thế đã.”

“OK,” anh ta ngoan ngoãn nói. “Bây giờ ư?”

“Bây giờ.”

Cô tự cho phép mình thở phào nhẹ nhõm một chút. Anh ta đã mắc câu. Cô cũng đã nghĩ là anh ta sẽ mắc, nhưng chẳng biết đâu được...

Khi họ đi ra, cô đưa mắt tìm kiếm Jack. Anh đang nhìn cô, nét mặt kín bưng. “Gặp lại anh sau,” cô mấp máy môi với anh, và anh đáp lại bằng một cái khẽ gật đầu gượng gạo.

Tốt.

Trong nhà hàng của khách sạn Clarence, Lisa và Wayne có cuộc thi xem ai ăn ít nhất. Vừa cảnh giác theo dõi nhau, họ vừa di di thức ăn quanh đĩa của mình. Trong một khoảnh khắc kịch tính, nghệt thở, tưởng chừng như Wayne sắp cho một miếng cá chày vào miệng của anh ta, và nếu anh ta làm thế, Lisa cũng đã tự cho phép mình ăn một góc bông atisô. Nhưng đúng khoảnh khắc cuối cùng anh ta lại đổi ý và Lisa cũng đành miễn cưỡng hạ chiếc đĩa của cô xuống đĩa như cũ.

Wayne Baker xuất thân từ Hastings và còn trẻ - mặc dù có lẽ không được trẻ như anh ta khẳng định. Anh ta nói mình hai mươi tuổi, nhưng Lisa đoán

nhieu khả năng là hai mươi hai hoặc hai mươi ba gì đó. Anh ta suy nghĩ về sự nghiệp người mẫu của mình một cách rất, rất nghiêm túc.

“Đó cũng không phải là việc khó khăn gì, phải không, cưng?” Lisa khiêu khích.

Anh ta có vẻ tự ái. “Thực ra thì tôi không có ý định làm nghề này mãi mãi.”

“Để tôi đoán nhé,” Lisa nói. “Cuối cùng anh muốn theo đuổi nghiệp diễn xuất.”

Sự ngạc nhiên tự đóng dấu hiển hiện trên bộ mặt gần như hoàn hảo đến nực cười của anh ta. “Làm sao cô *biết*?”

Lisa nuốt một tiếng thở dài. Mặc dù nó khiến cô khổ sở phải đong đưa những lời sáo rỗng, anh ta không phải loại thông minh nhất và điều đó làm cùn đi phần lưỡi sắc từ vẻ quyến rũ đến choáng ngợp của anh ta. Cô chẳng phải không ưa những người ít hoặc không được học hành - xét cho cùng, ngay chính cô cũng hầu như chỉ có thể viết nguệch ngoạc tên mình trên mặt đất bằng một cái que khi cô rời trường học. Nhưng chẳng có lý do gì để một người lại không biết Meg Mathews⁽³⁾ kết hôn với ai.

“Anh sống ở đâu, anh chàng đẹp trai?” Lisa hỏi. Không hiểu sao cô lại khiến cho cái từ “đẹp trai” nghe thật miệt thị, như thể anh ta là một mẫu thật. Khôi hài thật, Wayne lơ mờ nghĩ. Đó vẫn thường là cách anh ta nói chuyện với các cô gái.

“Tôi có một căn hộ ở London, nhưng tôi hầu như không bao giờ ở đó cả.” Anh ta không thể giấu nổi vẻ tự hào vì điều đó.

“Vậy anh ở Dublin trong bao lâu?”

“Tôi sẽ đi vào ngày mai.”

“Anh đang ở chỗ nào?”

“Ở đây, tại khách sạn Clarence.”

“Đỉnh.” Lisa không muốn đưa anh ta tới “Tùng Gia trang”. Cô sợ anh ta sẽ bị mất hứng bởi cái đồng gỗ thông lỗi thời đó, nhưng thậm chí còn một

khả năng lớn hơn là hẳn có khi cô đã thấy phát ngấy anh ta vào cuối cuộc taxi.

Ngay khi người bồi bàn mang những chiếc đĩa có thức ăn chỉ hơi bị khều khều đi, Lisa tự nhủ cô đã trì hoãn sự sung sướng quá đủ lâu rồi. Cô lẳng lơ nói với Wayne, “Đến giờ đi ngủ rồi.”

“Ôi trời ạ.” Anh ta trở mắt trước sự trang tráo của cô và ngoan ngoãn đứng lên.

Lúc đi lên trong thang máy của khách sạn, những chiếc bong bóng của nỗi háo hức sôi sục trong lòng Lisa. Cô cảm thấy thật đều giả và suy đồi - nhiều lúc cái mà một cô gái thực sự cần là màn ái ân dữ dội và chớp nhoáng với một người hoàn toàn xa lạ. Và việc sở hữu một cơ thể mỹ miều, chết đói liệu có ích gì nếu ai đó không thỉnh thoảng được nhìn thấy nó?

Bàn tay màu nâu, láng bóng của Wayne khẽ run rẩy khi anh ta cầm chìa khóa lên cánh cửa, và mặc dù thực ra cô chỉ đang đóng một vai diễn, Lisa cũng phải run lên trước quyền lực của chính mình.

Khi đã vào trong, nỗi háo hức đến sủi bọt của cô lại càng tăng. Thật giống như khung cảnh trong một bộ phim: căn phòng hiện đại, sành điệu, người đàn ông, vừa trẻ trung và sung sức vừa rắn chắc và hăng máu. Không thể nào phủ nhận được điều đó - anh ta rất quyến rũ.

“Đóng cửa lại và cởi quần áo của anh ra,” Lisa nói, càng lúc càng hóa thân vào vai diễn nữ chúa bạo dâm của mình.

Wayne chờ đợi sự ngưỡng mộ của cô. “Em sẽ mê cái này cho mà xem,” anh ta vừa cười nhăn nhở, vừa chậm rãi cởi cúc áo sơ mi của mình. “Anh tập hai trăm cái gập bụng mỗi ngày.”

Bụng anh ta là một tuyệt tác khít khít của sáu múi cơ rắn đanh, vát hình chữ V ra ngoài và chếch lên trên hai bên mạng sườn thành một vòng ngực rám nắng và rắn chắc. Anh ta hoàn hảo đến nỗi sự tự tin của Lisa bị lung lay. Chắc chắn anh ta đã quen ngủ với những cô người mẫu mảnh mai ngon lành rồi. May mà cô không bao giờ ăn.

“Giờ đến lượt em,” anh ta nói.

Với một nụ cười tinh quái, đầy ý nghĩa - thái độ là rất quan trọng - cô kéo tuột chiếc váy trắng của mình lên qua đầu bằng một động tác rất uyển chuyển. Kelvin đã nói đúng - không quần lót.

“Xong ngay,” Wayne vừa bật cười, vừa kéo khóa chiếc quần may ôm sát của mình. Cái ấy của anh ta bật tung ra, cương cứng sẵn một nửa. Không đồ lót.

Cảm giác rung mình lan khắp người cô. Cô thật sẵn sàng cho chuyện này làm sao.

Anh ta không phải người đầu tiên cô ngủ cùng kể từ sau Oliver. Ngay sau khi anh ra đi cô đã đưa một gã nào đó về nhà với cố gắng đẩy Oliver ra khỏi đầu mình. Nhưng lần đó không thành công mỹ mãn cho lắm, có thể là cô đã thử quá sớm. Lần này thì khá hơn nhiều.

“Em đẹp lắm,” Wayne khen ngợi, vuốt ve đầu ngực của cô với vẻ thích thú rất chuyên nghiệp.

“Em biết. Anh cũng thế.”

“Anh biết.”

Họ ngẫu nhiên cười, ngẫu nhiên vẻ đẹp của nhau, rồi anh ta hôn cô, không phải là không thêm thường.

“Đi nào,” anh ta cố dẫn cô tới chiếc giường.

“Không. Trên sàn cơ.” Cô muốn làm nó vừa dữ dội vừa khắc nghiệt và mãnh liệt.

“Quái gở,” anh ta nói.

“Không có đâu.” Cô khinh bỉ. “Anh đã sống một cuộc đời yên ả quá.”

Anh ta không đến nổi tệ. Nhưng cũng không tuyệt vời gì. Đó chính là vấn đề với anh chàng quá đẹp trai. Họ cứ nghĩ như thể họ chỉ cần nằm ịch ra đó là đủ để khơi mào cho một làn sóng cực khoái. Cũng may Lisa biết rất rõ về những gì cô muốn.

Cô xua anh ta đi khi anh ta cố tìm cách trèo lên người cô. Đây là màn biểu diễn của cô.

“Chậm hơn,” cô nạt, khi trông anh ta có vẻ như đang hơi quá hăng máu phía dưới cô. Kể cũng thật bực mình khi cứ phải đạo diễn mọi chuyện, nhưng ít nhất thì anh ta cũng biết nghe lời.

Một lát sau cô nhét hai tay mình xuống dưới mông anh ta và nói, “Nhanh nữa lên, nhanh nữa lên!”

“Anh tưởng là em thích chậm.”

“Hừ, bây giờ thì em thích nhanh,” cô hỗn hển, và Wayne cun cút làm theo. Trong cơn quẫn quại vì khoái cảm, cô cắn vào vai anh ta.

“Đừng,” anh ta rú lên. “Hai hôm nữa anh có buổi chụp ảnh với đồ bơi. Anh không thể có những vết răng được.”

“Lạy Chúa!” Cô thốt lên. “Mạnh nữa lên!”

Wayne dồn sức và tăng tốc, thúc mạnh cặp hông chắc nịch của anh ta vào trong cô. “Anh nghĩ là anh sắp...” anh ta hỗn hển.

“Đừng hòng,” cô giật giọng. Và trông cô đáng sợ đến nỗi cơn cực khoái chực chờ của anh ta ngoan ngoãn rút lui.

Sau đó, họ nằm trên nền nhà, vẫn còn hỗn hển thở không ra hơi. Tạm thời được thỏa mãn, Lisa vẫn vợ quan sát những chiếc chân ghế bằng gỗ sồi ngang tầm mắt cô. Đúng là tuyệt vời thật, cô thầm nghĩ. Chính xác là cái mà cô cần.

Họ tiếp tục nằm trên tấm thảm màu xanh cánh chả cho đến khi hơi thở trở lại bình thường, rồi Wayne bắt đầu cho thấy những dấu hiệu của sự sống. Anh ta dịu dàng vuốt tóc cô và đắm chiêu mơn màng. “Anh chưa bao giờ gặp ai như em cả. Em thật là...khỏe.”

Cô đáp lại bằng một câu cộc lốc, “Có quầy mini-bar không? Rót cho em một cốc, em phải vào nhà vệ sinh.”

“Đồng ý.”

Đồng ý!

Khó khăn lắm cô mới nhét được người vào phòng tắm của anh ta vì nó chật cứng với cơ man nào là những sản phẩm chăm sóc da, dầu gội đầu, gôm bọt, keo tạo dáng tóc và nước thơm cologne. Chuyện này không làm

cô thấy có cảm tình với anh ta. *Đồ đàn bà*. Cô trẻ môi khinh miệt. Trên giá rửa mặt là vài lọ sữa dưỡng thể và gel tắm quà tặng rất đẹp, và Lisa tự hứa với mình rằng cô sẽ cuồn chúm trước khi rời khỏi đây.

Khi cô trở ra, anh ta dẫn cô tới giường và đặt một ly champagne lạnh vào tay cô. Trèo lên giường bên cạnh cô giữa những tấm ga bằng cotton mát lạnh, anh ta nói, “Anh có thể hỏi em chuyện này được không?”

Vẻ im lặng và nghiêm trọng của anh ta khiến cô chắc chắn đó sẽ là một trong những câu hỏi phỉnh phờ mà những đôi tình nhân thường hỏi nhau - Em có tin vào tình yêu từ cái nhìn đầu tiên không? Em đang nghĩ gì vậy? Em sẽ chung thủy với anh chứ?

“Nói đi,” cô nói cụt lủn.

Anh ta chống người trên khuỷu tay, chỉ vào trán mình và hỏi, “Em có thấy giống một cái mụn không?”

Chẳng có cái gì trên trán của anh ta cả. Nó láng mịn như mông em bé, như vỏ một quả đào, như một mặt hồ, như cái quái gì cũng được...

“Ồ, có,” cô chau mày. “Có vẻ khá là kinh khủng thì phải? Trông như bị nhiễm trùng.”

Anh ta thực sự rú lên vì đau khổ và rút ra một cái gương rõ ràng là anh ta đã dùng để tự ngắm soi mình trong khi cô còn ở trong phòng tắm.

Lisa cười nghiêng ngả vì khoái chí. “Chương trình phim trên kênh riêng của khách sạn có gì ấy nhỉ?” Cô hỏi. Cô không muốn nói chuyện với anh ta trong lúc chờ đợi cái của anh ta lại ngồng lên.

Xen giữa những màn làm tình bạo liệt đầy thỏa mãn họ xem phim và uống champagne từ quầy mini-bar. Cuối cùng, no nê và kiệt sức, họ ngủ thiếp đi. Lisa ngủ ngon lành và tỉnh dậy trong một tâm trạng tuyệt vời, khẳng khái đòi thêm một hiệp nữa trước khi sửa soạn ra về.

Nhưng trong phòng tắm, khi đang miết đầu ngón tay phết đầy kem quanh hàm răng của mình, cô chợt nhận ra thứ gì đó mà cô không để ý đêm hôm trước. Mascara và bút chì kẻ lông mày. Ọe. Cô đã nghĩ là lông mi của anh ta cứng một cách đáng ngờ. Và cô sẵn sàng đánh cuộc rằng có lẽ tóc của

anh ta cũng được nhuộm nữa, từ một màu nâu tằm thường nào đó sang màu đen như gỗ mun hiện tại. Đột nhiên cô thấy chán ngấy anh ta.

Tuy nhiên, Wayne lại có vẻ phải lòng Lisa. Cô thật sáng tạo khi ở trên giường và cô lại không hề phát điên lên vì anh ta.

“Anh sẽ gặp lại em chứ?” Anh ta hỏi, khi cô luồn chiếc váy trắng của mình lên người. “Anh thường xuyên tới Dublin.”

“Em để túi của mình ở đâu ấy nhỉ?”

“Đằng kia. Anh sẽ gặp lại em chứ?”

“Chắc chắn rồi.” Lisa nhét một cái mũ tắm, bốn bánh xà phòng, hai chai gel tắm nhỏ và ba chai sữa dưỡng thể vào trong túi của mình.

“Khi nào?”

“Cuối tháng Tám. Ảnh của em sẽ ở phía trên thư của Tổng biên tập trong tờ *Colleen*.”

Giữ tấm chăn che ngực một cách nhũn nhặn, trông Wayne thật yếu đuối và hoang mang đến nỗi Lisa thấy mỉm lòng. “Em sẽ gọi cho anh.”

“Em sẽ gọi chứ?” Anh ta hỏi với vẻ hy vọng.

“Ờ séc ở trong thùng thư ấy. Sáng ra em sẽ tôn trọng anh,” Lisa cười nhả nhổ, vừa lùa một chiếc lược qua mái tóc và kiểm tra hình ảnh phản chiếu của mình. “Không, tất nhiên tôi sẽ không gọi cho anh đâu.”

“Nhưng... nhưng tại sao em lại nói là sẽ gọi trong khi em không hề có ý định làm thế?”

“Làm sao mà tôi biết được?” Lisa hả hê nhướng mắt. “Anh là đàn ông, lũ các anh nghĩ ra quy tắc đó mà. Bye!”

Tung tăng bước xuống bậc và ra ngoài đường phố, khuỷu tay và đầu gối của cô đau rất thật dễ chịu vì miết lên mặt thảm, Lisa vẫy một chiếc taxi. Vừa đủ thời gian chạy về nhà và thay quần áo trước khi đi làm.

Cô cảm thấy thật tuyệt vời. Rực rỡ! Ai mà nói rằng tình một đêm với người hoàn toàn xa lạ khiến bạn cảm thấy rẻ mạt và dơ bẩn thì thật là nhầm to. Lâu lắm rồi cô mới được cảm thấy tuyệt vời đến thế!

36

Lisa nhún nhảy bước vào văn phòng sau đêm ân ái của mình với một tâm trạng phơi phới.

“Xin chào Jack,” cô hồ hởi nói.

“Xin chào Lisa.”

Cô chăm chú nhìn vào mặt anh. Đôi mắt vẫn mơ hồ, vẻ mặt không khác gì so với mọi khi. Không một dấu hiệu rõ ràng nào rằng anh thấy đau lòng khi cô bỏ đi với Wayne Baker, nhưng cô đã nhìn thấy vẻ mặt anh lúc đó. Anh đã tỏ ra cay cú. Cô *biết*.

Vậy thì, hãy làm việc thôi! Phấn chấn, Lisa bắt đầu hạch sách và quyết định là cô muốn tất cả những chi tiết cần thiết của tờ tạp chí được lên khuôn *ngay bây giờ*. Nói tới một cái gì đó được gọi là “bản thảo hình nộm”. Có vẻ sẽ là một tuần gian khổ.

“Tất cả các chuyên mục thường xuyên - phim ảnh, video, tử vi, sức khỏe - đều phải được nhập vào. Sau đó chúng ta sẽ xem còn cần thêm những gì nữa.”

Những bản sách in thử có kế hoạch xuất bản trong tháng Chín đang chảy tràn về lấy ý kiến phê bình, rồi cả video và đĩa CD cũng vậy. Về lý thuyết thì những thứ miễn phí nghe có vẻ hấp dẫn, nhưng cũng chẳng có ích lợi gì nếu đó không phải là loại đồ mà bình thường bạn vẫn thích. Đã xảy ra một vụ tranh giành chớp nhoáng nhưng dữ dội giữa ba phe quanh một chiếc đĩa CD của AfroCelt, nhưng không một ai quan tâm đến bất kỳ chiếc nào còn lại.

“Gary Barlow, tôi không nghĩ vậy,” Trix vừa khịt mũi, vừa ném cạch nó xuống đồng đĩa. “Enya, kiếp này thì không bao giờ nhé.” Một tiếng cạch nữa. “David Bowie, không.” Cạch. “Mà ‘Woebegone’ là bọn quái nào? Mọi người biết đấy, trông họ cũng ổn, anh chàng này rất dễ coi. TÔI SẼ LẤY CÁI NÀY,” cô la âm lên với cả văn phòng.

“Có ai phiền không nếu tôi lấy cái này?” Ashling giơ lên một cuốn sách bom tấn nhạt tẻch⁽¹⁾.

“Không ai đâu,” Lisa hình hích cười khinh miệt.

Nhưng đó không phải là dành cho Ashling, mà là cho Boo, người buồn chán đến nỗi anh ta sẵn sàng đọc bất cứ thứ gì.

Những cuộc đại chiến về kiểu chữ nổ ra suốt cả tuần. Lisa và Gerry mắc kẹt trong tình trạng đối đầu căng thẳng về cách trình bày trang điểm sách.

“Quanh đi quẩn lại toàn hoa lá cành mà không có nội dung gì cả,” Gerry nóng nảy nói.

“Chẳng ma nào đọc những cuốn sách chết tiệt đó hết,” Lisa gào vào mặt Gerry. “Đó là lý do tại sao ta phải làm cho trang này trông thật sexy vào!”

Hết chuyện này đến chuyện khác trở nên bùng nổ. Lisa ghét phần minh họa cho mục cô gái bình thường của Trix. Đâu như là vì nó không đủ “sexy”. Gerry bị hỏng một file và thế là mất toi công sức cả buổi sáng. Và bài của Mercedes viết về một chuyên gia thẩm mỹ đột ngột bị ném vào thùng rác sau khi họ tĩa quá tay lông mày của Lisa vào giờ ăn trưa hôm thứ Tư.

“Nhưng tôi đã làm việc rất vất vả với bài viết,” Mercedes kêu ca. “Cô không thể bỏ nó đi được.”

“Tôi có đang bỏ nó đi đâu,” Lisa gắt gỏng. “Tôi *đang* giết nó đấy. Nếu cô muốn làm việc ở một tờ tạp chí, ít nhất cô cũng phải học được những thuật ngữ chứ!”

Bầu không khí thật hồi hã và hết công việc này đến công việc khác. Không một ai có dưới ba đầu việc đang chờ đợi được để mắt đến vào bất kỳ lúc nào.

Ashling đang gõ nội dung những lá số tử vi Kỷ nguyên Mới thì Lisa vút phịch một ôm những thứ chăm sóc tóc lên bàn cô và nói, “Một nghìn từ. Viết sao cho - ”

“Tôi biết, sexy vào.”

Tìm kiếm ý tứ chủ đề cho bài viết của mình, Ashling chăm chăm nhìn mở sản phẩm chất đồng trên bàn. Có một lọ gồm tạo dáng tóc, một loại keo xịt tóc hứa hẹn sẽ “làm dựng” cả chân tóc lên, và một loại dầu gội đầu “tạo

hình” - tất cả đều là mấy món linh tinh dành cho những phụ nữ muốn có một mái tóc dày dặn. Nhưng rồi lại còn cả kem vuốt chống quăn, kem tổng hợp làm mượt tóc, và cả dầu xả khô. Tất cả là đều dành cho những phụ nữ thích có mái tóc ép chặt vào đầu. Làm sao cô có thể dung hòa được cả hai? Làm sao bài viết của cô có thể có được sự nhất quán? Cô vật vờ tới lui. Liệu có thể có tóc bông bênh và tóc đuôi thẳng được không nhỉ? Hoặc là cô có thể cố giả vờ là tóc của bạn cần phải đuôi thẳng trước khi có thể trở nên bông bênh, bằng cách đó tạo ra cả một lô những mối lo lắng mới cho những phụ nữ tóc dày? Nhưng không, nếu thế thì tàn nhẫn quá: sở hữu quyền lực loại này cũng mang đến trách nhiệm. Cô thở dài và bẻ thêm một mẫu bánh nướng xốp chocolate trắng. Và rồi - có lẽ là do lượng đường tăng vọt - cô chợt có một cơn động não, thứ mà, sau lúc bế tắc, có thể sánh ngang tầm quan trọng của việc phát hiện ra định luật vạn vật hấp dẫn. Bài viết của cô sẽ bắt đầu bằng, “Bất kể bạn muốn điều gì từ mái tóc của mình...”

“Eureka!” Cô thốt lên, người lâng lâng vì nhẹ nhõm.

“Lần này thì là cái gì vậy?” Jack gọi với ra từ chỗ máy photocopy.

“Tôi đã lo lắng làm sao!” Ashling phẩy tay trên đồng chai lọ. “Cả đồng những thứ này, chẳng theo cấu tứ gì cả. Nhưng tất cả đã đầu vào đấy ngay khi tôi nhận ra là những người phụ nữ khác nhau muốn những điều khác nhau cho mái tóc của họ.”

“Những người phụ nữ khác nhau muốn những điều khác nhau cho mái tóc của họ,” Jack trêu chọc nhại lại. “Thâm thúy thật. Cái đó chắc phải sánh ngang với thuyết tương đối của Einstein... Thời gian không phải là tuyệt đối,” anh nhạo báng, “mà phụ thuộc vào độ bóng mượt của mái tóc người quan sát trong không gian. Và không gian không tuyệt đối, mà phụ thuộc vào độ bóng mượt của mái tóc người quan sát trong thời gian. Công việc mà chúng ta làm ở đây thật là cao cả biết bao!”

Ashling lúng túng, bắn khoăn không biết có nên lấy làm tự ái không, nhưng Jack đã không để cô có cơ hội.

“Xin lỗi,” anh nói, đột ngột tỏ ra nhũn nhặn. “Chỉ là đùa cho vui thôi mà.”

“Đó mới chính là điều đáng ngại,” Trix ném một câu vào tai Ashling.

“Cô đã gõ xong cái bài của Jasper Ffrenche vào chưa đấy?” Lisa quát lên với Trix.

“Rồi.”

Lisa bước lại và nhìn qua vai Trix. “Từ ‘Aphrodisiac⁽²⁾’ *không* có chữ ‘f’, chỉ có một chữ ‘y’ trong từ ‘oyster’, và đó là asparagus, chứ không phải asparagrass. Hãy làm quen với chương trình soát lỗi chính tả trên máy đi.”

“Trước kia tôi không bao giờ phải soát lỗi chính tả bất kỳ thứ gì.”

“Ngày trước khác, bây giờ khác. *Colleen* phải là mẫu mực.”

“Tôi tưởng chúng ta phải sexy chứ,” Trix ương bướng phản đối.

“Hoàn toàn có thể là cả hai. Ôi! Mercedes! Cô viết cái bài ‘những-đôi-guốc-quai-hậu-xin-hãy-xơi-em’ đến đâu rồi?”

Không hẳn là một công việc thách thức, nhưng cần thiết. Và kiệt sức.

Ashling mệt đừ người. Ngoài những ngày dài, căng thẳng ra, cô còn phải mang một nỗi lo lắng dằn vặt về chuyện mọi chuyện đã kết thúc đột ngột làm sao với Marcus đêm thứ Hai. Tại sao cô lại không lên giường với anh ta nhỉ? Cũng không hẳn là vì cô đang để dành cho đêm tân hôn, cô rầu rĩ thú nhận. Nhưng xưa nay cô vẫn luôn cưỡng lại sự thay đổi, và đã lâu lắm rồi kể từ khi cô ngủ với một ai đó không phải là Phelim.

Với một tiếng thở dài ngán ngấm, cô đành chấp nhận rằng cuộc sống thật khó khăn cho người phụ nữ hiện đại. Thời xưa, nguyên tắc là bạn phải trì hoãn việc ngủ với một người đàn ông càng lâu càng tốt. Nhưng bây giờ có vẻ như nguyên tắc lại là nếu như muốn giữ chặt lấy anh ta tốt hơn hết là bạn phải giao hàng luôn càng sớm càng tốt.

Marcus không gọi điện vào tối thứ Ba hay tối thứ Tư gì cả, và mặc dù Joy đã lải nhải nói mãi về cái gì đó được gọi là quy tắc ba ngày, Ashling vẫn phải nói, “Nhưng nhờ may anh ta không bao giờ gọi nữa thì sao?”

“Hãy đối diện với điều đó, có thể anh ta sẽ không gọi nữa - đàn ông hành động theo những cách rất khó hiểu. Nhưng chắc chắn là cậu sẽ không nghe ngóng được gì từ anh ta tối hôm nay đâu. Làm thứ gì đó đi, hãy sử dụng

thời gian một cách hữu ích - có phải giặt giũ gì không? Lốp sơn cậu cần trông cho khô chẳng hạn? Bởi vì đêm nay chính là đêm thích hợp.”

Ashling tự hứa với mình rằng nếu như Marcus gọi điện lại *nhất định* là cô sẽ ngủ với anh ta.

Lúc nghỉ giải lao ăn chocolate ở chỗ làm, trong khi cô đang lơ đãng lật lật qua đồng báo, tên của anh ta đột nhiên nhảy vọt ra. Được nhắc đến trong bối cảnh các nghệ sĩ hài Ireland đang thành công như thế nào tại Anh. Những con chữ nhảy nhót đến hoa cả mắt trước mặt cô - MaRcUs. *Anh ta là bạn trai của mình*. Ashling chăm chăm nhìn vào những con chữ màu đen bé tí, hân hoan với cảm giác hãnh diện trào lên mạnh mẽ và nóng hổi. Để rồi lại biến mất sau một giây. *Mà có phải không nhỉ?*

Việc Lisa bất thành lĩnh lên cơn hạch sách có nghĩa là đến thứ Năm mọi người đều ở trong tâm trạng gắt gỏng như mắ m thối. Lisa đang cãi vã với bà Morley thì Jack, trông như người quần trí, phăm phăm lao ra từ phòng làm việc của mình.

“Bà Morley, phiền bà đặt chỗ ăn trưa ở đâu đó cho tôi được không? Hai người.”

“Như mọi khi?” Bất kỳ dịp nào có mấy tay gặm số⁽³⁾ từ London sang là Jack lại phải miễn cưỡng tháp tùng họ đi thưởng thức món bít tết tái và rượu vang đỏ như máu tại một câu lạc bộ tường ốp gỗ sồi, ghế bọc da.

“Lạy Chúa, không! Chỗ nào đó xinh xắn, chỗ nào đó mà một người phụ nữ sẽ thích.” Trông anh có vẻ bất lực đến quỵến rũ. Anh ngượng ngùng thú nhận, “Hình như hôm nay là kỷ niệm sáu tháng của tôi với Mai.”

Lisa không thể giấu nổi nỗi tuyệt vọng. Tại sao anh ta lại tử tế đến thế với Mai? Tại sao họ lại không cãi nhau khi Mai ghé vào văn phòng anh ta hồi đầu tuần? Trong nỗi kinh hoàng ớn lạnh cô nhận ra là có thể một khuôn mẫu đang hình thành, và niềm tự tin phơi phới mà cô nhờn nhờ dựa vào từ khi ngủ với Wayne đã bốc hơi không sủi tăm.

“Ờn Chúa là tôi nhớ ra ngày kỷ niệm!” Jack cười toe toét.

“Làm thế nào mà anh lại nhớ được?” Bà Morley hỏi.

“Thật ra thì gần như là cô ấy nói cho tôi biết,” Jack mập mờ nói. “Này, cái chỗ mà cô đưa tôi tới là gì ấy nhỉ, Lisa? Có khi cô ấy thích ở đó cũng nên.”

“Halo,” Lisa nói, nhưng giọng cô tắc nghẽn đến nỗi Jack nói, “Xin lỗi? Cô nhắc lại đi.”

“Halo,” cô nhắc lại, nhưng cũng chỉ to hơn được tí ti.

“Đúng rồi!” Jack hớn hờ. “Đây những bọn dở hơi! Đồ ăn thì lằng nhằng với mức giá quá thể đáng, cô ấy sẽ thích nó cho mà xem. Nếu cô cho tôi số điện thoại tôi sẽ gọi đặt chỗ.”

“Anh sẽ không gọi gì hết.” Bà Morley trở nên giống như một con Bulldog hơn bao giờ hết. “Đó là công việc của tôi.”

Run lên bần bật vì giận dữ, Lisa bỏ đi, cầu mong là bây giờ gọi thì quá gấp nên không thể đặt được bàn.

Nửa tiếng sau Mai tới nơi, trông như một cô búp bê Barbie châu Á. Khi Lisa nhìn thấy Mai, cơn giận dữ của cô đổ sập thành nỗi tuyệt vọng vô phương cứu chữa.

“Bộ váy đẹp quá,” Trix xun xoe lại gần Mai.

“Cám ơn cô.”

“Dunnes à?”

“Ờ, vâng.”

Mai tỏ ra giữ một khoảng cách, điều mà cô đã không thể hiện trong cái hôm uống champagne. Bằng cách nào đó sự tận tâm của Jack thời gian gần đây đã thay đổi mọi chuyện. Cô vẫn hòa nhã, vui vẻ, nhưng rất rạch ròi là bạn gái của sếp họ.

Bà Morley trao cho Mai cái gậy đầu và cô lắc lư cặp hông nhỏ như không tồn tại của mình vào trong phòng làm việc của Jack. Cánh cửa đóng chặt lại sau lưng cô và toàn bộ văn phòng ngừng hoạt động, tai họ căng ra khỏi hai bên đầu khi họ hy vọng, trông ngóng, khát khao một trận cãi lộn. Nhưng vài giây sau Jack và Mai bước ra, hớn hờ tay trong tay. Trước sự theo dõi của đám đông hau háu, họ bước đi với vẻ hòa thuận như nhà Brady-Bunch⁽⁴⁾

ra cửa, và rồi mất hút. Thậm chí sau khi đã rõ ràng là sẽ không có chuyện gì xảy ra, sự im lặng vẫn bao trùm.

“Tôi vẫn thích như kiểu kia hơn,” Trix buồn bã nhận xét, diễn đạt thay ý nghĩ của mọi người.

Lisa, đang chuẩn bị lên đường tới bữa trưa trút bom tình yêu với Marcus Valentine, cổ nuốt trôi nổi gen tuông, tổn thương - và hoang mang. Cô không hề tưởng tượng ra sự quan tâm của Jack đối với cô, cô chắc chắn về điều đó. Vậy thì anh ta đang *giở trò* gì đây? Cô thật không thể nào hiểu nổi. Đang phút này là những trận đấu quát tháo liên hồi kỳ trận với Mai, ngoắt một cái đã là thiên đường yêu đương kỳ ảo. Tại sao? *Tại sao?* Những ý nghĩ vô vọng và không sao trả lời nổi cứ quanh quẩn trong đầu cô trên suốt đường tới quán Mao.

Chỉ chậm có đúng mười phút, Marcus xuất hiện. Cao ráo, thân hình đẹp, nhưng... eo ôi, không! Làm sao mà Ashling lại *có thể*? Lisa đập lên mặt một nụ cười chào đón, nhưng lại thấy khó khăn đến lạ thường trong việc phô ra vẻ quyến rũ thừa thãi mọi khi của mình.

“Ăn trưa, đúng không?” Marcus nói gần như hăm hè khi anh ta thả người xuống chiếc ghế đối diện với cô. “Ý tôi là, hãy thưởng thức đồ ăn của chúng ta mà không có chuyện cô dai dẳng làm phiền tôi về việc viết chuyên mục.”

“Vâng.” Lisa vẫn thực hiện được một cái nhướn môi chớp nhoáng, nhưng tinh thần của cô đang đột ngột kéo lê dưới đáy đại dương. Công việc này nhiều khi nhục nhã kinh khủng. Bạn phải tỏ ra trâng tráo đến phát ốm và phải có da mặt dày như da của một con tê giác.

Đột nhiên cô không còn thấy quan tâm liệu anh ta có làm chuyên mục đó hay không nữa. Chuyện đó thì quan trọng gì chứ? Chỉ là cho một tạp chí ngu xuẩn của phụ nữ thôi mà. Ngoài một vài câu vu vơ chiếu lệ về việc thích đồ ăn nhiều gia vị, cô để mặc cuộc trò chuyện rơi vào trạng thái bỏ hoang ảm đạm.

Trở trêu thay, cô càng thờ ơ bao nhiêu thì Marcus càng trở nên hăm hờ bấy nhiêu, và đến khoảng chừng giữa món chính của mình thì cuối cùng cô

cũng chợt nhận ra. Sau đó cô bắt đầu khai thác tối đa sự trầm lặng của mình.

“Vậy cô đã nghĩ giao cho tôi làm loại bài như thế nào đây?” Marcus hỏi.

Cô lắc đầu và khua khua chiếc đĩa của mình. “Thường thức đồ ăn của anh đi.”

“OK.” Nhưng chỉ một lát sau anh ta lại quay lại với chủ đề đó. “Theo cô nghĩ thì khoảng bao nhiêu từ?”

“Khoảng một nghìn, nhưng thôi quên đi.”

“Và cô đã tìm hiểu về khả năng đăng tải chung chưa?”

“Một trong những ấn phẩm của chúng tôi tại Australia rất sẵn lòng cho đăng mục này, cùng với *Blake*, tạp chí dành cho nam giới của chúng tôi tại Anh.” Rồi cô chuẩn bị tung ra đòn quyết định. “Nhưng Marcus, nếu anh không muốn làm một chuyên mục, thì có nghĩa là anh không phải ép mình làm nó đâu.” Cô mỉm cười với anh ta, ra vẻ tiếc rẻ. “Chúng tôi sẽ kiếm người khác vậy. Họ sẽ không được tốt bằng đâu, nhưng...”

“Hãy nói với tôi là tôi tuyệt vời đến mức nào đi,” anh ta nhảu nhở. “Và tôi sẽ nhận lời.”

Không bỏ lỡ một giây, Lisa nói, “Anh là người hài hước nhất mà tôi từng xem trong vòng ba năm vừa qua. Hài kịch của anh là một sự hòa quện độc nhất vô nhị giữa sự ngây thơ và nhận thức. Sự liên kết giữa anh với thính giả chắc chắn như đá tảng và khả năng xác định thời điểm của anh thật không thể chê vào đâu được. Hãy ký vào đây.” Cô lôi một bản hợp đồng từ trong túi của mình ra và đẩy nó qua bàn đến trước mặt anh ta.

“Một chút nữa,” anh ta nháy mắt.

“Cho dù màn biểu diễn của anh mang hơi hướng Tony Hancock và...” Chết tiệt! Cô không thể nào nghĩ ra được người nào nữa.

“Woody Allen?” Anh ta gợi ý. “Peter Cook?”

“Woody Allen, Peter Cook và Groucho Marx,” cô mỉm cười đầy mưu mô với anh ta. Cô cá là anh ta thuộc lòng từng bài nhận xét chê bai mình

một - “không thể phủ nhận được là phong cách của anh rất sắc sảo và hiện đại.”

Cô hy vọng như thế là đủ rồi. Bởi vì nếu anh ta mà yêu cầu thêm một lời giải thích nữa cho sự hài hước của mình, tất cả những gì cô có thể nghĩ ra được sẽ là: “Mặt anh trông ngu ngu.”

Về đến nơi cô lao thẳng tới bàn của Ashling và nói với vẻ khoái chí đầy ác ý, “Đoán được chuyện gì không? Marcus Valentine vừa nói đồng ý với một chuyên mục hàng tháng.”

“Thật sao?” Ashling lắp bắp. Mới tối hôm thứ Hai anh ta còn tỏ ra phản đối chuyện đó đến thế cơ mà. Chẳng nhẽ anh ta...?

“Ừ,” Lisa hả hê. “Anh ta đã đồng ý.”

Bốn mươi phút sau một cô nàng Ashling đang sôi sục cuối cùng cũng nhận ra là lẽ ra cô đã phải đáp lại Lisa như thế nào. Lẽ ra cô đã phải lạnh lùng nói, “Marcus nhận lời làm chuyên mục rồi à? Đó chắc chắn là do màn thối kèn tuyệt đỉnh tôi tặng anh ta đêm qua rồi.”

Tại sao cô không bao giờ có thể nghĩ ra được những điều này ngay lúc đó? Tại sao bao giờ cũng phải là sau đó hàng thế kỷ?

Ashling nhẹ cả người sung sướng không để đâu cho hết, khi Marcus gọi điện hôm thứ Năm và mở đầu cuộc trò chuyện bằng câu hỏi, “Em có bận gì tối thứ Bảy này không?”

Cô biết là cô nên bồn chột, hành hạ, dặt mũi anh ta thật lâu, chơi trò đuổi bắt, làm cho anh phải *toát mồ hôi*.

“Không,” cô nói.

“Thế thì được rồi, anh sẽ đưa em ra ngoài ăn tối.”

Ăn tối. Vào một tối thứ Bảy - thật là một sự kết hợp đầy ý nghĩa. Có nghĩa là anh ta không hề giận dữ cô vì đã không ngủ với anh ta. Cũng có nghĩa, tất nhiên rồi, là lần này cô thực sự nên ngủ với anh ta. Cảm giác căng thẳng chờ đợi cháy phừng phừng. Cộng thêm một chút lo lắng, nhưng cô sẽ trị nó đến nơi đến chốn dứt điểm và chóng vánh.

Ashling thận trọng thừa nhận là chuyện này đang tiến triển tốt đẹp. Marcus đang đối xử với cô rất tử tế, và cho dù cô đã phải dẫn vật với cảm giác bồn chồn cưỡng bách, thì đó cũng không hẳn là do bất kỳ điều gì anh ta đã làm. Kể từ lần đầu tiên cô nhìn thấy Marcus trên sân khấu, một sự hồi sinh đã len lỏi khắp trong sâu thẳm tâm hồn Ashling. Sau chính sách tiêu thổ của Phelim cô đã đoạn tuyệt với chuyện yêu đương, tập trung cho việc bình tâm lại nhiều hơn là tìm người thay thế anh.

Nhưng lúc nào cô cũng luôn có ý định quay trở lại cuộc chơi ngay khi bình phục. Và cú điện thoại của Marcus đã làm nảy nở những chồi non hy vọng nói với cô rằng có lẽ thời điểm đó đã đến. Cuối cùng cô đã ra khỏi thời kỳ ngủ đông.

Điều khôi hài là, có rất nhiều điều để nói về thời kỳ ngủ đông. Vừa mới thức dậy cô bỗng choáng váng trước sự cấp bách về tuổi tác của mình, tiếng tích tắc từ chiếc đồng hồ sinh học của cô và tất cả nỗi bồn chồn của một người phụ nữ đã ngoài ba mươi mà vẫn còn độc thân. Hội chứng Chết tiệt!-Mình-đã-ba-mươi-mốt-mà-vẫn-chưa-có-chồng!

Khi Joy hỏi là cô sẽ làm gì vào tối thứ Bảy, Ashling quyết định sẽ thử khoác cuộc sống mới của mình lên xem thế nào.

“Bạn trai tớ sẽ đưa tớ ra ngoài ăn tối.”

“*Bạn trai* của cậu? Ôi, ý cậu là Marcus Valentine? Và anh ta sẽ đưa cậu ra ngoài ăn tối?” Joy thốt lên với vẻ ghen tị. “Tất cả những gì đàn ông muốn làm là say khướt với tớ. Họ chẳng bao giờ cho tớ ăn.” Cô nàng ngập ngừng và Ashling biết là cô nàng sắp nói câu gì đó tục tĩu. Cô không phải thất vọng. “Thứ duy nhất mà gã bồ của tớ cho tớ ăn,” Joy ừ ừ nói, “là cái của nợ của anh ta. Chắc cậu biết là nếu Marcus đưa cậu ra ngoài ăn tối vào một buổi tối thứ Bảy, thì tức là anh ta nghiêm túc chứ? ...*Nghiêm túc*,” cô lặp lại như để nhấn mạnh. “Đừng có giờ những trò đại dột như lần trước, ai lại đi nói là sáng ra cậu phải dậy sớm đi làm.”

“Tớ biết. Và lông đã bắt đầu mọc trở lại trên chân tớ rồi đây này.”

Ashling biết chính xác mình sẽ mặc cái gì tối thứ Bảy này. Tất cả mọi thứ, đến cả bộ đồ lót xinh xắn của cô. Tất cả đều hoàn toàn nằm trong tầm kiểm soát. Rồi đột nhiên cô lại thấy chán son môi của mình khủng khiếp. Cô đã dùng mỗi loại này nhiều năm nay rồi, cứ khi nào hết lại đi mua đúng loại đó. Và tất cả là vì nó hợp với cô! Đúng là điên rồ!

Dân tạp chí sành điệu dùng qua son môi giống như họ dùng qua đàn ông - một cách chóng vánh. Cô cần một loại son môi mới để khẳng định lại bản thân. Điều cấp bách lúc này là cô phải tìm ra được loại phù hợp, chừng nào chưa được thì cảm giác như mọi thứ đều không đâu vào đâu.

Buổi sáng thứ Bảy được tiêu vào việc lùng sục tìm kiếm son môi, nhưng chẳng có gì thích hợp. Chúng đều hoặc là quá hồng, quá cam, quá mờ, quá bóng, quá tối, quá nhạt hoặc quá long lanh. Thử tưởng tượng mình là một người khác, cô thoa thử một màu đỏ bầm đầy nhục cảm và tự ngăm mình trong gương. Không. Trông cô như thể là vừa tham gia một màn bù khú kéo dài mười bốn tiếng đồng hồ, nốc nhiều rượu vang đỏ đến nỗi nó đông lại và đặc quánh trên miệng cô. Thử nở một nụ cười, trông cô như Dracula. Cô nàng bán hàng chạy ủa tới. “Trông cực kỳ hợp với chị.”

Ashling xoay sở chạy thoát và cuộc săn tìm lại tiếp tục. Mu bàn tay cô, chẳng chít những vết đỏ, trông như những vết thương há toác ra. Và rồi, đúng khi hy vọng đang sắp vụt tắt, cô tìm thấy nó. Loại hoàn hảo. Đó là tình yêu từ cái nhìn đầu tiên và Ashling biết với một niềm tin sâu thẳm nồng nàn rằng giờ thì mọi chuyện sẽ lại đầu vào đấy.

Marcus sẽ tới đón Ashling lúc tám rưỡi, vì vậy lúc bảy giờ cô tự rót cho mình một ly rượu vang và bắt đầu công việc chuẩn bị. Đã lâu lắm rồi kể từ khi cô đi ăn tối với một người đàn ông. Dạo trước cô và Phelim có thói quen rất đại lãn và tiện lợi là mua đồ về nhà và cũng chỉ tới nhà hàng khi họ đã quá ngán pizza và cà ri. Những bữa ăn bên ngoài là thao tác chỉ phục vụ nhu cầu dinh dưỡng thuần túy, chứ không phải để quyến rũ - họ sử dụng những phương pháp khác để đưa nhau lên giường. Khi Phelim ở trong tâm trạng đó anh ta thường nói, “Quái vật có hai lưng, có ai tham gia không?” và khi Ashling đang có ý đồ cô sẽ ra lệnh, “Hãy chiếm đoạt em đi!”

Và chuyện ấy với Marcus sẽ như thế nào nhỉ? Cô tưởng như nghe được tiếng xèo xèo khiếp đảm đầy phấn khích như thế những đầu dây thần kinh của mình đang cháy bùng và cô chớp lấy bao thuốc lá. Joy không thể chọn được thời điểm nào thích hợp hơn để có mặt.

Cô nàng ca ngợi quần áo của Ashling, kéo tụt trễ cặp quần jeans của cô xuống và trầm trồ khen việc cô chọn quần lọt khe, rồi hỏi, “Cậu có nhớ bơi đầu xả lên lông mu không đấy?”

Ashling nhăn mặt và Joy tỏ vẻ tự ái. “Những chuyện này quan trọng lắm! Hừm, cậu đã làm chưa?”

Ashling gật đầu.

“Ngoan lắm. Bao lâu rồi cậu mới làm chuyện đó hả? Từ hồi Phelim đi Úc à?”

“Hồi anh ấy về nhà dự đám cưới em trai.”

“Và lần này cậu sẽ thực sự làm chuyện đó với Ông Valentine chứ?”

“Nếu không thì tại sao tớ còn bơi đầu xả lên lông mu làm gì chứ?” Nỗi bồn chồn khiến Ashling trở nên cáu kỉnh.

“Tuyệt vời! Vậy là cậu thích anh ta.”

Ashling ngẫm nghĩ. “Tớ có thể sẽ dần thích anh ấy. Bọn tớ rất hợp nhau, và anh ấy quyến rũ nhưng lại không quá quyến rũ. Những người như tớ không bao giờ câu kéo được những anh chàng người mẫu hoặc diễn viên hay kiểu đàn ông mà người ta vẫn nói, ‘Chúa ơi, anh ta mới đẹp trai làm sao.’ Cậu biết ý tớ định nói gì chứ?”

“Cậu đang làm tớ phát điên mất. Còn gì nữa?”

“Bọn tớ thích cùng một loại phim.”

“Và chúng là?” Joy gắng hỏi.

“Những bộ phim bằng tiếng Anh.”

Phelim thể hiện một khuynh hướng rất khó chịu khi tự cho mình là một người trí thức và thường nói đến chuyện đi xem những bộ phim nước ngoài và có phụ đề. Thực ra thì anh ta chẳng bao giờ đi cả, nhưng vẫn thường hành hạ Ashling bằng cách đọc to những bài phê bình và gợi ý là họ *có thể* đi xem.

“Marcus chỉ là loại bình thường,” Ashling giải thích. “Anh ấy không đi nhảy bungee hay phản đối đường cao tốc hay bất kỳ thứ gì về tinh thần. Không có những sở thích điên rồ, tớ thích điều đó ở một người đàn ông.”

“Còn gì nữa?”

“Tớ thích...” Bất thành lời Ashling quay lại nhìn Joy và hung dữ nói, “Nếu về sau cậu nói điều này ra với bất kỳ ai tớ sẽ giết cậu.”

“Tớ hứa,” Joy nói dối.

“Tớ thích việc anh ấy cũng có thể coi là nổi tiếng. Việc anh ấy được nhắc tên trên báo và việc mọi người biết về anh ấy. Ừ, tớ biết, điều đó khiến tớ trở nên nông cạn, nhưng tớ đang thành thật với cậu.”

“Còn những vết tàn nhang của anh ta thì sao?”

“Lắm lắm.” Tiếp theo là một thoáng ngập ngừng. “Nhìn này, chính tớ cũng có một hai vết,” Ashling nói với vẻ đề phòng. “Chúng chẳng có gì đáng xấu hổ cả.”

“Tớ chỉ đang nói là...”

“Có Ted ở ngoài cửa kia. Cậu ra mở cho cậu ta vào nhé?”

Ted bước vào phòng ngủ, có vẻ rất hớn hờ. “Nhìn xem này,” anh ta hí hửng, và mở một tấm poster ra.

“Là cậu!” Ashling thốt lên.

Đó là một bức ảnh chụp mặt Ted bên trên cơ thể của một con cú với dòng chữ “Ted Mullin Cú vọ” chạy ngang phía trên trang giấy.

“Oao, tuyệt vời thật!”

“Tớ đang chuẩn bị cho in, nhưng các cậu nghĩ thế nào?” Anh ta mở một tấm poster khác ra và giơ lơ lửng giữa mỗi ngón cái và ngón trỏ một tấm. “Nền màu đỏ hay nền màu xanh?”

“Màu đỏ,” Joy nói.

“Màu xanh,” Ashling nói.

“Tớ không biết nữa,” Ted trầm ngâm. “Clodagh nói - ”

“Clodagh nào?” Ashling sửa lên ngắt lời. “Clodagh nào? Clodagh bạn tớ à?”

“Ừ, tớ ghé qua chỗ cô ấy...”

“Để làm gì?”

“Để lấy cái áo khoác,” Ted nói về đề phòng. “Có chuyện gì to tát đâu? Tớ bỏ quên áo khoác hôm chúng ta trông trẻ, đó đâu phải là tội ác?”

Ashling không thể giải thích được sự ầm ứ của mình. Cô không còn cách nào khác ngoài việc làu bàu, “Ừ. Xin lỗi.”

Một sự im lặng căng thẳng bao trùm. “Làm ơn đưa hộ tớ thời son mới của tớ,” Ashling nói cộc lốc.

Cô bóc nó ra khỏi hộp và vận thời son trông như sắp lên, bóng loáng và mới tinh. Tuyệt đẹp. Nhưng đúng lúc đang chiêm ngưỡng nó, cô choáng váng vì một phát hiện bất ngờ, rất khó chịu.

“Tớ không thể nào tin nổi,” cô thở hốt hển. Cô vội vàng kiểm tra đáy thời son, cuống cuồng lục lọi trong túi đựng đồ trang điểm của mình, lôi ra một thời son môi khác và cũng kiểm tra đáy của thời son này. “Tớ đếch thể nào tin nổi chuyện khốn kiếp này,” cô thốt lên, trong nỗi tuyệt vọng.

“Sao thế?”

“Tớ đã mua đúng loại son cũ. Tớ mất cả buổi sáng để kiếm một loại son mới và cuối cùng lại mua phải đúng cái loại mà tớ đã có sẵn.”

Trong nỗi điên giận sôi sùng sục kiểu *Mình thật là kẻ vứt đi*, Ashling đang định quăng người lên giường, thì chuông cửa vang lên. Chiếc đồng hồ báo thức trên bàn trang điểm của cô chỉ tám giờ rưỡi. Có nghĩa bây giờ là tám giờ hai mươi.

“Tốt hơn hết thì đó không là Marcus Valentine,” cô đe dọa.

Đúng thế thật.

“Loại đàn ông nào mà lại đến sớm nhỉ?” Joy hỏi.

“Một quý ông,” Ashling nói, không hoàn toàn tin tưởng lắm.

“Một kẻ đầu óc chập cheng,” Joy lầm bầm, không được kín đáo cho lắm.

“Ra ngoài, cả hai cậu.”

“Nhớ dùng bao cao su đấy,” Joy rít lên, và rồi họ đi ra. Vài giây sau Marcus xuất hiện trên cầu thang, tươi cười hơn hở.

“Xin chào,” Ashling nói. “Em sắp xong rồi. Anh có muốn một chai bia hay thứ gì đó không?”

“Một cốc trà. Anh sẽ tự làm lấy, đừng lo gì về anh cả.”

Trong khi vội vã hoàn thành việc chuẩn bị, cô nghe thấy tiếng anh ta mở tủ lạnh và ngăn kéo trong bếp.

“Căn hộ xinh xắn thật,” Marcus gọi với vào chỗ cô.

Ashling chỉ mong anh ta sẽ im lặng. Vừa đưa ra những câu trả lời dí dỏm lại vừa thoa son không phải là một sở trường của cô.

“Nhỏ nhắn nhưng cân đối hoàn hảo,” cô lơ đãng nói to đáp lại.

“Giống như chủ của nó.”

Điều đó chẳng có gì gần với sự thật cả, Ashling nghĩ bụng, nhưng kể ra anh ta cũng thật tử tế khi nói vậy.

Và điều đó phần nào khiến không khí thoải mái hơn. Cô tươi tỉnh hẳn lên, gác bỏ nỗi nhọc nhằn son môi lại phía sau, chải tóc và đi ra để nhận lấy sự trầm trồ của anh ta.

Trước khi họ lên đường Marcus khăng khăng đòi rửa cốc trà của mình.

“Cứ để đấy,” Ashling nói, trong khi anh ta tráng nó dưới vòi nước chảy.

“À không.” Anh ta đặt nó lên giá cho ráo nước và quay lại nhìn cô với một nụ cười. “Mẹ anh dạy anh chu đáo lắm.”

Cô lại có cảm giác đó. Thêm những chồi non đang cựa mình ngẩng lên.

Nơi anh ta đưa cô đến thật thoải mái và ấm cúng. Ở một chiếc bàn trong góc, đầu gối thỉnh thoảng lại chạm nhau, họ uống loại vang trắng lạnh chát đến nỗi nó sít chặt vào răng họ, và chiêm ngưỡng nhau, làn da mịn mướt như sương không một chút tì vết trong ánh nến.

“Này, anh thích cái...” Và anh ta ra hiệu về phía chiếc áo không tay của Ashling. “Anh không bao giờ biết ừ chính xác liên quan đến quần áo của phụ nữ. Áo phong à? Anh có cảm giác là anh có thể gây ra sự phật ý ghê gớm nếu gọi đó là một cái áo phong. Nhưng anh phải gọi nó là gì nhỉ? Áo? Áo cánh? Áo sơ mi nữ? Áo gi lê? Dù có là gì đi nữa thì anh cũng thích nó.”

“Người ta gọi đây là áo khoét nách.”

“Nếu vậy thì áo cánh là gì?”

Ashling dẫn dắt anh ta qua các lựa chọn đa dạng. “Anh không bao giờ được nói từ ‘áo cánh’ với bất kỳ người phụ nữ nào dưới sáu mươi,” cô nghiêm giọng nói. “Anh có thể khen ngợi một người phụ nữ về cái áo gi lê của cô ta nếu đó là một chiếc áo thun không tay. Trừ khi nó thực sự là một chiếc áo gi lê. Mà thật ra nếu nó thực sự là một chiếc áo gi lê, em khuyên anh nên cao chạy xa bay ngay lập tức.”

Marcus gật đầu. “Anh hiểu. Chúa ơi, thật là một bãi mìn.”

“Khoan đã.” Cô chỉ vừa mới chột nhận ra. “Anh đang moi móc thông tin từ em cho tiết mục biểu diễn của mình phải không?”

“Liệu anh có làm thế không?” Anh ta mỉm cười.

Đồ ăn thật nhẹ nhàng, cuộc trò chuyện thật thoải mái, nhưng Ashling có cảm giác rằng tất cả là một kiểu khúc dạo đầu nào đó. Một đoạn trailer. Với tiết mục chính sau đó mới xuất hiện.

Khi hóa đơn được đưa đến cô làm một cử chỉ không thật sốt sắng cho lắm là đòi đóng góp.

“Không,” Marcus dứt khoát, “anh nhất định không lấy đâu.”

Bởi vì anh hy vọng sẽ lấy rất nhiều sau này chứ gì?

Ra đến ngoài phố anh ta hỏi, “Giờ thì sao nhỉ?”

Ashling nhún vai, rồi không thể kìm được tiếng khúc khích. Chẳng phải là đã quá hiển nhiên rồi còn gì?

“Chỗ của anh nhé?” Anh ta nhẹ nhàng đề nghị.

Anh ta hôn Ashling trên taxi. Và lại hôn tiếp trong hành lang ở cửa vào căn hộ của anh ta. Nó có vẻ rất dễ coi, nhưng khi họ rời nhau ra, cô không khỏi đưa mắt nhìn quanh, kiểm tra căn hộ xem thế nào. Cô thích anh ta, nhưng cô cũng háo hức được xem anh ta sống ra sao, được tìm hiểu về anh ta.

Đó là một căn hộ một phòng ngủ trong một tòa nhà hiện đại và yếu tố grunge⁽¹⁾ ít ỏi tới mức đáng ngạc nhiên.

“Nhưng nó không có mùi gì là lạ cả!”

“Anh bảo em rồi mà, mẹ anh dạy anh chu đáo lắm.”

Cô rẽ vào phòng khách của anh ta. “Nhìn những cuốn băng video của anh kìa,” cô há hốc miệng. Dường như phải có đến hàng trăm cuốn xếp dọc các bức tường.

“Chúng ta có thể xem gì đó nếu em thích,” anh ta nói.

Cô thích thật. Bị giăng xé giữa sức hút vào anh và nỗi căng thẳng trẻ con, cô chào đón một sự trì hoãn.

“Chọn một phim đi,” anh mời mọc.

Nhưng khi bắt đầu lia mắt qua các giá phim, cô từ từ nhận ra điều gì đó kỳ quặc. Monty Python, Blackladder, Lenny Bruce, Laurel và Hardy, Cha Ted, Mr Bean, Anh em nhà Marx, Eddie Murphy - đó đều là những bộ phim hài.

Cô lúng túng. Trong lần hẹn hò đầu tiên họ đã có một cuộc thảo luận sôi nổi về những bộ phim ưa thích của mình. Anh ta khẳng định là thích rất nhiều loại khác nhau, nhưng bạn sẽ không bao giờ biết được điều đó nếu

nhìn vào những giá phim của anh ta. Cuối cùng cô lấy bừa bộ phim *Cuộc đời của Brian*.

“Một sự lựa chọn tuyệt vời, nếu tôi được phép nói vậy, thưa quý cô!” Anh ta lấy ra một chai vang trắng cho cô, một lon bia cho mình, họ ngập ngừng xích lại gần nhau trước màn hình tivi.

Vào bộ phim được mười phút Marcus chạm lên bờ vai trần của cô với ngón tay trỏ của anh ta và bắt đầu chậm chậm vuốt ve nó. “Assh -liiing,” anh ta trầm giọng với vẻ xúc động khiến cô giật mình thon thót. Hầu sự sợ sệt, cô len lén nhìn anh ta. Anh ta đang chăm chú nhìn vào màn hình. “Giờ thì xem thật cẩn thận nhé,” anh ta giục, vẫn bằng cái giọng trầm trầm như cũ. “Một trong những khoảnh khắc hài vĩ đại nhất mọi thời đại sắp xuất hiện.”

Hơi thất vọng nhưng vẫn ngoan ngoãn như mọi khi cô tập trung chú ý và khi Marcus gập người cười rũ rượi bản thân cô cũng không nín được cười. Rồi anh ta xoay người lại về phía cô và hỏi, như một cậu bé kháu khỉnh, “Em có phiền không, Ashling?”

“Gì cơ?” *Ngủ với anh?*

“Nếu chúng ta xem lại đoạn đó lần nữa.”

“Ồ! Hoàn toàn không.”

Khi nhịp tim của cô đã chậm lại mức bình thường cô quả quyết là cô thấy xúc động trước việc anh ta muốn chia sẻ những điều quan trọng đối với anh ta.

“Vậy họ có hài lòng với việc anh nói là anh sẽ làm chuyên mục đó không?” Anh ta hỏi, một lát sau đó.

“Ồ, thích quá ấy chứ!”

“Cái cô Lisa ấy, cô ta làm việc cũng đâu ra đấy, nhỉ?”

“Rất có sức thuyết phục.” Ashling cũng không chắc liệu việc nói xấu Lisa có khôn ngoan đến đâu.

“Dù sao thì lẽ ra em phải được ghi nhận công lao vì điều đó.”

“Nhưng em có làm gì đâu.”

Marcus nhìn cô đầy ý nghĩa. “Em có thể nói với họ là em đã thuyết phục anh khi chúng ta ở trên giường cùng nhau.”

Ý đồ trần trụi trong ánh mắt của anh ta làm cổ họng cô nghẹn cứng lại. Rồi cô nuốt ực như thể đang ăn một con hàu. “Nhưng đó không phải là sự thật.”

Một khoảng im lặng kéo dài, trong đó mắt anh ta không lúc nào rời khỏi mắt cô. “Chúng ta có thể biến nó thành sự thật.”

Tinh thần phấn chấn của cô đã thui chột. Đúng ra phải nói là mất tăm mất tích. Cảm giác vẫn còn quá sớm để lên giường với anh, nhưng cưỡng lại thì có vẻ hủ lậu quá. Cô thật không thể nào hiểu nổi sự bền lên đến lố bịch đang làm cô tê liệt - cô đã ba mươi một tuổi đầu, cô đã làm chuyện đó với nhiều đàn ông rồi.

“Đi nào.” Anh ta đứng dậy và khẽ giật tay cô. Điều gì đó đang mách bảo cô rằng anh ta sẽ không chấp nhận một lời từ chối.

“Nhưng bộ phim...”

“Anh đã xem nó rồi mà.”

Không đùa thật.

Cảm giác then thùng vật lộn với nỗi tò mò, sức hấp dẫn đấu tranh với sự gẫn bó. Cô vừa muốn ngủ với anh ta nhưng lại vừa không muốn, nhưng nhu cầu bức bách của anh ta thật giục giã. Cô nhận thấy mình đứng lên. Một nụ hôn ít nhiều cũng đã thuyết phục được cô, và rồi cô ở trong phòng ngủ của anh ta. Đó không phải là một điệu nhảy uyển chuyển nơi mà sự lóng ngóng biến mất và quần áo được trút xuống không chút lập bập. Anh ta còn chưa tháo được khuy áo nịt ngực của cô, và khi cô nhận thấy cái cương cứng của anh ta dường như mới lớn làm sao so với vòng hông hơi hẹp, cô phải nhìn đi chỗ khác. Cô run lẩy bẩy như một trinh nữ đang khiếp sợ.

“Có chuyện gì vậy?”

“Em xấu hổ.”

“Vậy là không phải do anh chứ?”

“Ồ không.” Sự dễ tổn thương của anh ta khiến cô cố gắng mạnh mẽ hơn. Cô kéo anh vào người mình, như thế vừa có tác dụng làm anh vừa lòng lại vừa bảo đảm cô không còn nhìn thấy cái răn đanh của anh ta bật tung ra khỏi chiếc tổ lông của nó.

Chăn đệm sạch sẽ, những ngọn nến là một chi tiết điểm xuyết đáng ngạc nhiên, anh ta rất ân cần và chu đáo và không một lần nào nhận xét về việc cô không có eo, nhưng cô phải thú nhận là không, cô không hoàn toàn thấy mê. Tuy nhiên, anh ta tỏ ra rất cảm kích, và cô hài lòng với điều đó. Tất nhiên đó không phải là trải nghiệm tình dục tồi tệ nhất mà cô từng có. Và những lần yêu đương tuyệt diệu nhất thì vốn lúc nào cũng hơi siêu thực, thường diễn ra trong quá trình làm lành với Phelim, khi mà niềm vui tái hợp bổ sung thêm chút kích thích cho một trải nghiệm vốn đã hòa hợp sẵn.

Giờ cô đã là một cô gái lớn rồi và sẽ thật phi thực tế khi kỳ vọng mặt đất rung chuyển. Với lại, lần đầu tiên cô làm chuyện ấy với Phelim, thế giới cũng đâu có rùng rục chấy.

Sáng Chủ nhật Clodagh tỉnh dậy, trong tư thế nằm chênh vênh trên cái gờ cao 6 inch ở thành giường. Craig đã đẩy cô ra tận mép giường, nhưng cũng rất có thể đó là Molly hoặc cả hai đứa. Cô không thể nhớ nổi lần gần đây nhất cô và Dylan được ngủ mà không bị kèm, và cô đã quá điều luyện trong việc ngủ vắt vẻo trên thành giường đến nỗi cô dám chắc là mình có thể qua đêm ngon lành trên mép một vách đá, ở giai đoạn này.

Có gì đó cho cô biết là vẫn còn rất sớm. Sớm mất 5 giờ. Mặt trời đã mọc và khe hở nơi những tấm rèm vải không hoàn toàn ăn khít với nhau sáng bừng lên trong một tia nắng rực rỡ, nhưng cô biết vẫn là quá sớm để thức giấc. Những con mòng biển không nhìn thấy bên ngoài cửa sổ của cô đang rền rĩ the thé và thảm thiết. Nghe như những đứa trẻ trong một bộ phim kinh dị. Bên cạnh Craig, Dylan ngủ ngon lành, chân tay anh dang rộng khắp giường thành một hình thù rối rắm ngẫu nhiên, hơi thở của anh trở thành tiếng huýt sáo trầm bổng hết vào lại ra, mỗi hơi thở ra lại nâng vạt tóc lên khỏi trán anh.

Cảm giác chán nản đè nặng lên người cô. Cô đã trải qua một tuần tồi tệ. Sau vụ thảm họa với văn phòng việc làm đó, Ashling đã thúc giục cô tìm kiếm ý kiến đánh giá thứ hai. Thế là cô lại mặc bộ trang phục công sở đắt tiền của mình lên người và thử lần nữa. Văn phòng việc làm thứ hai đối xử với cô với vẻ khinh thường hầu như không kém gì văn phòng thứ nhất. Nhưng cô hết sức ngạc nhiên, khi văn phòng thứ ba đề nghị đưa cô đi thử việc trong hai ngày, pha trà và trả lời điện thoại ở mỗi hãng cung cấp bộ tản nhiệt. “Lương bổng thì... khiêm tốn,” người đàn ông phụ trách tuyển dụng thừa nhận, “nhưng với một người như cô vốn đã lâu rồi không đi làm, thì đó là một sự khởi đầu tốt đẹp. Chắc chắn là họ sẽ thích cô, vì vậy cô đi đi. Chúc may mắn!”

“Ồ, cảm ơn.” Ngay khi Clodagh biết là mình có thể có một công việc, cô lại không muốn nó nữa. Pha trà và trả lời điện thoại, như thế thì có gì hay ho chứ? Lúc nào mà cô chẳng phải làm những việc đó ở nhà. Và một hãng

cung cấp bộ tản nhiệt ư? Nghe có vẻ thật thê thảm quá. Kể cũng lạ lùng, tìm được một công việc để rồi nhận ra là cô không hề muốn nó gần như còn tệ hơn là bị nói vào mặt rằng cô không thể được thuê làm việc gì. Mặc dù vốn không phải là người hay tự phân tích nội tâm, cô cũng lơ mờ nhận ra rằng thật ra cô không hề tìm kiếm một công việc - tất nhiên là cô không cần tiền - cô đang tìm kiếm sự hào nhoáng và sôi động. Và thực tế là cô sẽ không tìm được những thứ đó ở một hãng cung cấp bộ tản nhiệt.

Thế là cô gọi điện cho ông Tuyển dụng và giả vờ là cô không thể bắt đầu vì Craig vừa bị lên sỏi. Trẻ con cũng có ích lợi của chúng, cô ngẫm nghĩ. Nếu có điều gì đó mà bạn không muốn làm, bạn có thể nói là chúng bị sốt cao và rằng bạn thấy lo lắng về bệnh viêm màng não. Nó đã miễn cho cô khỏi phải tham dự bữa tiệc Giáng sinh của Dylan năm ngoái. Và cả năm kia nữa. Và cô cũng hoàn toàn có ý định sử dụng nó trong năm nay.

Cô khó chịu trở mình. Thứ gì đó nhọn nhọn đang chọc vào lưng cô. Sờ soạng một lúc thì hóa ra là Buzz Lightyear. Bên ngoài cửa sổ lũ mòng biển lại ré lên, những tiếng kêu nào ruột khó chịu của chúng dội lại trong lòng cô. Cô cảm thấy mắc kẹt, bị dồn vào một góc, chặn cứng lại. Như thể cô bị khóa chặt trong một cái hộp chật chội kín mít tối om, đang thít vào mỗi lúc một chặt hơn - cô không thể nào hiểu nổi. Cô vẫn luôn hài lòng với số phận của mình. Cuộc đời cô đã diễn ra chính xác như nó nên thế và lộ trình của nó từ trước đến nay bao giờ cũng là tiến về phía trước, lúc nào cũng tích cực. Để rồi, không một lời cảnh báo, dường như nó đã dừng lại. Chẳng đi về đâu mà chúng chẳng có gì để mà chờ đợi. Một ý nghĩ khủng khiếp len lỏi vào - chẳng lẽ sẽ cứ như thế này mãi mãi sao?

Đột nhiên cô nhận ra là tiếng ngáy của Dylan đã lên đến đoạn cao trào. Một nỗi khó chịu đến điên cuồng ập tới làm cô nổ tung, “Đừng có *thở* nữa!” Bằng một cái đẩy thô bạo vào đầu Dylan, cô đã làm thay đổi góc khí quản của anh.

“Xin lỗi,” anh lúng búng, nhưng vẫn không tỉnh giấc. Cô thấy ghen tị với giấc ngủ vô tư lự của anh. Nằm sõng soài trên mặt đệm, cô lơ đãng nghe lũ

mòng biển cho đến khi Molly trèo vào giường bên cạnh cô và đánh vào mặt mẹ. Đến lúc dậy rồi.

Một ca mổ ruột thừa cấp cứu, cô khao khát nghỉ. Hoặc một cơn đột quỵ nhẹ. Không có gì quá nghiêm trọng. Nhưng phải đủ để phải nằm lâu dài trong một bệnh viện với quy định giờ thăm bệnh rất nghiêm ngặt.

Sau khi tắm xong cô lau người và hào hứng nói với Dylan, anh chàng đang ngồi ngáp ngáp dài trên thành giường. “Đừng có cho Craig tí Frosty nào, cả tuần rồi lúc nào nó cũng đòi, nhưng rồi lại không thèm động đến. Có một vườn trẻ mới mở ở cuối đường, tất cả chúng ta đều được mời tới đó hôm nay. Em không biết có nên gây xáo trộn cho Molly với việc chuyển trường không, nhưng con bé bị mù khộm già ở cái trường hiện tại có ác cảm đến nỗi có lẽ đó sẽ là một ý kiến hay - ”

“Chúng ta vẫn thường nói chuyện về nhiều thứ hơn là bọn trẻ.” Dylan nghe có vẻ kỳ lạ.

“Như thế nào?” Clodagh hỏi một cách đề phòng.

“Không biết nữa. Không có gì... bất kỳ thứ gì. Âm nhạc, phim ảnh, người này người kia...”

“Hừ, anh mong gì chứ?” Cô giận dữ nói. “Bọn trẻ là những người duy nhất mà em gặp, em không thể dừng được. Nhưng nhân việc chúng ta nói về chủ đề những mối quan tâm bên ngoài, em đang nghĩ là chúng ta có thể trang trí nơi này đôi chút..”

“Trang trí gì?” anh gay gắt hỏi.

“Đây, phòng ngủ của chúng ta.” Cô vỗ một ít kem dưỡng thể lên người và vội vàng thoa.

“Chúng ta mới trang trí căn phòng này được có một năm thôi mà.”

“Ít nhất cũng phải là mười tám tháng rồi.”

“Nhưng...”

Clodagh bắt đầu mặc đồ lót vào người.

“Em bỏ sót một chỗ này.” Dylan rướn người lại để xoa vết kem phía sau đùi cô.

“Bỏ ra!” Cô gắt lên, và hất tay anh ta. Bàn tay anh chạm lên da mình khiến cô nổi điên.

“Em bình tĩnh lại được không!” Dylan quát. “Có chuyện gì với em vậy?”

Quá muộn, cô kinh hoàng vì phản ứng của chính mình. Lẽ ra cô không nên làm như vậy. Vẻ mặt của Dylan thậm chí còn khiến cô sợ hãi hơn - sự tức giận xoắn chặt và trộn lẫn với nỗi đau đớn.

“Xin lỗi, chỉ vì em mệt mỏi quá,” cô gượng nói. “Xin lỗi. Anh có thể mặc quần áo cho Molly được không?”

Cố gắng mặc quần áo cho Molly khi con bé không muốn mặc quần áo cũng giống như việc cố gắng nhét một con bạch tuộc bướng bỉnh vào một chiếc túi lưới.

“Không!” Con bé gào lên, quần quai và lăn lộn.

“Clodagh, giúp bố con anh một tay,” Dylan vừa gọi, vừa cố tóm lấy một cánh tay đang vùng vẫy và nhét nó vào một ống tay áo.

“Mẹ ơi, khoooooông!”

Trong khi Clodagh giữ cho Molly đứng yên, Dylan ngân nga bằng cái giọng vỗ về, kiên nhẫn. Những lời dỗ dành linh tinh rằng Molly trông sẽ xinh xắn ra làm sao nếu con bé chịu mặc cái quần soóc và áo phông của mình vào và rằng những màu sắc với đẹp làm sao.

Khi chiếc giày cuối cùng đã được ấn chặt vào bàn chân đang đập của Molly, Dylan mỉm cười đắc thắng với Clodagh.

“Nhiệm vụ hoàn thành,” cô cười. “Cảm ơn anh.”

Khi Dylan nói là tất cả những gì họ chuyện trò là về bọn trẻ, cô đã phát hoảng. Nhưng nếu thành thật cô sẽ phải thú nhận là điều đó cũng đúng phần nào. Họ đứng chung hàng ngũ, vai kề vai, những nhân viên chăm sóc trẻ em - gần như là đồng nghiệp. Và như vậy thì có gì mà không ổn nì, cô thầm nghĩ, tìm kiếm sự bào chữa. Họ đã có hai đứa con, họ còn phải làm gì nữa đây?

Có rất nhiều người đến vườn trẻ mới. Khi Clodagh bước qua - và hơi nhăn mặt vì - những cánh cửa sơn hình chú hề lo xo trong hộp sặc sỡ,

người đầu tiên cô gặp là Deirdre Bullock, người có đai đen trong môn Làm mẹ. Con gái chị ta, Solas Bullock, là đứa trẻ giỏi giang nhất trên thế giới.

“Chị sẽ không bao giờ tin được đâu!” Deirdre thốt lên. “Bây giờ Solas đang nói được những câu hoàn chỉnh rồi cơ đấy.” Chị ta để một khoảng ngừng nhỏ thật rùng rợn trước khi gặng hỏi, “Molly có thể không?” Solas nhỏ hơn Molly ba tháng.

“Không.” Rồi Clodagh tỉnh bơ nói tiếp, “Molly thích giao tiếp với chúng tôi bằng cách viết hơn.”

Có thể là cô sẽ bị khai trừ ra khỏi hội cà phê buổi sáng, nhưng như thế cũng đáng khi được thấy vẻ kinh hoàng trên mặt Deirdre.

Đến thứ Hai, Clodagh nảy ra một ý tưởng vĩ đại để đưa cô thoát khỏi tâm trạng u ám của mình. Cô sẽ ra ngoài vào buổi tối với Ashling. Họ sẽ đi uống bít nhè như những ngày xưa cũ, thậm chí còn có thể tới một câu lạc bộ, và cô sẽ có cơ hội được mặc một vài thứ quần áo mới đẹp đẽ của mình. Có thể là chiếc quần ống loe và áo tunic - nhưng người ta đi đôi giày nào cùng với chúng đây, cô băn khoăn. Cô ngờ rằng một đôi guốc đế xuống to bụi là điều bình thường, nhưng liệu cô có thể điềm nhiên diện nó mà không cảm thấy giống một kẻ tâm thần không nhỉ? Khó mà biết được, đã lâu lắm rồi cô không còn diện những thứ quần áo thời trang.

Vô cùng háo hức, cô gọi đến chỗ làm cho Ashling.

“Ashling Kennedy xin nghe.”

“Là Clodagh đây.Ồ - ” Cô vừa chợt nhớ ra một chuyện. “Cái cậu Ted đó ghé qua hôm thứ Sáu để lấy áo khoác.”

“Cậu ta cũng bảo thế.”

“Cậu ta cũng hay đấy chứ, phải không? Trước kia, lúc nào tớ cũng nghĩ cậu ta hơi ngốc nghếch, nhưng thực ra cậu ta cũng không đến nỗi tệ lắm một khi người ta đã hiểu cậu ta, nhỉ?”

“Ừm.”

“Cậu ta nói với tớ về việc là một nghệ sĩ tấu hài. Cậu ta cho tớ xem những tấm poster.”

“Ồ.”

“Tớ muốn đi xem cậu ta diễn. Cậu ta bảo là sẽ cho tớ biết khi cậu ta biểu diễn lần tới, nhưng cậu sẽ thông báo cho tớ chứ?”

“À, được rồi.”

“Này, tại sao tối nay chúng ta không ra ngoài làm vài ly nhỉ? Say tới bến luôn, có thể là thậm chí đi nhảy nữa. Dylan có thể trông con.”

“Tớ không thể,” Ashling xin lỗi. “Tớ sẽ đi chơi với Marcus. Bạn trai mới của tớ,” cô giải thích.

“Cái gì của cậu cơ?”

“Bạn trai.” Về tự hào trong giọng nói của Ashling làm người ta phải sửng sốt. “Bọn tớ mới chỉ gặp nhau được một vài lần, nhưng bọn tớ đã dành cả ngày hôm qua trên giường, và anh ấy muốn gặp tớ tối nay.”

Một khoảng trống về thời gian mở ra, trút đổ ầm ầm nỗi hoài niệm vào Clodagh. Con sóng tình yêu đầu tiên dữ dội trùm lấy cô, làm cô ngỡ ngàng với sự minh triết điên rồ của nó. Rồi, cũng đột ngột như khi nó đến, nó rút đi, để lại đằng sau nỗi khát khao không thể nào cắt nghĩa nổi.

“Cậu không thể hủy cuộc hẹn với anh ta được à?” Cô cố nài.

“Không,” Ashling ngượng ngịu nói. “Tớ đã nói là sẽ giúp anh ấy chuẩn bị màn biểu diễn. Anh ấy là một nghệ sĩ tấu hài, cậu biết đấy - ”

“Lại một người nữa!”

“Và anh ấy cần tớ để anh ấy có thể thử một số nội dung mới.”

“Nếu vậy tối mai thì sao?”

“Tớ phải học salsa.”

“Tối thứ Tư?”

“Tớ phải tham dự lễ khai trương một nhà hàng mới.”

“Cậu thật là may mắn.” Clodagh không khỏi thấy cảm cảnh vì sự tương phản giữa chuyện cô dự lễ khai trương một vườn trẻ mới với việc Ashling dự lễ khai trương một nhà hàng mới.

“Dylan thế nào?”

Clodagh tặc lưỡi khinh bỉ. “Làm việc tối ngày. Anh ấy sẽ vắng nhà tối thứ Năm. Lại nữa! Đi dự một hội thảo chết tiệt khác. Cậu sẽ qua chứ? Bọn mình có thể uống rượu vang và ăn thứ gì đó?”

“Chắc chắn rồi. Tiệc ngủ lại của con gái.”

“Chắc tớ mãi cũng chỉ có cái kiểu tiệc ấy thôi. Nhưng cậu sẽ cho tớ biết về Ted chứ?”

Một tuần trôi qua. Rồi một tuần nữa, và một tuần nữa. Nhịp độ công việc vẫn ở mức điên rồ. Mặc dù mọi người đang làm việc như điên cho số tháng Chín, Lisa đã bắt đầu công việc lên khuôn cho các số tháng Mười, tháng Mười một, thậm chí là cả tháng Mười hai.

“Nhưng bây giờ mới là tháng Sáu,” Trix kêu ca.

“Thực ra, hôm nay là mùng 3 tháng Bảy rồi và trong thế giới thật thì tạp chí phải đi trước một khoảng thời gian là sáu tháng,” Lisa trích thượng nói.

Khó khăn chồng chất. Mặc dù họ đã thực hiện đúng là hàng trăm cuộc điện thoại đến hàng chục người đại diện, Lisa vẫn không thể nào săn được một nhân vật nổi tiếng nào cho chuyên mục thư của người nổi tiếng của cô. Thật là bức mình đến phát điên và cô cay đắng nhận ra rằng sự thể sẽ không như vậy nếu như còn đang làm ở *Femme*. Rồi một khách sạn ở Galway nghe phong thanh về việc họ có bị dính dáng đến bài viết về những căn phòng ngủ sexy và đã dọa kiện.

Tinh thần tạm phần chấn lên đôi chút khi nhà báo tự do Carina bảo đảm một bài phỏng vấn chi tiết với Conal Devlin, một diễn viên Ireland đẹp đẽ mặt chỉ toàn xương gò má với râu ria lởm chởm. Rồi tinh thần lại rơi tuột xuống khi anh ta hiện lù lù trên số tháng Bảy của tờ Irish Tatler, kể sạch với người phỏng vấn của họ về việc anh ta bị lạm dụng hồi còn bé - điều mà lẽ ra phải kể trong cuộc phỏng vấn độc quyền với Carina.

“Chúng ta đã bị nắn tay trên!” Lisa tức lồng lộn. “Đồ con hoang ấy! Không ai đối xử với tạp chí của tôi như đồ hạng hai!” Không chỉ là bài báo ấy phải bị giết, mà nó còn gây ra hậu quả dây chuyền là phải viết lại cả trang về phim ảnh. Họ đã dành cho bộ phim mới của anh ta một bài giới thiệu lung linh. “Đánh mạnh vào,” Lisa ra lệnh. “Nói với tất cả mọi người rằng nó là đồ vứt đi. Cô, Ashling, cô làm việc đó.”

“Nhưng tôi thậm chí còn chưa xem bộ phim đó!”

“Thì sao?”

Bất kỳ thành tựu nào cũng là giành được một cách khó nhọc. Một điều mà - thực ra, có lẽ cũng là điều duy nhất - tất cả mọi người đều nhất trí là làm việc cho Lisa thực sự là cơn ác mộng. Cô rất dứt khoát về những gì cô muốn. Để rồi ba tiếng sau, khi một bài nào đó đã được viết dở dang, cô cũng lại dứt khoát không kém là cô không muốn nó nữa. Cho đến một ngày sau cô khẳng khẳng là mình lại muốn nó. Những bài phải quần quật viết mới xong, bị ném vào sọt rác và chôn vùi, khôi phục, giết một lần nữa, rồi bị cắt làm đôi và nhét trở lại. Bài báo rất hay bất-kể-bạn-muốn-điều-gì-từ-tóc-của-mình của Ashling đã bị bỏ đi, cắt gọt, viết lại và phục hồi nhiều lần đến nỗi cô phát khóc thực sự khi Lisa lại hủy nó một lần nữa. “Cậu viết lại nó được không?” Ashling nấc lên với Mercedes. “Nếu tớ mà còn phải nhìn thấy nó lần nữa chắc tớ sẽ tự thiêu mình mất.”

“Được thôi. Nếu cậu chịu gọi điện cho mẹ Frieda Kiely điên rồ đó về buổi chụp hôm thứ Bảy.”

Lisa đã thực hiện lời đe dọa của cô về việc chụp lại hầu hết bài về thời trang của Frieda Kiely.

“Ashling, Trix và Mercedes, hủy kế hoạch tối thứ Sáu đi, tất cả chúng ta sẽ làm việc ngày thứ Bảy,” Lisa tuyên bố. “Chúng ta cần người để mang quần áo, lấy cà phê, đại loại như thế.”

Tiếng sững sờ phản đối rộ lên ầm ĩ, nhưng cũng chẳng ăn thua gì hết.

“Cô ta là đồ chó cái quản nô ác nghiệt,” đêm hôm đó Ashling than khóc trong bữa tối ở Mao với Marcus. “Đồ hống hách nhất mà em từng gặp trong suốt cuộc đời mình.”

“Đừng kìm nén,” Marcus vừa thúc giục, vừa rót cho cô một ly rượu vang. “Tiếp đi, chửi rửa cho đã mồm vào.”

“À không.” Ashling lùa một bàn tay căng thẳng vào mái tóc trông như tâm thần của cô. “Chẳng qua cô ta đúng là đồ chó cái hách dịch, hình như cô ta không thèm đếm xỉa đến việc ai trong bọn em cũng có một cuộc sống bên ngoài cái tạp chí quý giá khốn kiếp của cô ta. Và thế thì bọn em đi ngủ lúc nào chứ? Còn ăn? Còn giặt giũ quần áo nữa?...”

Cuối cùng đến khi Ashling dừng lại, cô đã uống hầu hết chai rượu vang và thấy khá hơn rất nhiều. “Nghe em mà xem này, em nói như con dở hơi ấy!” Cô thốt lên, mặt đỏ lựng. “Ôi, đừng! Em uống thế đủ rồi.” Cô cố ngăn Marcus rót nốt chỗ rượu vang vào ly của cô.

“Thôi nào,” anh ta khẳng khái. “Cứ để nó chảy vào trong em, em cần duy trì sức mạnh của mình.”

“Cám ơn anh. *Chúa ơi*, em cảm thấy khá hơn rồi,” cô vừa rên rỉ, vừa ngả phịch người nhẹ nhõm dựa vào thành ghế. “Cơ tâm thần qua rồi, bây giờ em sẽ hành động bình thường.”

Ngồi nấn ná uống cà phê, họ phỏng đoán về những khách hàng khác. Đó là một trò họ vẫn thường chơi, gán những câu chuyện, thực sự là toàn bộ những cuộc đời, cho mọi người xung quanh họ.

“Anh ta thì sao?” Marcus trở mặt một người đàn ông đứng tuổi nhìn có vẻ phong trần, đi dép bên ngoài tất, người vừa mới bước vào.

Ashling dăm chiêu ngẫm nghĩ, “Một linh mục về nhà nghỉ phép sau những chuyến truyền giáo,” cuối cùng cô kết luận.

Marcus vô cùng thích thú. “Hmm, em thật là một cô gái hài hước, phải không nào?” Về khâm phục làm giọng anh ta nghe rất dịu dàng, rồi anh ta hất đầu qua nhà hàng về phía hai chàng thanh niên đang uống chocolate nóng và ăn bánh kem. “Vậy em nghĩ thế nào về đôi kia?”

Ashling vật lộn với quan điểm của mình. Có lẽ cô không nên nói nó ra, nhưng rượu vang đã nhanh tay hơn và thế là cô nói, “OK, có thể là nói thế này không được đúng cho lắm về mặt chính trị, nhưng em đoán họ là dân gay.”

“Tại sao?”

“Bởi vì... ừm, nhiều lý do. Đàn ông bình thường không ăn cùng nhau, họ chỉ uống cùng nhau thôi. Và họ không ngồi đối diện nhau, họ ngồi sòng đôi và tránh nhìn vào mắt nhau. Còn cái trò ăn bánh kem nữa chứ - đàn ông nam tính ai cũng sợ là trông như thế hơi éo lá. Đàn ông gay thường ít câu nệ hơn.”

Rồi Marcus dăm chiêu nheo mắt lại. “Nhưng em nhìn mà xem, Ashling, họ mang đồ da và còn có cả mũ bảo hiểm đặt bên cạnh dưới sàn nữa. Giả sử anh nói với em là ‘Dân chơi mô tô Hà Lan hoặc Đức đang đi du lịch Ireland’ thì sao?”

“Tất nhiên rồi!” Đột nhiên tất cả trở nên thật rõ ràng đối với Ashling. “Họ là người *nước ngoài*. Đàn ông nước ngoài có thể ăn bánh kem mà không ai nghĩ rằng họ là dân gay.” Vài năm trước cô đã từng có cuộc tình một-cuối-tuần với một anh chàng khách Thụy Sĩ ghé qua, anh chàng này đã ngang nhiên xơi một chiếc bánh trứng đường nhân mâm xôi giữa chỗ đông người với vẻ vô tư lự thật quyến rũ.

“Kể cũng đáng buồn cho đàn ông Ireland,” Marcus nhận xét.

“Chắc chắn rồi.” Và cả hai phá lên cười, sức nóng trong lòng cô sánh ngang với sự ấm áp trong mắt anh ta.

Chính những lúc như thế này, cuộc đời cũng đâu có quá tệ, Ashling thừa nhận.

Tám rưỡi sáng thứ Bảy, Ashling có mặt tại studio, lễ mễ kéo theo hai va li quần áo khổng lồ mà cô đã thu thập từ văn phòng báo chí Frieda Kiely từ đêm hôm trước. Trước kia cô chưa bao giờ tham gia vào một buổi chụp ảnh thời trang đúng nghĩa vì vậy, bất chấp sự ấm ức của mình, cô vẫn không khỏi cảm thấy háo hức và tò mò.

Niall tay nhiếp ảnh gia và trợ lý của anh ta đã có mặt. Cả cô gái phụ trách trang điểm cũng vậy. Thậm chí cả Dani, cô người mẫu, cũng đã ở đó. Điều này làm mặt Lisa nhăn lại thành một vẻ khinh miệt - những người mẫu thực sự bao giờ cũng đến muộn ít nhất là nửa ngày.

“Ai phụ trách tạo phong cách cho bộ ảnh này?” Niall hỏi.

“Tôi,” Lisa nói.

Trông mặt Mercedes như thể cô đang muốn giết Lisa đến nơi. Cô là biên tập viên thời trang, lẽ ra cô mới là người tạo phong cách cho bộ ảnh.

Lisa, Niall và cô thợ trang điểm xúm xít lại quanh Dani trong khi Lisa trình bày qua những ý tưởng của mình. Mặc dù Nial tuyên bố rằng chúng thật là “thiên tài”, Ashling và Trix trao cho nhau những cái liếc bối rối khi

cuối cùng Dani cũng đã sẵn sàng. Cô nàng diện một trong những sáng tạo bông bênh điên rồ của Frieda, trang điểm với những vết bùn trên mặt và cọp rơm trong mái tóc dài đen nhánh, rồi tạo dáng trên một chiếc ghế sofa bằng da màu trắng crôm. Một chiếc bánh pizza ăn dở nằm cạnh cô người mẫu và một chiếc điều khiển từ xa màu crôm được đặt vào tay cô ta. Đâu như là cô ta làm ra vẻ đang xem tivi. Thấy nói rất nhiều đến “châm biếm” và “tương phản”.

“Trông ngu ngốc bỏ xừ,” Trix thì thào với Ashling.

“Ừ, tôi không hiểu ra làm sao cả.”

Việc dàn dựng kéo dài mãi không xong - thiết bị, ánh sáng, góc thả người của Dani trên ghế sofa, kiểu buông xuống của những nếp váy.

“Dani, cưng ơi, chiếc điều khiển đang che mất sự đặc tả vào phần trên rồi. Hạ nó xuống thấp nữa. Không, thấp nữa. Không, cao hơn một chút...”

Cuối cùng, *cuối cùng*, họ cũng sẵn sàng.

“Làm ra vẻ *ngán ngẩm* vào,” Niall giục Dani.

“Tôi *đang* thế đây.”

Cả Ashling và Trix cũng thế. Đơn giản là họ hoàn toàn không biết công việc này sẽ lại tẻ nhạt như thế nào.

Sau khi kiểm tra cái gì đó được gọi là “mức độ” thêm vài lần nữa, cuối cùng Niall cũng tuyên bố là khung cảnh đáng hài lòng. Nhưng đúng lúc anh ta chuẩn bị bắt đầu, Mercedes lại lao lên và vặn vẹo chiếc váy của Dani.

“Nó hơi bị xô lại,” cô nói dối. Mercedes cay mũi vì bị Lisa cướp mất vụ chụp ảnh đến nỗi cô liên tục tạo ra công việc cho chính mình để giả vờ là mình quan trọng.

Lại mất thêm mười lăm phút nữa trước khi Niall sẵn sàng trở lại, và đúng vào cái lúc họ nghĩ là anh ta sắp bấm cái nút trên máy ảnh và *thực sự chụp một bức ảnh*, anh ta ngừng lại và bước ra từ sau chiếc chân máy của mình để gạt một sợi tóc vô hình ra khỏi khuôn mặt Dani. Ashling cắn chặt lại một tiếng gào. Liệu anh ta có, *thực sự* chụp cái bức ảnh chết tiệt không thì bảo?

“Tôi đang dần dần mất hết ý chí muốn sống rồi,” Trix nói giữa hàm răng nghiền chặt.

Cuối cùng Niall cũng chụp một bức. Rồi anh ta thay ống kính và chụp thêm vài bức nữa. Rồi anh ta thay sang một cuộn phim đen và trắng. Rồi anh ta thay máy ảnh. Rồi cả đoàn nhổ cọc và tới một siêu thị chụp tiếp. Tại đó mọi người đang đẩy những chiếc xe mua hàng trở đầy rau quả cười lẫn lộn khi nhìn thấy cô người mẫu gầy tong teo, mặt lấm lem bùn đất được chụp ảnh khi đang cúi người trên những con gà đông lạnh. Ashling xấu hổ ghê gớm - và lo lắng. “Những bức ảnh này trông sẽ thật lố bịch cho mà xem, chúng ta sẽ không đời nào có thể dùng chúng được.”

Đến bốn giờ chiều mới là lúc Lisa và Niall quyết định là họ hài lòng với những bức ảnh chụp trong siêu thị.

“Chúng ta có một số bức rất tốt,” Niall thừa nhận. “Tương phản cực kỳ, âm biếm cực kỳ.”

“Làm ơn, bây giờ chúng ta về nhà được chưa?” Trix khẽ nói trong tiếng làu bàu tuyệt vọng. Ashling đồng tình. Hai tay cô đau nhức vì phải cầm những bộ váy dài kinh khủng khiếp của Frieda Kiely, cô mệt mỏi vì phải trả lời chiếc điện thoại di động của Dani cứ đổ chuông liên miên, và cô chán ghét vì bị đối xử như một đứa đầy tớ gái. Chạy đi lấy pin cho đèn flash của Niall, chạy đi mua cà phê cho mọi người, tìm cái vali có rơm bên trong.

“Cảnh đường phố,” Lisa nhắc Niall.

“Tôi không nghĩ là chúng ta sắp được về nhà,” Ashling rít lên giận dữ.

Tất cả mọi người thiếu não hành quân đến phố South William, tại đây, trên vỉa hè bên ngoài một nhà hàng Ấn Độ, Niall dựng thiết bị của anh ta lên, cảm giác như đến cả lần thứ một triệu trong ngày hôm đó.

“Hay là chúng ta để Dani bới qua một thùng rác, giống như một người vô gia cư?” Lisa đề xuất.

Niall thích ý tưởng đó.

“Không!” Dani gần như phát khóc. “Đếch có chuyện đó đâu.”

“Nhưng đây là đô thị,” Lisa khẳng định. “Chúng ta cần những hình ảnh đô thị thật mạnh mẽ để cân bằng với mấy thứ quần áo này.”

“Tôi không quan tâm, tôi sẽ không làm đâu. Cứ đuổi tôi nếu chị muốn.”

Lisa trừng trừng nhìn cô ta. Sự căng thẳng làm không khí đặc sệt. Nếu Boo mà không chọn đúng thời điểm đó để đi ngang qua cùng với Dave Râu, thì Ashling cũng sợ không dám hình dung hậu quả sẽ như thế nào.

“Xin chào, Ashling,” Boo hồ hởi gọi.

“Ừm, xin chào.” Cô hơi xấu hổ. Boo, cùng với tấm chăn bẩn thỉu của anh ta quàng trên vai và Dave Râu bên cạnh, rất hiển nhiên là người vô gia cư.

“Tôi đọc xong cuốn *Người phụ nữ của chàng thợ rèn* rồi,” Boo nói với Ashling. “Không thể rời ra được, nhưng phần kết thì đúng là khiên cưỡng quá, tôi không bao giờ thực sự tin rằng anh chàng đó lại là anh em cùng cha khác mẹ với cô ấy.”

“Tuyệt!” Ashling gượng gạo nói, chỉ hy vọng là hai anh chàng sẽ biến mất khỏi đường của họ. Đến khi cô cực kỳ ngạc nhiên khi nhận thấy là Lisa đang chăm chú nhìn Boo với vẻ quan tâm không giấu vào đâu được.

“Lisa Edwards.” Với một nụ cười rạng rỡ cô chìa bàn tay của mình ra và - công bằng mà nói - hầu như không rùng mình khi hết Boo, rồi đến Dave Râu, nắm chặt lấy nó. Lisa lia ánh mắt chăm chăm của mình dọc theo hàng người đang chờ đợi. “OK,” cô nói với một nụ cười của loài bò sát. “Quên cái thùng rác đi, tôi có một ý tưởng hay hơn.”

Cô quay sang Boo và Dave Râu. “Hai anh có thích được chụp ảnh cùng người phụ nữ xinh đẹp này không nhỉ?” Cô đẩy cô nàng Dani mặt mũi sưng sía lên phía trước.

Ashling rùng mình choáng váng. Thế này không được, cảm giác nó giống như... giống như một hình thức bóc lột. Cô há miệng ra để phản đối, nhưng có vẻ như Boo thấy mê mẩn đến không thể nào tin nổi. “Đây là chụp ảnh thời trang phải không? Và cô muốn có chúng tôi trong đó? Tuyệt cú mèo!”

“Nhưng...” Dani gượng nói.

“Hoặc thế này hoặc là cái thùng rác,” Lisa nói, giọng cô sắt đá.

Dani ngấp ngừng cảm giận trong khoảng một giây, rồi đứng vào giữa Boo và Dave Râu.

“Thiên tài!” Niall tuyên bố. “Tôi thích nó đấy! Không cần phải cười, ờ, Dave, hãy cứ là chính anh. Và, anh, ừm, Boo, anh có thể đưa cái, ờ, chăn của mình cho Dani. Tuyệt! Dani, em yêu, em có thể quàng nó quanh vai mình. Cứ giả vờ như đó là pashmina, cưng ạ, nếu như làm thế giúp dễ dàng hơn. Chúng ta cần một chiếc cốc giấy! Trix, chạy tới quán McDonald và kiểm mấy cái cốc...”

Ashling quay sang Mercedes và hỏi, trong nỗi bàng hoàng, “Chắc chắn là những tấm ảnh này sẽ không dùng được phải không?”

“Không,” Mercedes thừa nhận, đôi mắt đen của cô trông thật đáng thương. “Chúng có đầy cảm hứng. Có lẽ chúng sẽ chiến thắng một giải thưởng chết tiệt nào đó cũng nên!”

Mãi đến tám giờ tối họ mới xong việc. Ashling ba chân bốn cẳng lao về nhà để chuẩn bị và đúng lúc cô vừa chốt cửa thì điện thoại đổ chuông - là Clodagh, cô nàng đã dành cả ngày vào việc cắt tóc và nhuộm lại theo một kiểu thay đổi phong cách triệt để đến nỗi Dylan không thèm nói chuyện với cô. Rồi cô còn mua một chiếc quần cắt gấu bó-sát-đến-tận-da màu trắng với size 10 mảnh mai - thứ mà cô trước đó cô không thể mặc nổi suốt từ hồi mang thai Craig. Tình hình giày dép cuối cùng cũng nằm trong tầm kiểm soát (một đôi guốc thấp đế nhọn) và cô đang khát khao được ra ngoài.

Nhưng trước khi cô kịp trình bày bất kỳ điều gì trong số đó thì Ashling đã phều phào, “Cả đời tớ chưa bao giờ mệt như thế này. Tớ đã đi chụp ảnh thời trang suốt cả ngày.”

Clodagh ngừng bật, nỗi háo hức của cô chết lặng trên môi, và rồi nỗi oán trách đen tối trỗi dậy trong cô. Ashling thật là đồ chó cái may mắn. Đồ chó cái lộng lẫy may mắn. Cô ta đang cố tình làm thế, chỉ để khoét sâu thêm vào thực tế cuộc sống của Clodagh mới tẻ nhạt làm sao.

“Tớ thực sự không thể nói chuyện được,” Ashling xin lỗi. “Tớ còn phải chuẩn bị, năm phút nữa tớ phải có mặt ở chỗ Marcus.”

Clodagh tan nát. Cô sẽ phải ngồi ở nhà với đầu tóc mới và quần áo mới và cả giày mới để xem tivi. Cô cảm thấy ngu ngốc đến nỗi phải vài giây sau cô mới gượng nói được, “Chuyện với anh ta thế nào rồi?”

Ashling không nhận ra nỗi thất vọng cay đắng của Clodagh. Tâm trí cô đang hướng về Marcus khi cô băn khoăn liệu mình có nên liêu lĩnh với số phận không. “Tuyệt vời,” cô trả lời. “Thực ra là, không thể tưởng tượng nổi.”

“Nghe có vẻ nghiêm túc,” Clodagh châm chích.

Một lần nữa Ashling lại phân vân. “Có thể.” Rồi nói thêm vì cô cảm thấy là nên thế, “Nhưng mới chỉ là những ngày đầu thôi mà.”

Mặc dù vậy, không hề có *cảm giác* như là những ngày đầu. Họ gặp nhau ít nhất ba lần một tuần và cùng chia sẻ sự thân mật và thoải mái tưởng chừng như vốn thuộc về một mối quan hệ lâu dài hơn thế. Và cả chuyện ấy cũng cải thiện rất nhiều... Đạo này cô hầu như không còn để mắt đến những quân bài tarot của mình, và bức tượng Phật nhỏ của cô gần như bị lãng quên.

“À, Ted có gọi điện. Cậu ta sẽ biểu diễn vào thứ Bảy tới,” Clodagh nói.

Ashling ngáp ngừng, và cố kìm nén không để cảm xúc xấu xa trào lên. Cô không muốn khuyến khích Clodagh trở nên quá thân mật với Ted.

“Đúng rồi đấy.” Cô cố gắng tỏ ra điềm nhiên. “Cậu ta hỗ trợ cho Marcus.”

“Gọi cho mình vào trong tuần nhé và chúng mình sẽ thống nhất về thời gian và những chuyện khác.”

“Được rồi. Giờ mình phải đi đây.”

Ngay khi tới chỗ Marcus cô đã biết là có chuyện xảy ra. Thay vì hôn cô giống như anh ta vẫn làm mọi khi, anh ta tỏ ra sững sủa và ủ rũ.

“Có chuyện gì vậy?” cô hỏi. “Xin lỗi, em đến muộn, em đang làm việc...”

“Nhìn đi này.” Anh ta lảng cho cô tờ báo.

Cô lo lắng đọc. Hóa ra là Billy Xe đạp vừa có một hợp đồng xuất bản. Được miêu tả là “Một trong những nghệ sĩ hài hàng đầu của Ireland,” anh ta đã được giao một hợp đồng hai cuốn sách và khoản “tạm ứng sáu chữ số”. Một người phát ngôn của nhà xuất bản miêu tả cuốn tiểu thuyết là “Rất tối tăm, rất nặng nề, rất khác so với những màn diễn hài của ông.”

“Nhưng anh chưa viết cuốn sách nào mà,” Ashling nói, sốt sắng muốn xoa dịu.

“Họ miêu tả anh ta là một trong những nghệ sĩ hài hàng đầu của Ireland.”

“Nhưng anh còn giỏi hơn anh ta rất nhiều mà. Thật đấy,” cô khẳng định. “Tất cả mọi người đều biết.”

“Nếu vậy thì sao điều đó lại không có trên báo?”

“Bởi vì anh chưa viết một cuốn sách nào.”

“Thôi đi,” anh ta lạnh lùng nói. “Nói đi nói lại mãi làm gì.”

“Nhưng...” Cô hoàn toàn hoang mang. Trước đó cô đã thấy loáng thoáng những dấu hiệu thiếu tự tin, nhưng chưa bao giờ đến mức này. Cô không thể nào hiểu nổi, nhưng lại rất khát khao giải quyết nó. “Anh là người giỏi nhất,” cô hăng hái nhắc lại. “Anh phải biết điều đó. Nếu không thì tại sao Lisa lại muốn anh phụ trách chuyên mục? Cô ta thậm chí còn không nhắc đến bất kỳ ai khác. Hãy nhìn xem mọi người hâm mộ anh đến mức nào.”

Anh ta ử rũ nhún vai, và Ashling biết là cô đang bắt đầu thuyết phục được anh ta.

“Em chưa bao giờ thấy sự hóa thân đến thế trong các màn diễn hài của bất kỳ ai.”

“Lisa có thực sự lo lắng là anh sẽ không làm chuyên mục đó không?” Anh ta hờn dỗi hỏi.

“Đến phát điên ấy chứ!”

Anh ta không nói gì.

“Cô ta nói là anh sắp thành một ngôi sao.”

Anh ta nắm lấy tay Ashling và hôn cô lần đầu tiên kể từ lúc cô đến nơi. “Xin lỗi. Đó không phải là lỗi của em. Nhưng hài kịch là một nghề cạnh

tranh khốc liệt⁽¹⁾, họ sẽ chỉ quan tâm đến màn biểu diễn mới nhất của em thôi. Nhiều lúc anh thấy hoang mang.”

Sau buổi chụp ảnh Lisa thấy phấn chấn hẳn lên. Bản năng của cô - lúc nào cũng đáng tin cậy - đang mách bảo rằng những bức ảnh này thực sự đặc biệt và nhiều khả năng sẽ gây chấn động.

Cô đã xoay sở để giữ cho mình bận rộn phi thường trong suốt tháng vừa rồi, và những cơn trầm cảm quái gở vốn đeo đẳng cô suốt mấy tuần đầu tiên ở Dublin dường như đã giảm bớt. Bất kỳ lúc nào sự tối tăm đó bắt đầu âm thầm trườn đến, cô lại nghĩ ra một bài báo mới cho tờ tạp chí hoặc một ai đó cho họ phỏng vấn hay là một sản phẩm khác cần lăng-xê. Cô không có *thời gian* để bị trầm cảm, và cô đã trải qua những khoảnh khắc hài lòng nho nhỏ về việc tờ tạp chí đang dần dần định hình. Họ chưa hẳn đạt được mục tiêu về doanh thu từ quảng cáo, nhưng cô dám chắc là những bức ảnh chụp hôm nay sẽ tóm cổ được nốt một vài hãng mỹ phẩm cuối cùng còn chưa chịu đầu hàng. Jack hẳn sẽ lấy làm hài lòng.

Đột nhiên, tâm trạng trong veo, sáng sủa của cô tối sầm lại. Jack và Mai vẫn tiếp tục cư xử như một cặp hoàn hảo. Đã một tháng nay họ không còn cãi nhau trước mặt mọi người, và trong chốc lát, những tia lửa rung động khát khao giữa Jack và Lisa đã hoàn toàn mất tiêu. Ít nhất thì chúng cũng biến mất từ phía Jack. Cũng không hẳn là đã từng có *nhiều* rung động khát khao, Lisa thừa nhận, lúc nào cô cũng là người thực tế. Nhưng cũng đã có đủ để mang lại cho cô hy vọng. Khi cô cố gắng chiếm lại trận địa đã mất bằng đôi chút tán tỉnh băng quơ, nó cũng chẳng gây ra sự phản ứng nào từ Jack. Anh vẫn tỏ ra lịch sự và chuyên nghiệp và Lisa nhận ra rằng cô đành phải để cho chuyện này với Mai đi theo con đường của nó. Và hy vọng là nó sẽ đi theo con đường của mình - vào nơi cát bụi.

Trong thời gian đó cô đành đi săn tìm một người đàn ông tạm tạm. Tối nay cô sẽ đi uống gì đó với Nick Searight, một tay họa sĩ vốn nổi tiếng vì mẽ ngoài đẹp trai hơn là vì những giá trị nghệ thuật trên khung tranh của anh ta. Lisa ngờ rằng anh ta còn tệ hơn cả một gã đàn ông Milky Way thực sự, nhưng sex là sex, và ngay lúc này, đành phải tạm hài lòng thế đã.

Lisa về đến nhà đúng lúc Kathy đang chuẩn bị ra về. Tóc chị ta xoắn tít đến nỗi trông như thể nó được chiên trên chảo.

“Chào cô Lisa, tất cả đều xong rồi, là quần áo và mọi thứ. À, và cảm ơn cô vì lọ sơn móng tay.” Cuộc sống của Kathy cũng chẳng cần đến loại sơn móng tay vàng lấp lánh cho lắm, nhưng Francine thì chắc chắn sẽ thích nó. “Cô có muốn tôi ghé qua vào tuần tới như mọi khi không?”

“Vâng, phiền chị.”

Đến thứ Bảy tới mọi thứ sẽ lại bản thủ như cũ, Kathy tự nhủ khi chị ta bước về nhà. Những lõi tảo thối ủng dưới gầm giường, phòng tắm lại tung tóe đủ các loại chất, bồn rửa ngập ngụa đồng đĩa cả tuần dồn lại. Đúng là không thể tin nổi. Dù là một cô gái có vẻ ngoài bóng bẩy đến thế, Lisa lại để nhà cửa rất bản thủ.

Trong một ngôi nhà tại một góc vắng, trông ra biển của khu Ringsend, qua đồng hộp giấy thiếc và những gì còn lại của chỗ đồ ăn Ấn Độ mua về nhà, Mai hướng về phía Jack và cuối cùng cũng nói ra điều không thể nói.

“Anh không còn đủ quan tâm để cãi nhau với em nữa.”

Jack dán chặt đôi mắt lạnh lẽ, buồn rười rượi của anh vào cô, và chờ đợi hồi lâu trước khi buông ra một sự thật không thể nào phủ nhận nổi. “Nhưng những người quan tâm đến nhau đâu phải lúc nào cũng túm lấy cổ nhau.”

“Vớ vẩn,” Mai gay gắt nói. “Nếu anh không cãi nhau, thì làm sao có chuyện làm lành. Tất cả những trò đóng rầm cửa và quát tháo đó duy trì sự đam mê cho chúng ta.”

Jack lựa chọn những từ tiếp theo của mình rất thận trọng. Với vẻ điệu dàng không thể nào chịu nổi, anh gợi ý, “Hoặc có thể nó chỉ che đậy một thực tế là ngay từ đầu cũng đâu có nhiều sự đam mê.”

Mắt của Mai giàn giụa những giọt nước mắt giận dữ. “Quý tha ma bắt anh đi, Jack... Quý tha ma bắt anh đi.” Nhưng trái tim cô không thực sự muốn nói thế.

Anh choàng tay quanh người cô và cô dựa vào ngực anh thốn thức trong giây lát, nhưng nhận ra rằng mình không thể thấy người ngoài được chút nào.

“Anh là đồ khốn nạn,” cô hỗn hển buộc tội.

“Đúng vậy,” anh buồn bã đồng tình.

“Hết rồi sao?” cuối cùng cô hỏi.

Anh hơi lùi lại để nhìn thẳng vào cô. Anh khẽ gật đầu. “Em biết là thế mà.”

Cô nức nở thêm một lúc. “Em nghĩ thế,” cô thừa nhận. “Em chưa bao giờ có nhiều lần chia tay đến thế với bất kỳ ai.” Cô làm cho câu này nghe giống như một điều tốt đẹp.

“Chúng ta có số lần quay lại còn nhiều hơn cả Frank Sinatra,” anh đồng tình, mặc dù anh chưa bao giờ thích những cuộc cãi lộn.

Họ cười khe khẽ, hai mái đầu ghé lại gần nhau.

“Em là một người phụ nữ tuyệt vời, Mai ạ,” anh nói, với ánh mắt đen thẳm, dịu dàng.

“Anh cũng đâu đến nỗi tệ lắm,” cô khịt mũi. “Anh sẽ lại khiến một cô gái xinh đẹp nào đó khốn khổ cực kỳ cho mà xem. Cái cô Lisa đó, có thể.”

“Lisa?”

“Cô nàng rắn đanh, bóng bẩy ấy? Chúa ơi,” Mai bật cười khúc khích không đúng lúc chút nào, “nói thế thành ra nghe cứ như thể cô ta là một thanh M&M vậy. Cô ta sẽ đủ sức trị anh. Hoặc nếu không phải là Lisa, thì là cô kia.”

“Cô kia nào?”

“Cô nàng búp bê Latinh ấy.”

“A, Mercedes. Chưa kể những chuyện khác, cô ấy có chồng rồi.”

“Hừm.” Mai giấu nỗi đau khổ của mình đằng sau vẻ cộc lốc. “Anh và cô ta thật trái ngược nên có thể anh sẽ chọn cô ta. Anh sẽ đưa em về nhà chứ?”

“À, ở lại một lát đã.”

“Không, em đã lãng phí đủ thời gian cho anh rồi.” Cô nhoen miệng cười với anh một nụ cười an ủi đầy nước mắt.

Không nói lời nào, họ lái xe qua những con phố đêm khuya, Mai cố giảm bớt nỗi mất mát của cô đến khi nó trở thành điều gì đó có thể kiểm soát

được. Jack là một người đàn ông đặc biệt: vừa to lớn vừa mạnh mẽ vừa thông minh và đầy thách thức. Ban đầu cô thích thú với kiểu chơi trò đùa giỡn. Nhưng rồi cô đã yêu anh say đắm và cô nghĩ là Jack hẳn sẽ chạy xa cả dặm nếu anh biết điều đó.

Cách duy nhất để cô cảm thấy tự chủ là giữ cho anh ở trong trạng thái bất an thường trực. Cô không lúc nào cảm thấy yên tâm trừ khoảng thời gian ngắn ngủi sau khi anh đã xin lỗi vì điều gì đó và đang cư xử một cách tận tụy đến khúm núm. Nhưng đó là công việc khó khăn - và càng ngày lại càng trở nên khó khăn hơn. Từ khi anh không còn cãi vã với cô nữa, công cụ duy nhất mà cô có là vẻ bí hiểm ngoại lai của mình. Và cô đã *kiệt sức* vì cứ phải tỏ ra ngoại lai và bí hiểm.

Thoáng chốc họ đã về đến căn hộ của cô. Jack cho xe của anh dừng lại ở bên ngoài, và tắt hẳn động cơ, thay vì để nó chạy không. Nhưng Mai không nấn ná lâu.

“Tạm biệt,” cô nghẹn lời, và bước chân ra khỏi xe.

“Anh sẽ gọi điện cho em,” anh hứa.

“Đừng.”

Với nỗi đau quặn lên trong lòng, Jack nhìn cô bước rời xa anh, một người phụ nữ - cô gái nhỏ nhắn và cứng cỏi, trên đôi guốc cao đến nực cười. Cắm chìa khóa ken kết vào cánh cửa trước, cô lách người vào trong.

Cô không hề nhìn lại.

Đi ăn trưa trở về, vừa bước từ trong thang máy ra thì Lisa đi ngang qua Trix, cô nàng đang quày quả bước tới nhà vệ sinh nữ để trát thêm một lớp trang điểm nữa.

“Chào chị,” Trix nói. “Có người đàn ông nào đó đang chờ gặp chị.”

Người đàn ông nào đó, Lisa bực dọc nghĩ. Chẳng lẽ cô ta không thể tìm hiểu xem anh ta là ai, và anh muốn gì được hay sao?

Natasha, trợ lý riêng của cô ở *Femme*, chắc hẳn đã đòi biết bằng được tên thời con gái của bà ngoại người gọi đến trước khi họ được phép tiếp kiến Lisa.

Và rồi chuyện đó xảy ra.

Cô quay người để bước qua khu vực lễ tân dẫn vào khu văn phòng, và đang ngồi trên băng ghế là người cuối cùng trên thế gian cô muốn gặp.

Oliver.

Cô đâm sầm vào một bức tường vô hình. Nỗi bàng hoàng khiến cô đảo lộn, tai cô lùng bùng điếc đặc. Lần gần đây nhất cô nhìn thấy anh là ngày đầu năm mới - bây giờ là ngày mười ba tháng Bảy. Tất cả quãng thời gian họ xa nhau dồn cả lại còn chưa đến một giây.

“Chào bé yêu.” Anh ngược lên nhìn cô, rất tự nhiên, rất thoải mái.

Cô bắt đầu rùng mình. Nhiều ý nghĩ ập tới cùng một lúc. Cô đang mặc gì nhỉ? Trông cô có ổn không? Gầy không? Tại sao anh phải tới chỗ làm của cô? Anh có biết là cô đang chỉ huy một chiến dịch vật vãnh, rẻ tiền không?

“Anh đang làm gì ở đây vậy?” cô nghe thấy mình đang hỏi.

Cô không thể ngừng nhìn chăm chăm, không thể giải thích tại sao anh lại vừa quen thuộc vừa như một người xa lạ. Ngôn ngữ cơ thể của cô trở nên bấn loạn và lóng ngóng, cứng đờ trên cái bậc mà cô vừa bước lên khi cô nhìn thấy anh. Cô muộn màng kéo chân về và thu vai lại. Một cách khó khăn.

“Chúng ta cần nói chuyện.” Anh mỉm cười và lấp lánh; hàm răng của anh, khuyên tai của anh, chiếc quai đồng hồ bằng bạc nặng trĩu của anh. Anh nhắc mắt cá chân xuống khỏi nơi nó được đặt vắt vẻo trước đó là đầu gối của chân kia và ngồi thẳng dậy. Mọi cử động của anh đều toát lên vẻ lịch lãm.

“Về chuyện gì?” Cô lúng búng.

Và rồi anh bật cười. Một trong những kiểu cười ha hả đầy sáng khoái của anh khiến các ô cửa sổ gần như vỡ tung. “Về chuyện gì ư?” anh thốt lên, cười nhe răng không có vẻ gì là hài hước. “Em nghĩ là chuyện gì?”

L-Y D-I...

“Em đang bận lắm, Oliver.”

“Vẫn đang tự dày ải mình à, cô gái?”

“Em đang làm việc. Nếu anh muốn nói chuyện thì gọi về nhà cho em.”

“Này, vậy thì cho số đi.”

“Em sẽ gặp anh sau giờ làm.” Đẳng nào cũng phải giải quyết cho xong chuyện này.

“Vậy thì tốt quá... Anh đang ở khách sạn Clarence.”

“Xa xỉ quá nhỉ.”

“Anh đang chụp một bộ ảnh mà.”

Vì lý do gì đó cô thấy tự ái. “Vậy là anh không hẳn sang đây để gặp em?”

“Hãy cứ coi như là vừa đúng dịp.”

Vẫn còn run rẩy, Lisa cố gắng làm việc nhưng hầu như không thể nào tập trung nổi: cô đã quên mất ảnh hưởng mà Oliver có đối với mình.

“Bưu phẩm cho chị này!”

Lisa giật nảy mình khi Trix đặt phịch một chiếc túi giấy lên bàn làm việc của cô. Đó là những bức ảnh của buổi chụp hôm thứ Bảy và bản năng của Lisa đã chính xác. Chúng thật lạ thường, nhưng cô hầu như không thể tập trung nổi. Như thể khước mắt của cô bị nhòe ướt và xám xịt. Tất cả những gì

cô có thể nghĩ đến là Oliver. Họ đã chia tay thật nặng nề, trong nỗi cay đắng biết bao. Anh thật là tệ bạc. Nói ra những điều kinh khủng.

“Này Ashling.” Cô cố gắng phi thường để tự chủ trở lại. “Lấy bức ảnh này... không, bức này...” Cô chọn ra bức ảnh đẹp nhất, một bức ảnh mang phong cách phóng sự chụp Dani với vẻ đẹp hờn dỗi, đứng giữa Boo và Dave Râu. “Rửa lấy hai mươi bức ở chỗ Niall và gửi chúng tới tất cả những nhà mẫu chính. Dán lời chú thích vào, viết là ‘Bộ sưu tập mùa thu của Frieda Kiely. Số tháng Chín của *Colleen*’... Thế nào cũng gây chấn động,” cô lẩm bẩm, hoàn toàn không để ý đến vẻ mặt kinh hoàng của Ashling.

Vài giây sau cô nhận ra là Ashling vẫn đang nấn ná bên bàn làm việc của mình.

“Chuyện gì?”

“Liệu chúng ta có thể... tôi nghĩ... Boo và Dave Râu -”

“Ai cơ?”

“Những người vô gia cư ấy. Trong bức ảnh,” Ashling giải thích khi rõ ràng là Lisa hoàn toàn không biết cô đang nói đến ai. “Liệu chúng ta có thể cho họ thứ gì đó không?”

“Như?”

“Một món quà hay...thứ gì đó. Vì đã xuất hiện trong bức ảnh và khiến nó trở nên đẹp đến vậy.”

Giá kể như mọi khi chắc hẳn Lisa đã bảo Ashling cắt đi cho rảnh và cố kìm cơn tam bành, nhưng lần này cô đang quá rối bời.

“Hỏi Jack ấy,” cô gắt gỏng. “Tôi đang bận.”

Cầm bức ảnh trên tay, Ashling hồi hộp gõ cửa phòng của Jack Devine. Khi anh rống lên, “Vào đi,” cô ngần ngại bước vào và khúm núm giải thích sứ mệnh của mình. “Họ thực hiện không một lời phàn nàn và họ không hề đòi hỏi bất kỳ điều gì và tôi chỉ nghĩ là chúng ta nên ít nhiều thể hiện lòng biết ơn nào đó...”

“Được,” Jack ngắt lời.

“Thật sao?” cô thận trọng hỏi. Cô cứ đinh ninh là anh sẽ cười nhạo lời đề nghị của mình.

“Chắc chắn rồi. Họ làm nên bức ảnh cơ mà. Theo cô nghĩ thì họ sẽ thích cái gì?”

“Nơi nào đó để ở,” cô nửa đùa nửa thật.

“Tôi không có đủ ngân sách,” Jack trả lời. Nghe giọng anh có vẻ rất tiếc nuối. “Còn ý tưởng nào khác không?”

Cô ngẫm nghĩ. “Tiền, có lẽ vậy.”

“Mỗi người ba mươi bảng được không? Đó là tất cả những gì tôi có thể co kéo, tôi e là thế.”

“À, ừm, tuyệt vời ạ.” Cũng không nhiều nhận gì, nhưng vẫn còn hơn những gì cô đã hy vọng. Ít nhất thì Boo và Dave cũng có vài bữa ăn nóng sốt từ số tiền đó.

“Đây,” Jack ký một tờ chi tiền mặt lật vật. “Đưa cái này cho Bernard.”

“Cảm ơn anh.”

Anh đặt đôi mắt đen của mình nằm im trên mặt cô trong khoảng hai hoặc ba giây. “Không có gì.”

Lúc bảy giờ, như đã hẹn, Lisa tới quầy bar của khách sạn Clarence. Oliver đứng dậy khi anh nhìn thấy cô.

“Em muốn uống gì nào? Vang trắng nhé?”

Vang trắng là đồ uống của cô, ít nhất thì cũng là như vậy khi họ còn bên nhau. Anh vẫn nhớ.

“Không,” cô nói, hy vọng khiến anh tự ái. “Một ly cosmopolitan.”

“Lẽ ra anh phải biết trước mới phải.”

Cô nhìn anh, to lớn và lực lưỡng, ồn ào và trực tính, vui vẻ đùa cợt với đám nhân viên quầy bar. Tại sao lúc nào anh cũng chiếm dụng nhiều khoảng trống hơn những gì anh thực sự có thể lấp đầy? Đầu cô căng lên và nhẹ bồng - anh thật quen thuộc đến nỗi cô hầu như không biết anh.

Quay lại cùng đồ uống của cô, anh đi thẳng vào vấn đề. “Em có luật sư chưa, bé yêu?”

“Àaaaa...”

“Cả hai chúng ta đều cần có luật sư,” anh kiên nhẫn giải thích.

“Cho vụ ly hôn?” Cô cố làm ra vẻ điềm nhiên nhưng đây là lần đầu tiên cái từ đó thực sự được thốt ra như một khả năng có thật.

“Đúng vậy.” Anh tỏ ra khẩn trương và thành thạo. “Được rồi, em biết các thủ tục...”

Cô không biết, thật ra là thế.

“Cuộc hôn nhân của chúng ta đã đổ vỡ không thể nào cứu vãn được nữa, nhưng như thế là chưa đủ để ly hôn. Chúng ta cần đưa ra một lý do. Nếu chúng ta đã ly thân được hai năm thì chỉ cần làm thế là đủ. Nhưng từ giờ tới lúc đó, một người trong chúng ta phải kiện người kia. Vì tội ruồng rẫy, cư xử quá đáng hoặc ngoại tình.”

“Ngoại tình!” Lisa xù lông lên. Cô đã hoàn toàn chung thủy trong thời gian họ còn bên nhau. “Em không bao giờ...”

“Và cả anh cũng không.” Oliver cũng dứt khoát không kém. “Còn về tội ruồng rẫy - ”

“Vâng, *anh* bỏ *em*.” Cô gay gắt oán trách.

“Em khiến anh không còn sự lựa chọn nào khác, bé yêu ạ. Nhưng em có thể kiện anh vì điều đó. Vấn đề duy nhất là chúng ta phải ly thân được hai năm trước khi em có thể sử dụng vấn đề ruồng bỏ làm lý do, trong khi chúng ta lại muốn sớm giải quyết xong chuyện này đúng không?” Anh ném cho cô một cái nhìn dò hỏi và đợi cô đồng tình.

“Vâng,” cô cộc cằn nói. “Càng sớm càng tốt.”

“Thế thì chúng ta chỉ còn lại cư xử quá đáng. Chúng ta cần năm ví dụ.”

“Cư xử quá đáng ấy à? Thế là sao?” Cô gần như phá lên cười, thoáng quên mất là chuyện này có liên quan đến cô. “Giống như đi hút bụi vào lúc ba giờ sáng.”

“Hoặc làm việc tất cả các cuối tuần và dịp nghỉ lễ.” Giọng anh nghe thật cay đắng. “Hoặc giả vờ là em muốn có thai trong khi vẫn tiếp tục dùng thuốc.”

“Sao cũng được.” Về mặt cô thật hần học.

“Chúng ta có một lựa chọn. Anh có thể kiện em hoặc là em có thể kiện anh.”

“Vậy là anh thừa nhận anh cũng quá đáng nữa?”

Anh nặng nề thở dài. “Đây chỉ là vấn đề thủ tục, Lees, nó chẳng liên quan gì đến việc đổ lỗi cả. Dù thế nào thì người bị kiện cũng có bị trừng phạt gì đâu. Vậy thì thế nào đây? Em kiện anh nhé?”

“Anh quyết định đi, rõ ràng là anh biết rõ đến thế về những chuyện này cơ mà,” Lisa khó chịu nói.

Anh nhìn cô hồi lâu, như thể đang cố gắng để hiểu cô, rồi nhún vai. “Nếu đó là điều em muốn. Còn bây giờ, chi phí. Mỗi người chúng ta sẽ trả tiền cho luật sư của mình nhưng chúng ta sẽ chia đôi chi phí xét xử, đồng ý chứ?”

“Tại sao chúng ta phải cần luật sư làm gì? Nếu chúng ta đã bay tới Vegas cho một đám cưới cấp tốc, tại sao chúng ta lại không thể bay tới Reno cho một cuộc ly hôn cấp tốc?”

“Không đơn giản thế đâu, bé yêu ạ. Nghĩ mà xem, chúng ta sở hữu chung một tài sản.”

“Vâng, nhưng mỗi người chúng ta đều biết mình đã đóng góp bao nhiêu vào... Được rồi, em sẽ kiếm một luật sư.” Cô không thể chịu đựng chuyện này thêm một giây nào nữa, vì vậy cô ngồi ngay ngắn lại trên ghế và hỏi với vẻ hồ hởi rất mong manh, “Công việc của anh dạo này thế nào?”

“Quay cuồng. Vừa mới ở Pháp về và trước đó thì anh ở Bali.”

Đồ khốn nạn số đỏ.

“Sau chỗ này, anh sẽ có quãng thời gian khá yên lặng cho đến các cuộc trình diễn.” Anh hát đầu về phía bộ đồ công sở cắt may riêng của Lisa. “Anh chưa nhìn thấy bộ này hồi trước.”

Cô tự kiểm tra mình. “Nicole Farhi.” Xoáy được từ một buổi chụp ảnh tháng 1 trước đó, cô đã tìm cách đổ lỗi cho Kate Moss.

“Anh không thích nó.” Oliver nói.

“Nó làm sao?” Cô luôn luôn đánh giá cao ý kiến của anh về quần áo và tóc tai của cô.

“Không có gì. Ý anh là anh không thích việc anh chưa nhìn thấy nó từ trước.”

Cô biết ý anh là gì. Cô cảm thấy một sự lảng mạ đau đớn là tóc anh đã dài hơn, anh có đồng hồ mới, và từ lần cuối cùng cô nhìn thấy anh anh đã kịp chu du cả nửa vòng trái đất và cô tuyệt đối không biết tí gì về điều đó.

“Em trông khác quá,” anh nói.

“Thật sao?”

“Không.” Anh lắc đầu và bật cười với tiếng thở hỗn hển lạ lùng. “Anh cũng đếch biết nữa.”

Cô biết chính xác ý anh là gì. Sự quen thuộc đến tột cùng và sự xa cách trống rỗng quện lấy nhau trong một mối cộng sinh kỳ lạ. Cả hai đều hiện hữu như nhau, nên có cảm giác như là hai thực thể khác biệt đã bị cắt ra rồi chập lại với nhau không đúng cách.

“Thứ lỗi cho *anh!*” Anh tự ngắt lời mình để túm lấy cổ tay cô và, với tay kia, xoay những ngón tay về phía mình. Có một thứ anh muốn thấy. Anh rất thô bạo và góc vắn làm cô bị đau. “Em không còn đeo nhẫn cưới của mình nữa à?” Anh trách móc, đôi mắt nâu của anh khinh khỉnh.

Cô giật tay mình ra và quắc mắt. Vừa xoa cổ tay bị sưng cô vừa buộc tội, “Anh làm em đau!”

“*Em làm anh đau* thì có!”

“Có gì to tát với chiếc nhẫn dâu cơ chứ?” Mặt cô đỏ phừng phừng giận dữ. “Chính anh là người đang nói đến chuyện ly hôn.”

“Em mới là người khởi xướng nó ngay từ đầu!”

“Chỉ vì anh đang bỏ rơi em.”

“Chỉ vì em khiến anh không còn sự lựa chọn nào khác.”

Họ trừng trừng nhìn nhau, thở hỗn hển trong niềm cảm xúc dâng trào.

“Em có muốn,” anh gắng hỏi, vẻ mặt anh hăm hăm, mắt anh không lúc nào rời khỏi mặt cô, “lên phòng anh không?”

“Đi thì đi.” Chưa gì cô đã bật dậy sẵn trên chân mình.

Cái hôn đầu tiên là một màn mài răng điên cuồng. Cố gắng làm quá nhiều việc cùng một lúc, anh kéo tóc, giật tung áo khoác của cô, hôn cô quá thô bạo, rồi xé toang áo sơ mi của mình.

“Khoan, khoan, khoan.” Với vẻ kiệt sức, anh dựa tấm lưng trần của mình vào cửa.

“Sao cơ?” Cô lúng búng, chết lặng người khi nhìn thấy bộ ngực bóng loáng và rắn chắc của anh.

“Chúng ta hãy bắt đầu lại từ đầu.” Anh với tay và kéo cô vào người mình với sự dịu dàng gượng nhẹ. Cô vùi mặt mình vào ngực anh. Cái mùi đặc biệt của Oliver. Đã quên lãng, để rồi vẫn nhớ với tác động lấp đầy mọi giác quan, khiến cô mê mụ làm sao. Cay xè, hăng nồng ngọt ngào, và vẻ gì đó đặc trưng không thể nào tả nổi không đến từ xà phòng hoặc một cái chai hay từ quần áo của anh. Một mùi đơn giản là chính anh.

Sự quen thuộc của anh khiến nước mắt trào lên trong mắt cô.

Với vẻ nhẹ nhàng không thể nào chịu nổi, anh đặt một nụ hôn phớt lên khóe miệng cô. Như thế đó là lần đầu tiên. Rồi lại một nụ hôn chấp chới nữa. Rồi một nụ hôn nữa. Từ từ thấm vào trong, tạo ra nỗi khoái cảm hầu như không thể nào phân biệt nổi với nỗi đau.

Không cử động, hầu như nín thở, cô để mặc anh phân phối những nụ hôn.

Làm tình với Oliver là khoảng thời gian duy nhất trong đời Lisa đóng vai trò thụ động. Khi cô không hề điều khiển, ham hố hay chủ động hoặc ngẫu nhiên. Cô luôn luôn để anh chỉ huy và anh hài lòng với điều đó.

“Anh nhìn vào trong mắt em và em thậm chí còn không ở đó,” trước kia anh vẫn thường nhận xét. “Em chỉ còn là cô bé yếu đuối, mong manh này mà thôi.”

Cô biết là anh thấy bị kích thích bởi sự tương phản giữa vẻ ương bướng mọi khi của cô và sự thụ động đến thế trong phòng ngủ, nhưng đó không phải là lý do tại sao cô làm như vậy. Với Oliver thì chẳng cần gì phải chỉ huy. Anh biết chính xác phải làm gì. Không ai có thể làm tốt hơn.

Những nụ hôn chuyển dần miệng xuống cổ cô, chân tóc cô. Cô nhắm nghiền mắt, rên rỉ vì khoái cảm. Cô có thể chết ngay lúc này cũng được, thực sự là cô có thể. Cô nghe thấy tiếng anh thì thầm, hơi thở của anh nóng rực bên tai cô, “Em tiêu rồi, bé yêu ạ.”

Như một người mộng du, cô bị dẫn tới bên giường. Rất ngoan ngoãn cô giang rộng hai cánh tay để chiếc áo khoác của cô được cởi ra, nâng hông lên để chiếc váy của cô rơi xuống. Lớp khăn trải giường êm ái mát lạnh chảy tràn khắp mảng da trần trên lưng cô. Toàn thân cô đang run rẩy, nhưng cô nằm yên bất động. Khi anh lấy miệng khê nhay núm vú của cô, Lisa giật nảy người như bị điện giật. Làm sao cô lại có thể quên nổi là chuyện này mới tuyệt vời biết bao?

Những nụ hôn chuyển dần xuống dưới, xuống dưới nữa. Anh đặt một nụ hôn rất nhẹ lên bụng cô, dịu dàng đến nỗi nó hầu như không làm lay động những sợi lông tơ, nhưng lại nhấn chìm cô với nỗi khoái cảm căng tràn.

“Oliver, em nghĩ là em sắp...”

“Khoan đã!”

Chiếc bao cao su là nốt nhạc lạc điệu, là yếu tố duy nhất nhắc cô nhớ ra rằng mọi chuyện không còn như trước kia. Nhưng cô nhất quyết không cho phép bản thân nghĩ về điều đó. Vậy là có thể anh đang làm chuyện ấy với những người khác? Chắc, cô cũng thế cơ mà.

Khi anh đi vào trong cô, một cảm giác thanh bình lan tỏa. Cô thở ra một hơi thật dài và trọn vẹn, bao nỗi căng thẳng tiêu tan. Trong một giây cô tận hưởng trạng thái không còn âu lo của mình cho đến khi anh bắt đầu đẩy mình vào trong cô với những cú thúc thật sâu và chậm rãi. Cô muốn tận hưởng cảm giác này. Cô biết sẽ là như thế.

Rồi sau đó cô bật khóc.

“Tại sao em lại khóc, hả bé yêu?” Anh ôm cô vào lòng mình.

“Chỉ là một phản ứng tự nhiên thôi mà,” cô nói, đã bắt đầu giành lại sự kiểm soát đối với con người thực sự của mình. Quá đủ với cái trò thụ động ấy rồi. “Người ta vẫn thường khóc sau khi đến.”

Nỗi tức giận và phiền muộn của họ trước đó đã bị sự đam mê thiêu rụi. Thay vào đó họ nằm trên giường, vẫn vợ trò chuyện, quấn chặt lấy nhau trong cảm giác yêu thương nồng nàn thư thái đến lạ lùng. Dường như thế họ chưa bao giờ xa cách, chưa bao giờ cãi cọ nảy lửa. Không phải là vì ai trong số họ ngại thơ đến mức nghĩ rằng màn ân ái đó báo hiệu một sự đoàn tụ có thể sắp diễn ra. Thậm chí cả khi họ cãi cọ tồi tệ nhất, họ vẫn yêu đương ân ái. Màn ân ái tuyệt vời. Dường như nó đóng vai trò giải tỏa cho những cảm xúc ngập tràn bức bối đó.

Cô lơ đãng lướt bàn tay dọc theo đường nhấp nhô lượn sóng trên bắp tay anh. “Em thấy là anh vẫn tập đều. Bây giờ anh nâng được bao nhiêu lần tạ năm?”

“Một trăm ba mươi.”

“Ăn tượng đấy!”

Sau nửa đêm, câu chuyện cứ đuổi dần đuổi dần đến khi cuối cùng anh ngáp. “Tụi mình đi ngủ thôi, bé yêu.”

“Vâng,” cô uể oải nói. Không có chuyện cô ra về, cả hai đều biết điều đó. “Em phải vào phòng tắm đã.”

Sau khi đã rửa mặt, cô dùng bàn chải đánh răng của anh. Cô làm điều đó mà không hề suy nghĩ và cũng chỉ sau khi đánh xong cô mới nhận ra.

Khi từ phòng tắm đi ra cô nhét hai bàn chân lạnh buốt của mình vào giữa đùi anh để sưởi ấm chúng, cách xưa nay cô vẫn làm. Rồi họ ngủ, giống như họ đã ngủ hầu như đêm nào cũng vậy trong suốt bốn năm, úp thìa vào nhau. Cô cuộn tròn thành một chữ “C”, còn anh cuộn thành một chữ “C” lớn hơn xung quanh cô, ôm choàng lấy cô, lòng bàn tay ấm áp của anh đặt trên bụng cô.

“Chúc ngủ ngon.”

“Chúc ngủ ngon.”

Im lặng.

Trong bóng tối, Oliver chợt nói, “Chuyện này kỳ quái thật.” Cô có thể nghe thấy nỗi đau đớn và hoang mang của anh. “Anh đang gian díu với vợ

mình.”

Cô nhắm mắt lại và áp chặt sống lưng của mình vào bụng anh. Cảm giác căng thẳng cứng đờ vẫn khiến răng hàm cô lúc nào cũng nghiến chặt vào nhau cứ lỏng dần, lỏng dần, và tan biến. Cô ngủ ngon lành hơn suốt cả một thời gian dài, rất dài, vừa qua.

Sáng ra họ lại thả mình vào thói quen cũ thoải mái đến mức đáng báo động. Cái cách gần gũi mà họ đã chia sẻ mỗi buổi sáng suốt bốn năm trời. Oliver thức dậy trước tiên và đi pha cà phê. Rồi Lisa lảo đảo đi vào phòng tắm trong khi anh lờng lộng bên ngoài cố gắng thúc giục cô nhanh lên. Khi anh đập cửa rầm rầm và gào lên, “Nhanh lên nào, bé yêu, anh sẽ bị muộn mất!” cảm giác quen thuộc trào lên mãnh liệt đến nỗi trong một khoảnh khắc choáng váng kéo dài, cô không thể nhớ nổi mình đang ở đâu nữa. Cô biết đó không phải là nhà nhưng...

Khi quần người trong khăn tắm và đi ra, cô toe toét cười, “Em xin lỗi.”

“Em để cho anh mấy cái khăn tắm khô đấy chứ,” anh cảnh báo.

“Tất nhiên rồi.” Cô lẩn qua bên kia phòng để tợp một chút cà phê. Và chờ đợi.

Cô nghe thấy tiếng rào rào của vôi hoa sen được bật lên, rồi một lát sau là sự ngưng bật đột ngột của tiếng nước chảy. Giờ thì bất kỳ phút nào...

“A, Lisa.” Tiếng trách móc oang oang của Oliver cất lên, đúng như dự tính. “Bé yêu! Em chỉ để lại cho anh đúng một cái khăn mặt chết giẫm! Lần nào em cũng làm thế này.”

“Đó có phải là khăn mặt đâu.” Vừa gập người lại vì cười, Lisa vừa bước vào phòng tắm. “Nó còn to *hơn nhiều*.”

Oliver khinh thường nhìn chiếc khăn tay mà Lisa chỉ. “Thậm chí còn không đủ để lau khô thằng nhỏ của anh ấy chứ!”

“Em xin lỗi,” cô dịu dàng trêu chọc, rồi gỡ một trong những chiếc khăn tắm trên người cô xuống. “Thấy chưa, em đang phải cởi cả đồ trên người mình ra cho anh đây này.”

“Em đúng là đồ lộn xộn,” anh làu bàu.

“Em biết,” cô gật đầu.

“Em thật là đếch-thế-nào-tin-nổi.”

“Ồ, em *biết*,” cô đồng tình, với vẻ cực kỳ thành thật.

Vừa trêu ghẹo vừa vỗ về, Lisa lau khô cơ thể rần chắc bóng loáng của anh. Đây là công việc mà xưa nay cô vẫn yêu thích, mặc dù một số bộ phận trên người anh nhận được sự chú ý nhiều hơn những chỗ khác.

“Này, Lees,” cuối cùng Oliver lên tiếng.

“Mmmmm?”

“Anh nghĩ là có khi đùi anh khô rồi đấy.”

“À...vâng.” Họ trao nhau một ánh mắt tinh quái.

Trong lúc họ mặc quần áo, liếc qua căn phòng cô chợt nhận ra một thứ hầu như quen thuộc như chính bản thân cô. Trước khi kịp ngăn mình lại, cô đã thốt lên, “Ồ, kia là cái vali Louis Vuitton của em!”

Và chính là nó. Anh đã dùng nó để thu dọn một ít đồ của mình cái ngày anh bỏ đi.

Trong chớp mắt căn phòng bỗng trở nên đặc quánh với những cảm xúc tồi tệ của cái ngày hôm đó. Oliver hăm hăm - *lại nữa*. Lisa thì giận dữ biện minh - *lại nữa*. Oliver trách móc rằng họ không còn có một cuộc hôn nhân đúng nghĩa. Lisa thì mĩa mai bảo anh hãy ly dị cô đi.

“Anh sẽ trả lại nó cho em.” Oliver trưng ra chiếc vali với vẻ đầy hy vọng, nhưng không ăn thua. Bầu không khí trở nên u ám, và trong lặng lẽ, họ hoàn thành nốt việc sửa soạn đi làm.

Khi không thể nào trùng trình thêm được nữa, Lisa nói, “Ừm, tạm biệt.”

“Tạm biệt,” anh trả lời. Cô ngạc nhiên nhận ra là mắt mình ầng ậc nước.

“Ở này, đừng khóc.” Anh ôm chặt lấy cô trong tay mình. “Thôi nào, cô nàng Tổng biên tập, em xem làm nhòe đồ trang điểm đấy.”

Cô gượng bật ra một tiếng cười khúc khích trong nước mắt, nhưng cổ họng cô đau nhói như thể có một hòn đá lớn tròn trịa mắc kẹt trong đó. “Em tiếc vì chuyện hai đứa mình không đi đến đâu,” cô thú nhận, bằng một giọng khe khẽ.

“Hừm,” anh nhún vai. “Những chuyện tồi tệ vẫn xảy ra mà. Em có biết là - ”

“ - hai trong số ba cuộc hôn nhân kết thúc bằng ly dị,” họ đồng thanh nói.

Một cách khó khăn, họ gượng bật cười, rồi rời nhau ra.

“Và ít nhất thì bây giờ cũng dễ chịu hơn,” cô ngượng nghịu nói. “Giống như, chúng ta đang, anh biết đấy, nói chuyện với nhau.”

“Chính xác,” anh hồ hởi đồng tình. Cô bị phân tâm bởi vẻ lấp loáng của chiếc áo sơ mi bằng vải lanh màu tím trên nền cái cổ hòng màu chocolate láng bóng của anh. Chúa ơi, người đàn ông này thật là biết cách ăn mặc!

Khi cô vừa khép cánh cửa lại, thì anh gọi với theo. “Này, bé yêu, đừng có quên đấy.”

Trái tim cô nhảy lên và cô lại mở cửa ra. *Quên gì cơ? Anh yêu em?*

“Kiếm một luật sư!” Anh ve vẩy một ngón tay và cười nhảu nhở.

Đó là một buổi sáng đầy nắng tuyệt đẹp. Cô bước qua ánh nắng vàng óng như bơ tới chỗ làm. Cô cảm thấy cực kỳ tồi tệ.

Lisa chợt nhận ra là chưa một ai đã động gì đến những cuộc trình diễn. Hay chẳng lẽ cô nên nói là, Những Cuộc Trình Diễn!!! Cô không bao giờ nghĩ đến Những Cuộc Trình Diễn mà lại không thấy chúng sáng rực rỡ trong ánh đèn neon. Chúng là mảng tươi sáng nhất trong công việc của một tổng biên tập. Hai năm một lần, học tốc phi vụ tới khu trung tâm sôi động của Milan hay Paris. (Cô bay tới tất cả mọi nơi khác, nhưng những cuộc trình diễn lộng lẫy đến nỗi lẽ đương nhiên là người ta phải “phi vụ” tới tham dự chúng). Nghỉ tại George V hoặc Principe di Savoia, được đối xử như người trong hoàng tộc, ngồi ở những ghế hàng đầu tại Versace, Dior, Dolce & Gabana, Chanel, nhận hoa và quà tặng đơn giản là vì đã có mặt. Màn du hí kéo dài bốn ngày chặt cứng cơ man nào những nhà thiết kế mắc bệnh vĩ cuồng, những cô người mẫu thần kinh, ngôi sao nhạc rock, thần tượng điện ảnh, những nhà triệu phú tội lỗi người đầy vàng với đồ trang sức to bự, và, tất nhiên, tổng biên tập các tạp chí - vừa dò xét nhau với lòng căm thù dữ dội, vừa kiểm tra xem ghế của mình cao đến đâu trong hệ thống tôn ti trật tự. Hết bữa tiệc này đến bữa tiệc khác, trong các phòng trưng bày nghệ thuật, hộp đêm, nhà kho, lò mổ (chẳng qua vì vài người trong số những nhà thiết kế có xu hướng cấp tiến không biết thế nào là chừng mực). Nơi mà đơn giản là bạn không cách nào có thể ở giữa trung tâm vũ trụ hơn được nữa, cho dù bạn có cố, cứng ả.

Tất nhiên, một quy tắc đã được khắc vào đá là bạn phải chê bai rằng quần áo tại đó đúng là mấy món vô nghĩa không thể nào mặc nổi do những kẻ dân độn thù ghét phụ nữ thiết kế, rằng những món quà sau phần trình diễn không được hậu hĩ như năm trước, rằng căn phòng khách sạn tốt nhất lúc nào cũng bị Lily Headly-Smythe nằng nết, và thật là đầy dọa làm sao khi phải đi cả dặm đường ra khỏi trung tâm thành phố để xem một anh chàng hãnh tiến trẻ măng nào đó khoe khoang bộ sưu tập tiên phong của anh ta tại một nhà máy đậu đóng hộp bỏ hoang, nhưng cũng thật là không thể không đi. Và cô choáng váng như bị cả núi giày hiệu Kurt Gieger đổ ụp

xuống người khi nhận ra rằng ở *Colleen* hoàn toàn chưa thấy dấu động gì đến những cuộc trình diễn. Chắc chắn là việc gặp Oliver đã khơi dậy những ý nghĩ về chúng.

Có thể là tất cả vẫn trong tầm kiểm soát, cô tự trấn an mình. Nhiều khả năng là có một khoản ngân sách dự phòng cho cả cô và Mercedes lên đường. Nhưng nhờ không có thì sao? Khoản ngân sách cộng tác viên mà cô được cung cấp không thể trang trải đủ các khoản chi phí. Thậm chí là gần đủ cũng không được. Nó hầu như chỉ đủ trả cho một chiếc bánh sừng bò ở George V.

Với nỗi kinh hoàng mỗi lúc một tăng, Lisa gõ cửa phòng Jack và không chờ anh trả lời cô đã bước thẳng vào trong. “Những cuộc trình diễn,” cô nói với tiếng khò khè ngoài chủ ý.

Jack ngạc nhiên ngược lên, đóng băng trong tư thế cùng người trên cả tấn tài liệu luật pháp, có lẽ vậy. “Những cuộc trình diễn nào?”

“Những cuộc trình diễn thời trang. Milan, Paris. Tháng Chín. Tôi sẽ đi chứ?” Trái tim đang đập thình thịch quá to so với lồng ngực của cô.

“Ngồi xuống đi,” Jack nhẹ nhàng mời, và ngay lập tức cô biết những từ này là tin xấu rồi.

“Khi tôi còn là Tổng biên tập của *Femme*, năm nào tôi cũng đi. Việc chúng ta có mặt tại đó rất quan trọng đối với hình ảnh của tờ tạp chí. Quảng cáo, và tất cả những thứ đó,” xả ra hồi hả liền một mạch. “Chúng ta sẽ không bao giờ được đánh giá một cách nghiêm túc nếu người ta không nhìn thấy chúng ta...”

Jack chăm chú nhìn cô, chờ cô nói xong. Về thông cảm trong mắt anh nói với cô rằng cô đang lãng phí thời gian của mình, nhưng đừng bao giờ bỏ cuộc nhé.

Một hơi thở thật sâu giúp cô trấn tĩnh lại, “Tôi sẽ đi chứ?”

“Tôi rất tiếc,” Jack khẽ nói, giọng anh nghe như thuốc sát trùng hiệu Savlon. “Chúng ta không có ngân sách. Ít nhất thì năm nay là không. Có thể khi tờ tạp chí trở nên vững vàng hơn, khi hoạt động quảng cáo tăng lên.”

“Nhưng nhất định tôi - ?”

Anh buồn bã lắc đầu. “Chúng ta không có tiền.”

Chính vẻ thương hại trong mắt anh cùng với cả những lời anh nói cuối cùng cũng phơi bày toàn bộ sự thật. Tất cả thực tế kinh khủng đổ thẳng vào cô. Tất cả mọi người khác đều tới đó. Tất cả mọi người trên cả thế giới. Và họ sẽ để ý là cô không có ở đó, cô sẽ trở thành một thứ trò cười. Rồi một ý nghĩ còn kinh khủng hơn ngập tràn tâm trí cô. Có thể họ sẽ *không* để ý.

Jack vội vã về cho cô bình tâm lại, hứa hẹn mua những bức ảnh được đăng tải cùng lúc từ vô số các nguồn, rằng làm thế nào *Colleen* vẫn có thể thực hiện cả một khuôn trang hoành tráng, làm thế nào người đọc sẽ không bao giờ biết là người biên tập của họ thật ra không hề...

Đến lúc đó Lisa mới nhận ra là cô đang khóc. Không phải những giọt nước mắt giận dữ, làm mình làm mẩy, mà là nỗi cay đắng thuần túy, ngọt ngào khiến cô bất lực không thể nào kiểm soát được. Nỗi buồn vô hạn trào ra từ cô cùng mỗi tiếng nức nở.

Chỉ là vài buổi trình diễn thời trang ngu ngốc thôi mà, lý trí cô đang nói.

Nhưng cô không thể nào nín khóc và không hiểu từ đâu ủa về một ký ức, hoàn toàn chẳng liên quan đến bất kỳ chuyện gì. Về lúc cô khoảng mười lăm tuổi, đang hút thuốc và thơ thẩn quanh trung tâm thị trấn Hemel với hai đứa con gái khác, than thở về chuyện tất cả mới tồi tệ làm sao.

“Toàn một lũ người gỗ,” cái miệng đánh đá của Carol chun lại với nỗi ghê sợ chán chường khi con bé theo dõi con phố lớn.

“Và lũ đầu đất diện quần áo giẻ rách sống cuộc đời giẻ rách,” Lisa đồng tình với vẻ kinh tởm.

“Nhìn kìa, đó là mẹ cậu phải không?” Đôi mắt chải mascara xanh của Andrea lóe lên vẻ nanh ác và khoái chí khi, với một cái hất của quả đầu chải lật ra sau, con bé chỉ vào một người phụ nữ bên kia đường.

Lisa chệnh choáng khó chịu khi nhìn thấy mẹ mình, nhếch nhác và lỗ bịch trong chiếc áo khoác “đẹp nhất” của bà. “Bà ta ư?” Lisa khinh bỉ, thờ phỉ ra một bùm khói dài. “Đó không phải là mẹ tớ.”

Quay trở lại văn phòng của Jack, cô đang nói gì đó. Nhảy đi nhảy lại, giọng cô nghệt đi. “Tôi đã làm việc vất vả biết bao,” cô lảm nhảm, vào hai bàn tay của mình. “Tôi đã làm việc vất vả biết bao.”

Cô hầu như không để ý đến Jack, trong lúc anh sờ nắn quanh các túi của mình. Có tiếng sột soạt của bao giấy, tiếng tách của bật lửa, và mùi nicotine nồng nồng.

“Cho tôi một điếu được không?” Cô thoáng ngược khuôn mặt giàn giụa nước mắt của mình lên.

“Nó là dành cho cô mà.” Cô ngoan ngoãn cầm lấy điếu lấy thuốc đã châm lửa mà anh đưa cho rồi rút lấy rút để như thể nó đang cứu rỗi cuộc đời mình. Cô rút liền một lúc sáu hơi đói khát.

Jack tiếp tục sờ lần. Với vẻ thụ động, thờ ơ, cô nhìn anh rút từ trong túi này ra một cái thẻ cào, từ túi khác ra một tờ hóa đơn. Cuối cùng, trong ngăn kéo bàn làm việc của mình, anh nhìn thấy thứ mà anh đang tìm kiếm. Một đồng khăn giấy có in logo của SuperMac, mà anh ấn vào tay cô.

“Tôi ước mình là kiểu đàn ông luôn mang theo một chiếc khăn mùi soa lớn, trắng tinh cho những tình huống như thế này,” anh dịu dàng nói.

“Không sao.” Cô lau tờ khăn giấy bóng loáng lên hai bên má mẩn mẩn của mình. Với mỗi hơi nicotine, tiếng khóc lóc của cô cũng nguôi dần, cho đến khi âm thanh duy nhất mà cô tạo ra chỉ còn là tiếng hỗn hển rồi rạc đẫm nước mắt.

“Xin lỗi,” cuối cùng cô gượng nói. Mọi thứ đều đã chậm lại: nhịp tim của cô, phản ứng của cô, những suy nghĩ của cô. Cô có thể tiếp tục ngồi trong cái văn phòng này mãi mãi, quá mệt mỏi đến độ không còn thấy xấu hổ, quá buồn ngủ để hỏi điều gì đang xảy ra với mình.

“Điếu nữa nhé?” Jack hỏi khi cô dụi tắt điếu thuốc lá của mình. Cô gật đầu.

“Cô biết là họ chỉ chọn cô cho công việc này bởi vì cô là người xuất sắc nhất,” Jack nói và chuyển cho cô một điếu thuốc đã châm lửa, rồi tự châm một điếu cho mình. “Không một ai khác có thể gây dựng một tờ tạp chí từ con số không.”

“Thật là một cách nực cười để tưởng thưởng cho tôi,” cô nói, một tiếng thốn thức khò khè khác lại bật ra.

“Cô thật phi thường,” Jack tha thiết nói. “Nghị lực của cô, tầm nhìn của cô, khả năng của cô trong việc thúc đẩy các nhân viên. Cô không bỏ qua một bí quyết nào. Tôi mong là cô có thể nhận thấy chúng tôi trân trọng cô đến nhường nào. Cô sẽ được tới những cuộc trình diễn. Có thể không phải là năm nay, nhưng sớm thôi.”

“Không phải chỉ là công việc hay những cuộc trình diễn.” Những từ đó cứ thế trào ra khỏi miệng cô.

“Ồ?” Đôi mắt đen của Jack tỏ vẻ tò mò.

“Tôi đã gặp chồng tôi...”

“Chồng... ừm?” Những biểu hiện cảm xúc trên gương mặt của Jack khiến cô thích thú. Anh thấy khó chịu. Mặc dù cô chưa thể cảm nhận được, cô biết đây là một chuyện hay ho. “Tôi không biết là cô đã có gia đình,” anh nói hết câu.

“Tôi không. Hừm, tôi đã kết hôn, nhưng chúng tôi chia tay rồi.” Cô đau đớn nói thêm, “Chúng tôi đang ly dị.”

Trông Jack có vẻ cực kỳ khó xử. “Lạy Chúa! Tôi chưa bao giờ trải qua chuyện đó, nên tôi sẽ không làm ra vẻ kẻ cả với cô bằng những lời khuyên hay này nọ... Ý tôi là, tôi đã chia tay với nhiều người, cũng rất khổ sở, nhưng dù sao vẫn không giống, tôi cho là thế. Nhưng, dù sao, hừm, nghe có vẻ...” Anh loay hoay tìm từ thích hợp và không thể tìm được từ nào đủ mạnh mẽ. “Nặng nề, nghe có vẻ nặng nề.”

Cô gật đầu. “Vâng. Nghe này, tôi không biết tại sao tôi lại kể cho anh nghe chuyện này.” Bất thành linh, thể hiện sự tự chủ và năng lực của mình, cô hỉ mũi, lục lọi trong túi xách, rồi bật mở một chiếc gương. “Trông tôi thật kinh khủng,” cô nói dứt khoát.

“Tôi thấy cô ổn mà...”

Sau một màn đại tu chớp nhoáng bằng Beauty Flash và All About Eyes, cô nói, “Tôi phải quay lại thôi, còn có những Ashling để quát tháo, những Gerry để cãi cọ.”

“Cô không việc gì phải...”

Từ từ trấn tĩnh lại, trong giây lát cô tạm cởi bỏ vẻ ngoài công việc của mình. “Anh đã rất tốt đối với tôi,” cô thừa nhận. “Cám ơn anh.”

“Anh ấy đấy, kia kìa, người cao ấy.” Ashling chỉ tay qua đám đông trong River Club.

“Đó là bạn trai của cậu sao?” Clodagh hỏi với vẻ nghi ngờ. “Anh ta đáng yêu đấy chứ, trông hơi giống Dennis Leary.”

“À, làm gì đến mức ấy,” Ashling lưỡng lự, *sửng run* lên.

Trong chớp mắt cô cảm thấy sung sướng gần như chẳng kém gì Clodagh. Được rồi, đành là rõ ràng Clodagh cần đeo kính, nhưng thế thì sao chứ! Và chờ đến khi cô ấy xem Marcus biểu diễn cho mà xem!

Đó là tối thứ Bảy và có một đêm biểu diễn đầy sao ở River Club. Ngoài Marcus và Ted, còn có Billy Xe đạp, Mark Dignan và Jimmy Bond cũng biểu diễn.

“Nhanh lên, trải áo khoác và túi của cậu ra càng nhiều ghế càng tốt.” Ashling lao mình về phía một chiếc bàn còn bỏ trống. Những nghệ sĩ hài sẽ có hành động vinh dự lớn lao là ngồi cùng họ, cả Joy và Lisa cũng sẽ tới. Thậm chí Jack Devine đã nói là có thể anh cũng ghé qua.

Từ phía bên kia phòng, Ted đã nhìn thấy Clodagh và lao ngay đến. “Xin chào,” anh ta thốt lên, mặt mũi rạng rỡ thật lâm ly. “Cám ơn cậu vì đã đến.”

“Tớ rất háo hức được đến mà,” Clodagh duyên dáng nói.

Ted kéo một chiếc ghế lại và ngồi cạnh Clodagh theo một cách nói lên rằng họ là những người bạn “đặc biệt.”

Ashling lo lắng theo dõi màn tương tác. Lũ chó trên đường phố cũng biết là Ted mê mẩn Clodagh. Nhưng còn Clodagh thì sao? Cô nàng đã khẳng khái đòi đi mà không có Dylan.

Với vẻ hăm hở nhiệt tình Ted cứ thế thao thao bất tuyệt cho đến lúc bất thành linh anh chàng nhận ra là có lẽ mình phải đi nôn. Những sợi dây thần kinh thường ngày của anh ta đã bị căng lên dữ dội với sự có mặt của Clodagh. Mặt trắng bệch, anh ta lấy cớ rồi lão đảo phi về phía nhà vệ sinh nam.

Ashling theo dõi. Ánh mắt của Clodagh không hề dời theo Ted khi anh chàng ngật ngưỡng bước đi. Tốt. Cô cố kiềm chế sự lo lắng lố bịch của mình. Clodagh và Ted, cứ như là xảy ra ngay được ấy!

“Xin chào.” Joy đến và trao cho Clodagh một cái gật đầu ngờ vực.

“Xin chào.” Clodagh hồi hộp gượng mỉm cười. Joy khiến cô cảm thấy thậm chí còn kém cỏi hơn mọi khi. Nhưng theo lời Ashling, Joy vừa mới bị bồ đá, vì thế cần được đối xử một cách nhẹ nhàng.

Rồi ánh mắt của Clodagh chợt vướng vào một người đang tiến về phía bàn của họ. Một người phụ nữ lộng lẫy và xinh đẹp, thời trang và sành điệu đến nỗi Clodagh như ngã nhào xuống một cái giếng của sự thua kém. Cô đã phải khổ sở về việc phải mặc gì cho buổi tối hôm nay, màn vui chơi mồn mõi khát khao bấy lâu này, và đã ít nhiều hài lòng với những kết quả đạt được, nhưng rồi chỉ một cái nhìn vào bộ quần áo lộng lẫy và những đồ phụ kiện cầu kỳ của người phụ nữ này là đã đủ làm cho Clodagh cảm thấy mình thật thảm hại. Cứ như thể là cái cách mà cô o bế cho vẻ bề ngoài của mình mới thật ngờ nghếch và tùy tiện làm sao. Trông có vẻ như là người phụ nữ đang tham gia cùng với họ. Cô ta đang cởi áo khoác, mở miệng chào Ashling. Chết tiệt! Chắc chắn cô ta là...

“Sếp của tớ, Lisa,” Ashling giới thiệu.

Clodagh cố gượng khẽ gật đầu, rồi trơ mắt nhìn một cách ghen tị khi Lisa chào Joy như một người bạn cũ. “Michael Winner, Hoàng tử Edward hoặc Andrew Lloyd Webber. Và cô *phải* ngủ với một người trong bọn họ!”

“Hoàng tử Edward, tôi nghĩ vậy.” Joy có vẻ chịu phép. “David Copperfield, Robin Cook hay Wurzel Gummidge?”

“Ồi trời.” Lisa chau mày. “Wurzel Gummidge - *làm ơn đi!* Robin Cook - không. David Copperfield - không, tôi không thể. Tôi nghĩ sẽ phải là Wurzel Gummidge. Ủ.”

Rất hăm hở được hòa đồng, Clodagh quay sang Ashling và thách thức rất đồng dục, “Brad Pitt, Joseph Fiennes và Tom Cruise, và cậu phải ngủ với một người trong bọn họ!”

Lisa và Joy đưa mắt nhìn nhau. Đúng là Clodagh không hiểu ra được vấn đề hay sao ấy nhỉ?

Quá muộn, Clodagh nhận ra là cô đã làm một điều gì đó sai lầm. “Ôi,” cô thừa nhận, bề mặt sống sượng vì sự ngu ngốc của chính mình. “Quy định họ phải là những người không hấp dẫn, đúng không? Ai muốn gì đó nhỉ?”

“Clodagh, để tớ giới thiệu cậu với - ” Ashling nói. Marcus vừa mới đến bên bàn. “Marcus, đây là bạn thân nhất của em, Clodagh.”

Khi Marcus bắt tay Clodagh, cô cảm thấy khá hơn một chút. Anh ta thật tử tế và thân mật, chứ không như hai cái con quỷ cái kia, Joy và Lisa.

“Em đang mời mọi người một chiều,” Clodagh mỉm cười với Marcus. “Em lấy cho anh thứ gì nhé?”

“Chỉ một lon Red Bull thôi. Anh không uống trước khi lên sân khấu,” anh ta nhẹ nhàng giải thích.

“OK, sau đó em sẽ lấy cho anh thứ đồ uống đúng nghĩa.” Với vẻ khó dăm dăm, cô hỏi Joy, “Cô muốn dùng gì?”

“Red Square.”

“Red...ừm?” Clodagh chưa bao giờ nghe nói đến thứ đồ uống như thế.

“Đó là vodka pha với Red Bull,” Ashling giải thích. “Tớ cũng dùng thứ đó.”

“Cả tôi nữa,” Lisa nói.

Và cả tôi nữa, Clodagh quyết định. Nhập gia tùy tục... Ê, *anh ta* là ai thế nhỉ? Một người đàn ông cao to, tóc tai xộc xệch vừa đến và đang lúng túng lảng vảng bên rìa của nhóm. Tuyệt đẹp! Không hẳn là kiểu của cô - hơi *quá* lệch thẹo một chút - nhưng không thành vấn đề... Rồi cô để ý thấy là Lisa tự hút mình về phía anh ta như thể người cô ta có xúc tu vậy.

“Liệu, ừm, bạn trai của Lisa có muốn uống gì đó không?” Clodagh hỏi Ashling.

“Ai cơ? Ồ, anh ta à, anh ta không phải là bạn trai của Lisa, anh ta là sếp của bọn tớ.”

“Hừm, vậy sếp của các cậu có muốn uống gì không?”

Ashling nuốt một tiếng thở dài và nói rất gượng gạo, “Anh Devine, đây là bạn tôi Clodagh, cô ấy đang tới quầy bar.”

Jack mỉm cười với Clodagh, bắt tay cô và nói, “Cứ gọi tôi là Jack.” Rồi anh *khăng khăng* đải mọi người một chiều.

Ashling không thể nào kìm được nổi ghen tị bùng lên. Tại sao anh ta lại không thể tử tế với cô? Rồi cô hướng sự chú ý của mình sang Marcus và ngay lập tức cảm thấy dễ chịu hơn. Trước khi màn biểu diễn bắt đầu, anh ta liên tục bị vây bởi một dòng fan hâm mộ. Chủ yếu là những fan nữ. Nhìn những cô nàng lại gần anh, lòng cô trào lên niềm tự hào rằng anh là bạn trai của cô. Cô không khỏi cảm thấy hài lòng với chính mình vì đã giành được anh. *Anh ấy có thể có được bất kỳ ai*, cô nghĩ, *vậy mà anh ấy đã chọn mình*.

Đó là đêm của Clodagh, không phải nghi ngờ về điều đó. Những nghệ sĩ hài - e dè trước Lisa, chán ngấy cái mặt Joy và tôn trọng Ashling là bạn gái của Marcus - túm tụm xung quanh Clodagh với mái tóc mới sột soạt của cô, khuôn mặt xinh đẹp và chiếc quần trắng ôm sát. Bộ mặt bé choắt ngăm đen của Ted trông thật là thảm hại, nhưng anh ta bị áp đảo một cách vô vọng.

Clodagh, nốc ừng ực hết ly Red Square này đến ly Red Square khác, vui nổi trời. Giữa một trong những lần tạm nghỉ, Ashling tình cờ nghe được cô bạn đang nói với một bầy đàn ông, “Em là một trinh nữ trước khi em lấy chồng.” Với một vẻ long lanh trong mắt cô nói thêm, “Lưu ý là, trước đó rất lâu.”

Tất cả mọi người đều cười ngặt nghèo và Ashling không khỏi có một ý nghĩ đáng xấu hổ thoáng qua, *Chẳng có gì đáng buồn cười đến thế*. Cô vội đẩy nó đi - đó không phải lỗi của Clodagh khi cô ấy xinh đẹp. Và thực sự cũng thật dễ chịu khi thấy cô ấy đang vui vẻ biết bao.

Rồi Clodagh vắt chéo chân và tất cả những con mắt vụt đảo theo chuyển động đó. Rất vô tư cô thả lỏng chiếc guốc thêu ra khỏi chân mình và để nó treo lủng lẳng vãn vơ trên ngón cái. Ashling nhìn thấy mấy cặp mắt liên - toàn là đàn ông - đảo lia lịa theo chiếc guốc, như là bị thôi miên vậy.

Màn biểu diễn của Ted thành công vang dội và khi anh chàng quay về bàn, Ashling nhìn thấy Clodagh xoa vai anh ta và nói, “Cậu thật xuất sắc!”

Một lát sau Ashling nhìn thấy Clodagh đang mỉm cười với Jack Devine, với đầu lưỡi của cô thè ra tinh quái qua hàm răng. Rồi Billy Xe đạp cũng nhận được sự đối xử giống hệt. Ôi không! Đó là nụ cười Tôi-xinh-đẹp-và-tôi-biết-điều-đó của cô, ít nhất thì đó cũng là điều cô nghĩ. Nhưng nói như lời của Phelim về điều này, thì đó là cái trò liếc mắt dâm dật cũ-rích-từ-thời-Benny-Hill⁽¹⁾.

Lần tiếp theo Ashling nhìn sang, Clodagh đã xuống cấp rõ rệt. Với vẻ uốn éo của một con mèo âu yếm, cô nàng đang cọ mặt vào vai người khác và giải thích với vẻ lơ đãng quyến rũ tới *tất cả mọi người*, “Tôi có hai đứa con, vì thế tôi không mấy khi đi chơi.” Cô nàng ôm lấy Lisa và nói tha thiết, “Tôi say rồi! Chị biết đấy, tôi không mấy khi đi chơi.” Rồi cô nhận ra Ashling đang nhìn và thốt lên, “Ồ Ashling, tớ say rồi. Cậu cáu với tớ đấy à?”

Nhưng trước khi Ashling kịp có ý kiến phản đối, Clodagh đã quay đi và, vừa lú lút lướt qua phần trên của các từ, vừa giải thích với Mark Dignan, “Tôi có hai đưaaaaa coon, neeên tôi khoôngmấy khi đi chơi.”

Marcus là người cuối cùng trên danh sách quảng cáo và trong khi anh ta ở trên sân khấu Clodagh cứ thì thầm và khúc khích với Jack Devine. Ashling bực mình, cô thực sự đang rất háo hức được khoe là bạn trai mình mới hay ho làm sao.

“Suýt,” cô huých Clodagh, rồi ra hiệu về phía sân khấu.

“Xin lỗi,” Clodagh nói to - quá to. Rồi tăng tốc sang màn cười toáng lên với tất cả những gì Marcus nói. Trong tiếng hoan hô nhiệt liệt, Marcus quay về bàn, thế là Clodagh tự lao mình vào vòng tay anh và khăng khăng, “Anh *thật là* BUỒN CƯỜI NÔN RUỘT!”

Marcus nhẹ nhàng gỡ ra khỏi cô rồi dắt cô quay về ghế của mình bên cạnh Ashling. Khi ngồi xuống, anh ta bóp chặt tay của Ashling và trao cho cô một nụ cười bí mật.

“Cậu ấy nói đúng,” Ashling thì thào, “Anh thật là buồn cười nôn ruột.”

“Cám ơn,” anh ta mấp máy môi, và họ chia sẻ một khoảnh khắc đồng cảm thật nồng nàn, lan tỏa còn hơn cả tuyệt vời.

“Chỉ có vậy thôi sao?” Clodagh gắng hỏi. “Hết những trò vui mất rồi. Chúng ta đã phải về nhà chưa?”

“Lạy Chúa, chưa!” Jimmy Bond tỏ ra kinh ngạc. “Quầy bar mở muộn đến hai giờ.”

“Tuyệt quá!” Clodagh rống lên và ngay lập tức xô đổ cốc của ai đó. Nó đổ chát xuống mặt bàn làm chảy một dòng suối bia chảy ào hết lên đùi Billy Xe đạp. “Xinlỗixinlỗixinlỗixinlỗi,” Clodagh rồi rít, xoắn xuýt. “Chúa ơi, tôi *rất* là xin lỗi.”

“Ôi, thật tội nghiệp,” Ted thông cảm. Cùng một lúc, hầu như cả bàn đồng thanh, “Cô ấy không mấy khi đi chơi.”

Mark Dignan vừa mới quay lại tham gia cùng họ và đã hiểu ra tình cảnh, Billy Xe đạp đang lấy ống tay áo khoác lau đôi chân ướt sũng, còn Clodagh thì liến thoắng xin lỗi. Trước khi bất kỳ ai kịp kết tội cô, Mark đã có một tin cho họ. “Cô ấy có hai đứa con,” anh ta tâm sự và chau mày lại để thực giục mọi người tỏ lòng thương cảm, “vì thế cô ấy không mấy khi đi chơi.”

Tiếp theo Clodagh bắt đầu màn kể vai bá cổ rất lâu với một người phụ nữ ở bàn khác. Trông cứ như thể họ đang giải quyết những vấn đề của thế giới, nhưng khi Ashling nghe lỏm được, thì tất cả những gì mà có vẻ như họ đang nói với nhau là “Nếu bản thân chị chưa có coong cái, chị không thể hủ được đâu.” “Đúng thế. Nếu chị chưa có coong cái, chị không thể hủ được đâu.”

Rồi Clodagh đi vào nhà vệ sinh, và khi cô nàng không quay trở về bàn của họ sau mười phút Ashling bắt đầu lo lắng lia mắt khắp phòng và bắt gặp cô bạn đang chuyện trò thân ái với một nhóm ba cô gái. Lần tiếp theo cô nhìn, Clodagh đang cười cợt với một người đàn ông. Ngay sau đó Clodagh lại đang vừa nói chuyện với hai chàng trai, vừa có những cử chỉ bằng tay rất phức tạp trông chính xác như là cô đang diễn tả làm thế nào để vắt sữa ngực. Nhưng nhìn cô có vẻ hạnh phúc - và cả hai chàng kia cũng vậy - vì thế Ashling quyết định để mặc cô. Không lâu sau đó Ashling đi tới

quầy bar và khi gọi đồ uống cô nhìn thấy Clodagh đang len lỏi giữa những cái bàn, rồi va rầm vào một cái, làm nghiêng ngả hơn chục cốc đồ uống. “Ui chao ôi!” cô thốt lên rất to.

Hai người đàn ông đứng dựa vào quầy bar cũng đang nhìn Clodagh.

“Suýt chút nữa nhé,” một người nhận xét, khi những chiếc cốc vừa kịp đứng vững trở lại thay vì đổ nhào.

“À, ừ,” người kia trả lời, “nhưng cô ấy có hai đứa con, nên cô ấy không mấy khi đi chơi.”

“Xin lỗi, anh có thể đổi một trong những cốc Red Square này thành Red Bull không?” Ashling, trong một thoáng bốc đồng, hỏi người phục vụ quầy. Clodagh đã uống quá đủ rồi.

Nhưng thật không ngờ, dù đã say bí tỉ đến thế, Clodagh vẫn biết ngay là cô đã bị đánh lừa với một thứ đồ uống không có cồn, và tỏ ra hơi bức bối. “Chắc người ta cho tôi là đồ đầu đất to xác,” cô trách móc. “Chắc người ta cho tôi là đồ đầu đất to xác, ngu ngốc.”

“Chúng ta có nên đưa cô ấy về nhà không?” Marcus thì thào.

Ashling gật đầu, ngập tràn lòng biết ơn anh.

“Tôi sẽ không về chừng nào tôi chưa được uống thêm cốc nữa,” Clodagh khẳng khái hung hãn.

Marcus tỏ ra ngọt ngào, như thể đang dỗ dành một đứa trẻ. “Em thấy đấy, Ashling và anh muốn về nhà, và có vẻ như sẽ là một ý hay nếu tiễn thả em xuống.”

“Hừm, về nhà đi,” Clodagh ra lệnh.

“Nhưng bọn anh thật sự muốn em về cùng bọn anh bằng taxi.”

“Thôi cũng được,” Clodagh sừng sĩa nói. “Nhưng chỉ là vì em quý anh thôi đấy.”

“Mọi người có cần giúp đỡ gì không?” Ted hỏi với vẻ hy vọng.

“Không.” Ashling rất dứt khoát. “Bọn tớ sẽ chỉ trả cô ấy về nhà cho chồng cô ấy.”

Clodagh choàng lấy Ted trong một cái ôm rất chặt, rồi rướn lên - Ashling giật mình - và hôn vào trán anh ta. “Cậu thật dễ thương,” cô âu yếu nói. “Đừng quên đến thăm tớ đây.”

“Tớ sẽ không quên đâu!”

“Đi nào.” Ashling nắm lấy tay cô, nhưng Clodagh đã quay ngoắt đi và đang cố níu lấy ai đó.

“Tạm biệt, Jack,” cô ríu rít.

“Tạm biệt Clodagh, rất vui được gặp cô,” Jack mỉm cười.

“Tôi cũng rất vui được gặp anh.” Giọng Clodagh mát lạnh như kem. “Hy vọng sớm được gặp lại an - Oái! Ashling! Cậu đang kéo rời tay tớ rồi đây này!”

Ashling hăm hăm lôi cô về phía lối ra.

Trên băng ghế sau của chiếc taxi, Clodagh cay đắng trách móc và liên tục về việc Ashling và Marcus thật là những kẻ phá đám, rằng cô không muốn về nhà, rằng cô đang vui vẻ biết bao, rằng cô có hai đứa con và không mấy khi đi chơi... Rồi, đột nhiên, đang lái nhai, bỗng im bật. Cầm gục xuống ngực, cô đã thiếp đi ngon lành.

Khi Dylan ra mở cửa trước, Marcus vui vẻ nói, “Có giao hàng là một phụ nữ say cho anh đây. Ký vào chỗ này.”

Sau rất nhiều chệch choạc và xốc vác, Clodagh cũng được đưa vào trong, rồi Marcus và Ashling quay trở ra taxi để về nhà.

“Em có bút đấy không?” Marcus hỏi Ashling, trong lúc họ lao đi giữa những con phố tối om dẫn về căn hộ của Ashling.

“Có.”

“Và một mảnh giấy?”

Ashling đã lục lọi sẵn.

Qua khoe mắt của mình, cô nhìn thấy Marcus nguệch ngoạc gì đó. Trông đặc biệt giống như là, “Có giao hàng là một phụ nữ say cho anh đây. Ký vào chỗ này.” Nhưng trước khi cô có thể chắc chắn, anh ta đã gấp nó lại cất đi.

Ngày hôm sau, điện thoại của Ashling đổ chuông lúc tám giờ mười lăm. Giờ giấc sớm như thế này có nghĩa đó sẽ là Clodagh, trong cơn kinh hoàng. Và quả đúng là như vậy.

“Tớ đã dậy từ lúc sáu rưỡi,” cô nhũn nhặn nói. “Tớ chỉ muốn xin lỗi về đêm qua. Tớ thực sự xin lỗi, tớ rất xin lỗi. Tớ đã biến mình thành một con ngốc khủng khiếp phải không? Tớ nghĩ vấn đề là ở chỗ vì tớ có hai đứa con nên tớ không mấy khi đi chơi.”

“Cậu ổn mà,” Ashling ngái ngủ nói. “Mọi người đều nghĩ cậu thật tuyệt vời.”

Clodagh? Marcus ra hiệu bằng miệng với cô. Ashling gật đầu.

“Em thật đáng yêu,” Marcus gọi với lên từ gối của mình. “Rất ngọt ngào.”

“Ai đấy? Marcus? Anh ấy thật là tử tế. Bảo anh ấy là tớ nghĩ anh ấy thật phi thường.”

“Cô ấy nghĩ anh thật phi thường,” Ashling vừa nhắc lại, vừa quay sang Marcus.

Cảm giác nhẹ nhõm của Clodagh chỉ kéo dài một giây. “Tớ không thể nói với cậu là tớ đã khát khao được đi chơi đến nhường nào và tớ đã vô cùng vui vẻ, nhưng giờ thì cậu sẽ không bao giờ cho tớ đi chơi với cậu nữa. Đó là đêm tuyệt vời nhất tớ từng có trong mấy năm qua vậy mà tớ đã phá hỏng nó.”

“Đừng có dở hơi thế, cậu có thể đi chơi với bọn tớ bất cứ khi nào cậu muốn!”

“Bất cứ khi nào,” Marcus đế vào.

“Ừm, Ashling, cậu có biết là tớ về nhà bằng cách nào không?”

“Marcus và tớ thả cậu qua nhà bằng taxi.”

“Ôi đúng rồi,” Clodagh nói rất tự tin. “Tớ nhớ mà... Thật ra, tớ không nhớ gì cả,” cô vỗ vụn. “Tớ nhớ là những nghệ sĩ hài đã diễn trên sân khấu, nhưng sau đó thì tớ không nhớ nhiều lắm. Tớ có cảm giác khủng khiếp là

tớ đã xô đổ vại bia của ai đó, nhưng tớ nghĩ có khi chỉ là do tớ tưởng tượng ra.”

“Ừm, đúng đấy.”

“Nhưng thật tồi tệ khi không nhớ nổi là tớ về nhà bằng cách nào.” Clodagh lại bắt đầu tự lột da mình vì ân hận. “Ôi lạy Chúa lòng lành,” giọng cô tụt vài quãng tám xuống thành một tiếng rên rỉ đầy choáng váng. Cô vừa mới chợt nhớ ra một điều quá kinh khủng. “Tớ có một cảm giác khủng khiếp... à không, tớ không thể nào làm thế được.”

“Sao cơ?”

“Mấy cô nàng mà tớ nói chuyện trong phòng vệ sinh ấy, một người trong bọn họ đang có thai. Tớ nghĩ là tớ đã đề nghị khoe với cô ta là những vết khâu sau thủ thuật rạch âm hộ của tớ đã liền sẹo tốt như thế nào. Ôi chết tiệt thật, hãy nói là tớ đã không làm thế đi,” cô khe khẽ rên rỉ. “Tớ đang tưởng tượng ra chuyện đó. Chắc chắn là thế.”

“Chắc chắn rồi,” Ashling nói dối sống sượng.

“Híc, cho dù nếu không phải tớ đang tưởng tượng ra chuyện đó, tớ cũng phải giả vờ là như vậy. Tớ cho lỗi là do cái thứ Red Bull chết tiệt ấy,” cô thốt lên. “Tớ sẽ không bao giờ chạm vào nó nữa!”

Sau khi cô gác máy, Marcus hôn Ashling và dịu dàng hỏi, “Đêm qua anh có tuyệt không?”

“À... không.” Ashling lấy làm ngạc nhiên. Họ không hề làm tình khi về đến nhà.

“Không?” Giọng anh ta sắc lạnh vì đau đớn.

Ôi Chúa ơi! Quá muộn, Ashling nhận ra anh ta đang định nói về chuyện gì. “Trên sân khấu ấy à? Em lại cứ tưởng anh nói về chuyện trên giường. Anh thật phi thường trên sân khấu, lúc đó em đã nói với anh rồi mà.”

“Hay hơn Billy Xe đạp, ‘một trong những nghệ sĩ hài hàng đầu của Ireland’ chứ?”

“Anh biết là đúng thế mà.”

“Nếu anh mà biết thì anh đã không phải hỏi em.”

“Hay hơn Billy, hay hơn Ted, hay hơn Mark, hay hơn Jimmy, hay hơn tất cả mọi người.” Ashling chỉ muốn quay lại ngủ tiếp.

“Em có chắc không?”

“Có chứ.”

“Dù sao thì trò của Jimmy về đám cổ động viên bóng đá cũng rất tuyệt vời.”

“Cũng tạm tạm,” Ashling thận trọng nói.

“Tạm tạm đến mức nào. Theo thang điểm từ một đến mười?”

“Một,” Ashling ngáp. “Như dở hơi ấy. Chúng mình quay lại ngủ tiếp thôi.”

Cuộc ghé thăm của Oliver đã đập tan thành sự thăng bằng mỏng manh của Lisa. Ở chỗ làm mắt cô như vô hồn và hạn ngạch những lời nhận xét độc địa của cô sụt giảm hẳn. Điều khiến mọi việc tồi tệ hơn nữa là anh không hề gọi cho cô. Cô đã hy vọng là anh sẽ gọi, dù chỉ là để lưu lại một tin nhắn bông đùa “Cám ơn em vì trận chiến”. Nhất là bây giờ anh đã có số của cô. Nhưng ngày cứ thế trôi qua và hy vọng tắt dần.

Đến ngày thứ năm nỗi khát khao đã trở nên quá tồi tệ và cô gọi cho anh, nhưng nó được nối thẳng đến dịch vụ tin nhắn. Anh đang ở ngoài, cô suy đoán, đang tận hưởng một quãng thời gian sung sướng, đang sống cuộc sống mà cô từng sống. Lòng ngập tràn nỗi u sầu khổ sở, cô gác máy, quá bẽ bàng để có thể để lại tin nhắn.

Lẽ ra cô phải biết là anh sẽ không liên lạc lại. Tất cả đã qua rồi, họ đều biết điều đó, và một khi ý anh đã quyết, thì sẽ là như thế. Rệu rã và rối bời, cô không thể ngăn được mình cứ day đi day lại mãi những câu hỏi mà lẽ ra cô đã phải cân nhắc từ sáu tháng, chín tháng, hay một năm trước đó. Điều gì đã xảy ra với cuộc hôn nhân của cô? Nguyên nhân là ở đâu? Giống như quá nhiều mối quan hệ khác, cuộc hôn nhân của họ đổ vỡ quanh vấn đề con cái. Nhưng lần này thì có đôi chút téo ngoe. Anh muốn có con, còn cô thì không.

Cô đã *tưởng* là mình muốn có con. Hồi đó từng có một trào lưu khi mà bất kỳ ai tuyệt đối là bất kỳ ai cũng đều mang bầu: đủ mấy cô nàng Spice Girls; cơ man nào là những cô người mẫu; một số diễn viên. Có bụng bầu được coi là một tuyên ngôn về phong cách không kém gì khăn pashmina hoặc một chiếc túi xách hiệu Gucci, và thế là mang bầu bỗng trở nên *hot*. Thậm chí cô còn cho nó vào trong một danh sách - Có bầu là “Hot” và Đá quý là “Not⁽¹⁾”.

Một thời gian ngắn sau đó, lại đến cái thú thời thượng là được người ta nhìn thấy với một nhóc tí sơ sinh trong chiếc xe nôi màu đen dùng khi đi bộ - đừng có rời khỏi nhà mà thiếu thứ đó. Lisa, với con mắt tinh tường có thể

nhận biết được sự lên hay xuống nhỏ li ti của tất cả những gì hợp thời trang, đã tiếp nhận các trào lưu này.

“Em muốn có một đứa con,” cô nói với Oliver.

Oliver thì không mặn mà lắm. Anh thích cuộc sống sành điệu, thoải mái của hai vợ chồng, và biết là một đứa con sẽ chấm dứt cuộc sống đó. Không còn tiệc tùng đến sáng, không còn những chiếc sofa trắng tinh, không còn những chuyến đi đầy ngẫu hứng vào phút chót tới Milan. Hay Vegas. Hoặc thậm chí là Brighton. Những đêm không ngủ sẽ không còn là nhờ vào món cocaine cao cấp, mà thay vào đó là một đứa trẻ đang gào thét. Tất cả khoản thu nhập tiêu thoải mái sẽ được chuyển mục đích sử dụng khỏi những chiếc quần Dolce & Gabbana và chuyển sang cho hàng núi bím dùng thoải mái.

Nhưng Lisa phải ra tay, và dần dần cô đã thuyết phục được anh. Xoáy sâu vào lòng tự hào đàn ông của anh, “Chẳng lẽ anh không muốn gene của mình được kế thừa hay sao?”

“Không.”

Thế rồi một ngày, đang nằm trên giường anh buột miệng, “OK.”

“OK cái gì?”

“OK, chúng ta sẽ có một đứa con.” Trước khi Lisa kịp thốt lên sung sướng anh đã lôi tung vỉ thuốc tránh thai của cô ra khỏi chiếc giá cạnh giường và long trọng thả chúng xuống bồn cầu giặt nước.

“Không còn lưới an toàn nữa nhé, bé yêu.”

Trong trí tưởng tượng của mình, Lisa đã bắt đầu khoe một đứa con có nước da màu cà phê ngon lành bên cái hông thon thả của mình. “Không phải là búp bê đâu,” Fifi đã nói toẹt ra với cô. “Đó là một đứa bé mà bọn chúng những nhăng lẫn đấy.”

“Tớ biết rồi,” Lisa đã gắt. Nhưng thực ra thì cô không biết.

Rồi một người ở chỗ làm có bầu. Arabella, một người phụ nữ tinh quái, khá nguy hiểm, người sắc sảo như một sợi roi da và lúc nào cũng trưng diện không thể chê vào đâu được. Qua một đêm cô ta đã ốm xiêu ốm vẹo. Có hôm thậm chí cô ta còn nôn cả vào sọt giấy rác. Khi nào cô ta không ở

trong nhà vệ sinh nữ để đi tè hoặc nôn ọe, thì cô ta lại nằm bẹp ở bên bàn, gặm nhấm thứ gừng phát buồn nôn, kiệt sức đến nỗi không làm ăn gì được. Lại còn đồ ăn nữa chứ! Bất chấp cảm giác buồn nôn luôn thường trực, cô ta ăn hàng núi. “Thứ duy nhất làm bụng tớ dịu xuống là đồ ăn,” cô ta vừa trệu trạo, vừa tống thêm một chiếc bánh nướng nhồi thịt và khoai tây khác vào cổ họng. Chẳng mấy chốc trông cô ta cứ như là vừa bị vùi xuống một hố cát sâu đến tận cổ vậy. Mọi chuyện còn tồi tệ hơn. Mái tóc óng ả ngày nào của cô ta trở nên rối bù không thể nào hiểu nổi và đột nhiên cô ta rất dễ bị lở miệng. Da cô ta nổi chi chít những mảng bong ra vì vậy nên còn móng tay móng chân thì nứt nẻ và gãy. Trong con mắt siêu chỉ trích của Lisa thì cô ta trông giống một nạn nhân bị bệnh dịch hạch hơn là một phụ nữ mang bầu.

Nhưng đáng sợ hơn cả là sự tập trung của Arabella bỗng biến mất tiêu. Giữa cuộc phỏng vấn cô ta bỗng quên mất tên của Nicole Kidman, và chỉ có thể nghĩ ra cái biệt hiệu trong văn phòng của cô diễn viên: Nicole Skidmark. Cô ta không tài nào nhớ nổi là chiếc váy quần dùng khóa dán hiệu John Rocha của mình là một của mùa năm ngoái hay của năm kia nữa. Mà những điều này là quá *sơ đẳng* rồi, Lisa nhận xét trong nỗi kinh hoàng ngày càng cao độ. Rồi đến cái ngày mà khả năng của Arabella trong việc đưa ra quyết định giữa một chiếc kem Magnum Trắng và một chiếc kem Magnum Cổ điển cũng đi Tây nốt. Có lẽ cô ta phải phân vân thay cho cả nước Anh cũng nên. “Tớ đã trở thành một đứa óc bả đậu mất rồi,” cô ta rên rỉ.

Hoang mang tột độ, Lisa đến gặp một phụ nữ khác cũng vừa mới sinh con. Eloise, biên tập viên chuyên đề ở tờ *Chic Girly*.

“Cậu thế nào rồi?”

“Phát điên lên vì thiếu ngủ,” Eloise trả lời.

Mọi chuyện còn tệ hơn thế. Mặc dù Eloise đã sinh con được sáu tháng nay, cô ta *vẫn* trông như là vừa bị vùi xuống một hố cát sâu đến tận cổ vậy.

Và còn điều này nữa chứ. Cô ta không còn chú ý đến chuyện gì nữa, cô ta đã mất đi sự cứng rắn của mình. Đây chính là biên tập viên từng được

biết đến với biệt danh Attila⁽²⁾. Cô ta sa thải người không chớp mắt - hoặc ít nhất thì trước kia cũng là như thế. Nhưng giờ thì cô ta bị dẫn vật bởi cảm giác ghê tay thoáng qua nhưng không thể nhăm vào đâu được.

Lisa bắt đầu đánh bài chuẩn như thế không còn có ngày mai. Cô không muốn có con, chúng hủy hoại cuộc sống của bạn. Thật dễ dàng cho những cô người mẫu và Spice Girls. Họ có những đội vú em để bảo đảm là bạn vẫn được ngủ ngon lành, có huấn luyện viên riêng để nhất quyết bắt bạn lấy lại vóc dáng của mình, có cả thợ làm tóc riêng chỉ để chải tóc cho bạn khi bạn không còn sức để tự làm nữa.

Nhưng đến lúc đó thì Oliver đã quá say sưa với ý tưởng này rồi. Và vấn đề với Oliver là ở chỗ một khi anh đã quyết định về chuyện gì đó, sẽ vô cùng khó khăn để làm anh đổi ý.

Một cách bí mật cô bắt đầu dùng lại thuốc tránh thai. Đừng hòng có chuyện cô hủy hoại sự nghiệp quý giá của mình.

À đúng rồi, sự nghiệp của Lisa. Oliver đã bất bình với cả chuyện đó nữa, phải không nhỉ?

“Em đúng là người tham công tiếc việc,” anh trách móc, hết lần này đến lần khác, với nỗi bức dọc và tức giận ngày càng tăng.

“Đàn ông bao giờ chẳng nói thế về những phụ nữ thành đạt.”

“Không, ý anh không chỉ là em làm việc quá vất vả, mặc dù đúng là thế thật. Bé yêu à, em bị *ám ảnh*. Tất cả những gì em nhắc đến là chính trị văn phòng hoặc số lượng phát hành, hay kết quả cạnh tranh đang ra làm sao. “Ít nhất bọn em cũng nhận được nhiều quảng cáo hơn... Bọn em làm bài đó từ cách đây sáu tháng rồi... Ally Benn đang khát khao hạ bệ em.”

“Hừm, đúng là thế thật.”

“Không, cô ấy không thế.”

Phát điên lên với nỗi tức tối vì bị hiểu nhầm, Lisa hăm hăm nhìn anh. “Anh hoàn toàn không biết chuyện thế nào đâu, tất cả bọn chúng đều muốn trở thành em, tất cả cái lũ ranh con hai mươi tuổi ấy. Chúng sẽ gài bẫy em và đâm vào sau lưng em, chỉ cần có nửa cơ hội thôi.”

“Em nghĩ như vậy không có nghĩa là tất cả mọi người khác đều thế. Em thật là hoang tưởng.”

“Em không hề, em đang nói đúng như thực tế thôi. Lòng trung thành duy nhất của bọn chúng là với chính bản thân mình thôi.”

“Cũng giống em thôi, bé yêu ạ. Em đã làm việc mới vất vả làm sao, em đã sa thải quá nhiều người. Lẽ ra em không nên sa thải Kelly, cô ấy thật dễ thương, và lại đứng về phía em.”

Nỗi ân hận chỉ le lói trong một thoáng thật ngắn ngủi. “Cô ta không chịu nổi nhiệt, cô ta không đủ cứng rắn. Em cần một người viết chuyên đề không biết e sợ những công việc có thể gây thù chuốc oán. Những người lành như Kelly sẽ kìm hãm tờ tạp chí.” Cô quay lại nhìn Oliver. “Em cũng không thích thú gì phải sa thải cô ta, nếu đó là những gì anh đang nghĩ. Em cũng nghĩ là cô ta rất được, nhưng em không còn sự lựa chọn nào khác.”

“Lisa, anh nghĩ là em thật phi thường. Lúc nào anh cũng nghĩ vậy. Anh...” anh ngập ngừng tìm từ phù hợp. “Anh khâm phục em, anh tôn trọng em...”

“Nhưng?” Lisa gay gắt hỏi.

“Nhưng cuộc sống còn nhiều điều hơn là cứ phải trở thành người giỏi nhất.”

Một tiếng cười khinh thường. “Không, không có đâu.”

“Nhưng em là người giỏi nhất rồi. Em còn rất trẻ và đã thành công, tại sao gần đây còn chưa đủ?”

“Đó chính là vấn đề với thành công,” Lisa lầm bầm. “Anh phải không ngừng làm tốt hơn.”

Làm sao cô có thể giải thích được rằng càng giành được nhiều bao nhiêu, cô càng muốn nhiều hơn bấy nhiêu? Mỗi mục tiêu đạt được chỉ để lại trong cô cảm giác trống rỗng, để rồi lại theo đuổi mục tiêu tiếp theo với hy vọng có lẽ tới lúc đó cô sẽ cảm thấy mình đã đến nơi. Cảm giác hài lòng thật là phù du và hư ảo trong khi thành công đơn giản lại chỉ càng khơi dậy nỗi khát khao của cô muốn có nhiều hơn và nhiều hơn và nhiều hơn nữa.

“Tại sao điều đó lại quan trọng đến thế?” Oliver đã hỏi như vậy trong tuyệt vọng. “Đó cũng chỉ là một công việc thôi mà.”

Lisa cau mày khi nghe câu đó. Ôi, anh đúng là nhầm to. “Không phải thế... Đó là...tất cả.”

“Em sẽ đổi ý khi em có thai.”

Ngay lập tức, nỗi kinh hoàng làm cô vã mồ hôi đầm đìa như tắm. Cô sẽ không có thai gì hết. Cô phải cho anh biết. Nhưng cô đã cố và anh đã hoàn toàn chặn miệng cô.

“Chúng ta hãy đi đâu đó cuối tuần này đi, bé yêu,” Oliver gợi ý với vẻ rạng rỡ mà anh không hề cảm thấy. “Chỉ có em và anh, lang thang, đứng như trước kia.”

“Thứ Bảy em còn phải ghé qua văn phòng một vài tiếng. Phải kiểm tra maket trước khi chuyển đến nhà in...”

“Ally có thể làm việc đó.”

“Đừng hòng! Cô ta sẽ cố tình làm bung bét chỉ để khiến em bẽ mặt.”

“Thấy những gì anh nói chưa?” Anh cay đắng nói. “Em bị ám ảnh và anh không lúc nào gặp được em, trừ khi ở chỗ làm, bé yêu ạ... Và em không còn vui vẻ như trước kia nữa.”

Tiếp sau đó là một đợt bồi lấn dần đều đặn và cay đắng những lần chán chường và thất vọng, một tràng dài dằng dặc những lần ấm ức và trách móc, rồi đến xa lánh và cô lập khỏi nhau. Hai con người từng đã có thời hòa vào làm một lại dần dần tách thành hai, hoàn toàn rõ ràng, tách biệt.

Sớm muộn phải có chuyện xảy ra và cuối cùng nó cũng xảy ra.

Vào ngày đầu năm mới Oliver tìm thấy một vỉ thuốc tránh thai trong túi xách của Lisa. Sau một màn cãi vã gay gắt và dài dằng dặc, họ chìm vào im lặng. Oliver gói ghém cái túi đồ đạc của mình (gồm một chiếc của Lisa) rồi bỏ đi.

“Hôm nay ai chạy đi mua đồ buổi trưa?” Lisa hỏi.

“Tôi,” Trix trả lời nhanh. Rất nhanh.

Trix thích chạy đi mua đồ buổi trưa, không phải bởi vì cô nàng muốn phục vụ các đồng nghiệp của mình, mà là bởi vì nó bảo đảm cho cô có hai tiếng nghỉ ăn trưa. Mất bốn phút để đi bộ tới cửa hàng bán sandwich, sáu phút nữa để gọi đồ, trả tiền và nhận bánh. Như vậy là còn những bốn mươi lăm phút để thơ thẩn qua các cửa hàng của khu Temple Bar trước khi quay về văn phòng và the thé đay nghiến những đám đông lẫn khân đứng trước cô trong hàng mua sandwich, rồi những kẻ đầu đất làm việc ở đó lại không thể nào phân biệt nổi giữa gà và lê tàu, cả người đàn ông bị một cơn đau tim và thế là cô lại phải nới lỏng quần áo của ông ta và chờ cùng với ông ta cho tới khi xe cấp cứu tới...

Mặc dù tất cả mọi người đều ngáp đầu vì công việc, khi chỉ còn hơn một tháng nữa là đến lễ khai trương của *Colleen*, tuy thế họ chợt nhận ra là mình đang háo hức được nghe những lời bao biện ngày càng trăng tráo của cô nàng.

Sau đó cô sẽ ngồi xuống và dành mười lăm phút cho việc ăn chiếc sandwich của mình, trước khi ngược lên nhìn đồng hồ và thông báo, “Một giờ năm mươi bảy phút, tôi đi ăn trưa tiếp đây, gặp tất cả mọi người lúc hai giờ năm mươi bảy phút nhé.”

“Hôm nay tôi muốn thứ gì đó khác đi một chút cho bữa trưa của mình,” Lisa bảo Trix.

“À, Burger King.” Trix hiểu ngay.

“Không.”

“Không?”

“Còn nhiều thứ để ăn trưa hơn là sandwich và hamburger.”

Trông mặt Trix dần ra.

“Có phải chị muốn ăn hoa quả không?” Cái trán trang-diễm-quá-tay nhăn lại vì bối rối. Cô biết là thỉnh thoảng Lisa lại ăn táo và nho rồi đủ các thứ như vậy. Trix không bao giờ ăn hoa quả. Tuyệt đối không bao giờ. Cô tự hào vì điều đó.

“Tôi muốn ăn sushi.”

Đó thật là một đề xuất kinh tởm đến nỗi mà trong giây lát Trix không thốt nổi thành lời. “*Sushi?*” cuối cùng cô cũng khạc được ra trong nỗi kinh hoàng. “Ý chị là cá sống ấy à?”

Cuối tuần vừa rồi Lisa đọc thấy là một cửa hàng sushi đã có mặt tại Dublin và cô hy vọng rằng việc đi ăn thử món hàng của họ biết đâu lại giúp cô thoát khỏi nỗi suy sụp do Oliver gây ra. Nhưng cô còn hy vọng là buổi biểu diễn hài tối thứ Bảy cũng sẽ có tác dụng, và rồi không ăn thua: mặc dù Jack đã đến và nói chuyện với cô khá nhiều trong buổi tối đó - tức là những lúc anh không mãi nói chuyện với cái cô nàng Clodagh của nợ ấy.

“Và người bạn thân nhất của cô là cá đấy thôi,” Lisa từng từng nói.

“Tôi phải nói với chị bao nhiêu lần là không bao giờ có con cá nào ở trong xe mỗi khi tôi ở trong đó nhỉ!”

“Đây, tôi đã vẽ cho cô một tấm bản đồ nhỏ,” Lisa nói. “Gọi cho tôi một hộp bento.”

“Một hộp bento? Chị đang bịa ra đấy phải không?” Trix hăm hè, chỉ sợ bị biến thành một con ngốc.

“Không, đó là cách người ta đựng những suất sushi mua về nhà. Ở cửa hàng người ta sẽ biết là cô nói gì ngay ấy mà.”

“Một cái hộp bento,” Trix ngờ vực nhắc lại.

“Ai đang gọi một hộp bento đấy?” Jack đã từ trong văn phòng đi ra.

“Chị ấy,” Trix rên rỉ, cùng lúc đó Lisa lên tiếng, “Tôi đấy.”

Trix bô bô bắt đầu màn kết tội âm ỉ cho Lisa, rằng Lisa đang bắt cô phải đi mua và vận chuyển thứ cá sống ghê tởm đó qua cả thành phố, rằng chỉ nghĩ đến thôi cũng đã khiến cô thấy buồn nôn rồi...

“Một người khác có thể đi mua đồ buổi trưa nếu cô muốn,” Jack nhẹ nhàng giải thích.

“Không, không sao mà,” Trix sừng sĩa nói - nhưng rất nhanh nhẩu.

Rồi, trước sự ngạc nhiên của mọi người, Jack nói, “Đây, mua cho tôi một hộp nữa.”

Miệng há hốc, Lisa nhìn anh nhét tay vào túi quần lục lọi tìm tiền, vai anh tì cả vào cằm trong lúc bàn tay sờ soạng. Không hiểu vì lý do gì đó cô đã định ninh Jack là một người đàn ông ăn thịt-và-hai-món-rau, mẫu người vẫn thường nói, “Món nào mà tôi không phát âm được là tôi không ăn đâu.” Nhưng nếu như anh đã từng sống ở Mỹ thì...

Bàn tay của Jack thò ra với một chiếc vé đỗ xe và anh buồn bã nhìn nó. “Thế này không được rồi.” Anh bắt đầu lại cuộc tìm kiếm, lần này lôi ra được một tờ năm bảng đã qua những ngày tươi đẹp nhất của nó, rồi chìa cho Trix.

“Chưa chắc họ đã chấp nhận đâu,” Trix kêu ca. “Anh đã làm gì với nó thế? Trông cứ như là nó vừa trải qua một tour nghĩa vụ trong cuộc chiến nào đó vậy.”

“Chắc đó là tờ bị giặt lẫn,” Jack nói. “Tôi bỏ quên nó trong túi áo sơ mi.”

Trix lấy làm phẫn nộ. Sao lại có chuyện người ta bỏ quên tiền trong một chiếc túi nào đó cơ chứ? Cô biết chính xác mình có bao nhiêu tiền tại bất kỳ thời điểm nào, tới cả mười xu lẻ. Quá quý giá để có thể bị bỏ quên trong một túi áo sơ mi.

Jack quay trở vào phòng làm việc của mình, rồi Kevin đến, lần đầu tiên trong ngày hôm đó. Anh ta vừa đi dự một buổi chiêu đãi báo chí.

“Biết sao không?” Anh ta hỗn hển.

“Sao?”

“Chuyện của Jack và Mai hoàn toàn chấm dứt rồi.”

“Đừng nói linh tinh, Sherlock.” Vẻ khinh bỉ của Trix thật cay độc.

“Không, tôi nói nghiêm túc đấy. Thực sự, thực sự chấm dứt rồi. Chứ không phải chấm dứt kiểu *Who's-Afraid-of-Virginia-Woolf*¹. Chấm dứt

đúng nghĩa, không còn cái cọ nữa, chấm dứt kiểu không-gặp-nhau-trong-hơn-một-tuần-nay-rồi.”

“Làm sao mà anh biết?”

“Tôi, ờ, gặp Mai cuối tuần vừa rồi. Ở quán Globe. Hãy tin tôi,” anh ta gật đầu với sự nhấn mạnh đầy sức nặng quanh văn phòng, “chấm dứt rồi.”

“Chúa ơi, anh thật là đáng khinh,” Trix phỉ báng. “Anh đang cố giả vờ là đã ngủ với cô ta.”

“Không, tôi - Ồi, OK, quả thế thật. Nhưng dù sao thì tất cả vẫn chấm dứt rồi.”

“Tại sao?” Ashling hỏi.

Kelvin nhún vai. “Thì nó tự chấm dứt thôi.”

Lisa ngỡ ngàng trước sự biến đổi mà cái tin này tạo ra ở cô. Bỗng nhiên mọi chuyện dường như không còn u ám nữa. Jack đã tự do và cô *biết* mình đang đứng trước một cơ hội. Trước giờ anh vẫn luôn thích vẻ ngoài của cô, nhưng điều gì đó đã thay đổi vào cái ngày cô khóc trong phòng làm việc của anh tuần trước. Sự yếu đuối của cô và sự dịu dàng của anh đã đưa họ xích lại gần nhau hơn.

Và cô còn nhận ra một điều khác nữa. Cô thích anh. Không phải theo cách cô đã thích khi mới đến Dublin, với cái kiểu cứng rắn, hùng hổ, tôi-luôn-giành-được-những-điều-tôi-muốn. Dạo đó cô thích vẻ bề ngoài cũng như công việc của anh và việc theo đuổi anh cũng chỉ là một trò nhằm đưa tâm trí cô thoát khỏi tình cảnh khốn nạn của mình.

Khi anh đi ra để dùng máy photocopy, cô khẽ khàng bước lại gần anh và nói, đôi mắt đong đưa, “Tôi chưa bao giờ nghĩ ra điều đó.”

“Nghĩ ra điều gì cơ?”

“Anh. Một nhà xã hội chủ nghĩa sushi,” cô trêu chọc, vừa hất nhẹ mái tóc của mình.

Hai đồng tử mắt anh nở rộng, vệt biến mắt anh thành màu gần như đen huyền, và một ánh mắt lóe lên giữa hai người.

Năm mươi phút sau, Trix quỳ quả quay trở về văn phòng, vừa dùng đưa quai túi sushi trên ngón tay út, vừa cố giữ nó cách xa người mình hết mức có thể.

“Hôm nay thì chuyện gì xảy ra với cô vậy?” Jack hỏi. “Bị bắt làm con tin trong một vụ cướp ngân hàng à? Bị người ngoài hành tinh bắt cóc?”

“Không,” Trix oán trách. “Tôi phải dừng lại ở quán O’Neill để nôn thốc nôn tháo. Đây.” Cô gần như ném cả chiếc túi vào người Lisa, rồi giữ khoảng cách tối đa có thể giữa cô và nó. “Ừm,” cô rùng mình rất biểu cảm.

Lisa hy vọng Jack sẽ gợi ý là họ cùng ăn sushi sau cánh cửa đóng kín trong phòng làm việc của anh. Cô hình dung ra những viễn cảnh đầy tham vọng trong đó họ đút cho nhau ăn, cùng chia sẻ nhiều thứ chứ không chỉ là cá sống. Thay vào đó, anh kéo một chiếc ghế lại bàn làm việc của Lisa và cô nhìn những bàn tay to lớn, thành thạo của anh lấy đũa, khăn giấy và hộp nhựa ra khỏi đáy chiếc túi giấy. Anh đặt một hộp bento trước mặt Lisa, rồi cạy mở chiếc nắp hộp bằng nhựa kêu tanh tách, bày ra những miếng sushi xếp thành hàng xinh xắn với một cái khoát tay. “Bữa trưa của quý cô đây,” anh hồ hởi nói. “Nhắc cô là không được nôn đấy!”

Cô không thể xác định chính xác những cảm xúc mà hành động của anh tạo ra, chúng vụt biến đi khi cô cố gọi tên chúng. Nhưng đó là những cảm xúc dễ chịu: cô cảm thấy an toàn, đặc biệt, trong một khung cảnh thân thuộc. Trước sự theo dõi của cả văn phòng, Lisa và Jack dùng món sushi của họ, như những người lớn.

Trong đó có Ashling đặc biệt lấy làm ghê sợ, nhưng không thể nào rời mắt ra chỗ khác. Cứ chốc chốc cô lại liếc trộm sang chỗ họ, giống như chúng ta vẫn làm khi có một vụ tai nạn giao thông, để rồi lại nhả mắt khi nhìn thấy cái gì đó mà cô ước giá kể mình không nhìn thấy.

Theo như những gì cô thấy, đó không chỉ là cá sống. Có những miếng cơm nhỏ cuộn lại với miếng cá sống ở giữa, đi kèm với một trình tự rất cầu kỳ. Một chất sền sệt màu xanh được pha lẫn với thứ chắc là nước tương đậu nành, rồi mặt dưới của miếng sushi được chấm vào đó. Ashling ngẩng mắt ra

nhìn trong khi Jack, dùng đũa, nhẹ nhàng gắp một lát gỏi hồng hồng trong suốt rồi thành thạo đặt nó dọc theo cuốn cơm-và-cá bóng loáng.

Câu nói cứ tự bật ra trước khi cô kịp ngăn mình lại. “Đó là gì vậy?”

“Gừng ngâm.”

“Tại sao?”

“Vì như thế mới ngon.”

Ashling chăm chú nhìn thêm vài giây tò mò, trước khi buột miệng, “Nó như thế nào? Tất cả ấy?”

“Ngon tuyệt. Ta có vị cay cay của gừng, vị hăng nồng của mù tạt wasabi - đó là cái thứ màu xanh - và vị ngọt của cá,” Jack giải thích. “Đó là mùi vị không gì sánh nổi, nhưng nó gây nghiện đấy.”

Cảm giác tò mò khuấy động tâm hồn Ashling. Một phần của cô khát khao được nếm nó, được thử nó, nhưng nói thật lòng, *cá sống*... Ý mình là, *sống. Cá!*

“Thử cái này xem.” Jack chìa đôi đũa của anh về phía cô, miếng sushi mà anh chuẩn bị giữ thăng bằng giữa họ.

Một cái quay ngoắt người ngay lập tức từ Ashling và một màu đỏ, gay gắt dồn lên khắp mặt cô. “Ừm, không. Không, cảm ơn.”

“Tại sao lại không?” Đôi mắt đen của anh đang cười nhạo cô. Lại thế nữa.

“Vì nó còn sống.”

“Nhưng cô ăn cá hồi hun khói cơ mà?” Jack gặng hỏi, không thể giấu nổi vẻ khoái chí của mình.

“Tôi không ăn,” Trix ương bướng cắt ngang, từ khoảng cách an toàn tí đầu kia văn phòng. “Tôi chẳng thà châm kim vào mắt mình còn hơn.”

“Lần cuối cùng đấy nhé. Có chắc chắn là cô không muốn thử tí không?” Jack nhẹ nhàng dò hỏi Ashling, đôi mắt anh nhất định không chịu buông tha mắt cô. Rất cứng nhắc, Ashling lắc đầu, và quay lại với món giăm bông cùng sandwich pho mát của mình, cảm thấy vừa nhẹ nhõm, nhưng lại vừa mất mát rất lạ lùng.

Lisa hài lòng khi thấy Ashling rút chạy. Cô đang cực kỳ tận hưởng sự thân mật này với Jack, đó là chưa kể cô còn bị ấn tượng bởi cách anh dùng đũa. Thành thạo, sành điệu, cứ như thể anh được sinh ra để làm điều đó. Bạn có thể đưa anh đến Nobu⁽²⁾ và anh sẽ không làm bạn phải xấu hổ khi yêu cầu một con dao và một chiếc đĩa. Bản thân cô cũng khá thành thạo việc cầm đũa. Đương nhiên là phải thế. Cô đã dành rất nhiều buổi tối tập luyện trong sự riêng tư ở nhà mình, trong khi Oliver chế giễu cô. “Em đang định gây ấn tượng với ai vậy, bé yêu?”

Nghĩ đến Oliver khiến cô đau quặn lại, nhưng nó sẽ qua thôi. Jack sẽ giúp cô.

“Tôi sẽ đổi cho anh miếng sushi cá chình của tôi lấy một miếng maki California,” Lisa đề nghị.

“Món cá chình khó ăn với cô à?” Jack hỏi.

Lisa đã định phản đối, nhưng rồi lại thú nhận với một cái mỉm cười, “Vâng.”

Như dự đoán, Jack hài lòng chén miếng sushi cá chình sống của cô. Cá chình sống quả đúng là quá thế, ngay cả đối với một người sành điệu như cô. Nhưng đàn ông - họ sẽ ăn bất kỳ thứ gì, càng ghê tởm càng tốt. Thỏ, đà điểu emu, cá sấu, kangaroo...

“Chúng ta phải làm thế này lần nữa mới được,” Lisa gợi ý.

“Ừ.” Jack giả người ra sau ghế và gật gù với cô đầy tự lực. “Phải thế mới được.”

45

“Em sẽ không thể tin được đâu!” Đó là tối thứ Năm và Marcus vừa mới tới chỗ Ashling, dưới nách anh ta kẹp một cuộn băng video. Mắt anh ta rực sáng vì phấn khích. “Anh sẽ diễn phụ cho Eddie Izzard vào tối thứ Bảy này.”

“S - sao lại thế?”

“Lẽ ra là Steve Brennan sẽ làm việc này, nhưng anh ta vừa phải vào viện vì bị nghi mắc bệnh CJD^(a). Thật là một kết quả tuyệt vời! Nó sẽ là một màn trình diễn phi thường.”

Khuôn mặt của Ashling tối sầm lại vì thất vọng. “Em không thể đến được.”

“Gì cơ?” Marcus gay gắt nói.

“Anh nhớ không, em đã bảo với anh rồi, cuối tuần này em phải về Cork thăm bố mẹ em.”

“Hủy đi.”

“Em không thể,” cô phản đối. “Em đã lần lữa với họ quá lâu rồi nên không thể nào lại hủy tiếp được.”

Bố mẹ cô đã vô cùng phấn khích khi cô khẳng định với họ là cô sẽ về đến nỗi mà ý nghĩ phải nói với họ điều ngược lại làm cô vã hết cả mồ hôi.

“Để tuần sau hãy về.”

“Em không thể, em phải làm việc. Lại một buổi chụp ảnh nữa.”

“Việc em có mặt ở đó thực sự quan trọng đối với anh,” Marcus lạnh lùng nói. “Đó là một buổi diễn lớn và anh sẽ thử một số tiết mục mới, anh cần em ở đó.”

Ashling vặn vẹo, kẹt cứng giữa những cảm xúc đầy mâu thuẫn. “Em xin lỗi. Nhưng em đã chuẩn bị tinh thần về thăm họ, và cũng đã lâu lắm rồi... Em đã mua vé tàu rồi,” cô nói nốt.

Nhìn mặt anh ta hiện vẻ chạm tự ái và khó dăm dăm, ruột gan cô như rối tung thành một búi chặt cứng. Cô căm ghét chính mình vì đã làm Marcus

thất vọng, nhưng chỉ có cách làm thất vọng anh ta hoặc bố mẹ. Cô muốn làm vừa lòng mọi người, và đây là tình huống tồi tệ nhất cô thể vướng vào, trong đó dù có giải quyết theo cách nào đi nữa, cô cũng phải làm mất lòng một bên.

“Em thực sự xin lỗi,” cô nói, với vẻ chân thành. “Nhưng mọi chuyện với bố mẹ em đã đủ bung bét lắm rồi. Nếu em không về sẽ chỉ càng gây đổ vỡ cho mối quan hệ mà thôi.”

Cô chờ đợi anh ta hỏi chính xác thì mọi chuyện với bố mẹ cô bung bét ra làm sao. Cô sẽ nói cho anh ta biết, cô quyết định. Nhưng anh ta chỉ nhìn cô với ánh mắt bị tổn thương.

“Em xin lỗi,” cô lặp lại.

“Không sao,” anh nói.

Nhưng rất sao. Mặc dù họ mở một chai vang và ngồi xuống xem cuốn băng video mà anh mang đến, bầu không khí vẫn thật gượng gạo. Rượu vang tỏ ra như thể nó không hề có cồn và Ardal O’Hanlon chưa bao giờ tỏ ra vô duyên đến thế. Cảm giác áy náy giày vò Ashling, đến nỗi mà tất cả những màn gọi chuyện của cô đâm sầm thẳng vào một bức tường. Lần đầu tiên kể từ khi cô bắt đầu gặp gỡ Marcus, cô không thể nghĩ ra điều gì để nói.

Sau khi hai tiếng đồng hồ căng thẳng đưa họ đến được mười giờ, Marcus đứng dậy và làm ra vẻ vờ vai. “Có khi anh phải về đây.”

Nỗi kinh hoàng ném tồm một tảng đá vào bụng Ashling. Lần nào anh ta cũng ở lại qua đêm.

Một viễn cảnh hoàn toàn mới thật đáng sợ vụt hiện lên: có thể đây không chỉ là một lần cãi vã, có thể nó là Chấm hết. Trong khi nhìn Marcus tiến nhanh khùng khiếp ra phía cửa, cô chợt nhận ra mình đang cuống cuống xem xét lại các lựa chọn. Có lẽ cô có thể thay đổi chuyển thăm của mình về Cork. Thêm một vài tuần nữa thì có khác gì đâu cơ chứ? Mối quan hệ của cô với Marcus còn quan trọng hơn nhiều...

“Marcus, để em nghĩ đã.” Giọng cô run rẩy vì hoảng sợ. “Có lẽ em sẽ về thăm họ sau một vài tuần nữa cũng được.”

“À, không sao đâu mà.” Anh ta gượng nở một nụ cười thoáng qua. “Anh sẽ cố chịu. Mặc dù anh sẽ nhớ em.”

Cảm giác nhẹ nhõm chỉ kéo dài trong giây lát. Có thể là không chấm dứt hoàn toàn, nhưng anh vẫn đang rời khỏi căn hộ của cô. “Chúng ta có thể gặp nhau tối mai,” cô gợi ý, hồi hộp chờ một cơ hội hàn gắn mọi chuyện. “Phải đến sáng thứ Bảy em mới đi mà.”

“À không.” Anh ta nhún vai, “Cứ để cho đến khi em quay về đi.”

“Được rồi,” cô miễn cưỡng nhượng bộ, sợ là nếu cô ép quá, sẽ chỉ tổ gây ra một vết rạn nứt lớn hơn. “Em sẽ về vào tối Chủ nhật.”

“Hãy gọi cho anh khi em về đến nhà.”

“Chắc chắn rồi. Dự kiến tàu về đến ga lúc tám giờ, ấy là nếu nó không trục trặc, rồi còn thường phải xếp hàng chờ taxi nữa, nên em không biết là em sẽ về đến nhà lúc mấy giờ nhưng ngay khi về đến nhà em sẽ gọi cho anh.” Khát khao làm vừa lòng khiến cô liên tưởng liền một lèo.

Một nụ hôn chớp nhoáng - không đủ lâu hoặc nồng nàn để làm cô yên tâm - và anh ta biến mất.

Giống như một người nghiện rượu quay lại với chất cồn ngay khi vấp phải một con đường gập ghềnh, việc đầu tiên Ashling làm là vô lấy bộ bài tarot của mình. Cô hầu như bỏ bằng chứng gần đây và nếu không phải do sự tham vấn thường xuyên của Joy sau vụ bị Nửa-người-nửa-lừng chia tay, chúng đã nằm phủ bụi rồi. Nhưng quân bài được chọn lập lờ không giúp cô dễ chịu hơn chút nào.

Cáu kỉnh và bức dọc, Ashling đắm chìm trong cảm giác oán giận quen thuộc về gia đình mình. Giá như cô mà có một gia đình bình thường thì điều này đã không bao giờ xảy ra. Cô thoáng nghĩ đến Marcus. Cô không trách anh ta vì cảm thấy thiếu tự tin như vậy. Làm thế nào mà anh ta bước lên sân khấu và làm điều anh ta làm lúc này là điều cô không hiểu được.

Nỗi cay đắng và tiếc nuối lại để ra chứng mất ngủ: cô phải nói chuyện với ai đó. Nhưng Joy thì không được rồi, và không chỉ bởi vì chủ đề trò chuyện duy nhất hiện nay của cô nàng là “Tất cả lũ Nửa-người-nửa-lừng là đồ con hoang”. Sẽ phải là Clodagh hoặc Phelim, bởi vì cả hai người bọn họ

đều biết tất cả những gì có thể biết về gia đình Ashling. Họ sẽ hiểu và sẽ mang đến sự thông cảm mà cô chờ đợi. Nhưng chiếc máy trả lời ở Sydney của Phelim bật lên, vì vậy, dù đã rất khuya, Ashling cũng không còn sự lựa chọn nào khác là gọi cho Clodagh. Sau khi xin lỗi vì đã đánh thức cô bạn, Ashling kể lể một mạch câu chuyện đáng buồn và kết thúc bằng cách thốt lên, “Và tớ không ngại đâu, nhưng tớ ghét cứ phải về thăm họ.”

Tuy nhiên, những lời an ủi mà cô chờ đợi không bật ra từ Clodagh. Thay vào đó cô nàng ngái ngủ nói, “Tớ sẽ đi xem Marcus biểu diễn nếu cậu muốn.”

“Không, tớ không có ý...”

“Tớ có thể đi với Ted,” giọng Clodagh nghe tươi tỉnh hẳn lên, khi ý tưởng đó trở thành một khả năng. “Ted và tớ sẽ đi thay cho cậu, và chúng tớ sẽ mang đến sự cổ vũ tinh thần.”

Điều này khiến Ashling cảm thấy tồi tệ hơn nhiều. Cô *không* muốn Clodagh và Ted xoắn lấy nhau. “Nhưng còn Dylan thì sao?”

“Thì phải có người trông con chứ.”

“Tớ thậm chí còn không muốn về thăm bố mẹ tớ,” Ashling nhắc lại, khát khao đòi nhận được chỉ tiêu thông cảm của mình.

“Nhưng mẹ cậu giờ đã khá hơn nhiều rồi mà. Sẽ ổn cả thôi.”

Chẳng có ai phụ trách ở đây cả, cô bé Ashling đã nhận ra, trước khi mùa hè khủng khiếp và lạ lùng đó kết thúc. Cô bắt đầu có thói đứng trên góc phố cuối con đường các buổi tối thứ Sáu, nhìn về xa xa tìm xe của bố cô, một cảm giác cồn cào quặn lên trong bụng. Trong khi chờ đợi, cô lầm rầm nỗi kinh hoàng là ông sẽ không bao giờ quay về bằng cách tự chơi với chính mình. *Nếu chiếc xe tiếp theo là xe màu đỏ, mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp. Nếu biển số của chiếc xe thứ hai kết thúc với một số chẵn, tất cả rồi sẽ OK.*

Cuối cùng lại đến sáng thứ Hai khi cô đòi bố đừng đi nữa.

“Bố phải đi.” Ông nói cộc lốc. “Nếu bố mất việc, bố không biết chúng ta sẽ xoay sở như thế nào nữa. Con hãy cố hết sức để ý đến mẹ con.”

Ashling rầu rĩ gật đầu, và thầm nghĩ, *Lẽ ra bố không nên nói như thế, mình chỉ là một con bé.*

“... Tất nhiên, Ashling rất có trách nhiệm. Chỉ chín tuổi thôi, nhưng đã rất người lớn so với tuổi của nó rồi.”

Có những lời thì thầm giữa những người lớn với nhau. Mọi người đến nhà, rì rầm nói chuyện rồi im bất kỳ lúc nào Ashling lại gần “...bố mẹ anh ta đều già cả, họ không thể xoay sở được với ba đứa trẻ nghịch ngợm...” Những từ mới kỳ lạ bắt đầu được nhắc đến. Trầm cảm. Thần kinh. Suy sụp. Nhắc đến chuyện mẹ cô “đến chỗ đó.”

Cuối cùng thì mẹ cô cũng “đi vào”, và bố cô phải đưa ba chị em đi cùng với mình, khi ông đi làm. Họ lái xe những quãng đường dài, say xe và buồn chán, Janet và Owen ngồi chung băng ghế sau với một chiếc máy hút bụi trưng bày. Ashling ngồi ở ghế trước như người lớn khi họ lang thang khắp cả nước, ghé lại những cửa hàng đồ điện nhỏ ở những thị trấn nhỏ. Ngay từ lần hẹn đầu tiên cô đã cảm nhận được sự hồi hộp của Mike.

“Chúc bố may mắn đi nào,” ông vừa nói, vừa chớp lấy tập tờ rơi của mình. “Tay này sẽ không nghỉ Giáng sinh. *Và đừng có động vào bất cứ thứ gì.*”

Qua cửa xe, Ashling theo dõi bố cô chào hỏi khách hàng của ông trên sân trước, và thấy ông biến đổi từ cái kính và lo lắng sang vô tư và hồ hởi. Đột nhiên ông lại có tất cả thời gian trên thế giới cho một cuộc trò chuyện huyền thuyên. Đừng có bận tâm là ông vẫn còn tám cuộc hẹn phải thực hiện ngày hôm đó và đã bị chậm rất nhiều so với dự kiến vì lên đường muộn. Ông bước tới để trầm trồ khen chiếc xe mới của người đàn ông. Cơ man nào là trò ngả người ra sau, ngắm soi từ mọi góc độ và vỗ vai chúc mừng. Trong khi ông đang sôi nổi nói chuyện với khách hàng của mình, mỉm cười luôn miệng với đủ những lời bông đùa vui vẻ, Ashling chợt nhận ra một điều mà cô còn quá nhỏ để nhận ra. *Việc này thật khó khăn đối với bố.*

Ngay khi Mike quay vào xe, những nụ cười vui nhộn tan biến và ông vụt trở lại với vẻ cộc lốc.

“Ông ta có đặt hàng không bố?”

“Không.” Miệng mím chặt, nhanh chóng lùi lại, đưa chiếc xe quay trở ra đường, lao rít tới cuộc hẹn tiếp theo.

Thỉnh thoảng người ta cũng đặt hàng, nhưng không bao giờ được nhiều như ông hy vọng, và mỗi lần ông trèo trở lại vào trong xe và lái đi, đường như ông lại càng thu nhỏ lại.

Đến cuối tuần, Janet và Owen hầu như lúc nào cũng khóc lóc, ỉ ôi đòi về nhà. Và Ashling đã kịp mắc một chứng viêm tai. Thứ liên tục quay trở lại trong những lần căng thẳng suốt cuộc đời cô.

Sau ba tuần bị giam kín, Monica trở ra mà không có bất kỳ tiến triển nào rõ rệt. Những loại thuốc chống trầm cảm mà bà được kê đơn khiến bà trở nên trì độn và chậm chạp đến lộn ruột, vì thế bà chuyển sang loại khác, thứ cũng chẳng hợp với bà hơn chút nào.

Và bất chấp sự tương tác không ngừng nghỉ của bà với thuốc men và cả những nghi thức ngày càng phức tạp của Ashling, mọi chuyện chưa bao giờ thực sự khá hơn. Nỗi sầu khổ của Monica có thể bùng lên vì *bất kỳ* điều gì, từ một thảm họa tự nhiên cho tới một hành động tàn nhẫn nhỏ nhoi ngẫu nhiên nào đó. Một cậu học sinh bị trấn lột tiền tiêu vặt cũng có thể khơi ra một tràng khóc lóc như một vụ động đất ở Iran giết chết hàng nghìn người. Nhưng những ngày âm thầm khóc lóc, chủ yếu nằm bẹp trên giường còn được điểm xuyết bởi những cơn gào thét, giận dữ điên cuồng, chĩa thẳng vào chồng bà, con bà, và phần lớn là vào chính mình.

“Mẹ không muốn cảm thấy như thế này!” Bà thường rít lên. “Có ai lại muốn cảm thấy như thế này không chứ? Con thật may mắn, Ashling, con sẽ không bao giờ phải chịu đựng như mẹ vì con không có trí tưởng tượng.”

Ashling bám víu vào thực tế đó như thể nó là một tấm lá chắn. Không có trí tưởng tượng thật là một điều tuyệt vời, nó giữ cho bạn không trở thành một người điên.

Monica trở nên thất thường đến nỗi Ashling dành phần lớn những năm thanh thiếu niên của mình sống ở nhà Clodagh đúng theo nghĩa đen.

Đôi khi, xen giữa tình trạng lơ đãng và điên loạn, cũng có những khoảng bình thường. Mà hoàn toàn không bình thường tí nào. Với mỗi chiếc áo mà Monica là tử tế, với mỗi bữa ăn mà bà dọn ra đúng sáu giờ, thần kinh của Ashling lại căng ra thêm một chút, chờ đợi đến lúc tất cả lại trôi tuột đi. Và gần như là một sự giải tỏa khi nó đến.

Đến mười bảy tuổi, Ashling rời nhà và chuyển đến một căn hộ. Ba năm sau, Mike kiếm được một công việc cách đến hơn một trăm dặm ở Cork, và việc họ chuyển đi sau đó có nghĩa là Ashling hiếm khi gặp bố mẹ mình. Trong suốt bảy năm vừa rồi Monica đã dần ổn định trở lại: cơn trầm cảm và cơn điên cuồng ra đi bất ngờ và không báo trước đúng như khi chúng đến. Bác sĩ của mẹ cô cho biết là nó có liên quan đến thời kỳ mãn kinh của bà.

“Giờ thì bà không còn đến nỗi nữa rồi.” Giọng của Clodagh đưa cô quay trở về hiện tại.

“Tớ biết.” Ashling mệt mỏi thở ra. “Nhưng tớ vẫn không thực sự muốn ở gần mẹ. Nói ra điều đó thật là kinh khủng, tớ biết. Tớ yêu mẹ, nhưng tớ thấy việc gặp bà thật là khó khăn.”

46

Dự kiến Ashling tới Cork vào tầm ăn trưa ngày thứ Bảy, và cô sẽ trở về nhà trên chuyến tàu năm giờ chiều hôm Chủ nhật. Vì vậy “cuối tuần” thực ra sẽ chỉ dài có hai mươi tám tiếng đồng hồ. Và cô cũng sẽ ngủ tám tiếng liền. Vị chi chỉ còn hai mươi tiếng để nói chuyện với bố mẹ cô. Không thành vấn đề.

Hai mươi tiếng đồng hồ! Nỗi kinh hoàng ủa tới khiến cô bất giác tự hỏi không biết mình có đủ thuốc lá không. Và tạp chí nữa? Và di động của cô? Chắc cô đã bị điên rồi khi nói là cô sẽ đến.

Trong khi ngẫm nhìn vùng quê vùn vụt lùi lại phía sau, cô cầu cho con tàu sẽ chiều lòng và bị hỏng. Nhưng không. Tất nhiên là không rồi. Chuyện đó chỉ xảy ra khi bạn đang ở trong hoàn cảnh vội vã đến tuyệt vọng. *Khi đó* con tàu sẽ dành cả nhiều khoảng nửa giờ không hề giải thích để la cà trong những khu đường tránh. *Khi đó* kiểu gì bạn cũng phải chuyển sang một chuyến tàu khác, *khi đó* kiểu gì bạn cũng lại phải rời khỏi chuyến tàu mới và chuyển tiếp sang chuyến xe bus chờ đợi mòn mỏi và rét cóng, và hành trình ba tiếng đồng hồ ban đầu cuối cùng sẽ trở thành tám tiếng.

Thay vào đó chuyến tàu của Ashling đến Cork sớm những mười phút, đến là đáng bực mình. Lẽ dĩ nhiên là bố mẹ cô đã có mặt ở đó, chờ đợi, trông rất có vẻ là bình thường. Nhìn mẹ cô chẳng hề khác bất kỳ bà mẹ Ireland nào ở cái tuổi đó: mái tóc làm quăn rất tẻ, nụ cười mừng-con-về-nhà hồi hộp, chiếc áo đan bằng sợi acrylic choàng quanh vai.

“Nhìn con thật là dễ chịu.” Monica lại chực trào ra những giọt nước mắt tự hào.

“Mẹ cũng vậy.” Ashling không khỏi cảm thấy dằn vặt.

Rồi đến cái ôm - màn pha tạp lúng túng của Monica giữa trò má kề má ủy mị và ôm ghì lấy cả người kết thúc giống với một trận ẩu đả hơn.

“Chào bố.”

“Ồ, chào mừng con, chào mừng, chào mừng!” Mike có vẻ không thoải mái - không biết ông có phải thể hiện tình cảm sốt mướt không nhỉ? Thật

may mắn ông đã kịp nắm lấy túi xách của Ashling và bận rộn cả hai tay với việc đó.

Cuộc xe về nhà của bố mẹ cô, màn hỏi han về việc Ashling đã ăn gì trên tàu rồi, và cuộc cãi vã xung quanh việc cô sẽ dùng một tách trà và một chiếc sandwich hay chỉ một tách trà thôi, chiếm trọn cả bốn mươi phút.

“Chỉ một tách trà thôi là cũng được rồi.”

“Mẹ có bánh Penguin,” Monica mời mọc. “Và cả bánh nhân hình bướm nữa. Mẹ tự tay làm đấy.”

“Không, con...ôi...” Nhắc đến bánh nhân hình bướm nhà làm lấy khiến Ashling chết lặng. Monica mở một chiếc hộp đựng bánh quy, khoe ra những chiếc bánh nhân chẳng ra hình thù gì, mỗi chiếc đều có hai cái “cánh” bằng kem xấp được tô điểm với một vệt kem bên trên. Mặt kem được phun rắc những hạt đường cát sắc sỡ⁽¹⁾ và Ashling vừa mới cắn một miếng - một cái cánh, có vẻ thế - cô đã phát hiện ra là mình cũng đang nuốt cả một cục đường trong cổ họng.

“Bố phải vào trong thành phố,” Mike thông báo.

“Con sẽ đi cùng với bố.” Ashling đứng bật dậy.

“Ôi, con đi sao?” Monica tỏ ra thất vọng. “Thôi vậy, hai bố con nhớ về kịp giờ ăn tối đấy.”

“Chúng ta có món gì vậy ạ?”

“Sườn.”

Sườn! Ashling suýt nữa cười khẩy - cô không hề biết là loại đồ ăn đó vẫn còn tồn tại.

“Tại sao chúng ta lại vào thành phố làm gì?” Cô hỏi bố khi họ lúi xe ra ngoài đường.

“Để mua một chiếc chăn điện.”

“Vào tháng Bảy sao?”

“Thì cũng chẳng mấy mà đến mùa đông rồi.”

“Không gì bằng chuẩn bị sẵn sàng.”

Hai bố con trao nhau một nụ cười, rồi Mike lại phải bắt đầu và làm hỏng nó bằng câu nói, “Bố mẹ ít được gặp con quá, Ashling.”

Ôi, chết tiệt thật.

“Mẹ con rất hạnh phúc khi nhìn thấy con.”

Một sự hưởng ứng đang được chờ đợi, vì vậy Ashling đành mở miệng, “Mẹ, ừm, sao rồi ạ?”

“Tuyệt vời. Con nên về thăm bố mẹ thường xuyên hơn, bà ấy đã trở lại là người phụ nữ mà bố lấy làm vợ.”

Lại một khoảng im lặng nữa, rồi Ashling nghe thấy chính mình hỏi một câu mà cô hoàn toàn không nhớ là đã bao giờ hỏi chưa nữa. “Rốt cuộc thì tất cả là thế nào, cái quãng thời gian khủng khiếp ấy? Điều gì khiến nó xảy ra?”

Mike rời mắt khỏi con đường để quay sang nhìn cô, nét mặt ông là một sự pha trộn ghê rợn giữa vẻ đề phòng và vẻ vô tội chắc nịch - ông *không* phải là một người cha tồi tệ. “Chẳng có gì xảy ra cả.” Thái độ cười cợt của ông nghe đáng thương hại đến bất ngờ. “Trầm cảm là một căn bệnh, con biết tất cả rồi còn gì.”

Khi còn bé, người ta đã giải thích với mấy chị em cô rằng chúng hoàn toàn không có lỗi khi có một bà mẹ chập cheng. Lẽ dĩ nhiên, không một ai trong mấy chị em cô tin vào điều đó.

“Vâng, nhưng làm sao người ta lại bị trầm cảm?” Cô cố gắng tìm hiểu.

“Nhiều khi nó bắt nguồn từ một mất mát hoặc một - người ta gọi những cái đó là gì ấy nhỉ - tổn thương,” ông lúng búng, trong xe tràn ngập nỗi khó chịu kinh khủng của ông. “Nhưng cũng không nhất thiết,” ông nói tiếp. “Họ bảo cũng có thể là do di truyền.”

Một ý nghĩ hân hoan chợt đến làm Ashling không còn muốn chuyện trò gì nữa. Cô lục tìm điện thoại di động của mình.

“Con đang gọi cho ai vậy?”

“Không ai cả.”

Ông chăm chú nhìn Ashling tiếp tục bấm phím điện thoại di động của cô. Bị xúc phạm, ông gắng hỏi, “Con nghĩ là bố bị mù chắc?”

“Con không gọi cho ai cả, con đang kiểm tra tin nhắn.”

Marcus không hề gọi cho cô suốt từ khi anh ta rời khỏi căn hộ của cô đêm thứ Năm. Trong hai tháng trời họ đi lại với nhau - không phải cô đang đếm từng ngày - họ đã hình thành một thói quen là ngày nào cũng gọi điện cho nhau. Cô cảm thấy đau nhói vì anh ta không liên lạc. Nín thở, cô khát khao một tin nhắn từ anh ta, nhưng lại một lần nữa, chẳng có gì hết. Thất vọng, cô đóng sập điện thoại lại.

Tối hôm đó, sau bữa tối lạc thời gian của cô - sườn, khoai tây nghiền và đậu Hà Lan đóng hộp - cô quyết định gọi cho anh ta. Cô có một cái cố hay ho: chúc anh ta may mắn với màn biểu diễn cùng Eddie Izzard. Nhưng cô chỉ gặp cái máy trả lời của anh ta - lại thế nữa. Cô hình dung ra một cảnh khủng khiếp là anh ta đang đứng trong căn hộ của mình, nghe tin nhắn của cô nhưng nhất định không chịu nhấc máy. Không thể kìm được mình, cô thử gọi vào di động của anh ta: nó nổi thẳng đến dịch vụ thư thoại. *Sao Thủy đang quay ngược rồi⁽²⁾*, cô tự nhủ. Rồi cô miễn cưỡng thú nhận, *hoặc có thể đơn giản chỉ là bạn trai mình đang giận mình.*

Rõ quá rồi, anh ta tự ái vì cô về thăm bố mẹ mình, nhưng vấn đề là sự đổ vỡ tồi tệ đến mức nào? Trong giây lát cô đã nghĩ đến khả năng là không thể nào hàn gắn nổi, và nỗi kinh hoàng với ý nghĩ đó ập tới làm cô bủn rủn. Cô thực sự, thực sự, *thực sự* thích Marcus. Anh ta là người gần nhất với Ngài Thích hợp mà cô từng gặp trong một thời gian dài. Cô đang mòn mỏi chờ đến tối Chủ nhật, bởi vì anh ta đã *bảo* cô đến lúc đó hãy gọi cho anh ta. Nhưng nếu như anh ta vẫn không chịu nghe máy thì sao...? Lạy Chúa!

“Bố mẹ thường xem một bộ phim vào tối thứ Bảy,” mẹ cô cho cô biết.

Từ giờ cho đến mãi mãi⁽³⁾ - thật là thích hợp làm sao, Ashling nghĩ, trong khi buổi tối kéo dài lê thê như một chiếc kẹo cao su. Chán nản vì lạc lõng, cô khát khao được ở Dublin, với bạn trai của mình. Suốt quãng thời gian Burt Lancaster nô đùa với Deborah Kerr, Ashling đang băn khoăn không biết Marcus đang xoay sở thế nào, và liệu Clodagh cùng với Ted có đến

buổi diễn không. Cô thấy xấu hổ vì chỉ hy vọng là họ không đến, vì nó càng khiến cô thậm chí còn cảm thấy bị bỏ rơi hơn.

Bố mẹ cô cố gắng rất, rất khổ sở. Mang ra một túi bánh kẹo đủ các loại đã được mua dành riêng cho cô, ngập ngừng mời cô làm một “cốc” khi họ uống trà, và, khi cô đi ngủ sớm đến phát ngượng lúc mười giờ hai mươi, mẹ cô khẳng khẳng đòi đồ đầy cho cô một chai nước nóng⁽⁴⁾.

“Đang là tháng Bảy mà, con sẽ chín thui mất!”

“A, nhưng về đêm có thể vẫn lạnh. Và chỉ hai ngày nữa thôi là sang tháng Tám rồi, chính thức là Mùa thu.”

“Ôi, không, đã gần tháng Tám rồi.” Ashling nhắm tịt mắt lại trong nỗi khiếp đảm đến nghẹt thở. Dự kiến *Colleen* được ra mắt vào ngày cuối cùng của tháng Tám và vẫn còn một khối lượng khổng lồ công việc phải hoàn thành - về bữa tiệc ra mắt khốn kiếp cũng như về tờ tạp chí. Trong khi vẫn còn là tháng Bảy, cô còn có thể tự trấn an mình rằng họ vẫn còn nhiều thời gian. Tháng Tám thì có cảm giác là quá, quá, *quá* sát sao để có thể yên tâm.

Vớ lấy một cuốn sách quần mép của Agatha Christie trên giá xuống, cô đọc khoảng mười lăm phút, rồi tắt chiếc đèn ngủ có chụp hình quả đào. Cô ngủ ngon gọi là trong chùng mực có thể dưới một tấm chăn lông màu hồng đào và vào buổi sáng việc đầu tiên cô làm là bật di động của mình lên, vừa cầu nguyện là sẽ có tin nhắn của Marcus. Không có gì - đây là giờ phút đen tối nhất của cô. Đã thế lại còn giấy dán tường sọc màu hồng đào và trắng vây quanh cô nữa chứ. Lúc với tay ra lấy bao thuốc lá, cô làm lật úp một bát súp thơm. Hương đào, nếu như bạn chưa biết.

Cô không thể nào gọi cho anh ta *lần nữa*. Anh sẽ nghĩ là cô đang tuyệt vọng. Tất nhiên, cô *đang* tuyệt vọng, nhưng cô không muốn anh nghĩ như vậy. Thay vào đó cô gọi cho Clodagh, nửa muốn dò hỏi tin tức, nhưng nửa lại hy vọng là Clodagh sẽ không ở trong cương vị có thể cho cô biết tí gì.

“Cậu có đi xem Marcus diễn không?” Cô siết chặt năm tay còn lại của mình và cầu khẩn cô bạn sẽ nói không.

“Có -”

“Cậu đi cùng với Ted à?”

“Tất nhiên rồi.” Câu này càng khiến Ashling thấy kinh hoàng hơn. Cô không hề *thực sự* nghĩ là có bất kỳ khả năng nào Clodagh lại chịu chạm vào Ted dù là với một cây sào, thực sự là...

Clodagh huyền thuyên nói tiếp. “Bọn tớ vui vẻ cực và Marcus thật tuyệt vời. Anh ấy biểu diễn cái trò *buồn cười nôn ruột* về quần áo của phụ nữ. Về sự khác nhau giữa áo sơ mi nữ, áo cánh, áo gi lê, áo thun -”

“Anh ấy *gì cơ?*” Mặc xác Ted và Clodagh! Bất thành linh Ashling chỉ còn quan tâm đến bản thân cô.

“Anh ấy thậm chí còn biết thế nào là áo khoét nách nữa chứ,” Clodagh thốt lên.

“Tớ cá là anh ấy biết.” Ashling biết là cô nên cảm thấy phồng mũi, nhưng thay vào đó cô lại cảm thấy bị lợi dụng. Marcus thậm chí còn không hề nói với cô là anh ta đang nghĩ đến việc cho cả những cuộc trò chuyện của họ vào màn biểu diễn của mình.

“Tớ thấy choáng với cái cách anh ấy suy nghĩ về những thứ đó,” Clodagh trầm trồ.

Vì anh ta có nghĩ đâu.

“Còn sau đó?” Ashling hỏi với vẻ ghen tị, không dám chắc liệu cô có thể chịu đựng thêm bất kỳ tin không hay nào nữa không. “Cậu về nhà à?”

“Không có đâu, bọn tớ ra sau sân khấu, gặp Eddie Izzard, uống say bét nhè. Thật tuyệt diệu!”

Màn chia tay với bố mẹ cô, vốn nặng nề ngay cả trong những quãng thời gian tốt nhất, còn tồi tệ hơn mọi khi.

“Con đã có bạn trai nào chưa đấy?” Mike vui vẻ hỏi, vô tình xát thêm muối vào vết thương đang chảy máu của Ashling. “Lần sau đưa cả cậu ấy về cùng nhé.”

Ôi, không.

Tất cả các toa đều chật cứng và cô vừa mệt lử vừa nặng trĩu tâm trạng tối Chủ nhật khi, ba tiếng đồng hồ sau, đoàn tàu về tới Dublin. Cô chen lấn về phía bến chờ taxi, hy vọng những hàng chờ sẽ không quá dài, khi qua

những đám đông xô đẩy nhau ở phòng đợi lớn cô nhìn thấy một người mà cô biết...

“Marcus!” Mặt cô sáng bừng lên vì vui mừng khi nhìn thấy anh ta đứng gần lối ra, nở một nụ cười bẽn lẽn. “Anh đang làm gì ở đây thế này?”

“Đi đón bạn gái của anh. Anh nghe người ta kể là thường có một hàng dài chờ taxi.”

Cô bật cười sung sướng. Đột nhiên cô thấy mình hạnh phúc đến phát điên.

Một tay anh ta nắm lấy túi xách của cô và tay kia choàng quanh người cô. “Này, anh xin lỗi về...”

“Không sao mà! Em cũng xin lỗi nữa.”

Lần giậm nhau đầu tiên của chúng ta, cô mơ màng nghĩ, trong lúc anh dẫn cô ra xe của mình. Vụ xích mích đúng nghĩa đầu tiên của chúng ta. Giờ thì chúng ta thực sự là một đôi rồi.

Đồng quần áo bị loại ra trên giường Clodagh mỗi lúc một cao hơn. Chiếc váy bó sát màu đen chẳng? Quá khêu gợi. Chiếc quần ống loe và áo tunic? Quá diêm dúa. Chiếc váy trong suốt? Quá trong suốt. Còn chiếc quần trắng thì sao nhỉ? Nhưng anh ta đã nhìn thấy chúng rồi. Chiếc quần túi hộp và giày thể thao? Không, cô chỉ cảm thấy thật ngớ ngẩn khi mặc chúng. Trong tất cả các loại quần áo thời trang mà cô đã mua trong hơn hai tháng vừa qua, chúng là sai lầm lớn nhất của cô đến lúc này.

Trong một thoáng đám mây đen của nỗi lo lắng về quần áo chợt tan đi và một cái nhìn tổng quan bất ngờ, không hề dễ chịu, vồ ập lấy cô. *Mình đang làm gì thế này?*

Không gì hết, cô nghĩ với vẻ đề phòng. Cô chẳng đang làm gì hết. Cô sẽ chỉ gặp một người để uống cốc cà phê thôi mà. Một người bạn. Một người bạn ngẫu nhiên lại là đàn ông. Như thế thì có vấn đề gì chứ? Đây đâu phải là một nước Hồi giáo nơi cô sẽ bị ném đá chỉ vì bị nhìn thấy ở chỗ đông người với một người đàn ông không phải là chồng hay anh em trai của mình. Với lại, anh ta không phải là mẫu của cô. Cô chỉ đang vui vẻ thôi mà. Sự vui vẻ vô hại.

Nhưng cô vẫn lắc về phía sau mái tóc óng ả của mình, cảm thấy thật háo hức, phấn khích, lâng lâng.

Chiếc quần đen và một cái áo thun màu hồng kẹo ôm sát là những gì cuối cùng cô quyết định chọn. Cô nhìn vào trong gương và ngắm nghía chính mình qua đôi mắt của anh ta. Tình cảm của anh ta đối với cô lộ liễu một cách đáng yêu khiến cô cảm thấy mình thật xinh đẹp và uy quyền.

Cà phê, cô kiên quyết tự nhắc nhở mình, khi lượn ra phố. Chỉ thế thôi. Như thế đâu có hại gì? Và cô gạt sang một bên cảm giác cắn rứt và nổi bần chồn khiến cô thấy nôn nao trong bụng.

Ashling lao thẳng vào trong quán. Cô đến muộn. Lần nữa.

“Marcus,” cô thở hỗn hển. “Em vô cùng xin lỗi. Lisa khốn nạn vào phút chót lại quyết định bắt em phải nhập vào cái bài đặc biệt về cưỡi ngựa của

em. Cô ta muốn có một ‘cảm nhận’ về số tháng Mười một.” Cô nhướn mắt lên với vẻ khinh bỉ và thật may mắn là Marcus cũng hòa theo. Vậy là chắc chắn anh ta không quá giận dữ vì bị bỏ ngồi trong quán Thomas Reid gần nửa tiếng đồng hồ.

“Em sẽ chỉ uống tạm một ly bốn vodka-và-tonic, sau đó chúng ta đi ăn gì đó, được không? Anh đã sẵn sàng cho vai nữa chưa?”

Marcus đứng dậy. “Ngồi xuống đi, người phụ nữ làm việc chăm chỉ nhất trong các tờ tạp chí, anh sẽ đi lấy đồ uống. Em có thực sự muốn một ly bốn không đấy?”

Ashling ngồi phịch xuống một chiếc ghế với vẻ biết ơn. “Cám ơn anh. Một ly đôi cũng được.”

Khi Marcus quay lại cùng với đồ uống, anh ta ngồi lại vào ghế của mình và nói, “Nghe này, anh chỉ muốn nhắc em là anh sẽ đi Edinburgh vào ngày mười sáu. Để dự Liên hoan.”

“Ngày mười sáu tháng *Tám*?” Ashling kinh hoàng. Cô chỉ nhớ loáng thoáng là anh ta có nhắc đến nó từ lâu lắm rồi. “Nhưng như thế thì chỉ cách có hai tuần... Nghe này,” cô quy lụy và khổ sở, “Em vô cùng xin lỗi, Marcus, nhưng em sẽ không thể nào đi cùng anh được. Thực sự, anh không thể tin nổi là công việc của em thế nào đâu. Bọn em bị lụt rồi và còn cơ man nào là công việc phải hoàn thành cho bữa tiệc ra mắt *nói riêng*, chứ chưa đả động gì đến tờ tạp chí...”

Marcus làm ra vẻ bị chạm tự ái.

“Em có thể cố xoay sở lấy một cuối tuần,” Ashling vội đề nghị không ra hơi. “Cho dù Lisa nói là bọn em sẽ phải làm việc tất cả các cuối tuần, nếu em hỏi xin tử tế chắc cô ta sẽ...”

“Đừng bận tâm.”

Cô ghét những lúc anh ta trở nên như thế này. Phần lớn thời gian anh ta thật đáng yêu, nhưng bất cứ lúc nào anh ta cảm thấy không đủ tự tin hoặc không được ủng hộ anh ta lại trở nên lạnh nhạt và hằn học, mà cô thì không thể chịu được sự đối đầu.

“Em sẽ cố,” cô tuyệt vọng nói. “Thực sự, em sẽ làm.”

“Đừng bận tâm.”

“Nghe này,” giọng cô run rẩy, “sau cuối tháng Tám, công việc của em sẽ hoàn toàn lắng xuống. Biết đâu chúng ta thậm chí còn có thể đi xa cùng nhau, tranh thủ một tuần đăng ký muôn ở Hy Lạp hay đâu đó.

“Tươi lên nào,” cô nhẹ nhàng lay bộ mặt sắt đá của anh ta. Vẫn không phản ứng gì. “À, thôi nào, anh chàng hài hước,” cô phỉnh phờ. “Một trong những nghệ sĩ hài hàng đầu của Ireland, kể cho chúng tôi một câu chuyện cười đi.”

Marcus gần như bật dậy khỏi ghế của anh ta. “Kể cho em một câu chuyện cười!” Anh ta đay nghiến, trong cơn giận dữ bất ngờ đến choáng váng. “Hôm nay là buổi tối được nghỉ chết tiệt của anh. Anh đâu có yêu cầu em viết một bài tạp chí về việc giả vờ cực khoái khi em đang ra ngoài buổi tối, đúng không?”

Ashling chết cứng người.

Rồi Marcus gục trán xuống tay của mình. “Này, anh xin lỗi,” anh ta mệt mỏi nói. “Anh thực sự xin lỗi.”

“Tôi hiểu,” Lisa nói, với vẻ lịch sự lạnh như băng. “Vâng, tôi sẽ gọi lại.” Rồi cô đập chát điện thoại xuống và gào lên, “Đồ chó chết, đồ chó chết, đồ chó chết!”

Bernard tặc lưỡi, “Ăn nói kìa,” nhưng không một ai khác thèm chớp mắt.

“Gã quản lý của Ronan Keating,” Lisa hét lên với cả một văn phòng thờ ơ, “đang ở trong một cuộc họp chó chết. Đến cả lần thứ tí ti rồi. Gần ba tuần nữa là đến ngày mở màn mà chúng ta vẫn chưa có thư của người nổi tiếng nào.”

Trong cơn tuyệt vọng cô nằm phủ phục lên điện thoại, rồi nhận ra Jack đang chăm chú nhìn cô. Anh nhướn lông mày lên với vẻ lo lắng cô-có-ổn-không? Anh rất hay làm thế. Kể từ lần cô khóc trong phòng làm việc của anh, ở anh lúc nào cũng toát ra vẻ chăm sóc ân cần và thâm lặng. Một kiểu thân mật bí-mật-nhỏ-của-hai-chúng ta mà không một ai khác được nhận.

Nhưng chính xác thì việc dựng lông mày lên có ích lợi gì với cô đâu cơ chứ? Điều cô cần là những bộ phận khác trên cơ thể anh dựng lên vì cô kia,

cảm ơn rất nhiều. Xét một cách công bằng, anh chỉ vừa mới ra khỏi một mối quan hệ và có lẽ anh cần có thời gian để hồi phục. Nhưng anh đã có, ôi trời, ít nhất là *hai tuần*, anh còn cần thêm bao lâu nữa đây?

Cô buồn rầu mỉm cười với chính mình. Cô cũng đâu có khá gì hơn anh, sau chuyện với Oliver. Cô đã chỉ muốn quay một mạch về London, trèo vào giường với anh không bao giờ ra đi nữa. Anh vẫn chưa gọi điện cho cô, rõ ràng là anh sẽ không gọi, nhưng cuộc sống vẫn phải tiếp tục...

“Áp lực đang đè nặng lên cô à?” Jack bước tới và ngồi lên bàn của cô.

Cô thấy bị xúc phạm khủng khiếp. “Không, chỉ là, anh biết đấy,” cô thở dài. “Bọn nổi tiếng khốn khiếp.”

“Cô không bao giờ chịu đầu hàng.” Sự khâm phục của anh rõ đến nỗi có thể chụp ảnh được. “Cô có nghỉ ngơi một chút không? Hay là trưa nay chúng ta ăn sushi? Tôi mời.”

“Tôi ước.” Những từ đó buột ra trước khi cô kịp ngăn chúng lại, bị gọi ra từ hình ảnh ăn sushi trên cơ thể trần trụi của anh.

“Ừm, xin lỗi cô bảo gì cơ?” Tiếng cười của anh nghe đều giả thật dễ chịu.

“Không có gì.” Cô điềm nhiên nhìn anh, nhưng không thể ngăn được một cái nhếch mép đầy ý nghĩa. Trong một khoảnh khắc rất dài họ khóa chặt lấy mắt nhau, rồi cùng một lúc sự căng thẳng vì tán tỉnh tan ra thành tiếng cười.

“Anh muốn nói là anh sẽ đưa tôi ra ngoài à?” Cô hỏi.

“À, không, xin lỗi, tôi không có đủ thời gian. Nhưng hay là mua về thì sao nhỉ, giống như lần trước ấy?”

“Bảo người khác đi mà làm cái công việc bẩn thỉu đó,” Trix gắt gỏng.

“Tôi sẽ đi.” Jack khiến mọi người ngạc nhiên. “Còn ai muốn một chút không? Cô thấy thế nào, Ashling?”

“Không, cảm ơn,” Ashling cúi kính nói, nghi ngờ là cô đang bị thương hại.

“Chắc chứ?”

“Chắc.”

“Không ngay cả khi tôi lấy cho cô những miếng ít đáng sợ nhất, và hướng dẫn cô ăn từ đầu đến cuối?”

“Không.”

“Được rồi, tôi đi đây,” Jack tuyên bố. “Và cứ thoải mái thôi,” anh khuyên Lisa. “Tất cả mọi việc rồi sẽ đâu vào đấy.”

Mặc dù cô nói với tất cả mọi người rằng công việc của họ là rác rưởi và rằng tờ tạp chí trông như một “cục phân”, Lisa cũng không thể phủ nhận rằng đang có những tiến bộ. Các trang về sách, phim, ca nhạc, video và internet đều đã đâu vào đấy. Cùng với mục tử vi, bài cô-gái-bình-thường của Trix, bài những-căn-phòng-khách-sạn-sexy, trang về salsa của Ashling, một trang ẩm thực hấp dẫn của Jasper Ffrench, chân dung một nữ diễn viên Ireland vừa đóng vai chính trong một vở kịch ướm át gây tranh cãi, một bài “Ngày của tôi” trần trụi trụi của tiểu thuyết gia, và bài “Thế giới đàn ông” của Marcus, mà tất cả mọi người đều *thích mê*. Chưa kể, tất nhiên rồi, cái trang thời trang đó.

Tám trang đầu của tờ tạp chí được dành riêng cho việc phô bày bốn ngôi sao Ireland đầy triển vọng và hiện đại đến vật vã - một nhà thiết kế túi xách, một DJ, một huấn luyện viên riêng, và một nhà đấu tranh môi trường quyến rũ, ăn nói sắc sảo, vẫn được coi là vua của câu trích dẫn cực đắt. Danh sách “Cái gì Hot và Cái gì Not” đã gần như xong xuôi. Lisa liệt kê ra hầu hết trong vòng năm phút và chuyển cho Ashling làm nốt. Theo như danh sách của Lisa, thì đi bộ leo đồi⁽¹⁾ là “Hot” còn Tommy Hilfiger là “Not.”

“*Đúng là đi bộ leo đồi hot thật không?*” Ashling gặng hỏi, với vẻ ngạc nhiên.

Lisa nhún vai. “Không biết nữa. Nhưng nghe nó rất vắn với Hilfiger.”

Ngoài nội dung ra, thì tờ tạp chí trông cũng rất tuyệt. Màu sắc, hình ảnh và kiểu trình bày chữ khá khác biệt so với các chi tiết cùng loại của những tờ tạp chí phụ nữ khác và *Colleen* trông ít nhiều còn cá tính và phong cách

hơn. Lisa đã đẩy Gerry qua cả tận cùng giới hạn sự kiên nhẫn của anh ta trước khi cô có được cái mà cô thấy hài lòng.

“Anh đi bơi thuyền buồm ở đâu?” Lisa hỏi, trong lúc Jack bày sushi trên bàn làm việc của cô.

“Dun Laoghaire, nơi tàu thuyền ghé vào.”

“Dun Laoghaire,” cô trầm ngâm đầy ý nghĩa. “Tôi chưa bao giờ đến đó.”

“Cô sẽ thích nó cho mà xem.”

“Lúc nào đó tôi phải ra đó mới được.”

“Đúng đấy.”

Ôi, trời đất quỷ thần ơi! Ở chỗ này một cô gái còn phải gợi ý rõ ràng đến thế nào nữa chứ?

Có lẽ anh thấy e dè trước sự kết hợp giữa sự năng động và vẻ đẹp của cô, cô tự nhủ. Đây cũng không phải là lần đầu tiên. Và lại còn thêm chút phức tạp là họ làm việc cùng nhau. Và việc cô có chồng rồi nữa chứ. Và anh thì trong giai đoạn lành vết thương...

Không sao! Cô nhận ra là mình chẳng có lựa chọn nào khác ngoài việc mở miệng và nói, “Lần tới ra đó anh có thể đưa tôi đi cùng mà.”

“Cô có thích đi không?” Sự sốt sắng của anh mới thật là - ừm - sốt sắng, đến nỗi Lisa biết ngay là cô đã đúng khi giành quyền chủ động. “Cô thấy tối thứ Sáu thế nào?” Anh đề nghị. “Chúng ta có thể đi dạo trên bến tàu và tôi sẽ chỉ cho cô xem những con thuyền. Đó là trò rất hay sau khi mắc kẹt cả ngày trong văn phòng.”

Hừm. Đi dạo trên bến tàu. *Đi dạo* trên bến tàu. Cô không hẳn là một mẫu phụ nữ “đi dạo”. “Tôi rất thích!”

Clodagh dúi gót chân mình vào hông anh ta, đập cho anh ta vào sâu thêm nữa trong cô. Mỗi lần anh ta thúc mình vào trong cô, lại có hai từ bị lòi ra cùng với tiếng thì thào khàn khàn từ ngực cô.

“Chúa ơi!”

Anh ta lại đập mạnh vào trong cô.

“Mạnh nữa!”

Một cú đập nữa.

Chiếc thành giường đập nhịp nhàng vào tường, còn tóc cô rũ rượi và bết dính mồ hôi. Cô ghì chặt anh ta vào sát lại mình hơn, trong khi những cơn sóng khoái cảm cứ thế cao dần, cao mãi. Cô quay cuồng lao vào một cơn xoáy nước. Với mỗi cơn rung chuyển, cô lại nghĩ chắc đúng là nó rồi, cho đến khi một cơn khác, thậm chí còn mê ly hơn, khiến cô rung bần bật. Cô chấp chới trên nốt cao nhất, rồi cô cảm thấy nó trong các đầu ngón tay, trong các nang lông, rồi đến hai lòng bàn chân của mình.

“Chúa ơi,” cô thở hắt ra.

Chắc chắn là anh ta cũng đã đạt tới đỉnh, thở hồng hộc và ướt đầm, anh ta nằm phủ phục trên người cô, sức nặng của anh ta đè chặt cô xuống giường. Họ nằm lặng yên, thở hổn hển và mệt lử, cho đến khi cô cảm thấy mồ hôi trên người họ bắt đầu lạnh dần, rồi cô oằn người bên dưới anh ta và phũ phàng hất anh xuống.

“Mặc quần áo vào,” cô ra lệnh. “Nhanh lên, em còn phải đi đón Molly ở vườn trẻ về.”

Đây là lần thứ ba họ cùng nhau và lần nào cô cũng cộc lốc - gần như lạnh lùng - khi màn ái ân đã kết thúc.

“Em có phiền không nếu anh tắm qua một cái?”

“Nhanh nhanh lên,” cô xẵng giọng trả lời.

Khi anh ta từ trong nhà tắm đi ra cô đã mặc quần áo xong và lẩn tránh ánh mắt của anh ta. Rồi cô đứng sững lại, hít hít không khí và thốt lên ngờ

vực, “Có phải em ngửi thấy mùi nước hoa sau cạo râu của Dylan không đấy?”

“Anh nghĩ thế,” anh ta lúng búng, điên tiết vì sai lầm của mình.

“Chẳng lẽ anh đang ngủ với vợ của anh ấy trên giường của anh ấy còn chưa đủ hay sao? Anh có tí tôn trọng nào không vậy?”

“Xin lỗi.”

Trong sự im lặng đầy hối lỗi, anh ta mặc bộ quần áo mà cô vừa giật tung ra khỏi người anh ta chỉ mới trước đó có một tiếng đồng hồ. “Khi nào anh có thể gặp lại em?” Anh ta tự căm ghét bản thân vì đã hỏi, nhưng anh ta không còn lựa chọn nào. Anh ta như bị bỏ bùa.

“Em sẽ gọi cho anh.”

“Anh có thể nghỉ làm bất kỳ lúc nào em muốn.”

“Em còn có hàng xóm.” Cô mím chặt môi. “Kiểu gì họ cũng sẽ để ý.”

“Ừm, vậy em có thể tới chỗ anh.”

“Em không nghĩ thế.”

Tiếp theo đó là sự im lặng.

“Em cư xử như là em căm ghét anh vậy,” anh ta trách móc.

“Em kết hôn rồi.” Cô cao giọng, “Em còn có con cái. Anh đang hủy hoại tất cả mọi thứ.”

Ra đến cửa trước, khi anh ta cúi xuống hôn cô, cô giận dữ nói, “Vì Chúa, có thể có người nhìn thấy đấy.”

“Xin lỗi,” anh ta lúng búng.

Nhưng khi anh ta quay người đi, cô lại chụp lấy vạt áo trước của anh ta và kéo giật anh ta lại phía mình. Họ hôn nhau khát khao, ngẫu nhiên. Khi họ rời nhau ra, tay anh ta đã ở bên trong áo cô, bóp nắm một bên ngực. Đầu vú cô sưng lên và căng cứng như những trái anh đào và một lần nữa anh ta lại dựng ngược.

“Nhanh lên,” cô giục giã, cuống cuồng với vạt áo của anh ta, rồi lôi anh ta ra, nắm chặt cái mướt mà và cứng ngắt của anh ta trong tay mình. Cô nằm lăn xuống sàn hành lang, đập chiếc quần jeans của mình xuống, và kéo

anh ta nằm lên trên mình. “Nhanh lên, chúng ta không có nhiều thời gian đâu.”

Cô cong mông, ưỡn lên để tiếp nhận anh ta, khao khát anh ta. Anh ta đi vào trong cô và bắt đầu thúc với những cú đập gấp gáp, mạnh mẽ. Ngay lập tức những con sóng lại bắt đầu chảy tràn trong cô, dâng cao dữ dội, lan tỏa khắp cả trong lẫn ngoài, rồi phun trào thành nỗi khoái cảm hầu như không thể nào chịu nổi.

Sau khi ra hết, anh ta làm ướt hết đám lông mu vàng óng của cô.

Đến tối thứ Sáu, gọn gàng với giày thể thao, quần túi hộp bằng vải dũi và chiếc áo khoét nách dệt bằng sợi viscose hiệu Prada của mình, Lisa đứng vờ vẩn gần cửa trước nhà mình. Cô đang sắp có một buổi hẹn hò với Jack, và một cảm giác ấm áp lạ lẫm lấp lánh trong cô.

Một chiếc xe trời tối, người đàn ông bên trong vươn qua và mở cửa xe cho cô và, cảm thấy mình giống một cô gái bán hoa được khách làng chơi ghé xe lại đón, Lisa bước vào xe. Đóng chặt tai trước những tiếng hò hét đồng thanh hét “Ồi chà chà!” lại đến “Sex-xy quá!” và “Lee-sa có bạn trai!” từ Francine và tất cả những đứa trẻ khác, cô và Jack lái xe rời đi.

“Ê, cô bị lộ tẩy rồi kìa,” Jack nhả nhở.

“Có vẻ thế.” Cô trừng mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, đáp trả với một nụ cười nhâng nhâng. Anh đã tỏ ra hồi hộp. Chắc, có lẽ cả hai đều thế.

Trong suốt chặng đường, bầu trời, vốn trong trẻo như đào tơ mơn mớn trong thành phố, đã chuyển dần sang màu xanh xám tối sầm, nặng nề. Khi họ xuống xe ở cầu tàu Dun Laoghaire Jack thăm dò không khí với vẻ nghi ngờ. “Có thể sẽ mưa đấy. Cô có muốn bỏ phần đi dạo không?”

Nhưng Lisa đang ngập tràn sự lạc quan gấp gáp. Trời sẽ không dám mưa đâu. “Không, chúng ta đi thôi.” Và thế là họ bắt đầu.

Những tia nắng quá-rực-rỡ của mặt trời đang lọc qua những đám mây căng phồng có hiệu ứng làm cho mọi thứ trông gần như siêu thực. Những khóm cỏ mọc lơ thơ được chiếu sáng thành một màu xanh ngắt đến nỗi gần như là ảo giác. Mặt đá xám của cầu tàu hắt ngược về phía cô một màu tím biếc. Bất kỳ thăng ngốc nào cũng có thể thấy là trời sắp xả nước xuống, nhưng Lisa cứ khẳng khẳng là sẽ không có chuyện đó.

Vậy ra đi dạo là thế này đây, cô thầm nghĩ, khi họ bước đi bên nhau. Chắc, cũng không quá tệ. Mặc dù không khí có mùi là lạ.

“Trong lành quá.” Jack làm sáng tỏ vấn đề cho cô. “Nhìn cái đằng kia kìa,” anh tự hào chỉ vào một chiếc thuyền. “Của tôi đấy.”

“Cái đó à?” Háo hức thôi rồi, Lisa ra hiệu về phía một du thuyền⁽¹⁾ lộng lẫy, màu trắng tinh thon thả.

“Không, cái kia cơ.”

“Ồ.” Chỉ đến lúc đó Lisa mới nhận ra chiếc thuyền tồi tàn bên cạnh nó. Lúc đầu cô cứ tưởng nó là một khúc gỗ trôi giạt. “Đẹp quá!” cô gượng thốt lên. Chậc, anh ta thích nó, tại sao lại không giả vờ? *Ôi trời*, cô thầm nghĩ, chắc chắn là mình *thích anh ta* rồi.

Trước khi họ kịp đi hết nửa cầu tàu, cơn mưa đã bắt đầu với tiếng lộp độp khe khẽ. Lisa đã ăn mặc chuẩn bị cho nhiều tình huống, nhưng trong số đó không có mưa. Hai cánh tay để trần của cô bắt đầu nổi da gà.

“Đây, mặc cái này vào.” Jack đang cởi bỏ chiếc áo khoác da dài ngang hông của anh.

“Tôi không thể.” Tất nhiên là cô có thể - và sẽ - nhưng rụt rè, e lệ một tí cũng chẳng hại gì.

“Cô có thể.” Chưa gì anh đã choàng chiếc áo khoác cứng quèo lên vai cô, hơi ấm từ cơ thể anh bao bọc quanh người cô. Cô luồn tay mình vào hai ống tay áo vẫn còn ấm sức, cổ tay áo trùm kín cả hai bàn tay cô, trong khi phần vai bùng nhùng trên người cô. Chiếc áo khoác rộng thùng thình, và cảm giác thật dễ chịu.

“Chúng ta nên quay về thôi,” anh nói, và trong khi cơn mưa bắt đầu trút xuống họ cảm đầu chạy. Đường như điều tự nhiên nhất trên thế giới lúc này là cầm tay. “Nếu không cô sẽ chẳng bao giờ đến đây với tôi nữa mất,” anh hớn hển nói trong lúc họ lao phăm phăm.

“Quá chính xác.” Cô vừa vụt nhoẻn với anh một nụ cười, vừa tận hưởng hơi nóng khô ráo từ lòng bàn tay anh và những ngón tay đàn ông to lớn của anh đan chặt vào ngón tay cô.

Đến lúc họ chạy về đến xe, Jack đã ướt sũng. Tóc anh đen bóng loáng vàбет chặt vào hộp sọ còn chiếc sơ mi ướt đẫm của anh đã gần như trong suốt và dính chặt vào người, khoe ra như trêu ngươi một mảng lông ngực. Cô cũng chẳng khô hơn là mấy.

“Chúa ơi!” Với một tiếng cười ré lên vì hậm hực anh tự nhìn lại mình.

Lòng ngập tràn tâm trạng vui vẻ, Lisa hỗn hển, “Mở xe nhanh lên!”

Cô chạy vòng qua bên phía hành khách, chờ đợi anh cắm chìa khóa vào trong ổ, nhưng rồi cô ngược lên nhìn anh...

Sau này, khi nghĩ lại về chuyện đó, cô cũng không thể chắc chắn là ai trong số hai người đã hành động trước. Phải anh không? Hay là cô? Tất cả những gì cô biết là bỗng nhiên họ đang quay ngoắt vào nhau và cô nhận ra mình đang tì vào ngực anh, cặp đùi ướt sũng của anh tì vào đùi cô. Mặt anh đọng đầy những giọt nước mưa và tóc anh đã bết lại thành những lọn nhỏ đang chảy nhỏ giọt vào đôi mắt đen thẳm của anh. Rồi anh đặt môi mình xuống môi cô.

Lisa vẫn ý thức được rất nhiều chi tiết: mùi mặn mặn của nước biển ướt sũng nước mưa, những giọt nước mát lạnh trên mặt cô, hơi ấm từ miệng anh và tiếng cá quẫy trong quần chíp của mình. Toàn là những thứ thật sexy. Cô cảm thấy giống như cảnh lấy từ ra quảng cáo của Calvin Klein vậy.

Nụ hôn không kéo dài, đi đến kết thúc trước khi nó thực sự bắt đầu. Chất lượng thay vì số lượng. Nhẹ nhàng bóc môi mình ra khỏi đôi môi đang chìa ra của cô, Jack dẫn cô tới chiếc xe và thì thầm, “Cô vào trong đi.”

Họ lái xe quay về thành phố và vào một quán ăn kiêm quán bar, tại đây cô sấy khô tóc. Rồi cô sửa lại đồ trang điểm của mình và quay trở ra tới quầy bar, mỉm cười rạng rỡ. Bên một ly rượu vang và một vai bia, họ nói chuyện bằng giọng nói nhẹ nhàng, thoải mái, chủ yếu là tán gẫu về mọi người ở chỗ làm.

“Cho tôi biết đi, có phải Marcus Valentine đang đi lại với chính cô nàng Ashling của chúng ta đấy à?” Jack hỏi.

“Ừm. Vậy thế anh nghĩ thế nào về Kelvin và Trix?”

“Đừng có nói với tôi rằng họ là một cặp đấy chứ!” Jack tỏ ra khá sốc trước ý nghĩ đó. “Tôi cứ tưởng cô ấy đang đi lại với một - cô ấy gọi anh ta là gì ấy nhỉ? - người lai cá⁽²⁾?”

“Thì thế, nhưng tôi chỉ có cảm giác là cuối cùng có thể cô ấy và Kelvin sẽ đến với nhau.”

“Nhưng chẳng phải họ có vẻ ghét nhau hay sao? - Ôi, tôi hiểu rồi,” Jack gật gù. “Lại là một đôi như thế.”

“Anh nói như thể anh không ủng hộ vậy.” Lisa cực kỳ tò mò.

Jack bối rối. “Cô muốn nghĩ thế nào cũng được. Nhưng,” anh đang ám chỉ đến những cuộc cãi vã trước mặt mọi người của mình và Mai và giờ thì anh *thực sự* bối rối, “thực ra tôi không hề bận mà gì với những trận cãi cọ như cơm bữa với nửa kia của mình. Mặc dù tôi biết là kể ra thì cũng thật khó tin.”

“Vậy thì tại sao anh và Mai lại...?”

Jack ngập ngừng. “Thực sự thì cũng không biết nữa. Do thói quen, tôi nghĩ thế. Lúc đầu thì kể cũng hay hay và sau đó thì tôi nghĩ là do chúng tôi không biết cách nào khác để giao tiếp với nhau. Mà thế nào cũng được!” Anh không muốn mỗ xẻ thêm nữa vì anh vẫn ít nhiều cảm thấy một sự trung thành với Mai, vì vậy anh quay sang Lisa với một nụ cười. “Thêm cốc nữa chứ?”

“Không, tôi không nghĩ vậy -”

Nhưng đúng lúc cô đang định đặt bàn tay mình một cách đầy ý nghĩa lên đùi anh và nói, “Anh sẽ quay lại uống cà phê chứ?” thì Jack nói, “Được rồi, tôi sẽ đưa cô về nhà.” Và cô biết rằng đó là tất cả ý định của anh. Nhưng không sao, cô nghĩ, luôn là một người lạc quan, anh thích cô. *Chắc chắn* là anh có thích cô: anh đã hôn cô. Anh không thể nào tuyệt vời hơn thế được nữa. Và cô đóng chặt lý trí của mình trước giọng nói rất nhỏ vừa trả lời. *Anh ta vẫn có thể tuyệt vời hơn thế, anh ta có thể chén mỳ cơ mà.*

Trong tâm trạng mơ màng, Clodagh vừa lướt lằng lằng quanh phòng bếp, vừa nghĩ về màn ân ái vừa diễn ra trong ngày hôm đó. Thật không thể nào tin nổi, tuyệt vời nhất từ trước đến giờ...

Trong khi cô nhét đường vào lò vi sóng và đổ sữa vào trong máy giặt, Dylan chăm chú nhìn cô. Và bản khoả. Những ý nghĩ kinh khủng. Những ý nghĩ không thể nói thành lời.

“Không muốn ăn tối đâu.” Craig ném thìa của nó xuống nghe đánh chát một tiếng dữ dội. “Con muốn KẼO cơ.”

“Kẹo,” Clodagh vừa ậm ừ, vừa lục lọi trong tủ chạn và lôi ra một túi Malteser. “Kẹo đây.”

Dường như cô đang chuyển động theo tiếng nhạc mà chỉ mình cô mới có thể nghe thấy.

“Con cũng muốn ăn kẹo nữa,” Molly mè nheo.

“Mẹ cũng muốn ăn kẹo nữa,” Clodagh vừa ngân nga với chính mình vừa tìm một gói khác.

Dylan chăm chú nhìn, kinh hoàng.

Với một vung tay tinh nghịch, cô xé toang gói kẹo của Molly và nhón ra một chiếc giữa ngón trỏ và ngón cái của mình. “Cho con à?” cô nháy mắt với Molly. “Không, cho mẹ.” Phớt lờ sự phản đối giãy dụa của Molly, cô đặt chiếc kẹo Malteser vào giữa đôi môi chu ra của mình, nhẹ nhàng mút chiếc kẹo, rồi nuốt nó vào trong miệng nơi cô đảo lưỡi cho nó xoay theo một cách rõ ràng là mang đến cho cô sự thích thú vô bờ.

“Clodagh?” giọng của Dylan vang lên.

“Hử?”

“Clodagh?”

Bất thành lình cô định thần lại và giải quyết chiếc Malteser bằng một cú gặm dữ dội. “Gì cơ?”

“Em ổn chứ?”

“Ổn mà.”

“Trông em có vẻ hơi lơ đãng.”

“Em á?”

“Em đang nghĩ vì vậy?” Anh nghe thấy mình hỏi.

Nhanh như một tia chớp, cô trả lời, “Em đang nghĩ là em mới yêu anh biết bao.”

“Thật sao?” Dylan hỏi với vẻ cảnh giác. Anh bị giằng xé. Một đằng anh cảm thấy mình không thực sự nên tin cô, nhưng một đằng anh lại vô cùng muốn tin...

“Vâng, em thật sự, thật sự yêu anh.” Cô cố ép mình phải choàng tay quanh người anh.

“Thật chứ?” Anh cố nhìn thẳng vào mắt cô.

Cô đáp lại ánh mắt của anh một cách bình tĩnh. “Thật.”

Tháng Tám đến và áp lực càng tăng. Vẫn còn những khoảng trống trong số đầu tiên, và mọi nỗ lực lấp đầy chúng đều bị ngáng trở. Một cuộc phỏng vấn với Ben Affleck đã phải bị hủy bỏ sau khi anh ta bị ngộ độc thức ăn, bài nhận xét về một cửa hàng giày đã phải bị giết sau khi cửa hàng bất ngờ đóng cửa, bài về những bà xơ vẫn còn vấn vương tình ái thì bị coi là quá rủi ro, về mặt pháp luật.

Đặc biệt có một hôm những khó khăn chồng chất rồi bởi đến nỗi cả Ashling và Mercedes đều bật khóc. Thậm chí cả Trix cũng có vẻ loang loáng rất đáng ngờ trong mắt. (Sau đó cô lao ra khỏi văn phòng để xộc vào một cửa hàng gần đó, tại đây cô xoáy được một đôi hoa tai và trở về trong trạng thái khá hơn rất nhiều.)

Điều khiến tất cả mọi người càng thêm khổ sở là ở chỗ họ không có được cái thú xa xỉ là dành trọn vẹn thời gian và tâm trí cho số đầu tiên. Họ cũng đang phải làm việc cho số tháng Mười và tháng Mười một. Để rồi, ngay giữa lúc tất cả công việc còn ngổn ngang, Lisa triệu tập một cuộc họp ban biên tập cho số tháng Mười hai.

Nhưng cô không hề có gì là - bất chấp sự phản đối dữ dội - “đồ chó cái quản nô ác nghiệt”. Những bộ phim tháng Mười hai được duyệt trước trong tháng Tám. Nếu ngôi sao của bộ phim có mặt trong thành phố, việc phỏng vấn phải được tiến hành ngay tại chỗ, chứ không phải đợi đến một vài tuần sau, khi khối lượng công việc của *Colleen* đã giảm bớt và ngôi sao đó cũng đã rời sang một nước khác.

Rồi, tất nhiên, còn có bữa tiệc ra mắt, thứ khiến cho Lisa bị ám ảnh. “Nó phải tạo ra được một tuyên ngôn, phải gây được tiếng vang. Tôi muốn người ta phải *khóc* nếu họ không được mời. Tôi muốn một danh sách khách mời hoành tráng, quà tặng lộng lẫy, đồ uống gây cảm hứng và đồ ăn tuyệt hảo. Để xem nào,” cô gõ gõ ngón tay trên mặt bàn, “chúng ta sẽ dùng đồ ăn gì đây?”

“Sushi có được không?” Trix gợi ý, với vẻ châm chọc.

“Hoàn hảo.” Lisa thốt lên, mắt cô lấp lánh. “Tất nhiên, còn gì nữa?”

Ashling được giao nhiệm vụ tập hợp danh sách một nghìn nhân vật tai to mặt lớn nhất của Ireland.

“Tôi không dám chắc là Ireland có đến một nghìn nhân vật tai to mặt lớn,” Ashling nói một cách hoài nghi. “Và cô muốn tặng quà cho tất cả bọn họ. Chúng ta sẽ lấy ngân sách ở đâu ra mới được chứ?”

“Chúng ta sẽ tìm một nhà tài trợ, có thể là một hãng mỹ phẩm,” Lisa gắt gỏng.

Lisa thậm chí còn dễ nổi cáu hơn bình thường. Ba ngày sau màn hôn hít vớ vẩn từ Jack, anh đã bay sang New Orleans tham dự Hội nghị toàn thế giới của Tập đoàn Truyền thông Randolph. Trong mười ngày! Anh đã xin lỗi vì phải bỏ rơi họ đúng vào thời điểm bận bịu như vậy, nhưng chủ yếu thì Lisa chỉ hận là sự vắng mặt của anh sẽ làm tiêu tan đà phát triển mối quan hệ lãng mạn của họ.

“Xem qua giấy mời dự tiệc này.” Lisa lăng cho Ashling và Mercedes một tấm thẻ màu bạc trơn nhẵn.

“Ừm, đẹp thật,” Ashling nói.

“Có chữ nữa thì tốt,” Mercedes cười khẩy.

Lisa thờ dãi bức bối. “Trên đó rồi đấy thôi.”

“Ừm, vậy thì sao không làm cho chúng hiện rõ lên trước mắt thường?”

Ashling và Mercedes hết uốn lại xoay tấm thẻ cho đến khi ánh sáng hắt vào nó theo một cách đặc biệt, và rồi những con chữ cũng hiện lên - cũng là màu bạc, bé tí và chen chúc vào một góc.

“Như thế sẽ kích thích trí tò mò của họ,” Lisa nghiêm túc nói.

Ashling lo lắng. Nghe có vẻ không được thông minh cho lắm. Giả sử nó mà được chuyển đến qua hộp thư của cô, chắc cô đã ném nó vào sọt rác rồi.

Lisa bay về London trong một ngày để bàn về đồ uống trong bữa tiệc với một “nhà pha trộn học.”

“Một nhà pha trộn học là thế nào?” Ashling hỏi.

“Một người đứng quầy bar,” Mercedes cộc lốc nói. “Thứ hầu như không thiếu gì trong cái đất nước này.”

Mercedes ngờ là cô ta đã nghe lỏm được Lisa bố trí cuộc hẹn thực hiện một mũi tiêm Botox trong thời gian cô ở London, và đó là lý do thực sự của việc cô đến đó. Chắc chắn rồi, ngày hôm sau khi Lisa quay về, trán cô có vẻ gì đó cứng nhắc như bọc giáp. Nhưng cô cũng có một danh sách tỉ mỉ những thứ đồ uống đình-dùng-hỏi. Khách khứa sẽ được chào đón với một ly cocktail champagne, rồi được phục vụ martini pha chanh, tiếp theo là các loại cocktail cosmopolitan và manhattan, rượu rum go-go và, cuối cùng là cà phê espresso pha vodka.

“Ồ vâng, và tôi cũng đã chọn xong quà,” Lisa trách móc. Chẳng nhẽ quanh đây chỉ có cô là người duy nhất làm chút việc gì đó sao? “Khi mỗi vị khách ra về, chúng ta sẽ tặng họ một chai *nước tiểu*.”

“Một chai *gì cơ*?” Ashling hoang mang và bối rối - nếu đây là một ý tưởng của Lisa về một trò đùa, thì đó quả là một trò đùa cực kỳ tồi.

“*Nước tiểu*. Một chai *nước tiểu*.”

“Cô định tặng cho một nghìn nhân vật tai to mặt lớn của Ireland mỗi người một chai *nước tiểu* sao?” Cô thậm chí không còn sức để mà bật cười. “Như thế thì nhiều *nước tiểu* kinh khủng. Cô định lấy chúng ở đâu ra? Tất cả chúng tôi có phải đóng góp không?”

Miệng há hốc, Lisa chăm chăm nhìn Ashling. “Lấy từ Lancôme, tất nhiên rồi.”

Ngay lập tức trong đầu Ashling vụt hiện lên hình ảnh hàng trăm nhân viên của Lancôme đi tiểu vào trong những chiếc chai, dành riêng cho Lisa. “Họ thật là tử tế quá.” Lisa đang giở *trò* gì thế này?

“Chỉ là chai năm mươi ml thôi.” Lisa vẫn tiếp tục màn nói chuyện ông nói gà bà nói vịt. “Nhưng trông nó cũng to phết đấy chứ, đúng không?” Cô giơ lên một chai *Oui*^(a).

“Ôi,” Ashling thở phào vì được khai sáng. “Ý cô là *Oui*!”

“Ừ, thì *Oui*. Tại sao, thế cô nghĩ tôi nói gì chứ?”

Mình cần nghỉ một chút, Ashling nhận ra.

Cô gọi điện cho Marcus, anh ta chào cô bằng câu, “Xin chào, người xa lạ.”

“Ừm, vâng, hahaha. Đi ăn trưa với em được không?”

“Em có bớt chút thời gian được không? Anh lấy làm vinh dự.”

“Mười hai rưỡi ở quán Neary’s.” Cô không thể nào để như thế này được.

“Căng tai ra mà nghe em kể cho chuyện này buồn cười khủng khiếp.” Ashling đang hăm hở thao thao bất tuyệt lao vào câu chuyện wee/Oui của mình thì Marcus bẻ lại, “Nghe này, anh mới là người khôi hài, được chứ?”

Choáng váng, Ashling há hốc miệng nhìn anh ta. “Có chuyện gì với anh thế?”

“Không có gì.” Đột nhiên Marcus trở nên nhũn nhặn. “Lạy Chúa, anh xin lỗi.”

“Vì dạo này em làm việc quá bận rộn, phải không?” Ashling cố giải quyết một lần cho xong chuyện. Dạo gần đây họ có khá nhiều những vụ giận dỗi vụn vặt, nảy sinh từ việc anh ta cảm thấy bị phớt lờ. “Marcus, nếu điều này có thể an ủi anh phần nào, anh là người duy nhất mà em gặp. Em không hề gặp Clodagh, Ted, Joy hay bất kỳ ai khác và lâu lắm rồi em cũng không đến lớp học salsa. Nhưng sau hai tuần nữa thôi là tờ tạp chí này sẽ được phát hành và cuộc sống sẽ trở lại bình thường.”

“Được rồi,” anh ta khẽ nói.

“Đêm nay qua chỗ em đi,” cô giục. “Xin anh. Vài hôm nữa là anh đi Edinburgh rồi và em sẽ không gặp anh những một tuần liền. Em hứa là sẽ không ngủ thiếp đi.”

Anh ta gượng nở một nụ cười nửa miệng. “Đến lúc đó kiểu gì em cũng ngủ.”

“Em sẽ thức đủ lâu để, ừm - em sẽ thức đủ lâu mà,” cô hứa, với đầy hàm ý.

Cô đã bỏ bê anh ta. Thực sự cô không thể nào nhớ nổi lần gần đây nhất họ làm tình. Có lẽ là chỉ mới cách đây khoảng một tuần gì đó, nhưng như

thế là quá dài rồi. Mặc dù cô không thể dừng được: cô quá căng thẳng, và rệu rã. Thực ra đúng là nhẹ cả người khi anh sắp đi vắng.

“Nếu như em quá mệt thì anh cũng không muốn em phải chịu thêm áp lực.” Đôi mắt anh ta tỏ vẻ quan tâm.

“Em không quá mệt đâu.” Cô có thể cố được một đêm mà, được không nhỉ?

Cố lẫn đến ngày ba mươi một tháng Tám. Sau đó, mọi chuyện sẽ trở lại bình thường.

Mặt đỏ ngầu và kích động, Clodagh nhìn qua chiếc bàn bếp. Chẳng còn cái gì để là nữa. Cô đã là tất tần tật: những chiếc áo thun của Dylan, áo sơ mi của anh, quần lót của anh, thậm chí cả tất của anh nữa.

Cảm giác tội lỗi, cảm giác tội lỗi, cảm giác tội lỗi khủng khiếp gặm nhấm. Cô hầu như không thể nào chịu đựng nổi bản thân, cô chỉ muốn xé toang da thịt vì căm ghét chính mình.

Cô sẽ bù đắp cho cả ba bố con. Cô sẽ là người mẹ và người vợ tận tụy nhất từng có trên đời. Craig và Molly sẽ ăn tất cả những gì có trong đĩa của chúng. Cô rên lên khe khẽ - cô đã trở thành người mẹ kiểu gì thế này? Cho chúng ăn bánh quy mọi nơi mọi lúc, cho phép chúng thức khuya đến bất kỳ lúc nào chúng muốn. Hừ, không có nữa đâu. Cô sẽ phải *thật* là nghiêm khắc. Phải nói là nguy hiểm tột cùng. Và tội nghiệp Dylan. Tội nghiệp Dylan làm việc vất vả, hết lòng vì vợ con, anh không đáng phải chịu đựng chuyện này. Sự phản bội, sự tàn nhẫn khủng khiếp, sự chối bỏ tình yêu lạnh lùng của cô: kể từ khi bắt đầu mối gian dâm này cô không thể chịu nổi việc để cho anh chạm vào mình.

Ngoại tình. Hơi thở của cô thắt lại trong ngực - cô đang *ngoại tình*. Cô lao đảo choáng váng trước sự nghiêm trọng của vấn đề. Nhờ may cô bị bắt quả tang thì sao? Nhờ may Dylan phát hiện ra thì sao? Tim cô gần như thắt lại trước ý nghĩ đó. Cô sẽ dừng chuyện này lại. Ngay bây giờ.

Cô căm thù chính mình, cô căm thù những gì cô đang làm, và nếu cô dừng lại trước khi có người phát hiện ra, cô vẫn có thể làm cho mọi chuyện

đâu vào đấy, gần như là nó chưa bao giờ xảy ra cả. Người bồng bồng vì quyết tâm, cô nhắc điện thoại lên. “Là tôi đây.”

“Chào em, anh đây.”

“Em muốn chuyện này chấm dứt.”

Anh ta thở dài. “Lại nữa à?”

“Tôi nói thật đấy, tôi sẽ không gặp anh nữa đâu. Đừng có gọi cho tôi, đừng ghé qua nhà. Tôi yêu các con tôi, tôi yêu chồng mình.”

Sau một khoảng im lặng lạo xạo, anh ta nói, “OK.”

“OK?”

“OK. Anh hiểu. Tạm biệt.”

“Tạm biệt?”

“Còn gì để mà nói nữa đâu?”

Cô đặt điện thoại xuống, thần thờ như vừa bị đánh lừa. Đâu rồi phần thưởng dễ chịu vì đã làm điều đúng đắn? Thay vào đó cô chỉ cảm thấy chán chường và trống trải - và cay cú. Anh ta không hề có chút gì đáng gọi là đấu tranh. Và những tưởng anh ta vẫn phát điên lên vì cô cơ mà. Đồ con hoang.

Trước đó, cô đã ấp ủ một ý tưởng rất khờ khạo là cô sẽ đi mạng lại những lỗ thủng trên tất của Dylan trong một nỗ lực tuyệt vọng khác để chứng tỏ tình yêu của cô đối với anh. Nhưng giờ thì khi cô bơ phờ quay lại bếp, tất cả những quyết tâm nữ công gia chánh của cô tan biến sạch. Quý tha ma bắt nó đi, cô ủ rũ nghĩ, Dylan có thể mua tất mới.

Hầu như trái với ý chí của mình, cô lao ngược trở lại phòng khách, chớp lấy điện thoại và nhấn nút gọi lại.

“A lô,” anh nói.

“Qua đây nhanh lên.” Giọng cô ghen ngào và giận dữ. “Bọn trẻ đang ở ngoài, chúng ta được đến lúc bốn giờ.”

“Anh đang trên đường tới đây.”

Hơn tám rưỡi tối Ashling mới rời khỏi văn phòng. Người nôn nao vì kiệt sức, cô không thể nào đối mặt với quãng đường mười phút cuộc bộ về nhà,

vì vậy cô bắt một chiếc taxi. Đỗ phịch ra sau, cô kiểm tra tin nhắn trên di động của mình. Chỉ có một tin nhắn. Của Marcus. Tối nay anh ta sẽ không ghé qua, gì gì đó về việc phải đến một buổi biểu diễn. Ờn Chúa, cô thở phào. Giờ thì cô có thể gọi điện cho Clodagh, rồi đi ngủ một mạch. Và sai hai tuần nữa, khi tất cả chuyện này đã kết thúc, cô sẽ bù đắp cho Marcus...

Khi xuống khỏi taxi cô gặp Boo, người đang trưng ra một con mắt thâm đen.

“Chuyện gì xảy ra với cậu vậy!”

“Đêm thứ Bảy lý tưởng để phóng chường,” anh ta ứng khẩu. “Mới vài đêm trước. Một gã say khướt, tìm nơi thử quyền cước. Ôi, những niềm vui của cuộc sống trên đường!”

“Thật kinh khủng!”

Những từ đó cứ bật ra trước khi Ashling kịp ngăn chúng lại. “Cậu có phiền không nếu tôi hỏi câu này, nhưng tại sao anh lại thành người, ừm, vô gia cư?”

“Chuyển đổi nghề nghiệp,” Boo nói tỉnh queo. “Tôi kiếm được hai trăm bảng một ngày bằng nghề ăn xin, tất cả những vô gia cư chúng tôi đều thế mà, chị không đọc trên báo à?”

“Thật sao?”

“Không,” anh ta cay đắng chế giễu. “May mắn lắm tôi mới kiếm được hai trăm xu. Thì vẫn là câu chuyện muôn năm cũ thôi. Không có việc làm nếu không có địa chỉ, không có địa chỉ nếu không có việc làm.”

Ashling biết điều đó, nhưng cô chưa bao giờ thực sự tin là nó lại thực sự xảy ra được.

“Nhưng cậu không có, cậu biết đấy, ừm, người thân để giúp đỡ cậu sao? Như bố mẹ chẳng hạn?”

“Có và không.” Với một tiếng cười khẽ anh ta giải thích, “Người mẹ tội nghiệp của tôi có sức khỏe không được tốt cho lắm. Về mặt tinh thần. Còn bố tôi thì đóng rất đạt vai một người đàn ông vô hình khi tôi mới lên năm tuổi. Tôi lớn lên trong các gia đình nhận nuôi.”

“Ôi Chúa ơi.” Ashling hồi hận vì cô đã khơi mào cuộc trò chuyện này.

“Vâng, tôi đúng là một kẻ vô tích sự,” Boo rầu rĩ nói. “Thật là bẽ bàng. Và tôi không thể thực sự sống yên ổn ở bất kỳ gia đình nhận nuôi nào vì tôi muốn ở bên mẹ mình, thế rồi tôi cũng cố xoay sở lần mò qua hệ thống giáo dục mà không hề đỗ được lấy một kỳ thi. Vì vậy ngay cả nếu tôi có một địa chỉ, có lẽ tôi vẫn không thể nào kiếm nổi một việc làm.”

“Tại sao Hội đồng thành phố không lo chỗ ở cho cậu?”

“Trước tiên phải là phụ nữ và trẻ em. Nếu có thể có thai thì có lẽ tôi sẽ có cơ hội. Nhưng những người đàn ông không con cái được coi là có thể tự chăm sóc cho mình vì vậy chúng tôi là sự ưu tiên thấp nhất của họ.”

“Thế còn nhà trú tạm cho người vô gia cư?” Ashling đã nghe nói là có những thứ như thế tồn tại.

“Nhà trọ hết phòng. Số người vô gia cư trong cái thành phố này nhiều hơn là chị tưởng đấy.”

“Ôi. Ôi, thật là kinh khủng. Tất tần tật.”

“Xin lỗi, Ashling, giờ thì tôi đã làm hỏng cả ngày của chị rồi phải không?”

“Không,” cô thở dài. “Đằng nào thì nó cũng đâu có dễ chịu gì.”

“Này, tôi đọc xong cuốn *Những ngày tội lỗi* rồi đấy,” Boo gọi với sau lưng cô. “Những tên giết người hàng loạt đó quả là biết cách cắt xẻo. Và tôi mới đang đọc được một nửa của *Xứng đôi*! vậy mà tôi đã đếm được từ ‘chén’ mười ba lần trong một trang.”

“Cứ tưởng tượng đi.” Cô không còn sức đâu cho màn “điểm sách” của Boo.

Ashling lê bước lên cầu thang, tự rót cho mình một ly rượu vang và nghe máy trả lời điện thoại. Sau một thời gian dài vắng mặt, những tin nhắn của Cormac đã quay trở lại. Đâu như là những củ lan dạ hương sẽ được chuyển đến cuối tuần tới, nhưng những củ tulip thì sẽ lâu hơn một chút.

Sau đó, với vẻ ngại ngùng, Ashling gọi cho Clodagh. Cô không hề nói chuyện gì với cô bạn đã hai tuần nay, thật ra là từ dịp cuối tuần cô ở Cork

đến giờ.

“Tớ thực sự, thực sự xin lỗi,” Ashling nằm rạp mình sát đất. “Và có lẽ tớ sẽ không thể gặp cậu cho đến thời điểm sau khi tờ tạp chí chó chết này được phát hành. Hầu như tối nào tớ cũng phải ở đó đến tận chín giờ và tớ mệt đến nỗi gần như không còn biết tên mình là gì nữa.”

“Có gì đâu mà, với lại đằng nào tớ cũng sắp đi vắng.”

“Đi nghỉ à?”

“Tuần tới tớ sẽ đi vắng một mình vài ngày. Spa chăm sóc sức khỏe ở Wicklow... Vì tớ thấy căng thẳng và làm việc quá sức,” Clodagh nói nốt câu, với vẻ dè chừng khiếp đảm.

Đột nhiên Ashling chợt nhớ ra một cách rõ ràng đến khủng khiếp sự lo lắng của Dylan về Clodagh, cuộc nói chuyện mà họ đã có từ hồi đầu hè. Trong chớp mắt một cảm giác rất, rất tồi tệ ùa về trong cô. Linh cảm về một thảm họa. Clodagh gặp phải một dạng trục trặc gì đó và đang chấp chới bên miệng vực của một sự đổ vỡ nghiêm trọng.

Cảm giác tội lỗi và sợ hãi vồ lấy Ashling. “Clodagh, có chuyện gì rồi phải không? Tớ vô cùng, vô cùng xin lỗi là tớ đã không thể ở bên cậu. Hãy để tớ giúp, xin hãy để tớ giúp, sẽ dễ chịu hơn nếu nói ra những chuyện đó.”

Clodagh bắt đầu dấm dứt khóc, và rồi nỗi kinh hoàng thực sự xâm chiếm lấy Ashling. Dứt khoát là có chuyện *không* hay rồi.

“Kể cho tớ đi,” Ashling giục.

Nhưng Clodagh cứ thế nước nở, “Không, tớ không thể, tớ thật là kinh tởm.”

“Cậu không như thế, cậu rất tuyệt vời mà!”

“Cậu không biết đâu, tớ xấu xa lắm, cậu không biết đâu, còn cậu thì tốt đến thế...” Cô khóc dữ dội đến nỗi giọng cô trở nên rời rạc.

“Tớ sẽ ghé qua!” Ashling hoảng hồn đề nghị.

“Không! Không, xin cậu đừng làm thế.” Sau khi nước nở thêm một hồi, Clodagh sụt sịt và thông báo, “Không sao đâu. Giờ tớ thấy ổn rồi. Thật đấy.”

“Tớ biết là cậu không ổn mà.” Ashling cảm thấy cô đang vượt dần đi.

“Có, tớ ổn rồi.” Cô hầu như rất kiên quyết.

Ngay khi vừa cúp điện thoại xuống, Ashling bắt đầu run bần bật. Ted. Ted chó chết. Cô chợt có cảm giác... Với những ngón tay run lẩy bẩy cô nắm số của anh ta và trách móc, “Dạo này tớ chẳng mấy khi thấy mặt cậu đâu cả.”

“Lỗi của ai đấy nhỉ?” Giọng anh ta có vẻ tự ái. Hay là dè chừng nhỉ?

“Ừ, nghe này, xin lỗi, do công việc thôi. Tại sao chúng ta không ra ngoài uống gì đó nhỉ?”

“Tuyệt! Tối nay à?”

“Ừm, tuần tới thì sao?”

“Không, tớ không thể.”

“Sao không?”

Đừng có nói thế, đừng có nói thế...

“Tớ sẽ đi xa một vài ngày.”

Ôi lạy Chúa. Hơi thở của cô mất tiêu như thể cô vừa lĩnh trọn một cú đâm vào dạ dày. “Với ai?”

“Không ai cả. Tớ sẽ tới Liên hoan Edinburgh để biểu diễn một số tiết mục tấu hài.”

“Cậu đi thật chứ?”

“Ừ, chẳng thật thì sao.” Tâm trạng thù địch đầu độc đường dây điện thoại.

“Hừ, chúc may mắn trong chuyến đi đến *Edinburgh* của cậu với không ai cả,” Ashling nói, một cách cay độc, rồi cúp máy. Cô sẽ nói Marcus để mắt xem thế nào, rồi thông báo lại lúc nào thấy bóng dáng Ted và Clodagh, hoặc thậm chí còn đáng nói hơn cả nếu không thấy bóng dáng Ted đâu.

Giữa tấm màn mờ mờ của những ngày điên cuồng, kín đặc và những đêm không ngủ, ngày ba mươi một tháng Tám, ngày ra mắt của Colleen, sầm sầm lao đến. Quá ư là sớm.

Ashling bị đánh thức bởi những cơn đau quen thuộc, chúng lùng bùng buốt nhói trong tai cô như một cái ghim mũ. Lẽ ra cô phải biết từ trước mới phải. Lúc nào cũng có thể trông đợi là cái tai vứt đi của cô sẽ phá đám vào đúng những dịp không thích hợp nhất - đợt thi đầu trong kỳ thi tốt nghiệp trung học của cô, rồi ngày đầu tiên ở chỗ làm mới. Nếu như ngày hôm nay mà nó không chơi cô - “Ngày quan trọng nhất trong cuộc đời làm việc của cô,” theo lời Lisa - thì gần như cô sẽ lấy làm thất vọng.

Gần như, nhưng không hẳn, Ashling vừa cay đắng nghĩ, vừa nuốt bốn viên Paracetamol và ấn một cục bông vào một bên đầu. Chuyện này làm làm rối tung tất cả. Cô không thể nào tự gội mái tóc bết nhờn của mình để đề phòng trường hợp cô làm bắn nước vào trong tai, cô sẽ phải đến chỗ bác sĩ trước khi đi làm, rồi cô lại còn phải cuống cuống bố trí một cuộc hẹn gội đầu vào giờ ăn trưa mà trước đó cô không hề có ý định bố trí.

Cô phải nài nỉ với lễ tân của bác sĩ McDevitt để được hẹn khám sớm, rồi cô lại phải *van vi* bác sĩ cho mình vài viên thuốc giảm đau liều cao. “Thuốc kháng sinh phải mất vài ngày mới có tác dụng,” cô khẩn khoản. “Đau thế này khiến tôi không thể nào tỉnh táo suy nghĩ được.”

“Cô không nên suy nghĩ gì hết,” ông ta gắt gỏng. “Cô nên ở nhà mà nằm trên giường ấy.”

Cứ như là được ngay ấy! Ngay sau khi đã lấy xong thuốc theo đơn kê của mình, cô phải tới một buổi chiếu duyệt phim, tại đây tất cả những người mà cô gặp đều đàm tiếu về mái tóc bết nhờn của cô. Bộ phim kéo dài ba tiếng đồng hồ đặng đặng, suốt thời gian đó cô bứt rứt ngồi không yên, chỉ chăm chăm nghĩ bao nhiêu là công việc lẽ ra cô có thể đang giải quyết cho xong ở văn phòng. Không thể tin nổi có lúc cô đã từng nghĩ đây là một công việc sành điệu cơ đấy!

Ngay khi phần danh sách cuối phim bắt đầu hiện lên, cô giật lấy tờ thông cáo báo chí từ người phụ trách quảng cáo và cắm đầu chạy. Sau mười phút phá kỷ lục, cô xông xộc phi vào văn phòng gần như trống hoác của *Colleen*, loay hoay trèo qua những đôi guốc dự tiệc và bước lọt vào giữa những bộ váy treo khắp trên các cánh cửa và tủ đựng tài liệu. Điện thoại của Lisa đang đổ chuông, nhưng đến khi cô chạy tới chỗ đó thì người kia đã cúp máy. Cô đổ phịch người xuống bên điện thoại của mình, chỉ để phát hiện ra là không có chút hy vọng nào bố trí được một buổi hẹn làm tóc vào tầm ăn trưa thứ Năm. Thậm chí cả khi cô đã thử gọi đến những salon chịu ơn của *Colleen*.

Cái đầu tiên nói, “Khẩn cấp à? Vâng, chúng tôi biết về tối nay rồi. Lisa đang ở đây.”

Hừ, cái đó thế là xong. Chắc hẳn Lisa đang được hưởng gói dịch vụ Deluxe Miễn phí, tận dụng triệt để toàn bộ chỉ tiêu. Những cuộc gọi đến các hiệu làm đầu khác mới vỡ lở ra là Mercedes, Trix, Dervla, thậm chí cả bà Morley và Honey Monster Shaunna tất cả đều đã sử dụng cái tên *Colleen* để săn cho mình những buổi hẹn làm tóc.

Xin lỗi? Thế mình là cái đồ dở hơi chết tiệt nào đấy nhỉ?

Nhưng cô không còn thời gian đâu cho việc than thân trách phận - cô đang bắt đầu hoảng loạn. Tóc cô có cảm giác như đã bốc mùi. Cô sẽ phải gọi đầu ngay tại đây. Thật may là văn phòng có cơ man nào là các sản phẩm chăm sóc tóc - thậm chí cả thứ cơ bản như dầu gội đầu. Nhưng cô cần sự giúp đỡ và quả thật người duy nhất còn trong văn phòng là Bernard, trưng diện sẵn sàng trong chiếc áo gi lê có họa tiết hình thoi đẹp nhất của anh ta nhân dịp này.

“Bernard, anh có thể là người phụ tá đáng yêu của tôi và giúp tôi gội đầu được không?”

Anh ta có vẻ thất kinh.

“Tôi bị viêm tai,” cô kiên nhẫn giải thích. “Tôi cần người giúp để bảo đảm không dính nước vào trong.”

Anh ta khổ sở vắn vẹo. “Đi mà bảo một trong các cô ấy giúp cô.”

“Nhìn quanh đi, làm gì còn ai ở đây. Và chưa đầy một giờ nữa tôi phải phỏng vấn Niamh Cusack, phải gọi ngay bây giờ mới kịp.”

“Khi cô quay về thì sao?”

“Tôi phải đến thẳng khách sạn để giúp sắp xếp mọi việc. Làm ơn đi, Bernard!”

“Ôi, không,” anh ta khỗ sở. “Tôi không thể, như thế đâu có được.”

Chúa ơi! Thật là một ngày rười từ địa ngục! Nhưng cô có thể trông đợi gì kia chứ? Bernard năm nay đã bốn mươi lăm tuổi vậy mà vẫn sống ở nhà cùng với mẹ.

“Vớ lại, tôi còn phải đến chỗ hội tin dụng,” anh ta nói dối. Và linh mất.

Ashling đổ gục xuống một chiếc bàn và nước mắt cứ thế chỉ chực trào ra. Tai cô đau buốt, cô thì kiệt sức, cô sẽ phải đi đến bữa tiệc với mái tóc trơn nhẫy, bết bết và bẩn thỉu trong khi tất cả những người khác trông đều lộng lẫy. Cô bụm một bàn tay lên phần tai đang đập lùng bùng của mình và để mặc cho vài giọt nước mắt thăm dò chảy xuống mặt.

“Có chuyện gì thế?”

Cô giật nẩy mình. Hóa ra là Jack Devine, đang chăm chú nhìn cô với vẻ gần như là lo lắng.

“Không có gì,” cô trệu trạo.

“Có chuyện gì?”

“Bữa tiệc diễn ra tối nay,” cô ảm ức kể lể. “Tóc tôi thì bẩn, mà tôi thì không bố trí được lịch hẹn với thợ làm tóc, cả bằng tình cảm lẫn tiền đều không, tôi không thể tự gọi đầu vì tôi bị viêm tai mà không có ai ở đây chịu giúp tôi cả.”

“Ai là không có ai? Bernard à? Đó có phải lý do tại sao anh ta ba chân bốn cẳng rời khỏi đây không? Suýt nữa anh ta xô tôi ngã lộn cổ lúc lao ra khỏi thang máy.”

“Anh ta đến chỗ hội tin dụng.”

“Không, không phải đâu. Anh ta chỉ tới chỗ hội tin dụng vào thứ Sáu. Lạy Chúa, chắc hẳn cô đã làm anh ta hoảng sợ thực sự.”

Jack cười rũ rượi vì chuyện đó trong khi Ashling hăm hăm nhìn anh sừng sĩa. Rồi anh đặt chồng tài liệu của mình xuống và bất thành lĩnh bắt tay vào hành động. “Được rồi, đi nào!”

“Đi nào cái gì?”

“Đi vào nhà tắm rồi chúng ta gội đầu cho cô.”

Cô ngược bộ mặt đưa đám của mình lên nhìn anh. “Anh đang bận mà,” cô trách móc. Lúc nào anh ta cũng bận.

“Gội đầu cho cô thì mất bao nhiêu thời gian đâu. Đi nào!”

“Nhà tắm nào?” cuối cùng cô hỏi.

“Của na -” anh bắt đầu, rồi im bặt. Họ trừng trừng nhìn nhau trong một cuộc đấu tranh âm thầm. “Nhưng - ”

“Không phải của nam,” cô nói, kiên quyết nhất có thể.

“Nhưng - ”

“Không.” Kể ra thì cũng quá đủ tồi tệ cho Jack Devine rồi khi phải gội đầu cho cô, nhưng nếu phải bổ sung vào giao kèo việc bị cả một dãy bồn tiểu đập vào mắt thì - mình không nghĩ vậy.

“Thôi thì được rồi,” anh thở dài, chịu thua.

“Hoàn toàn chẳng giống bên chỗ chúng tôi tí nào.” Jack thập thò trên ngưỡng cửa, nhìn vào trong căn phòng vệ sinh vô hại như thể nó là thứ gì đó khác thường, thậm chí là đáng sợ.

“Thôi nào,” Ashling xẵng giọng nói, cố gắng che giấu sự lúng túng của mình. Cô lấy chiếc vòi hoa sen cao su vốn là quà tặng của một công ty dầu gội đầu và cố mút chặt nó vào vòi nước. Nhưng nó lại dúm dó thành một mớ vô tích sự. “Đúng là đồng cốt vứt đi.” Quai hàm cô nghiến chặt lại. Liệu ngày hôm nay có thể nào tồi tệ hơn được nữa không?

“Đưa đây xem nào.” Anh ghé lại gần cô, và cô vội bước tránh sang một bên. Với một cái giật mạnh lên trên anh đã ấn được nó vào vòi nước.

“Cám ơn,” cô lúng búng.

“Giờ thì thế nào đây?” Anh nhìn cô thò tay ra dưới làn nước lạnh buốt, điều chỉnh vòi cho đến khi cô có được nhiệt độ thích hợp.

Vừa vươn đầu về phía trước cô vừa ngả người vào bồn rửa mặt bằng sứ trắng. “Trước tiên phải làm ướt tóc đã. Và nhớ tránh tai tôi ra đây.” Lạ Chúa, lẽ ra cô đầu cần phải làm thế này!

Anh ngập ngừng cầm cái đầu vòi hoa sen đang rên xì xì và phụt một vệt nước thử nghiệm lên đầu cô. Mái tóc nâu của cô ngay lập tức chuyển sang màu đen bóng loáng.

“Anh phải làm sao cho nó ướt thật *đều*,” cô gọi với lên, giọng cô ghen ghét vì phải cúi chúc đầu.

“Tôi biết rồi!” Cô cảm thấy anh bắt đầu từ tai trái của cô - bên lành lặn - nâng tóc cô lên, tỉ mỉ tách nó ra thành từng lọn, làm ướt tất cả, di chuyển quanh lên viền chân tóc, rồi lại xuống dưới cổ. Cảm giác nhồn nhột, không phải là không dễ chịu.

Vì phải vươn người để không bỏ sót chỗ nào, thành ra anh cúi sát phía trên lưng cô đang cong lên và đùi anh kề sát ngay bên sườn cô. Cùng lúc đó cô nhận ra là cô có thể cảm thấy hơi ấm của anh, cô ý thức rất rõ là cánh cửa đang đóng. Họ chỉ có hai người với nhau. Cô bắt đầu toát mồ hôi.

Nhưng khi vệt nước len lõi chảy về phía tai bên phải của cô, nỗi kinh hoàng chợt khiến cô quên băng. “Cẩn thận!”

“Được rồi!” Jack lấy làm thất vọng. Anh cứ đinh ninh là mình đang làm khá ổn đối với một người đàn ông từ trước đến giờ chưa bao giờ gọi đầu cho bất kỳ ai khác ngoài bản thân mình.

“Xin lỗi.” Giọng cô nghe tắc tịt. “Nhưng nếu có tí nước nào chảy vào, màng nhĩ sẽ bị thủng. Đã xảy ra hai lần rồi.”

“Được rồi, tôi hiểu rồi.” Anh bắt mình phải chậm hẳn lại và, dùng ngón tay, nhẹ nhàng rẽ nhánh để dẫn nước chảy xa khỏi khu vực nguy hiểm. Anh ngạc nhiên vì có điều gì đó ở chỗ viền da cong cong nơi gáy cô khiến anh rung động thật kỳ lạ. Chính là cái đường nhỏ nhắn mềm mại và thanh thoát trước khi tóc cô phun trào sức sống. Trông nó mới thật nhỏ bé đáng thương làm sao mà lại vừa ngọt ngào và gan góc không thể nào lý giải nổi. Lại còn cục bông to tướng, trông thật ngu ngốc nở ra từ một bên đầu cô... Anh nuốt ực.

“Dầu gội đầu,” cô cắt ngang. “Cho một ít lên tóc, rồi xoa cho sủi bọt-”

“Ashling, tôi biết dầu gội đầu hoạt động như thế nào mà.”

“Ồ. Tất nhiên.”

Anh bắt đầu chậm chậm xoa ngón tay trên da đầu cô, cho dầu gội thấm đều. Thật dễ chịu đến bất ngờ. Cô nhắm mắt lại và để mặc cho mình trôi vào trong đó, cho cả cái tháng kiệt sức vừa rồi cùng khối công việc khổng lồ của cô trôi dần đi.

“Tôi làm thế này có được không?” anh hỏi.

“Tốt lắm.”

“Trước nay lúc nào tôi cũng muốn thật khéo tay,” anh thú nhận. Nghe giọng anh có vẻ nuối tiếc.

“Anh không thể nào làm thợ làm đầu được,” cô lẩm bẩm, hơi ầm ức vì phải mở miệng, trong khi cô đang thích thú tận hưởng cảm giác này. “Anh không đủ nhẹ nhàng.”

Đầu cô râm ran cảm giác đê mê khi anh xoa dần hai bàn tay cứng cáp và cẩn thận của mình ra khắp nơi. Chắc chắn cô sẽ bị muộn phồng vẩn với Niamh Cusack và thật lòng mà nói, cô cũng đểch thềm quan tâm. Những cơn rùng mình run rẩy lan tỏa dọc đường chân tóc, sự căng cứng rời bỏ cơ thể kiệt quệ của cô và âm thanh duy nhất trong căn phòng tranh tối tranh sáng là hơi thở của Jack. Gục người trên bồn rửa, cô mơ màng như đang được bọc trong hơi ấm của anh. Lâng lâng ngây ngất... Nhưng rồi, khi cảm thấy một nỗi khát khao trỗi dậy đâu đó phía dưới trong mình, cô trở nên hoảng sợ. Không phải anh đang xoa dầu gội cho cô như bình thường. Cô biết rõ điều đó. Chắc chắn là anh cũng phải biết điều đó. Thế này thật là cực kỳ quá thân mật.

Và còn một điều khác nữa. Một sự hiện diện. Một cái gì đó cứng ngắt thẳng tưng đang lớn vồn sát bụng cô, đúng vào chỗ giữa hai chân Jack. Hay là do cô đang tưởng tượng ra...?

“Có lẽ bây giờ anh xả nước được rồi đấy,” cô nói với giọng khê khàng. “Và cho một ít dầu xả vào, nhưng nhanh lên, tôi sẽ bị muộn mất.”

Đây là Jack Devine. Sếp của sếp cô. Cô không biết chuyện gì đang xảy ra, nhưng bất kể có là gì đi nữa thì cũng thật là quái đản.

Ngay khi anh vừa làm xong, cô vắt nốt chỗ nước thừa, rồi nhìn thấy anh đang bước lại với chiếc khăn. “Tôi có thể tự lau khô, cảm ơn anh”. Cô thở không ra hơi.

Ánh mắt của họ va vào nhau trong tấm gương. Ngay tức thì cô quay ngoắt khỏi ánh mắt đen như quả mận gai của anh. Cô cảm thấy lúng túng, bối rối... giống như cô vẫn luôn cảm thấy khi ở gần anh, nhưng là gấp lên mười lần.

“Cảm ơn anh,” cô gượng tỏ ra lịch sự. “Anh đã giúp tôi rất nhiều.”

“Không có gì.” Rồi anh mỉm cười và bầu không khí chợt thay đổi hoàn toàn, đến nỗi mà sau đó cô băn khoăn tự hỏi liệu có phải cô đã tưởng tượng ra điều gì đó không nói ra lớn vồn quanh họ. “Tôi đâu phải gã yêu tinh mà tất cả các cô gán cho tôi.”

“Không, chúng tôi đâu có -”

“Tôi chỉ là người phải làm một công việc khó khăn.”

“À vâng, đúng thế!”

“Còn bây giờ, cô cá với tôi bao nhiêu tiền là Trix sẽ bắt quả tang tôi đi từ trong này ra?”

Phải mất một thoáng sau Ashling mới trả lời được, “Mười bảng.”

Khi Jack tới Khách sạn Herbert Park, bữa tiệc đã diễn ra được một lúc. Chỗ đó chật ních người, những tờ *Colleen* được bày trên dãy bàn thành từng chồng dày ụ, bóng loáng, và các cô gái đã cho vận hành một dây chuyền băng tải con người rất hiệu quả để tiếp đón các nhân vật tai to mặt lớn được chờ đợi.

Trạm dừng chân đầu tiên là Lisa, người bóng nhoáng và lung-linh-lóng-lánh, có lẽ chưa bao giờ trông xinh đẹp hơn lúc này. Rồi đến Ashling, lúng túng trong một chiếc váy và đi đôi guốc cao lênh khênh, đang kiểm tra giấy mời đối chiếu theo một danh sách. Mercedes, thon thả như rắn trong bộ đồ màu đen nhánh, đang gắp biển tên cho các vị khách vừa đến, rồi đến Trix, không diện gì nhiều nhận cho lắm trên mình, đang hướng dẫn cho mọi người về phía phòng để áo khoác. Nhưng nam nữ thanh niên trẻ trung qua lại như mắc cửi cùng những chiếc khay chứa các loại cocktail trông-rất-người-lớn - không hề thấy một chiếc ô nào.

“Chào bà Tổng biên tập,” Jack dừng lại trước mặt Lisa.

“Xin chào, tôi là người chào khách đây!” Cô cười toe toét.

“Chà, vậy thì chào tôi đi.”

Cô hôn lên má anh và thốt lên nhại theo phong cách sành điệu của dân tạp chí, “Cưng thân yêu, thật là tuyệt vời nhất trần đời^m khi được gặp cưng! À ừm, chính xác thì cưng là ai nhỉ?”

Jack cười và đi tiếp sang chỗ Ashling, cô ngẩng lên khỏi tờ danh sách được in ra của mình. “Ồ, xin chào,” cô thốt lên, đơng đưa đến bất ngờ. “Devine. Jack. Không thấy ông trong danh sách của tôi. Ông là ai, một người tai to hay một người mặt lớn?”

“Cả hai đều không.” Anh khen chiếc váy liền thân màu đen của cô. “Trông đẹp đấy.” Nhưng thật ra ý anh là, “Trông khác quá.”

“Tôi hầu như không bao giờ mặc váy,” Ashling thừa nhận. “Và chưa gì tôi đã làm xước mất một đôi tất nịt rồi.”

“Thế vụ làm tóc của cô sao rồi?”

“Anh tự đánh giá đi.” Cô chệnh choáng xoay một vòng.

Ở những người phụ nữ khác một cái hất tóc bỗng bình thường sẽ điệu dàng và đầy mưu mô; ở cô nó lại có một vẻ giản dị thật đáng yêu khiến anh thấy tim mình thắt lại.

“Còn tai cô thì sao?”

“Tai nào cơ?” Ashling tí tởn hỏi, rồi nâng ly cocktail champagne của mình lên. “Chúc sức khỏe! Không thấy đau nữa rồi. Nào, giờ thì làm ơn bước đi cho.”

Cả buổi tối hôm đó Lisa bận bịu nhận những lời chúc mừng. Bữa tiệc là một thắng lợi: tất cả mọi người đều đến. Một cuộc tìm kiếm kỹ lưỡng cũng chỉ khai quật được sáu trăm mười bốn nhân vật tai to mặt lớn Ireland, nhưng dường như là tất tật từng người một trong số đó đều có mặt. Những lời khen ngợi và tán tụng quần đảo khắp căn phòng như những trận cuồng phong mỗi lúc một mạnh hơn. Thật là không thể tin nổi!

Và bất chấp những thảm họa đến tận cả lúc in, *Colleen* là một thành tựu chói lọi. Hơi thở hiện đại của nó thực sự toát lên từ những trang in bóng bẩy. Thậm chí, đúng vào phút chót, Lisa còn xoay sở xong cả mục thư của nhân vật nổi tiếng. Ban nhạc nam Laddz mới ra mắt đã thành công vang dội và Shane Dockery, ca sĩ chính của nhóm, anh chàng mà Lisa gặp suốt từ nhiều tháng trước trong buổi ra mắt của Monsoon, đã trở thành một thần tượng *thực sự*, người được các cô nàng mới lớn xúm đông xúm đỏ vây quanh như lũ khỉ trên khắp các bức tường nhà anh ta.

Shane nhớ ra Lisa. Làm sao anh ta có thể quên được người duy nhất tử tế với mình trong suốt những tháng lang bạt đó? Chỉ cần anh ta có thể tổng cổ những cô nàng choai choai ra khỏi ngăn kéo bàn làm việc của mình là anh ta sẽ rất sẵn lòng viết lá thư. Và tất cả mọi người đều đồng ý rằng bài viết của anh ta có một vẻ tươi mới và tràn trề cảm xúc rất lôi cuốn mà những tay rocker cựu trào sẽ không thể nào bắt chước nổi.

Lisa không khỏi mỉm cười: những nụ cười rạng rỡ ngóatic cả mang tai đúng nghĩa. Mới bốn tháng trước ai dám nghĩ rằng cô sẽ giành chiến thắng?

Và rằng cô sẽ cảm thấy thật tuyệt vời về điều đó?

Thậm chí cả vấn đề quảng cáo cũng được giải quyết - bước ngoặt do những bức ảnh thời trang Frieda Kiely phong cách vô gia cư tạo ra. Văn phòng báo chí của tất cả các nhà thời trang danh tiếng đã nhận ra rằng *Colleen* không phải là một thứ giấy lộn tình lẻ, mà là một thể lực đáng gờm. Họ đã không chỉ đăng ký những trang quảng cáo to uyech và béo bở, mà trong thực tế họ còn yêu cầu cho đăng bộ sưu tập của mình trong những số ra sắp tới.

“Xin chào cô, Lisa.” Lisa quay lại và nhìn thấy Kathy, hàng xóm của cô, đang bưng một khay sushi.

“Ồ, chào chị, Kathy.”

“Cám ơn cô đã giành cho tôi công việc này.”

“Có gì đâu mà.”

“Vấn đề là, một vài người đã hỏi là bánh ngọt nhân xúc xích đâu?”

Lisa bật cười. “Nếu vậy thì họ không nên đến đây.”

“Chính tôi cũng đã thử cái thứ sushi đó,” Kathy thừa nhận. “Và, cô biết không, nó không hề tệ chút nào.”

Marcus Valentine, trông thật rệu rã bệ rạc, lão đảo đi qua. Như một cái máy, Lisa trao cho anh ta một nụ cười lóa mắt. Và Jasper French, trông thậm chí còn bệ rạc hơn, ngật ngưỡng phía sau anh ta. Và rồi đến Calvin Carter, nhân vật vừa bay từ New York sang chỉ để tham dự sự kiện này.

Calvin rồi rút hết bắt tay rất nồng nhiệt lại chuyển sang dùng tên riêng⁽²⁾.

“Hết sảy, Lisa.” Ông ta trầm trồ ngắm đám đông đẹp đẽ. “Hết sảy. Được roài, Lisa, chúng ta đi phát biểu nào!”

Ông ta tốt lên bực sân khấu nhỏ và mở đầu bằng một câu chào của Ireland mà ông ta đã bắt Ashling phải viết rõ ràng cách phát âm ra cho mình.

“Kade Meela Fall-che⁽³⁾,” ông ta rống lên, câu này có vẻ được hưởng ứng nhiệt liệt, căn cứ vào những tràng cười vỡ bụng cất lên sau đó. Mặc dù, tất

nhien, xưa nay Calvin vẫn thấy thật khó mà phân biệt nổi giữa việc người ta cười với ông ta và việc người ta cười vào ông ta.

Sau đó ông ta có bài phát biểu về Dublin, về các tạp chí và về việc *Colleen* tuyệt vời ra làm sao.

“Và người phụ nữ đã biến tất cả những điều đó thành có thể...” ông ta chìa tay ra để giới thiệu Lisa. “Thưa quý vị, xin giới thiệu với quý vị tổng biên tập của các tổng biên tập, Lisa Edwards!”

Trong khi cả căn phòng vỡ tung trong tiếng hoan hô say khướt, Lisa bước lên bục.

“Vỗ tay đi,” Ashling rít lên với Mercedes, “nếu không cậu sẽ bị sa thải đấy.”

Mercedes cười đen tối và vẫn tiếp tục khoanh tay. Ashling lo lắng nhìn cô ta, nhưng không thể trùng trình ở lại thêm được nữa. Cô đang làm nhiệm vụ cầm hoa. Cô cũng đang say bê bết⁽⁴⁾ - một sự kết hợp giữa kiệt sức, thuốc giảm đau, và chất cồn, tất nhiên - và chỉ hy vọng cô có thể trụ vững trên đôi chân của mình đủ lâu để mang hoa bước lên cái bậc thang nhỏ kia.

Trong khi thực hiện bài phát biểu hấp dẫn của mình, ánh mắt rực sáng của Lisa luôn hướng về phía Jack - hay nếu sử dụng cái tên bí mật của cô dành cho anh, Lớp Kem trên Chiếc Bánh của Đêm nay. Anh đang đứng dựa vào tường, đôi tay khoanh lại, nụ cười nhẹ nhàng của anh như đang bọc lấy cô trong sự nồng nàn và cảm kích vô bờ bến.

Cảm giác ngây ngất trong cô thậm chí còn lên cao hơn. Đêm nay mới thật là đêm. Kể từ lúc anh trở về từ New Orleans tất cả bọn họ đều quá bận rộn để có thể thư giãn, cô hầu như không có thời gian để tán tỉnh với anh. Nhưng sau đêm nay họ có thể nghỉ ngơi trên vành nguyệt quế của mình và cô hoàn toàn có ý định có được anh cùng nghỉ ngơi bên cạnh cô. Cô lia mắt qua khắp đám thính giả của mình với một nụ cười mơ hồ. Ashling ở chỗ quái nào thế nhỉ? A, cô ta kia rồi. Lisa ra hiệu gật đầu - đến lúc mang hoa lên.

Sau những màn phát biểu, phần tiệc từng tăng tốc thêm vài nấc nữa. Calvin trông có vẻ khá hoảng hốt - ở New York họ đâu có uống như thế

này. Và Jack đã biến đi đâu rồi không biết?

Jack, một gã người vì phải làm ra vẻ hồ hởi bắt tay, đã tìm được một chiếc ghế yên tĩnh trong một góc và thả người xuống đó đầy biết ơn. Trên bàn là mấy miếng sushi bị bỏ lại - thứ mà rõ ràng là ai đó đã quá hoang mang nên không thể nào ăn nổi.

Rồi, phá tan tành sự thư thái của anh, những cánh cửa xoay gần đó rầm rầm bật mở và, hoàn toàn ăn khớp với tiếng nhạc, Ashling nhún nhảy đi vào, tay cầm một chiếc cốc và một liều thuốc lá. Cô là một người nhảy giỏi đến mức đáng ngạc nhiên, mỗi phần trên cơ thể cô đều chuyển động nhịp nhàng như một bao tải đầy những chú cún con. Rất có thể là bởi vì cô đang rất, rất say, anh nhận ra.

Cô tiến dần về phía Jack, lẳng chiếc túi xách của cô xuống với sức mạnh của hơi men, rồi chợt nhận ra điều gì đó trên đầu gối mình. “Báo động xước!” Cô thốt lên. “Đưa hộ tôi cái túi.” Cầm liều thuốc vào miệng, mắt cô nheo lại vì khói, cô lục ra được một bình keo xịt tóc rồi hồi hã và thành thạo xịt nó suốt từ giữa cẳng chân lên đến đùi.

Jack chăm chú nhìn, như bị thôi miên. “Keo xịt tóc thì có tác dụng gì?”

“Nó sẽ chặn vết xước lại.” Miệng cô thực hiện một kiểu nhu động, giữ cho liều thuốc chắc chắn ở một bên khóe miệng, trong khi cô vẫn vừa nói vừa thở ra cùng nó. Anh sững sờ kính phục.

Trong lúc nhìn cô cất bình xịt trở lại vào trong túi xách, anh chợt định ninh với một ý nghĩ chắc chắn rằng anh có thể phó thác cho cô cả cuộc đời mình.

Cô chợt thốt lên một tiếng thất thanh, như thể cô vừa nghĩ ra điều gì đó vĩ đại, rồi lục lại trở lại vào trong túi xách và, vừa gặp người cười ngặt nghẽo, vừa lôi ra một chai thủy tinh nhỏ. Vẫn trong cơn cười rũ rượi, cô xịt nó lên cổ tay mình, rồi chìa ra về phía Jack. “Anh đoán được không? Người tôi toàn mùi *nước tiểu*.”

Cái cách cô cười gập cả bụng xuống cho thấy là cô nghĩ chuyện này thật *điên rồ* và anh nhận ra mình cũng đang cười theo, mặc dù anh vẫn chưa hiểu buồn cười ở chỗ nào.

Cô khoe ra cái chai nước hoa Oui. “Oui, wee, hiểu chưa? Quà tặng miễn phí của tối nay đây. Kể cũng tiếc là phải đến cuối buổi nó mới được phát ra, nếu không chúng ta đã có thể đi khắp nơi và nói với tất cả mọi người ‘Người anh toàn mùi *nước tiểu*’... Ê, nhìn này,” cô nhận ra điều gì đó. “Anh cắn móng tay của mình.” Cô cầm bàn tay của anh lên và kiểm tra.

“Ừm, ừ,” anh thú thật.

“Tại sao?”

“Không biết nữa.” Anh muốn nghĩ ra một lý do gì đó nhưng dường như là không thể.

“Anh lo nghĩ quá nhiều.” Động lòng thương hại, cô vuốt ve phần thịt mềm dưới những móng tay nham nhở của anh. “Này,” bất chợt cô nhìn anh với vẻ nài nỉ. “Anh còn điều thuốc lá nào không? Jasper French thó mất của tôi rồi.”

“Tôi cứ tưởng cô sẽ có một bao dự phòng mà.” Anh đang cố lấy giọng bồn chồn, nhưng có cảm giác miệng anh lúng búng cứng đờ, như thể anh vừa mới ở chỗ nha sĩ về.

“Tôi có, nhưng anh ta cũng thó nốt rồi.”

Phía bên kia phòng Jack nhận ra Lisa đang giơ cốc của cô lên với anh. Tất cả những gì liên quan đến ngôn ngữ cơ thể cô là một lời mời gọi. Trong lúc sờ soạng tìm thuốc lá, đầu anh có cảm giác như đẩy ứ những cục bông gòn và anh không thể nào suy nghĩ một cách rạch ròi. Lisa quả là xinh đẹp. Cô lại còn vừa thông minh vừa thời trang và anh vô cùng khâm phục tầm nhìn cũng như nghị lực của cô. Hơn thế nữa, anh thực sự thích cô. Chắc chắn là anh có thích - chẳng phải anh đã hôn cô rồi còn gì? Cho dù anh vẫn không thể chắc chắn là chính xác thì mọi chuyện đã xảy ra như thế nào.

Lisa có những kế hoạch dành cho anh đêm nay, nhưng với sự quả quyết lạnh lùng đến bất ngờ anh biết là mình không muốn chiều theo chúng. Tại sao không? Chẳng lẽ bởi vì Lisa đã có chồng? Bởi vì họ làm việc cùng nhau? Bởi vì anh vẫn chưa dứt được chuyện với Mai? Hay có lẽ nào là bởi vì anh chưa dứt được chuyện với Dee? Nhưng không phải là vì bất kỳ lý do

nào trong số này. Mà là bởi vì Ashling. Người phụ nữ vẫn được biết đến như là Cô Gỡ rối.

Chuyện quái gì đang xảy ra với anh thế này? Liệu có thể là lệch múi giờ không nhỉ? anh hoang mang nghĩ. Nhưng anh đã về được mười hai ngày rồi, không thể là vì lệch múi giờ được.

Hừm, chỉ có đúng một kết luận khác mà anh có thể suy ra. Một kết luận duy nhất, không thể nào tránh được.

Anh đang bị suy nhược thần kinh.

Ashling tỉnh giấc và có cảm giác như thể đêm qua cô bị cả một chiếc xe tải lớn cán qua người. Tai cô đập lũng bùng, xương cốt ê ẩm, nổi rệu rã kẹp chặt lấy cô, nhưng ai thèm quan tâm chứ? Đêm qua thật là tuyệt vời. Bữa tiệc không chỉ là một thành công vang dội, mà còn vui khủng khiếp.

Trong giây lát cô không biết cô chỉ có một mình trên giường hay không nữa. Rồi cô nhớ ra rằng cô đã để lạc mất Marcus vào thời điểm nào đó trong buổi tối và rằng cô đã tự mình về nhà. Không sao. Bây giờ khi tờ tạp chí đã định hình và đi vào hoạt động, cuộc sống có thể quay lại bình thường.

Đau ê ẩm khắp người, cô tự lê mình ra ghế sofa, nơi cô hút thuốc và xem chương trình tivi buổi sáng. Có cảm giác như nào cô bị bầm dập. Cô đã bị muộn giờ làm ghê gớm, nhưng cô không quan tâm. Thỏa thuận ngầm là hôm nay tất cả mọi người có thể vác mặt đến cơ quan bất kỳ lúc nào họ muốn. Cuối cùng cô miễn cưỡng tắm rửa rồi mặc quần áo và đến khi cô xuống đến phố thì đã mười một giờ. Trời đang mưa. Những đám mây tháng Chín thấp sầm sì che lơ lửng trên thành phố và ánh sáng có màu xám lục. Cách cửa nhà Ashling vài thước Boo đang ngồi trên vỉa hè ướt nhoét. Anh ta ngồi co ro, mái tóc dính bết vào hộp sọ, những dòng nước mưa chảy dài xuống mặt. Nhưng khi Ashling lại gần cô chợt nhận ra, với một cảm giác đau nhói trong tim, rằng không phải mưa đang làm ướt mặt anh ta. Anh ta đang khóc.

“Boo, có chuyện gì thế? Chuyện gì xảy ra à?”

Anh ta ngược lên nhìn cô, rồi miệng anh ta há hốc khi một cơn nước nở nghẹn ngào ập tới. “Nhìn tôi đi.” Vừa lấy một tay che mắt, anh ta vừa dùng tay kia để chỉ vào mình, vào bộ quần áo bẩn thỉu ướt sũng của anh ta, cùng sự thiếu vắng của một mái che mưa trên đầu. “Thật là nhục nhã khốn nạn,” anh ta run bần.

Ashling cứng đờ người. Bình thường Boo vẫn vui vẻ thế cơ mà.

“Tôi đói, tôi rét, tôi bị ướt, tôi bẩn thỉu, tôi chán nản, tôi cô đơn và tôi sợ hãi!” Mặt anh ta méo xẹo đi vì khóc. “Tôi mệt mỏi với việc bị cảnh sát sách nhiễu lắm rồi, tôi mệt mỏi vì bị lũ say rượu đá vào người, tôi mệt mỏi vì bị đối xử như đồ rác rưởi. Người ta thậm chí còn không cho tôi vào quán cà phê bên kia đường để mua một cốc trà. Một cốc *mang* về.”

Thực sự là Ashling chưa bao giờ nghĩ Boo thích thú với cuộc sống vô gia cư, nhưng cô không hề nhận ra là anh ta căm thù nó đến thế.

“Tôi phải chịu đựng quá nhiều điều sỉ nhục. Người ta bảo với tôi rằng tôi là đồ con hoang lười biếng, rằng tôi nên đi tìm một việc làm. Tôi *muốn* có việc làm lắm chứ. Tôi căm thù phải đi xin, đó là một điều thật nhục nhã.”

“Có chuyện gì đã xảy ra phải không?” Ashling hỏi. “Điều đã khởi đầu cho tất cả những chuyện này?”

“Không,” anh ta nặng nề nói. “Chỉ là tôi đang có một ngày tồi tệ.”

Trong lúc Ashling phân vân không biết phải làm gì, mưa vẫn cứ chảy thành giọt khỏi những đầu nan ô của cô và nhỏ xuống lưng áo khoác của cô những giọt ướt lạnh. Cô cảm thấy một nỗi bức bối trào lên. Boo đâu phải là trách nhiệm của cô. Cô đã đóng các khoản thuế của mình rồi, chính phủ nên chăm lo cho những người như anh ta. Hay là để anh ta trú mưa bên trong sảnh khu căn hộ của cô nhỉ? Nhưng cô không thể: cô đã làm như vậy trong một cơn giông bão dữ dội trong mùa hè trước đó và một vài trong số những người sống ở đây đã làm ầm ĩ cả lên. Vậy cô có nên cho anh ta vào trong căn hộ của mình không nhỉ? Chắc cô phải làm thế thật, nhưng cho dù rất quý anh ta, cô vẫn thấy ngần ngại. Nhưng anh ta mới bất hạnh làm sao...

Cô nhượng bộ. “Đi lên chỗ tôi nào. Hãy tắm qua và ăn lấy một chút. Và anh có thể cho quần áo vào trong máy giặt.”

Cô đang hy vọng là anh ta sẽ từ chối và cô có thể tiếp tục đi đường của mình với một lương tâm trong sáng, nhưng anh ta ngẩng lên nhìn cô với vẻ biết ơn thật đáng thương. “Cám ơn,” anh ta thốt thức, rồi lại òa lên khóc nức nở.

“Tôi sẽ không biến chuyện này thành thói quen đâu,” anh ta hứa, trong lúc cô dẫn anh ta lên cầu thang.

Ngay khi cô nhìn thấy anh ta tương phản với căn hộ sạch sẽ của mình cô mới nhận ra là anh ta bẩn thỉu ra làm sao. Chiếc quần jean đầy cáu ghét của anh ta rộng thùng thình so với khung người gầy gò, thâm hại, khuôn mặt trẻ con tái nhợt của anh ta lấm tấm vết bẩn còn những đốt ngón tay thì nứt nẻ đầy đất.

“Người tôi hôi hám,” anh ta thú nhận, hổ thẹn. “Tôi xin lỗi.”

Có gì đó trào lên trong tim cô. Một nỗi đau đớn, một cơn giận dữ.

“Khăn tắm đây.” Răng hàm trong của cô nghiến chặt lại với nhau khi cô thả phịch một chồng mềm lên hai cánh tay anh ta. “Dầu gội đầu, bàn chải dự phòng. Trong này, máy giặt, bột giặt. Đẳng này, ấm đun nước, trà, cà phê. Nếu cậu tìm thấy bất cứ thứ gì ăn được trong tủ lạnh, xin mời cứ việc tự nhiên.” Cô giúi vào tay anh ta một tờ năm bảng. “Tôi phải đi làm đây, Boo. Tôi sẽ gặp lại cậu sau.”

“Tôi sẽ không bao giờ quên chuyện này.”

Cô đóng cửa lại trước cảnh anh ta đứng trong hành lang căn hộ của cô, hai đầu gối của chiếc quần jean kiểu Charlie-Chaplin-vòng-kiềng của anh ta, một chồng cao ngất những chiếc khăn tắm trắng tinh và mềm như kẹo dẻo.

Khi Ashling đến văn phòng, Jack Devine nói, “Có người đang đợi cô.” Anh chỉ về phía người đàn ông đang ngồi say rữ ở bàn cô.

Vừa mới nhìn thấy Dylan, Ashling biết ngay là có chuyện gì đó kinh khủng vừa xảy ra. Điều gì đó thực sự đáng sợ. Nét mặt anh biến dạng vì bị sốc đến nỗi cô hầu như không nhận ra anh, người đàn ông mà cô đã biết suốt mười một năm nay. Trông anh có vẻ héo rữ, da thịt, mái tóc và ánh mắt bột bột không còn sức sống. Anh dán chặt ánh mắt bàng hoàng, đau đớn của mình vào mắt cô và thông báo cho tất cả cùng nghe thấy, “Clodagh đang ngoại tình.”

Cảm giác chợt nhận ra đâm sâu vào Ashling dữ dội. Cô tin lời anh. Một ý nghĩ quay cuồng trong ý thức của cô: *Thật là những điều khủng khiếp mà con người ta gây ra cho những người mình yêu.*

Rào cản danh dự không cho phép cô chỉ nghe chiếu lệ cho xong. Không bao giờ có chuyện cô có thể nói với Dylan, “Thật ra em đã nghĩ là có thể cô ấy đang lãng nhãng.” Thay vào đó cô phải làm ra vẻ là có khả năng biết đâu anh đã nhầm. Vì vậy cô hỏi, “Điều gì khiến anh nghĩ vậy?”

“Anh bắt quả tang họ.”

“Lúc nào? Ở đâu?”

“Anh ở cơ quan về nhà lúc mười giờ sáng nay. Đạo này anh thấy lo lắng về cô ấy,” anh nói như thanh minh.

Nghi ngờ về cô ấy thì đúng hơn. Nhưng Ashling hiểu.

“Và anh bắt quả tang họ trên giường.” Giọng của Dylan đột ngột chuyển sang thành soprano⁽¹⁾ và lần thứ hai trong một buổi sáng Ashling chứng kiến một người đàn ông trưởng thành khóc nức nở như trẻ con. “Và anh biết hẳn là ai,” Dylan thừa nhận. “Em cũng biết hẳn nữa.”

Nỗi kinh hoàng và sự hiểu ra cùng sóng đôi tăng vọt. Ashling biết Dylan đang định nói đến ai.

“Là cái thằng diễn viên hài khốn kiếp ấy.”

Em biết.

“Cái thằng bạn của em.”

Ted!

“Marcus chó chết,” Dylan hỗn hển. “Bất kể cái tên chết tiệt của hắn là gì đi nữa. Valentine hay gì đó - Marcus Valentine.”

“Không, chắc anh muốn nói là Ted, cậu Ted nhỏ người, ngăm ngăm đen.”

“Không, anh không nói thế, anh muốn nói là cái thằng bạn lòng không của em ấy, Marcus Valentine.”

Cơn ác mộng của Ashling bất thành linh lại quay ngoắt theo một hướng khác.

“Anh ta không phải là bạn em,” giọng cô cất lên từ một căn phòng xa tít tắp. “Anh ta là bạn trai của em.”

Vài người trong phòng - Jack, bà Morley, Bernard - đều bất động vì choáng váng. Âm thanh duy nhất là tiếng nước nở của Dylan.

“Anh nghĩ điều đó cũng không đáng ngạc nhiên đến thế,” anh khó nhọc nói. “Đây không phải lần đầu tiên cô ta đánh cắp bạn trai của em.”

Anh dăm dăm nhìn cô hồi lâu và quả quyết, “Lẽ ra anh phải nên gắn bó với em, Ashling.... Có lẽ anh nên đi thôi.” Anh nhắc một chiếc vali lên.

“Cái gì vậy?” Ashling trệu trạo.

“Quần áo, đồ linh tinh.”

“Anh đã bỏ cô ấy à?”

“Chắc chắn rồi.”

“Nhưng anh sẽ đi đâu chứ?”

“Về nhà mẹ anh một thời gian.”

Chết lặng người, cô nhìn anh đi ra.

Có gì đó nặng nề đặt trên vai cô. Một cánh tay. Thuộc về Jack Devine. “Vào trong phòng tôi đi.”

Lisa thức giấc, trong tâm trạng hụt hẫng và trống rỗng thường đến sau khi lên đến đỉnh cao. Tất cả những ánh sao lấp lánh của đêm hôm trước đều đã biến mất. Vâng, tờ tạp chí quả là tuyệt vời, vâng, thì bữa tiệc là một thắng lợi, nhưng cũng chỉ là lượng phát hành có ba mươi nghìn trong một cái xó xỉnh. Có gì to tát chứ?

Cảm giác hụt hẫng trong cô còn bị pha lẫn với một nỗi thất vọng lớn hơn. Đó là Jack. Cô đã chắc mẫm rằng anh sẽ về nhà với cô. Cô cảm thấy là mình xứng đáng với điều đó, phần thưởng cho cô vì đã làm việc vất vả đến nhường ấy và làm cho mọi việc đều vào đó.

Mặc dù họ không hề đi chơi cùng nhau kể từ lúc anh ở New Orleans trở về, cô đã đinh ninh là họ chia sẻ một thỏa thuận ngầm rằng họ sẽ chờ đến khi buổi ra mắt diễn ra. Nhưng đêm qua khi cô đến để nhận phần thưởng của mình, anh đã lặn mất tăm.

Giữa buổi, tâm trạng của cô nghiêng trên vĩa hè, cô đến chỗ làm. Cô đi thẳng về phía phòng làm việc của Jack, một phần là để rút kinh nghiệm về

buổi lễ ra mắt, một phần là để kiểm tra sự rung cảm từ anh. Cô mở cửa...

Và nhìn thấy một khung cảnh lạ lùng nhất. Trong khoảnh khắc, sự nhận thức bản năng ập tới trong cô và chôn chân cô chết đứng ngay tại chỗ.

Không phải là chuyện chỉ có Ashling và Jack ở trong phòng làm việc của anh, cũng không phải là chuyện Jack đang ôm ấp Ashling như một con búp bê sứ quý giá nhất. Mà chính là vẻ mặt của Jack. Lisa chưa bao giờ thấy vẻ mặt nào dịu dàng đến thế.

Cô lùi ra, nỗi hoài nghi của cô khiến văn phòng biến thành một khung cảnh siêu thực.

Trix lại gần với một mảnh giấy. “Có một cú điện thoại cho chị -”

“Không phải bây giờ.”

Vài phút sau, Ashling hiện ra, mặt mũi tái nhợt và lánh tránh ánh mắt của mọi người. Cô rời khỏi văn phòng.

Rồi Jack đi ra, trông có vẻ chán chường. “Lisa!” anh thốt lên. “Ashling vừa có một cú sốc tồi tệ, tôi cho cô ấy về nhà rồi.”

Nói chuyện với anh đòi hỏi phải nỗ lực. “Cô ấy bị sao vậy?”

“Cô ấy, ừm, phát hiện ra là bạn trai cô ấy đang ngoại tình với người bạn thân nhất của mình.”

“Cái gì? Marcus Valentine và cô nàng Clodagh đó?”

“Ừ.”

Lisa có một nỗi thôi thúc điên rồ chỉ muốn cười phá lên.

“Cô có thể vào phòng tôi được không?” Jack hỏi. “Tôi muốn nói với cô về chuyện này.”

Anh sẽ xin lỗi chẳng? Sẽ giải thích là chẳng qua anh chỉ đang an ủi Ashling và Lisa mới là người anh thực sự quan tâm? Nhưng tất cả những gì anh muốn nói đến toàn là công việc.

“Trước hết, tôi muốn chúc mừng cô về buổi tối qua, và về số đầu tiên. Những gì cô đạt được là vượt trên và nằm ngoài điều chúng tôi từng hy vọng và toàn thể ban giám đốc gửi lời chúc mừng.”

Lisa gật đầu, nhận ra nỗi mất mát như bị sóng cuốn trôi. Tất cả sự thoải mái của họ đang trượt dần đi, bị giật mạnh dưới chân cô. Rõ ràng là Jack đang thấy khó xử với cô.

“Tôi rất tiếc phải làm điều này khi lẽ ra cô phải được tận hưởng thành công của mình,” anh nói tiếp. “Nhưng tôi có tin xấu đây.”

Anh đang yêu Ashling?

“Mercedes xin nghỉ việc sáng nay.”

“Ôi. Ôi. Tại sao?”

“Cô ấy sắp rời Ireland.”

Đồ chó cái, Lisa hần học nghĩ. Cô ta thậm chí còn không thêm nói rằng đó là bởi vì cô ta không thể nào làm việc cho một bạo chúa si mê quyền lực như Lisa được nữa.

“Cô ấy có một công việc ở New York,” Jack giải thích. “Hình như chồng cô ấy vừa được bổ nhiệm đến đó.”

“New York?” Lisa nhớ lại chuyến đi mà Mercedes đã thực hiện trong tháng Sáu. Ý nghĩ kinh khủng nhất trên đời xô vào cô. “Công việc mới của cô ta, không phải... không phải là... ở *Manhattan* đấy chứ?”

“Tôi không biết là tạp chí nào, cô ấy không nói.”

“Cô ta đâu rồi?” Lisa gầm gừ, đột nhiên trở nên hung dữ.

“Đi rồi. Cô ấy nghỉ làm một tuần, cô ấy làm thế thay cho thông báo nghỉ việc.”

Lisa gục mặt vào hai bàn tay. “Anh có phiền không nếu tôi về nhà?”

Cô gọi một chiếc taxi, và mười lăm phút sau, vẫn cảm thấy như mình đang mơ, cô nhận thấy mình đã ở nhà. Cắm chìa khóa vào cánh cửa trước, cô vào trong nhà. Thư đã được chuyển đến - một chiếc phong bì sợi gai to dùng đang nằm trong sảnh. Cô lơ đãng nhặt nó lên, và vừa đá giấy ra khỏi chân, vừa xé nó ra. Cô vừa mở tập giấy cứng bên trong vừa lẳng chiếc túi xách của mình lên trên quầy bếp. Rồi, cuối cùng, cô hướng sự chú ý của mình vào những tờ giấy đang cầm trên tay.

Tất cả chỉ mất đúng một cái liếc trong vòng một giây. Cô đổ sụp xuống sàn, gầy gập người vì không tin nổi vào mắt mình.

Đó là đơn ly hôn.

Clodagh ra mở cửa trước và giật lùi lại khi câu “Cậu là đồ khốn nạn!” ném thẳng vào cô.

“Ashling!”

“Cậu không trông đợi tôi phải không?”

Đúng là không thật. Tất cả những gì cô có thể nghĩ đến là Dylan, rằng anh đã phát hiện ra và rằng anh đã bỏ cô. Đầu đó lẫn khuất trong đầu mình cô biết là sẽ phải nói chuyện với Ashling, nhưng lúc này cô chưa thể nào nghĩ đến điều đó.

“VẬY ĐẤY, người bạn thân nhất của tôi,” Ashling bước xô vào trong bếp. “Cậu có nghĩ đến tôi chút nào không khi cậu đang chén bạn trai tôi?”

Clodagh đau đớn tột độ. Làm sao cô có thể giải thích được cảm giác tội lỗi, nỗi khổ sở? “Tớ có nghĩ đến cậu, Ashling,” cô nhũn nhặn nói. “Tớ có, thật sự là vô cùng khó khăn. Nhưng cậu nghĩ chỉ có những người trong phim truyền hình mới ngoại tình. Người bình thường cũng thế, chuyện đó vẫn xảy ra.”

“Nhưng với tôi? Làm sao cậu có thể làm chuyện đó với tôi?”

“Tớ không biết nữa. Nhưng lâu lắm rồi cậu không đi chơi với anh ấy, cũng không phải là các cậu đã kết hôn hay gì cả, còn tớ thì đã bất hạnh làm sao, tớ cảm thấy mặc kệ như thể tớ sắp phát điên -”

“Đừng cố làm cho tôi cảm thấy thương hại cậu. Cậu đã có tất cả mọi thứ rồi còn gì,” Ashling dữ tợn nói. “Tại sao cậu còn phải đi cướp mất anh ta? Cậu có tất cả mọi thứ.”

Tất cả những gì Clodagh có thể nói là, “Nhiều khi tất cả mọi thứ vẫn là chưa đủ.”

“Chuyện này bắt đầu với Marcus từ khi nào?”

“Khi cậu đang ở Cork,” Clodagh gượng gạo nói. “Anh ấy đưa cho tớ một mảnh giấy cùng số điện thoại của anh ấy -”

“ ‘Bellez-moi.’ ” Ashling hài lòng trước vẻ ngạc nhiên trên mặt Clodagh. “Cậu và hầu hết Dublin đều nhận được một trong những mảnh giấy đó. Vậy thì tại sao cuối tuần đó anh ta lại đi đón tôi ở nhà ga?”

Clodagh rầu rĩ nhún vai. “Có thể anh ấy cảm thấy cần rút.”

“Rồi chuyện gì xảy ra?”

“Anh ấy ghé qua nhà vào hôm thứ Hai sau đó. Không có chuyện gì xảy ra. Anh ấy chỉ dùng một cốc trà, rồi khi anh ấy ra về, anh ấy rửa cốc. Đó chỉ là một việc rất nhỏ nhưng -”

“Anh ta nói, ‘Mẹ anh dạy anh chu đáo lắm’,” Ashling phụ họa theo. “Đúng, chính tôi cũng bị quyến rũ đến mê muội vì cái trò ấy.”

“Anh ấy yêu tớ.” Clodagh tỏ vẻ thanh minh.

Có lẽ thế thật, Ashling nhận ra, những mảnh vỡ của nỗi đau rạch toang lớp bảo vệ của cơn giận dữ. “Rồi chuyện gì xảy ra?”

“Anh ấy mời tớ ra ngoài uống một ly cà phê...”

“Và rồi?”

“Và rồi... anh ấy lại xuất hiện ở đây vào ngày hôm sau.”

“Khi anh ta còn làm nhiều hơn là rửa cốc của mình đúng không?” *Cuộc nói chuyện này không diễn ra. Mình đang bị ảo giác.*

Clodagh gật đầu, lảng tránh nhìn thẳng vào mắt.

“Cậu đã đi Edinburgh với anh ta đúng không?”

Một lần nữa Clodagh nhún nhận gật đầu.

“Tôi đã không hề nghĩ rằng anh ta là mẫu người của cậu,” Ashling buộc tội, biết là mặt cô trông nhẵn nhúm và xấu xí vì đau đớn. Cô mới khát khao một chiếc mặt nạ trơn tuột và danh giá làm sao.

“Tớ cũng không hề nghĩ anh ấy là mẫu người của tớ,” Clodagh thú nhận. “Nhưng kể từ cái đêm đầu tiên tớ nhìn thấy anh ấy ở nơi diễn hài đó tớ đã thực sự thích anh ấy. Tớ không muốn thế, nhưng tớ không thể dừng được.”

“Vậy còn Dylan thì sao?”

Clodagh gục đầu xuống. “Tớ không biết, thực sự là tớ không biết... Nghe này, tớ đã phản bội cậu, phản bội tình bạn của chúng ta, và điều đó chắc

chấn là đau đớn hơn là sự chấm dứt của, ừm, mối quan hệ của cậu.”

“Cậu nhầm rồi,” Ashling ghê tởm chỉnh lại. “Tôi đau đớn vì mất bạn trai mình hơn nhiều.”

Clodagh tròn mắt nhìn khuôn mặt tái nhợt vì căm giận của Ashling và ngập ngừng thú nhận, “Trước nay tớ chưa bao giờ nhìn thấy cậu như thế này.”

“Sao? Căm giận à? Hừ, lẽ ra phải từ lâu rồi.”

“Ý cậu là sao?”

“Trước đây cậu đã làm chuyện này đối với tôi,” Ashling khẽ nói. “Dylan là bạn trai của tôi trước tiên.”

“Ừ, nhưng... anh ấy lại phải lòng tớ.”

“Cậu đã đánh cắp anh ấy.”

“Hừm, vậy tại sao trước kia cậu không hề nói gì?” Clodagh nói, với một vẻ dữ tợn bất ngờ. “Lúc nào cậu cũng là một nạn nhân như vậy.”

“Vậy ra đây là lỗi của tôi sao?” Ashling khó chịu. “Chúng ta hãy nói thẳng thế này cho nó nhanh. Tôi đã tha thứ cho cậu vì chuyện với Dylan. Nhưng tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho cậu vì chuyện này.”

“Khốn nạn thật,” cô nhận ra. “Mình đang bị suy nhược thần kinh hay sao ấy.”

Cô nhìn quanh chiếc giường mình đang nằm bẹp bên trên. Cơ thể đã-quá-lâu-không-tắm của cô duỗi ườn thông thượt trên tấm khăn trải giường đã-quá-lâu-không-thay. Những tờ khăn giấy, ướt nhoèn và vo viên lại, vương vãi khắp tấm chăn lông. Phủ bụi trên mặt tủ ngăn kéo là một đồng hồ cô la chưa động tới. Rải rác trên sàn là những tờ tạp chí mà cô không thể nào tập trung đọc nổi. Chiếc tivi trong góc vẫn miệt mài chiếu những chương trình truyền hình ban ngày chĩa thẳng ra giường cô. Chẹp, chắc cũng chỉ do suy nhược thần kinh mà ra thôi.

Nhưng có gì đó không ổn. Cái gì nhỉ?

“Mình cứ tưởng...” cô hăng giọng. “Thì thế, mình cứ đinh ninh là...”

Đột nhiên cô chợt hiểu. “Mình cứ tưởng là sẽ tốt đẹp hơn thế này...”

Clodagh nghĩ chắc cô đang suy sụp, cô chắc chắn là như vậy. Nhưng cô phải thay quần áo và đi đón Molly ở vườn trẻ. Vừa quay về, cô lại quay lên giường và tiếp tục từ chỗ cô đã ngừng lại, nhưng Molly đã bắt đầu ỉ eo là phải cho mì ăn liền vào lò vi sóng cho nó. Với vẻ nhần nhục, Clodagh lại nhấc người dậy.

Cô cũng đâu thích thú gì - đó thực sự là một điều ngạc nhiên lớn. Hồi còn bé, cô đã thấy mẹ của Ashling chạy trốn vào chiếc giường của bà và đinh ninh rằng cách đó trông thật là trẻ nải lại còn thú vị cực kỳ. Nhưng trong thực tế, nằm bẹp một chỗ với cảm giác hoàn toàn bất lực, chìm đắm trong nỗi hoang mang và tự căm thù bản thân, chẳng hề có tí gì là hay ho như cô từng nghĩ.

Từ mười giờ sáng nay - chẳng lẽ *thực sự* mới chỉ là sáng nay thôi sao - toàn bộ cuộc sống của cô đã trở thành một trải nghiệm thoát xác⁽¹⁾. Từ khoảnh khắc cô nghe thấy tiếng chìa khóa của Dylan trong cửa, cô *biết* ngay. Màn kịch đã kết thúc.

Cô đã ngừng lại khi đang ưỡn cong người bên dưới Marcus và khum một bàn tay lên tai để lắng nghe. “Suýt!” Bằng một chuyển động mềm mại anh ta đã lăn xuống khỏi người cô: chết lặng và mắt mở trừng trừng, họ đã nghe thấy tiếng Dylan đi lên cầu thang.

Cô đã có mọi cơ hội để nhảy ra khỏi giường, quàng vội lên người một chiếc áo choàng và đẩy Marcus vào tủ quần áo. Quả tình là Marcus đã cố trườn ra khỏi giường, nhưng cô đã ngăn anh ta lại bằng cách chụp chặt lấy cổ tay anh ta. Và rồi cô chờ đợi với sự bình tĩnh khủng khiếp, khung cảnh sắp thay đổi cuộc đời mình.

Suốt năm tuần vừa rồi cô đã trải qua những đêm không ngủ vì trăn trở không biết chuyện gian díu của cô với Marcus sẽ chấm dứt ở đâu. Cô đã dao động giữa việc kết thúc mọi chuyện với anh ta và quay lại cuộc sống bình thường với Dylan, hay mơ màng hình dung ra một tình huống trong đó

Dylan không hề tồn tại như có phép màu, mà cô thì không phải nói thẳng với anh là mọi chuyện đã chấm dứt.

Nhưng trong lúc lắng nghe tiếng bước chân của Dylan tiến lại mỗi lúc một gần hơn, cô chợt nhận ra rằng quyết định đã được đưa ra đối với mình. Bỗng nhiên cô không dám chắc là mình đã sẵn sàng.

Cánh cửa phòng ngủ bật mở, và mặc dù cô biết đó là Dylan, sự hiện diện của anh vẫn làm cô choáng váng đến sững sờ.

Khuôn mặt anh. Nét cảm xúc trên khuôn mặt anh còn kinh khủng hơn rất nhiều so với những gì cô từng hình dung ra được. Cô gần như ngạc nhiên vì mức độ đau đớn trong đó. Và giọng anh khi anh nói không phải là giọng của Dylan. Trong đó nghe như có tiếng *Hự*, như thể anh vừa bị húc thẳng vào giữa bụng. “Để tránh rủi ro khiến nó nghe như lời một bài hát,” anh khó nhọc lấy lại hơi thở với vẻ đường hoàng đến thảm hại, “chuyện này diễn ra được bao lâu rồi⁽²⁾?”

“Dylan...”

“ Bao lâu?”

“Một tháng.”

Dylan quay sang Marcus, người đang ấp chặt tấm chăn vào ngực mình. “Phiền anh ra về được không? Tôi muốn nói vài câu với vợ mình.”

Vừa ngưỡng nghệu khum tay che hàng họ, Marcus vừa nhích ngang như cua bò từ giường ra, chộp vội ít quần áo và lúng búng nói với Clodagh, “Anh sẽ gọi cho em sau.”

Dylan nhìn anh ta rút lui, rồi quay lại nhìn Clodagh và khẽ hỏi, “Tại sao?” Một trăm nghìn câu hỏi chất chứa trong hai từ đó.

Cô khó nhọc tìm từ chính xác. “Thật ra em cũng không biết nữa.”

“Xin hãy nói cho anh biết tại sao. Nói cho anh biết có chuyện gì không ổn. Chúng ta có thể hàn gắn điều đó, anh sẽ làm bất kỳ chuyện gì.”

Cô có thể nói gì đây? Với vẻ chắc chắn bất ngờ, cô biết cô không hề *muốn* anh hàn gắn nó. Nhưng cô nợ anh sự thành thật. “Em nghĩ là tại em cô đơn...”

“Cô đơn ư? Sao lại thế được?”

“Em không biết, em không thể diễn tả được. Nhưng em đã rất cô đơn và chán chường.”

“Chán ư? Chán anh?”

Cô lưỡng lự. Cô không thể tàn nhẫn như thế được. “Chán tất cả mọi thứ.”

“Em có muốn hàn gắn chuyện này không?”

“Em không biết.”

Anh đắm đắm nhìn cô trong nỗi im lặng đau đớn, kéo dài. “Có nghĩa là không. Em có yêu thằng... anh ta không?”

Một cái gật khổ sở. “Em nghĩ thế.”

“Được rồi.”

“Được rồi?”

Nhưng Dylan không trả lời. Thay vào đó, anh kéo chiếc vali từ trên nóc tủ quần áo xuống, quăng nó lên giường và, rầm rầm hết mở rồi lại đóng các ngăn tủ, bắt đầu lẳng vào đó đồ lót và áo sơ mi. Không có gì chuẩn bị cho cô biết là điều đó có thể gây sốc đến nhường nào.

“Nhưng...” cô gượng lên tiếng, mắt cô đảo qua đảo lại lia lia, chứng kiến cả vạt, đồ cạo râu của anh, rồi mấy đôi tất bay tót vào vali. Mọi chuyện đang diễn ra quá nhanh.

Trong chốc lát chiếc vali đã đầy căng. Và rồi Dylan đang kéo khóa đóng nó lại với một tiếng rít đến chói tai. “Anh sẽ quay về lấy những thứ còn lại sau.”

Anh quay người đi ra khỏi phòng, và sau một giây hoảng hốt Clodagh chụp vội lên người một chiếc áo choàng và chạy xuống cầu thang đuổi theo anh.

“Dylan, em vẫn còn yêu anh,” cô van vãn.

“Nếu vậy thì tất cả chuyện đó là thế nào?” Anh hất đầu lên phía trên.

“Em vẫn còn yêu anh,” cô lặp lại, giọng cô càng lúc càng khẽ dần, “nhưng...”

“Em không còn say mê anh nữa?” Dylan cay nghiệt nói nốt.

Cô lưỡng lự. Nhưng cô phải thành thật. “Em nghĩ thế...”

Anh đóng sập nét mặt lại. “Tối nay tôi sẽ quay lại để giải thích mọi chuyện với các con tôi. Trong thời gian đó cô có thể ở lại đây trong ngôi nhà này.”

“Trong thời gian đó là sao?”

“Vì ngôi nhà sẽ phải bị rao bán?”

“*Thật sao?*”

“Tôi không thể đủ sức trả tiền vay thế chấp cho chỗ này và một nơi khác. Còn nếu cô nghĩ là cô sẽ tiếp tục ở lại đây trong khi tôi chui rúc trong một cái xó xỉnh hôi hám nào đó ở Rathmines, thì cô nhầm to rồi đấy.”

Và rồi anh đi mất.

Cô lão đảo vì choáng váng, vì tốc độ chóng mặt mà tất cả mọi chuyện đã xảy ra. Cô đã mừng rỡ ra cảnh Dylan tự rút lui ra khỏi cuộc sống của cô, nhưng giờ đây khi thực sự xảy ra như dự định thì mới thấy nó tồi tệ làm sao. Mười một năm bị xóa sạch chỉ trong nửa tiếng đồng hồ, còn Dylan đau khổ đến cùng cực như vậy. Còn nói đến chuyện bán nhà nữa chứ! Đúng, cô đã phát mê mẩn vì Marcus, nhưng mọi chuyện đâu có đơn giản như thế.

Quá bàng hoàng để có thể khóc, quá hoảng sợ để có thể đau khổ, cô ngồi trong bếp một lúc lâu. Một hồi chuông ở cửa trước làm cô giật nảy mình quay trở về với thực tại. Đó có thể là Marcus.

Nhưng không phải. Đó là Ashling.

Clodagh đã không hề trông đợi Ashling. Dĩ nhiên là cô chưa sẵn sàng đối mặt với bạn. Và thái độ thù địch giận dữ thật bất ngờ của Ashling càng làm tồi tệ thêm toàn bộ mớ bung bét khủng khiếp này. Từ trước đến nay lúc nào Clodagh cũng được bao bọc trong tình yêu, nhưng bất thành linh tất cả đều căm ghét cô, kể cả chính bản thân cô. Cô là một kẻ cùng khổ, một kẻ đốn mạt, cô đã phá vỡ mọi quy tắc trong sách vở và sẽ không bao giờ được tha thứ.

Sau khi Ashling bỏ đi, và rồi cô bật khóc. Cô lê bước quay vào trong giường, giữa những tấm chăn còn nguyên mùi ái ân trụy lạc. Cô chưa bao giờ giặt vỏ chăn ga gối nhiều như cô đã làm trong năm tuần qua. Thôi, hôm nay thì không cần, chẳng còn gì để mà che giấu nữa.

Cô với điện thoại và gọi cho Marcus, để anh ta có thể nhắc cho cô nhớ là họ thực sự chưa hề làm bất kỳ điều gì sai trái. Rằng họ phát điên lên vì nhau, rằng họ không thể nào ngăn nổi mình, rằng mối quan hệ của họ là một sự gian dối đáng trân trọng. Nhưng anh ta không có ở chỗ làm và anh ta cũng không trả lời điện thoại di động, vì thế cô đành chịu đựng nỗi đau đớn một mình.

Đây không phải lỗi của mình, cô nhắc đi nhắc lại hết lần này đến lần khác như một câu thần chú. *Mình không thể nào ngăn được mình*. Nhưng, giống như một vết nứt xuống địa ngục đang mở ra, cô loáng thoáng nhận ra mức độ tàn tệ của những gì cô đã phạm phải. Những gì cô đã gây ra đối với Dylan là không thể nào tha thứ nổi. *Không thể tin nổi*. Trong nỗi run rẩy cô cuống cuồng chụp lấy tờ tạp chí gần mình nhất và cố lãng quên chính mình trong một bài viết về cách tô màu. Nhưng vết nứt lại mở ra - lần này còn tồi tệ hơn. Không chỉ có Dylan là người bị cô làm tổn thương. Còn có các con cô. Và Ashling.

Tim cô đập nhanh hơn và với một bàn tay trơn nhẫy mồ hôi cô nhấn các nút trên chiếc điều khiển từ xa cho đến khi cô tìm thấy Jerry Springer⁽³⁾. Nhưng ông ta cũng không đủ để khiến cô quên đi bản thân mình - bình thường thì những người xuất hiện trên chương trình của ông ta dường như là những nhân vật hoạt hình với cuộc đời riêng rồi rã đến lỗ bịch của họ, nhưng hôm nay cô không hề cảm thấy khác họ tí nào.

Cô lướt nhanh sang *Emmerdale*, rồi *Home and Away*, nhưng chẳng có gì ăn thua. Cô run lấy bầy vì sốc và sững sờ trước những hành động của chính mình, trước những tổn hại mà cô đã gây ra. Rồi cô nhớ là cô sẽ phải đi đón Molly từ vườn trẻ về nhà và tê cứng người hoảng sợ. Cô không thể nào ra ngoài được. Cô thực sự không thể. Đó là điều bất khả thi.

Cô không thể ở một mình và cô không thể ở bên cạnh bất kỳ ai khác và trong một khoảnh khắc khủng khiếp cô đã tự hỏi hay là cô đang suy sụp. Ý nghĩ không thể nào chấp nhận nỗi đó bóp nghẹt lấy cô trong một khoảng thời gian ác mộng, và rồi cô cố gượng dậy khỏi sự ôm ấp của chiếc giường. Suy sụp thậm chí còn tồi tệ hơn là phải đối mặt với thế giới bên ngoài.

Buổi chiều Marcus gọi điện và, bất chấp tất cả mọi chuyện, mỗi tế bào trong cơ thể cô lại reo lên ngay khi cô nghe thấy giọng anh ta. Cô phát điên lên vì anh ta, theo một kiểu mà cô không hề cảm thấy với Dylan trong nhiều năm qua. Nếu như trước kia từng có lúc. Tình yêu sẽ chinh phục tất cả.

“Em thế nào rồi?” Anh ta hỏi, giọng tràn đầy vẻ quan tâm.

“Tồi tệ!” cô nửa cười, nửa khóc. “Dylan chuyển đi rồi, mọi người đều căm ghét em, tất cả là một thảm họa.”

“Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi,” anh ta dỗ dành.

“Anh hứa chứ?”

“Anh hứa.”

“Này, lúc trước em đã gọi cho anh, và điện thoại của anh tắt máy.”

“Anh đang ẩn mình cho qua chuyện đã.”

“Ashling biết rồi. Dylan đã kể cho cô ấy.”

“Anh cũng đoán là anh ta sẽ làm thế.”

“Anh sẽ nói chuyện với cô ấy chứ?”

“Anh không nghĩ là có ích lợi gì,” anh ta nói, cố che giấu nỗi hổ thẹn của mình. “Anh muốn ở bên em. Anh còn có thể cho cô ấy biết điều gì mà cô ấy chưa biết chứ?”

Suốt năm tuần vừa rồi Marcus đã tìm cách bao biện cho sự gian dối của anh ta với Clodagh bằng cách nói rằng Ashling đang bỏ bê anh ta. Nhưng, trong thực tế, cảm xúc của anh ta còn phức tạp hơn thế. Anh ta không thể nào tin nổi vận may của mình với Clodagh. Cô thật là xinh đẹp và tất nhiên là anh ta mê mẩn cô hơn Ashling. Nhưng anh ta cũng từng rất mê Ashling và bị dẫn dắt bởi cách hành xử khốn nạn của mình. Anh ta không hề muốn

đổi đầu với vụ lảng nhăng lùm xùm của mình bằng cách thực hiện màn chất-vấn-và-trả-lời với Ashling.

Tốt hơn hết là cứ tập trung vào khía cạnh tích cực. Giọng run lên vì khao khát, anh ta hỏi Clodagh, “Anh có thể gặp em được không?”

“Dylan sẽ quay về sau giờ làm. Để nói chuyện với bọn trẻ. Lạy Chúa, thật khó mà tin được là...”

“Nhưng sau khi anh ta đã đi rồi thì sao? Anh có thể ở lại qua đêm. Xét cho cùng, bây giờ chẳng còn gì để lo sợ nữa cả, đúng không?”

Tim cô bay vút lên. “Em sẽ gọi cho anh khi anh ta đi khỏi.”

“Được rồi, gọi về nhà cho anh. Để chuông đổ ba lần, rồi gác máy, và gọi lại. Như thế anh sẽ biết đó là em.”

Dylan quay về sau giờ làm. Anh đã khác hẳn. Không còn rõ ràng là đau đốn nữa, nhưng giận dữ.

“Cô muốn bị bắt quả tang, đúng không?”

“Không!” *Có phải không nhỉ?*

“Đúng, cô muốn thế. Cô đã xử sự vô cùng kỳ quặc.”

Có lẽ là như vậy, cô thừa nhận.

“Các con tôi đã nhìn thấy cô ở trên giường với thằng khốn đó chưa?”

“Không, tất nhiên là không!”

“Hừ, thế thì tốt. Nếu như cô muốn được gần chúng.”

“Anh định nói gì?”

“Tôi sẽ giành quyền nuôi bọn trẻ, cô không có cơ hội nào đâu. *Trong hoàn cảnh này,*” anh nói thêm, cay cú.

Lời nói, và vẻ cay nghiệt trên mặt anh chợt khiến cho Clodagh nhận ra là tình cảnh này mới nghiêm trọng khủng khiếp đến chừng nào. Đó là một góc của Dylan mà cô không hề biết rõ.

“Lạy Chúa, Dylan,” cô nổ tung, “tại sao anh lại trở thành một đồ - !” Cô im bật ngay trước khi gọi anh là một đồ khốn nạn. Mà xét cho cùng thì tại sao anh lại không thể là một đồ khốn nạn?

Anh có vẻ hả hê trước sự phẫn nộ của cô - nếu như con người ta có thể vừa cười phá lên vừa cười khẩy cùng một lúc.

Cô nhớ ra rằng Dylan là một doanh nhân. Một doanh nhân rất thành đạt. Một người đàn ông chơi trò cứng rắn. Có thể anh sẽ không cun cút ngã lăn ra và chơi trò giả vờ chết vì bởi vì cô muốn anh làm thế. Nhưng Dylan lúc nào cũng đối xử với cô một cách dịu dàng và yêu chiều, cô đang nhận ra là sự thay đổi đột ngột này thật khó chấp nhận, ngay cả khi cô phải chịu trách nhiệm về điều đó.

“Tôi sẽ giành quyền nuôi con,” anh nhắc lại.

“Được thôi,” cô nhũn nhặn nói. Nhưng ngay cả khi ngoài mặt cô tỏ ra ngoan ngoãn, tim cô đang lồng lên, *Anh ta sẽ không cướp được con mình, đừng hòng.*

“Được rồi, tôi sẽ đi nói chuyện với chúng.” Dylan bước vào căn phòng nơi Craig và Molly đang xem tivi. Rõ ràng là chúng đã cảm thấy điều gì đó không bình thường vì chúng trở nên ngoan ngoãn một cách kỳ lạ suốt buổi chiều hôm đó.

Khi quay ra, Dylan lạnh lùng nói, “Tôi vừa nói với chúng là tôi phải đi vắng một thời gian. Tôi cần thời gian để suy nghĩ xem đâu là cách tốt nhất để giải quyết chuyện này.” Anh xoa tay lên miệng và bỗng nhiên trông anh có vẻ *kiệt sức*.

Nhưng lòng thương hại đau nhói của Clodagh dành cho anh vụt biến mất khi anh nói thêm, “Tôi *có thể* nói với bọn trẻ rằng mẹ của chúng là đồ đàn bà khốn nạn lang chạ kẻ đã hủy hoại tất cả, nhưng như thế sẽ gây hại nhiều hơn là có lợi, tôi thấy bảo vậy. Được rồi, tôi đi đây. Tôi ở chỗ bố mẹ tôi. Hãy gọi cho tôi - ”

“Em sẽ - ”

“Nếu có chuyện gì xảy ra với bọn trẻ.”

Cô nhìn anh ôm ghì lấy các con, mắt anh nhắm chặt. Chuyện này thật tồi tệ khủng khiếp. Giờ này hôm qua mọi chuyện còn không thể nào bình thường hơn thế. Cô đã làm món xào cho bữa tối, Craig đã nhè tất cả ra đĩa của nó, cô đã xem *Coronation Street*, cô đã cẩn thận bắt Dylan phải thay

một cái bóng điện, Molly thì bơi nhem nhuốc bơ lác ra khắp phòng ngủ của con bé. Hồi tưởng lại đó dường như là một thời kỳ hoàng kim, không bị nỗi đau đớn và lo lắng giày vò. Ai lại có thể nghĩ rằng chỉ trong nháy mắt cuộc sống của họ sẽ bị hất tung lên không khí và đảo lộn hoàn toàn, sa lầy trong cay đắng?

“Tạm biệt.” Dylan đóng cánh cửa trước lại sau lưng anh. Cô đã nhìn thấy anh gói ghém đồ đạc, anh đã bảo với cô rằng anh sẽ ra đi, nhưng cô không thể nào hình dung ra điều đó cho đến khi nó hiện ra như một sự đã rồi.

Chuyện này không hề xảy ra, cô nghĩ khi đứng trong phòng khách. Chuyện này không hề xảy ra.

Cô quay người khỏi cánh cửa và nhận ra Craig và Molly đang đứng chăm chú nhìn cô trong im lặng. Bề bàng, cô quay đi khỏi ánh mắt dò hỏi của chúng và với tay nhắc điện thoại.

Cô nghe thấy tiếng điện thoại của Marcus đổ chuông liên tục, rồi bật chuyển sang chế độ máy trả lời. Anh ta ở đâu nhỉ? Rồi cô nhớ ra anh ta đã dặn cô gọi, gác máy, rồi gọi lại. Cô miễn cưỡng làm theo - nó khiến cô có cảm giác như mình là một kẻ ngoài vòng pháp luật.

Ở loạt chuông thứ hai, Marcus trả lời và ngay lập tức nỗi đau của cô giảm bớt và được thay thế bằng cảm giác rạo rực lâng lâng, ngây ngất.

“Dylan đi chưa?” anh ta hỏi.

“Rồi -”

“OK, anh đang trên đường đến.”

“Không, chờ đã!”

“Sao cơ?” Giọng anh ta đột nhiên trở nên khó chịu.

“Em rất muốn gặp anh,” cô giải thích, “nhưng không phải là đêm nay. Vẫn còn sớm quá. Em không muốn làm bọn trẻ hoang mang. Anh biết đấy, Dylan đang nói đến tất cả những chuyện kinh khủng như là bảo đảm em không giành được quyền nuôi chúng.”

Tất cả lặng thinh, rồi bằng một giọng khê khàng Marcus hỏi, “Em không muốn gặp anh sao?”

“Marcus, em sẵn sàng đánh đổi bất cứ điều gì! Anh biết là em sẽ làm thế, nhưng em nghĩ sẽ tốt hơn nếu chúng ta để đến mai. Ngày, em cá là anh đang hối hận vì đã dính dáng đến chuyện này,” cô khịt mũi, với tiếng cười khê.

“Đừng có điên,” anh ta khẳng định, đúng như cô biết là anh ta sẽ làm thế.

“Chiều mai anh ghé qua đây nhé,” cô ngượng ngập mời. “Có hai người mà em muốn anh gặp qua.”

Chiều hôm sau Marcus đến với một con búp bê Barbie cho Molly và một chiếc ô tô màu đỏ to đùng cho Craig. Bất chấp những món quà, lũ trẻ chào anh ta với vẻ nghi kỵ. Cả hai đều cảm thấy là thế giới của chúng vừa bị đảo lộn khủng khiếp và lại càng trở lên e dè hơn với người mới đến này. Vật lộn với sự chống cự của chúng, Marcus kiên nhẫn chơi với cả hai, vừa trang trọng chải tóc cho Barbie vừa đẩy chiếc xe hết tiến lại lùi, hết tiến lại lùi dọc theo tấm thảm cho Craig. Phải mất một giờ tận tụy toàn tâm toàn ý và việc đưa ra một gói kẹo Percey Pigs trước khi Molly và Craig bắt đầu chơi thoải mái.

Căng thẳng vì hy vọng, Clodagh chăm chú theo dõi, hầu như không dám thở. Có thể mọi chuyện sẽ tốt đẹp hơn. Có thể rồi tất cả sẽ đầu vào đấy. Tâm trí cô ngây ngất hướng về tương lai. Có thể Marcus sẽ chuyển tới đây, anh ta có thể trả tiền vay thế chấp, cô sẽ giành được quyền nuôi các con, Dylan sẽ bị lộ nguyên hình là một kẻ ấu dâm hoặc một kẻ buôn ma túy và thế là mọi người sẽ căm thù anh ta và tha thứ cho cô...

Trong lúc Craig và Molly tạm thời xao lãng, Marcus tranh thủ khoảng thời gian trống để nhẹ nhàng vuốt ve cô. “Em sao rồi?” anh ta dịu dàng hỏi. “Vẫn vững vàng chứ?”

“Mọi người đều căm thù chúng ta,” cô cười ghen ngào. “Nhưng ít nhất chúng ta vẫn còn có nhau.”

“Đúng thế. Bao lâu nữa thì anh có thể đưa em vào giường?” anh ta vừa thì thầm, vừa luồn một bàn tay xuống dưới áo thun của cô và mân mê bầu vú ở xa phía bên trái. Anh ta véo vào đầu vú cô khiến miệng cô há ra vì khao khát.

“Mẹeeeeee,” Craig bắt đầu một màn nhõng nhẽo, lồm cồm đứng dậy và cố đẩy Marcus ra khỏi mẹ nó. Nó đập diên cuồng bằng cái ô tô mới màu đỏ của mình và loay hoay thế nào lại đập trúng phía bên ngoài hòn bi bên trái của Marcus. Không đủ gần để gây ra bất kỳ tổn thương thực sự nào nhưng cũng đủ để gây ra những cơn đau thắt chạy khắp bụng anh ta.

“Cứng à, cứng sẽ phải học cách chia sẻ chứ,” Clodagh dịu dàng nói.

“Không muốn đâu!”

Sau một thoáng tạm ngừng lúng túng, Clodagh nói, “Marcus, thật ra em đang nói với Craig mà.”

Lisa quỳ sụp trên sàn, tay nắm chặt lá đơn ly dị của mình. Con sóng tuyệt vọng vốn đã hết ập vào lại rút đi, kể từ khi cô mới đến Dublin cuối cùng cũng chảy tràn qua đầu cô.

Mình là một kẻ thất bại, cô thừa nhận. Mình là một kẻ thất bại to đùng, béo ú. Cuộc hôn nhân của mình chấm dứt rồi.

Thật điên rồ, cô chưa bao giờ thực sự nghĩ là nó sẽ xảy ra. Giờ thì cô nhìn thấy điều đó với sự rõ ràng đến đau đớn. Đó là lý do tại sao cô chưa bao giờ kiếm cho mình một luật sư. Trong suốt quá trình đổ vỡ với Oliver cô đã cư xử không hề giống với mình chút nào: xưa nay cô vẫn luôn chủ động và năng động. Cô luôn biết cách lo cho mọi việc đâu vào đấy, và chóng vánh. Nhưng, bất kể lý do là gì đi nữa, không phải lần này.

Thế đấy, giờ thì có lẽ cô nên kiếm cho mình một luật sư.

Nhưng nếu cho cô là người không dám đối mặt với sự thật, thì chính Oliver cũng thế, cô khẳng khẳng, chỉ muốn chấm dứt cảm giác thật...thật...ngu ngốc. Anh đã bỏ cô từ tháng Giêng và đang trả tiền thuê nhà ở nơi khác nhưng vẫn tiếp tục đóng nửa tiền vay thế chấp của mình. Đó đâu phải là cách hành xử của một người đàn ông muốn cắt đứt những sợi dây liên hệ.

Cô thoáng nhận ra mình đang nằm phủ phục trên sàn nhà với tất cả vẻ bẽ rạc của mình. Cảm thấy thật ngớ ngẩn, cô lão đảo đứng dậy - để rồi ngay lập tức như người hết sạch hơi sức. Cô cố lê bước vào đến phòng ngủ, đổ xuống giường và kéo tấm chăn phủ lên người.

Điều gì đó trong cách mà tấm chăn lông sột soạt và tự bọc nó quanh người cô làm vỡ òa trong cô những cảm xúc đau đớn, và cô khóc những giọt nước mắt của nỗi mất mát, của sự thất bại và - vâng! - của sự tủi thân. Cô có quyền cảm thấy thương hại cho chính bản thân mình, chết tiệt thật. Hãy nhìn vào tất cả những điều khốn nạn đã xảy ra mà xem. Việc bị cự tuyệt từ phía Jack - mặc dù nó không thấm vào đâu so với nỗi đau của việc để mất Oliver - cũng góp phần vào mớ ngổn ngang. Và Mercedes, nếu cô ta

đã kiếm được một công việc ở Manhattan, mình sẽ, mình sẽ... Vậy đấy, cô có thể làm gì chứ? Chính xác là không gì hết. Cô chưa bao giờ ý thức một cách rõ ràng về sự bất lực của chính mình đến thế. Và mặc dù cô đã bắt Trix gọi cả ngàn cú điện thoại đến cửa hàng, tấm màn cửa gỗ của cô vẫn chưa xong. Có lẽ là sẽ không bao giờ xong, với tiến độ này.

Đây chính là thứ thuốc gây nôn mà cô cần. Màn khóc lóc sụt sùi tiếp tục lên cao cho đến khi cô khóc oa oa như một đứa trẻ.

“...Lúc ốm đau cũng như khi khỏe mạnh...”

“...Ashling vừa có một cú sốc tồi tệ...”

“...Con có thể hôn cô dâaaaau.”

“...cô ấy tìm được một công việc ở New York...”

“...nhà máy đóng cửa đi nghỉ hè...”

Vừa gào lên, cô vừa vớ tay ra và quơ đổ một hộp khăn giấy vào trong giường với mình.

Khi thời gian trôi đi ánh sáng bên ngoài cửa sổ phòng ngủ của cô nhạt dần thành màu hồng. Màu xanh đen thấm phủ tối phòng cô, rồi màn đêm đen pha lẫn với ánh tím của thành phố. Cô vẫn tự thết đãi mình màn khóc than hiếm hoi này cả khi ánh bình minh xám nhạt như màu ngọc trai mờ đục len lỏi vào trong. Cuối cùng màu này bị xua đi và thấm dần lên thành một bầu trời thán Chín xanh ngắt. Những âm thanh ồn ã vang lên ngoài kia báo hiệu một ngày mới bắt đầu, nhưng Lisa quyết định vẫn ở yên chỗ của mình, vô cùng biết ơn.

Đến một lúc, trong khoảng thời gian có lẽ là buổi chiều, có sự xâm nhập vào thực tại bằng bông và len của cô. Một tiếng động trong hành lang, tiếng bước chân, rồi cô giật nảy mình khi Kathy thò quả đầu lúa mì xén gốc của chị ta vào qua cánh cửa phòng ngủ.

“Chị đang làm gì ở đây vậy?” Lisa trừng trừng nhìn bằng đôi mắt đỏ mọng.

“Hôm nay là thứ Bảy,” Kathy nói. “Lần nào tôi cũng dọn dẹp cho cô vào thứ Bảy.”

Những mẫu khăn giấy nằm rải rác trên mặt tấm chăn, mùi chướng khí tuyệt vọng không thể lẫn vào đâu được, cả thực tế là Lisa đang ở trên giường và hình như vẫn còn mặc nguyên quần áo làm Kathy phát hoảng. “Cô không sao chứ?”

“Vâng.”

Rõ ràng là Kathy không hề tin cô. Rồi Lisa chợt uể oải nảy ra một ý. “Tôi bị ốm, tôi bị bệnh cúm.”

Ngay lập tức Kathy tỏ ra vô cùng thông cảm. Cô có muốn một chút 7-Up để bay hết ga, một liều thuốc trị cúm Lemsip, một cốc whiskey nóng?

Lisa lắc đầu và quay lại với màn trướng trướng nhìn vào hư không. Một công việc kín thời gian.

Cúm ư? Kathy băn khoăn. Chị chưa hề nghe nói là có bất kỳ ai phải nằm bẹp vì nó bao giờ. Nhưng có gì đáng ngạc nhiên đâu nếu Lisa mắc phải bệnh gì đó khi sống trong cái đông hời hám này? Chị bắt đầu công việc dọn dẹp của mình trong bếp, lau sạch những bề mặt nhớp nháp - Lisa làm thế nào mà ra thế nhỉ - rồi nhặt một tờ tài liệu cất gọn đi. Lẽ tất nhiên là chị nhìn lướt qua tờ giấy - chị là gì chứ, một vị thánh chắc? - và trong giây lát mọi thứ chợt trở nên dễ hiểu. Cúm ư? Lisa không hề bị cúm. Cầu Chúa thương lấy cô ấy, cúm còn dễ chịu hơn nhiều.

Một khoảng thời gian không xác định sau đó và Kathy quay trở lại phòng ngủ. “Tôi sẽ chỉ lau dọn trong này.”

“Không, chị làm ơn đừng.”

“Nhưng những tấm ga này bẩn hết rồi, Lisa.”

“Không sao hết.”

Kathy đi ra, rồi Lisa nghe thấy tiếng cánh cửa trước đóng sập lại. Tốt. Lại được ở một mình.

Nhưng chỉ vài phút ngắn ngủi sau cửa trước lại bật mở một lần nữa và Kathy xuất hiện trở lại với chiếc túi mua hàng bằng nhựa. “Thuốc lá, kẹo, một chiếc thẻ cào và Cẩm nang RTÉ⁽¹⁾. Nếu có bất kỳ thứ gì cô muốn ở cửa

hàng, cứ nói với chúng tôi một tiếng. Nếu tôi không có ở đó thì Francine sẽ đi, và con bé nói nó sẽ làm miễn phí.”

Bình thường Francine vẫn ra giá một bảng cho mỗi lần con bé đi mua hàng cho Lisa.

“Bây giờ tôi đi làm đây,” Kathy nói. “Trước khi tôi đi, cô có muốn một tách trà không?”

Lisa lắc đầu. Kathy vẫn cứ làm.

“Trà đặc, rất ngọt đây,” chị vừa nói đầy ý nghĩa, vừa đặt nó cạnh Lisa.

Lisa bắt giác nhìn chăm chăm vào đôi giày thể thao của Kathy. Chúng được làm bằng plastic màu trắng xám, cũ rích, và phần mu giày gấp vào đã nứt hết. Cô vội vàng giật một tờ khăn giấy khác và áp chặt nó vào mắt mình.

Sau khi Ashling ném xuống chiếc găng tay⁽²⁾ cuối cùng rằng cô sẽ không bao giờ tha thứ cho Clodagh, cô bỏ đi, vẫn còn bưng bưng trong cơn giận dữ chính đáng. Điểm dừng chân tiếp theo là Marcus.

Về mặt đánh lại, cô học tốc bước, gần như chạy, hướng về phía thành phố và văn phòng của Marcus. Đang len lỏi qua những đám đông trên phố Leeson thì một người đàn ông đi ngược chiều, cũng đang hồi hả bước đi với vận tốc rất cao, đâm sầm vào cô, vai anh ta va mạnh vào vai cô. Anh ta đã đi mất, nhưng như trong một đoạn băng quay chậm Ashling lao đảo lùi lại, cảm giác như cú va chạm dội lại khắp trong cô hết lần này đến lần khác. Đột nhiên tan tành, tất cả nỗi tức giận của cô vỡ nát như một món đồ trang sức rẻ tiền bằng thủy tinh, sụp lơ và vô dụng. Tiếng om sòm của thành phố dội vào cô trong một tiếng gầm. Ô tô bấm còi inh ỏi; những bộ mặt khó khăn, găm gờ. Bất thành hình, không còn chỗ nào là an toàn nữa.

Người cô rung lên theo nhịp điệu của nỗi kinh hoàng, cuộc chiến cuối cùng với Marcus bị quên lãng. Cô không thể có cuộc chiến cuối cùng với một cái kẹo kéo.

Và lại cô giận dữ như thế để làm gì chứ? Giận dữ chưa bao giờ là phong cách của cô. Mới được có hai mươi phút kể từ màn đối đầu với Clodagh và

ngay lúc này đây thật không thể nào tin nổi chính cô là người đã làm chuyện đó.

Cô vội vã trở về nhà, chờ che sự yếu đuối của mình. Thế giới vừa biến thành một bức tranh của Hieronymus Bosch⁽³⁾: những đứa trẻ bẩn thỉu lang thang hát những bài mà chúng không thuộc lời; đôi lứa đay nghiến nhau vì không lấp đầy được sự trống trải của chính bản thân; một mụ đàn bà nghiện rượu móm mém đang lải nhải chửi những kẻ thù vô hình; những người vô gia cư trong ngưỡng cửa, miệng họ là những cái hốc tuyệt vọng.

Người vô gia cư!

Cầu cho Boo đã đi khỏi. Và cầu cho cậu ta không vết sạch nhẵn của mình.

Cô thực sự không nghĩ là anh ta sẽ làm thế, nhưng sau một ngày như cô vừa trải qua, cô sẵn sàng đón nhận bất kỳ điều gì.

Anh ta không làm thế. Căn hộ hầu như vẫn còn nguyên như khi cô đi, trừ một mảnh giấy cảm ơn đặt trên bàn. Cô trèo vào trong giường. Cô sẽ chỉ nghỉ ngơi một chút để vượt qua cú sốc này.

Nhưng cô vẫn còn nằm nguyên trong giường khi, đến một lúc nào đó trong buổi tối thứ Sáu, Joy tự mở cửa cho mình vào bằng chìa khóa dự phòng của Ashling. Cô nàng ủa vào trong phòng, mặt hiện rõ vẻ lo lắng. “Tớ gọi cho cậu ở chỗ làm và nói chuyện với Jack Thánh thiện⁽⁴⁾. Anh ta cho tớ biết chuyện gì đã xảy ra. Tớ rất lấy làm tiếc.” Joy quàng tay ôm lấy cô vào lòng trong khi Ashling nằm bất động như một tấm thảm cuộn tròn.

Nửa tiếng đồng hồ sau Ted rụt rè xuất hiện. Anh ta và Ashling đã không nói chuyện với nhau trong hơn ba tuần vừa rồi, từ khi Ashling cất vấn anh ta về chuyến đi đến Edinburgh.

“Ted, tớ rất xin lỗi,” Ashling rầu rĩ nói. “Tớ cứ tưởng cậu đang gian dúu với Clodagh.”

“Cậu tưởng vậy sao?” Khuôn mặt bé choắt và đen đúa của anh ta sáng bừng lên vì sung sướng. Rồi rất vội vàng anh gạt nó đi và lấy lại vẻ mặt nghiêm trang. “Tớ mang cho cậu ít khăn giấy,” anh ta mời mọc. “Trên đó ghi ‘Cô nàng Sành điệu’ đấy.”

“Để chúng ở kia. Cạnh chỗ khăn giấy Joy mang cho tớ ấy.”

Nghe tiếng chìa khóa tra vào trong cánh cửa, Lisa chớp chờn thoát khỏi tình trạng ủ ê. Chắc lại là Kathy. Nhưng không phải Kathy, mà là Francine.

“Chào cô.” Francine nhún nhảy thân hình béo tròn quay của nó vào trong phòng ngủ. “Mẹ cháu bảo cháu phải sang làm bạn với cô.”

“Cô không muốn ai làm bạn hết.” Lisa hầu như không thể nào nhấc nổi đầu lên khỏi gối.

“Cháu thử cái này được không?” Francine dán chặt mắt vào một cái khăn choàng bằng lông vũ màu hồng.

“Không.”

Nhưng con bé vẫn cứ choàng tấm khăn quanh người và tự ngắm mình trong tấm gương soi cả người, một thân hình bé nhỏ béo múp míp mặc quần tất in hoa và chiếc áo thun màu vàng.

“Chẳng phải lẽ ra cháu đang ở trường sao?” Lisa mệt mỏi hỏi.

“Không.” Francine làm ra vẻ vênh váo đầy khinh thường. “Hôm nay là Chủ nhật.”

Chết tiệt, Lisa nghĩ trong nỗi kinh ngạc vẫn vơ. Mình đánh mất cả ý niệm về ngày tháng.

“Mặc dù thậm chí nếu không phải là Chủ nhật mà cháu không muốn đến trường, cháu cũng sẽ không đi,” Francine hãnh diện.

“Nhưng thế thì cháu sẽ không được học hành gì và rồi cháu sẽ không thể tìm được một công việc tốt.” Lisa không quan tâm liệu Francine có được học hành gì hay không, cô chỉ muốn chọc tức con bé để nó bỏ đi cho xong.

“Cháu chẳng cần học hành gì cả. Cháu sẽ tham gia vào một girl-band và bố cháu bảo tất cả bọn họ ai cũng dốt đặc cán mai. Này! Để cháu biểu diễn cho cô xem màn nhảy của cháu nhé?”

“Không. Hãy biến đi và để cô được yên.”

“Cô có dàn stereo không?” Francine kiên quyết phớt lờ thái độ hằn học của Lisa. “Không à? Được rồi, cháu sẽ hát vậy. Được rồi, cô phải hình dung là cháu đang đứng ở giữa và có hai đứa con gái ở phía bên này của cháu và

hai đứa nữa ở bên này. Chờ chút.” Rất nhanh nhẩu, Francine vắn vạt áo thun của mình lên thành một chiếc áo cộc tạm thời, khoe ra cái bụng trẻ con tròn ung ung của nó.

“Cái vết màu vàng trên bụng cháu là gì vậy?” Lisa hỏi, với vẻ tò mò, bất chấp tất cả mọi chuyện.

“Khuyên rốn của cháu đấy.” Francine có vẻ đề phòng.

“Không, không phải.”

“Nghe này, cháu đã *phải* vẽ nó đấy,” Francine khẳng định. “Mẹ cháu nói cháu sẽ được có một cái thật sự khi cháu mười ba tuổi - mặc dù đến lúc ấy thì cháu đã chết rồi,” con bé ủ rũ nói thêm.

Rồi nó trấn tĩnh lại. “Hai, ba, bốn.” Nó gõ chân trên sàn và nhắm đếm nhịp vào, rồi bắt đầu thực hiện điệu nhảy. Khuỷu tay phải “xệ cánh” sang bên hai cái, rồi đến khuỷu tay trái. Hai bước nhảy lò cò giật cục trên chân phải, hai cái nhảy lò cò giật cục trên chân trái, rồi vỗ một cái đánh đét lên cặp mông núng nính của mình, con bé quay lưng lại về phía Lisa. Vừa ngâm nga tiếng nhạc không lúc nào ngắt, con bé vừa lắc mông, mỗi lúc một thấp dần và thấp dần hơn xuống dưới sàn. Một vũ nữ thoát y cũng không thể nào lộ liễu đến thế. Nó uốn éo trở lại độ cao bình thường, rồi lại vung về nhảy tót về phía trước, mặt nó đánh lại vì tập trung cao độ. “Đây mới là phần hay nhất,” con bé hứa hẹn. “Shimmmmmeee.” Vừa giang rộng hai cánh tay hết mức có thể, con bé vừa vặn vẹo đôi vai và thực hiện điệu nhảy shimmy⁽⁵⁾ không thấy ngực đâu trước mặt Lisa. “Da-dah!” Nó kết thúc bằng cách cố gắng thực hiện màn xoạc rộng hai chân. Nhưng không hề thấy nó có tí gì là chạm gần xuống đất.

“Không thể tin nổi,” Lisa công nhận. Hiển nhiên là thế rồi.

“Cám ơn cô.” Francine thở không ra hơi và đỏ bừng mặt vì khoái chí. “Tất nhiên là cháu cũng sẽ hát nữa. Cháu sẽ là ca sĩ chính. Như thế sẽ được trả nhiều tiền hơn. Và cháu còn viết bài hát nữa. Như thế lại càng kiếm được nhiều tiền hơn nữa.”

Lisa gật đầu đồng tình với óc làm ăn của con bé.

“Và kinh doanh các sản phẩm ăn theo, cháu sẽ phụ trách cả mảng đó nữa,” Francine hứa hẹn. “Đó mới là chỗ thực sự kiếm ra tiền.” Con bé chăm chú nhìn Lisa với vẻ tình quái. “Bệnh cúm của cô thế nào rồi? Đờ hơn chưa ạ?”

“Chưa. Đi đi.”

“Cô có ăn thanh KitKat kia không?”

“Không.”

“Cháu lấy nó nhé?”

Chỉ đến khi Lisa không thể ra khỏi giường để đi làm vào sáng thứ Hai cô mới chợt nhận ra là mình đang buông xuôi tất cả. Ngoại trừ việc bỏ về sớm hôm thứ Sáu, cô không thể nhớ nổi lần gần đây nhất cô bỏ làm là khi nào. Cô đã bao giờ bỏ chưa nhỉ? Cô vẫn đi làm khi đang đau bụng đến kỳ kinh, khi bị cảm lạnh đau đầu, chệnh choáng sau trận say, và cả những ngày đầu bầu. Cô vẫn đi làm cả trong những dịp nghỉ lễ của mình. Cô vẫn đi làm cả sau khi chồng cô đã bỏ cô đi. Vậy thì lần này cô đang bị làm sao nhỉ?

Từ trước đến giờ cô vẫn luôn là người độc đoán đến nỗi cô không bao giờ có thể hiểu nổi những kẻ bị suy sụp, những kẻ vừa khóc nức nở vừa được dắt ra khỏi bàn làm việc của mình để rồi không bao giờ quay lại. Nhưng cô cũng đã áp ủ một mối tò mò dai dẳng về việc buông xuôi tất cả, ngờ ngợ rằng trong ấy nhất định phải có chút dễ chịu nào đó. Chẳng phải sẽ rất thanh thoi sao khi hoàn toàn bất tài, thành thử không còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc để mặc cho những người khác nắm quyền chèo lái?

Hừm, hình như là không. Cô không thể hoạt động như bình thường và cô căm thù điều đó.

Cô nên đến chỗ làm. Ở đó cô được cần đến. Đội ngũ nhân viên của *Colleen* còn quá nhỏ bé để có thể dung túng cho chuyện nghỉ làm, nhất là khi Mercedes đã ra đi và Ashling thì cũng đang nằm bẹp. Nhưng cô không hề quan tâm. *Không thể* quan tâm. Cơ thể cô quá nặng nề còn đầu óc cô quá rệu rã.

Cuối cùng cô nhận ra là cô phải đi tiểu. Cô đấu tranh với nó, giả vờ là nhu cầu đó không hề xảy ra, nhưng cuối cùng nỗi bức bách trở nên khó

chịu đến nỗi cô phải vào nhà tắm. Lúc đi ngang qua bếp trên đường quay về cô nhận ra tờ đơn ly dị nằm trên quầy. Cô đã không nhìn đến nó từ hôm thứ Sáu, cô không bao giờ muốn nhìn thấy nó lần nữa, nhưng cô biết là mình bắt buộc phải làm.

Cô cầm nó quay vào trong giường và cố bắt mình nghiên cứu nó. Lẽ ra cô phải căm thù Oliver. Anh là đồ trơ tráo khốn kiếp, dám ly dị cô à! Nhưng cô trông đợi gì chứ? Cuộc hôn nhân của họ đã hết, “đổ vỡ không thể cứu vãn nổi” nếu muốn nói theo đúng thuật ngữ chuyên môn, và hãy đối mặt với điều đó, giống như anh đã làm.

Ngôn ngữ trong tờ đơn thật khoa trương và mập mờ bí hiểm. Một lần nữa cô nhận ra mình cần có một luật sư đến nhường nào, và cô đang hoang mang một cách đáng sợ ra làm sao. Cô lướt qua những trang giấy cứng đờ, cố gắng hiểu, và điều đầu tiên thực sự có ý nghĩa là Oliver đang muốn ly dị với nguyên nhân là kiểu “cư xử quá đáng” của Lisa. Những câu chữ nhảy bật ra và đâm vào cô đau nhói. Cô ghét bị buộc tội làm điều gì đó sai trái. Hôn nhân đổ vỡ đâu phải là lỗi của cô, cô phát khùng. Chẳng qua là vì họ đã có những mong muốn khác nhau. Đồ con hoang chó chết. Tự cô cũng có thể liệt kê ra những lời buộc tội cư xử quá đáng, nếu cô dồn tâm trí vào điều đó. Muốn cô đi chân đất, vác bụng bầu và bị xích chặt vào bồn rửa bát trong bếp - như thế mới thật là quá đáng.

Nhưng cơn giận dữ nguội đi khi cô nhớ ra là lời buộc tội cư xử quá đáng chỉ là một thủ tục. Anh đã giải thích tất cả những điều đó khi anh đến Dublin - họ phải có một lý do để trình ra trước tòa và cô cũng hoàn toàn có thể kiện anh.

Đọc tiếp, thấy có năm ví dụ, đúng như anh nói với cô là bắt buộc phải có. Làm việc chín cuối tuần liên một lèo. Bỏ tham dự lễ kỷ niệm ba mươi năm ngày cưới của bố mẹ anh vì lý do công việc. Hủy chuyến đi nghỉ của họ ở Sellitto Lucia đúng vào phút cuối cùng vì cô phải làm việc. Giả vờ là cô muốn có bầu. Sở hữu quá nhiều quần áo. Mỗi ví dụ lại khoét sâu vào cô như một lưỡi dao. Ngoại trừ ví dụ về việc sở hữu quá nhiều quần áo. Cô mặc định là với việc đưa ra ví dụ thứ năm anh đã cạn vốn liếng những lời

chê trách thực sự. Mọi phí tổn sẽ được chia sẻ và không ai trong hai người sẽ đòi hỏi tiền chu cấp từ người kia.

Đâu như là cô phải ký vào cái gì đó được gọi là Giấy Biên nhận Dịch vụ và gửi lại nó cho luật sư của Oliver. Nhưng cô sẽ không ký cột gì hết. Và không phải chỉ vì là cô không còn ý chí để cầm nổi một cây bút. Bản năng tự bảo toàn của cô đã ăn rất sâu.

Có tiếng gõ trên cánh cửa nhà cô. Cô thậm chí còn gượng bật cười lặng lẽ. Ý nghĩ là cô rời khỏi giường để ra mở cửa đúng là vô lý đến mức cười. Một tiếng gõ nữa. Nó không hề khiến cô thấy bận tâm một tí nào. Đừng hòng cô phản ứng. Có tiếng nói bên ngoài. Một tiếng gõ nữa - thật ra thì giống với một tiếng đập thành thành hơn. Rồi một tiếng lạch cạch khi nắp thùng thư được nhắc lên.

“Cô Lisa?” Một giọng nói hỏi.

Cô hầu như không để ý gì đến nó.

“Cô Lisa,” giọng nó đó lại gọi.

Thật sự là không hề có vấn đề gì khi phớt lờ nó.

“Cô LEEEEESSSSAAAA,” giọng nói đó rống ầm lên. Cô chợt nhận ra là cô biết giọng nói này. Đó là Beck. Chắc, đó không phải là tên thật của thằng bé, nhưng nó là một trong những thằng nhóc mê-mệt-Man-U sống trong khu phố. Cái thằng có giọng nói đến là to. “CHÁU BIẾT là cô ở trong đó. Cháu cũng đang BÙNG HỌC đây. Ở đây có một bó hoa TO BỰ, cô có muốn chúng không?”

“Không,” Lisa yếu ớt gọi vọng ra.

“GÌ CƠ?”

“Không.”

“Cháu chẳng nghe thấy cô nói gì cả. Cô bảo có à?”

Giận dữ, Lisa lôi người ra khỏi giường. Thật là chó má! Cả cuộc đời mình cô vẫn luôn mạnh mẽ. Cô chưa bao giờ đầu hàng trước hội chứng căng thẳng tiền kinh nguyệt hay trong những ngày sức khỏe tâm thần⁽⁶⁾ hoặc bất kỳ điều gì. Vậy là lần duy nhất cô quyết định có một cơn suy nhược

thần kinh, người ta không ngừng làm nó bị gián đoạn. Cô đẩy tung cánh cửa trước và gào lên vào mặt Beck, “CÔ ĐÃ BẢO LÀ KHÔNG!”

“Cô đây rồi.” Nó sột soạt ấn một bó hoa to dùng bọc giấy bóng kính vào tay cô và lách qua cô vào trong sảnh. “Nhanh lên, trước khi có người nhìn thấy cháu. Lẽ ra cháu phải đang ở trường.”

Lisa thờ dãn nhìn chăm chăm vào bó hoa. Những bông hoa rất đẹp. Không phải những bông cẩm chướng hay bất kỳ loại vớ vẩn khô khan bần tiện nào, mà là rất nhiều loại kỳ lạ - những bông hoa kế và lan màu tím trông như thể chúng đến từ một hành tinh khác. Ai gửi chúng đến nhỉ? Đột nhiên tay cô run bắn và cô đang xé mở phong bì. Liệu có thể là của Oliver không nhỉ?

Đó là hoa của Jack.

Tất cả những gì ghi trên mảnh thiệp là, “Chúng tôi nghĩ cô thật tuyệt vời. Xin hãy quay lại làm việc.” Nhưng Lisa vụt nhận ra ngay đó là một lời xin lỗi. Jack đã biết là cô có để mắt đến anh, và anh không hề quan tâm đến điều đó. Anh biết là cô đã biết. Và cô biết là anh biết là cô đã biết và đột nhiên chuyện đó không còn quan trọng chút nào. Mặc dù đẹp trai và có thân hình rắn chắc, có lẽ Jack cũng sẽ làm cô chán ngấy. Anh không đủ quan tâm đến những điều có ý nghĩa sống còn đối với cô. Chẳng qua là cô đã tìm kiếm sự khuây khỏa cho bản thân bằng những ảo tưởng về anh - Oliver mới là người đàn ông khiến cô thực sự rối bời.

Beck đang quấy rầy đòi cô chú ý. “Cháu muốn hỏi cô chuyện này.”

“Gì?” Từ đó như được lôi từ dưới ngón chân cô lên.

“Giúp cháu cho cái này lên TÓC cháu được không?” Nó rút một cái gói từ trong túi quần thun ra. Đó là thuốc nhuộm tóc Sun-in.

“Đừng nói với cô là cháu muốn tham gia vào một boy-band đấy,” Lisa nói.

Mặt Beck ngậy ra như một bức ảnh trong lúc nó tìm những từ thích hợp. Cuối cùng nó cũng lần ra được chúng. “Cô có LỰU ngay đi không?” Nó kêu ầm lên. “Cháu sẽ là một cầu thủ chạy cánh cho Man U.”

“Vì vậy mà cháu cần gậy highlight màu vàng hoe?”

“Còn sao nữa,” nó khinh bỉ sự đần độn của cô. “Tất nhiên là cần!”

“Không phải bây giờ, Beck, cô đang bị cúm.”

“Không, cô không bị.” Chưa gì nó đã phăm phăm đi vào phòng tắm của cô rồi nó quay lại nháy mắt một cái ra vẻ cùng hội cùng thuyền. “Nhưng nếu cô không chơi cháu, cháu cũng sẽ không chơi cô.”

Cô dựa người vào tường và chỉ muốn gào lên, nhưng rồi đành phải chiều theo số phận của mình.

Một giờ sau Beck ra về, tóc nó loang lổ những vệt màu vàng. “Cám ơn cô Lisa, cô là một cô gái rất COOL.”

Sau khi thẳng bé ra về, cô ngồi xuống bàn bếp của mình, hút thuốc. Cô thấy lạnh và định đi lấy một chiếc áo, nhưng cứ mỗi lần hút hết một điếu thuốc, cô lại châm một điếu khác.

Trong căn phòng tĩnh lặng điện thoại đổ chuông và tim cô gần như nhảy ra khỏi lồng ngực - những đầu dây thần kinh của cô đã bị sờn te tua! Máy trả lời tự động bật lên: không phải cô sàng lọc các cuộc gọi mà là ngăn chặn chúng. Nhưng tất cả tế bào trong cơ thể cô bật sang chế độ báo động đỏ khi giọng nói của Oliver tràn ngập căn phòng.

“Bé yêu à, anh đây. Ừ, tức là Oliver đây. Anh nghĩ là anh nên gọi cho em về - ”

Cô vội vồ lấy điện thoại. “Là em. Em nghe đây.”

“Ê,” anh hồ hởi nói. “Đã nghĩ là có thể em đang ở nhà mà. Anh gọi tới chỗ làm cho em, họ bảo em đang ở nhà. Em có nhận được, ừm...?”

“Có.”

“Anh đã cố gọi cho em hôm thứ Năm và thứ Sáu tại chỗ làm để cho em biết là nó đang trên đường đến, nhưng không sao gặp được em. Anh có để lại lời nhắn qua trợ lý riêng của em là gọi cho anh, em không nhận được à?”

“Không.” Hoặc có thể là cô đã nhận được. Cô loáng thoáng nhớ là Trix cố bật lời nhắn gì đó cho cô nghe sáng thứ Sáu.

“Và lẽ ra anh đã có thể gọi vào cuối tuần nhưng anh phải làm việc. Đột chụp ảnh điên người ở Glasgow với những cô người mẫu thần kinh. Những ngày làm việc hai mươi giờ.”

“Không sao mà.”

“Vậy, ừm... mặc dù chúng ta đã biết là chuyện này sẽ xảy ra, không có cảm giác là nó quá đột ngột đấy chứ, phải không?”

“Không,” cô thốt thức.

“Nhưng một trong chúng ta phải làm thế.” Nghe giọng anh có vẻ rất bối rối. “Nói thật lòng, bé yêu ạ. Anh cứ nghĩ đó sẽ là em. Anh cứ tự hỏi là điều gì đã khiến em trì hoãn lâu đến thế.”

“Bận bịu,” cô nuốt khan. “Thì tập chí mới và đủ các việc.”

“Đúng rồi! Nhưng, này, anh cảm thấy rất khốn nạn khi phải liệt kê năm lý do trong đó. Anh không hề có ý định nói xấu em, em biết điều đó mà, đúng không? Tức là, trước kia anh có khó chịu nhưng giờ thì không, em hiểu anh định nói gì chứ? Nhưng đó là quy định rồi. Chúng ta chưa ly thân được hai năm và ngoại tình không phải lý do chúng ta chia tay, vì thế chúng ta phải đưa vài lý do ra trước tòa.”

Lisa không thực sự sẵn sàng lên tiếng. Cô đang chờ đợi cơn bão nước nở đang nổ ra ở một nơi bị khóa chặt trong lòng cô sắp quét qua. Nếu cô mở miệng ngay lúc này tất cả sẽ trào hết ra ngoài.

“Lees,” anh nhấn giọng. Giọng anh tỏ vẻ quan tâm.

“Em...” cô gượng nói.

“Nàyyyyy,” anh rủ rì.

“Đáng buồn thật,” cô run rẩy.

“Anh biết, anh biết. Em nói xem thế nào nhé!” Sau một thoáng ngập ngừng, Oliver dường như đang nói to suy nghĩ của mình. “Tại sao anh không sang thăm em nhỉ? Chúng ta có thể giải quyết chuyện này, dứt điểm nó cho xong và tất cả mọi thứ.”

“Anh bị điên rồi.”

“Anh không hề điên. Em xem xét theo hướng này nhé, chúng ta có thể tự tiết kiệm cho mình cả đồng tiền chi phí thuê luật sư nếu chúng ta trực tiếp giải quyết những vấn đề như căn hộ. Em có biết là tốn bao nhiêu tiền mỗi lần luật sư của anh viết thư cho em không? Nhiều lắm, Lees, anh nói cho em biết thế.”

“Đi nào, bé yêu,” anh dỗ dành. “Chúng ta có thể làm như thế một cách hoàn toàn, đại loại là, thoải mái. Một đổi một. *Mano a mano*⁽⁷⁾.” Khi cô không nói gì anh lại càng phỉnh phờ, “*Hombre a hombre*⁽⁸⁾.”

Với tiếng cười khê nhất có thể, cô gượng nói, “Được rồi.”

“Được à? Thật chứ? Khi nào?”

“Cuối tuần này.”

“Em sẽ không làm việc sao?”

“Không.”

“Chà, chà, chà,” anh nói, bằng cái giọng mà cô không dám tin chắc lắm. Rồi anh hào hứng hẳn lên. “Anh sẽ cố bắt một chuyến bay vào thứ Bảy và anh sẽ mang theo tất cả mớ giấy lộn.”

“Em sẽ đón anh ở sân bay.”

Chỉ một đêm thôi, cô tự hứa với mình. Một đêm được nép sát vào người anh, và rồi cô sẽ vượt qua điều đó.

Cô cúp máy, không biết phải làm gì tiếp theo. Cô có thể quay trở lại giường, nhưng thay vào đó, trong một thoáng bốc đồng rồi dại, lại quyết định gọi cho Jack.

“Cám ơn anh vì những bông hoa.”

“Đừng nhắc đến chúng làm gì. Chẳng qua chỉ là để nói rằng chúng tôi...tôi... có sự tôn trọng lớn nhất dành cho cô và rằng - ”

“Jack, lời xin lỗi được chấp nhận,” Lisa nói xen vào.

“Ehm, cô đang nói về chuyện gì vô-” Rồi Jack ngừng bật và thở dài. “OK, cám ơn cô.”

“VẬY tình hình sao rồi?” Cô gần như tỏ ra vẻ rất quan tâm.

Giọng Jack hào hứng hẳn lên. “Thực sự là rất nhiều chuyện tốt đẹp. Tạp chí đang được cho in tiếp. Tôi không biết là cô nhìn thấy chúng chưa nhưng những bức ảnh về bữa tiệc xuất hiện trên năm tờ báo dịp cuối tuần vừa rồi và chúng ta nhận được những đề nghị mời cô trả lời phỏng vấn trên đài phát thanh quốc gia trong tuần này. Chúng ta còn có bốn đơn xin việc tự nguyện muốn thay thế Mercedes. Dublin quả là một nơi bé nhỏ. Và tôi đã tìm ra là Mercedes chuyển tới tạp chí nào rồi. Đó không phải là tờ *Manhattan*, mà một tạp chí tuần cho tuổi teen có tên là *Froth*.”

Đó có thể là vì Oliver sắp đến, đó có thể là vì những báo cáo tích cực liên quan đến *Colleen*, tất nhiên đó có thể là vì thông tin về Mercedes, nhưng có điều gì đó đã thay đổi bên trong Lisa, vì sau đó khi Jack hỏi, “Có khả năng cô quay lại làm việc không?” cô đã có thể trả lời, “Tôi nghĩ thế.”

“Tốt quá,” anh nói. “Điều đó có nghĩa là tôi có thể ngừng viết cái bài về chăm sóc da ở đàn ông này.”

“???”

“Trix bắt tôi viết nó. Trong khi cô và Ashling ở nhà còn Mercedes thì đã nghỉ việc, cô ấy là thành viên cao cấp nhất trong ban biên tập của *Colleen* đang có mặt. Quyền lực đã tiêm nhiễm vào đầu cô ấy. Cô ấy còn đang nói đến chuyện cử Bernard đến một buổi làm mặt chỉ để xem liệu cô ấy có thể khiến anh ta phát khóc không.”

“Tôi sẽ đến trong vòng một tiếng nữa.”

Trên đường đến nhà tắm sau mấy ngày liền không tắm rửa gì, Lisa đi qua phòng ngủ của mình và choáng váng vì tình trạng của nó. Cô đã suy nghĩ gì không biết? Cô đâu phải là loại người có thể buông xuôi tất cả. Những người khác thì có, và chúc họ may mắn. Nhưng không phải là Lisa - dù thích hay không thì cô vẫn là một người sống sót. Không phải là cô không cảm thấy chua xót và đau khổ. Cô có. Nhưng suy nhược thần kinh cũng giống như kính áp tròng màu - hợp với những người khác, nhưng nhất định không phải là cô.

Ashling trở mình trong giường và tìm thấy chiếc điện thoại phía dưới người cô. Cô đã ngủ cùng với nó suốt bốn ngày liền. Đây là lần thứ một triệu cô bấm số điện thoại nhà Marcus. Máy trả lời tự động. Rồi số điện thoại ở chỗ làm. Hộp thư thoại. Cuối cùng là di động của anh ta.

“Vẫn không trả lời à?” Joy hỏi với vẻ thông cảm khi cô và Ted xúm lại trên chiếc giường hôn hám của Ashling.

“Không. Lạy Chúa, tớ ước là anh ta sẽ nghe máy. Tớ chỉ muốn vài câu trả lời.”

“Anh ta là một kẻ hèn nhát bẩm sinh. Cứ ghé qua chỗ anh ta làm. Đồi co với anh ta ở những buổi diễn. Cách đó sẽ hiệu quả cho mà xem, thật đấy,” Joy gay gắt nói. “Sử dụng chiêu bài quấy rối, cậu có thể khiến anh ta thực sự điên đầu. Quát vào mặt anh ta rằng anh ta thật là vô vọng trên giường và rằng thằng bé của anh ta -”

“ - thực sự bé tí,” Ashling mệt mỏi nói nốt thay cho cô bạn.

“Thực sự đầy tàn nhang, tớ đang định nói thế,” Joy nói. “Nhưng tớ sẽ chấp nhận từ ‘bé tí’.”

“Không. Không có chuyện đó đâu. Cả hai đều không phải.”

“Được rồi, quên chuyện quấy rối đi vậy. Nhưng tại sao cậu không đến chỗ anh ta? Nếu cậu muốn anh ta quay lại thì cậu nên đấu tranh giành lấy anh ta chứ.”

“Tớ không biết là tớ có muốn anh ta quay lại không nữa. Với lại, tớ không có cơ hội nào đâu. Không phải là với Clodagh.”

“Cô ta làm gì mà đẹp đến thế,” Joy hần học nói.

Bất giác cả hai cùng quay sang nhìn Ted, mặt anh chàng đỏ bừng. “Hoàn toàn không,” anh ta nói dối trắng trợn.

“Cậu thấy chưa?” Ashling quát vào mặt Joy. “Cậu ấy cũng nghĩ là cô ta đẹp.”

Trong sự im lặng nặng nề bao trùm lấy họ, Ashling chờ dần nhìn quanh. Cô đã ở trong căn phòng này suốt từ chiều thứ Sáu. Bây giờ là tối thứ Hai và cô đã chỉ rời khỏi giường cho những chuyến thăm chóng vánh vào nhà tắm. Ý định ban đầu của cô là ngủ một giấc để vượt qua cú sốc, sau đó đi tìm Marcus và xem liệu cô có thể cứu vãn được những gì. Nhưng chẳng hiểu sao cô lại không thể nào thoát nổi khỏi chiếc giường. Giờ thì cô thích nằm đây, cô tự nhủ mình có thể cứ ở yên thế này.

Ánh mắt trống rỗng của cô sáng lên khi nhìn thấy một đồng khăn giấy. Tất cả đều chưa đụng đến. Tại sao cô lại không khóc nhỉ? Với sức nặng của nỗi đau mà cô phải mang trên người cô cảm thấy lẽ ra cô phải đang nức nở mãi không thôi mới đúng. Nhưng mắt cô vẫn tuyệt nhiên ráo hoảnh. Thậm chí không có tí dấu hiệu lơ mờ nào - giọng nói của cô không hề nghẹn, cổ họng không thấy sưng đau, khuôn mặt không hề húp híp.

Không phải là cô đã tê liệt. Ôi, giá kể được như thế.

Cô chậm rãi lên tiếng, với chính mình hơn là với hai người kia. “Tớ cứ tự hỏi tớ đã làm gì nên tội, và tớ không nghĩ đó là lỗi của mình. Lúc nào tớ cũng để anh ta thử những trò mới. Tớ đến tất cả các buổi diễn của anh ta. Chắc, hầu hết.” Cứ nhìn xem chuyện gì đã xảy ra sau lần duy nhất cô không đến được. Anh ta đã cuỗm ngay cô bạn thân nhất của cô. “Tớ đồng ý với anh ta mười lần một ngày rằng anh ta là người giỏi nhất và tất cả những nghệ sĩ hài khác đều là rác rưởi.”

“Cả tớ à?” Ted ngập ngừng hỏi. “Anh ta có nghĩ tớ là rác rưởi không?”

“Không,” Ashling nói dối. Buổi tối đầu tiên cô gặp Marcus anh ta đã không ngớt lời tán tụng như điên về Ted, nhưng chỉ là - nghĩ lại cô mới nhận ra - bởi vì anh ta không hề coi Ted ra gì. Khi rõ ràng là Ted đã thu hút được một nhóm người hâm mộ dù nhỏ nhoi nhưng rất nhiệt thành, Marcus bắt đầu phỉ báng anh chàng một cách rất tinh vi. Đủ khôn ngoan để biết là Ashling sẽ không cho phép những câu xúc phạm trắng trợn, anh ta đành tự bằng lòng với những nhận xét kiểu như, “Ted Mullins cũng tốt đấy. Chúng ta cần một hay hai tay hạng nhẹ cho trò này.” Đến lúc Ashling nhận ra là

thực ra anh ta đang bơi nhò Ted, thì cô cũng đã dẫn quá sâu vào vai trò người nâng đỡ để có thể phản đối.

“Tất cả đều là vì Marcus Valentine,” Joy nhận xét. “Anh ta có vẻ là một tên khốn kiếp ích kỷ.”

“Không phải thế đâu. Kể ra cũng rất vui khi giúp đỡ anh ấy. Bọn tớ đã rất gần gũi, bọn tớ như là bạn thân vậy.” Đó mới là điều đau đớn nhất. Nhưng anh ta đã gặp một người khác mà anh ta thích hơn, chuyện đó vẫn xảy ra thường xuyên.

“Chẳng lẽ cậu không hề cảm thấy là có chuyện đang xảy ra sao?” Joy hỏi. “Anh ta có cư xử bất thường tí nào không?”

Thật đau đớn khi phải nghĩ lại quá khứ gần đây sau những gì cô đã phát hiện ra, nhưng Ashling phải thú nhận, “Mấy tuần vừa rồi, trong lúc tớ bận bịu suốt, anh ta đã rất giận dữ. Tớ cứ tưởng đó chỉ là vì anh ta nhớ tớ. Cứ nghĩ mà xem!”

“Thế còn, ừm -” Joy đang miễn cưỡng cố đưa ra câu hỏi một cách tế nhị và nhận ra là cô không thể. “Thế vẫn tiếp tục tấn như bình thường chứ?”

Ted đưa tay lên bịt tai.

“Không,” Ashling thở dài. “Ít đi nhiều. Tớ cũng cứ tưởng đó lại là lỗi của tớ. Nhưng bọn tớ có làm chuyện ấy kể từ hôm tớ ở Cork về. Nên có một dạo anh ta làm thay cho cả hai.”

“Mà tại sao Clodagh lại chịu như thế nhỉ?” cô băn khoăn, như thể cô đang nói về một nhân vật trong bộ phim truyền hình dài tập.

“Có thể là cô ta không biết,” Joy gợi ý. “Có thể anh ta đã nói dối cô ta. Hoặc có thể anh ta đang sử dụng cậu làm bàn đạp để tìm cách khiến cô ta rời bỏ Dylan.” Quá muộn, Joy chợt nhận ra là mình mới phũ phàng đến mức nào. “Xin lỗi,” cô nhũn nhặn nói. “Tớ không hề nghĩ thế... Còn Clodagh thì sao chứ? Nếu tớ được chọn giữa Marcus và Dylan tớ biết ngay là mình sẽ chọn ai! Ôi lạy Chúa. Xin lỗi cậu lần nữa. Nghe này, cậu có muốn chút bim bim không?”

Ashling lắc đầu.

“Muốn ăn thứ gì không? Chocolate? Bông ngô? Bất kỳ thứ gì?” Joy trưng ra một loạt các loại bánh kẹo trên tủ ngăn kéo của Ashling.

“Không, và đừng có mang thêm cho tớ nữa.”

“Thế cậu có định rời khỏi giường nữa không đấy?”

“Không,” Ashling nói. “Tớ cảm thấy thật... nhục nhã.”

“Đừng cho chúng toại nguyện,” Joy kiên quyết nói.

“Tớ cảm thấy ai cũng căm ghét tớ.”

“Tại sao? Cậu chẳng làm gì sai cả!”

“Tớ có cảm giác là cả thế giới đều chống lại mình, và chẳng còn nơi nào an toàn cả. Và tớ rất buồn,” cô nói thêm.

“Tất nhiên là cậu phải buồn rồi.”

“Không, tớ buồn về những điều sai trái. Tớ cứ nghĩ mãi về Boo và điều đó mới đáng buồn làm sao. Còn tất cả những người vô gia cư đó nữa, vừa đói vừa rét. Mất hết cả nhân phẩm, thật là vô nhân đạo...”

Cô dừng bật lại. Cô đã nhận ra ánh mắt cô-ấy-hoàn-toàn-hồng-nặng thoáng hiện ra giữa Joy và Ted. Họ nghĩ cú sốc đã làm tung một phần nào đó trong cô. Làm sao cô lại có thể quan tâm đến những người vô gia cư, những người cô chưa bao giờ gặp, trong khi ngay chính cô cũng còn có một thảm họa sờ sờ trong đời thực của mình? Họ không thể nào hiểu nổi. Nhưng có một người chắc sẽ hiểu.

Nếu như tâm trí cô không đang rối bời như lúc này, hẳn là cô đã run bắn lên vì kinh hoàng. *Đây chính là những gì mẹ mình đã cảm thấy.* Và cũng chính khi đó cô nhận ra mối liên hệ khủng khiếp. *Khốn kiếp, mình nghĩ chắc mình đang bị suy nhược thần kinh.*

Dù là có hoa hay không có hoa, khi Lisa bước vào văn phòng và nhìn thấy Jack cô vẫn không thể kìm được nổi tức giận bùng lên vì anh đã cự tuyệt cô.

“Cô thế nào rồi?” Anh thận trọng chăm chú nhìn cô.

“Ồn,” cô giận dỗi nói.

“Chúng tôi nhớ cô.” Ánh mắt anh rất ân cần - nhưng không hề thương hại - và cơn giận của cô bốc hơi mất. Cô mới thật là trẻ con.

“Muốn xem bài về chăm sóc da của tôi không?” Anh khoe ra một bản giấy in, trong đó khẳng định rằng đồ của Aveda là “tốt”, đồ của Kiehl là “tốt” và đồ của Issey Miyake “tốt” nốt.

Lisa liệng tờ giấy trở lại mặt bàn và, với một cái nháy mắt kẻ cả, khích lệ, “Đừng từ bỏ công sức cả ngày.” Chắc hẳn người ta sẽ phải khiếp đảm thực sự về đội ngũ nhân viên của *Colleen* một khi những người như Jack mà còn thử viết một bài. “Và Ashling vẫn nghỉ sao?” Cô không thể kìm được vẻ tự đắc của mình. Ê, cô đang làm thủ tục *ly dị*, vậy mà cô vẫn đi làm.

Chỉ đến lúc này khi đã quay lại cô mới nhận ra là dư luận xung quanh sự ra đời của tờ tạp chí mới ồn ã làm sao và tất cả những công sức của cô nhằm đưa nó lên bản đồ đã mang lại thành quả. Trong thời gian cô nằm bẹp trên giường và tự thuyết phục bản thân rằng cô là kẻ thất bại vĩ đại nhất mọi thời đại, thì cô đã ít nhiều trở thành một ngôi sao - chỉ là ở Ireland tất nhiên, nhưng dù gì cũng vẫn là sao.

Đã có cả một lời đề nghị làm việc từ một tờ tạp chí Ireland đối thủ và một số nhà báo gọi điện đến, vài người quan tâm đến việc xây dựng một bài chân dung nghiêm túc về cô, nhưng hầu hết trong số họ quan đến việc sử dụng cô cho những bài “lấp chỗ trống”, kiểu như “Kỳ nghỉ yêu thích của tôi” và “Buổi hẹn hò lý tưởng của tôi”.

Cô cho phép một mức độ hào hứng nhất định len lỏi vào trong mình, nhưng quan trọng hơn bất kỳ thành công tạp chí nào là cuối tuần sắp tới với Oliver. Cô phải làm sao để trông cực kỳ lộng lẫy - cô sẽ phải bố trí cả một lô những bộ quần áo thật bóng bẩy và đi làm tóc. Rồi còn làm móng nữa chứ. Và cả chân. Cô sẽ không ăn gì hết, tất nhiên rồi, như thế cô có thể ăn uống bình thường với anh...

“Là tờ *Sunday Times*,” Trix vẫy điện thoại về phía Lisa. “Họ muốn biết là chị đang mặc đồ chíp màu gì.”

“Trắng,” Lisa lơ đãng nói, và Kelvin suýt nữa thì giật bắn mình.

“Tôi chỉ đùa thôi,” Trix cười toe toét. “Họ chỉ muốn hỏi về đồ chăm sóc tóc của chị...”

Nhưng Lisa không nghe thấy gì. Cô đang nói chuyện điện thoại với văn phòng báo chí của hãng DKNY ở London. “Chúng tôi muốn thực hiện một trang lớn cho số Giáng Sinh, nhưng chúng tôi cần quần áo vào *thứ Sáu*.”

“Lisa, chúng ta có thể nói chuyện về việc thay thế Mercedes được không?” Jack hỏi.

Việc Mercedes bỏ rơi họ ngay giữa lúc nước sôi lửa bỏng lại làm bùng lên một cơn giận nữa trong cô, khiến cô phải cố lắm mới xua đi được. “Trix, gọi cho Ghost, Fendi, Prada, Paul Smith và Gucci! Bảo với họ là chúng ta sẽ đăng cho họ vài trang trong số tháng Mười hai nhưng chỉ với điều kiện họ chuyển đồ cho chúng ta vào thứ Sáu. Đi nào.” Cô đi trước Jack vào phòng làm việc của anh.

“Chị ta đang âm mưu gì đó,” Trix nhận xét - vào không khí. Cô thấy nhớ Ashling và Mercedes, thật chẳng hay ho gì khi không có ai chơi cùng.

Jack và Lisa xem xét bốn bộ hồ sơ xin việc tự ứng cử vào vị trí biên tập viên thời trang và quyết định phỏng vấn tất cả.

“Và nếu họ không ra gì, chúng ta sẽ cho đăng quảng cáo,” Lisa nói. “Tôi hỏi anh chuyện này được không? Tôi muốn tìm một luật sư thì phải làm thế nào?”

Jack ngẫm nghĩ một lát. “Chúng ta có thuê riêng một hãng luật. Tại sao cô không đến gặp họ nhỉ? Nếu họ không thể giải quyết, ừm, việc của cô, họ sẽ giới thiệu một ai đó có khả năng.”

“Cám ơn.”

“Và tôi sẽ làm bất kỳ điều gì có thể để giúp cô,” Jack hứa.

Lisa chăm chăm nhìn anh với vẻ ngờ vực. Đúng là không thể nào lẫn tránh được điều đó. Cô thích anh. Anh vẫn đang tiếp tục với mối quan hệ ân cần, thông cảm mà anh đã đưa ra kể từ cái ngày cô khóc trong phòng làm việc của anh vì không được đi dự những buổi trình diễn. Đâu phải lỗi của anh khi cô cứ tự hiểu quá vấn đề lên.

Chiều thứ Ba điện thoại của Ashling đổ chuông. Cô chộp nó lên. Là *Marcus*, cô cầu khẩn. Là *Marcus*.

Nhưng tim cô hụt hẫng khi cô nghe thấy giọng một phụ nữ. Là mẹ cô. “Ashling con yêu, bố mẹ đang tự hỏi không biết bữa trưa của con thế nào và thế là mẹ gọi đến chỗ làm cho con. Họ bảo con đang nghỉ làm. Có chuyện gì vậy, con ốm à?”

“Không.”

“Vậy thì làm sao?”

“Con...” Ashling chấp chới quanh cái từ cấm kỵ, rồi đầu hàng, cảm thấy vừa kinh hoàng vừa nhẹ nhõm. “Con bị trầm cảm.”

Monica biết ngay rằng đây không phải là một ca đơn giản kiểu “Con bị trầm cảm vì tối qua con quên ghi lại phim *Friends*.” Ashling vẫn luôn hết sức thận trọng không bao giờ, *không bao giờ* dùng cái từ trầm cảm vì lo lắng cho bà. Chuyện này nghiêm trọng đây. Lịch sử đang tự lặp lại.

“Bạn trai con lăng nhăng với Clodagh,” Ashling yếu ớt giải thích.

“Clodagh *Nugent* à?” Monica có vẻ phẫn nộ.

“Cô ta thành Clodagh Kelly từ mười năm nay rồi. Nhưng với lại, không chỉ có chuyện đó.”

Monica lo lắng thăm dò. “Con thấy tệ đến mức nào?”

“Con đang nằm trong giường. Đây là ngày thứ năm rồi. Trước mắt con không có ý định rời khỏi giường.”

“Ăn uống thì sao?”

“Không.”

“Tắm rửa?”

“Không.”

“Ý định tự tử?”

“Chưa thấy.” Tuyệt thật, cô còn cả điều đó để mà trông đợi nữa.

“Mẹ sẽ bắt chuyến tàu sáng mai lên đó, con yêu, và mẹ sẽ trông nom con một thời gian.”

Monica chờ bị bảo là biến đi, như mọi khi. Nhưng thay vào đó tất cả những gì bà nhận được là một tiếng “Vâng” uể oải. Nỗi kinh hoàng siết chặt bàn tay lạnh lẽo của nó quanh tim bà. Ashling chắc chắn là bị nặng lắm rồi.

“Đừng lo lắng, con yêu, bố mẹ sẽ tìm cách giúp con. Mẹ sẽ không để con phải trải qua những gì mẹ đã trải qua,” Monica hứa chắc nịch. “Bây giờ mọi thứ khác rồi.”

“Ít ô nhục hơn,” Ashling nói qua cặp môi không còn cảm giác.

“Thuốc tốt hơn,” Monica bẻ lại.

Joy và Ted đang cố dỗ dành Ashling bằng một lô chocolate và tạp chí mới vào tối thứ Ba thì chuông cửa nhà cô rung lên. Tất cả đều chờ người.

Lần đầu tiên trong mấy ngày liền, khuôn mặt phờ phạc của Ashling mới trở nên rạng rỡ. “Có thể là Marcus!”

“Tớ sẽ ra và bảo anh ta biến đi.” Chưa gì Joy đã bước về phía cửa.

“Không!” Ashling khẩn khoản nói. “Không. Tớ muốn nói chuyện với anh ta.”

Vài giây sau Joy quay lại. “Không phải là Marcus...” cô rít lên.

Ngay lập tức Ashling trôi trở lại vào trong bãi lầy.

“Đó là Jack Thánh thiện.”

Chuyến viếng thăm kỳ lạ này khiến Ashling hơi nảy ra khỏi trạng thái ù lì của mình. Anh ta muốn gì nhỉ? Sa thải cô vì không đi làm à?

“Rửa ráy người ngợm đi, vì Chúa!” Joy giục giã. “Cậu hôi rình lên.”

“Tớ không thể,” Ashling nặng nề nói. Nặng nề đến nỗi Joy biết là cô đang lãng phí thời gian của mình. Như là một sự nhượng bộ, cô nhất định bắt Ashling thay sang chiếc quần pyjama sạch, chải tóc và đánh răng. Rồi Joy cân nhắc hai lọ nước hoa. “Happy hay *Oui*? Happy nhé,” cô quyết định. “Hãy thử sức mạnh của sự ý nhị.” Cô nàng phun cho Ashling ướt sũng bằng một làn mờ mịn nước hoa Happy rồi đẩy Ashling, như thể cô là một món đồ chơi lên giây cót, ra hướng phòng khách. “Cậu đi ra nào.”

Jack đang ngồi trên chiếc ghế sofa màu xanh của cô, tay anh buông thõng giữa hai đầu gối. Thật là cảnh kỳ quái nhất trên đời. Dù đang suy sụp, ý nghĩ đó vẫn chòi ra khỏi trạng thái đờ đẫn của cô. Anh thuộc về thế giới của công việc, vậy mà anh đang ở đây, làm cho căn hộ của cô đã nhỏ trông lại còn nhỏ hơn.

Bộ vest màu tối của anh, cùng mái tóc bù xù và chiếc cà vạt xộc xệch khiến anh có dáng vẻ của một người đàn ông rối bời và quẩn trí. Cô ngáp ngừng ở ngưỡng cửa, nhìn anh trao đổi ý nghĩ với sàn nhà lát bằng gỗ thích của cô. Rồi anh nghiêng đầu qua một bên, nhìn thấy cô và mỉm cười.

Ánh sáng trong phòng thay đổi khi anh đứng dậy.

“Xin chào,” Ashling nói. “Tôi xin lỗi đã nghỉ làm hôm nay và hôm qua.”

“Tôi chỉ đến để xem cô thế nào, chứ không phải để bắt cô quay trở lại làm việc.”

Rồi Ashling chợt nhớ ra. Jack đã dịu dàng và ân cần đến bất ngờ sau khi Dylan nói xong những thông tin khủng khiếp của anh ta.

“Mai tôi sẽ cố đến làm,” cô đề nghị. Khả năng chắc là ngang với việc cô sẽ trèo đỉnh Kilimanjaro.

“Tại sao cô không nghỉ luôn cả tuần nhỉ?” anh gợi ý. “Cố trở lại làm việc vào thứ Hai tới?”

“Được rồi. Cám ơn anh.” Cảm giác nhẹ cả người vì không phải cố gắng đối mặt với cả thế giới thật tuyệt vời đến nỗi cô thậm chí còn không cự cãi gì. “Mẹ tôi sắp đến ở mấy ngày. Nếu như có điều gì có thể lôi tôi trở lại với công việc, thì sẽ là chuyện đó, tôi tin chắc đấy.”

“Ồ, vậy sao?” Nụ cười của Jack trông thật là đồng cảm. “Một lúc nào đó cô sẽ phải kể hết cho tôi nghe mới được.”

“Vâng.” Cô không thể hình dung nổi là mình lại có đủ hơi sức mà xem thời gian nữa ấy chứ.

“Vậy bây giờ cô sao rồi?” anh hỏi.

Cô lưỡng lự. Đây không hẳn là chuyện bạn có thể tâm sự với sếp của mình, nhưng kệ xác, quan trọng quái gì chứ? Mà làm quái gì có điều gì

quan trọng nhỉ? “Tôi thấy rất buồn.”

“Điều đó thì dễ hiểu thôi. Kết thúc một mối quan hệ, mất đi một tình bạn.”

“Nhưng không chỉ là chuyện đó.” Cô đang cố giải thích nỗi khổ sở đè nặng trong mình. “Tôi cảm thấy một nỗi buồn về tất cả thế giới.”

Cô chăm chăm nhìn Jack. Anh có nghĩ cô là một kẻ tâm thần không nhỉ?

“Tiếp đi,” anh nhẹ nhàng thúc giục.

“Tất cả những gì tôi có thể nhìn thấy toàn là chuyện đáng buồn. Và chúng có ở khắp mọi nơi. Chúng ta là những kẻ bị thương biết đi, toàn thể nhân loại.”

“*Weltschmerz*,” anh nói.

“Sức khỏe,” cô lơ đãng nói(1).

“Không,” anh khẽ bật cười. “*Weltschmerz*. Tiếng Đức có nghĩa là ‘nỗi buồn thế giới’.”

“Có cả một từ cho cái đó sao?”

Cô biết mình không phải là người đầu tiên cảm thấy như thế này. Cô biết là mẹ mình cũng vậy. Nhưng nếu thực sự có cả một từ được tạo ra để miêu tả cảm giác đó, thì chắc chắn là phải có rất nhiều người khác cũng đã cảm thấy như vậy. Đó là một điều an ủi. Jack sột soạt lấy ra một chiếc túi giấy màu trắng. “Tôi, à, mang cho cô cái này.”

“Cái gì? Khăn giấy à? Tôi có thể mở cả một cửa hàng. Hay là nho? Tôi có ồm ồm. Chỉ là, chỉ là... cảm thấy nhục nhã.”

“Không, đây là... hừm, thật ra đây là sushi.”

Cô ngật ngưỡng, cảm thấy bị xúc phạm. “Anh đang biến tôi thành trò cười à?”

“Không! Chẳng qua là thấy cô có vẻ quan tâm khi chúng tôi ăn nó trong văn phòng.” Khi thấy Ashling vẫn lặng thinh anh vội vàng nói thêm, “Tôi cứ nghĩ có thể cô sẽ thích nó. Chẳng có gì đáng sợ cả, thậm chí là cá sống. Chủ yếu là đồ chay mà - dưa chuột, lê tàu, một chút cua. Một suất sushi cho người mới bắt đầu. Tôi có thể chỉ cho cô dùng qua...”

Nhưng trước vẻ mặt ngờ vực của Ashling anh bèn rút lui. “E hèm, được rồi, nếu vậy tôi sẽ để tự cô vậy. Hy vọng cô cảm thấy khá hơn. Gặp lại cô vào thứ Hai.”

Sau khi anh đi khỏi Ted và Joy hiện ra trong phòng khách.

“Cái gì trong túi vậy?”

“Sushi.”

“Sushi! Đúng là kỳ quặc khi mang thứ đó đến.”

Họ vây quanh chiếc túi giấy trắng với vẻ cảnh giác, như thể nó là chất phóng xạ.

“Bọn mình xem qua một chút chứ?” Cuối cùng Ted hỏi.

Trước vẻ mặt “nếu cậu muốn” của Ashling, anh chàng rút ra một chiếc hộp màu đen sơn mài và tròn mắt nhìn, như bị thôi miên, những cuộn cơm nhỏ được bày thành hàng rất xinh xắn.

“Tớ không hề nghĩ là trông nó lại như thế này,” Joy nhận xét.

“Vậy còn tất cả những thứ này là gì?” Ted chọc vào một cái gói giấy bạc nhỏ.

“Nước tương,” Ashling hờ hững nói.

“Còn đây?” Ted bóc mở chiếc nắp của một chiếc hộp xộp ngấn.

“Gừng ngâm giấm.”

“Còn đây?” Anh ta chỉ một mô chất sền sệt màu xanh.

“Tớ quên mất nó được gọi là gì rồi,” Ashling ủ rũ thú nhận, “nhưng nó hăng lắm.”

Sau khi tiêu thêm một khoảng thời gian nữa cho việc thận trọng khám phá, Ted quyết định đánh liều một phen. “Tớ phải thử một ít mới được.”

Ashling nhún vai.

“Cái này trông như một miếng dưa chuột vậy.” Anh chàng bỏ tọt nó vào mồm. “Còn bây giờ tớ sẽ tráng miệng với một lát gừng, rồi tớ sẽ - ”

“Không phải là làm như thế,” Ashling khó chịu nói.

“Hừm, nếu vậy thì chỉ cho tớ đi.”

Chú thích:

1. Ashling tưởng Jack hắt hơi.

58

Tiếng gõ nhẹ nhẹ trên cửa sổ làm Clodagh giật nảy mình. Hạnh phúc ngập tràn trong cô. Anh ta đang ở đây. Cô bay lướt ra cửa trước và khê mở nó ra.

“Gà gáy lúc hoàng hôn⁽⁴⁾,” Marcus nói bằng giọng Nga đặc sệt.

“Suýt.” Cô đặt ngón tay lên môi với một cử chỉ cường điệu nhưng cả hai đều đang run lên vì cười và sung sướng.

“Chúng ngủ rồi chứ?” Marcus thì thào.

“Chúng ngủ rồi.”

“Tạ ơn Chúa!” Anh ta hầu như quên mất là phải giữ yên lặng. “Giờ thì anh có thể giờ trò độc địa ra với em rồi.” Anh ta bước vào hàng lang, vỗ lấy cô và, cả hai vừa cười khúc khích vừa đâm sầm cả vào cây mắc áo khoác, anh ta bắt đầu cởi quần áo cô ra.

“Vào trong phòng khách,” cô mời mọc.

“Anh muốn làm ở đây cơ,” anh ta nói với vẻ dâm dật. “Ngay trên đồng ủng và cặp sách này.”

“Khiếp, không được!” Cô cười rũ rượi khi nhìn vẻ mặt giả vờ sững sủa của anh ta. “Trông anh cứ như Craig ấy.”

Anh ta trề cái môi dưới của mình ra thêm và cô lại càng cười tợn.

“Nhưng nghiêm túc đây,” cô thì thào, “nhờ may một trong hai đưa ra khỏi giường để vào nhà tắm và nhìn thấy chúng ta đang quần quai trên sàn nhà thì sao? Đi nào, vào phòng khách ngay lập tức!”

Rất ngoan ngoãn, anh ta nhặt áo sơ mi của mình và theo cô bước vào. “Nó làm anh nhớ lại hồi thanh niên, tất cả cái trò vụng trộm này. Kể cũng kích thích thật.”

Dylan đã làm Clodagh hoảng sợ với những lời đe dọa của anh về quyền nuôi con, vì vậy cô kiên quyết không để Molly và Craig nhìn thấy cô trên giường với Marcus. Nhưng tuần này Marcus lại rất bận bịu với công việc, thành thử việc ái ân vào ban ngày coi như xong. Khoảng thời gian duy nhất

họ có thể hy vọng làm chuyện ấy là khi Molly và Craig đang ngủ. Một khoảng thời gian xấp xỉ hai mươi phút mỗi ngày.

Trên ghế sofa, họ lột tung quần áo ra khỏi người nhau và, trong một thoáng tạm dừng để nhìn sâu vào trong mắt nhau, Clodagh thở dài với anh ta, “Em thật hạnh phúc khi được nhìn thấy anh.”

Năm ngày kể từ khi Dylan bỏ đi quả là một quãng thời gian ác mộng, quái đản. Cảm giác tội lỗi giằng xé trong cô, nhất là vì lũ trẻ luôn miệng hỏi khi nào thì bố sẽ về nhà. Cô ngày càng bị cô lập: ngay chính mẹ cô cũng nổi điên lên với cô. Và cô cảm thấy mất kiểm soát một cách đáng sợ - choáng váng trước sự hủy diệt mà cô đã gây ra.

Khoảng thời gian duy nhất mà nỗi sợ hãi tạm buông tha là khi cô ở bên Marcus. Anh ta là một viên kim cương trong cái bãi rác của đời cô. Cô đã đọc câu này ở đâu đó - trong cuốn tiểu thuyết có người phụ nữ mở một cửa hàng quần áo đồ hiệu second-hand - và nó chọt nảy ra trong cô.

“Không hạnh phúc bằng anh được gặp em.” Marcus nhìn lướt khắp cơ thể trần trụi của cô, rồi luồn tay xuống dưới, lật cô nằm sấp lại. Trước khi đi vào trong cô anh ta chờ đợi trong giây lát, gần như thành kính. Đã gần một tuần nay họ mới thực sự làm chuyện này. Đừng hòng có thể hy vọng vào chuyện đó vào buổi chiều thứ Bảy vừa rồi. Sau khi Craig đã đánh Marcus bằng chiếc xe ô tô đỏ, nó nhất định không cho anh ta lại gần Clodagh trong vòng một mét.

“Anh ấy đi,” Clodagh van vãn, giọng cô tắc nghẹn.

Marcus tự vuốt của mình một, rồi hai cái, bằng tay, sau đó đặt nó ngay ngắn trước lối dẫn vào trong cô. Không gì có thể sánh nổi với cú thúc đầu tiên vào trong cô. Bởi vì khoảng thời gian ở bên nhau lúc nào cũng ngắn ngủi nên màn yêu đương của họ có một vẻ thô bạo thật dữ dội: anh ta thích đâm thẳng một mạch đến ngập đốc trong cú thúc đầu tiên, thô bạo xuyên qua cái khoảng mềm mềm nửa như cưỡng lại đó, đi thẳng vào nỗi mê mê ngất ngây đầu óc. Và nếu như có thể làm bật ra từ Clodagh một tiếng thở hỗn hển tắc nghẹn pha lẫn giữa khoái cảm và đau đớn, anh ta lại càng thấy hứng khởi hơn.

Nhưng lần này nhất tâm thật sâu và hoàn hảo của anh ta bị chặn lại giữa chừng khi Clodagh căng cứng người, nửa như ngồi dậy và rít lên, “Suýt.” Cô nghiêng đầu lên phía trần nhà và chờ người ra. “Em nghĩ là em vừa nghe thấy... Không,” cô lại thả lỏng người. “Chắc là do em tưởng tượng ra thôi.”

Anh ta đâm thẳng một mạch trong cú thúc thứ hai, nhưng vẫn không khỏi cảm thấy như vừa bị tước mất thứ gì đó. Sau một màn chiến đấu dữ dội, chóng vánh, họ làm thêm màn nữa ít điên cuồng hơn một chút với cô ngồi bên trên.

Ròng rọc mờ mờ cô nằm phủ phục trên người anh ta và thì thầm, “Anh làm em hạnh phúc quá.”

“Em cũng làm anh thật hạnh phúc,” anh ta trả lời. “Nhưng em biết điều gì sẽ làm anh thậm chí còn hạnh phúc hơn không? Lên giường trên tầng nhé. Cái ghế sofa này làm anh đau lưng quá.”

“Chúng mình thực sự không nên. Nhỡ chúng nhìn thấy anh thì sao?”

“Em có thể khóa cửa phòng ngủ lại. Đi mà,” anh ta nhả nhả, “Anh đã xong việc với em tối nay đâu.”

“Vâng, nhưng... Ôi, được rồi, nhưng anh không được ở lại qua đêm. Đồng ý nhé?”

“Đồng ý.”

Bác sĩ McDevitt hoảng hồn khi thấy người phụ nữ phăm phăm bước vào phòng khám của ông và đòi hỏi thuốc Prozac với vẻ đe dọa. “Và chúng tôi sẽ không đi nếu không có thuốc đâu.”

“Bà - ” ông ta kiểm tra lại sổ hẹn của mình, “À, Kennedy, tôi không thể cứ thế mà kê đơn bừa được...”

“Cứ gọi tôi là Monica, và thuốc không phải là cho tôi, mà là cho con gái tôi.” Monica hướng sự chú ý của ông ta vào Ashling.

“Ồ Ashling, tôi không nhìn thấy cô ở đó. Có chuyện gì vậy?” Ông ta có cảm tình với Ashling.

Cô ngọ nguậy một cách bất lực và, với sự hỗ trợ từ khuỷu tay của mẹ mình, cuối cùng cũng buột ra được. “Tôi cảm thấy thật kinh khủng.”

“Thằng bạn trai vừa bỏ con bé vì con bạn thân nhất của nó,” Monica giải thích khi thấy rõ ràng là Ashling sẽ không làm thế.

Bác sĩ McDevitt thờ dài. Bị bạn trai phụ bạc, hừm, cuộc đời là thế, không phải sao? Nhưng con người ta muốn có thuốc Prozac vì *tất cả mọi thứ* - cho dù là vì họ mất một chiếc khuyên tai, hay nhờ quỳ phải một miếng xếp hình Lego.

“Mà không chỉ là vì thằng bạn trai.” Monica nhấn mạnh trường hợp của Ashling. “Con bé còn có những vấn đề về gia đình nữa.”

Gì chứ chuyện đó thì bác sĩ McDevitt có thể tin được. Một bà mẹ độc đoán chẳng?

“Tôi cũng bị bệnh trầm cảm suốt mười lăm năm. Phải nhập viện nhiều lần -”

“Không cần phải khoe đâu,” ông ta lầm bầm.

“ - và Ashling đang hành động giống hệt tôi trước kia. Năm bẹp trong giường, không chịu ăn uống, bị ám ảnh vì những người vô gia cư.”

Bác sĩ McDevitt hoạt bát hẳn lên. Thế này thì giống hơn rồi. “Những người vô gia cư làm sao?”

Một cú huých và một câu “*Kế cho ông ấy đi!*” được rít lên từ Monica trước khi Ashling ngẩng bộ mặt phờ phạc, bất động của mình lên và lúng búng, “Có một cậu thanh niên vô gia cư mà tôi biết. Trước nay lúc nào tôi cũng thấy bứt rứt vì cậu ta, nhưng giờ tôi thấy buồn vì tất cả mọi người trong số họ. Ngay cả những người tôi chưa gặp bao giờ.”

Chừng đó là đủ để thuyết phục bác sĩ McDevitt.

“Tại sao tôi lại cảm thấy như vậy?” Ashling hoang mang. “Tôi sắp bị điên à?”

“Không, cô sẽ không bị đâu, nhưng, e hèm, trầm cảm là một con quái vật kỳ quặc,” ông ta ậm ừ. Nói cách khác, ông ta cũng chẳng có manh mối gì nhiều. “Nhưng theo phỏng đoán, nghe từ, ờ, lời kể của mẹ cô thì có lẽ cô đã thừa hưởng khuynh hướng dễ mắc căn bệnh này và tổn thương từ việc mất khuyên tai - ý tôi là bạn trai của cô, đã đánh thức nó.”

Ông ta kê đơn cho cô với liều lượng thấp nhất, “Với điều kiện,” ông ta nguệch ngoạc thêm cái gì đó trên một mảnh giấy, “là cô cũng phải đi gặp chuyên gia tư vấn tâm lý.”

Ông ta ủng hộ việc tư vấn tâm lý. Nếu con người ta muốn hạnh phúc, hãy cứ để họ lao tâm khổ tứ vì nó một chút.

Ra ngoài phòng khám Ashling nói, “Giờ thì con có thể về nhà được chưa?”

Monica chỉ có thể dỗ dành cô đến gặp bác sĩ bằng cách gọi một chiếc taxi. “Cứ đi bộ đến nhà thuốc với mẹ đã, sau đó chúng ta sẽ về nhà.”

Chán ngán, Ashling để mặc Monica khóa tay lôi mình đi. Cô liên tục bị bắt làm những việc cô không hề muốn làm và đã quá thờ ơ để có thể phản đối. Vấn đề là ở chỗ Monica đã biến hạnh phúc của Ashling thành công trình của mình, vì bà quá đổi sung sướng khi có cơ hội bù đắp lại bao nhiêu năm sao lãng không thể tránh khỏi.

Đó là một buổi chiều đầu thu và, trong khi hai mẹ con chậm chậm bước trong ánh nắng dịu mát, Ashling dựa người vào khuỷu tay mẹ, thật dày và mềm mại dưới những lớp áo.

Sau khi mua thuốc xong, Ashling nhận ra mình đang bị dẫn qua công viên Stephen's Green, tại đây cô bị bắt ngồi xuống một chiếc ghế dài và ngắm mặt hồ qua ánh nắng chiếu xiên. Lũ chim đập cánh tung tóe trên mặt nước và Ashling băn khoăn khi nào thì cô có thể trở về nhà.

“Sớm thôi,” Monica hứa.

“Sớm à? Tốt.” Rồi cô bắt đầu ngắm lũ chim. “Vịt trời,” cô uể oải nhận xét.

“Đúng rồi! Vịt trời!” Monica làm ra vẻ sôi nổi như thể Ashling mới hai tuổi rưỡi. “Đang chuẩn bị bay về phương nam trú đông... Nơi thời tiết ấm áp hơn,” bà nói thêm.

“Con biết rồi.”

“Đang gói ghém những bộ bikini và kem chống nắng của chúng.”

Lại là sự im lặng.

“Đăng ký séc du lịch,” Monica nói thêm.

Ashling vẫn đăm đăm nhìn thẳng về phía trước.

“Rồi còn sơn móng chân,” Monica gợi ý. “Mua kính râm và mũ rơm nữa chứ.”

Chính kính râm là thứ có tác dụng. Hình ảnh một con vịt đeo kính râm nhìn như dân mafia là đủ khôi hài để gọi ra một nụ cười nửa miệng từ Ashling. Chỉ đến lúc đó cô mới được phép về nhà.

Vào sáng thứ Bảy, khi Liam đánh taxi đến đón Lisa để đưa cô ra sân bay, anh ta không giấu nổi vẻ ngưỡng mộ.

“Lạy Đức Chúa ở trên cao, Lisa” anh ta trịnh trọng thốt lên. “Nhưng trông cô lộng lẫy quá!”

Lặn^[2] lấy thì đúng hơn. “Phải thế mới được, Liam. Tôi chuẩn bị suốt từ bảy giờ sáng.”

Cô phải thú nhận là mình đã thành công. Mọi thứ đều hoàn hảo: mái tóc, làn da, lông mày, móng tay của cô. Và quần áo nữa. Trong hai hôm thứ Tư và thứ Năm, những người đưa hàng đã mang đến mấy món đồ lộng lẫy nhất hành tinh, cô tha hồ mà nhón lấy những thứ đáng chọn nhất và giờ thì đang mặc chúng đây.

Trên đường đi, Lisa giải thích qua đôi chút về những gì đang diễn ra, khiến Liam buồn rĩ.

“Ly dị,” anh ta lầm bầm. “Anh chàng của cô chắc bị điên rồi. Và mù nữa.”

Để đến gần cánh cửa, Liam đỗ xe ở một vị trí vừa trái phép vừa nguy hiểm. “Tôi sẽ chờ cô ở đây.”

Chưa gì Lisa đã thấy nghẹt thở, thậm chí cả trước khi cô chạy vào trong sảnh đến. Mặc dù màn hình cho thấy là chuyến bay của Oliver đã hạ cánh vậy mà chẳng thấy bóng dáng anh đâu cả, vì vậy cô cứ đứng ở điểm đón, căng mắt vào cánh cửa hai lần kính và chờ đợi. Tim cô đập thình thịch còn lưỡi thì dán chặt lên vòm miệng khô khốc của mình. Cô chờ thêm một lúc nữa. Mọi người lũ lượt hiện ra, hồi hộp thơ thẩn qua những người đang

chờ, nhưng vẫn không thấy bóng dáng Oliver. Sau một lúc cô cuống cuống gọi về nhà để kiểm tra xem anh có để lại tin nhắn nào nói là anh bị trì hoãn, nhưng chẳng có gì.

Cô đã hầu như tin rằng anh không đến nữa khi cuối cùng cô nhìn thấy anh đang thong thả bước về phía cánh cửa kính. Đầu cô nhẹ bẫng và mặt đất dường như hơi chao đảo. Anh mặc toàn đồ đen. Một chiếc áo khoác da vạt dài màu đen phủ ngoài áo len cổ lọ màu đen và quần đen bó sát. Rồi anh nhìn thấy cô và nở nụ cười từ nghìn thước của mình. Vật thể nhân tạo duy nhất mà người ta có thể nhìn thấy từ vũ trụ, cô vẫn thường nói với anh như vậy trong cuộc sống trước kia.

Cô vội lao về phía trước. “Suýt nữa em đã không thể chờ anh thêm được nữa.”

“Xin lỗi, bé yêu,” môi anh cong lên quanh hàm răng trắng đến lóa mắt của mình, “nhưng anh bị bộ phận Xuất nhập cảnh giữ lại. Người duy nhất trên cả máy bay bị thế.” Anh chống tay lên hông và nói với vẻ tò mò rất cường điệu, “Giờ thì anh tự hỏi *tại sao* lại thế.”

“Lũ khốn nạn!”

“Ừ, vấn đề là dường như không thể nào thuyết phục được họ rằng anh là một công dân Anh. Bất chấp việc có hộ chiếu Anh.”

Cô chép miệng với vẻ lo lắng. “Anh có khó chịu không?”

“Không, anh quen bị thế rồi. Cũng chuyện như thế này đã xảy ra lần trước anh đến đây. Em trông tuyệt lắm, bé yêu.”

“Anh cũng thế.”

Kathy đang vừa hoàn thành một khối lượng dọn dẹp đồ sộ thì Liam đưa họ về đến nhà. Chị cố kín đáo rút đi nhưng Lisa đã chặn chị lại.

“Oliver, đây là Kathy, chị ấy sống bên kia đường. Còn Kathy, đây là Oliver, chồ - bạn tôi.”

“Xin chào anh,” Kathy nói, bản khoản không biết chồ-bạn là thế nào. Có lẽ cũng giống như là một người bạn gái.

Khi Kathy ra về, họ rơi vào một trạng thái lúng túng quá lịch sự, siêu vui vẻ - mặc dù họ đối với nhau hoàn toàn có thiện chí, nhưng không nghi ngờ gì nữa, đây quả thật là một tình huống rất kỳ lạ trong đó không hề có quy tắc ứng xử rõ ràng nào. Oliver thì trầm trồ khen ngợi ngôi nhà một cách quá nhiệt tình trong khi Lisa long trọng trình bày những kế hoạch của mình, trong đó đề cập cụ thể đến một tấm màn gỗ.

Cuối cùng cả hai cùng bình tĩnh lại và bắt đầu cư xử một cách bình thường hơn. “Chúng ta nên bắt đầu thôi, bé yêu ạ,” Oliver nói, và lôi từ trong túi của anh ra thứ gì đó mà, trong một thoáng, cô cứ tưởng là quà cho mình, để rồi nhận ra đó là một hộp đựng tài liệu: chứng thư, tài khoản ngân hàng, bản kê thẻ tín dụng, giấy tờ thế chấp. Anh đeo một cặp kính gọng bạc vào và, mặc dù trông anh chuyên nghiệp đến ngon lành, tất cả sự bồn chồn cồn cào, hồi hộp rất đàn bà của cô đột nhiên biến mất. Cô đang nghĩ đến chuyện gì cơ chứ? Đây đâu phải là một cuộc hẹn hò, đây là một cuộc gặp về vụ ly hôn của họ.

Tâm trạng phấn chấn hưng khởi của cô bỗng nhiên trôi tuột xuống tận đáy. Cô nặng nề ngồi xuống một chiếc ghế bên bàn bếp và bắt tay vào việc phân chia cuộc sống tài chính chung của hai người, nhằm mục đích khôi phục chúng, bình thường và trọn vẹn, quay lại với tình trạng độc thân của họ. Đây là một quá trình rối rắm và phức tạp chẳng khác nào tách rời những cặp song sinh dính liền nhau.

Chơi trò cút bắt với những tài khoản ngân hàng có từ năm năm trước, họ cố gắng liệt kê tất cả những khoản thanh toán khác nhau mà cả hai đã cùng chi trả cho căn hộ của mình. Liên quan đến các khoản đặt cọc và bảo hiểm nhân thọ, rồi phí luật sư, hai sợi dây riêng biệt này thường xuyên dính chặt vào nhau.

Một vài lần mọi chuyện trở nên gay gắt và khó chịu, giống như vẫn thường xảy ra khi chuyện liên quan đến tiền bạc. Lisa khẳng khái rất quả quyết rằng cô đã thanh toán tất cả các chi phí thuê luật sư, nhưng Oliver lại tin chắc là cả anh cũng có đóng góp.

“Xem này,” anh sột soạt lục lọi và tìm thấy tờ hóa đơn cứng quèo từ luật sư của họ, “một hóa đơn ghi năm trăm mười hai bảng, mười sáu xu. Và đây nữa,” anh chọc vào bản sao kê ngân hàng của mình, “một tấm séc năm trăm mười hai bảng, mười sáu xu, được ký sau đó ba tuần. Một sự trùng hợp à? Anh không nghĩ thế!”

“Đưa em xem nào!” Cô kiểm tra cả hai, rồi làu bàu, “Xin lỗi.”

Chuông cửa rung lên và Francine lướt vào. “Chào cô Leeeesa. Ờ, chào chú,” con bé gật đầu với Oliver, vẻ bên lên che mất sự tự tin của nó. Nó quay lại phía Lisa. “Tối nay bọn cháu tổ chức một bữa tiệc đồ ngủ. Cháu và Chloe và cả Trudie với Phoebe nữa. Cô sẽ đến chứ?”

“Cám ơn, nhưng cô có kế hoạch rồi.”

“OK. Ừm, cô có hộp kem thoa mặt thừa nào mà bọn cháu có thể dùng được không?”

Lisa cố kiềm chế nổi bực dọc. “Xin lỗi anh, Oliver, chỉ một giây thôi. Vào phòng ngủ của cô nào, Francine.”

“Ái chà chà!” Oliver thốt lên, khi Francine đi ra với một túi plastic đầy những kem thoa mặt, sơn móng tay, kem tẩy da và những thứ lằng nhằng khác dùng cho bữa tiệc con gái.

Lisa cau mặt hậm hực. “Nó chỉ ghé vào để nhìn xem anh thế nào.”

Họ quay lại với cuộc đuổi bắt và chốc chốc lại vấp phải những kỷ niệm.

“Chúng ta mua cái quái gì ở Aero mà tốn nhiều tiền thế nhỉ?”

“Chiếc giường của chúng ta,” Oliver trả lời cụt lủn.

Sự im lặng bao trùm, đặc quánh với những cảm xúc không thể diễn tả bằng lời.

“Một tấm séc trả cho Discovery Travel?” Lát sau Lisa lại hỏi.

“Cyprus.”

Riêng một từ đó đã ném cả một quả bom cảm xúc vào cô. Nồng nàn đến mê mẩn, năm quẩn lẫn nhau trong khi ánh nắng cuối buổi chiều chiếu xiên thành những hình mờ ảo trên chăn của họ: cô đang say đắm trong tình yêu,

trong kỳ nghỉ “vợ chồng” đầu tiên của mình, không thể hình dung nổi có lúc nào lại sống mà không có Oliver.

Nhìn họ lúc này mà xem, tình cờ vớ đúng tờ séc đó trong khi họ đang chuẩn bị cho vụ ly dị. Chẳng phải cuộc sống thật trở trêu sao?

Một vài tiếng sau, chuông cửa lại vang lên. Lần này thì là Beck. “Lisa, cô có muốn ra NGOÀI không? Bọn cháu chỉ vừa mới mang BÓNG ra.”

“Cô đang bận, Beck.”

“Chào chú ạ.” Beck trao một cái gật đầu kiểu đàn-ông-với-đàn-ông về phía Oliver, nhưng không thể giấu nổi vẻ kinh ngạc hiển nhiên của nó. “Thế còn chú thì sao?”

“Chú ấy cũng đang bận.” Lisa càng lúc càng phát khùng. Chúng đang đối xử với Oliver giống như một trò biểu diễn quái vật.

“Thật ra,” Oliver đặt bút xuống và gỡ kính ra, “anh thấy nghỉ một chút cũng được. Chuyện này làm anh mệt rũ cả người. Nửa tiếng đồng hồ nhé?” Anh đuổi người rất mềm mại và Lisa đờ đẫn nhìn những cơ bắp cân đối của anh.

“Cô cũng chơi chứ, LISA?”

“Thế cũng được.”

“Hồi trước cô ấy chơi bắn lăm,” Beck tiết lộ với Oliver, “nhưng giờ thì cô ấy bỏ rồi.”

“Cô ấy chơi đá bóng với các cháu à?” Oliver tỏ ra ngỡ ngàng.

“Tất nhiên rồi.” Giờ thì đến lượt Beck tỏ ra ngỡ ngàng. “Cô ấy không hề tệ chút nào. Đối với một cô gái.”

Miệng há hốc, Oliver nói - gần như trách móc - “Em đã thay đổi.”

“Em chẳng thay đổi gì hết.” Giọng Lisa thật bình thản.

Khoảng thời gian ba mươi phút dành cho việc loạng choạng chạy và trượt theo một quả bóng quanh đoạn phố cụt quả là ý kiến hay. Họ thở không ra hơi và phấn chấn hẳn lên khi quay lại chiếc bàn bếp chất đầy giấy tờ.

“Ôi trời ạ,” Oliver nhả mặt khi anh nhìn thấy nó. “Anh quên khuấy đi mất.”

“Này, hay chúng ta để đến tối đi.”

“Tốt nhất là không nên, bé yêu ạ. Còn rất nhiều thứ phải giải quyết cho xong.”

Tự ái nhưng không hề để lộ ra, Lisa gọi hai chiếc pizza và họ lại bắt đầu làm việc. Phải đến tận nửa đêm họ mới dừng lại.

“Trình tự của tất cả những việc này là như thế nào?” Lisa hỏi.

“Ngay sau khi chúng ta thỏa thuận xong về vấn đề tài chính chúng ta nộp nó lên cho tòa, và phán quyết tạm thời sẽ được đưa ra sau hai đến ba tháng. Rồi đến phán quyết cuối cùng trong vòng sáu tuần sau đó.”

“Ồ. Nhanh thế cơ à.” Và Lisa không nghĩ ra được bất kỳ điều gì khác để nói nữa.

Ngày hôm đó làm cô mệt lửa, bẽ bàng và buồn tủi. Cổ cô đau nhức, đầu cô đau nhức và giờ đến lúc đi ngủ cô không hề thấy muốn làm chuyện đó một chút nào.

Anh cũng không. Cả hai đều quá đau lòng.

Anh cởi quần áo không hề suy nghĩ, với vẻ mệt mỏi, để mặc cho quần áo nằm nguyên nơi chúng rơi xuống, rồi trèo vào giường của Lisa như thể anh đã ở đó đến cả triệu lần. Anh chìa tay ra với cô và cô sà vào lòng anh. Da áp vào da, họ lấy lại tư thế ngủ bình thường của mình - úp thìa vào nhau, lưng cô áp chặt vào ngực anh, hai bàn chân cô kẹp giữa đùi anh. Gần gũi hơn, nồng nàn hơn cả khi làm chuyện đó. Trong bóng tối cô bật khóc. Anh nghe thấy cô khóc và không thể tìm được trong mình bất kỳ điều gì có thể an ủi cô.

Ngày hôm sau họ lại giữ nguyên vị trí của mình bên chiếc bàn một lần nữa và làm việc cho đến tận ba giờ, đến lúc Oliver phải lên đường. Cô bắt một chiếc taxi đi cùng anh ra sân bay và khi quay trở về với ngôi nhà trống hoác của mình, chiếc giường của cô ra hiệu đầy mời mọc. Cô cảm thấy suy sụp. Nhưng cô cố cưỡng lại việc trèo vào giường và gặm nhấm lại mọi chuyện một lần nữa. Cuộc sống vẫn phải tiếp tục.

Vào sáng thứ Hai, Monica đưa Ashling đến chỗ làm. “Con gái ngoan, đi thôi nào.” Cứ như thế đó là ngày đầu tiên cô tới trường vậy. Ashling bước qua những cánh cửa trước, rồi nửa như muốn quay ra và Monica lại khoa tay *Đi tiếp đi!* qua cửa kính. Cô miễn cưỡng lê bước về phía thang máy.

Khi cô ngồi xuống vị trí của mình bên bàn làm việc tất cả mọi người đều nhìn cô với vẻ là lạ, rồi bất thành linh họ đều trở nên cực kỳ ân cần đến nỗi bịch.

“Chị có muốn uống một cốc trà không?” Trix lúng túng hỏi.

“Trix, cô đang làm tôi thấy phát sợ đấy,” Ashling trả lời, rồi cố nhìn vào những thứ trên bàn mình. Khi cô ngẩng lên một giây sau Trix đang lắc đầu với bà Morley và ra hiệu bằng miệng *Chị ấy không muốn uống trà.*

Jack xồng xộc lao vào, một chồng giấy tờ khổng lồ kẹp dưới nách. Trông anh có vẻ căng thẳng và cau kỉnh nhưng khi nhìn thấy Ashling anh bỗng đi chậm lại và hồ hởi hẳn lên. “Cô thế nào rồi?” Anh ân cần hỏi.

“Hừm, tôi đã rời khỏi giường,” cô trả lời. Nhưng vẻ mặt cứng đờ như đắp bằng thạch cao của cô là dấu hiệu cho thấy chẳng có gì vui vẻ cả. “Nghe này, cái hôm anh ghé qua căn hộ của tôi... Cám ơn anh vì món sushi, lúc đó tôi hơi, ừm, tự ái.”

“Không sao. Vậy anh bạn *Weltschmerz* thế nào rồi?”

“Vẫn sống và khỏe mạnh.”

Anh gật gù trong sự im lặng đầy khích lệ nhưng bất lực.

“Tôi phải làm một số công việc,” cô nói.

“Nỗi buồn mà cô cảm thấy ấy?” Jack chậm rãi hỏi. “Nó trôi nổi mơ hồ hay là nó có một hình hài cụ thể?”

Ashling ngẫm nghĩ và một lát sau lên tiếng. “Một hình hài cụ thể, tôi nghĩ thế. Có một cậu thanh niên vô gia cư mà tôi biết. Boo, cái cậu trong những bức ảnh ấy, anh nhớ chứ? Cậu ta khiến việc vô gia cư trở nên có thật đối với tôi và điều đó làm trái tim tôi tan nát.”

Sau một lúc im lặng Jack trầm ngâm nói, “Cô biết đấy, chúng ta có thể cho cậu ta một công việc. Ban đầu cho cậu ta làm thứ gì đó sơ đẳng kiểu như làm chân chạy vặt ở đài truyền hình.”

“Nhưng anh không thể giao công việc cho một người mà anh còn chưa gặp bao giờ.”

“Tôi biết Boo.”

“Bằng cách nào?”

“Một hôm tôi nhìn thấy cậu ta trên phố. Tôi nhận ra cậu ta từ những bức ảnh, thế là chúng tôi nói chuyện một lúc. Tôi chỉ muốn cảm ơn cậu ta, những bức ảnh đó tạo ra sự khác biệt to lớn đối với hình ảnh của *Colleen*. Tôi nghĩ cậu ta có vẻ rất thông minh, rất cừ.”

“Ồ, cậu ta là thế đấy, cậu ta quan tâm đến tất cả mọi th- Khoan đã, anh nghiêm túc đấy chứ?”

“Chắc chắn rồi. Tại sao lại không chứ? Chúa biết mà, chúng ta nợ cậu ta. Cứ nhìn vào tất cả các trang quảng cáo mà những tấm ảnh đó đã mang lại.”

Ashling phấn chấn lên trong giây lát, rồi cô lại trôi tuột xuống trở lại vực sâu. “Nhưng còn tất cả những người vô gia cư khác thì sao? Những người không xuất hiện trong các bức ảnh?”

Jack cười buồn bã. “Tôi không thể lo công việc cho tất cả bọn họ được.”

Với một tiếng lách cách ầm ỉ cánh cửa bật mở và một chàng thanh niên trông có vẻ bảnh chọe toe toét cười khắp văn phòng. “Xin chào những người cảm trại!” Anh ta lên tiếng.

“Ai vậy?” Ashling vừa bắn khoăn, vừa tròn mắt nhìn mái tóc nhuộm loang lổ, chiếc quần màu đỏ tươi được may riêng, chiếc áo phông trong suốt và cái áo khoác da bé tí mà anh ta đang lột ra khỏi người mình.

“Robbie, anh chàng mới của chúng ta. Người thay thế cho Mercedes,” Jack nói. “Cậu ta bắt đầu đi làm từ thứ Năm. Robbie! Lại đây và gặp Ashling.”

Robbie áp một bàn tay lên bộ ngực gần như để trần của anh ta và giả bộ ngạc nhiên. “Cái thằng tôi già yếu nhỏ bé này ư?”

“Tôi nghĩ thằng cha này là dân gay,” Kelvin rít lên.

“Đừng có đùa, Sherlock,” Trix nói với vẻ mỉa mai khinh miệt.

Robbie trình trọng bắt tay với Ashling rồi, há hốc miệng, sà vào chiếc túi xách của cô. “Rất là Gucci! Tôi nghĩ chắc tôi đang có một khoảnh khắc thời trang đây.”

Ashling thực sự bắt tay được vào công việc - đây quả là điều đáng ngạc nhiên. Xét cho công bằng, cô không hề được giao công việc gì có thể gọi là nặng nhọc. Và có một thứ nhất định không xuất hiện trên bàn của cô để cô biên tập, biên tập phụ hoặc nhập vào máy là bài báo hàng tháng của Marcus Valentine.

Đến cuối ngày, mẹ cô lại đón cô từ chỗ làm về và cho phép cô đi thẳng vào giường khi cô về đến nhà.

Vào sáng thứ Ba, phải mất rất nhiều công thức, rồi chọc và khích lệ từ mẹ mình, cô mới cố dậy được và lại đi làm. Sáng thứ Tư cũng vẫn vậy. Và thứ Năm.

Đến thứ Sáu, Monica quay về Cork. “Mẹ nên về. Bố con có lẽ đã thiêu trụi ngôi nhà lúc mẹ đi vắng rồi cũng nên. Nào, cứ tiếp tục uống thuốc - đừng bận tâm nếu chúng làm con cảm thấy váng vất và buồn nôn - sau đó thử một vài buổi tư vấn và con sẽ lại tuyệt cho mà xem.’

“Vâng ạ.” Ashling đi làm và cảm thấy mọi chuyện đang diễn ra rất ổn - cho đến giữa buổi, khi Dylan bước vào văn phòng. Ngay lập tức, cảm giác buồn nôn đang ở mức thấp của cô lại tăng vọt. Anh sẽ có thông tin. Những thông tin cô đang thèm khát nhưng chắc chắn chúng sẽ làm cô đau đớn.

“Em có rỗi để đi ăn trưa không?” Anh hỏi.

Sự có mặt của anh làm cả văn phòng chộn rộn hẳn lên. Những người không biết Marcus Valentine mặt mũi ra làm sao thì phần khích ra hiệu bằng miệng với những người biết, *Có phải anh ta không?* Chẳng lẽ họ sắp được chứng kiến một màn đoàn tụ lâm ly lãng mạn? Vì vậy họ đều thất vọng khi những người trong nhóm biết ra hiệu bằng miệng đáp lại, *Không, đó là chồng của người bạn.*

Trong lúc Ashling lấy túi xách, ánh mắt của Dylan và Lisa gặp nhau trong một thoáng bừng lên vẻ tò mò của một-người-đẹp-với-một-người-đẹp-khác.

Dylan trông khác hẳn. Xưa nay anh vẫn luôn đẹp trai, cho dù có hơi nhạt nhẽo. Nhưng chỉ qua một đêm, anh đã có một vẻ cứng rắn lấp lánh, một nét quyến rũ phóng túng. Với bàn tay đặt trên eo Ashling, anh đưa cô ra ngoài, ánh mắt của toàn bộ văn phòng đốt cháy lưng của hai kẻ bị cấm sừng.

Họ tới quán rượu ngay bên cạnh và tìm được bàn trong một góc. Mặc dù Ashling chỉ uống một lon Coke cho người ăn kiêng, Dylan gọi hẳn một vại bia.

“Dĩ độc trị độc,” anh thở phào. “Đêm qua uống say bết nhè.”

“Vẫn đang ở nhà mẹ anh à?” Ashling hỏi.

“Ừ.” Một tiếng cười khẽ cay đắng.

Vậy có nghĩa là Clodagh và Marcus vẫn còn bên nhau. Mỗi quan hệ của họ hoàn toàn chưa hề chấm dứt và tự phơi trần ra rằng đó chỉ là một thoáng điên rồ. Cô cảm thấy một cơn buồn nôn cồn cào, rất thật. “Mọi chuyện thế nào rồi?”

“Cũng chưa có gì nhiều, trừ việc bọn anh đã quyết định là anh sẽ gặp bọn trẻ vào các cuối tuần và ngủ lại nhà vào các tối thứ Bảy.” Với vẻ hồ thẹn anh thú nhận, “Anh đã bảo Clodagh là anh sẽ đợi cô ấy, vì vậy hy vọng là cô ấy sẽ suy nghĩ lại. Mặc dù thật ra cô ấy đã bảo với anh rằng cô ấy yêu thằng khốn đó. Chúa mới biết tại sao.” Một thoáng ngập ngừng vì nhận ra. “Xin lỗi em.”

“Không sao mà.”

“Vậy em ra sao rồi?” Anh chuyển mỗi quan tâm của mình sang cô và trong thoáng chốc anh lại giống Dylan ngày trước.

Cô lưỡng lự. Cô sẽ phải nói gì bây giờ? *Em căm ghét thế giới, em ghét việc mình đang sống, em đang phải dùng thuốc chống trầm cảm, mẹ em đã phải cho kem đánh răng lên bàn chải của em mỗi sáng và bây giờ khi bà đã quay về Cork em không biết mình sẽ làm cách nào để đánh răng được đây.*

“Ồn,” cô nói.

Anh không hề tỏ ra tin lời cô, vì vậy cô vội bảo đảm với anh, “Thật đấy, em ổn rồi. Tiếp đi, kể cho em biết thêm về những gì đã xảy ra.”

Dylan thiếu não thở ra. “Điều khiến anh thực sự lo lắng là về bọn trẻ. Chúng đang rất hoang mang, thật là khủng khiếp. Nhưng chúng còn quá nhỏ đối với toàn bộ câu chuyện này. Và dù thế nào đi nữa anh cũng không nên hướng chúng chống lại mẹ mình, ngay cả khi anh căm thù cô ấy.”

“Anh không căm thù cô ấy.”

“Ồ, tin anh đi Ashling, anh căm thù thật đấy.”

Ashling thấy vẻ hùng hổ của anh thật đáng thương. Anh chỉ căm thù Clodagh bởi vì anh mới yêu vợ mình làm sao.

“Tất cả có thể sẽ qua đi,” Ashling nói, hy vọng cho bản thân mình cũng nhiều như cho Dylan.

“Ừ. Chúng ta cứ chờ xem thế nào. Em đã nói chuyện với ai trong số họ chưa?”

“Em gặp Clodagh cách đây đúng hai tuần vào hôm... thứ Sáu hôm đó. Nhưng em không thể nào liên lạc được với...” Cô ngập ngừng. Thật đau đớn khi nói tên anh ta ra “...Marcus. Em đã cố gọi cho anh ta, nhưng anh ta đã ngừng trả lời điện thoại.”

“Em có thể ghé qua nhà anh ta.”

“Không.”

“Em khá thật. Dù gì cũng phải giữ lòng tự trọng của mình.”

Ashling nhúc nhắc một cách khổ sở. Thật ra cũng không hẳn là thế. Chẳng qua là cô không có đủ can đảm.

Khi Oliver quay về London anh không hề gọi điện cho Lisa, và cô cũng không gọi cho anh. Chẳng có gì để mà nói cả. Cả hai đều sẽ nhận được sự chấp thuận từ phía luật sư về tình hình tài chính của mình, sau đó phán quyết tạm thời chỉ còn là vấn đề vài tháng.

Lisa vượt qua được tuần đó nhưng, mặc dù vẫn hoạt động như bình thường, cô không hề cảm thấy chút gì gọi là ổn cả. Cô đã lo xoay sở xong

số tháng Mười đầu vào đây, nhưng vất vả không kém gì đẩy một quả bóng bằng keo đi ngược lên đỉnh đồi. Nhất là với Ashling như một thầy ma biết đi.

Tuy vậy Robbie lại rất được việc. Tràn đầy những ý tưởng táo bạo cho các số tương lai. Hầu hết trong số đó đều quá lập dị, nhưng ít nhất một ý tưởng - về bộ ảnh được tạo phong cách giống như một màn bạo dâm - thì quả thật là thiên tài.

Khi mọi thứ đã được đưa đến nhà in vào tối thứ Sáu, mấy người mời cô đi uống một chút sau giờ làm. Trix và Robbie và thậm chí cả Jack đã gợi ý là họ đi đâu đó để ăn mừng “bế mạc tháng Mười”. Nhưng cô chịu đựng bọn họ thế là quá đủ rồi và cô đi thẳng về nhà.

Cô vừa mới vào đến nhà thì Kathy gọi ngoài cửa. Dường như Kathy quanh quẩn ở đây khá thường xuyên. Hoặc nếu không phải Kathy thì lại là Francine. Hoặc mấy đứa khác quanh khu phố.

“Qua nhà chúng tôi ăn cơm tối nay đi,” Kathy mời.

Lisa suýt nữa thì bật cười trước ý nghĩ đó, và rồi Kathy nói, “Chúng tôi có món gà quay,” và bất giác Lisa nhận ra mình đang đồng ý. Sao lại không chứ? cô tự nhủ, cố gắng biện minh cho điều đó. Cô có thể bắt đầu chế độ ăn kiêng Scarsdale, lâu lắm rồi cô không áp dụng nó và món gà quay sẽ cực kỳ thích hợp.

Mười phút sau cô bước vào căn bếp của Kathy và đập vào cô là hơi khói nghi ngút cùng tiếng âm ỉ của tivi và lũ trẻ đang cãi nhau. Kathy trông có vẻ rệu rã. “Chúng tôi gần xong rồi. Khuấy nồi nước xốt lên, đồ vô tích sự.” Câu này là nhắm vào John, đức ông chồng lạnh như đất của chị. “Uống gì không, Lisa?”

Lisa đang định yêu cầu một ly rượu vang trắng chát thì Kathy nói thêm, “Nước quả Ribena? Trà? Sữa?”

“Ôi, à ừm, tôi nghĩ là sữa đi.”

“Lấy cho cô Lisa ít sữa.” Kathy phóng một cú đá khế vào Jessica, con bé đang lăn lộn trên sàn với Francine. “Trong một chiếc cốc lạnh lặn ấy. Ngồi vào bàn thôi nào, tất cả mọi người.”

Lisa nhận thấy là cô được chia nhiều gấp ba tất cả mọi người khác. Kathy đã chất đồng ít nhất là bốn củ khoai tây nướng lên đĩa của cô trước khi cô kịp phản đối rằng cô không ăn chúng. Cô cố giả vờ là chúng không có ở đó nhưng nhìn và nghĩ chúng mới thật là ngon lành... Cô đấu tranh kiên quyết hơn một chút nữa, rồi đầu hàng, và lần đầu tiên trong cả mười năm nay, một miếng khoai tây nướng mới vượt qua môi cô. *Mai mình sẽ bắt đầu ăn kiêng.*

“Đừng có đá vào chân bàn nữa!” Kathy quát Lauren, đứa bé nhất. Lauren nhăn mặt làm trò, dừng lại và chỉ ba giây sau lại bắt đầu.

“Cô đang chọc khuyễn tay vào người cháu.” Francine kêu ca với Lisa.

“Xin lỗi.”

“Đừng nói xin lỗi,” ngay lập tức Francine tỏ ra ân hận. “Lẽ ra cô phải nói là ít nhất thì cô cũng không làm ồn khi đang ăn.”

“Được, hiểu rồi.”

“Hoặc nói rằng cô không phải là đồ tham ăn béo ú,” Jessica gợi ý rất hữu ích.

“Hoặc nói rằng cô không phải là đứa đánh bùm liên tục!” Lisa nói.

“Đúng rồi!”

Ngồi chen chúc quanh chiếc bàn bếp nhỏ bé, tiếng tivi âm ỉ, miệng ai cũng có những vành ria mép bằng sữa, có lẽ là cả cô cũng thế, Lisa vụt thoáng nhận ra một cảm giác quen quen. Về cái gì nhỉ? Cảnh này nhắc cô nhớ tới điều gì? Và một ý nghĩ nhận ra đáng sợ xô thẳng vào cô. Nó giống với chính ngôi nhà của cô ở Hemel Hempstead. Sự chật chội, tiếng ồn ào, những trò cãi cọ vui vẻ, toàn bộ *cảm giác* đều giống hệt. *Thế quái nào mà cuối cùng mình lại quay về đây?*

“Cô vẫn ổn chứ, Lisa?” Kathy hỏi.

Lisa gật đầu. Nhưng cô đang phải đấu tranh với khao khát chỉ muốn nhảy vọt ra khỏi ghế và lao ra khỏi ngôi nhà. Cô là một cô gái thuộc tầng lớp lao động đã dành cả cuộc đời cố gắng trở thành một người khác. Và bất chấp mười năm trời toàn tâm toàn ý cho guồng quay mệt mỏi của việc

xây dựng quan hệ, bỏ dờ, gian dối, lúc nào cũng tập trung căng thẳng, không bao giờ thư giãn, cô đã bị quăng trở lại không thương tiếc về đúng nơi cô đã bắt đầu.

Cô choáng váng không sao nói nên lời.

Cô chưa bao giờ thực sự cân nhắc cô đang phải hy sinh những gì khi tự đẩy mình tránh xa nguồn gốc của bản thân. Từ trước đến giờ những phần thưởng vẫn luôn có vẻ thật bổ công. Nhưng khi ngồi đây trong gian bếp của Kathy, cô không hề nhận thấy bằng chứng nào của cái cuộc sống hào nhoáng mà cô đã tự xây dựng cho mình. Thay vào đó cô bị đánh gục bởi chính những gì cô phải trả giá - bạn bè, gia đình, mà tồi tệ nhất là cả Oliver, mà chẳng được gì.

Đã là nửa đêm và Jack Devine thấy vừa kiệt sức vừa chán nản. Anh đã rảo bước trên các con phố của Dublin suốt mấy tiếng hồ, tìm kiếm Boo không vui vẻ chút nào. Anh cảm thấy mình giống hệt như một tên mật thám tồi. Ngoài việc kiểm tra những ngưỡng cửa trên các con phố quanh căn hộ của Ashling, anh hoàn toàn không biết phải tìm kiếm ở đâu. Đây là chốn viếng thăm của những người vô gia cư tử tế?

Những dân đường phố mà anh hỏi đều chối phăng là không hề biết Boo. Có thể họ thực sự không biết anh ta, nhưng Jack ngờ là phần nhiều là vì họ muốn bảo vệ anh ta. Lẽ ra anh có nên nhét cho họ một tờ mười bảng, phả khói vào mắt họ và nói, “Có thể cái này sẽ giúp cho trí nhớ của anh”? Chẳng phải đó là những gì đã xảy ra trong các cuốn sách của Raymond Chandler sao?

Vừa nguyên rủa sự dốt nát về những mảnh khoe đường phố của mình, anh vừa tiếp tục bước. Ra khỏi những con phố chính, dọc theo những con hẻm tối tăm, vào trong những sân dốc hàng... có thể kia là anh ta! Một đồng chân tay gãy trở xương nằm co quắp dưới chiếc áo khoác trên một chiếc thùng giấy các tông trải phẳng.

“Xin lỗi,” Jack cúi xuống bên cạnh anh ta, và một khuôn mặt nhỏ bé, gãy gò, *rất* trẻ ngược lên nhìn anh. Đề phòng và khiếp đảm. Không phải là Boo. “Xin lỗi.” Jack lùi ra xa. “Xin lỗi vì làm phiền anh.”

Anh lần đường quay trở ra đường phố chính và hoàn toàn không còn hơi sức. Đêm nay thế là quá đủ rồi, mai anh sẽ thử lần nữa. Đang bước về phía xe của mình, thì đột nhiên anh nghe thấy tiếng ai đó gọi, “Jack! Đẳng này.”

Và kia, ngồi trên bậc cửa một hiệu làm đầu, đọc một cuốn sách, không phải ai khác mà chính là Boo.

“Anh đi nhậu về à?” Boo hỏi, với nụ cười toe toét nhiều kẻ hở của anh ta.

“À, không.” Jack ngỡ ngàng vì chính Boo lại là người tìm thấy *anh*. “Tôi đã tìm cậu suốt cả mấy tiếng đồng hồ vừa rồi.”

“VẬY hóa ra là *anh*.” Trước đó JohnJohn đã cảnh báo anh ta là có thằng cha nào đó đang tìm anh ta. Anh ta nghi ngờ thằng cha đó là cảnh sát mật - bởi vì nếu không thì còn là ai nữa - nhưng anh ta không hoàn toàn chắc chắn.

“Chính là tôi.” Jack cúi xuống bên cạnh Boo và bất thành lĩnh, như thể vừa vượt qua một ranh giới vô hình, mùi hôi xộc vào anh như một cú giáng từ một quả búa tạ. Với nỗ lực ý chí phi thường, anh cố không để lộ ra nét mặt.

“VẬY có chuyện gì?” Boo tỏ ra cảnh giác. Anh ta thích Jack vì cái lần anh dừng lại và tán gẫu với anh ta về những bức ảnh thời trang đó. Nhưng nói chung người ta không tìm kiếm Boo trừ khi anh ta dính vào một dạng rắc rối nào đó.

Cố xua đi mùi hôi thối nồng nặc, Jack tìm kiếm từ ngữ thích hợp, vì không muốn tỏ ra kẻ cả. Anh muốn Boo ít nhiều bước ra khỏi hoàn cảnh này một cách đường hoàng.

“Tôi có một vấn đề,” Jack bắt đầu.

Lần lượt từng cơ một, mặt Boo đóng sập lại.

“Tôi có một chỗ còn khuyết ở đài truyền hình nơi tôi làm việc và tôi đang tìm kiếm người thích hợp để bổ sung vào vị trí đó. Một đồng nghiệp đã gợi ý với tôi tên của cậu.”

“Ý anh là gì?” Mắt Boo nheo lại vì nghi ngờ.

“Tôi đang đề nghị cậu một công việc. Nếu cậu muốn nhận nó,” anh vội vã nói thêm.

Mặt Boo là cả một hình mẫu về sự hoang mang. Chuyện này nằm ngoài phạm vi trải nghiệm của anh ta. “Tại sao?” Cuối cùng anh ta gượng hỏi. Chuyện mọi người tử tế với anh ta quả là một sự kiện hiếm hoi và anh ta không dám tin vào điều đó.

“Ashling cho là cậu sẽ thích hợp và tôi tôn trọng ý kiến của cô ấy.”

“Ashling...” Nếu như cô có liên quan đến chuyện này, thì có thể nó không phải là một cú lừa trắng trợn. Nhưng nếu không thế thì còn là gì

nữa? Anh ta cúi kính nói, “Anh đang say rồi phải không?”

“Không, hoàn toàn không. Tại sao cậu không qua gặp chúng tôi ở đài và có thể đến lúc đó cậu sẽ tin tôi.”

“Các anh sẽ cho tôi vào ư?”

Nghe câu đó Jack nghĩ tim anh có lẽ không chịu nổi. “Tất nhiên là chúng tôi sẽ cho cậu vào. Nếu không thể làm sao cậu làm việc được?”

Đến lúc này Boo mới đi ngược lại mọi bản năng tự nhiên của mình và bắt đầu tin Jack. “Nhưng tại sao...?” Mắt anh ta long lanh và trông trẻ con khủng khiếp, gần như một đứa trẻ. Jack cảm thấy mặt mình cũng ngập tràn xúc động. “Trước đây tôi chưa bao giờ có một công việc nào cả.” Boo ghen ngào.

“Hừm, chẳng phải đã đến lúc cậu bắt đầu rồi sao?”

“Vậy là tôi không thể làm một kẻ vô công rồi nghề suốt cả đời!”

“À, đúng rồi.” Jack cũng không dám chắc là có nên bật cười hay không nữa.

“Ôi, thoải mái đi mà,” Boo huých anh với một nụ cười giòn giã giữa nước mắt. “Và tôi sẽ chỉ làm mảng điểm sách thôi, hay là anh sẽ cần tôi làm cả những công việc khác nữa?”

“À ừm - ” Jack hoàn toàn bị bất ngờ. “Tôi nghĩ là cả những việc khác nữa.”

Sáng hôm sau đến chỗ làm, Jack trưng ra thông tin của mình với Ashling như thể đó là một món quà. “Tôi đã tìm thấy Boo và cho cậu ta biết về công việc ở đài truyền hình. Cậu ta có vẻ rất háo hức.”

“Tuyệt vời!” Giọng nói hoan hỉ của cô hoàn toàn không ăn nhập với bộ mặt trắng bệch.

“Cậu ta thiếu ít quần áo, vì thế tôi đã bảo cậu ta ghé qua đây và gặp Kelvin. Có rất nhiều quần áo nam ở ‘phòng thời trang’ mà không ai muốn lấy, cậu ta tha hồ mà trưng diện.”

Ashling trở nên vô cùng lặng lẽ. Cô vẫn chưa nhỏ một giọt nước mắt nào, nhưng gần ấy gần như cũng đủ để làm cô tan nát. “Anh thật là tử tế,”

cô nói với ngực mình.

“Vấn đề là,” Jack có vẻ bối rối, “thoạt đầu hình như Boo tưởng rằng chúng ta muốn cậu ấy làm mảng điểm sách cho *Colleen*. Tại sao lại thế?”

Cô nhún xương vai lên rồi lại buông xuống xuôi lơ. “Làm sao tôi biết được.” Bất thành linh cô ước giá như mình không nói thế. Những từ này khiến cho vẻ gì đó vụt hiện lên trên mặt Jack, và nó làm đông cứng cái nhún vai nửa chừng của cô. Bất kể là gì đi nữa thì nó cũng làm cô bưng tỉnh. Và sợ hãi. “Điểm sách à?” Cô cố tập trung, rồi nhớ ra. “Tôi vẫn mang cho cậu ta mấy bản đọc thử. Của những cuốn sách mà không ai muốn lấy,” cô vội vã nói thêm. “Và lần nào cậu ta cũng cho tôi biết ý kiến của mình.”

“Ồ thảo nào. Hừm, thứ Hai cậu ta cứ bắt đầu bằng chân chạy vọt ở đài truyền hình đã. Phần điểm sách ở *Colleen* thuộc phạm vi của Lisa. Nhưng chúng ta lúc nào cũng có thể hỏi cô ấy,” anh hồ hởi kết luận.

Nước mắt giàn giụa, Clodagh ra mở cửa trước.

“Có chuyện gì thế?” Marcus há hốc miệng.

“Là vì Dylan. Anh ta là đồ khốn nạn.”

“Hắn đã làm gì?” Marcus gắng hỏi, vừa theo cô vào trong bếp, mặt anh ta bùng bùng giận dữ.

“Ôi, em đáng bị như thế,” Clodagh ngồi xuống bên bàn và lau đôi mắt ầng ậc nước. “Em không hề phủ nhận. Nhưng thật là phũ phàng. Bất kể lần nào em gặp, anh ta cũng lại có thêm những tin tồi tệ và anh ta làm em cảm thấy thật kinh khủng.”

“Thế hắn ta đã làm gì?” Marcus lại gắng hỏi.

“Anh ta bắt em trả lại tất cả các thẻ tín dụng của mình. Và anh ta còn đóng cả tài khoản chung của bọn em và thay vào đó anh ta sẽ chỉ cho em một khoản trợ cấp hàng tháng. Mà anh đoán được là bao nhiêu không?”

Vừa tiếp tục nước nỡ, cô vừa nói ra một con số thấp đến nỗi Marcus thốt lên, “Trợ cấp ư? Đó là sự cấm đoán⁽¹⁾ thì đúng hơn!”

Cô thường cho câu nói này bằng một nụ cười run rẩy. “Thôi, em là một đứa con gái hư, em có thể đòi hỏi gì chứ?”

“Nhưng anh ta có nghĩa vụ chăm sóc em, em là vợ anh ta cơ mà!” Vẻ gay gắt của Marcus chẳng ăn nhập gì với hành động của anh ta. Anh ta đang sờ soạng những hộp đựng dọc trên bậc cửa sổ.

“Nhưng em cho rằng anh ta không hề cảm thấy là nên chăm sóc cho em...” Cô dừng lại. “Anh đang làm gì thế?”

“Tìm một cái bút.”

“Đây.” Một chiếc được tìm thấy trong hộp bút của Craig. “Anh đang làm gì thế?”

“Chỉ là...” Anh ta nguyệt ngoạc gì đó lên một mảnh giấy. “Một cái linh tinh ấy mà. Chúng mình lên giường thôi,” anh ta thì thầm vào cổ cô.

“Em cứ tưởng anh sẽ không bao giờ hỏi.” Cô gượng nở một nụ cười đầy nước mắt và dẫn anh ta vào phòng khách. Nhưng Marcus dừng lại và nhất định không chịu vào. Sự hấp dẫn của việc làm tình kiểu tuổi teen trên một chiếc ghế sofa đã bắt đầu trở nên phai nhạt.

“Bọn mình lên gác đi.”

“Không được.”

“Cái trò bí mật này sẽ kéo dài bao lâu nữa vậy? Thôi mà Clodagh,” anh ta phỉnh phờ. “Chúng chỉ là trẻ con thôi mà. Chúng không hiểu đâu.”

“Anh là đồ quý sứ,” cô cười khúc khích. “Tốt nhất là anh *đừng* có mà gây tiếng ồn đấy.”

“Trong trường hợp đó tốt nhất là em *đừng* có mà quyến rũ khủng khiếp như thế.”

“Em sẽ cố,” cô nhún nhỡ.

Màn làm tình thật tuyệt vời, như mọi khi. Cô hoàn toàn quên bằng bản thân cùng nỗi nhục nhã và cảnh nghèo túng mới mẻ của mình với mỗi cú thúc mà Marcus đập vào trong cô. Cho đến khi cô cảm thấy nhịp điệu của anh ta chệch choạc.

“Nhanh nữa vào!” cô rít lên.

Nhưng anh ta thậm chí còn làm chậm dần, rồi dừng hẳn lại.

“Cloooooadaaaagh.” Giọng anh ta đầy vẻ hoảng hốt, mắt anh ta đang tập trung vào đầu đó và cô cuống cuống lôi mình từ bên dưới anh ta ra. *Mình quên khóa cửa rồi.*

Đó vừa là một cú sốc vừa không phải là một cú sốc khi nhìn thấy Craig đứng lệt thệt trong ngưỡng cửa, trừng trừng nhìn Marcus.

“Bố à?” Nó hỏi với vẻ hoang mang ngập ngừng.

“Mẹ, con Lisa đây.”

“Chào con yêu,” Pauline hồ hởi nói. “Nghe giọng con mới dễ chịu làm sao.”

“Mẹ cũng vậy.” Cổ họng Lisa đau nhói vì tình yêu thương mà cô nghe thấy trong giọng nói của mẹ mình. “Này, con đang nghĩ đến việc về thăm bố mẹ vào cuối tuần tới. Nếu như thế tiện cho bố mẹ,” cô vội vã nói thêm.

“Con biết không?” Pauline trầm ngâm. “Có lẽ bố mẹ không thể nghĩ ra bất kỳ điều gì bố mẹ muốn làm hơn thế. Chắc chắn là bố mẹ rất muốn nhìn thấy con.”

Khi Lisa rời khỏi nhà của Kathy tối thứ Sáu hôm đó, cô cảm thấy thật chua xót, trần trụi và trống trải, như thể tất cả những gì làm nên con người cô lúc này đều đã bị lột bỏ. Và bất thành linh cô thấy muốn có mẹ.

Đó là một phản ứng bất ngờ, và cả những gì kéo theo sau đó - cú sốc nhận ra lúc đầu đã qua đi và dường như không còn đáng sợ nữa. *Bạn có thể mang cô gái ra khỏi ngôi nhà hội đồng⁽²⁾, nhưng bạn không thể mang ngôi nhà hội đồng ra khỏi cô gái*, cô nửa như bật cười với chính mình. Không hẳn là cô thấy vui về điều đó, nhưng cũng không hẳn là cô thấy không vui.

Ngay sau lúc mọi chuyện vừa xảy ra, cô bị nhấn chìm trong nỗi khát khao chỉ muốn bỏ chạy. Nhưng giờ thì nó đã qua đi và thay vào đó cô muốn quay trở lại với cội nguồn.

“Mẹ mới mong ngóng được nhìn thấy con biết bao, Lisa. Nó làm mẹ thấy vui hẳn lên.” Pauline sung sướng và âu yếm đến nỗi bất giác Lisa tự hỏi cô đã tưởng tượng ra bao nhiêu phần trăm trong nỗi e dè không thoải mái của bố mẹ đối với mình. Hay tất cả đều là do cô tự suy ra?

Ngày cứ chồng chất lên đối với Ashling. Thế giới vẫn là một chốn sâu nảo và khi thức dậy vào mỗi buổi sáng, cô đều có cảm giác như thể cô đã uống thực sựбет nhè vào đêm trước đó. Thậm chí cả với những đêm mà cô không hề uống. Nhưng sau một vài tuần cô nhận thấy là những việc nhỏ nhặt, kiểu như đánh răng và tắm rửa, dường như không còn khó khăn một cách lố bịch như trước nữa.

“Đó hẳn là do thuốc chống trầm cảm bắt đầu có tác dụng,” Monica nói, trong một trong rất nhiều cú điện thoại của bà. “Các loại thuốcỨc chế Tái hấp thụ Serotonin Có chọn lọc⁽³⁾ quả là một món quà trời ban. Tốt hơn nhiều so với các loại thuốc chống trầm cảm Tryclic lạc hậu mà họ muốn gọi thế quái nào cũng được.”

Ashling ngạc nhiên. Cô không hề hy vọng các loại thuốc chống trầm cảm có tác dụng và cô nhận ra rằng cô đã chẳng hề tin tưởng vào bất kỳ thứ gì. Xét cho cùng, mẹ cô cũng đâu có khá hơn. Ít nhất là trong suốt một thời gian dài.

Ngoài việc giữ cho mình sạch sẽ, cô còn làm việc được, với điều kiện đó không phải là bất cứ việc gì quá khó khăn. Trước kia cô vẫn luôn xấu hổ vì sự chần chừ của mình nhưng giờ thì cô lờ mờ nhận ra rằng có lẽ chính điều đó đã cứu rỗi mình.

“Có lá số tử vi cho tháng Mười một rồi đây,” Trix vẩy vẩy mấy trang giấy. “Mọi người tập trung lại và tôi sẽ đọc to chúng lên.”

Cả văn phòng dừng phắt lại. Muốn vì cớ gì cũng được. Ngay cả Jack cũng bâu lại, biết thừa rằng anh sẽ là người phải đọc sắc lệnh cấm tụ tập. Anh quyết định là sẽ làm như vậy, ngay khi họ vừa đọc xong phần cung Thiên Bình.

“Đọc Hồ Cáp đi,” Ashling giục Trix.

“Nhưng chị là Song Ngư cơ mà.”

“Đi mà. Hồ Cáp. Rồi đến Ma Kết.”

Clodagh thuộc cung Hồ Cáp còn Marcus là Ma Kết và Ashling muốn biết bọn họ sẽ làm ăn như thế nào trong tháng Mười một. Jack Devine bắt gặp ánh mắt của cô và vụt trao cho cô một cái nhìn tinh quái - một sự pha

trộn giữa trách móc và buồn bã. Anh biết cô đang toan tính điều gì. Cô nhơn nhơn ngoảnh mặt đi hướng khác. Cô thích đọc lá số tử vi của ai thì đọc chứ và còn đầy thứ tồi tệ hơn nhiều mà cô có thể làm. Xét cho cùng, Joy thậm chí còn đề nghị gieo một lời nguyên đối với Marcus và Clodagh.

Theo như những lá số tử vi của họ, tháng của Clodagh và Marcus sẽ đầy những khúc thăng trầm. Ashling có thể hoàn toàn tin vào điều đó.

“Anh thuộc cung gì, JD?” Trix hỏi.

“Cô phải gọi là ông Devine đây...”

“Thiên Bình,” anh thở dài, khi thấy rõ ràng là cô vẫn đang chờ đợi. “Nhưng tôi không hề tin một tí nào vào mấy cái trò hoàng đạo này. Người thuộc cung Thiên Bình không bao giờ tin.”

Ashling thấy câu này hơi buồn cười. Cô lén liếc ra từ phía dưới mái tóc và nhìn Jack. Anh cũng đang nhìn cô. Họ trao đổi một nụ cười khẽ, rồi bất giác cô vội vàng ngồi thụp xuống bàn mình. Cô trồi lên với chiếc túi xách nhưng, bối rối, cô cũng không chắc cô cần nó làm gì nữa. Lẽ nào cô đã lấy nó chỉ là để không phải nhìn Jack Devine nữa? Rồi cô nhận ra là chẳng nào cũng gần đến giờ ăn trưa, và đến giờ hẹn của cô với bác sĩ McDevitt.

Quãng đường mười phút đi bộ đến phòng khám cũng giống như đi bộ qua nơi bị hỏa lực bắn tía. Cô thấy sợ đi ra ngoài và nhìn thấy điều gì đó có thể khiến cô bị tổn thương. Mắt cô, cúi gằm xuống hết mức và cô hầu như không nhìn thấy mọi người quá tầm đầu gối. Cách này bảo đảm cho một quãng đường an toàn đến khi một người tị nạn Bosnia tìm cách bán cho cô một tờ *Big Issues* cũ rích. Ngay lập tức một đợt sóng tuyệt vọng xô thẳng vào cô.

Và vẫn còn những điều tồi tệ hơn xảy ra - từ chính bác sĩ McDevitt.

“Cô dùng thuốc Prozac thấy thế nào rồi?” ông ta hỏi.

“Tốt ạ.” Với một nụ cười uể oải cô nói, “Xin ông, tôi có thể có thêm một ít nữa được không?”

“Tác dụng phụ thế nào?”

“Chỉ thấy hơi buồn nôn và run rẩy.”

“Có bị mất khẩu vị không?”

“Đằng nào nó cũng mất sẵn rồi.”

“Và cô biết là không được trộn lẫn loại thuốc này với chất cồn chứ?”

“À ừm, vâng.” Đòi hỏi cô không uống nữa thì thật là quá quắt.

“Việc tư vấn đến đâu rồi?”

“À, tôi chưa đi.”

“Nhưng tôi đã cho số để cô gọi cơ mà.”

“Tôi biết, nhưng tôi không thể gọi cho họ được. Tôi quá chán nản.”

“À, thế đấy!” Ông ta có vẻ bức mình, nhắc điện thoại lên, gọi một cú, rồi một cú nữa. Ông ta bịt bàn tay lên ống nói và nói, “Vào thứ Ba thì mấy giờ cô xong việc?”

“Cũng còn tùy...”

“Năm?” ông ta khó chịu hỏi. “Sáu?”

“Sáu.” Nếu như cô gặp may.

Ông ta gác máy và chìa cho cô một mảnh giấy. “Các thứ Ba hàng tuần lúc sáu giờ. Nếu cô không đi, sẽ không có thêm Prozac đâu.”

Đồ khốn nạn!

Đang lơ phờ quay về qua khu Temple Bar cô chợt nghe thấy một tiếng gọi ầm lên “Này, Ashling!” Một thanh niên nạn nhân của thời trang đi đôi giày cực kỳ lỗ lã đang xông xộc đuổi theo cô và mất đúng một giây để nhận ra đó chính là Boo. Tóc anh chàng bóng mượt, khuôn mặt hồng hào và, thật bất ngờ, cô bật cười.

“Nhìn cậu này,” cô hồ hởi nói.

“Tôi đang trên đường đi làm, tôi làm ca từ hai đến mười giờ.” Anh ta bỗng phá lên cười rữ rượi. “Chị có thể tin được là tôi vừa nói như thế không?”

Rồi anh ta rồi rút tuôn ra những lời cảm ơn dạt dào đến hụt hơi. “Mọi chuyện đều đang tiến triển rất tuyệt vời ở đài truyền hình. Thậm chí họ còn cho tôi ứng trước một khoản lương nên tôi có thể ở trong một ký túc xá cho thanh niên.”

“Và công việc không quá khó khăn chứ?” Ashling đã hơi lo là sau một cuộc sống không có ranh giới, Boo sẽ không còn khả năng thích nghi với một thế giới của công việc đầy kỷ luật và trách nhiệm.

Boo bĩu môi. “Làm chân chạy vật ấy à? Dễ như bỡn! Ngay cả với đôi giày này.”

“Quần áo ấn tượng đấy,” Ashling vừa nhận xét, vừa ngắm nhìn chiếc áo khoác may quá cầu kỳ, chiếc áo sơ mi điên rồ và đôi giày *vô cùng* quái dị của anh ta. Trông chúng giống hệt như một con tàu vũ trụ *Starship Enterprise* nhân đôi.

“Nhìn tôi như một thứ công cụ ấy.” Boo lại bật cười. “Đôi giày là tệ nhất. Tay Kelvin ở văn phòng chỉ cho tôi tất cả những thứ điên rồ mà anh ta không muốn, nhưng ít nhất chúng cũng sạch sẽ và tôi có thể mua quần áo bình thường khi tôi được nhận lương. Chờ chút! Tôi lại đang sắp nói những từ đó.” Vừa vỗ vỗ lên môi anh ta vừa nhắc lại một cách sung sướng, “Khi tôi được nhận lương.”

Vẻ hoan hỉ của anh chàng thật dễ lây. “Tôi rất vui là mọi chuyện đều suôn sẻ đối với cậu,” Ashling nói, với vẻ chân thành.

“Vâng, tôi cảm ơn ai đây? Chỉ chị thôi.” Boo nở nụ cười toe toét đầy kẽ hở của anh ta. Có vẻ như Kelvin đã không thể xoay sở trang bị thêm cho anh ta một chiếc răng mới. “Và cũng nhờ cả Jack nữa. Anh ấy thật tuyệt vời!”

Mặt Boo bừng lên vẻ bồn chồn khi anh ta chờ Ashling đồng tình.

“Tuyệt vời.” Nhưng cô thấy phân vân. Chính xác thì từ khi nào Jack Devine lại trở nên tử tế như thế?

“Chị có nghe nói về việc tôi cứ tưởng là mình sẽ làm mục điểm sách cho anh ấy không?” Boo khoái chí.

“À...”

“Tôi đúng là bộp chộp chẳng ra làm sao. Tôi thậm chí còn không muốn điểm sách thêm tí nào nữa.”

“Ừm...”

“Tôi muốn trở thành một người quay phim. Hoặc một người phụ trách âm thanh. Hoặc một phát thanh viên!”

Quay trở lại văn phòng, Ashling phải chuẩn bị tinh thần đối phó với Lisa về việc ra về sớm vào các buổi tối thứ Ba. “Bác sĩ sẽ không kê thêm Prozac cho tôi trừ khi tôi đi gặp chuyên gia tư vấn.”

Lisa khó chịu thấy rõ. “Tôi sẽ phải hỏi qua ý kiến Jack đã và tốt nhất là cô nên đến sớm để bù lại thời gian,” cô bực dọc nói.

Nhưng rồi cảm giác bực dọc đó cũng qua đi. Thật ra Ashling là một cô gái tốt.

Và cô còn có thể tỏ ra độ lượng. *Ít nhất thì mình cũng không phải đi gặp chuyên gia tư vấn, cô đặc chí nghĩ. Hay uống Prozac.*

61

Một buổi tối thứ Bảy, khoảng một tháng sau khi mọi chuyện đổ vỡ, Ted có buổi diễn hài. Marcus cũng có trong danh sách biểu diễn.

“Tớ hy vọng cậu không phiền,” Ashling nói với vẻ hoan hỉ nặng cả tấn, “nhưng tớ sẽ không đến cổ vũ cậu đâu.”

“Không sao, đừng bận tâm, không vấn đề gì, có ai trông đợi cậu đi đâu!”

“Nhưng đến lúc nào đó cậu cũng phải bắt đầu ra ngoài trở lại chứ,” Joy thúc giục.

Ashling rùng mình. Thật là một ý nghĩ khó khăn.

“Chẳng có người lạ nào cả,” Ted đưa đẩy, “chỉ là những người bạn mà cậu chưa gặp thôi.”

“Vẫn còn tốt hơn được đấy,” Joy nói, “chẳng có người lạ nào cả, chỉ là những người bạn trai mà cậu chưa gặp thôi.”

Ashling rầu rĩ nói, “Chẳng có người lạ nào cả, chỉ là những người bạn trai cũ mà tớ chưa gặp thôi.”

Cô căng thẳng chờ đợi suốt cho đến khi cô gặp lại Ted vào chiều Chủ nhật. Cô cố gắng rất khó khăn để không hỏi, nhưng cuối cùng cũng phải chịu thua. “Ted, tớ xin lỗi, nhưng anh ta có tới đó không?”

Khi Ted xác nhận, Ashling lại hỏi bằng một giọng thậm chí còn nhũn nhặn hơn, “Anh ta có hỏi về tớ không?”

“Tớ không nói chuyện với anh ta,” Ted vội vàng nói. Tại sao anh chàng lại cảm thấy mình đang tiến qua một bãi mìn nhỉ?

Ashling bực mình. Lẽ ra *Ted* phải nói chuyện với anh ta, như thế Marcus mới có thể hỏi về cô. Mặc dù giả sử Ted đã nói chuyện với anh ta, hẳn cô sẽ cảm thấy bị phản bội.

Bằng một giọng thậm chí còn khẽ khàng hơn cô ép mình phải gắng hỏi, “Vậy cô ta có ở đó không?”

Không hiểu sao lại cảm thấy mình có lỗi, Ted gật đầu thừa nhận.

Ashling trôi tuột vào trạng thái câm lặng tê tái. Mặc dù cô đã hy vọng điều ngược lại, cô vẫn biết là Clodagh sẽ tới buổi diễn vì Dylan dành các buổi tối thứ Bảy để chơi với bọn trẻ, vì thế coi như có sẵn người trông trẻ trong nhà. Ashling nguyên rủa trí nhớ của mình vì đã lưu giữ lại tất cả các chi tiết nhỏ mà Dylan cung cấp cho cô về đôi uyên ương. Tốt nhất là cô không nên biết gì hết. Nhưng quả thật là không sao cưỡng lại nổi, giống như cạy vảy vết thương.

Trong nỗi im lặng tuyệt vọng cô hình dung ra Clodagh đang đắm đắm mê mẩn nhìn Marcus và Marcus đang đắm đắm mê mẩn nhìn lại Clodagh. Trạng thái im lặng kéo dài đến nỗi Ted bắt đầu nghĩ mình thế là thoát tội và sẽ không còn câu hỏi nào nữa. Từng tí từng tí một anh chàng bắt đầu cho phép mình thả lỏng - quá sớm! Bằng một giọng tắc nghẹn, Ashling hỏi, “Trông bọn họ có vẻ phát điên lên vì nhau không?”

“À, hoàn toàn không,” anh ta nhả mặt, quyết định không đề cập đến thực tế là khi bắt đầu màn biểu diễn của mình Marcus đã nói, “Đây là dành cho Clodagh.”

Sau khi họ bị Craig bắt quả tang trên giường, Marcus đã thuyết phục được Clodagh là đăng nào đã trót thì cho trót luôn. Bây giờ thì hầu như đêm nào anh ta cũng ngủ lại, và mọi chuyện đã diễn ra suôn sẻ hơn trông đợi. Bọn trẻ dường như đã chấp nhận anh ta và có những lúc - như bây giờ - Clodagh cảm thấy mọi chuyện đều đầu vào đấy.

Tất cả họ đều tụ họp lại quanh chiếc bàn bếp, Molly thì vẽ hoa (thực ra là vẽ lên bàn), Craig làm bài tập về nhà, với sự giúp đỡ của Clodagh, còn Marcus thì xem xét một số tiết mục.

Bầu không khí thật yên lành với vẻ gẩn bó và găng sức chân thực.

“Này, Clodagh, anh thử đoạn này em xem thế nào nhé?” Marcus hỏi.

“Cho em mười phút, em chỉ muốn giúp Craig nốt cho xong.”

Một lát sau Marcus lại xen vào trong lúc Craig đang làm mẫu đến lần thứ bao nhiêu không biết nữa cách viết một chữ Q hoa. “Giờ anh cho em xem được chưa, Clodagh?”

“Mười phút nữa nhé, anh yêu, rồi em sẽ qua với anh ngay.”

Rồi cánh cửa bếp đóng răm lại và Clodagh giật mình ngẩng đầu lên. Chuyện gì xảy ra vậy?

Một cái lia mắt chớp nhoáng qua những người còn lại trong bếp cho thấy là Marcus đã hăm hăm bỏ ra ngoài!

Đó là lúc bảy rưỡi vào một buổi tối thứ Năm cuối tháng Mười, và Ashling cùng với Jack là hai người duy nhất vẫn còn ở trong văn phòng. Jack tắt điện, đóng cửa phòng làm việc của mình và dừng lại bên bàn làm việc của Ashling.

“Cô thế nào rồi?” Anh ngập ngừng hỏi.

“Tốt lắm. Tôi chỉ đang viết nốt bài này về những cô gái bán hoa.”

“Không, ý tôi là... nói chung ấy. Với những buổi tư vấn chẳng hạn? Có tác dụng gì không?”

“Tôi không biết. Có lẽ có.”

“Như mẹ tôi vẫn nói, thời gian chữa lành mọi vết thương,” anh trấn an. “Tôi nhớ là khi trái tim mình tan vỡ tôi đã cảm thấy là tôi sẽ không bao giờ bình thường được như cũ - ”

Ashling xen ngang. “Trái tim anh cũng đã từng tan vỡ rồi sao?”

“Xem kìa, vậy cô nghĩ tôi không có tim chắc!”

“Không, nhưng...”

“Thôi nào, thừa nhận đi, cô đã nghĩ thế.”

“Tôi không mà.” Nhưng cô phải ngoảnh nhìn đi chỗ khác vì một nụ cười nở ra trên khuôn mặt nóng ran của cô. “Có phải vì Mai không?” cô tò mò hỏi.

“Vì người phụ nữ trước Mai. Dee. Chúng tôi đã yêu nhau được một thời gian dài và rồi cô ấy bỏ tôi, và cuối cùng thì tôi cũng vượt qua được chuyện đó. Cả cô rồi cũng thế thôi.”

“Vâng, nhưng Jennifer - bà ấy là chuyên gia tư vấn - nói là tôi không chỉ phải giải quyết một trái tim tan vỡ.”

“Vậy cô đang phải giải quyết điều gì nữa?” Và anh hỏi với vẻ ân cần và dịu dàng đến nỗi bất giác cô nhận ra cô đang nói cho anh biết về căn bệnh

trầm cảm của mẹ mình và những cơ chế cô đã dựng lên để tìm cách đương đầu với điều đó.

“Cô bé Gỡ-rối,” cô nói nốt.

Jack tỏ ra cực kỳ ân hận. “Tôi xin lỗi,” anh nói nhanh. “Tôi xin lỗi vì đã -”

“Không sao mà. Đó là sự thật.”

“Thật à? Lý do cô luôn mang tất cả những thứ đó trong túi xách của mình, lý do cô lại luôn sốt sắng đến thế?”

“Jennifer có vẻ cũng nghĩ như vậy.”

“Vậy cô thấy sao?”

“Tôi nghĩ là tôi đồng ý,” cô thở dài.

Cô không nói thêm rằng Jennifer cũng đã gợi ý rằng đó là lý do tại từ trước đến giờ Ashling luôn chọn những người đàn ông mà cô có thể o bế. Và rằng sau khi lồng lên giận dữ phủ nhận lúc đầu, Ashling đã thực sự phải đồng ý với bà ta: cô vẫn luôn nâng đỡ cho hầu hết những người bạn trai của mình từ trước cả Phelim anh chàng dở hơi dễ thương, cho đến Marcus tay nghệ sĩ hài khát khao tình cảm, và cô đã hài lòng với điều đó.

“Vậy cái bà Jennifer đó nói gì về *Weltschmerz* của cô?”

“Bà ấy bảo là nó đã khá hơn trước rồi, cho dù là tự tôi không nhận thấy. Bà ấy còn bảo có thể sau này tôi vẫn sẽ còn gặp lại nó, nhưng tôi có thể làm nhiều việc để kiểm soát. Ví dụ như làm một số công việc tình nguyện để giúp đỡ tất cả những anh chàng Boo khác... Những người không đủ may mắn để có một Jack Devine!” Cô vui vẻ nói thêm.

“Vớ vẩn.” Jack làm ra vẻ ngượng ngập và vụt liếc trộm Ashling qua hàng mi - và rồi mắt họ khóa chặt vào nhau.

Tâm trạng vui vẻ của họ bỗng nhiên biến mất, chỉ còn những nụ cười ngớ ngẩn vẫn đang phảng phất lại trên khóe miệng bối rối của hai người.

Jack trấn tĩnh lại trước tiên. “Lạy Chúa, Ashling,” anh hồ hởi tuyên bố. “Tôi cảm thấy vô cùng xúc động! Boo đang làm việc rất tốt ở đài truyền hình, cô biết đấy.”

“Anh thật tốt bụng khi giải quyết toàn bộ chuyện đó.” Cô nhận ra mình đã quá mê mụ suốt mấy tháng vừa rồi đến nỗi cô chưa có lúc nào thực sự cảm ơn anh.

“Đừng nhắc đến làm gì!” Họ đang có nguy cơ sa vào một màn giao mắt thân mật khác. Khi lúng túng, hãy nói chuyện về thời tiết. “Bên ngoài đang mưa to lắm. Cô có muốn đi nhờ về nhà không?” Anh chống tay lên mặt bàn làm việc của cô và bất thành lỉnh cô chợt nhớ ra lúc anh gọi đầu cho cô. Tay anh chạm vào da thịt cô, những cảm giác thật dễ chịu và bối rối mà đôi bàn tay to khỏe ấy tạo ra, cảm giác nồng nàn khi người anh áp vào người cô... *Ừm ừm..*

“À, không,” cô vội vàng trấn tĩnh lại. “Tôi còn phải viết nốt cho xong.”

Cô ngạc nhiên khi anh hỏi, “Dạo này cô còn đi học salsa không?”

Cô lắc đầu. Cô không thấy ham thích gì cả. “Có thể tôi sẽ đi học lại, anh biết đấy, khi mọi chuyện đã...”

“Lúc nào đó cô có thể hướng dẫn cho tôi vài động tác cơ bản được không?”

Thực lòng mà nói, cô không nghĩ ra nổi bất kỳ chuyện gì khó có thể xảy ra hơn. “Chúng ta sẽ có một đêm sushi-và-salsa,” cô đùa.

“Tôi sẽ ghi sổ vụ này với cô.”

Đúng lúc Jack bước đi, Ashling chợt hỏi, “Dạo này Mai thế nào rồi?”

“Tốt, thỉnh thoảng tôi có gặp cô ấy.”

“Nói với cô ấy là tôi gửi lời chào. Tôi nghĩ cô ấy thật tuyệt vời.”

“Tôi sẽ nói. Dạo này cô ấy đang hẹn hò với một người làm vườn phong cảnh.”

“Tên là Cormac?” Ashling nói đùa.

Mặt Jack là một bức tranh thể hiện vẻ bàng hoàng và thán phục. “Làm sao cô lại biết được?!”

Ngay lúc nửa đêm điện thoại của Lisa đổ chuông. Cô giật mình tỉnh giấc, tim đập dồn dập. Chẳng lẽ có chuyện đã xảy ra với bố hoặc mẹ cô? Trước

khi cô kịp với đến điện thoại, máy trả lời tự động đã bật lên và ai đó bắt đầu để lại lời nhắn.

Oliver. Và giọng anh thậm chí nghe còn to hơn bình thường. “Xin thứ lỗi, Lisa Edwards,” anh bực bội nói, “em đã thay đổi rồi.”

Cô nhắc điện thoại lên. “Gì cơ?”

“Và xin chào em luôn. Cái hôm ở Dublin lúc em đang chơi bóng đá với bọn trẻ đó, anh nói là em đã thay đổi và em bảo với anh rằng không phải. Em đã nói dối anh, bé yêu ạ.”

“Oliver, bây giờ là năm giờ kém hai mươi. *Sáng.*”

“Anh biết là cách giải thích của em thật vô lý và nó khiến anh trần trối suốt từ hồi đó đến giờ. Anh vừa chợt nhận ra. Em khác rồi, bé yêu ạ - không còn làm việc quá vất vả, tỏ ra thật dịu dàng với bọn trẻ đó - tại sao em cứ phải nói với anh là không phải vậy?”

Cô biết tại sao, cô đã biết từ cái ngày nó xảy ra, nhưng cô có nên cho anh biết không? Ồ, mà tại sao lại không chứ, chẳng nào thì cũng có khác gì đâu?

“Bởi vì đã quá muộn rồi... Để cứu vãn chúng ta,” cô nói thêm, khi không thấy anh nói gì. “Tốt nhất cứ nói rằng em vẫn là kẻ độc đoán như trước kia em vẫn thế đi, được không?”

Oliver cố hiểu cái logic lạ lùng này. “Đó là câu trả lời cuối cùng của em sao?”

“Vâng.”

“Được rồi, bé yêu. Tùy em thôi.”

Ted và Joy đang ở trong cửa hàng video.

“*Sliding Doors* nhé?” Ted gợi ý.

“Không, chẳng phải trong đó có người ngoại tình là gì?”

“Thế còn *My Best Friend's Wedding* thì sao?”

“Chỉ cái tên thôi cũng đã đủ gây rắc rối rồi,” Joy chỉ ra.

Cuối cùng họ nhất trí chọn *Pulp Fiction*.

“Lựa chọn hay đấy,” Joy hài lòng. “Không! Lựa chọn tồi tệ. Lựa chọn rất tồi tệ. Vẫn có người không chung thủy! Uma Thurman còn gì?”

“Cậu hoàn toàn đúng,” Ted run rẩy nói. Suýt nữa thì. “Hay là bọn mình cứ lấy bég *The Best of the Teletubbies*⁽¹⁾ cho xong.”

“Không, đây mới là anh chàng của chúng ta.” Joy ré lên sung sướng và sà xuống phim *The Exorcist*. “Phim này sẽ không làm đau lòng *bất kỳ ai*.”

“Tốt,” Ted nói. “Tớ không muốn lặp lại sai lầm của lần trước.”

Bây giờ nghĩ lại, Joy phải thừa nhận rằng bắt Ashling xem phim *Damage* thật là một sai lầm. Mặc dù hai tháng đã qua đi kể từ khi cô phát hiện ra chuyện về Marcus và Clodagh, việc người ta ngoại tình vẫn không hẳn là điều làm cô thích thú.

Quay trở lại căn hộ của Ashling, cả ba người tập trung lại trước màn hình tivi, xung quanh là những chai rượu vang, đồ mở nút chai, những túi bỏng ngô và những thanh chocolate to đùng. Tất cả đều nhẹ cả người khi Ashling tỏ ra khá tập trung vào bộ phim - cho đến khi chuông cửa vang lên. Ngay lập tức mặt cô bừng lên vẻ bồn chồn ngoài chủ ý: cô vẫn đang hy vọng Marcus sẽ thực hiện màn xuất đầu lộ diện đã quá ư chậm trễ của anh ta.

“Tớ sẽ đi.” Cô hối hả đứng bật dậy và ra mở cửa.

Trước sự ngạc nhiên của cô, người đổ vào trong nhà lại là Dylan. Cô vẫn ăn trưa với anh trung bình một tuần một lần trong suốt hai tháng qua, nhưng như thế này thì là lần đầu tiên.

“Hy vọng em không phiền vì anh đến đường đột thế này.” Anh mỉm cười, nhưng điều gì đó từ âm lượng và vẻ lơ đãng trong mắt anh khiến cô nhận ra là anh đang say. “Nhìn em kìa, cô gái đáng yêu.” Anh lùa một bàn tay qua vào trong tóc cô và để lại một vệt hơi nóng từ đỉnh đầu cô ra sau gáy. “Đẹp lắm,” anh lè nhè.

“Cám ơn. Anh vào đi, có cả Joy và Ted đang ở đây.”

Anh tự rót cho mình một ly rượu vang và Ashling chăm chú nhìn trong khi anh bỏ bùa cho Joy không một chút khó khăn. Việc anh trông bệ rạc và xơ xác không hề khiến anh bớt hấp dẫn đi chút nào. Chỉ là trông khác đi.

Khi cuộn băng video kết thúc, Dylan lướt qua các kênh cho đến khi tìm được thứ mình thích. “Hay quá! *Casablanca*.”

“Em sẽ không bao giờ xem những thứ lãng mạn vớ vẩn này nữa,” Ashling kiên quyết nói và Dylan cười phá lên.

“Chẳng phải em đang rất tuyệt còn gì?” Anh ân cần nói.

“Có thể, nhưng em vẫn sẽ không xem đâu.”

“Rất tuyệt,” anh lặp lại. Xưa nay lúc nào anh cũng tràn ngập những lời khen nhưng Ashling nhận ra rằng không khí của đêm nay hơi nhiều tâm trạng.

“Vẫn không xem đâu đấy.”

“Kệ, anh là người cầm điều khiển cơ mà!”

“Không còn lâu đâu, anh tiêu rồi.”

Trong cuộc giằng co diễn ra sau đó để giành chiếc điều khiển từ xa, một chai rượu vang đỏ bị đổ nhào.

“Xin lỗi. Anh sẽ đi lấy một chiếc khăn,” Dylan nói. Nhưng khi vào đến bếp anh lại gọi với ra, “Anh không thấy cái nào cả.”

“Em có ít khăn tắm cũ trong nhà tắm.” Ashling rời khỏi phòng và đang lục lọi trong tủ đồ phòng tắm thì giọng anh từ phía sau làm cô giật nảy mình. Cô hoảng hồn quay ngoắt lại.

“Ashling,” anh nói.

“Gì cơ?” Nhưng cô biết ngay là có chuyện gì đó. Ánh nhìn trong mắt anh, sắc thái của giọng nói, và sự gần gũi hết mức đều đậm đặc hàm ý sex.

“Ashling ngọt ngào,” anh hầu như thì thầm. “Lẽ ra anh phải ở lại bên em.” Điều này hoàn toàn không giống như kiểu đàn anh mà anh vẫn đối xử với cô trong suốt mười một năm qua. Anh chạm một ngón tay lên má cô.

Bây giờ mình có thể có được anh ấy, cô nhận ra. Sau mười một năm, anh ấy có thể là của mình.

Và tại sao lại không chứ? Anh khiến cô cảm thấy mình thật đẹp. Xưa nay lúc nào cũng thế, ngay cả khi anh đang kết hôn với người bạn thân nhất thuở nào của cô. Và cô thấy anh thật long lanh. Cô cảm thấy tò mò về anh, về cảm giác sẽ như thế nào khi ngủ với anh. Một nỗi khát khao bị kích thích từ trước đó rất lâu và chưa bao giờ được thỏa mãn.

Đầu cô loang loáng hiện ra vài kịch bản. Cô vừa mới đi tẩy lông chân về. Cô đang mảnh mai đến đau lòng. Cô đang khát khao chút tình cảm. Thêm chút sex nữa cũng tốt.

Và rồi, dùng một cái, cô chẳng hề thấy thích thú gì.

Cô giúi một chiếc khăn tắm vào người anh. “Lau đi.”

Đôi mắt dưới mái tóc vàng hoe mềm mại tỏ ra ngạc nhiên, nhưng anh làm như cô bảo, rồi ra ngồi cạnh Joy và cho cô nàng biết những gì sắp diễn ra trong bộ phim trước khi đến đoạn đó.

“Câm đi,” Joy khúc khích, và khi bộ phim kết thúc, cô quay sang Dylan và nói, “Bây giờ em về nhà đi ngủ đây. Rất chào đón anh đi cùng em.”

Đôi mắt màu nâu xám nhạt của anh nhìn lướt qua cô rồi, với một nụ cười hơi gượng gạo, anh đứng dậy. “Rất hân hạnh.”

Ted và Ashling ngây người nhìn theo. Ashling gần như cứ tưởng đó chỉ là một trò đùa. Nhưng khi họ không xuất hiện trở lại bên cánh cửa sau vài phút cô mới nhận ra là không phải.

Sáng hôm sau Ashling gọi đến chỗ làm cho Joy.

“Cậu có ngủ với Dylan không?” Cô nghĩ mình đã hỏi câu đó rất khế nhưng ngay lập tức tất cả mọi người trong văn phòng đều ngẩng phắt đầu lên.

“Chắc chắn là có rồi.”

“Ý tớ là cậu có làm chuyện đó với anh ấy không?”

“Có, tất nhiên!”

Ashling khó nhọc nuốt khan. “Cảm giác như thế nào?”

“Mê ly. Anh ta thật *ngon lành*. Nhưng phải nhớ là anh ta căm thù phụ nữ hơn bất kỳ điều gì khác, và không bao giờ có chuyện anh ta sẽ gọi điện cho mình đâu - ” Joy đột ngột chuyển hướng. Nghe giọng cô nàng có vẻ kinh hoàng. “Lạy Chúa, cậu không *nghĩ ngợi* gì đấy chứ, phải không? Tớ không lúc nào nghĩ lấy được một giây là... Tớ cứ tưởng cậu suy sụp vì Marcus và bởi vì tớ rất căm ghét Clodagh...”

“Tớ không nghĩ ngợi gì đâu.” Ashling khẳng khái.

Mình có nghĩ ngợi không?

Cô có nghĩ ngợi không? Hầu hết cả văn phòng đều băn khoăn.

Thật ra, mình không nghĩ là mình có.

Đầu tháng Mười hai tìm được một người mua căn hộ ở London của Lisa và Oliver. Vì đồ dùng được tính gộp cả vào trong vụ mua bán, nên tất cả những gì Lisa phải mang đi là vật dụng cá nhân của cô.

Oliver đi chụp ảnh vắng vào đúng dịp cuối tuần cô chọn để làm việc đó. Cô hoàn toàn có thể đợi đến khi anh quay về, nhưng cô đã chủ ý quyết định không làm như vậy. Cô phải quên anh đi.

Sàng lọc qua những gì còn sót lại từ cuộc sống chung của họ là một quá trình đau đớn. Nhưng bố mẹ cô đã từ dưới Hemel Hempstead lên giúp cô. Thực ra mà nói họ cũng chẳng giúp được gì nhiều, nhưng sự ân cần lòng ngóng của họ khiến cô cảm thấy khá hơn. Khi xong việc, họ ấn cả Lisa và đồ đạc của cô vào chiếc Rover hai mươi năm tuổi của mình và lái trở về Hemel. Tối hôm đó, như một dịp thết đãi đặc biệt, họ đặt bàn ở nhà hàng Harvester gần nhà. Xét một đằng, Lisa chẳng thà tự gặm đầu mình còn hơn là đến đó, nhưng xét đằng khác, cô cũng không hề lấy thế làm phiền.

Ashling đến quán bar và Ted đã có mặt sẵn ở đó.

“Chào cậu,” anh ta nói. “Anh ta đã ở đó. Cô ấy đã ở đó. Và trông họ không có vẻ gì là phát điên lên vì nhau cả.” Anh ta đã tới buổi diễn hài buổi tối hôm trước và vì lần nào Ashling cũng hỏi về Marcus với Clodagh, thành ra anh ta cố giữ gìn cho lòng tự trọng của cô bằng cách tự phát sẵn một bản tin.

“Anh ta trình bày một tiết mục mới về bọn trẻ. Tớ đoán anh ta chỉ tăng tịu với Clodagh để lấy tư liệu biểu diễn,” Ted nói như đinh đóng cột. Và đó là một lời nói dối trắng trợn đến nỗi Ashling xúc động đến tận tâm can.

“Và hình như,” Ted sôi nổi hẳn lên với chủ đề của mình vì thấy Ashling có vẻ thích thú, “cứ nhìn mà suy ra, tớ nghĩ là Dylan hầu như không chu cấp tiền bạc gì cho Clodagh, vì Marcus có nói một câu về bạn gái của anh ta - xin lỗi.” Anh ta tạm ngừng để cho Ashling nhăn mặt xong. “Về việc

chồng cũ của bạn gái anh ta chỉ cho cô ấy khoản trợ cấp giống một sự cảm đoán hơn.”

Joy đến nơi. “Chúng ta đang nói về chuyện gì vậy?”

“Màn biểu diễn của Marcus tối qua.”

“Thật là đồ khốn nạn.” Joy bĩu cong môi lên, rồi bắt chước giọng một kẻ ngờ nghệch. “Tôi muốn dành tặng tiết mục này tới Craig và Molly. Đúng là tình vì nhĩ?”

Mặt Ashling toát lên một màu xanh nhợt. “Anh ta dành tặng tiết mục biểu diễn của mình cho *con* cô ấy?”

Trong nỗi bối rối, Joy quay sang nhìn Ted. “Tớ cứ tưởng cậu đang kể chuyện đó chứ... ôi, chết tiệt thật! Lần nào tớ cũng làm mọi chuyện hỏng hết cả.”

Ashling cảm thấy một đợt sóng nhục nhã trào lên, tươi rói như đợt đầu tiên. “Những gia đình hạnh phúc,” cô nhận xét, cố làm ra vẻ giễu cợt.

“Không thể bền được đâu,” Joy quả quyết nói.

“Không, họ sẽ ở bên nhau,” Ashling khẳng định. “Đàn ông bao giờ cũng ở lại với Clodagh.”

Rồi Joy hỏi một câu thật buồn cười. “Cậu có nhớ Marcus không?”

Ashling tư lự. Cô nhận thấy rất nhiều cảm xúc, tất cả đều không hề dễ chịu, nhưng trong đó không còn chút gì là khao khát đối với Marcus. Giận dữ, có. Và buồn bã, tủi hổ cùng cảm giác mất mát. Nhưng cô thực sự không hề nhớ *anh ta*, cảm giác gần gũi của anh ta, sự hiện hữu của anh ta, như cô đã từng nhớ.

“Tất nhiên là anh có quan tâm đến các con của em chứ!” Marcus khẳng định. “Chẳng phải anh đã dành tặng tiết mục biểu diễn của mình cho hai đứa nó tối qua còn gì?”

“Chà, nếu vậy tại sao anh không chịu đọc cho Molly một câu chuyện trước khi đi ngủ?”

“Bởi vì anh *bận*. Anh có những hai công việc kín thời gian.”

“Nhưng em kiệt sức rồi. Chỉ có một mình em thì không thể nào xoay sở nổi với hai đứa trẻ.”

“Nhưng chính em đã nói Dylan không bao giờ ở nhà là gì, và rằng lúc nào anh ta cũng làm việc.”

“Không phải lúc nào anh ấy cũng làm việc,” Clodagh vùng vằng nói. “Thỉnh thoảng anh ấy cũng ở nhà.”

Cô chìa cho Marcus một quyển *Cô bé quàng khăn đỏ* có tranh minh họa, nhưng anh ta nhất định không chịu cầm. “Xin lỗi, nhưng anh còn phải dành một tiếng đồng hồ cho cuốn tiểu thuyết của mình.”

Cô trừng trừng nhìn anh ta rất lâu và dữ dội. “Cuộc hôn nhân của em đã tan vỡ bởi vì anh.”

“Còn mối quan hệ của anh với Ashling đã tan vỡ bởi vì *em*. Vậy là chúng ta hòa.”

Clodagh tức lồng lộn. Cô thậm chí còn không thể tin nổi là Marcus từng thích Ashling đến mức đó, nhưng anh ta vẫn cứ khẳng khẳng là đúng như thế, vậy cô có thể làm gì cơ chứ?

Và rồi, trước sự bất ngờ của mọi người, như năm nào cũng vậy, lại tới Giáng Sinh. Tất cả mọi người đều uống hết nhè gần hết tháng và đến ngày hai mươi ba tháng Mười hai văn phòng của *Colleen* đóng cửa mười một ngày. “Nghỉ phép bất khả kháng,” theo như cách gọi của Kelvin.

Phelim từ Australia về thăm nhà và ít nhiều ngỡ ngàng khi Ashling không chịu ngủ với anh ta. Mặc dù vậy anh ta không lấy thế làm tự ái và vẫn tặng cô chiếc sáo didgeridoo mà anh ta đã mang về cho cô. Ashling về nhà bố mẹ mình vào dịp Giáng Sinh - một sự kiện đáng bình luận vì cô vẫn ở Dublin với gia đình của Phelim suốt 5 năm trước đó. Em trai Owen của Ashling về thăm nhà từ vùng lưu vực sông Amazon tổ chức lễ Giáng Sinh cho mẹ bằng cách không kẹp một chiếc đĩa trong môi dưới của mình. Em gái Janet của Ashling bay về từ California. Con bé cao hơn, thon thả hơn và vàng hoe hơn Ashling vẫn nghĩ. Cô nàng ăn rất nhiều hoa quả tươi và nhất định không chịu đi bộ đến bất kỳ đâu.

Clodagh ở một mình cả ngày hôm đó. Dylan đưa lũ trẻ về nhà bố mẹ của anh còn cô thì tẩy chay bố mẹ đẻ của mình khi họ tuyên bố Marcus không được đến đó cùng với cô. Nhưng đến phút cuối cùng Marcus lại quyết định dành cả ngày hôm đó với bố mẹ của *anh ta*.

Lisa về Hemel và lấy làm cảm kích vì sự săn sóc nặng nề mà bố mẹ cô tạo ra cho mình. Cô đã ký và gửi đi những giấy tờ ly hôn cuối cùng một vài tuần trước Giáng Sinh và vẫn còn cảm thấy mong manh đến nỗi bực. Phần tiếp theo của quy trình là phán quyết tạm thời.

Ngay đêm Ashling từ Cork trở về, cô nhận ra mình vừa có một hàng xóm mới. Một gã thanh niên gầy gầy, tóc vàng ngồi thu lu trong ngưỡng cửa nhà cô, cắm mặt vào một chiếc sandwich và một lon bia Budweiser.

“Xin chào,” cô nói. “Tôi là Ashling.”

“George.” Gã nhận thấy cô đang nhìn vào lon Budweiser. “Tối nay là đêm Giao thừa,” gã nói, với vẻ đề phòng. “Tôi chỉ uống một chút như bất kỳ ai khác.”

“Tôi không phản đối,” cô nhẹ nhàng nói.

“Chỉ bởi vì tôi ở ngoài đường phố không có nghĩa là tôi có vấn đề với bia rượu,” gã giải thích, hơi dịu đi một chút. “Tôi chỉ uống chút cho vui.”

Cô cho gã một bản rồi vào trong, nơi nỗi thất vọng lại nhăm nhe xâm chiếm lấy cô. Tình trạng vô gia cư chẳng khác gì một con quái vật nhiều đầu - chặt đứt một đầu thì lại có ngay hai cái khác mọc lên thay thế. Boo đã được giải quyết ổn thỏa, với một công việc, một căn hộ và thậm chí một người bạn gái, nhưng anh ta là một trong số ít ỏi những người may mắn: thông minh, dễ coi và vẫn còn đủ trẻ để có khả năng thích nghi với cuộc sống bình thường. Còn rất nhiều những người khác không có gì hết, và sẽ không bao giờ có - bị đánh gục bởi cuộc sống vốn đã tống họ ra ngoài đường phố lúc đầu và lại càng bị đánh gục tiếp bởi cơn đói, nỗi tuyệt vọng, sợ hãi, buồn chán và sự thù ghét của những người khác.

Chuông cửa nhà cô vang lên. Hóa ra là Ted, đang tự hào khoe một cô gái nhỏ nhắn, gọn gàng. “Cậu đã về rồi,” anh ta thốt lên, rồi quay sang ôm chèo lấy cô gái bên cạnh mình. “Đây là Sinead.”

“Vào đi.” Ashling ngạc nhiên. Sinead trông không hề giống những cô nàng hâm mộ tấu hài bình thường.

Ted trịnh trọng bước vào, rồi vuốt phẳng những tấm đệm trên ghế sofa trước khi sốt sắng mời Sinead ngồi xuống.

Cô nàng thả mình rất yêu kiều lên ghế sofa, đầu gối và mắt cá chân sắp thẳng hàng, rồi duyên dáng nhận lời mời dùng một ly rượu vang của Ashling mời. Suốt thời gian đó Ted mê mẩn nhìn cô nàng như một con điều hâu si tình.

“Cô, ừm, gặp Ted tại một buổi diễn à?” Ashling cố gợi chuyện, trong lúc loay hoay trên sàn nhà tìm chiếc mở nút chai. Cô chắc chắn đó là nơi cô đã để nó lại vào cái đêm trước khi cô tới Cork..

“Một buổi diễn?” Nghe giọng Sinead như thể trước kia cô chưa bao giờ nghe thấy từ đó vậy.

“Một buổi diễn hài ấy.”

“À không!” Sinead cười khúc khích.

“Cô ấy chưa bao giờ xem tôi biểu diễn, và bảo không bao giờ muốn xem.” Ted chăm chăm nhìn cô nàng với vẻ âu yếm cô-ấy-thật-tuyệt-vời-phải-không?

Hóa ra là Sinead và Ted làm việc cùng nhau, chung lưng đấu cật với nhau ở Bộ Nông nghiệp. Tại bữa tiệc Giáng Sinh, trong lúc đang ngật ngưỡng nhảy theo giai điệu “Rock Around the Clock”, ánh mắt họ đã gặp nhau và thế đấy - tình yêu.

Ashling ấp ủ một mối nghi ngờ rất lạ rằng sự xuất hiện của Sinead báo hiệu bắt đầu hồi kết cho sự nghiệp tấu hài của Ted. Nhưng vì anh chàng cũng chỉ trở thành nghệ sĩ hài để kiếm một cô bạn gái, nên có lẽ anh ta sẽ không lấy làm phiền. Hiển nhiên là anh chàng không hề *có vẻ gì* là khó chịu cả.

“Tối nay ư? Anh lại muốn ra ngoài nữa à?” Clodagh hỏi. “Nhưng tối qua anh đã ra ngoài rồi cả đêm hôm kia và đêm thứ Tư nữa.”

Với vẻ nhản nại Marcus giải thích, “Anh phải theo dõi các tiết mục hài mới ngoài kia. Đây là sự nghiệp của anh, anh phải đi chứ.”

“Cái gì quan trọng hơn đối với anh? Em hay sự nghiệp của anh?”

Trả lời sai.

“Thôi, em sẽ không thể tìm được người trông trẻ, thông báo gấp quá.”

“OK.”

Và thế, Clodagh nghĩ, là xong. Cho tới khi đến chín giờ Marcus đứng dậy và nói, “Anh đi nhé. Đó là một buổi diễn muộn, nên anh sẽ về nhà thay vì quay lại đây.”

Clodagh sững sờ. “Anh *đi* sao?”

“Anh đã bảo là anh sẽ đi còn gì.”

“Không. Anh bảo là OK khi em không thể tìm được người trông trẻ. Em cứ tưởng ý anh là anh sẽ không đi mà không có em.”

“Không, ý anh là anh sẽ đi mà không có em.”

“Ashling, tớ có chuyện này muốn nói với cậu,” Ted nói.

“Chuyện gì?” Đó là một buổi tối tháng Giêng giá lạnh và Ted cùng với Joy đã ló mặt đến như một phái đoàn đại diện, mưa tuyết còn đọng trong cổ áo.

“Cậu nên ngồi xuống đi,” Joy khuyên.

“Tớ *đang* ngồi đây còn gì.” Ashling vỗ bình bịch lên chiếc ghế sofa cô đang ngồi trên.

“Thế thì tốt rồi. Tớ không biết liệu cậu có lấy làm đau khổ không nữa,” Ted nói.

“Sao?”

“Tớ cứ trần trở mãi về việc không biết có nên để cậu biết chuyện hay không.”

“Nói đi!”

“Cậu biết Marcus Valentine rồi đấy.”

“Có lẽ tớ đã nghe nói đến anh ta. Vâng, Ted, *làm ơn đi.*”

“Ừ, xin lỗi. Hừm, tớ đã nhìn thấy anh ta. Trong một quán rượu. Với một cô gái. Không phải là Clodagh.”

Tất cả đều im lặng, và rồi Ashling nói, “Thì sao chứ? Anh ta hoàn toàn được phép bị nhìn thấy ở cạnh một người phụ nữ khác cơ mà.”

“Tớ công nhận ý của cậu. Tớ công nhận ý của cậu. Nhưng liệu anh ta có được phép nhét lưỡi mình vào cổ họng cô ta không?”

Một vẻ lạ lùng làm sáng bừng khuôn mặt của Ashling. Choáng váng - và còn điều gì đó nữa. Joy lo lắng liếc nhìn cô.

“Cậu gặp cô ta rồi đấy,” Ted giải thích. “Suzie. Có buổi tối tớ đã nói chuyện với cô ta trong một bữa tiệc ở Rathmines và rồi tớ ra về cùng với cậu. Nhớ chứ?”

Ashling gật đầu. Cô nhớ cô nàng tóc đỏ nhỏ nhắn, xinh xẻo và gọn gàng. Ted đã gọi cô ta là một cô gái đủ chuyên bám theo cánh nghệ sĩ hài.

“Thế là tớ, ừm, đã dò hỏi,” Ted nói tiếp.

“Và?”

“Và anh ta còn nhét nhiều hơn cả lưỡi của mình vào trong cô ta, nếu cậu hiểu ý tứ.”

“Ôi, lạy Chúa lòng lành.”

“Đối với một đồ con hoang mặt tàn nhang thì anh ta quả đúng là tay sát gái,” Joy cộc lốc nhận xét.

“Ôi, lạy Chúa lòng lành,” Ashling lặp lại.

“Đừng có mà suốt mướt và lại bắt đầu cảm thấy thương hại cho Clodagh,” Joy nài nỉ. “Làm ơn đừng có mà ba chân bốn cẳng chạy đến đó mà nắm lấy tay cô ta đấy!”

“Đừng có ngốc thế,” Ashling nói. “Tớ đang sướng bỏ mẹ đây này.”

“Tôi sẽ ghé qua lấy đồ của mình,” Marcus nói.

“Sẽ xong ngay thôi,” Clodagh hậm hực nói.

Giận sôi sùng sục, cô lồng lộn đi quanh nhà, tổng đồ cá nhân của anh ta vào một chiếc túi lót thùng rác màu đen. Cô không thể nào tin nổi là tất cả có thể sụp đổ tan tành nhanh đến thế. Họ đã đi từ trạng thái ám ảnh vì nhau đến chỗ gần như căm thù chỉ trong vòng có vài tuần, quay cuồng trong một vòng xoáy tròn ốc đi xuống kể từ khi mọi chuyện không chỉ còn xoay quanh sex mà bắt đầu dính dáng đến cuộc sống thực.

Cô đã tưởng là mình yêu anh ta, nhưng không phải. Anh ta là đồ con hoang chán ngắt. Chán ngắt nhất trong số những đồ con hoang chán ngắt. Tất cả những gì anh ta muốn nói tới là trò biểu diễn của mình và rằng không một nghệ sĩ hài nào khác có thể sánh nổi với anh ta.

Và anh ta còn cần được chăm chút mới nhiều làm sao. Cô thấy ghét cay ghét đắng cái kiểu anh ta giận dỗi bất cứ khi nào cô chú ý đến Craig và Molly. Nhiều lúc thật chẳng khác gì có ba đứa con.

Đó là chưa kể cuốn tiểu thuyết chó chết mà anh ta vừa bắt đầu. Rác rưởi! Dở hơi *không thể tin nổi*. Anh ta cực kỳ cay cú với những lời phê bình, thậm chí là với những gợi ý đầy tính xây dựng. Tất cả những gì cô nói là có lẽ nhân vật nữ trong đó có thể tự gây dựng công việc làm ăn của mình, nướng bánh hoặc làm đồ gốm, vậy mà anh ta đã nổi *điên*.

Và gần đây đêm nào anh ta cũng muốn ra ngoài. Nhất định không chịu hiểu rằng cô không thể cứ bỏ bê hai đứa con của mình mãi được. Khó khăn lắm mới tìm được người trông trẻ. Thậm chí còn khó khăn hơn để có thể *trả tiền* cho người trông trẻ với những gì Dylan đang chu cấp cho cô. Nhưng hơn thế nữa, cô không *muốn* đêm nào cũng ra ngoài. Cô nhớ Craig và Molly mỗi khi cô phải xa chúng.

Ngồi ở nhà có phải thú vị không. Chẳng có gì là xấu hổ khi xem *Coronation Street* và nhấp nháp một ly rượu vang cả.

Và còn sex nữa. Cô không còn muốn làm chuyện đó ba lần mỗi đêm. Không nên trông đợi điều đó ở cô. *Chẳng có ai* làm thế cả sau khi nỗi đam mê rồ dại lúc đầu đã qua đi. Nhưng anh ta lúc nào cũng đòi, và quả thật là mệt mỏi.

Nhưng tất cả những điều đó chỉ là những củ khoai tây nhỏ nếu so với với quả bom mà anh ta vừa ném vào cô - rằng anh ta “đã gặp một người khác”.

Cô giận sôi sùng sục và thấy nhục nhã ghê gớm. Nhất là vì ở một góc khuất nẻo đâu đó trong đầu mình lúc nào cô cũng ấp ủ một ý nghĩ ngờ ngợ rằng cô đang ban cho anh ta một ân huệ, rằng đó là ngày may mắn nhất trong đời anh ta khi cô ngã ra khỏi một cuộc hôn nhân tẻ ngắt để rơi vào vòng tay anh ta. Cô cay cú khủng khiếp trước việc cô vừa bị vứt bỏ. Chuyện đó chưa từng xảy ra kể từ lần Greg, anh chàng vận động viên người Mỹ, đã chán cô một tháng trước khi anh ta quay về Mỹ.

Cô đang ném nốt cái quần lót cuối cùng vào chiếc túi thì chuông cửa vang lên. Cô hằm hằm bước ra, mở cửa và giúi thẳng chiếc túi rác vào Marcus. “Đây.”

“Cuốn tiểu thuyết của tôi có trong này không?”

“Ồ có chứ, *Chó đen*, kiệt tác, đang nằm yên ổn trong đó đấy. Túi đựng rác thật là nơi thích hợp dành cho nó,” cô lầm bầm nói khẽ, mà thật ra chẳng có gì là khẽ cả.

Bộ mặt hằm hằm của anh ta nói lên rằng anh ta đã nghe thấy và anh ta chuẩn bị đáp trả.

“Ồ, mà nhân tiện,” anh ta ngoảnh mặt lại qua vai mình khi quay người bước đi, “cô ấy hai mươi hai tuổi và chưa có con.” Anh ta đem thêm vào mẫu thông tin này một cái nháy mắt. Anh ta biết Clodagh luôn tự ti về những vết rạn da.

Giận cháy người, cô hăm hăm quay vào. Cuối cùng đợt phun trào đầu tiên của cơn giận bầm gan tím ruột cũng qua đi, và cô cố tự hướng mình vào điều gì đó tích cực. Ít nhất cô cũng tổng khứ được Marcus cùng mấy trò cười, rồi cuốn tiểu thuyết và những cơn làm mình làm mẩy của anh ta - dù gì thì điều đó cũng ít nhiều có giá trị.

Và đúng lúc đó cô chợt nhận ra mình đang ở một tình thế thật oái oăm. Không chồng, không bạn trai.

Ôi, chết tiệt.

Câu lạc bộ những người hâm mộ Jack Devine đang sinh hoạt sôi nổi. Robbie, Honey Monster và bà Morley ngồi túm tụm lại thi nhau bình luận rất rôm rả.

Ngay trước đó Jack vừa mới đi qua văn phòng, với vẻ ngoài trông khá khăm hơn so với mọi khi. Điều này, theo lời Trix, không có gì là khó khăn cả.

“Tôi tự hỏi,” thỉnh thoảng cô nàng vẫn dăm chiêu, “liệu đã từng bao giờ có người bước đến trước mặt anh ta trên đường phố, cho anh ta mười xu và bảo anh ta tự đi mua cho mình một tách trà chưa nhỉ?”

Nhưng sáng nay anh diện rất bảnh và bóng bẩy, bộ vest tối màu được là lượt, chiếc áo sơ mi bằng cotton trắng tinh. Ngay cả mái tóc bù xù của anh cũng không đến nỗi quá tệ - thỉnh thoảng anh vẫn đi làm với mái tóc chỉ được chải ở hai bên trong khi phía sau vẫn hoàn toàn bết dính.

Anh đã chải chuốt kỹ càng, không có gì phải nghi ngờ về điều đó. Nhưng khi anh dừng lại để lấy những tin nhắn dành cho mình từ chỗ bà Morley, áo sơ mi của anh hờ hoác ra đúng chỗ thiếu mất một chiếc cúc ngay giữa ngực.

Chi tiết này càng khiến cho câu lạc bộ người hâm mộ thêm sôi động.

“Một người đàn ông khốn khổ, người có thể cứu cả thế giới nhưng cũng là người cần có một phụ nữ tử tế để chăm sóc cho mình,” Shauna tuyên bố. Chị ta lại vừa mới ở Mills & Boons về.

“Đúng đấy, như kiểu anh ta cũng vừa bập vào cái trào lưu boho chic⁽¹⁾ đang thịnh hành,” Robbie kết luận.

“Chắc chắn là thế rồi,” bà Morley đồng tình, cho dù bà là người không thể phân biệt nổi boho chic với một bánh xà phòng.

“Liệu chị có cười anh ta ngay khi vừa nhìn thấy anh ta không?” Robbie hỏi. “Ashling?”

Một loạt những màn ra hiệu bằng miệng rồi rít *Đừng có hỏi cô ấy bắt đầu*.

Nhưng đã quá muộn. Cô nàng Ashling ngoan ngoãn đã bắt đầu hình dung ra cảnh cười Jack Devine, và vài cảm xúc đã thoáng lướt qua trên mặt cô, nhưng không cảm xúc nào trong số đó có thể làm yên tâm những đồng nghiệp đang lo âu của mình.

“Cô ấy vừa bị phụ bạc thê thảm,” bà Morley rít lên. “Tôi cam đoan cô ấy đoạn tuyệt với đàn ông rồi.”

“Lẽ ra tôi không nên hỏi thế!” Robbie thốt lên. “Tôi cảm thấy một khoảnh khắc valium đang tới.” Có gì cũng được. Lúc nào anh ta mà chẳng tọng các loại valium, librium và beta-blocker⁽²⁾, cho những “cơ căng thẳng” của mình.

“Bà có muốn một viên không?” Anh ta hỏi bà Morley. “Hôm nay tôi đã dùng ba viên rồi đấy.”

Mắt bà sáng bừng lên. “Tôi nghĩ chắc cũng chả hại gì đâu.”

Và rồi bà dành cả phần còn lại của ngày hôm đó lảo đảo lượn quanh như một cây ma biết đi, hết đâm sầm vào các bàn làm việc, lại mắc kẹt ngón tay vào trong bàn phím, trong khi Robbie đã rèn luyện được khả năng chịu đựng đến nỗi anh ta không hề bị ảnh hưởng gì.

Trong khi đó, Ashling cũng gần như choáng váng chẳng kém gì bà Morley. Câu hỏi của Robbie đã khiến cô chết lặng và cô không thể không

nghĩ đến Jack Devine. Tim cô căng phồng lên như một quả bóng bay khi cô nghĩ đến tính khí khó chịu và lòng tốt của anh, rồi những bộ vest nhàu nhĩ và đầu óc sắc sảo của anh, những màn mặc cả cứng rắn cùng trái tim mềm yếu của anh, và công việc đầy quyền lực cùng chiếc cúc áo khuyết của anh.

Anh đã gọi đầu cho cô ngay cả khi anh không có thời gian. Anh đã đối xử với Boo, một mẫu vụn trong cõi nhân gian, đúng như con người thật sự của cậu ta. Anh đã từ chối sa thải Shauna sau khi chị ta nhầm lẫn điền thêm một con số 0 vào trong tờ *Gaelic Knitting* và kết cục là dân tình đan ra những chiếc khăn san dùng trong lễ rửa tội có chiều dài đến mười bảy bộ thay vì chỉ có ba.

Robbie nói đúng, cô thừa nhận. Mình sẽ cười Jack Devine ngay khi vừa nhìn thấy anh ta.

“Ashling!” Lisa cúi kính xen vào. “Lần thứ năm rồi, phần giới thiệu này quá dài dòng! Cô bị làm sao thế? Chẳng lẽ cả cô cũng nốc valium đấy à?”

Bất giác cả hai đều quay ra nhìn bà Morley, người đang ngồi rũ trong một chiếc ghế, mơ màng sơn ngón tay cái của mình bằng bút xóa Tippiex.

“Không.”

Lisa thở dài. Lẽ ra cô nên nhẹ nhàng hơn. Đã lâu lắm rồi Ashling mới lại như thế này, suốt từ dạo mấy tuần đầu tiên sau khi Marcus bỏ rơi cô. Có lẽ cô nàng vừa mới phát hiện ra điều gì đó mới mẻ và không hay - kiểu như Clodagh phải đeo ba lô ngược chẳng hạn. “Chắc có chuyện gì vừa xảy ra với Marcus và cô bạn cô à?”

Ashling bắt mình phải tập trung vào điều gì đó khác ngoài Jack Devine. “Quả thật là đúng vậy. Marcus lại đang xiên người khác.”

“Chuyện đó chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả,” Lisa khinh bỉ nói. “Cô biết kiểu đàn ông đó rồi đấy.”

Lisa có khả năng làm cho Ashling cảm thấy cực kỳ lúng túng.

“Kiểu đàn ông nào cơ?”

“Cô biết đấy - không hẳn là một người xấu nhưng quá mong manh. Nghiện được yêu thương, nhưng nhìn bề ngoài cũng chỉ tạm tạm gọi là.”

Chắc, cô đang tỏ ra lịch sự rồi. “Bỗng nhiên phụ nữ thích anh ta bởi vì anh ta nổi tiếng và thế là anh chẳng khác gì đứa bé được thả chạy rong trong một cửa hàng kẹo.”

Những những từ khôn ngoan này hầu như chẳng có mấy tác dụng trong việc lay cho Ashling tỉnh lại. Đúng ra mà nói, chúng còn có tác dụng ngược lại. Dường như cô càng trượt xa hơn khỏi thế giới thực tại và lúng búng, “Ôi, lạy Chúa lòng lành,” với một vẻ rất bàng hoàng. Rồi mặt cô sáng bừng lên.

“Chẳng phải những điều giác ngộ cũng giống xe bus sao?” Cô hỏi trong vẻ ngỡ ngàng. “Bao nhiêu lâu không có chiếc nào, và rồi mấy cái liền đến cùng một lúc.”

Lisa bật ra một tiếng kêu tắc nghẹn, rồi quay ngoắt đi.

Trong khi đó, Ashling bứt rứt không yên cho tới khi đến lúc rời chỗ làm và đi gặp Joy. Cô muốn chia sẻ những tri giác choáng váng của mình. Chắc, ít nhất thì cũng là một trong số đó. Cái còn lại sẽ phải đợi đến khi bản thân cô tự giải thích được nó đã.

Vừa mới bước chân vào quầy bar trong khách sạn Morrison, Joy đã phải hứng lấy một tràng đồn dập những lời kể lể từ Ashling.

“... Cho dù là Marcus có không gặp Clodagh đi nữa anh ta vẫn chơi trò quất ngựa truy phong thôi, không sớm thì muộn, anh ta quá mong manh và thiếu thốn tình cảm và lẽ ra tớ đã phải nhận ra các dấu hiệu.”

“Ồ. Và chúng là?” Joy đang giật mạnh áo khoác ra cổ hết sức để trấn tĩnh lại.

“Tớ đã biết là anh ta có đưa một mảnh giấy Bellez-moi cho một cô gái khác. Cậu thử nói xem, loại đàn ông nào mà lại đi khắp nơi phân phát số điện thoại của mình như thế? Nếu anh ta quan tâm đến cậu, anh ta sẽ phải hỏi số điện thoại của cậu chứ, đúng không? Thay vì giăng lưới vét một...một...có từ gì ấy nhỉ? Một phản ứng tích cực, tớ cho là thế, bằng cách chìa ra số điện thoại của mình và xem ai sẽ cắn câu.”

“Còn gì nữa không?”

“Có chứ, tớ cho anh ta số điện thoại của mình hai lần và lần đầu tiên anh ta không hề gọi. Giờ thì rõ ràng là lúc ấy anh ta đang chơi trò gì đó. Để xem liệu tớ có thích anh ta đến mức cho anh ta số điện thoại của mình hay không. Anh ta không hề thực sự quan tâm đến tớ - anh ta chỉ quan tâm đến việc tớ nghĩ gì về anh ta. Chỉ đến khi tớ đến xem tiết mục biểu diễn của anh ta thì anh ta mới hạ cố gọi điện cho tớ.

“Và khi tớ không chịu ngủ với anh ta trong buổi tối đầu tiên. Hờn dỗi chứ còn gì nữa! Đúng là trẻ con. Và tất cả những câu hỏi ‘Anh có phải là người giỏi nhất không? Ai là người hài hước nhất trong số họ?’ Và cậu có biết điều này nữa không, Joy? Tớ cũng không hoàn toàn bị oan gì. Một phần lý do tớ đi chơi với anh ta là bởi vì anh ta nổi tiếng. Vì vậy nếu mọi chuyện không đâu vào đâu, tớ cũng chỉ còn biết tự trách mình.”

“Nhưng cậu đang cho chuyện nghe như là một thảm họa hoàn toàn vậy,” Joy phản đối. “Hai người đã rất tâm đầu ý hợp cơ mà. Tớ biết là cậu thích anh ta và cậu cũng có thể thấy anh ta thích cậu như thế nào.”

“Anh ta có thích tớ,” Ashling thừa nhận. “Tớ biết là anh ta có thích, nhưng anh ta thích bản thân mình nhiều hơn. Và tớ cũng thích anh ta nhưng một phần là vì những lý do sai lầm.” Cô lặng lẽ thú nhận, “Clodagh nói tớ là một nạn nhân.”

“Ồ chó cái!”

“Không, tớ là thế đấy. Hay đúng hơn là đã từng,” cô sửa lại. “Giờ thì hết rồi.”

“Nhưng chỉ bởi vì tất cả bắt nguồn từ việc Marcus là người mong manh đâu có nghĩa là cậu sẽ lại trở thành bạn bè với Clodagh đấy chứ?” Joy lo lắng hỏi. “Cậu vẫn căm thù cô ta cơ mà, đúng không?”

Một cảm giác mất mát ngăn ngui và đau nhói phải trào lên và tan đi trước khi Ashling có thể nhún vai, “Tất nhiên.”

Vào ngày Valentine một chiếc phong bì to dùng và ấn tượng liệng từ thùng thư vào trong hành lang của Lisa. Một tấm thiệp ư? Của ai nhỉ? Máu trong người cô chảy mạnh vì phấn khích khi cô xé phong bì ra, rồi loạng choạng... Ôi.

Đó là tờ thông báo về phán quyết tạm thời của cô.

Cô muốn cười phá lên, nhưng không thể nào làm nổi. Tốc độ mà bản phán quyết được gửi đi từ tòa án đến cho luật sư của cô đã khiến cô hoàn toàn bất ngờ. Tất cả chỉ mất có hơn hai tháng vậy mà trong tiềm thức của mình cô đã định ninh sẽ mất ít nhất là ba tháng.

Với sự tinh táo đáng sợ cô nhận ra rằng cô và Oliver đang trên hành trình đến ga chót. Con đường hoàn toàn thông suốt, thẳng tuột một mạch, cô nhìn thấy kết thúc cuộc hôn nhân của mình đang sầm sập lao đến.

Chỉ còn sáu tuần ngắn ngủi nữa trước khi phán quyết cuối cùng được đưa ra.

Khi đó cô sẽ cảm thấy khá hơn. Xong xuôi đâu vào đấy.

Tối hôm đó cô ra ngoài với Dylan. Anh đã mời cô đi chơi suốt mấy tháng vừa rồi - mỗi lần anh vào văn phòng tìm Ashling - và cô nghĩ có thể chuyện này sẽ khiến mình phấn chấn lên. Nhất là khi cô không hề nhận được một lời nào từ Oliver.

Dylan đến đón cô sau giờ làm và lái xe đưa cô đến một quán rượu trong dãy núi Dublin, nơi những ánh đèn của thành phố giăng thành hàng bên dưới họ, lấp lánh như những món đồ trang sức. Cô thường cho anh điểm cao nhất về chọn địa điểm. Anh cũng giành được điểm bảy trên mười cho mái tóc đẹp và tám trên mười cho vẻ ngoài hấp dẫn. Và thành thật mà nói, anh rất quyến rũ và đầy ắp những lời khen tặng đầy tình ý, vì vậy anh được bảy hoặc tám điểm về khoản đó. Nhưng cô không thể nào thấy hứng thú đối với anh, cô thấy anh vừa dịu dàng vừa cay nghiệt và bên dưới kiểu nói chuyện ga lăng của anh cô phát hiện ra một vẻ yếm thế hằn học mà ngay cả của cô cũng chưa thấm vào đâu.

Hoặc có lẽ vấn đề bắt nguồn từ chính cô. Cô không thể nào dứt khỏi tàn dư của nỗi mất mát đã bao bọc lấy cô suốt cả ngày.

Cô uống rất nhiều, nhưng không thể nào say nổi, và màn gập gờ này, thay vì làm cô phấn chấn lên, chỉ càng khiến cô u uất. Và khi Dylan nói toạc ra rằng anh muốn ngủ với cô đến mức nào, cô lại càng thấy chán chường hơn.

Cô lầm bầm gì đó về việc mình không phải là “loại con gái đó.”

“Ồ, thật sao?” Dylan dẫu miệng theo kiểu vừa thể hiện sự tiếc nuối vừa tỏ vẻ khinh miệt, và bất thành linh, cô chỉ muốn quay về nhà.

Trong im lặng, Dylan lái xe đưa cô trở về thành phố, nghiêng bánh xe quá gấp gáp trên những con đường núi chật hẹp.

Về đến ngoài nhà mình cô gượng lịch sự cảm ơn anh, nhưng không thể thoát ra khỏi xe của anh đủ nhanh. Khi đã ở trong chốn trú ẩn là căn bếp của mình, cô ăn một chiếc kem mùi quả óc chó⁽¹⁾ (cô đang theo chế độ ăn “W” và đã tìm được một kẻ hở) và tự hỏi, thế giới này đang đi đến đâu khi mà ngay cả những cuộc tình một đêm cũng không còn hấp dẫn?

Ngồi xuống, Clodagh bắt chéo hai chân lại và bứt rứt lắc lư bàn chân hết lên lại xuống. Dylan đã đưa bọn trẻ ra ngoài chơi cả buổi chiều và sẽ quay về bất kỳ lúc nào, và mặc dù anh chưa biết gì về điều đó, nhưng họ sắp *nói chuyện*.

Mỗi lần họ gặp nhau, mọi chuyện diễn ra lịch sự nhưng không hề thoải mái. Anh thì cay nghiệt còn cô lại đề phòng, nhưng tất cả những điều đó sắp thay đổi.

Thế nào mà cô lại từng có lúc nghĩ rằng có thể trông cậy vào Marcus? Dylan thật *tuyệt vời*: kiên nhẫn, tốt bụng, hào phóng, tận tâm, chăm chỉ, hấp dẫn hơn *nhiều*. Cô muốn cuộc sống trước kia của mình quay trở lại. Nhưng cô đoán chừng sẽ có một mức độ nhất định sự hằn học và phản đối từ phía Dylan và cô không hề mong chờ việc phải chịu nhẫn nhục để giành lại anh.

Một tràng những tiếng trẻ con ầm ĩ ngoài cửa trước cho biết mấy bố con đã quay về. Cô vội vàng ra mở cửa cho họ vào, và trao cho Dylan một nụ cười thân thiện, nhưng nụ cười đó rơi toạch xuống nền đá lạnh lùng.

“Em có thể nói chuyện nhanh với anh một lát được không?” Cô cố giữ nguyên giọng hồ hởi.

Khi anh nhún vai một cái “Được thôi” vô cảm, cô đặt Craig và Molly ngồi trước màn hình video, đóng cửa lại và đi vào căn bếp nơi Dylan đang chờ.

Cô khó nhọc nuốt khan. “Dylan, những tháng vừa qua... Em đã sai rồi, em vô cùng xin lỗi. Em vẫn còn yêu anh và em muốn anh - ” cô nghẹn lời, “Em muốn anh quay về nhà.”

Cô chăm chú nhìn mặt anh và chờ đợi ánh sáng vàng của hạnh phúc sẽ phủ lên và cuốn trôi đi vẻ sắt đá sáng loáng đã ngự trị trên đó từ khi tất cả chuyện này bắt đầu. Anh chăm chăm nhìn cô với ánh mắt ngờ vực.

“Em biết là sẽ mất một thời gian để trở lại bình thường và để anh có thể lại tin em, nhưng chúng ta có thể đi xin tư vấn và các cách khác,” cô hứa hẹn. “Em đã mất trí khi làm những chuyện em đã gây ra đối với anh, nhưng chúng ta có thể làm cho tất cả mọi chuyện trở lại êm đẹp như cũ... Phải không?” Cô hỏi, khi thấy anh vẫn không hề đáp lại.

Cuối cùng anh lên tiếng và anh chỉ nói đúng một từ. “Không.”

“Không... gì cơ?”

“Không, tôi sẽ không quay lại.”

Cô không hề lưỡng lự trước điều này. Không hề có trong bất kỳ kịch bản nào của cô. “Nhưng tại sao?” Cô không thực sự tin lời anh.

“Đơn giản là tôi không muốn.”

“Nhưng anh đã bị suy sụp vì những gì em... ừm... gây ra cơ mà.”

“Ừ, tôi cứ tưởng là điều đó sẽ giết chết mình,” anh trầm ngâm đồng ý. “Nhưng tôi cho là chắc hẳn tôi đã vượt qua, vì giờ đây khi nghĩ đến chuyện đó, tôi không hề muốn thấy cô thêm một chút nào nữa.”

Cô bắt đầu run lấy bầy. Chuyện này không có thật. “Thế còn lũ trẻ thì sao?”

Câu này có tác dụng đối với anh. “Tôi yêu các con tôi.”

Tốt.

“Nhưng tôi sẽ không quay lại với cô vì chúng. Tôi không thể.”

Cô đang thua. Tất cả những quyền năng mà cô tưởng là mình sở hữu đang lộ nguyên hình chỉ là cái mẽ bề ngoài. Và rồi một ý nghĩ vừa phi lý vừa nực cười không kém vụt đến với cô. “Hay là anh đã... anh không gặp... người khác rồi đấy chứ?”

Anh cười đều giả. *Mình đã gây ra chuyện này*, cô tự nhủ, đột nhiên thấy bẽ bàng. *Mình đã biến anh ấy thành người thế này.*

“Tôi đã gặp rất nhiều người khác,” anh nói.

“Ý anh là... anh định nói... anh đã ngủ với những phụ nữ khác?”

“À, thật ra cũng có ngủ ghê gì đâu.”

Cô cảm lộn ruột, cảm thấy bị phản bội, ghen tức, bị lừa dối. Và cái giọng giễu cợt đầy ẩn ý của anh gợi lên một mối nghi ngờ khủng khiếp. “Tôi có biết ai trong số họ không?”

Nụ cười của anh thật cay độc. “Có.”

Bụng cô lại lộn tung lên. “Ai?”

“Ai lại đi hỏi một quý ông câu hỏi đó,” anh tỏ vẻ khinh miệt.

“Anh đã nói là anh sẽ chờ tôi,” cô khẽ nói.

“Tôi đã nói vậy sao? Thế thì tôi nói dối ấy mà.”

Mãi đến khi Lisa nhận được lời mời làm việc từ một trong những đối thủ cạnh tranh chủ yếu của Randolph Media cô mới bắt đầu suy nghĩ về tương lai của mình. Trong mười tháng của mình tại *Colleen* cô đã đưa nó đến được nơi mà cô muốn, xét về khía cạnh số lượng phát hành và doanh thu quảng cáo. Đã đến lúc ra đi.

Cô đã biết ngay rằng cô sẽ quay trở về London - đó là nơi cô thuộc về và cô muốn ở gần bố mẹ mình. Nhưng khi cân nhắc các lựa chọn của mình, cô nhận ra rằng cô không dám chắc mình vẫn còn hào hứng làm biên tập cho một tờ nguyệt san hào nhoáng thêm được nữa. Tranh giành leo cọt mỡ, làm bẽ mặt người khác và cướp lấy công sức của họ không còn giữ được sự hấp dẫn như trước kia. Ngay cả sự kèn cựa giữa các tạp chí cũng vậy nốt. Hoặc là cuộc chiến tranh tương tàn khốc liệt vốn tồn tại giữa những kẻ chạy đua

vào một danh hiệu. Đã có thời cô lấy làm phấn khích, thậm chí được tiếp thêm động lực, vì một môi trường cạnh tranh như thế. Nhưng bây giờ thì không, và khi nhận ra điều đó cô cảm thấy hoảng sợ - lẽ nào cô đã trở thành một kẻ yếu đuối, một kẻ đần độn, một kẻ vô danh? Nhưng cô không hề cảm thấy yếu đuối. Chỉ là bởi vì có những điều cô không còn muốn làm nữa đâu có nghĩa là cô yếu đuối, nó chỉ có nghĩa là cô đã khác đi.

Rõ ràng là cũng không quá khác, cô giễu cợt thừa nhận: cô vẫn yêu sự phù phiếm của những tờ tạp chí. Những bộ quần áo, mỹ phẩm, lời khuyên cho các mối quan hệ. Vì vậy bước thay đổi sự nghiệp hiển nhiên phải là tìm một công việc tư vấn.

Điều gì đó kỳ lạ đang diễn ra, Ashling tự nhủ. Thoạt đầu cô không hề để ý, cô cứ tưởng đó chỉ là một sự kiện riêng lẻ. Tiếp theo là một sự kiện riêng lẻ khác. Rồi lại một sự kiện nữa. Nhưng khi nào thì một loạt những sự kiện riêng lẻ không còn là một loạt những sự kiện riêng lẻ và bắt đầu trở thành một *khuôn mẫu*?

Cô đã sợ hãi không dám suy nghĩ quá nhiều về điều này bởi vì cô cực kỳ muốn nó có một ý nghĩa nào đó. Đó là Jack Devine. Anh đã đưa cô ra ngoài uống một chút để ăn mừng cô việc không phải dùng Prozac nữa. Rồi, một tuần sau, khi rõ ràng là cô sẽ không bị điên trở lại, anh cũng lại đưa cô ra ngoài uống một chút khác để ăn mừng sự kiện đó. Rồi anh đưa cô đi uống một chút *kèm theo là một chiếc pizza* để ăn mừng sự kiện cô lại bắt đầu theo các bài học salsa. Rồi anh đưa cô đi ăn một bữa tối hoành tráng ở nhà hàng Cookes để ăn mừng việc Boo chuyển vào căn hộ đầu tiên của cậu ta. Nhưng khi Ashling gợi ý rằng sẽ rất thích hợp nếu Boo tham gia cùng với họ, Jack hoàn toàn không có vẻ gì là nhiệt tình hưởng ứng. “Tối mai tôi sẽ ra ngoài làm vài vại với cậu ta và mấy người nữa ở đài truyền hình,” anh đã nói thêm như vậy.

Và giờ thì anh lại vừa len lén lại gần bàn làm việc của cô và gợi ý rủ cô đi chơi tiếp.

“Lần này thì chúng ta ăn mừng điều gì đây?” Cô hỏi với vẻ ngờ vực.

Anh ngập ngừng. “Ừm, vì hôm nay là là thứ Năm có được không?”

“OK,” cô nói. Vì hôm nay là thứ Năm. Nhưng cô thấy bối rối. Tại sao anh lại tử tế đến thế với cô? Hay là anh vẫn cảm thấy thương hại cô sau tất cả những biến cố? Nhưng đó là chuyện quá khứ rồi. Và bất kỳ lý do nào khác cho sự ân cần của anh đều có vẻ là phi lý.

Chính Lisa là người khai sáng cho cô.

“VẬY là cuối cùng cô và Jack cũng đã đến với nhau?” Cô nói một cách thân nhiên nhất có thể. Cô vẫn chưa hoàn toàn thấy thoải mái với việc bị cho ra rìa, đơn giản đó không phải là cách của cô và có lẽ sẽ không bao giờ là cách của cô.

“Cô vừa bảo gì cơ?”

“Cô và Jack ấy. Cô thích anh ấy, đúng không?” Lisa khiêu khích. “Thích thật sự ấy.”

Màu đỏ bừng nóng ran ngập tràn trên khuôn mặt Ashling là câu trả lời của cô.

“Và anh ấy thích cô,” Lisa nói toạc ra.

“Không, anh ấy không thích đâu.”

“Có, anh ấy thích mà.”

“Không, anh ấy không thích đâu.”

“Ồ, đừng có mà khờ khạo thế, Ashling,” Lisa giật giọng.

Ashling hoảng hốt nhìn Lisa, và rồi sau một lát im lặng, cô yếu ớt nói, “Được rồi, tôi sẽ không thế.”

Buổi tối hôm đó trong nhà hàng, Ashling rắp tâm giải quyết tình hình. Cô không hề muốn làm thế chút nào, nhưng cô cho là mình phải làm thế. Để tiếp thêm cho mình lòng can đảm, cô châm một điếu thuốc lá và Jack nhìn cô hút nó như thể là cô đang làm điều gì đó thật phi thường.

Đừng có nhìn tôi như thế nữa. Tôi không thể nào suy nghĩ bình thường được.

“Jack, tôi hỏi anh chuyện này được không? Chúng ta đang ra ở ngoài, ăn tối. Đây có phải là một...” Cô cứng người. Có lẽ cô không nên nói ra, nhờ may cô nhầm thì sao?

“Đây có phải là một...?” Anh gợi ý, nét mặt anh chỉ chăm chăm đồng tình.

Cô nặng nhọc thở ra. Quỷ tha ma bắt nó đi, muốn thế nào cũng được. “Đây có phải là một cuộc hẹn hò không?”

Anh chăm chú nhìn cô. “Em có muốn nó là thế không?”

Cô giả vờ suy nghĩ đôi chút. “Có.”

“Nếu vậy đây là một cuộc hẹn hò.”

Cả hai đều để cho ánh mắt của mình đi vẩn vơ quanh nhà hàng. “Em có muốn tham gia một cuộc hẹn hò khác không?” Jack hỏi, cực kỳ băng quơ.

“Có.”

“Tối thứ Bảy nhé?”

Ái chà chà. Lần hẹn hò đầu tiên không phải là một ngày trong tuần. Có động thái mới rồi đây. “Vâng.”

Một lần nữa ánh mắt của họ lại lang thang quanh căn phòng, nhìn vào bất kỳ thứ gì trừ vào nhau.

Ashling nghe thấy giọng mình một lần nữa. “Jack, em có thể hỏi tại sao anh lại muốn có một cuộc... anh biết đấy... với em không?”

Cô nhướn mắt lên về phía anh đúng lúc ánh mắt anh quay trở lại với cô, và cái nhìn của họ đâm sâu vào nhau. Hơi thở của cô bỏ đi mất còn nổi phần khích trào lên, như những con cá nhỏ li ti đang gặm rĩa bên dưới da thịt cô. “Bởi vì, Ashling,” Jack dịu dàng nói, “em đang can thiệp vào những kế hoạch thống trị thế giới của anh.”

Nhưng *thế* nghĩa là gì chứ?

“Anh không thể nghĩ đến được bất kỳ điều gì khác ngoài em,” anh nói. Giọng anh nghe thật điềm nhiên. “Nó đang chi phối tất cả.”

Đầu cô ngập tràn, tràn, tràn không khí và cô không sao thốt nổi thành lời. Không thể nào tìm được một âm tiết thích hợp. Cô đã đoán là anh thích cô, nhưng giờ đây khi mà chính anh nói ra...

“Nói gì đó đi,” anh hồi hộp giục giã.

Cô lúng búng, “Chuyện này diễn ra được bao lâu rồi?” *Mình nói giống hệt bác sĩ McDevitt.*

“Lâu lắm rồi,” anh thở dài. “Từ đêm ra mắt.”

“Lâu đến thế sao?”

“Ừ.” Một tiếng thở dài nữa.

“Nhưng như thế là mấy tháng nay rồi!”

“Sáu tháng cả thấy.”

“Ngần ấy thời gian...” Cô đang đào bới lại quãng thời gian nửa năm qua, cách nhìn nhận của cô về cuộc đời mình chợt xoay theo một hướng hoàn toàn khác. Anh có nghiêm túc không nhỉ? Hừm, anh đã *nói* thế, nhưng cô sợ không dám tin anh. Chưa dám.

“Thảo nào anh đã tử tế với em đến thế,” cô gượng nói.

“Dù thế nào thì anh cũng vẫn sẽ tử tế với em cơ mà.”

“Thật không?”

“Chắc chắn rồi,” anh bẽn lễn mỉm cười. “Chắc, có thể. Có lẽ... Còn em thì sao?”

“Em ư?”

“Em, ờ, cảm thấy thế nào?”

Những từ ngữ vẫn không chịu đến, và tất cả những gì khá khăm nhất cô có thể lôi ra được là, “Em cảm thấy thích hẹn hò với anh vào tối thứ Bảy.”

“OK,” anh gật đầu, ngầm hiểu hàm ý. “Có thể em sẽ ghé qua nhà anh chứ? Em đã bảo là sẽ dạy anh nhảy mà.”

Thật ra cô chưa bao giờ nói thế cả, nhưng cô cứ để mặc như vậy.

“Và anh vẫn nghĩ là em sẽ thích sushi, chỉ cần em tin anh thôi,” anh ân cần nói thêm.

“Em tin anh.”

Ngày hôm sau, khi Lisa nộp giấy báo nghỉ việc và thông báo ý định quay trở về London trong vòng một tháng nữa của mình, Jack cũng rất lịch sự đáp lại rằng, “Chúng tôi thật may mắn khi có được cô suốt thời gian qua.”

Nhưng cô đủ sắc sảo để nhận ra rằng anh không hề hoàn toàn để tâm đến chuyện của cô.

“Và anh có thể thay thế tôi bằng Trix,” cô vô tư gợi ý.

“Chắc chắn chúng tôi sẽ xem xét về chuyện đ - ! A ha ha ha, ý nghĩ hay đấy!” anh dè dặt bật cười.

Trong ngôi nhà tại một góc vắng, trông ra biển của khu Ringsend, một người đàn ông và một phụ nữ hồi hộp chào nhau. Qua những khung cửa sổ không có rèm che, biển tĩnh lặng, tối đen nhìn theo anh dẫn cô vào trong một căn phòng mà trước đó anh đã dành cả mấy tiếng đồng hồ lau dọn ngày hôm ấy. Biển đã biết Jack Devine một thời gian dài và nó chưa bao giờ chứng kiến sự sốt sắng đến thế. Xin nhớ cho, anh hoàn toàn có thể là phẳng chiếc áo sơ mi bằng vải flannel của mình và diện chiếc quần jeans không hề sờn rách một khi anh thực sự chú tâm.

Người phụ nữ ngồi trên chiếc ghế sofa vừa mới được hút bụi và đặt một bàn tay lên mái tóc cô đã cho sấy bông đặc biệt. Cô hơi chỉnh lại người, cảm nhận rõ cảm giác mới của viền đăng ten và chất cotton từ bộ đồ lót mới đang nhắc nhở cô về sự hiện diện của chúng.

“Đói không?” Jack vừa hỏi, vừa chìa cho cô một ly rượu vang.

“Chết đói ấy chứ,” cô nói dối.

Trên một chiếc bàn nhỏ, Jack bày đĩa và nước tương cùng gừng và các thứ linh tinh khác của món sushi, và rồi, với sự cẩn thận rất cầu kỳ, anh chuẩn bị những gói cơm nhỏ cho Ashling. “Không có gì quá khó ăn đâu,” anh hứa. “Đây là sushi cho - ”

“ - người bắt đầu, em biết rồi.” Và cô thấy xúc động đến tận tâm hồn, theo một cách hoàn toàn không thể sáu tháng trước đó, khi tâm hồn cô không còn hoạt động.

“Có lẽ nếu em không dùng wasabi với miếng đầu tiên thì sao nhỉ? Làm quen từng bước một ấy?”

“Cũng được.” Nhưng cô nhận ra một nét thất vọng thoáng hiện nhanh qua mặt anh và điều đó khiến cô ân hận. Anh đang cố gắng đến thế cơ mà.

“Em sẽ thử liều vậy,” cô chữa lại. “Thử tất cả cùng một lúc là ngon nhất, đúng không? Những mùi vị khác nhau bổ sung cho nhau.”

“Chỉ khi nào em thấy chắc chắn,” anh nói. “Anh không muốn làm em hoảng sợ.”

Rất tỉ mỉ, anh đặt một lát gừng trong suốt, bé tí vào chính giữa. Với đôi đũa của mình, anh khéo léo vun gọn những phần viền lò xo và cô thấy ngỡ ngàng trước việc anh đang kỳ công làm tất cả những điều này, vì cô.

“Sẵn sàng chưa?” anh vừa hỏi, vừa đưa miếng sushi về phía cô.

Trong giây lát cô chợt thấy hoảng sợ. Cô không dám chắc là mình đã sẵn sàng hay chưa nữa. Cảm giác như thể cô đang mở ra không chỉ có miệng của mình, cô để anh đặt gói cơm bé xíu lên lưỡi mình.

Với vẻ hồi hộp, anh chăm chú theo dõi phản ứng của cô.

“Ngon tuyệt,” cuối cùng cô nói, với một nụ cười. “Đáng sợ nhưng ngon tuyệt.” *Không phải là không giống anh.*

Cô thử một miếng với dưa chuột, một miếng với đậu phụ, một miếng với cua và lê tàu, rồi quyết định đánh liều thử của với một miếng cá hồi.

“Em thật là phi thường,” Jack trầm trồ, cứ như thể cô vừa mới làm điều gì đó thực sự đáng ghi nhận, kiểu như vượt qua kỳ thi lấy bằng lái xe. “Em đúng là tuyệt vời. Vậy bất kỳ lúc nào em sẵn sàng cho phần salsa...”

Ồi không.

“À, kể cũng hơi khó khăn để em có thể chỉ dẫn cho anh,” cô vội vàng nói, “vì thông thường người đàn ông sẽ là người dẫn nhịp.”

“Cứ thử đi,” anh giục giã.

“Nhưng...”

“Chỉ là giới thiệu qua thôi mà,” anh nhăn nhở.

“Nhưng chúng ta không có loại nhạc phù hợp.”

“Chúng ta cần gì nào? Nhạc Cuba à?”

“Vaaaâng,” cô chậm rãi nói, và nhận ra sai lầm của mình. Cô cứ tưởng là đừng hòng có hy vọng anh sẽ có loại nhạc ít tiếng tăm đó, nhưng cô đang quên mất rằng anh là một người đàn ông.

Cô sẽ phải làm cho xong chuyện này.

“OK, đừng bận tâm đến chuyện âm nhạc. Loại trong giàn stereo là được rồi. Nào, cả hai chúng ta cùng đứng lên.”

Ngay lập tức anh đứng bật dậy và cô cảm thấy bị đe dọa bởi chiều cao của anh lù lù đổ bóng lên người mình.

“Và chúng ta quay mặt vào nhau.”

Họ quay mặt vào nhau. Chỉ có điều họ đứng cách xa đến cả mười bộ.

“Có lẽ là lui vào thêm một tí,” Ashling đề xuất.

Anh bước một bước, và rồi đến cô bước. Cuối cùng cô cũng đứng trước mặt anh, ngần ngại không dám lại quá gần. Nhưng cô cũng đã đứng đủ gần để ngửi thấy mùi cơ thể anh.

“Anh choàng cánh tay của mình quanh người em đi. Nếu anh muốn,” cô vội vã nói thêm.

Anh luồn cánh tay của mình quanh vùng thắt lưng của cô và, trong giây lát, cô giơ bàn tay lơ lửng phía trên vai anh, và rồi với một thoáng đầu hàng, cô hạ thấp nó xuống. Cô có thể cảm thấy hơi ấm của anh qua làn áo sơ mi.

“Còn tay này?” Anh giơ bàn tay còn lại của mình lên.

“Anh nắm lấy tay em.”

“Được rồi.” Anh tỏ ra tự nhiên đến nỗi khi bàn tay to lớn, khô ráo của anh nắm chặt lấy tay cô, cô quyết định thả lỏng. Cô đang chỉ dẫn anh cách nhảy, và một điều hoàn toàn có thể chấp nhận được là họ chạm vào nhau.

“Khi chân em lùi lại, thì chân anh bước theo, được chứ?”

“Làm thử cho anh xem đi.”

“OK.” Cô lướt chân mình ra phía sau và chân anh tiến lên đồng thời.

“Giờ thì ngược lại nhé,” Ashling nói. “Anh bước chân lên và em sẽ theo. Làm lại nào.”

Họ thực hành vài lần, tăng dần về tốc độ và sự uyển chuyển, cho đến khi giữa chừng Jack dừng phắt lại còn Ashling vẫn cứ tiến và bất thành lình cô chột nhận ra đùi mình đang ép chặt vào anh. Cô dừng sững lại, nhưng cũng không dứt ra. Họ đứng hoàn toàn bất động, đóng băng lại trong điệu nhảy.

Tầm mắt để ngang với cằm anh, cô lơ mờ nghĩ, *anh ấy cần cạo râu*. Điều quan trọng là phải nghĩ đến những điều bình thường tại một thời điểm như thế này. Vì ở các góc khác trong ý thức của cô, những ý nghĩ khác đang ủa tới.

“Ashling, em làm ơn nhìn anh được không?” Giọng của Jack trên tóc cô nghe thật tha thiết.

Mình không thể.

Và rồi đột nhiên cô có thể. Cô ngẩng mặt lên, đôi mắt đen như trái mận gai của anh rùng rục chiếu xuống và miệng họ gặp nhau trong một nụ hôn say đắm. Rất nhiều tháng chờ đợi tan vào trong đó. Cảm giác mở ra phía dưới trời dậy bên trong Ashling: bình thường thì nó nảy nở từ từ, nhưng lần này nó bất chợt ập đến với một nỗi khát khao hừng hực.

Tay anh đặt trên mặt cô, họ hôn cho đến khi làm đau nhau. Đói khát và dữ dội, họ ngẫu nhiên nhau bao nhiêu cũng không đủ.

“Xin lỗi,” Jack thì thào.

“Không sao,” cô cũng thì thầm đáp lại.

Dần dần những nụ hôn cũng dịu đi, trở nên mơ màng và dịu dàng cho đến khi đôi môi anh êm mượt như những chiếc lông khi chúng ngậm chặt lấy cái miệng mềm mại của cô. Tiếng nhạc vẫn vọng ra từ giàn stereo và có cảm giác như thể họ đang chậm rãi lượn quanh.

Biển nhìn vào trong tự nhủ, nhảy điệu Slow trong phòng khách của anh ta, hừng giờ thì mình thấy hết cả rồi.

Ashling luồn tay vào bên dưới áo sơ mi của Jack và đưa lên trên dọc theo miền đất lạ ngon lành của lưng anh. Cơ thể họ áp chặt vào nhau, hai tay anh đặt trên hông cô đang kéo cô lại gần hơn và cô cảm thấy như tan chảy, lơ lửng, và mê mẩn. Cô không hề biết là họ cứ như thế trong bao lâu nữa. Có thể là mười phút hoặc hai tiếng đồng hồ, nhưng bất thành linh Ashling đã cởi toang áo sơ mi của Jack. Chắc, thực ra cũng chỉ phải mở có một chiếc cúc.

“Em, cô gái hư hỏng,” anh nói. “Anh sẽ theo em một chiếc áo và anh sẽ tổ thêm với em một đôi giày.”

“OK.” Tim cô đang đập rộn ràng trong lồng ngực. “Chính xác thì như thế nghĩa là gì? Em cởi giày của em ra à?”

“Và cả áo của em nữa. Anh có thể thấy rằng em không phải là dân chơi poker, anh sẽ phải hướng dẫn luật chơi cho em mới được. Cởi áo ra nào.” Chưa gì anh đã đang giúp cô cởi nó ra. “Giờ đến lượt em gọi, anh sẽ tổ với em một chiếc quần jean.”

“Em sẽ tổ với anh một chiếc quần jean.” Cô nuốt khan với cảm giác hồi hộp và háo hức, khi Jack chậm chậm cởi những chiếc cúc trên quần. Tay cô run rẩy, cô chờ đợi trong một khoảnh khắc như trên người trước khi kéo khóa chiếc quần đen của mình và uốn mình thoát ra khỏi nó.

“Tất!” Anh xướng lên, nhưng giọng đùa cợt của anh không hề ăn nhập với vẻ hăm hở trong ánh mắt. Cổ họng cô tắc nghẹn và cô cảm thấy dồn nén và đau đầu vì khát khao, khi họ đứng trước mặt nhau, Jack trong chiếc quần Calvin màu trắng, Ashling trong bộ đồ lót liền thân xẻ cao mới tinh của mình (có cả hiệu ứng tạo eo).

“Hiểu luật chưa?” Jack hỏi với giọng khản đặc.

Cô chậm chậm gạt đầu, vừa ngắm nhìn đôi chân hoàn hảo của anh, hai cánh tay đẹp như tạc, đám lông màu đen bằng phẳng trên ngực anh lan cả xuống phía dưới bụng. “Em nghĩ thế. Vậy ai thắng nào?”

“Em ư?”

Cô khiến chính mình ngạc nhiên với một tiếng cười. Có eo hay không có eo, cô vẫn thấy tự tin hơn bất kỳ lúc nào khi không mặc quần áo.

Cô vươn tay ra và chạm vào khối hình trụ vạm vỡ đang hằn lên sau lần vải cotton trắng và nhận được phần thưởng là một cái rùng mình từ phía anh. Rồi cô luồn ngón tay vào trong cạp quần và kéo. Không cần phải nói. Hoàn toàn rõ ràng là cô muốn điều gì.

Anh luồn tay vào trong và tự giải phóng mình. Khoe ra vạt rùng rậm màu đen, anh trượt ra khỏi chiếc quần Calvin trong khi vẫn nắm lấy cái cương cứng của mình trên tay. Ashling chết lặng trước vẻ khêu gợi của hành động đó.

Lên gác trên chiếc giường mới giặt giữ thơm tho của Jack, anh lột bỏ bộ đồ lót của cô như một đoạn phim quay chậm. Kéo nó dần dần xuống và trượt ra khỏi người cô với những động tác mềm mại và chậm rãi đến nỗi cô nghĩ mình sắp gào lên đến nơi. Cuối cùng cũng không còn trở ngại nào nữa.

“Em có chắc là em muốn làm chuyện này không?” Jack hỏi hộp hỏi.

“VẬY anh nghĩ thế nào?” Cô uể oải mỉm cười với anh.

“Có thể em đang làm thế này để nguôi ngoai chuyện cũ.”

“Không phải thế đâu,” cô dịu dàng nói. “Thật đấy.”

Bất thành lĩnh anh cứng đờ người. “Không phải em làm thế này vì một vụ cá cược đấy chứ?”

Cô cười ngất, sáng khoái thực sự.

“Không ư? Anh đã hình dung ra cảnh Trix cho phát hành cả một cuốn sách về em và anh.”

Họ trườn người nép vào trong nhau và mỗi sự vuốt ve, mỗi cử chỉ đều thật thăm dò và dịu dàng. Hơi thở của họ mỗi lúc một dồn dập hơn, và với tốc độ cùng nỗi khát khao mỗi lúc một lớn dần, họ không còn dịu dàng nữa mà trở nên dữ dội, phóng đảng và bạo liệt. Cô cắn chặt móng tay vào móng anh còn anh cắn vào ngực cô. Họ lăn đè lên nhau, quỳn chặt vào nhau khi anh đi sâu vào trong cô, rồi lại đến lượt cô miết chặt xuống trên người anh.

Sau đó, họ nằm quăn chặt lấy nhau, bồng bồng với trạng thái hòa vào làm một. Nhưng đột nhiên cảm giác hoang mang xâm chiếm lấy Ashling. Giả sử anh lại đổi ý thì sao? Giả sử, khi mà giờ đây anh đã ngủ với cô rồi, anh lại tìm cách cao chạy xa bay?

Rồi Jack dịu dàng nói, “Ashling, em là điều tuyệt vời nhất từng xảy ra đối với anh,” và tất cả mối nghi ngờ của cô bỗng tan biến đi mất.

“Tất nhiên câu hỏi đặt ra là,” Jack nói vào trong bóng tối, “sáng mai ra em vẫn sẽ tôn trọng anh chứ?”

Ashling ngái ngủ trả lời, “Đừng lo. Chẳng nào thì em cũng có tôn trọng anh bao giờ đâu.”

Anh véo cô.

“Tất *nhiên* là sáng mai ra em vẫn sẽ tôn trọng anh,” cô trấn an. “Chỉ có điều xin nhớ là có thể em sẽ xem thường anh đôi chút vào buổi chiều,” cô nói thêm. “Nhưng em có thể bảo đảm sự tôn trọng hoàn toàn của mình vào buổi sáng.”

Vào ngày thứ Hai đầu tiên trong tháng Tư, một tuần trước khi quay về London, Lisa nhận được thông báo về phán quyết cuối cùng của cô trong hòm thư. Thậm chí ngay từ trước khi mở phong bì ra cô đã biết nó chứa gì bên trong - dù nghe thì thật là ngốc nghếch, cô vẫn chắc chắn là cô cảm thấy một không khí hơi u ám toát ra từ đó.

Bản năng cô chỉ muốn tránh xa khỏi nó, nhét nó xuống dưới quyển danh bạ điện thoại và giả vờ như nó chưa bao giờ được gửi đến. Và rồi, với một cái thở dài, cô nhanh chóng xé toạc chiếc phong bì. Cô đã phải làm không biết bao nhiêu điều khó chịu trong cuộc đời mình. Nếu như không đối đầu trực tiếp với chúng cô sẽ không bao giờ giải quyết được việc gì. Nhưng chúng phải được giải quyết *thật nhanh*, kiểu như khi ta lột bỏ một mẫu băng dính y tế.

Đầu óc cô minh mẫn một cách kỳ lạ. Cô ghi nhớ rõ cách những ngón tay mình run rẩy khi cô lôi những trang giấy bên trong ra, rồi nhìn những câu chữ lướt qua mắt cô, nhanh đến nỗi không thể nào đọc được. Khi những từ ngữ chậm dần lại và ngừng chuyển động cô cố bắt mình phải chăm chú nhìn vào những con chữ đen sì phũ phàng trên trang giấy trắng. Từng từ từng từ một, cho đến khi thông điệp mà cô đã biết trước tự hiện nguyên hình - mọi chuyện đã chấm hết. Không còn kiểu sống nửa trong nửa ngoài của một cuộc hôn nhân, thay vào đó tất cả đã được dọn dẹp dứt điểm. Kết thúc. *Fin*. Tất cả là như vậy, thưa các bạn.

Với sự minh triết như pha lê tiếp tục kéo dài, cô nhận ra là mình không hề bất thành linh bắt đầu nhảy cẫng lên trong gian sảnh với cảm giác được giải phóng khi mọi chuyện đã khép lại. Thay vào đó cô thấy rằng nhiệt độ cơ thể đã tăng vọt - có phải cô đang *toát mồ hôi*? - và rằng cô không hề cảm thấy sung sướng và nhẹ nhõm.

Suốt trong quá trình ly hôn, cô vẫn hy vọng rằng phần tiếp theo của quy trình sẽ là nơi cô cảm thấy được chữa lành như có phép màu. Nhưng giờ đây khi mà họ đã đi đến ga cuối của chặng đường và cô vẫn không thể trở

lại với trạng thái hạnh phúc trước kia. Có chăng cô còn thực sự cảm thấy *tệ hơn*.

Có lẽ nỗi buồn của một cuộc ly hôn không bao giờ biến mất hẳn, cô nhận ra. Thay vào đó bạn phải chấp nhận nó, học cách cùng tồn tại với nó - điều này nghe có vẻ mới giống với một hành trình vật vã làm sao, cô cảm thấy chỉ muốn quay lại giường.

Fifi đã tổ chức cả một bữa tiệc khi vụ ly dị của cô ta đi đến hồi kết, vậy thì tại sao cô lại không hề cảm thấy muốn làm như vậy? Sự khác biệt, cô miễn cưỡng thừa nhận, là ở chỗ cô không hề căm ghét Oliver. Thật xấu hổ là cô không hề căm ghét anh, cô tự nhạo báng mình. Có rất nhiều điều để nói về sự cay đắng.

Cô gấp lại tờ văn bản trong bàn tay và cố ép mình phải hy vọng. Tất cả rồi sẽ ổn thôi. Một ngày nào đó. London chính là nơi thích hợp. Cô sẽ gặp một người đàn ông khác ở đó. Cho dù là nhiều lúc cô thực sự ngã lòng khi thấy những người đàn ông khác mới thật rác rưởi làm sao. *Khi so sánh*, cô thừa nhận. Có lẽ sẽ khá hơn nếu cô thôi cái trò lấy Oliver ra làm thước đo.

Ngay khi quay trở lại London cô sẽ cố hết sức để tránh mặt anh. Con đường của họ có thể thỉnh thoảng sẽ gặp nhau do yêu cầu công việc và họ sẽ mỉm cười với nhau một cách lịch sự. Từ giờ cho đến lúc họ có thể gặp nhau, hãy cứ làm việc và đừng có nghĩ đến những gì lẽ ra đã có thể xảy ra, đến cuộc sống khác mà lẽ ra họ đã có thể sống. Thời gian sẽ trôi đi và đến một ngày, một ngày nào đó, tất cả sẽ không còn quan trọng nữa.

Nhưng mình đã thất bại, cô thú nhận, trong một lần thành thật đến trần trụi. Mình đã thất bại và đó là lỗi của mình. Mình không thể giải quyết được chuyện này, mình không thể làm cho nó biến mất và mình sẽ phải sống chung với nó trong suốt phần đời còn lại.

Từ trước đến nay cô vẫn luôn là tổng số của những chiến thắng do mình giành được. Một thành công chất đống trên đỉnh của một thành công khác đã làm nên con người Lisa của hiện tại. Vậy thì phải nhét thất bại này vào đâu bây giờ? Và kiểu gì cũng phải nhét, vì cô vừa chợt hiểu ra rằng cuộc đời của con người ta là sự tiếp nối liên tục của những trải nghiệm và những

trải nghiệm đổ vỡ cũng quan trọng chẳng khác gì những trải nghiệm hoàn hảo.

Nỗi đau đã làm thay đổi mình, cô thừa nhận. Nỗi đau không chịu biến đi đâu trong một thời gian rất dài sắp tới này đã biến mình thành một con người dễ chịu hơn. Ngay cả khi mình không hề muốn, cô miễn cưỡng thừa nhận. Ngay cả khi mình xem nó là một nghiệp chương còn tồi tệ hơn cả cái chết, mình trở nên dịu dàng hơn, tử tế hơn, tốt hơn.

Và mình *hạnh phúc* vì đã từng kết hôn với Oliver, cô bướng bỉnh nghĩ. Mình nuối tiếc, đau buồn và *suy sụp* vì đã phá hỏng nó, nhưng mình cũng sẽ học được từ nó và mình sẽ bảo đảm là chuyện đó không bao giờ lặp lại nữa.

Và đó là điều tốt nhất cô có thể làm.

Cô nặng nề thở dài, nhấc túi xách lên, rời nhà đi làm đúng như con người sống sót của mình.

Khi cô đến nơi văn phòng đang nhận nhiệm vụ - với những công việc chuẩn bị cho bữa tiệc chia tay Lisa hôm thứ Sáu. Nó là một sự kiện kỳ công hầu như chẳng kém gì bữa tiệc ra mắt tạp chí. Lisa lên kế hoạch rời khỏi Dublin giữa một vòng hào quang rực rỡ. Cô đã bảo hân với Trix rằng đích thân cô giao cho cô nàng phụ trách món quà chia tay, và rằng nếu họ định tặng cô một phiếu mua hàng của Next^m thì cô sẽ từng xẻo cô ta.

“Lisa,” Trix chìa điện thoại ra. “Là tay Tomsey của cửa hàng bán rèm ở Hensards. Cuối cùng thì tấm màn gỗ của chị cũng xong rồi!”

Cuối giờ làm việc của ngày hôm đó, Lisa dồn Ashling lại khi họ cùng đi thang máy xuống dưới sảnh. Cô đang nóng lòng làm rõ một chuyện với cô nàng kia.

“Tôi muốn cô biết,” Lisa nhấn mạnh, “rằng tôi đã đề cử tên cô vào vị trí tổng biên tập và tôi đã gửi những lời khen ngợi cô tới ban giám đốc. Tôi lấy làm tiếc là cô không được chọn.”

“Có sao đâu mà, dù sao tôi cũng ghét làm tổng biên tập,” Ashling khẳng định. “Tôi là một trong những cấp phó của cuộc đời này, và chúng tôi cũng quan trọng đâu có kém gì những người đứng đầu.”

Lisa bật cười trước sự điềm nhiên vô tư lự của Ashling. “Cô nàng mà họ vừa bổ nhiệm có vẻ cũng ổn. Lẽ ra còn có thể tệ hơn ấy chứ, thậm chí có thể là Trix!”

Lisa không hề nghi ngờ chút nào về việc một ngày nào đó Trix sẽ làm tổng biên tập một tờ tạp chí - mà còn làm một cách mạnh tay đến nỗi cô nàng sẽ khiến cho Lisa trông chẳng khác gì Mẹ Teresa nếu đem so sánh. Nhưng lúc này đây tâm trí Trix còn đang bận bịu những chuyện khác. Anh chàng lai cá đã được dắt ra khỏi cửa để nhường chỗ cho Kelvin và một chuyện tình công sở mãnh liệt đang diễn ra. Đó là một “bí mật”.

Khi cánh cửa thang máy bật mở, Lisa bỗng huých Ashling và cười khẩy, “Chà chà, nhìn xem ai kìa.”

Đó là - trong tất cả bao nhiêu người - Clodagh, với dáng vẻ cực kỳ bồn chồn.

“Cô ta muốn gì chứ?” Lisa hậm hực nói. “Đến và cướp mất Jack khỏi tay cô chắc? Đồ bò cái! Có muốn tôi bảo với cô ta là chồng cô ta đã tìm cách chén tôi không?”

“Một đề nghị thú vị đấy.” Ashling nghe giọng nói của mình từ xa xăm vọng lại. “Nhưng không cần đâu, cảm ơn.”

“Chắc chứ? Nếu vậy thì mai gặp lại cô nhé.”

Clodagh bước tới khi Lisa đã đi khỏi. “Cứ việc bảo tớ rút đi nếu cậu muốn, nhưng tớ đang tự hỏi liệu bọn mình có thể nói chuyện được không.”

Ashling đang lạng người đi vì sốc và phải mất một lúc sau mới nói được thành tiếng. “Chúng ta sẽ tới quán bar bên cạnh.” Họ tìm chỗ ngồi và gọi đồ uống và trong suốt thời gian đó Ashling không thể không chăm chú nhìn Clodagh. Nhìn cô ta thật xinh xắn, cô ta đã cắt tóc ngắn hơn rất nhiều và trông rất hợp.

“Tớ đến là để xin lỗi,” Clodagh ngượng ngập nói. “Tớ đã trưởng thành hơn rất nhiều trong vòng vài tháng qua. Bây giờ tớ thay đổi rồi.”

Ashling gượng gạo gật đầu.

“Tớ nhận ra tớ mới thật là ích kỷ và tự hủy hoại mình làm sao và tớ đã tàn tệ biết chừng nào,” Clodagh tuôn một tràng. “Sự trừng phạt của tớ là phải sống với cả những tổn thương mà tớ đã gây ra. Cậu căm thù tớ và tớ không biết là dạo này cậu có gặp Dylan không nữa, nhưng anh ấy bị hủy hoại rồi. Anh ấy thật giận dữ và... cay nghiệt.”

Ashling đồng ý. Cô không còn muốn ở bên cạnh anh thêm chút nào nữa.

“Cậu có biết là tớ đã cầu xin anh ấy quay trở lại và anh ấy từ chối không?”

Ashling gật đầu. Dylan đã gần như cho đăng cả một mục quảng cáo trên truyền hình quốc gia để loan báo về chuyện đó.

“Thật đáng đời tớ, phải không?” Clodagh gượng nở một nụ cười yếu ớt.

Ashling không trả lời.

“Bọn tớ đã bán ngôi nhà ở Donnybrook và bây giờ tớ cùng bọn trẻ đang sống ở Greystones. Xa hơn nhiều, nhưng đó là tất cả những gì bọn tớ có thể đáp ứng được. Giờ thì tớ là bà mẹ nuôi con một mình vì Dylan quyết định là anh ấy không thể xoay sở được với việc trông nom con cái. Đó quả là một bài học sáng mắt -”

“Tất cả chuyện này là thế nào?” Ashling đột ngột cắt ngang lời.

Clodagh sợ sệt co rúm người vì sự giận dữ trong giọng của Ashling. “Đó cũng là điều mà tớ cũng đã tự hỏi bản thân mình rất nhiều lần.”

“Và? Có kết luận nào chưa? Miếng vá tôi trong cuộc hôn nhân của cậu à? Mọi người đều thế cả mà, cậu biết rồi còn gì.”

Clodagh bối rối nuốt khan. “Tớ không nghĩ chỉ đơn giản như thế. Lẽ ra tớ không bao giờ nên lấy Dylan. Có lẽ điều này nghe thật khó tin nhưng tớ không nghĩ tớ đã từng bao giờ thực sự mê mẩn anh ấy. Hồi ấy tớ chỉ nghĩ là anh ấy là mẫu đàn ông mà người ta vẫn lấy làm chồng - anh ấy thật là đẹp trai và quyến rũ, lại còn có công việc tốt và rất trách nhiệm...” Cô len lén liếc nhìn Ashling, khuôn mặt lạnh tanh và sầm sì của cô không hẳn có gì tỏ ra khích lệ. “Lúc đó tớ mới hai mươi tuổi và còn ích kỷ với lại tớ cũng chẳng biết gì.” Clodagh khao khát được cảm thông.

“Vậy còn Marcus thì sao?”

“Khi ấy tớ đang tuyệt vọng tìm nguồn vui và cảm giác phấn khích.”

“Lẽ ra cậu có thể chơi môn nhảy bungee.”

Clodagh thiếu não gật đầu. “Hoặc thả bè vượt thác.” Nhưng Ashling không hề bật cười. Quả thật Clodagh cứ ngỡ là Ashling sẽ phải bật cười. “Tớ thấy không toại nguyện và chán nản,” Clodagh cố gượng. “Nhiều lúc tớ đã cảm thấy như thể tớ đang bị bóp nghẹt -”

“Rất nhiều bà mẹ cũng buồn bã và chán nản đấy thôi,” Ashling quát gằn giọng. “Rất nhiều *người* đều thế. Nhưng họ không đi ngoại tình. Nhất là không phải với bạn trai của người bạn thân nhất của họ.”

“Tớ biết, tớ biết, tớ biết! Giờ thì tớ có thể nhận ra điều đó, nhưng vào lúc ấy tớ hoàn toàn lạc lối. Tớ xin lỗi, tớ chỉ nghĩ là tớ nên có bất kỳ điều gì tớ muốn vì tớ thật là bất hạnh.”

“Nhưng tại sao lại là Marcus? Tại sao lại là bạn trai *của tôi*?”

Clodagh đỏ bừng mặt và cúi gằm mặt xuống. Cô đang đánh quả liều thực sự khi thú nhận điều này. “Có lẽ lúc đó bất kỳ ai cũng được.”

“Nhưng cậu lại đi chọn đúng bạn trai *của tôi*. Bởi vì cậu không hề tôn trọng tôi lấy một chút nào.” Ashling nói toạc móng heo.

Với vẻ mặt bề bàng, Clodagh thú nhận, “Không đủ tôn trọng thì đúng hơn. Đó là điều làm tớ thấy căm ghét bản thân mình. Suốt mấy tháng vừa rồi lúc nào tớ cũng cảm thấy cắn rứt và nhơ nhớp về điều đó. Tớ sẵn sàng đánh đổi một bên ngực trái để cậu tha thứ cho tớ.”

Sau một khoảng ngập ngừng rất dài và vật vờ Ashling nặng nhọc thở dài. “Tôi tha thứ cho cậu. Dù sao thì tôi là ai mà có thể phán xét chứ? Tôi cũng đâu có sống một cuộc đời hoàn hảo. Như cậu đã nói, tôi hoàn toàn là một nạn nhân.”

“Ôi, tớ xin lỗi.”

“Không cần phải thế đâu, cậu nói đúng mà.”

Khuôn mặt của Clodagh sáng bừng lên. “Như thế có nghĩa là chúng ta lại có thể là bạn?”

Một khoảng ngập ngừng kéo dài khác trong lúc Ashling suy nghĩ về điều đó. Cô và Clodagh đã là bạn suốt từ khi họ mới lên năm. Bạn *thân nhất*. Họ đã sống qua cả thời niên thiếu, lúc dậy thì và những năm đầu thanh niên. Họ chia sẻ một lịch sử chung và không ai có thể hiểu cô như cái cách mà Clodagh hiểu cô. Kiểu tình bạn đó thật hiếm hoi. Nhưng...

“Không,” Ashling phá vỡ sự im lặng căng thẳng. “Tôi tha thứ cho cậu, nhưng tôi không tin cậu. Mất một người bạn trai vì bạn mình thì có thể là không may mắn, nhưng mất đến hai người thì lại là bất cần.”

“Nhưng tớ đã thay đổi. Tớ thực sự thay đổi rồi.”

“Cũng không quan trọng nữa,” Ashling buồn bã nói.

“Nhưng...” Clodagh phản đối.

“Không!”

Clodagh nhận ra đó là điều vô ích. “Được rồi,” cô lầm bầm. “Tớ nên đi thì hơn. Tớ thực sự rất xin lỗi, tớ chỉ muốn cậu biết điều đó... Tạm biệt.”

Khi đi ra, cô nhận thấy mình đang run lẩy bẩy. Mọi chuyện đã không diễn ra như cô hy vọng. Mấy tháng vừa qua thật là kinh khủng đến tột cùng đối với Clodagh. Cô choáng váng và thực sự *ngõ ngàng* khi nhận thấy cuộc đời mình mới đau khổ làm sao. Không chỉ bởi tình cảnh bà-mẹ-nuôi-con-một-mình đầy lạ lẫm và tăm tối của cô, mà còn bởi bài học sáng mắt cô vừa nhận được về thói ăn ở vị kỷ của mình.

Ân hận là một cảm xúc mới mẻ đối với cô, và cô cứ ngỡ rằng nếu cô giải thích sự nhận thức mà cô mới có được về thói ích kỷ của mình, nhấn mạnh việc cô đã lấy làm ân hận đến nhường nào, thì cô sẽ được tha thứ. Và rồi trong nháy mắt tất cả sẽ lại trở nên hoàn hảo. Nhưng cô đã đánh giá Ashling quá thấp và cô lại vừa học được thêm một bài học nữa: chỉ bởi vì cô cảm thấy ân hận không có nghĩa là mọi người sẵn sàng tha thứ cho cô và chỉ bởi vì mọi người tha thứ cho cô không có nghĩa là cô sẽ cảm thấy dễ chịu hơn chút nào.

Vừa buồn bã vừa cô độc lại vẫn còn nguyên gánh nặng của những hậu quả mà mình đã gây ra, cô tự hỏi liệu có lúc nào cô sẽ hàn gắn lại được tất cả những gì cô đã phá vỡ. Liệu có chuyện gì sẽ trở lại bình thường không.

Khi đi qua quán bar Hogan một đám thanh niên choai choai trông thấy cô và bắt đầu vừa huýt sáo vừa hò hét những lời tán tỉnh. Thoạt đầu cô phớt lờ bọn chúng, rồi trong một thoáng bốc đồng lại lắc mái tóc và nhoẻn một nụ cười ngoảnh-mặt-quả-vai rạng rỡ làm bùng lên những tràng reo hò hưởng ứng nhiệt liệt từ phía đám thanh niên.

Chật, cuộc sống vẫn tiếp tục.

Trong lúc đó, sau khi đã để Ashling và Clodagh đứng lại với nhau trong sảnh tòa nhà văn phòng, Lisa tự ép mình đi bộ về nhà. Cô đã bắt đầu làm như vậy để vô hiệu hóa tất cả những bữa tối mà Kathy bắt cô phải ăn. Suốt chặng đường đi cô cố gắng hết sức để giữ cho nỗi buồn rầu không ủa đến. *Mình thật tuyệt vời. Mình có bố mẹ đều thật tuyệt vời. Mình có công việc mới tuyệt vời là một chuyên gia tư vấn truyền thông. Mình có những đôi giày tuyệt vời.*

Khi cô rẽ vào trong con phố của mình, một trong những người hàng xóm đang ngồi trên ngưỡng cửa nhà cô đợi cô về. Điều khiến cô thấy lạ lùng là sao họ không đi lấy chìa khóa ở chỗ Kathy và tự mở cửa mà vào, cô thờ ơ tự nhủ.

Cô sẽ nhớ tất cả bọn họ khi cô quay trở về London. Mặc dù Francine cứ nhất quyết bảo với cô rằng cô không việc gì phải nhớ, rằng Lisa sẽ có nhiều khách sang thăm đến nỗi cứ như thể là cô chưa bao giờ rời đi.

Với lại ai đang ngồi trên bậc cửa nhà cô thế nhỉ? Francine? Beck? Nhưng giới tính của người này lại không đúng để có thể là Francine, và người này cũng lại quá to lớn để có thể là Beck... Bước chân của Lisa lạc đi khi cô nhận ra rằng màu da của người này cũng không đúng để có thể là một trong hai đứa trẻ. Đó là Oliver.

“Anh đang làm gì ở đây vậy?” Cô thốt lên trong nỗi bàng hoàng.

“Anh đến để gặp em,” anh thốt lên đáp lại.

Cô bước đến bên cửa trước nhà mình và anh đứng dậy với một nụ cười hớn hở, trắng tinh. “Anh đến để giành lại em, bé yêu ạ.”

“Tại sao?” Cô cầm chìa khóa vào cánh cửa và anh bước theo cô vào sảnh trước. Cô cảm thấy thật bối rối - và phần uất đến lạ lùng. Cô đã dồn hết nỗ

lực của cả một ngày cho việc “tiến lên” vậy mà anh đã đánh chìm tất cả.

“Bởi vì em là người tuyệt vời nhất,” anh điềm tỉnh nói. Lại một nụ cười lóa mắt nữa.

Cô vút xoảng chùm chìa khóa của mình xuống bàn bếp. “Anh đã lên đường hơi quá muộn thì phải,” cô nói cộc lốc. “Chúng ta vừa mới ly dị xong.”

“Em biết đấy,” anh nói, với vẻ tư lự, “anh cảm thấy cực kỳ tồi tệ về chuyện đó. Nó ám ảnh trong đầu anh đến mức em không tin nổi đâu! Với lại, chẳng có gì nói là chúng ta không được kết hôn trở lại,” anh cười nhảu nhở.

“Anh nghiêm túc đấy,” anh khẳng khi thấy cô trao cho anh cái nhìn anh-là-đồ-con-hoang-tâm-thần.

Cô lại ném thêm cho anh cái nhìn nữa nhưng đột nhiên những ý nghĩ của cô bỗng trở nên nghịch ngợm và vượt ra ngoài tầm kiểm soát. Ý tưởng kết hôn với Oliver lần nữa nghe thật lố bịch nhưng cũng thật quyến rũ làm sao. Cực kỳ quyến rũ - trong khoảng một nano-giây, rồi cô trở về với thực tại.

Với vẻ dứt khoát, cô hỏi, “Chẳng lẽ anh không nhớ là mọi chuyện kinh khủng như thế nào hay sao? Đến cuối cùng lúc nào chúng ta cũng cãi vã và cảm giác đó thật là *cay đắng*. Anh căm ghét em và công việc của em cơ mà.”

“Đúng thế,” anh thừa nhận. “Nhưng anh cũng phải nhận một phần trách nhiệm. Anh đã quá cố chấp. Khi em thay đổi ý định về chuyện có con, lẽ ra anh phải lắng nghe em. Anh biết là em đã cố gắng nói với anh, bé yêu, và khi đó anh đã *không* muốn biết. Đó là lý do tại sao khi phát hiện ra em vẫn đang dùng thuốc anh đã phát khùng lên. Nhưng cho dù lúc đó anh có chịu lắng nghe đi nữa, hừm... Với lại em không còn ghê gớm như em trước kia nữa. Xin lỗi, bé yêu,” anh nói thêm khi thấy cô xù lông lên, “nhưng không còn ghê gớm nữa.”

“Và như thế là điều tốt hay sao?”

“Chắc chắn rồi.”

Nhìn về mặt ngờ vực của cô anh dịu dàng nói, “Lisa, chúng ta đã xa nhau hơn một năm, và anh vẫn không hề thấy dễ chịu hơn chút nào. Anh chưa bao giờ gặp được bất kỳ ai thậm chí là gần sánh được với em.”

Nét mặt của anh đầy vẻ dò hỏi, chờ đợi một sự khích lệ hay cổ vũ nào đó từ phía cô, nhưng cô không hề đáp lại một lần nào. Tất cả sự hăng hái mà anh thể hiện khi vừa mới đến bỗng trôi sạch và đột nhiên anh cảm thấy lo lắng. “Trừ khi em đã gặp ai đó khác rồi. Nếu đúng thế thật thì anh sẽ cuốn xéo ngay,” anh trình bày rất khoan dung. “Và sẽ quên luôn việc cố gắng giành lại em.”

Nét mặt cô không để lộ cảm xúc gì. Lisa đắm đắm nhìn anh và đã tính đến chuyện bắn cho anh một nụ cười nửa miệng đầy quỷ quyết kiểu như có-thể-em-có-rồi-có-thể-em-chưa-có. Như thế sẽ chấm dứt ngay lập tức hoàn cảnh điên rồ và nguy hiểm này. Nhưng đột nhiên cô lại quyết định không làm thế. Từ trước đến nay cô chưa bao giờ giở trò với anh, vậy thì tại sao bây giờ lại phải bắt đầu? “Không, Oliver, chẳng có ai khác cả.”

“Tốt rồi,” anh gật đầu chậm rãi và thận trọng. “Phù, tí nữa thì có khi anh mổ phanh ruột mình ra ngay tại đây.” Sau một thoáng ngập ngừng hồi hộp anh nói tiếp, “Anh vẫn yêu em. Giờ đây chúng ta đã già dặn và chín chắn hơn,” - một tiếng cười ngập ngừng khe khẽ - “anh có thể chắc chắn là mọi chuyện sẽ tốt đẹp hơn.”

“Thật sao?” Câu hỏi của cô lạnh băng.

“Thật,” anh quả quyết nói. “Và nếu như em muốn anh có chuyến sang Dublin cũng được.”

“Đằng nào anh cũng không phải chuyển đâu, em sẽ quay trở về London vào cuối tuần này,” cô lẩm bẩm.

“Nếu vậy thì, Lisa,” Oliver nói, vẻ mặt anh cực kỳ nghiêm túc, “câu hỏi duy nhất là, em có muốn không?”

Một khoảng im lặng căng thẳng kéo dài sau đó cho đến khi cuối cùng Lisa lên tiếng. “Có, em nghĩ thế.” Đột nhiên cô cảm thấy then thừng.

“Em có chắc không?”

“Có.” Một tiếng cười khúc khích hồi hộp bật ra từ cô.

“Bé yêu!” Anh thốt lên, giả vờ làm ra vẻ phần nộ. “Nếu vậy thì em đang giở trò gì đây, làm anh toát hết cả mồ hôi thế này?”

Vẫn còn thẹn thùng, cô thú nhận, “Lúc đó em sợ. Bây giờ em vẫn sợ.”

“Sợ gì chứ?”

Cô nhún vai. “Sợ hy vọng, em cho là thế. Em không hề muốn hy vọng, biết đâu chỉ là do anh đang bốc đồng. Em phải chắc chắn là anh chắc chắn thì em mới thậm chí là dám nghĩ đến chuyện đó. Vấn đề là,” cô bẽn lèn thú nhận. “Em yêu anh.”

“Nếu thế thì chẳng còn điều gì đáng sợ nữa,” anh hứa.

“Từ khi nào mà anh lại trở nên khôn ngoan thế?” Cô lầm bầm.

Anh bật cười thật to và sáng khoái, một tiếng cười đúng nghĩa thương hiệu Oliver, và bất thành linh những ý nghĩ của cô bỗng giống hệt như những con chó săn vừa được buông khỏi dây da. Chúng thực sự *cất cánh*.

Cô mới thật may mắn làm sao khi có được một sự xá tội như thế này? Toàn bộ quy mô của vận may tốt lành và trọn vẹn của cô tự bày ra trước mắt và cô đang bay vút lên, hầu như không trọng lực vì hạnh phúc. Không phải ai cũng có được một cơ hội như thế này, cô thừa nhận, và tận hưởng - lần đầu tiên - giá trị của khoảnh khắc hiện tại.

Lần này mình sẽ phải làm khác đi mới được, cô kiên quyết hứa hẹn. Cả hai đều sẽ làm thế. Và lại còn một chuyện khác nữa chứ, lớp kem phủ trên chiếc bánh, là như thế này: nếu như hai đám cưới với cùng một người còn đủ tốt đối với Burton và Taylor, thì có nghĩa là chúng cũng đủ tốt đối với cô. Không thể nào kiềm chế nổi cái đầu đang lâng lâng sung sướng của mình, cô đã lại bắt đầu lên kế hoạch cho lễ cưới thứ hai, đó sẽ là một khúc phóng tác lộng lẫy. Lần này sẽ không có chuyện lén lút đi Vegas - không, họ sẽ phải tổ chức đúng theo lệ bộ. Mẹ cô chắc sẽ phải phát cuồng. Và họ sẽ cho tờ *Hello!* chụp ảnh đám cưới...

Như thể đọc được những ý nghĩ của cô, Oliver lo lắng thốt lên, “Bình tĩnh nào, nàng hồ ơ!”

PHẦN KẾT

Jack và Ashling đang tản bộ trên bến tàu. Đó là một buổi tối tháng Năm, trời vẫn còn sáng⁽¹⁾ rõ. Tay trong tay, họ thong thả bước đi.

“Toffo không?” Ashling mời.

“Và thế mà anh cứ đinh ninh là mọi chuyện không thể nào tốt hơn được nữa,” Jack nói.

Ashling rút mò trong túi xách. “Chúng đâu rồi nhỉ?” Cô lôi ra một vỉ thuốc Anadin và một chai Rescue remedy trước khi tìm thấy những viên kẹo Toffo.

“Em vẫn còn giữ tất cả những thứ đó trong túi sao?” Giọng Jack nghe thật buồn bã. “Băng dính rồi đủ thứ?”

“Thói quen rồi, em nghĩ thế.” Nhưng đúng là lần đầu tiên cô cảm thấy hơi ngớ ngẩn vì mang theo bên mình quá nhiều những món đồ ngăn ngừa thảm họa.

“Em không nghĩ đến chuyện tổng khứ chúng đi sao? Bây giờ em không còn cần đến chúng làm gì nữa. Mọi thứ đều khác rồi.”

Ashling dăm dăm nhìn anh một hồi rất lâu. Anh nói đúng, mọi thứ *đã* khác rồi. “Thôi được, em sẽ vứt hết chúng đi khi chúng ta về đến nhà.”

“Tại sao không làm luôn bây giờ? Đi nào, liệng túi của em xuống biển đi.”

“Liệng túi của em xuống biển ư? Vâng, phải rồi.”

“Anh nói nghiêm túc đấy. Vứt tất cả đi.”

“Anh có điên không đấy? Thế còn thẻ tín dụng của em thì sao? Còn bản thân chiếc túi nữa chứ, chứ chưa nói những thứ khác.”

“Lấy những chiếc thẻ tín dụng của em ra và anh sẽ mua cho em một chiếc túi mới, anh hứa đấy.”

“Ôi lạy Chúa, anh đang nói nghiêm túc.” Ashling chăm chú nhìn anh, nửa cảnh giác, nửa phẫn khích. Cô cảm thấy bị cáng đở lạ lùng bởi ý tưởng đó, cho dù thực sự nó khiến cô phát hoảng.

“Vứt bỏ tất cả đi,” anh nhắc lại, mặt anh đầy hăm hở.

“Em không thể.”

“Em có thể.”

Mình có thể không nhỉ?

“Giả sử đây mà là cái túi da trần của em, em thậm chí sẽ không đời nào cân nhắc đến chuyện đó đâu.”

“Nhưng cái túi này vừa cũ vừa xơ xác rồi,” Jack thúc giục. “Phần quai cầm thì sắp sửa rời ra. Anh sẽ kiếm cho em một cái khác. Ôi, đi mà!”

Ý nghĩa biểu tượng của hành động đó nghe thật hấp dẫn. Nhưng xét đi xét lại, vứt bỏ một chiếc túi xách, chất đầy tất cả những thứ mà cô cần, làm sao cô có thể? Nhưng cô có cần đến chúng nữa không...? Có lẽ là không... Hình ảnh đó rõ nét dần, trở nên khả thi, có thể xảy ra, có thể làm được.

“Thôi được rồi, em sẽ làm! Em sẽ làm! Cầm lấy những cái này.” Cô chìa cho anh ví, rồi điện thoại di động, thuốc lá, và cả gói kẹo Toffo của mình.

“Thật không thể nào tin nổi là em đang làm chuyện này.” Với một tiếng hét đầy phấn khích, cô liệng chiếc túi trên đầu mình một lần. Hai lần. Và rồi, trong nỗi kinh hoàng trộn lẫn với hả hê, cứ thế thả nó ra. Nó lia mạnh thành một vòng cung hân hoan vẽ thẳng lên bầu trời đang tối dần, một kho hàng nhỏ chật ních những đinh ghim và băng dính rồi đến bút bi. Và rồi rất thanh thoát, nó theo đường của mình đi xuống dưới, nơi mà, với lượng nước bắn tung lên rất nhỏ, nó được đón nhận vào lòng biển.

Table of Contents

LỜI CẢM ƠN

PHẦN MỞ ĐẦU

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

[27](#)
[28](#)
[29](#)
[30](#)
[31](#)
[32](#)
[33](#)
[34](#)
[35](#)
[36](#)
[37](#)
[38](#)
[39](#)
[40](#)
[41](#)
[42](#)
[43](#)
[44](#)
[45](#)
[46](#)
[47](#)
[48](#)
[49](#)
[50](#)
[51](#)
[52](#)
[53](#)
[54](#)
[55](#)
[56](#)
[57](#)
[58](#)

59

60

61

62

63

64

65

PHẦN KẾT